# THƯ CHÂN SƯ GỬI ĐỆ TỬ

# NHÓM ẢO CẢM
# (GLAMOUR GROUP)




Michael D. Robbins

## NHÓM ẢO CẢM—CÁC NHÀ QUAN SÁT LÃO LUYỆN

Gồm trước sau 11 thành viên

# D. A. O.

## Quyển I

| |
|---|
| DAO |
| **Helen Freeman** |
| 8/31/1886, USA |
| *Detachment*, Analysis, Organization of Time & Service |
| VII-I |
| 278-291 92 |

| |
|---|
| **Helen Freeman** |
| 31/8/1886, Mỹ |
| *Tách rời,* Phân Tích, Tổ chức thời gian & phụng sự |
| Cung linh hồn, cung phàm ngã: VII-I |
| DINA I trang 278-291, DINA II trang 92 |

5. Certain other students regarded "occult obedience" as an infringement of their freewill, as did D.A.O. Quite a number of you simply suffered from inertia, and though pleased and excited over the material received from me, in the group or personal instructions, were too lazy to avail yourselves to the full of that which was given, and consistently failed to comply with my requests.

5. Một số học viên khác xem "vâng lời huyền bí" là sự xâm phạm ý chí tự do của họ, như D.A.O. Một số khá đông trong các bạn đơn giản chỉ bị trì trệ, và mặc dù cảm thấy hài lòng và phấn khởi với tài liệu nhận được từ tôi—trong các huấn thị dành cho nhóm hoặc cá nhân—các bạn đã quá lười biếng để tận dụng trọn vẹn những gì đã được ban cho, và liên tục không tuân theo các yêu cầu của tôi.

**Giới Thiệu:**

DAO, một đệ tử cực kỳ đặc biệt của nhóm ảo cảm, người cuối cùng chọn đi theo con đường riêng của mình, không muốn "vâng lời" những "thẩm quyền", cho đó là sự "vi phạm quyền tự do ý chí". Có lẽ đó là đặc trưng của một người Phương Tây phát triển cao, đề cao "tự do cá nhân". Đọc hai lá thư cuối cùng của Chân sư DK, có lẽ chúng ta thật sự xúc động cách Ngài xử lý một đệ tử như vậy, và những lời văn tuyệt đẹp:

**Em được tự do, huynh đệ của tôi. Không ai đang tìm cách giữ em trong nhóm này. Không ai đang tìm cách nào đó để giành quyền lực đối với em. Không ai muốn em làm việc hoặc học tập hoặc phụng sự, nơi mà linh hồn của em không thúc giục em làm việc và thể hiện bản thân.** Nhưng hãy nhớ rằng **không có tự do nào ngoại trừ việc đưa ra sự lựa chọn tự do và phụng sự. Ý tưởng về tự do tự nó có thể tạo thành một nhà tù. Không có linh hồn tự do nào ở bất cứ đâu, ngoại trừ những người tự do lựa chọn giam giữ mình và tìm thấy bản thân**

**trong và bởi định luật phụng sự**. Em có thể rời khỏi nhóm cụ thể này, nhưng nếu em muốn phát triển, em sẽ thấy mình không thể tránh khỏi ở trong một nhóm khác để phụng sự. Em có thể từ bỏ các trách nhiệm mà em đã đảm nhận khi gia nhập nhóm này, nhưng em không thể trốn tránh việc nhận những trách nhiệm khác. Em có thể rời khỏi nhóm huynh đệ này, về mặt liên kết bên ngoài, nhưng em đã thiết lập những liên kết với họ mà không thể bị phá vỡ bởi bất kỳ hoạt động hay hành động nào của phàm ngã, vì chúng là những liên kết của linh hồn và phải được công nhận vào một lúc nào đó. Chính sự phụng sự, trách nhiệm và công việc nhóm mới là điều quan trọng và lâu dài; những biến động và phản ứng của bất kỳ phàm ngã nào có thể trì hoãn, nhưng không thể phủ nhận thành công.

Vậy hãy cảm thấy tự do, huynh đệ của tôi, nhưng hãy chắc chắn rằng đó không phải là sự tự do được đòi hỏi vì liên kết với nhóm làm em khó chịu. Khi Linh hồn của em nắm giữ phàm ngã của em càng nhiều, em sẽ càng ít quan tâm đến các vấn đề của sự cô lập và tự do. Hãy cảm thấy tự do, nhưng hãy chắc chắn rằng đó không phải là sự tự do được đòi hỏi vì kỷ luật ổn định của huấn luyện huyền bí gây khó chịu cho một tính khí vẫn còn mang tính thần bí. Linh hồn của em càng nắm giữ em, tâm trí của em sẽ càng thức tỉnh, và cảm xúc (trong ý nghĩa cá nhân) sẽ phai nhạt. Hãy cảm thấy tự do, nhưng hãy chắc chắn rằng đó không phải là sự tự do được đòi hỏi vì cảm giác thất bại trong việc tổ chức thời gian và thu rút phàm ngã của em vào cuộc sống có nhịp điệu làm tổn thương lòng kiêu hãnh của em. Linh hồn của em càng nắm giữ em, em sẽ càng học cách sử dụng thời gian như một trách nhiệm.

Đừng suy diễn từ điều này rằng tôi coi quyết định của em là ích kỷ. **Tôi biết nó đã khiến em phải trả giá như thế nào. Tuy nhiên, nó vẫn dựa trên cảm giác, và cảm giác hiếm khi là một chỉ dẫn đúng về hành động đúng. Tôi chỉ muốn cho em thời gian để suy nghĩ.** Tôi muốn nhắc nhở em khi em tìm kiếm quyết định, rằng **linh hồn của em ở trên cung bảy và rằng em đang làm việc thông qua một phàm ngã cung một. Vì thế, huynh đệ của tôi, đó là vấn đề của em.** Một nhà thần bí với tâm thức rộng rãi có cung phàm ngã mạnh mẽ và với sự rung động của linh hồn phù hợp với Kỷ Nguyên Mới, tìm cách áp đặt lên phàm ngã nhịp điệu của "trật tự và tổ chức nghi lễ". Tôi muốn em nhớ rằng công việc nhóm đòi hỏi sự hy sinh và thường làm những gì có thể không được ưa thích và có thể không phải—từ góc độ phàm ngã—là cách dễ dàng hơn và hoạt động dễ dàng hơn.

Chỉ có tình thương và sự thấu hiểu của tôi gửi đến em vào thời điểm này, huynh đệ của tôi, nhưng không phải là lời nói hay hướng dẫn của tôi. Hãy tìm con đường của sự phụng sự vô ngã và mọi thứ sẽ ổn.

"Như những chú chim bay cùng nhau đến những vùng đất mùa hè, linh hồn cũng hợp nhất trong chuyến bay. Đi qua cánh cổng, chúng hạ xuống trước ngai của Thượng đế."

Đó là lời của một vị thánh vô danh của Giáo Hội, người không du hành một mình.

****

**August 1933—Tháng 8 năm 1933**

| | |
|---|---|
| BROTHER OF MINE: | HUYNH ĐỆ CỦA TÔI: |
| I have refrained from writing my personal instructions to you earlier than this as I felt | Tôi đã kiềm chế viết những hướng dẫn cá nhân của tôi cho em sớm hơn vì tôi cảm thấy |

your need to think things through, and your strong inner urge to be left free to work out the concept of this group work in your own way. Group work in connection with the spiritual life is not, for you, easy. Your life training as an artist in your own field has taught you to work on the physical plane in group formation. It is in the field of esoteric endeavour that you find in yourself an antagonistic reaction. There is in you, and rightly so, a determination to be yourself and to stand alone and on your own feet. This determination of yours is sound. It has met a most needed demand of your own soul. It has been necessary for your personality to be forced by your soul to go the lonely and isolated way.

em cần phải suy nghĩ thấu đáo mọi thứ, và em có sự thôi thúc mạnh mẽ bên trong để được tự do tìm ra khái niệm về hoạt động của nhóm này theo cách của riêng em. Đối với em, làm việc nhóm liên quan đến đời sống tinh thần không phải là điều dễ dàng. Quá trình rèn luyện cuộc sống của em với tư cách là một nghệ sĩ trong lĩnh vực của riêng em đã dạy em cách làm việc trên cõi trần theo nhóm. Chính trong lĩnh vực nỗ lực bí truyền mà em tìm thấy trong chính em một phản ứng đối kháng. Có một điều ở em, và điều đó hoàn toàn đúng, đó là quyết tâm sống thật với chính mình, độc lập và tự chủ. Quyết tâm này của em là lành mạnh. Nó đã đáp ứng được một nhu cầu cần thiết nhất của chính linh hồn em. Linh hồn của em buộc phàm ngã của em phải đi theo con đường cô đơn và cô lập.

But it is this very quality of yours that I desire to weld into this group; it can be offered by you in service to the group. It is in this participation in a subjective group endeavour—loosely organised on the physical plane and intended to remain an *inner* group condition—which will give you opportunity to express for others the gain of your life experience. Therefore I would ask you to remember, my brother, that one of the contributions that you can make to this group of fellow aspirants is the attitude you hold to organised forms. Another is your power of intuitive perception and your capacity to sense reality. I call your attention to this. I am taking earnest students into my group, not with the sole intent of giving them esoteric training, but also for what they can bring to each other in the perfecting process. This group in my Ashram is composed of human beings who are oriented towards the light, who [279] have made progress on the Way, and yet who still have individual limitations, character defects and over-accentuated

Nhưng chính phẩm chất này của em mà tôi mong muốn được kết hợp vào nhóm này; em có thể cung cấp nó để phụng sự nhóm. Chính trong sự tham gia này vào một nỗ lực bên trong của nhóm—được tổ chức một cách lỏng lẻo trên cõi trần và nhằm mục đích duy trì tình trạng của một nhóm *bên trong* —điều này sẽ cho em cơ hội để bày tỏ cho những người khác những kinh nghiệm sống của em đã đạt được. Vì vậy, huynh đệ của tôi, **tôi yêu cầu em nhớ rằng một trong những đóng góp mà em có thể thực hiện cho nhóm những người chí nguyện đồng môn này là thái độ của em đối với các hình thức có tổ chức. Một điều nữa là sức mạnh nhận thức trực giác và khả năng cảm nhận thực tại của em. Tôi kêu gọi sự chú ý của em đến điều này.** Tôi thu nhận những môn sinh nghiêm túc vào nhóm của mình, không phải với mục đích duy nhất là huấn luyện bí truyền cho họ, mà còn vì những gì họ có thể mang lại cho nhau trong quá trình hoàn thiện. Nhóm này trong Ashram của tôi bao gồm những con người hướng về ánh sáng, những người [279] đã đạt được tiến bộ trên

personality traits. There is a tendency to find one's peace and relaxation in a well-intended spiritual withdrawing and isolation; this is ever a limitation of the mystic temperament. Is it not so?

Thánh đạo, nhưng vẫn còn những hạn chế cá nhân, những khiếm khuyết của phàm ngã và những đặc điểm phàm ngã quá nổi bật. Có một xu hướng tìm thấy sự bình yên và thư thái trong một cuộc rút lui và cô lập tinh thần có mục đích tốt; đây luôn là một hạn chế của tính khí thần bí. Có phải vậy không?

In any group which has for its objective the development of the intuition, there must appear the concretising faculty of the mind. This the intuition must both offset and at the same time use. The mind emphasises form and the building of forms. The intuition is formless, and yet the ideas intuited must express themselves through form. From this concretising faculty, owing to your sense of beauty and your sense of the essential values, you are singularly free. For you there must be the lesson of the equal divinity of form and of form building, with the creative work of organised detail in every balanced production. Beauty is, after all, as much of divinity as can be expressed through any one form. Remember that form and life are *one.* There is naught but life in manifestation.

**Trong bất kỳ nhóm nào có mục tiêu là phát triển trực giác, thì phải xuất hiện khả năng cụ thể hóa của thể trí. Điều này trực giác phải vừa hoá giải vừa sử dụng. Thể trí nhấn mạnh hình tướng và việc xây dựng các hình tướng. Trực giác là vô hình tướng, nhưng những ý tưởng trực giác phải thể hiện chính chúng thông qua hình tướng. Từ khả năng cụ thể hóa này, nhờ khả năng cảm nhận cái đẹp và ý thức về những giá trị thiết yếu của em, em được tự do một cách phi thường.** Đối với em, phải có bài học về sự thiêng liêng bình đẳng của hình tướng và việc xây dựng hình tướng, với công việc sáng tạo của các chi tiết có tổ chức trong mỗi quá trình sản xuất cân bằng. Suy cho cùng, vẻ đẹp cũng chính là bản chất thiêng liêng có thể được thể hiện qua bất kỳ hình tướng nào. Hãy nhớ rằng hình tướng và sự sống là *một.* Không có gì ngoài sự sống đang biểu lộ.

Your power to intuit, therefore, will aid the group, so regard your work as a service to be definitely rendered.

Do đó, **khả năng trực giác của em sẽ hỗ trợ nhóm, vì vậy hãy coi công việc của em là một sự phụng sự chắc chắn sẽ được thực hiện.**

Emotional stress and strain and your intense love of beauty have been the principal training elements in your life. Oft you have been bewildered and your fellowmen bewilder you at times. Seek for one year to bring to bear upon them and upon yourself the light of the *intellect,* and let the power of a spiritually applied analysis and the consecrated functioning of the concrete mind be deliberately applied.

Căng thẳng và áp lực cảm xúc cùng với tình yêu mãnh liệt của em đối với cái đẹp đã là những yếu tố rèn luyện chính trong cuộc đời em. Nhiều khi em đã bị hoang mang và đồng môn của em cũng làm em hoang mang. Hãy cố gắng trong một năm để mang đến cho họ và cho chính em ánh sáng của *trí tuệ,* và hãy để sức mạnh của sự phân tích được áp dụng về mặt tinh thần và việc sử dụng trí cụ thể được hiến dâng được áp dụng một cách có

Remain ever the Observer, using the concrete mind as a divinely organised instrument.

Hãy luôn là Người Quan Sát, sử dụng trí cụ thể như một công cụ được tổ chức theo cách thiêng liêng.

Work with symbols will be found of real value to you if you persevere. I would give you a hint anent them which your intuition will reveal. Where the converging lines of any symbol meet and where the many lines cross there is a point of force and of illumination, a focussed centre through which the illumined mind can pierce. Ponder on this.

Công việc với các biểu tượng sẽ có giá trị thực sự đối với em nếu em kiên trì. Tôi muốn trao cho em một gợi ý liên quan đến chúng, điều mà trực giác của em sẽ làm hiển lộ. **Ở nơi các đường hội tụ của bất kỳ biểu tượng nào gặp nhau, và nơi nhiều đường cắt nhau, tại đó có một điểm mãnh lực và sự soi sáng, một trung tâm tập trung mà xuyên qua đó trí tuệ được soi sáng có thể xuyên thấu.** Hãy suy ngẫm về điều này.

Will you for six months, my brother, attempt the following meditation, remembering that I but suggest and seek not to control or to dictate?... [280]

Huynh đệ thân mến, liệu em sẽ thử tham thiền bài sau đây trong sáu tháng, nhớ rằng tôi chỉ gợi ý và tìm cách không kiểm soát hay ra lệnh?...

Your other meditation is left to your own choice and discretion. Attention to group requirements and the establishing of a self-imposed rhythm in your life for a year will give you good results. [280]

Việc tham thiền khác của em tùy thuộc vào sự lựa chọn và quyết định của riêng em. Chú ý đến các yêu cầu của nhóm và thiết lập nhịp điệu tự áp đặt trong cuộc sống của em trong một năm sẽ mang lại cho em kết quả tốt.

**February 1934—Tháng 2 năm 1934**

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

The question as to the usefulness of this particular group work has been somewhat answered in your consciousness, through your application to the work itself and what you have learnt thereby. The significance of

Câu hỏi về tính hữu ích của công việc nhóm cụ thể này đã phần nào được trả lời trong tâm thức của em, thông qua việc em áp dụng vào bản thân công việc và những gì em đã học được từ đó. Tầm quan trọng của sự tích

the inner integration of free souls, independent and standing upon their own feet, yet voluntarily seeking union with the soul in group formation is assuming importance to you. A living organism and not a vital organisation warrants consideration, and its life seems worth fostering. This you have recognised.

hợp bên trong của những linh hồn tự do, độc lập và đứng vững trên đôi chân của họ, nhưng tự nguyện tìm kiếm sự hợp nhất với linh hồn trong sự hình thành nhóm đang được coi là quan trọng đối với em. Một sinh thể sống động, chứ không phải một tổ chức có sinh lực, mới xứng đáng được xem xét, và sự sống của nó dường như đáng để nuôi dưỡng. Điều này em đã nhận ra.

You ask yourself, however, at times: "Of what specific usefulness am I, as an individual, in the teacher's group?" The development of your fellow disciples is not uniform; some are possessed of this or that quality, and lack others; some function primarily on the plane of mind, others on the plane of the emotions. You have a fair measure of the intuition already developed, and—as I earlier pointed out to you—you can serve your group and facilitate their work in this connection. All gained quality of any kind must be regarded by the individual as a group asset and not as a personal achievement. This requires emphasising and involves clear thinking and detachment on the part of the group members. All true recognition calls for these qualities. Therefore, my brother, seek increasingly to foster this germ of the intuition from the purely unselfish motive of group usefulness, remembering that the blending of the mind and the intuition produces a consequent organisation of spiritual faculty which works out in power and magnetic force or radiation in the personal life.

Tuy nhiên, đôi khi em tự hỏi: "Tôi, với tư cách là một cá nhân, có ích lợi gì trong nhóm của Chân sư?" **Sự phát triển của các đệ tử đồng môn của em không đồng đều; một số sở hữu phẩm chất này hay phẩm chất kia, và thiếu những phẩm chất khác; một số hoạt động chủ yếu trên cõi trí, những người khác trên cõi cảm xúc. Em có trực giác đã phát triển một cách tương đối, và—như tôi đã chỉ ra cho em trước đó—em có thể phụng sự nhóm của mình và tạo điều kiện thuận lợi cho công việc của họ trong mối liên hệ này. Tất cả phẩm chất đạt được dưới bất kỳ hình thức nào phải được cá nhân coi là tài sản của nhóm chứ không phải là thành tích cá nhân. Điều này cần được nhấn mạnh và liên quan đến suy nghĩ rõ ràng và tách rời từ phía các thành viên trong nhóm**. Mọi sự công nhận chân chính đòi hỏi những phẩm chất này. Do đó, huynh đệ của tôi, hãy tìm cách ngày càng thúc đẩy mầm mống của trực giác từ động cơ hoàn toàn vô kỷ vì lợi ích của nhóm, nhớ rằng sự hòa quyện giữa trí tuệ và trực giác sẽ tạo ra một cơ quan của năng lực tinh thần, điều này thể hiện ra thành sức mạnh và mãnh lực từ tính hay sự tỏa sáng trong đời sống cá nhân.

Your first ray personality can intensify the usefulness of this conjunction, just in so far as you can work constructively in your chosen field of work and with your fellow students. A first ray personality can cause

Phàm ngã cung một của em có thể tăng cường tính hữu ích của sự kết hợp này, chỉ trong chừng mực em có thể làm việc một cách tích cực trong lĩnh vực công việc đã chọn và với các bạn đồng môn của mình.

the soul much difficulty when not [281] subordinated in all humility to group service. When the personality is guided by the intuition and by clear thinking and the life on the physical plane is given to the freely imposed rhythm of organised service, then power can be conferred, and definite usefulness be the result.

**Phàm ngã cung một có thể gây cho linh hồn nhiều khó khăn khi không [281] phục tùng với tất cả sự khiêm nhường cho phụng sự nhóm. Khi phàm ngã được trực giác và tư duy rõ ràng hướng dẫn và cuộc sống trên cõi trần được trao cho nhịp điệu phụng sự có tổ chức được áp đặt một cách tự do, thì quyền lực có thể được ban tặng và kết quả là sự hữu ích nhất định.**

You might ask here, and rightly so, how this intuitive sensitiveness of yours can be of service to the group with which you are associated. Let me, if you will, give you a meditation which will render group service and which *will aid me* in my work of awakening these members of my Ashram to the light of the intuition. This meditation is based on the recognition that separation is founded on personality living, but that in the realm of the soul there is no separation but only a free circulation of spiritual life, light and love. Do this meditation once a week and also at the time of the full moon, but continue with that already assigned by me in my last instruction to you, as your own daily exercise....

Em có thể hỏi ở đây, và điều đó đúng, rằng sự nhạy cảm trực giác của em có thể phụng sự cho nhóm mà em đang liên kết như thế nào. Hãy để tôi, nếu em muốn, cho em một bài tham thiền *sẽ* mang lại sự phụng sự cho nhóm và *sẽ* hỗ trợ tôi trong công việc đánh thức những thành viên trong Ashram của tôi đến ánh sáng của trực giác. Bài tham thiền này dựa trên sự nhận thức rằng sự tách biệt được bắt nguồn từ đời sống phàm ngã, nhưng trong cõi giới của linh hồn thì không có sự tách biệt mà chỉ có sự lưu thông tự do của đời sống tinh thần, ánh sáng và tình thương. Hãy thực hiện bài tham thiền này một lần mỗi tuần, và cũng vào thời điểm trăng tròn, nhưng hãy tiếp tục bài tham thiền đã được tôi giao trong chỉ dẫn cuối cùng của tôi cho em, như bài tập hàng ngày của riêng em....

I would like to point out that if you work this way, with the emphasis laid upon the giving-forth aspect, there will be no danger of the growth of any mental control over your group brothers. Fifteen minutes given to this service once a week will bring to you its own reward. But of that you need not think.

Tôi muốn chỉ ra rằng nếu em làm việc theo cách này, với sự nhấn mạnh đặt vào khía cạnh cho ra, sẽ không có nguy cơ phát triển bất kỳ sự kiểm soát trí tuệ nào đối với các huynh đệ trong nhóm của em. Mười lăm phút dành cho sự phụng sự này mỗi tuần sẽ mang lại cho em phần thưởng riêng. Nhưng em không cần phải nghĩ về điều đó.

Steadiness in all relations, *in all relations,* my brother, is a needed growth, and discipline or ordered habit is of real usefulness to you. This must be applied not so much from the standpoint of organising the personality but

Sự kiên định trong mọi các mối quan hệ, *trong mọi mối quan hệ*, huynh đệ của tôi, là một sự phát triển cần thiết, và kỷ luật hoặc thói quen có trật tự thực sự hữu ích cho em. Điều này phải được áp dụng không quá

of your release from time limitations. Be the ruler of your time and make the hours of each day your servants, exacting from each hour its full quota of work or rest, without the sense of undue pressure or rush. When the time problem is solved by you, you will enter into a greatly increased usefulness. In this there has already been real advance, but the effort can be carried still further forward when your interest in the significance of time is evoked more fully. But this must be done gradually, for the creative, intuitive worker has the problem of working in the realm of the timeless, and from that point of awareness he must employ time in the art of producing that which he seeks to express. You will understand whereof I speak.

nhiều từ quan điểm tổ chức phàm ngã mà từ việc giải phóng em khỏi giới hạn thời gian. **Hãy là người cai quản thời gian của em và biến các giờ trong mỗi ngày thành những người phục vụ cho em, đòi hỏi trong mỗi giờ lượng công việc hoặc nghỉ ngơi đầy đủ mà không cảm thấy áp lực quá mức hoặc vội vàng. Khi em giải quyết được vấn đề thời gian, em sẽ bước vào một sự hữu ích tăng lên đáng kể.** Trong điều này đã có sự tiến bộ thực sự, nhưng nỗ lực có thể được tiếp tục tiến xa hơn khi sự quan tâm của em đến ý nghĩa của thời gian được khơi dậy đầy đủ hơn. Nhưng điều này phải được thực hiện dần dần, vì người làm việc trực giác, sáng tạo, có vấn đề làm việc trong cõi giới vô thời gian, và từ điểm nhận thức đó, y phải vận dụng thời gian trong nghệ thuật tạo ra điều mà y tìm cách biểu đạt. Em sẽ hiểu những gì tôi nói.

Seek for the next few months, therefore, to increase your [282] intuitive service, to be the master of your time, to walk through life and to handle all your relations from that centre of peace whereof you know, and which is to you the one sure reality.

Vì vậy, trong vài tháng tới, hãy tìm cách tăng cường sự phụng sự [282]bằng trực giác của em, để làm chủ thời gian của em, để bước đi trong cuộc đời và xử lý mọi mối quan hệ của em từ trung tâm bình yên mà em biết, và trung tâm đó chính là một thực tại duy nhất chắc chắn đối với em.

**July 1934—Tháng 7 năm 1934**

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

I have but little to suggest to you at this time, as I would ask you to continue with the work as outlined by me in my last communication. I think you know within yourself the value of the instruction then imparted and the reason why I emphasised certain work. E'en if you do not understand, I who watch and guide can see the germ of the needed organising faculty demonstrating in ever fuller measure. Much

Tôi không có nhiều gợi ý cho em vào thời điểm này, vì tôi muốn yêu cầu em tiếp tục công việc như đã được nêu trong thông điệp cuối cùng của tôi. Tôi nghĩ rằng em tự biết được giá trị của hướng dẫn đã được truyền đạt lúc đó và lý do tại sao tôi nhấn mạnh một số công việc nhất định. Ngay cả khi em không hiểu, tôi, người theo dõi và hướng dẫn, có thể thấy mầm mống của khả năng tổ chức cần thiết đang biểu hiện ngày càng đầy

of your usefulness to this group has been unrecognised by you as it has worked out mainly on the astral plane in a stabilising and loving capacity to integrate the group in love. Of this your physical brain is scarcely aware.

đủ hơn. Nhiều sự hữu ích của em đối với nhóm này chưa được em nhận ra vì nó đã chủ yếu hoạt động trên cõi cảm dục với khả năng ổn định và yêu thương để tích hợp nhóm trong tình thương. Điều này não bộ vật lý của em hầu như không nhận thức được.

You have had a period of relative stability in a life hitherto full of ceaseless movement, and this for you is novel and educational. Your life work, esoterically speaking, consists in mentally arresting and stimulating the thinkers and workers in the world, so that they measure up to the need and the demand of those around them. So many people feel and think. You can teach them to think and feel. This connotes a wide distinction. I would ask you to correspond at times with a brother whose name I will give you. He needs your wisdom and your strength, and you can help him through a period of *apparent* loneliness from which he now suffers.

Em đã có một giai đoạn tương đối ổn định trong cuộc sống trước đây đầy những chuyển động không ngừng, và điều này đối với em là mới mẻ và mang tính giáo dục. **Công việc cuộc đời em, nói theo nghĩa huyền môn, là thu hút và kích thích các nhà tư tưởng và những người làm việc trên thế giới về mặt trí tuệ, để họ đáp ứng được nhu cầu và yêu cầu của những người xung quanh. Rất nhiều người cảm nhận và suy nghĩ. Em có thể dạy họ cách suy nghĩ và cảm nhận. Điều này bao hàm một sự khác biệt lớn.** Tôi muốn em thỉnh thoảng liên lạc với một huynh đệ mà tôi sẽ cho em biết tên. Bạn ấy cần sự khôn ngoan và sức mạnh của em, và em có thể giúp bạn ấy vượt qua giai đoạn cô đơn rõ ràng mà bạn ấy đang chịu đựng.

Your work for the group is to blaze the trail to the high places and to keep it open.

Công việc của em đối với nhóm là mở đường dẫn đến những nơi cao cả và giữ cho con đường ấy luôn rộng mở.

**March 1935—Tháng 3 năm 1935**

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

For a year now, I have made no change in your meditation. I have watched you for results in two respects. I have sought, first, to see you (as I earlier expressed it) a “master of time” and I have, secondly, noted the intuitive help you have sought [283] to render to your fellow group members. I have

Trong một năm qua, tôi đã không thay đổi bài tham thiền của em. Tôi đã theo dõi em để thấy kết quả ở hai khía cạnh. Trước hết, tôi đã cố gắng xem em (như tôi đã diễn đạt trước đây) là một “chủ nhân của thời gian”, và thứ hai, tôi đã ghi nhận sự giúp đỡ trực giác mà em đã cố gắng dành cho các thành

noted your attention to these matters. The things which concern the soul are for you today of far greater moment than those which concern the personality. This has been illustrated for you in your personality disappointment and your group contact as evidenced in... a little while ago. The integration of certain of your group brothers into your consciousness was the main objective of the experience. Outer personality contacts have a definite place and are of value if rightly handled. Your help, for instance, with I.B.S. can be increased through the now established rapport. May I pause here, my brother, and thank you for the way you have egoically stood by her and helped her through a crisis that was more serious than any of you knew at the time?

viên trong nhóm của mình. Tôi đã ghi nhận sự chú ý của em đối với những vấn đề này. Những điều liên quan đến linh hồn đối với em ngày nay có tầm quan trọng lớn hơn nhiều so với những điều liên quan đến phàm ngã. Điều này đã được minh chứng cho em qua sự thất vọng của phàm ngã và sự tiếp xúc nhóm của em, như đã được chứng minh cách đây không lâu ở... **Mục tiêu chính của trải nghiệm là sự tích hợp của một số huynh đệ trong nhóm vào trong tâm thức của em. Các tiếp xúc phàm ngã bên ngoài có một vị trí xác định và có giá trị nếu được xử lý đúng cách. Sự giúp đỡ của em, chẳng hạn, với I.B.S. có thể được tăng cường thông qua mối quan hệ đã được thiết lập. Tôi có thể dừng lại ở đây, huynh đệ của tôi, và cảm ơn em vì cách em đã đứng bên cạnh bạn ấy với tâm thức linh hồn và giúp bạn ấy vượt qua một cuộc khủng hoảng nghiêm trọng hơn nhiều so với những gì mà bất kỳ ai trong các em đã biết vào thời điểm đó không?**

If you cast your mind back over the past three years, you will note a life full of experience on all the planes of the personality; you can note too, if you will, a growing tendency towards soul control. I say tendency, my brother, for it is when tendency is transformed into habit and dynamic daily rhythm that the gates of initiation open before the disciple. Your major work today is to establish this habit. It lies for you hid in the control of time, which constitutes for you a major problem.

Nếu em hồi tưởng lại ba năm qua, em sẽ ghi nhận một cuộc sống đầy trải nghiệm trên mọi cõi giới của phàm ngã; em cũng có thể lưu ý, nếu em muốn, xu hướng ngày càng tăng đối với việc kiểm soát của linh hồn. Tôi nói khuynh hướng, huynh đệ của tôi, vì chính khi khuynh hướng biến thành thói quen và nhịp điệu năng động hàng ngày thì cánh cửa điểm đạo sẽ mở ra trước mắt người đệ tử. Công việc chính của em ngày hôm nay là thiết lập thói quen này. Đối với em, nó nằm trong sự kiểm soát của thời gian, điều này tạo thành một vấn đề lớn đối với em.

The development of certain types of people demonstrates through their control of force. With other types it shows in their control of the time factor and their ability to understand the practical significance of times and seasons, and their right and

**Sự phát triển của một số loại người nhất định thể hiện qua khả năng kiểm soát mãnh lực của họ. Với những loại người khác, điều đó thể hiện qua khả năng kiểm soát yếu tố thời gian và khả năng hiểu biết ý nghĩa thực tiễn của thời gian và mùa tiết,**

regulated use. You belong to this latter group, and in achievement along this line will come for you release and the establishment of *beauty.* There is a mystical beauty to be achieved, as we all know, through art. It conveys a general sense of beauty, colour and inspiration, and thus it clothes and *veils* ideas. There is an occult (hidden) beauty also to be achieved in the field of art. This conveys a different sense of beauty, colour and inspiration, clothed in those forms which *reveal* ideas. Mystical beauty veils, in beauty, the ideal. Occult beauty reveals, in beauty, the ideal. For you the occult achievement must be the goal, and the revelation of ordered beauty in time and space must constitute your synthetic effort. Ponder[284] on these words and definitions, for in them is to be found the secret of true creativeness. Meditate upon the distinctiveness of mystical inspiration and occult revelation and on their synthesis in all great achievement.

**và việc sử dụng chúng đúng cách và quy củ. Em thuộc về nhóm sau này, và trong sự thành tựu theo hướng này sẽ mang lại cho em sự giải phóng và sự thiết lập *vẻ đẹp*.** Như chúng ta đều biết, có một vẻ đẹp thần bí đạt được qua nghệ thuật. Nó truyền tải một cảm giác chung về vẻ đẹp, màu sắc và cảm hứng, và do đó nó khoác lên và *che giấu* ý tưởng. Cũng có một vẻ đẹp huyền bí (ẩn giấu) khác cần đạt được trong lĩnh vực nghệ thuật. Điều này truyền tải một cảm giác khác về vẻ đẹp, màu sắc và cảm hứng, được khoác trong những hình thức *tiết lộ* ý tưởng. Vẻ đẹp thần bí che giấu lý tưởng trong vẻ đẹp. Vẻ đẹp huyền bí tiết lộ lý tưởng trong vẻ đẹp. Đối với em, sự thành tựu huyền bí phải là mục tiêu, và sự tiết lộ vẻ đẹp có trật tự trong thời gian và không gian phải là nỗ lực mang tính tổng hợp của em. Hãy suy ngẫm về những lời và định nghĩa này, vì trong chúng chứa đựng bí mật của sự sáng tạo chân chính. Tham thiền về sự khác biệt của cảm hứng thần bí và sự tiết lộ huyền bí và về sự tổng hợp của chúng trong mọi thành tựu lớn lao.

The integration of the personality has been your task of late, carried forward both consciously and unconsciously. The enriching of your life experience through fuller human contacts and a deepened understanding has for you the promise of creative expression, provided that each day is dealt with by you as an arranged opportunity for organised effort.

Sự tích hợp của phàm ngã là nhiệm vụ của em gần đây, được tiến hành một cách vừa hữu thức và vừa vô thức. Việc làm phong phú thêm trải nghiệm cuộc sống của em thông qua các mối quan hệ con người đầy đủ hơn và sự hiểu biết sâu sắc hơn hứa hẹn cho em khả năng thể hiện sáng tạo, với điều kiện là em xử lý mỗi ngày như một cơ hội được sắp xếp để nỗ lực có tổ chức.

Will you understand me, my brother, if I say to you the following words? Spend your time *listening.* Give expression to the sensed vision. Cultivate the waiting attitude of psychic attentiveness, and when you hear the unheard and sense the intangible, endeavour to formulate it into words and expression of some kind, preserving the spirit of psychic drama which informs all

Huynh đệ của tôi, em có hiểu tôi không nếu tôi nói với em những lời sau đây? Hãy dành thời gian *lắng nghe*. Thể hiện tầm nhìn mà em cảm nhận được. Hãy rèn luyện thái độ chờ đợi với sự chú tâm tâm linh, và khi em nghe thấy những điều không thể nghe và cảm nhận những điều vô hình, hãy cố gắng diễn đạt chúng thành lời và biểu hiện dưới một hình thức nào đó, bảo tồn tinh thần của

such events. Forget not the occult truth that time and events are one basic phenomenal happening.

vở kịch tâm linh vốn thông báo tất cả các sự kiện như vậy. Đừng quên sự thật huyền bí rằng thời gian và các sự kiện là một hiện tượng cơ bản duy nhất.

As regards your meditation work, I would suggest the following procedure. Bear in mind that I but make suggestion. It is for you to try out and see if wisdom lies behind my suggestion or not, and whether knowledge of you is the incentive of my effort on your behalf....

Liên quan đến công việc tham thiền của em, tôi sẽ đề xuất quy trình sau đây. Hãy nhớ rằng tôi chỉ đưa ra đề nghị. Việc của em là thử nghiệm và xem liệu đằng sau đề xuất của tôi có ẩn chứa minh triết hay không, và liệu việc hiểu biết về em có phải là động lực cho nỗ lực mà tôi dành cho em hay không....

Write down at the close of your meditation work each day your thoughts. Later see what has been the net result. Should you so desire, put it into proper form and share with your fellow disciples.

Viết ra những suy nghĩ của em khi kết thúc công việc tham thiền mỗi ngày. Sau đó hãy xem kết quả rốt ráo đạt được gì. Nếu em muốn, hãy trình bày nó thành hình thức phù hợp và chia sẻ với các đồng môn của em.

This meditation will aid in bringing in your seventh ray power or organised creativeness which is one of your real needs, is it not? All work to be done at this time must be planned to bring in the organising, synthesising, integrating action of the soul. The technique will differ in the varying cases, but the objective is the same.

Việc tham thiền này sẽ giúp mang lại sức mạnh cung 7 của em hoặc khả năng sáng tạo có tổ chức, vốn là một trong những nhu cầu thực sự của em, đúng không? Mọi công việc cần làm vào lúc này phải được lên kế hoạch để mang lại hoạt động có tổ chức, tổng hợp, tích hợp của linh hồn. Kỹ thuật sẽ khác nhau trong các trường hợp khác nhau, nhưng mục tiêu là như nhau.

Guard your health, my brother.

Bảo vệ sức khỏe của em, huynh đệ của tôi.

**September 1935—Tháng 9 năm 1935**

There is not much that I have to say to you at this time, brother of old. You get much teaching from me subjectively [285] and during the hours of sleep. That which you can bring through into your brain consciousness each day of that teaching is of inestimable value to you, for it establishes a technique and opens up a channel through which you can “bring through” that which

**Không có nhiều điều mà tôi phải nói với em vào thời điểm này, huynh đệ của ngày xưa. Em nhận được nhiều sự giảng dạy từ tôi một cách nội tại và trong những giờ ngủ.** Những gì em có thể mang vào trong tâm thức não bộ của em mỗi ngày từ sự giảng dạy đó là vô cùng quý giá đối với em, vì nó thiết lập một kỹ thuật và mở ra một kênh thông qua đó em có thể "mang qua" những gì em

you sense, and this is for you a much needed and immediate development.

cảm nhận được, và đây là một sự phát triển rất cần thiết và trước mắt đối với em.

This experiment in which we are attempting to take some members of my Ashram and form a group which will aid in the dissipation of the world glamour, necessitates most careful consideration and wisdom. It is an effort to provide a focal point through which the Hierarchy can reach and more readily attack the world illusion. This requires the most careful training of the group members, and if all of you submit intelligently to this training and discipline, it will be possible, later, to form a unit of occult potency and I may then set you some definite work to do *as a group.* This will, however, depend upon the various reactions of the group members and their intensified effort to learn and to understand. It is not my intention for the next year or so to do more than prepare you all for that united effort.

Thí nghiệm này, trong đó chúng tôi đang cố gắng lấy một số thành viên của Ashram của tôi và thành lập một nhóm nhằm giúp làm tiêu tan ảo cảm thế giới, đòi hỏi sự xem xét và khôn ngoan cẩn thận nhất. **Đây là một nỗ lực để cung cấp một tiêu điểm qua đó Thánh đoàn có thể tiếp cận và tấn công ảo tưởng thế giới một cách dễ dàng hơn. Điều này đòi hỏi sự huấn luyện cẩn thận nhất cho các thành viên trong nhóm, và nếu tất cả các em tuân theo một cách thông minh quá trình đào tạo và kỷ luật này, thì sau đó có thể hình thành một đơn vị có năng lực huyền bí và tôi có thể giao cho các em một số công việc cụ thể để thực hiện *như một nhóm*.** Tuy nhiên, điều này sẽ phụ thuộc vào các phản ứng khác nhau của các thành viên trong nhóm và nỗ lực tăng cường của họ để học hỏi và hiểu biết. Dự định của tôi trong năm tới hoặc lâu hơn là không làm gì ngoài việc chuẩn bị tất cả các em cho nỗ lực thống nhất đó.

For you at this time I have but this one message: Aim at real achievement in accomplishment. I have definitely worded my thought that way so as to arrest your attention. There must be for you that definite objective upon the physical plane which will materialise in an equally definite achievement, so that your soul can say: "I have accomplished that which I intended." These achievements (of a minor character and of a major character) must be tangible, and should be the emergence into being of that which can be realised as the externalisations of your inner sensitive perceptions.

Đối với em vào thời điểm này, tôi chỉ có một thông điệp như sau: Nhắm đến sự thành tựu thực sự trong việc hoàn thành. Tôi đã diễn đạt suy nghĩ của mình một cách rõ ràng như vậy để thu hút sự chú ý của em. Đối với em, phải có một mục tiêu rõ ràng trên cõi hồng trần sẽ hiện thực hóa thành một thành tựu cụ thể tương tự, để linh hồn em có thể nói: "Tôi đã hoàn thành điều mà tôi dự định." Những thành tựu này (cả về tính chất nhỏ và lớn) phải là hữu hình, và nên là sự xuất hiện của những gì có thể được nhận thức như là sự biểu hiện bên ngoài của những cảm nhận nhạy cảm bên trong của em.

Intuitives (such as you are) have ever the problem of this materialising. It is a creative

**Những người có trực giác (chẳng hạn như em) luôn gặp vấn đề trong việc hiện thực**

function. This is your obligation to your soul, and herein oft lies your failure. May I use this word "failure," brother of mine?

**hóa này. Đó là một chức năng sáng tạo. Đây là nghĩa vụ của em đối với linh hồn của em, và đây thường là sự thất bại của em.** Tôi có thể sử dụng từ "thất bại" này không, người huynh đệ của tôi?

The integrated personality which possesses no spiritual objective, no mystical sense and no real powers of intuition and inner perception, can never "make good," as you say in the West. But the mystic, the disciple and the intuitive aspirant is as a house divided against itself. The energy of the man [286] is flowing in two directions. What is needed is the realisation that—given right motive and true spiritual consecration—achievement on the physical plane in the chosen field of expression is *spiritual achievement* and, therefore, possible.

Phàm ngã tích hợp mà không có mục tiêu tinh thần, không có cảm giác thần bí và không có năng lực trực giác và nhận thức nội tâm thực sự, không bao giờ có thể "làm tốt," như các em nói ở phương Tây. Nhưng nhà thần bí, đệ tử và người chí nguyện có trực giác giống như một ngôi nhà tự chia rẽ. Năng lượng của con người đang chảy theo hai hướng. Điều cần thiết là nhận thức rằng —với động cơ đúng đắn và sự hiến dâng tinh thần chân thực—sự thành tựu trên cõi hồng trần trong lĩnh vực biểu đạt được chọn là *thành tựu tinh thần*, và do đó, có thể đạt được.

How can this be done? By three things, my brother, which I give to you for your consideration in the order of their importance.

Làm sao để điều này có thể thực hiện? Bằng ba điều, huynh đệ của tôi, mà tôi gửi đến em để xem xét theo thứ tự quan trọng của chúng.

1. The attainment of the vision; the power to intuit; the capacity to control that which must be brought through and materialised on the physical plane.

1. Đạt được tầm nhìn; năng lực trực giác; khả năng kiểm soát những gì cần được mang qua và hiện thực hóa trên cõi hồng trần.

2. The following through of this idea or ideal:

2. Theo đuổi ý tưởng hoặc lý tưởng này:

a. From the sensed intuition to its formulation into mental concepts, thoughtforms, words and phrases;

a. Từ trực giác cảm nhận đến sự hình thành nó thành các khái niệm trí tuệ, các hình tư tưởng, từ ngữ và cụm từ;

b. To its clothing with desire, with emotion and with beauty of feeling;

b. Trang bị cho nó khát vọng, cảm xúc và vẻ đẹp của cảm nhận;

c. To those wise and intelligent steps which will bring about the emergence of your idea or ideal into the light of the physical plane.

c. Thực hiện các bước khôn ngoan và thông minh để mang ý tưởng hoặc lý tưởng của em xuất hiện ra ánh sáng trên cõi hồng trần.

3. The organising of your time so that you get out of each day its full quota of inspiration, mental work and physical plane activity. Thus you will impose upon yourself that discipline which will not negate or inhibit your efforts, but which will produce the maximum of results with the minimum of effort. Ponder on this.

3. Sắp xếp thời gian của em để mỗi ngày em có được đầy đủ cảm hứng, công việc trí tuệ và hoạt động trên cõi hồng trần. Như vậy, em sẽ tự áp đặt cho mình kỷ luật mà không phủ nhận hay ngăn cản nỗ lực của em, mà sẽ tạo ra kết quả tối đa với nỗ lực tối thiểu. Hãy suy ngẫm về điều này.

I change not your meditation just now, brother of mine. Carry it forward for another six months. There has not been adequate time for results. I particularly commend to your care I.B.S. Care for her. Aid her with your wisdom and your love, and help her break through into greater usefulness. In closing I say to you: Stand steadily and *know* (not believe or hope) that all things are working towards your release into greater expression of beauty and service.

Tôi không thay đổi bài tham thiền của em lúc này, huynh đệ của tôi. Hãy tiếp tục nó trong sáu tháng nữa. Chưa có đủ thời gian để thấy kết quả. Tôi đặc biệt khen ngợi sự chăm sóc của em dành cho I.B.S. Hãy chăm sóc bạn ấy. Hỗ trợ bạn ấy bằng sự khôn ngoan và tình yêu của em, và giúp bạn ấy vượt qua để trở nên hữu ích hơn. Cuối cùng, tôi nói với em: Hãy đứng vững và *biết* (không phải tin hay hy vọng) rằng mọi thứ đều đang hướng tới việc em được giải phóng để biểu hiện vẻ đẹp và sự phụng sự nhiều hơn.

## **February 1936—Tháng 2 năm 1936**

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

There has been for you a great stimulation of the entire psychic nature during the past six months, due to the close [287] attention you have rightly given to your personality unfoldment; due also to the strenuousness of the experiences to which that personality has been subjected, and due too to the effect of increased integration and to the psychic atmosphere in which you live. Your residence is in a great psychic centre. This all indicates a step forward, provided you continue to hold with care the attitude of

Trong sáu tháng qua, toàn bộ bản chất thông linh của em đã chịu một sự kích thích rất lớn, do em đã chú ý kỹ càng đến sự phát triển của phàm ngã; cũng do sự căng thẳng của những trải nghiệm mà phàm ngã đó đã trải qua, và cũng do ảnh hưởng của sự tăng cường tích hợp và bầu không khí tâm linh mà em đang sống. Nơi ở của em nằm trong một trung tâm tâm linh lớn. Tất cả những điều này chỉ ra một bước tiến, với điều kiện em tiếp tục giữ thái độ của Người Quan Sát một cách cẩn thận và không đồng hóa bản

the Observer and do not identify yourself with the phenomena which you experience and may experience in the future. These experiences hold, as well you know, the seeds of danger—the danger of the detail and of the phenomenal happenings seeming of greater importance than of the whole and the formless. For you, however, this was a needed step in the integrating process; the sense of the abstract and the formless was unduly developed in you. You were the true mystic and the spiritual visionary, the idealist and the one whose imagination, love of beauty and the sense of inner reality shut you away from the world of practical life, wherein—for those who have eyes to see and ears to hear—the mystic truth ever lurks in its fullness, the vision of colour and harmony is ever to be found, and the ideal can be seen undergoing the process of materialisation. The blending, merging and fusing of the subjective beauty and the outer beautiful reality is your daily task. Those who, like you, are intuitive, must train themselves to be interpreters. The task of the interpreter of reality and of beauty should increasingly drive you into organised and planned activity.

thân với các hiện tượng mà em trải nghiệm và có thể trải nghiệm trong tương lai. Như em biết rõ, những trải nghiệm này chứa đựng mầm mống của sự nguy hiểm—nguy hiểm của chi tiết và của các hiện tượng dường như quan trọng hơn so với toàn thể và cái vô sắc tướng. Tuy nhiên, đối với em, đây là một bước cần thiết trong quá trình tích hợp; cảm giác về cái trừu tượng và cái vô hình tướng đã được phát triển quá mức trong em. Em là một nhà thần bí thực sự và một người có tầm nhìn tinh thần, một nhà lý tưởng và một người mà trí tưởng tượng, tình yêu đối với vẻ đẹp và cảm giác về thực tại nội tâm đã tách em ra khỏi thế giới thực tiễn, nơi mà—đối với những ai có mắt để thấy và tai để nghe—chân lý huyền bí luôn ẩn hiện trong sự trọn vẹn của nó, tầm nhìn về màu sắc và hài hòa luôn có thể được tìm thấy, và lý tưởng có thể được nhìn thấy đang trải qua quá trình hiện thực hóa. Sự pha trộn, hòa hợp và dung hợp giữa vẻ đẹp chủ quan và thực tại đẹp đẽ bên ngoài là nhiệm vụ hàng ngày của em. Những người có trực giác như em phải rèn luyện bản thân để trở thành những người phiên dịch. **Nhiệm vụ của người phiên dịch của thực tại và vẻ đẹp nên ngày càng thúc đẩy em vào hoạt động có tổ chức và kế hoạch.**

In this last sentence, I have summed up for you the major task which should occupy you for the remainder of your life—an interpreter of beauty and reality. How this is to be done is for you to decide. I but indicate your goal. As one gets older, the method of active expression has perforce somewhat to alter, and the ways of demonstrating the inner recognitions, and the task, should inevitably change, though growing all the time in potency. This implies no lack of potent achievement, but only the using of a different medium in which to work. Of this I feel the need of reminding you. The goal is

**Trong câu cuối cùng này, tôi đã tóm tắt cho em nhiệm vụ chính mà em nên đảm nhận trong phần còn lại của cuộc đời mình—một người phiên dịch của vẻ đẹp và của thực tại.** Làm thế nào để thực hiện điều này là do em quyết định. Tôi chỉ ra mục tiêu của em. Khi người ta già đi, phương pháp biểu đạt năng động cần phải thay đổi phần nào, và cách thức thể hiện những nhận thức nội tâm và nhiệm vụ nên thay đổi một cách tất yếu, mặc dù luôn phát triển về sức mạnh. Điều này không ngụ ý sự thiếu vắng thành tựu mạnh mẽ, mà chỉ là sử dụng một phương tiện khác để làm việc. Tôi cảm thấy cần phải nhắc nhở em về điều này. Mục tiêu là tăng

intensification of the potent life *at the centre;* that life must inevitably find its outlets.

cường sức mạnh của sự sống mạnh mẽ *ở trung tâm;* sự sống đó nhất định phải tìm được lối ra của mình.

You have much to give your group—love, beauty, intuition [288] and harmony. These exist as powers of your soul; they are being (and can be) used more and more. To these also I will add a definite creative ability. As before I told you, the development of a time consciousness which will not limit, but which will serve to conserve and organise the fifth gift of days, hours and minutes (those priceless gifts!) is your immediate need. There is a divine aspect to time.

Em có nhiều điều để cống hiến cho nhóm của mình—tình thương, vẻ đẹp, trực giác và hài hòa. Những điều này tồn tại như là sức mạnh của linh hồn em; chúng đang được (và có thể) sử dụng ngày càng nhiều. Tôi cũng sẽ thêm vào đây một khả năng sáng tạo rõ ràng. Như trước đây tôi đã nói với em, điều em cần làm ngay lúc này là phát triển một ý thức về thời gian — không phải để bị gò bó bởi nó, mà để biết gìn giữ và sắp xếp món quà thứ năm ấy: những ngày, những giờ, những phút (những món quà vô giá dường bao!). Thời gian có một phương diện thiêng liêng.

I would like to see your meditation carried forward more dynamically and with a more instantaneous alignment and its consequent results. Seek during the ensuing months to make your meditation periods short and powerful, remembering that at present their objective is the inner organising of the bodies and not so much the realisation of the unseen. That realisation is for you somewhat easy. Its bringing through into the brain consciousness and its wise use in service is what calls for your attention. I can now alter your meditation form, as you have had the one you are now employing for a year. Some of it I will preserve, but I will radically change part of it....

Tôi muốn thấy việc tham thiền của em được tiếp tục một cách năng động hơn và với sự chỉnh hợp tức thời và các kết quả tiếp theo của nó. **Trong những tháng tới, hãy cố gắng làm cho các buổi tham thiền của em ngắn và mạnh mẽ, nhớ rằng mục tiêu hiện tại của chúng là tổ chức bên trong của các thể chứ không phải là sự nhận thức về những điều vô hình.** Sự nhận thức đó đối với em là khá dễ dàng. Việc mang nó vào trong tâm thức não bộ và sử dụng khôn ngoan nó trong sự phụng sự là điều cần sự chú ý của em. Bây giờ tôi có thể thay đổi hình thức tham thiền của em, vì em đã sử dụng hình thức hiện tại trong một năm. Tôi sẽ giữ lại một phần, nhưng tôi sẽ thay đổi phần lớn...

This may be regarded as a mode of intercessory activity, for intercession is a scientific means of relating the idea, the ideal and its outer expression. Give as much time to this as you like, providing your mental attitude remains dynamic and intense.

Điều này có thể được xem là một phương thức hoạt động cầu nguyện, vì cầu nguyện là một phương tiện khoa học để liên hệ ý tưởng, lý tưởng và sự biểu hiện bên ngoài của chúng. Dành bao nhiêu thời gian cho điều này là tùy ý em, miễn là thái độ tinh thần của em vẫn năng động và mãnh liệt.

**November 1936—Tháng 11 năm 1936**

MY BROTHER:

I have not much to say to you at this time. You are afraid (as a personality) of being unduly influenced and of being subjected to an authority stronger than your own and coming to you from a source that is not that of your own soul. I foresaw your present state of mind when last I wrote to you, and it was the realisation of what that would be that coloured all my instruction. It was this knowledge that prompted me to say, "You have much to *give*." That which I have to say to you today is as follows:

You are free, my brother. No one is seeking to hold you in this group. No one is seeking in any way to gain authority over you. No one wants you to work or study or to serve, where [289] your own soul does not prompt you to work and to express yourself. But remember that there is no freedom except in making free choice and in serving. The idea of freedom can itself constitute a prison. There are no free souls anywhere, except those who of free choice imprison themselves and find themselves within and by the law of service. You can leave this particular group, but if you are to grow at all, you will find yourself inevitably within some other group for service. You can drop the responsibilities which you shouldered when you joined this group, but you cannot escape the shouldering of other responsibilities. You can pass out of this group of brothers, as far as the outer plane linking is concerned, but you have already established links with them which cannot be broken by any personality activity or line of action, for they are soul links and must at

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Tôi không có nhiều điều để nói với em vào thời điểm này. Em sợ (với tư cách là một phàm ngã) bị ảnh hưởng quá mức và bị đặt dưới một quyền lực mạnh hơn của mình và đến từ một nguồn không phải của chính linh hồn của em. Tôi đã dự đoán được trạng thái tâm trí hiện tại của em khi tôi viết cho em lần trước, và chính sự nhận thức về điều đó đã nhuộm màu tất cả các hướng dẫn của tôi. Chính hiểu biết này đã thúc đẩy tôi nói: "Em có nhiều điều để *cho* đi." Điều mà tôi phải nói với em hôm nay là như sau:

**Em được tự do, huynh đệ của tôi. Không ai đang tìm cách giữ em trong nhóm này. Không ai đang tìm cách nào đó để giành quyền lực đối với em. Không ai muốn em làm việc hoặc học tập hoặc phụng sự, nơi mà linh hồn của em không thúc giục em làm việc và thể hiện bản thân.** Nhưng hãy nhớ rằng **không có tự do nào ngoại trừ việc đưa ra sự lựa chọn tự do và phụng sự. Ý tưởng về tự do tự nó có thể tạo thành một nhà tù. Không có linh hồn tự do nào ở bất cứ đâu, ngoại trừ những người tự do lựa chọn giam giữ mình và tìm thấy bản thân trong và bởi định luật phụng sự**. Em có thể rời khỏi nhóm cụ thể này, nhưng nếu em muốn phát triển, em sẽ thấy mình không thể tránh khỏi ở trong một nhóm khác để phụng sự. Em có thể từ bỏ các trách nhiệm mà em đã đảm nhận khi gia nhập nhóm này, nhưng em không thể trốn tránh việc nhận những trách nhiệm khác. Em có thể rời khỏi nhóm huynh đệ này, về mặt liên kết bên ngoài, nhưng em đã thiết lập những liên kết với họ mà không thể

some time be recognised. It is the service, the responsibility, and the group work which counts and lasts; the fluctuations and reactions of any personality can delay, but they cannot negate success.

bị phá vỡ bởi bất kỳ hoạt động hay hành động nào của phàm ngã, vì chúng là những liên kết của linh hồn và phải được công nhận vào một lúc nào đó. Chính sự phụng sự, trách nhiệm và công việc nhóm mới là điều quan trọng và lâu dài; những biến động và phản ứng của bất kỳ phàm ngã nào có thể trì hoãn, nhưng không thể phủ nhận thành công.

Basically, fundamentally and essentially, you are pledged to the service of the Plan somewhere, somehow, some day. The fluctuations and indecisions and questionings of your personality do not really matter in the long run and in the light of soul activity, but they do matter in time and space and temporarily, where your band of group brothers are concerned.

Một cách cơ bản, cốt lõi và thiết yếu, em được cam kết phụng sự Thiên Cơ ở một nơi nào đó, bằng cách nào đó, vào một ngày nào đó. Những biến động và do dự và những câu hỏi của phàm ngã của em không thực sự quan trọng về lâu dài, và dưới ánh sáng của hoạt động linh hồn, nhưng chúng quan trọng trong thời gian, không gian và tạm thời, đối với nhóm huynh đệ của em.

So feel free, my brother, but be quite sure that it is not a freedom demanded because group affiliation irks you. The more your soul grips your personality, the less you will be concerned with the problems of isolation and of freedom. Feel free, but be sure that it is not a freedom demanded because the steady discipline of occult training frets a temperament still essentially mystic. The more your soul grips you, the more your mind will awaken, and feeling (in the personal sense) fades out. Feel free, but be sure that it is not a freedom demanded because the sense of failure to organise your time and reduce your personality to rhythmic living hurts your pride. The more your soul grips you, the more assuredly you will learn to use time as a responsibility.

Vậy hãy cảm thấy tự do, huynh đệ của tôi, nhưng hãy chắc chắn rằng đó không phải là sự tự do được đòi hỏi vì liên kết với nhóm làm em khó chịu. Khi Linh hồn của em nắm giữ phàm ngã của em càng nhiều, em sẽ càng ít quan tâm đến các vấn đề của sự cô lập và tự do. Hãy cảm thấy tự do, nhưng hãy chắc chắn rằng đó không phải là sự tự do được đòi hỏi vì kỷ luật ổn định của huấn luyện huyền bí gây khó chịu cho một tính khí vẫn còn mang tính thần bí. Linh hồn của em càng nắm giữ em, tâm trí của em sẽ càng thức tỉnh, và cảm xúc (trong ý nghĩa cá nhân) sẽ phai nhạt. Hãy cảm thấy tự do, nhưng hãy chắc chắn rằng đó không phải là sự tự do được đòi hỏi vì cảm giác thất bại trong việc tổ chức thời gian và thu rút phàm ngã của em vào cuộc sống có nhịp điệu làm tổn thương lòng kiêu hãnh của em. Linh hồn của em càng nắm giữ em, em sẽ càng học cách sử dụng thời gian như một trách nhiệm.

I did say earlier that in all group effort some would have to slow down their progress and

Tôi đã nói trước rằng **trong tất cả các nỗ lực nhóm, một số sẽ phải làm chậm tiến trình**

others speed it up in order to [290] balance the group life. You say that you have never ceased to question this, and you bring the analogy of light to bear upon the problem. Your analogy is not really in order. I was not speaking in terms of individual light but in terms of group service and group relationship. There are many in the Hierarchy at this time who have refused further opportunity of progress in order to stay with and help the sons of men. The point of development of everybody in the group is not uniform, and this is a fact that you should recognise and which, when recognised, negates the application of your illustration. Your illustration is entirely true, but has no bearing on the subject.

**của họ và những người khác phải tăng tốc để cân bằng cuộc sống của nhóm.** Em nói rằng em chưa bao giờ ngừng đặt câu hỏi về điều này, và em đưa ra sự tương đồng về ánh sáng để giải quyết vấn đề. Sự tương đồng của em thực sự không phù hợp. Tôi đã không nói về ánh sáng cá nhân mà nói về phụng sự nhóm và mối quan hệ nhóm. Hiện tại có nhiều người trong Thánh đoàn đã từ chối cơ hội tiến bộ để ở lại và giúp đỡ con người. Điểm phát triển của mọi người trong nhóm không đồng đều, và đây là một sự thật mà em nên nhận ra, và khi nhận ra, sẽ phủ nhận việc áp dụng ví dụ của em. Ví dụ của em hoàn toàn đúng, nhưng không liên quan đến chủ đề này.

I suggest that you take until next May before coming to your final decision. I have asked a member of another group in my Ashram to do your work in the meantime. I am therefore assigning you no work, and you are regarded as temporarily suspended from the group. I ask naught of you but that you reconsider your decision from the angle of group good and group progress, and from that of your group brothers, and not solely from the angle of what seems best to you yourself and your own comfort, and your own so-called freedom. Infer not from this that I regard your decision as a selfish one. I know what it has cost you. It is, nevertheless, based on feeling, and feeling is seldom a true indication of right action. I seek only to give you the time to think. I would remind you as you seek decision that your soul is on the seventh ray and that you are working through a first ray personality. Hence, my brother, your problem. A mystic of wide consciousness with a powerful personality ray and with a soul vibration in line with the New Age, seeking to impose upon the personality the rhythm of a "ceremonial order and organisation." I

Tôi đề nghị rằng em đợi đến tháng Năm tới trước khi đưa ra quyết định cuối cùng của mình. Tôi đã yêu cầu một thành viên của nhóm khác trong Ashram của tôi thực hiện công việc của em trong thời gian này. Vì vậy, tôi không giao cho em bất kỳ công việc nào, và em được coi là tạm thời bị đình chỉ khỏi nhóm. Tôi không yêu cầu gì ở em ngoài việc xem xét lại quyết định của mình từ góc độ lợi ích nhóm và sự tiến bộ nhóm, và từ góc độ của các huynh đệ của em, chứ không chỉ từ góc độ điều gì dường như tốt nhất cho chính em và sự thoải mái của em, và cái gọi là tự do của em. Đừng suy diễn từ điều này rằng tôi coi quyết định của em là ích kỷ. **Tôi biết nó đã khiến em phải trả giá như thế nào. Tuy nhiên, nó vẫn dựa trên cảm giác, và cảm giác hiếm khi là một chỉ dẫn đúng về hành động đúng. Tôi chỉ muốn cho em thời gian để suy nghĩ.** Tôi muốn nhắc nhở em khi em tìm kiếm quyết định, rằng **linh hồn của em ở trên cung bảy và rằng em đang làm việc thông qua một phàm ngã cung một. Vì thế, huynh đệ của tôi, đó là vấn đề của em.** Một nhà thần bí với tâm thức rộng rãi có cung phàm ngã mạnh mẽ và với sự rung động của linh hồn phù hợp với Kỷ Nguyên Mới, tìm

would ask you to bear in mind that group work involves sacrifice and oft the doing of that which might not be preferred and which might not—from the personality angle—be the easier way out and the easier activity. The choice, however, rests with you and the thoughts of the group must be kept away from your decision, so that you can make it freely and unhampered. The group must then abide by your decision.

cách áp đặt lên phàm ngã nhịp điệu của "trật tự và tổ chức nghi lễ". Tôi muốn em nhớ rằng công việc nhóm đòi hỏi sự hy sinh và thường làm những gì có thể không được ưa thích và có thể không phải—từ góc độ phàm ngã—là cách dễ dàng hơn và hoạt động dễ dàng hơn. Tuy nhiên, sự lựa chọn là ở em và tư tưởng của nhóm phải được giữ xa khỏi quyết định của em, để em có thể đưa ra quyết định một cách tự do và không bị cản trở. Nhóm phải tuân thủ quyết định của em.

[291]

[291]

**February 1937—Tháng 2 năm 1937**

Only my love and understanding go out to you at this time, my brother, but not my words or my instruction. Seek the way of selfless service and all is well.

Chỉ có tình thương và sự thấu hiểu của tôi gửi đến em vào thời điểm này, huynh đệ của tôi, nhưng không phải là lời nói hay hướng dẫn của tôi. Hãy tìm con đường của sự phụng sự vô ngã và mọi thứ sẽ ổn.

"As birds fly together to summer realms, so souls unite in flight. Passing through the gate they thus alight before the throne of God."

"Như những chú chim bay cùng nhau đến những vùng đất mùa hè, linh hồn cũng hợp nhất trong chuyến bay. Đi qua cánh cổng, chúng hạ xuống trước ngai của Thượng đế."

Thus wrote an unknown saint of the Church, who travelled not alone.

Đó là lời của một vị thánh vô danh của Giáo Hội, người không du hành một mình.

NOTE: *This disciple decided for a while to travel alone upon the Way as far as affiliation with the Tibetan's group of disciples was concerned. On the inner side, the group remains intact with all its members affiliated, actively or inactively.*

GHI CHÚ: *Vị đệ tử này đã quyết định du hành một mình trên Con Đường trong một thời gian. Về phía bên trong, nhóm vẫn còn nguyên vẹn với tất cả các thành viên được liên kết, tích cực hoặc không tích cực.*

# D. H. B.

**Giới thiệu:** D.H.B là công thức phát triển của William Miller, người Mỹ, viết tắt của các từ: *Detachment*, Humility, Being—*Tách rời*, Khiêm tốn, và Bản thể. Ông sinh năm 1894, là đệ tử cao cấp của Chân sư DK trong nhóm hạt giống số 2, nhóm các nhà Quan Sát Lão Luyện. Cấu trúc cung của ông là II-VI, 1-1-7, khá đặc biệt khi ông có thể trí và thể cảm dục đều nằm trên cung 1, và toàn bộ phàm ngã nằm trên đường lối cung cứng. Giống như D.L.R và F.C.D, ông được Chân sư cho biết đang chuẩn bị cho ông điểm đạo:

**Thứ hai, em đã bước lên Con đường trở thành đệ tử được chấp nhận, và chắc chắn đang chuẩn bị cho cuộc điểm đạo—cuộc điểm đạo nào, em hãy tự khám phá.**

Tuy nhiên, giống như trường hợp của D.L.R, một vài gợi ý của Chân sư DK khiến chúng ta có thể đoán ông đang được chuẩn bị cho lần điểm đạo thứ 3, như các trích dẫn sau đây:

**Có lẽ tôi nên chỉ ra cho em rằng ảo tưởng hơn là ảo cảm là khó khăn chính của em, vì em phân cực về mặt trí tuệ.**

Trong quyển *Cung và Điểm Đạo*, Chân sư nói rằng một người chỉ phân cực trí tuệ (một điều khác với 'mentally-focused', tập trung trí tuệ) khi ở giữa giai đoạn của lần điểm đạo 2 và 3.

Em cần có một tầm nhìn rõ ràng về chính mình, và ở mỗi ngã rẽ trên Thánh đạo em phải đối mặt với ba thực tế:

1. Cái tôi nhỏ bé hay phàm ngã.

**2. Kẻ Chận Ngõ, trong những trường hợp như trường hợp của em.**

3. Thiên Thần Hiện Diện.

Khi một đệ tử bắt đầu đối diện Kẻ Chận Ngõ, lúc đó y đang tiến dần đến lần điểm đạo thứ 3. Nhận xét này được chính Chân sư DK xác nhận trong bức thư cuối cùng Ngài viết cho ông:

Tình thương của tôi hướng về em. Phần lớn hoàn cảnh hiện tại của em và tình trạng tiến thoái lưỡng nan về tâm linh **khiến tôi nhớ lại chính mình khi chuẩn bị cho cuộc điểm đạo thứ ba;** do đó, tôi hiểu, và với suy nghĩ này, tôi rời xa em và sẽ không làm em thất vọng.

Cuộc đời của William Miller là một cuộc đời đầy sóng gió, đầy những nghịch cảnh và khó khăn, như lời Chân sư DK nhận xét:

**Thoát khỏi khó khăn sẽ không bao giờ là số phận của em.** Liệu em có muốn nó khác đi không?

D.H.B. đã trải qua *lửa*. Những thử thách và khó khăn của em ấy lớn hơn, khốc liệt hơn, và sâu sắc hơn bất kỳ thử thách nào đã đến với các thành viên khác trong nhóm. **Áp lực liên quan đến nghiệp quả gia đình, những thất vọng đến từ môi trường của em ấy**, những hiểu lầm đủ loại, **sức khỏe cơ bản luôn không tốt, cộng với tai nạn nghiêm trọng trong quá khứ gần đây,** sự cô đơn, đau đớn và những đám mây ảo cảm được nhận biết đã tìm cách nhấn chìm em ấy. Chúng không thể làm như vậy. Điều này em ấy cũng biết và đang trải qua. DINAI 396

Như Chân sư viết trong đoạn trên, ông gặp trở ngại từ gia đình (Ngài nói đến 2 người, trong đó có người bạn đời của ông), ông vừa bị tai nạn ảnh hưởng đến sức khoẻ thể chất, nghi kỵ của những người gần gũi… Tất cả đều tạo ra thử thách với ông. Ông có một "thể xác mong manh" do nhiều yếu tố, trong đó có tai nạn, do đó, Ngài khuyên ông làm việc ở phương diện nội tâm nhiều hơn là ở phương diện ngoại giới, mà đối với ông, điều đó hiệu quả hơn:

Cũng vậy, huynh đệ của tôi, hãy làm việc mà không bị căng thẳng hay gắng sức. Mang sự thể hiện dễ dàng và không gắng sức vào các mối quan hệ hàng ngày của em. Em sẽ hiểu những gì tôi nói đến. **Cơ thể vật lý không quá khỏe, và nếu có bất kỳ cảm giác thôi thúc hay áp lực nào, công việc và sự phụng sự của em sẽ bị ảnh hưởng. Bảo tồn năng lượng và công việc *bên trong* gia tăng sẽ tạo ra một nhận thức từ trường lớn hơn nhưng ít hoạt động trên cõi trần hơn.** Đây là phần minh triết dành cho em. Hãy xử lý những gì em phải làm thông qua tham thiền nhiều hơn; gặp gỡ mọi người và nói chuyện với họ như trước đây **nhưng giảm bớt phần nào thời gian dành cho mỗi người. Bức xạ tinh thần mạnh mẽ và sự hiểu biết đầy yêu thương sẽ mang lại nhiều điều tốt đẹp hơn là nói chuyện dài dòng. Gặp nhiều người nhưng cho họ ít thời gian hơn, không phải vì vội vàng mà để làm tốt hơn, chuyên sâu hơn.**

Một từ khoá quan trọng đối với ông là *khiêm tốn*, điều không lạ khi 2 thể phàm ngã của ông đều ở cung 1. Chân sư nhận xét trong những năm đầu ông có sự tự mãn về trí tuệ của mình, nhưng sau đó khắc phục được nhiều:

Năm năm trước, em đã thể hiện rất nhiều niềm kiêu hãnh tinh thần; em có tâm thức mạnh mẽ về sự chia rẻ, và một thể trí phê phán phát triển cao. Ngày nay, những điều này thể hiện ít hơn nhiều so với trước đây, và giờ đây em nhanh chóng nhận ra bất kỳ xu hướng sai trái nào đang nổi lên và cũng nhanh chóng bác bỏ chúng.

Tuy nhiên, những năm về sau, khi Ngài tiết lộ ông và một đệ tử khác là F.C.D. (Roberto Assagioli) được chọn để "làm bạn của Đức Christ", một thuật ngữ đặc biệt để chỉ những người đi theo con đường của Đức Christ, con đường của Đấng Cứu Thế, sự kiêu hãnh ngầm của ông trỗi dậy, và Chân sư buộc phải nhắc nhở ông:

Mối quan hệ của Đức Christ với toàn bộ Thánh Đoàn là mối quan hệ của Vị Thầy tối thượng. **Nhóm đệ tử của Ngài bao gồm tất cả các điểm đạo đồ trên bậc điểm đạo thứ ba** [ND: nghĩa là từ bậc điểm đạo thứ tư trở lên]. Nhưng thông qua những điểm đạo đồ này và một số Chân sư, và theo gợi ý của họ, Ngài đang dần dần lựa chọn một nhóm đệ tử thấp hơn, những người có thể được huấn luyện cho công việc đặc biệt trong hai hoặc ba kiếp tới.

**Em và F.C.D. đều được liệt kê trong số "những người bạn của Đức Christ," như tên gọi của nhóm đặc biệt này, và đang trên một con đường huấn luyện đặc biệt.** Từng bước một, bản chất của Con đường này sẽ được tiết lộ cho em, và dần dần, em sẽ nhận thức được phẩm chất của những sự khai mở mà cơ hội có thể mang lại cho em.

Nó [thông tin này] gợi lên trong em một nhận thức sai lầm về nhiều mặt, nhưng em thường dễ bị ảo cảm; **em cảm thấy rằng địa vị của em vượt trội so với phần lớn huynh đệ của em, và rằng (vì điều này) em có công việc chuyên biệt phải làm cho tôi. Em đã đảm nhận vị trí rằng, trong trường hợp A.A.B. qua đời, em sẽ thay thế vị trí của bà liên quan đến nhóm này**. Em đã gây ấn tượng đó với một số thành viên trong nhóm mà em gặp năm ngoái và em đã gây ấn tượng đó với A.A.B. Bà vô cùng lo lắng về điều này, vì bà dành cho [673] em một tình thương và sự hiểu biết rất sâu sắc cũng như nhận thức rõ ràng địa vị đệ tử của em.

Và khi D.H.B. biết Chân sư và bà Bailey biết được ảo cảm này của ông, của thất bại này, ông có phần mặc cảm, và Chân sư an ủi: Đã lâu rồi tôi cũng bị như em vậy, và mới đây thôi bà Bailey cũng bị ảo

cảm, và chúng tôi không quên điều đó, không quên nỗi kinh hoàng ("horror") về ảo cảm, do đó, chúng tôi không chỉ trích em mà thấu hiểu.

Trong bài, có những câu nói ta có thể ghi khắc để áp dụng, ví dụ, khi Ngài mô tả một năng lượng hay mãnh lực cao tiếp xúc với mãnh lực thấp, giai đoạn đầu là sự hỗn loạn, trước khi đạt được kết quả mong muốn:

**Sự tĩnh lặng là sự áp đặt một đặc tính của năng lượng lên một lực kích động, nhưng—** [424] **khi hai loại lực này lần đầu tiên tiếp xúc với nhau—một kết quả khác với kết quả mong đợi thường xảy ra.** Việc đạt được một trung tâm yên tĩnh trong môi trường của em cũng được các cộng sự của em công nhận. **Điều này, một lần nữa, trong giai đoạn đầu có thể gây ra tình trạng hỗn loạn.** Tôi cung cấp cho em những gợi ý này, bởi vì khi em đã tiếp thu những hàm ý, chúng sẽ dẫn đến sự hiểu biết cao hơn. **Rất ít đệ tử, ngay cả những người thông minh nhất, nhận ra tác động, trong giai đoạn đầu, của các lực cao hơn đối với lực thấp hơn! Họ nhận ra mục tiêu và lý tưởng tối hậu một cách rõ ràng hơn nhiều, nhưng các bước trung gian vẫn bị che giấu đối với họ.**

Phụng sự là "vũ khí" để chiến thắng ảo cảm:

Ở đây, trong thể cảm dục (như em biết rõ, và cũng như tất cả các đệ tử chân chính đều biết) là chiến trường cho những người đang chuẩn bị điểm đạo. **Vũ khí giúp chiến thắng trận chiến là sự phụng sự thông minh và yêu thương.** Em đã bao giờ coi phụng sự như một vũ khí để sử dụng chưa?

Khi ánh sáng của Thiên Thần của Hiện Diện soi rọi một người, nó sẽ tiết lộ những góc khuất, và kết quả là ảo cảm:

**Ánh sáng phát ra từ "khuôn mặt của Thiên thần" (là khuôn mặt của linh hồn), *tiết lộ.* Nó tiết lộ như thế nào, huynh đệ của tôi? Nó tiết lộ bằng cách mang lên bề mặt những điều *ẩn giấu* và mầm mống của những điểm yếu, do đó làm lộ ra những khiếm khuyết và trách nhiệm**. Ở đây, tôi muốn chỉ ra rằng khi điều này xảy ra, **toàn bộ những gì được tiết lộ có thể góp phần tạo ra ảo cảm, sương mù bốc lên, làn khí độc có bản chất độc hại.** Nó giống như hiệu ứng của mặt trời ló dạng vào buổi sáng sớm trong một ngày nóng nực kéo sương mù lên và do đó *tạm thời* tạo thành sương mù giữa nó và trái đất. Đó là trường hợp của em. Sương mù đang tan nhanh vì như tôi đã nói, sự xuất hiện của nó chỉ là tạm thời.

Còn rất nhiều để học hỏi nếu chúng ta đọc kỹ thư của Chân sư, đọc nhiều lần, đặt mình vào vị thế một đệ tử…

++++++++++++++++++

**William Miller 9/18/1894, USA**

**II-VI-1-1-7**

Detachment, Humility, Being —Tách rời, Khiêm tốn, và Bản thể

QI (416-433)

Q2 (656-681)

# Quyển I

## January 1934—Tháng 1 năm 1934

BROTHER OF MINE:

This is my first instruction to you. I gave it not to you earlier than this because I was testing out your motive and your ability to work without attention from me. It is the sign of real discipleship when a man works alone and apparently unaided and seeks not to intrude his small affairs into the consciousness of his Master, realising, as he does, the pressure of work upon the Great Ones. Those of us who prepare chelas for conscious discipleship, test and try them out in this connection. I had not forgotten that you have worked for six months without any personal word. Today I seek to assign your work and to establish a closer rapport between you and myself.

You are in a position, my brother, both from karma and the present world condition, to be able to give considerable time to the service of your fellowmen and to the helping of aspirants in your environment. This gives to you the opportunity of utilising all the powers you have of mind and of sensitivity, but this necessarily brings its own problems and difficulties. One of the first lessons every chela has to learn is the growth of that [417] inner detachment which will enable him to merge himself in the consciousness of his brother and so know and ascertain the best way to help him and stimulate him to renewed *self-effort.* He needs also to cultivate that true humility which will force him to give all he has in selfless service, and then to forget that he has thus given of himself. He must have no

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Đây là hướng dẫn đầu tiên của tôi cho em. Tôi đã không đưa nó cho em sớm hơn vì tôi đang kiểm tra động cơ và khả năng làm việc của em mà không cần sự chú ý của tôi. Đó là dấu hiệu của tư cách Đệ tử thực thụ khi một người làm việc một mình và có vẻ như không được trợ giúp, và không tìm cách xen những công việc nhỏ nhặt của mình vào tâm thức của Chân sư, khi y nhận ra áp lực công việc đối với các Đấng Cao cả. Những người trong chúng tôi, những người chuẩn bị đệ tử để trở thành đệ tử có ý thức, kiểm tra và thử họ trong mối liên hệ này. Tôi không quên rằng em đã làm việc trong sáu tháng mà không có bất kỳ lời nói cá nhân nào. Hôm nay tôi muốn giao công việc cho em và thiết lập mối quan hệ gần gũi hơn giữa em và tôi.

Huynh đệ của tôi, em đang ở một vị trí, cả do nghiệp quả lẫn điều kiện thế giới hiện tại, để có thể dành thời gian đáng kể cho việc phụng sự đồng loại của mình và giúp đỡ những người chí nguyện trong môi trường của em. Điều này mang đến cho em cơ hội sử dụng mọi năng lực trí tuệ và sự nhạy cảm mà em có, nhưng điều này nhất thiết mang lại những vấn đề và khó khăn riêng của nó. **Một trong những bài học đầu tiên mà mỗi đệ tử phải học là phát triển** [417] **sự *tách rời* bên trong, điều sẽ cho phép y hòa mình vào tâm thức của huynh đệ mình, và nhờ đó biết và xác định cách tốt nhất để giúp đỡ y và kích thích y làm mới lại sự *tự nỗ lực.* Y cũng cần trau dồi tính khiêm tốn thực sự, điều sẽ buộc y phải cống hiến tất cả những gì mình có để phụng sự một cách vị tha, và sau đó quên rằng y đã hy sinh bản thân**

thought of himself as a factor in the case. Only when detachment and humility are present can a disciple really serve. Cultivate, therefore, these qualities and continue the giving of yourself in service.

**mình như vậy.** Y hẳn không nghĩ mình là một nhân tố trong trường hợp này. Chỉ khi có sự tách rời và khiêm tốn, một đệ tử mới có thể thực sự phụng sự. Do đó, hãy trau dồi những phẩm chất này và tiếp tục hiến thân phụng sự.

These are two of the keynotes which are specially yours, and these qualities should be built into the very fabric of your life with the strictest attention. Your third keynote is *being.* Learn to stand in spiritual being, remembering ever that to *be* is a greater realisation than to know or to act. The constant steady effort to dwell in the Secret Place of your own soul and from thence to go forth into the world of men, pouring forth love and understanding, should be your prime endeavour.

Đây là hai trong số những chủ âm đặc biệt dành cho em, và những phẩm chất này nên được tích hợp vào chính kết cấu cuộc sống của em với sự chú ý nghiêm ngặt nhất. Chủ âm thứ ba của em *Bản Thể.* Học cách đứng trong bản thể tinh thần, luôn nhớ rằng bản thể là một nhận thức vĩ đại hơn là biết hoặc hành động. Nỗ lực bền bỉ không ngừng để trú ngụ trong Nơi Ẩn Mật của linh hồn em và từ đó bước ra thế giới loài người, tuôn đổ tình thương và sự hiểu biết, nên là nỗ lực hàng đầu của em.

Also, my brother, work not under strain or with effort. Bring ease and effortless expression into your daily relations. You will understand to what I refer. The physical body is not too strong, and if there is any sense of drive or of pressure, your work and service will suffer. Conservation of energy and increased *inner* work will produce a greater magnetic realisation but less physical plane activity. This is for you the part of wisdom. Handle what you have to do more through meditation; see people and talk to them as heretofore but reduce somewhat the time given to each. Intensive spiritual radiation and loving understanding will do more true good than long hours of talk. See as many people but give them less time, not from a sense of hurry but in order to do better and more intensive work.

Cũng vậy, huynh đệ của tôi, hãy làm việc mà không bị căng thẳng hay gắng sức. Mang sự thể hiện dễ dàng và không gắng sức vào các mối quan hệ hàng ngày của em. Em sẽ hiểu những gì tôi nói đến. **Cơ thể vật lý không quá khỏe, và nếu có bất kỳ cảm giác thôi thúc hay áp lực nào, công việc và sự phụng sự của em sẽ bị ảnh hưởng. Bảo tồn năng lượng và công việc *bên trong* gia tăng sẽ tạo ra một nhận thức từ trường lớn hơn nhưng ít hoạt động trên cõi trần hơn.** Đây là phần minh triết dành cho em. Hãy xử lý những gì em phải làm thông qua tham thiền nhiều hơn; gặp gỡ mọi người và nói chuyện với họ như trước đây nhưng giảm bớt phần nào thời gian dành cho mỗi người. Bức xạ tinh thần mạnh mẽ và sự hiểu biết đầy yêu thương sẽ mang lại nhiều điều tốt đẹp hơn là nói chuyện dài dòng. Gặp nhiều người nhưng cho họ ít thời gian hơn, không phải vì vội vàng mà để làm tốt hơn, chuyên sâu hơn.

My word for you is: Work more in the light and see all people as in that light with you.

Những lời tôi dành cho em là: Hãy làm việc nhiều hơn trong ánh sáng và thấy tất cả mọi

All that any disciple or aspirant has to do in relation to his fellowmen is to stimulate the light that is in them, leaving them free to walk in their own light and way upon the Path.

người như trong ánh sáng đó với em. Tất cả những gì mà bất kỳ đệ tử hay người chí nguyện nào phải làm trong mối quan hệ với đồng loại của mình là kích thích ánh sáng trong họ, để họ tự do bước đi trong ánh sáng và con đường của riêng họ trên Đường Đạo.

As regards your meditation, I would like to suggest that you reduce the time period of your meditation work but increase the intensity of your focus. For six months I would like to see [418] you do a rapid and intense meditation, and evidence a one-pointed driving forward to a quick alignment and entering into the light.

Liên quan đến việc tham thiền của em, tôi muốn đề nghị em giảm thời gian tham thiền nhưng tăng cường độ tập trung của em. Trong sáu tháng, tôi muốn thấy [418] em thực hành tham thiền nhanh chóng và mãnh liệt, và chứng tỏ sự nhất tâm hướng tới sự chỉnh hợp nhanh chóng và đi vào ánh sáng.

As regards the rest of your work, conform to group requirements and remember that rapid intense work is for you the indicated method during the coming six months' period.

Về phần công việc còn lại của em, hãy tuân thủ các yêu cầu của nhóm và nhớ rằng làm việc cường độ cao nhanh chóng là phương pháp được chỉ định cho em trong khoảng thời gian sáu tháng tới.

## Tháng 8 năm 1934—August 1934

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

My word to you today is brief. I think you will realise that the reason lies in the fact that the intensity of the stimulation received by you at the time of the Wesak Festival, has so increased your sensitivity that more at this time is not required. I write not to the members of this group for the sake of writing. As time proceeds and they come more and more into line with group purpose, in touch with myself, and in closer union with each other, it should be possible for there to be fewer communications and more inner realisation of relationship.

Lời của tôi với em ngày hôm nay là ngắn gọn. Tôi nghĩ em sẽ nhận ra rằng lý do nằm ở chỗ cường độ kích thích mà em nhận được vào thời điểm diễn ra Lễ hội Wesak đã làm tăng độ nhạy cảm của em đến mức không cần hơn nữa vào thời điểm này. Tôi viết cho các thành viên của nhóm này không phải chỉ vì mục đích viết. Khi thời gian trôi qua và các thành viên ngày càng phù hợp với mục đích của nhóm, sự tiếp xúc với bản thân tôi và kết hợp chặt chẽ hơn với nhau, thì có thể có ít giao tiếp hơn và nhận thức sâu sắc hơn về mối quan hệ bên trong.

You are getting the needed results from your meditation, so there is no need at this time to change it.

Em đang đạt được những kết quả cần thiết từ việc tham thiền của mình, vì vậy không cần phải thay đổi nó vào lúc này.

Recollect in your work that you are always a focal point for spiritual power and should be an outpost of the Master's *love.* Serve and work. Conserve your health at all times. Seek to link up with D.L.R. You can serve each other if you will.

Hãy nhớ lại trong công việc của em rằng em luôn là tâm điểm cho sức mạnh tinh thần và phải là tiền đồn cho *tình yêu thương* của Chân sư. Phụng sự và làm việc. Bảo tồn sức khỏe của em mọi lúc. Tìm cách liên kết với D.L.R. Các em có thể phụng sự lẫn nhau nếu muốn.

## Tháng 3 năm 1935—March 1935

You have had a time of difficulty, my brother. Such times are growing times and serve to train the disciple. The deeper the capacity for usefulness and the deeper the inner conservation, the more severe will oft be the disciplining. You received a tremendous stimulation during the Conference and it resulted in an inner reorganisation of your subtle bodies, locating for you also those points by which glamour could enter. This is of value. Whilst this kind of activity is transpiring, there is usually produced such an intense activity of the inner bodily forces (that are the battleground of a man's own nature) that the aspirant is temporarily submerged by these forces and by the [419] reaction produced in his own environment. Frequently he can scarcely keep his head above the water (a neat, occult phrase, my brother, and one most applicable to your own experience during the past six months). Two planks of the raft on which the disciple eventually makes his escape can be called service and patience. By a close attention to the needs of his fellowmen and by means of

**Em đã có một thời gian khó khăn, huynh đệ của tôi. Thời gian như vậy là thời gian phát triển và phục vụ cho việc đào tạo đệ tử**. Khả năng hữu ích càng sâu sắc và sự bảo tồn bên trong càng sâu sắc thì kỷ luật sẽ càng nghiêm khắc. Em đã nhận được một sự kích thích to lớn trong suốt Hội nghị và nó dẫn đến một sự tổ chức lại bên trong các thể vi tế của em, đồng thời cũng định vị cho em những điểm mà ảo cảm có thể xâm nhập. Đây là điều có giá trị. Trong khi loại hoạt động này đang diễn ra, thường có một hoạt động mãnh liệt của các mãnh lực bên trong cơ thể (vốn là chiến trường của bản chất con người) đến mức người chí nguyện tạm thời bị nhấn chìm bởi các mãnh lực này và [419] phản ứng được tạo ra trong môi trường của chính mình. Thường thì y hầu như không thể ngẩng đầu lên khỏi mặt nước (một cụm từ huyền bí ngắn gọn, em thân mến, và là cụm từ phù hợp nhất với trải nghiệm của chính em trong sáu tháng qua). **Hai tấm ván của chiếc bè mà người đệ tử cuối cùng thoát được có thể được gọi là phụng sự và kiên nhẫn. Bằng sự quan tâm sâu sắc đến nhu cầu của đồng loại, và bằng sự chịu**

that uncomplaining endurance which is the hallmark of the disciple, he brings to an end the time of difficulty and emerges thence freer, richer and more useful. There come times in the life of every true aspirant when he simply continues to persevere, no matter how disinclined he may feel and no matter how acute may be the inner turmoil.

**đựng không than vãn vốn là đặc điểm nổi bật của người đệ tử, y chấm dứt thời gian khó khăn, và từ đó xuất hiện tự do hơn, giàu có hơn và hữu ích hơn**. Sẽ có những lúc trong cuộc đời của mỗi người chí nguyện chân chính khi y chỉ đơn giản là tiếp tục kiên trì, bất kể y có thể cảm thấy chán nản như thế nào và bất kể sự hỗn loạn bên trong có thể gay gắt đến mức nào.

You are emerging from the condition of difficulty and you are facing—as a result—a life of fuller service and of deepened understanding of others. Freedom from difficulty will never be your lot. Would you have it otherwise? Loneliness grows as the aspirant detaches himself from the world of souls. There comes ever an interlude wherein the disciple senses an intense *seeming* isolation, but it is only an illusion. You know that you are not alone. You know well how rich your life is today, and how strengthened each and all of you are through contact with your brothers.

Em đang thoát khỏi hoàn cảnh khó khăn, và kết quả là em đang đối mặt với một cuộc sống phụng sự đầy đủ hơn và hiểu biết sâu sắc hơn về người khác. **Thoát khỏi khó khăn sẽ không bao giờ là số phận của em. Liệu em có muốn nó khác đi không?** Nỗi cô đơn lớn dần khi người chí nguyện tách mình ra khỏi thế giới của các linh hồn. Luôn có một khoảng lặng trong đó người đệ tử cảm thấy một sự cô lập *dường như mãnh liệt*, nhưng đó chỉ là một ảo tưởng. Em biết rằng em không đơn độc. Em biết rõ cuộc sống của em ngày nay phong phú như thế nào, và mỗi người và tất cả các em, được củng cố như thế nào nhờ tiếp xúc với huynh đệ của mình.

I have not much to say to you. You are coming closer to your Master; the greatest help that I can give you at this time is to tell you this. You have the persistence and the will (like tempered steel) of the second ray, and you can dismiss all fear as to your capacity to transcend the difficulties or to make your grade. Nothing can stop you.

Tôi không có nhiều điều để nói với em. Em đang đến gần Chân sư của mình hơn; sự giúp đỡ lớn nhất mà tôi có thể cung cấp cho em vào lúc này là nói với em điều này. Em có sự bền bỉ và ý chí (như thép tôi luyện) của cung hai, và em có thể gạt bỏ mọi sợ hãi về khả năng vượt qua khó khăn hoặc đạt thứ hạng cao. Không có gì có thể ngăn cản em.

Your work in the group and your power in relation to it consists in your compassionate comprehension. You must act in the group for that aspect of the soul which expresses itself in understanding; that quality you can transmit. Be of good courage, my brother, and lose yourself in service.

Công việc của em trong nhóm và sức mạnh của em liên quan đến nó bao gồm sự hiểu biết từ bi của em. Em phải hành động trong nhóm vì khía cạnh linh hồn đó thể hiện chính nó trong sự hiểu biết; phẩm chất mà em có thể truyền đạt. Hãy can đảm lên, huynh đệ của tôi, và cống hiến hết mình trong sự phụng sự.

## Tháng 10 năm 1935—October 1935

MY BROTHER:

One of the main things which I have to do for you at this time is to give you the kind of meditation which is needed. It [420] should be one that will break down any tendency to crystallise which may be making its presence felt in your mental body, and so keep you free and plastically ready for use.

You have been subjected lately to three things:

1. A tremendous stimulation, as a result of the Wesak Festival.

2. A good deal of immediate environing testing.

3. An increased and increasing field of service.

The first has greatly expanded your mental body. The second has swept your emotional nature into a somewhat subdued tempest. The third has had a dual effect: it has served to show you the futility of glamour and that which you despondingly think is not glamour. It has also fanned into activity a few hidden seeds of self-satisfaction, which still remain in your subconscious mind. I am speaking plainly for you are a worthwhile chela and capable of much service in the world and, for you, individual sensitivity to correction and to suggestion, should have no place. I realise that this is also your point of

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Một trong những điều chính mà tôi phải làm cho em vào lúc này là cung cấp cho em loại tham thiền cần thiết. Nó [420] sẽ phá vỡ mọi xu hướng kết tinh có thể khiến cho sự hiện diện của nó được cảm nhận trong thể trí của em, và do đó giúp em tự do và sự linh động sẵn sàng để sử dụng.

Gần đây em đã phải chịu ba điều:

1. Một sự kích thích to lớn, là kết quả của Lễ hội Wesak.

2. Rất nhiều thử thách từ môi trường xung quanh.

3. Một lĩnh vực phụng sự ngày càng tăng.

Điều đầu tiên đã mở rộng đáng kể thể trí của em. Điều thứ hai đã cuốn bản chất cảm xúc của em vào một cơn bão đã có phần lắng dịu. Điều thứ ba có tác dụng kép: nó cho em thấy sự phù phiếm của ảo cảm và điều mà em tuyệt vọng cho rằng không phải là ảo cảm. Nó cũng đã thổi bùng vào hoạt động một vài hạt giống tự mãn tiềm ẩn vẫn còn tồn tại trong tiềm thức của em. Tôi đang nói rõ ràng rằng em là một đệ tử hữu ích và có khả năng phụng sự nhiều trên thế giới và, đối với em, sự nhạy cảm mang tính cá nhân trước sự chỉnh sửa và gợi ý không nên có chỗ đứng. Tôi nhận ra rằng đây cũng là quan điểm của

view and that hence I can speak with frankness.

em và do đó tôi có thể nói một cách thẳng thắn.

As I look at you, my brother, and study your aura, I ask myself, what are the two things which you most need at this time? By this I mean: What two things, dealt with at this time, would give you the maximum measure of release and so increase your power in service? There is, first of all, an increased *reticence in thought* anent your environing conditions. This involves two subsidiary factors: firstly, freedom from criticism of those with whom you are daily associated, and silence as to yourself. Ponder on this, for in its practice lies for you much liberation. Secondly, the *cultivation of a spirit of happiness,* of joy—which is based on an inner assurance as to the Plan and your future work in relation to it.

Khi tôi nhìn em, huynh đệ của tôi, và nghiên cứu hào quang của em, tôi tự hỏi mình, hai điều mà em cần nhất vào lúc này là gì? Với điều này, Tôi muốn nói là: Hai điều gì, nếu được giải quyết vào lúc này, sẽ mang lại cho em biện pháp giải phóng tối đa và do đó gia tăng sức mạnh của em trong công việc? Trước hết, có một *sự tăng trưởng của việc dè dặt trong suy nghĩ* liên quan đến các điều kiện xung quanh em. Điều này liên quan đến hai yếu tố phụ: thứ nhất, không bị chỉ trích bởi những người mà em tiếp xúc hàng ngày, và im lặng đối với chính mình. Hãy suy ngẫm về điều này, vì trong thực hành nó mang lại cho em nhiều giải thoát. Thứ hai, *trau dồi một tinh thần hạnh phúc,* vui vẻ—dựa trên sự đảm bảo bên trong về Thiên Cơ và công việc tương lai của em liên quan đến Thiên Cơ đó.

You are at a critical point in your career as a disciple. The present, rightly handled, will open up for you new fields of service. This, however, will only be the case if you adjust in yourself those weaknesses of character which call for reticence and joy as their remedying agents. There is for you at this time no immediate drastic action or change. You are temporarily [421] marking time, but you can steadily increase the tempo or rate of vibration and so be ready to proffer fuller service and emerge into fuller usefulness; or you can continue marking time—adequately and usefully—and make no further definite progress for some while. Yet reticence (which is after all conservation of energy) and joy (which produces right magnetism) will inevitably quickly "speed you on your way."

Em đang ở một thời điểm quan trọng trong sự nghiệp của em với tư cách là một đệ tử. Hiện tại nếu được xử lý đúng cách sẽ mở ra cho em những lĩnh vực phụng sự mới. Tuy nhiên, điều này sẽ chỉ xảy ra nếu em tự điều chỉnh những nhược điểm của tính cách đòi hỏi sự dè dặt và niềm vui như những tác nhân khắc phục chúng. Đối với em vào thời điểm này không có hành động hoặc thay đổi quyết liệt ngay lập tức. Em đang tạm thời [421] dậm chân tại chỗ, nhưng em có thể tăng đều đặn nhịp độ hoặc tốc độ rung động, và vì vậy hãy sẵn sàng phụng sự đầy đủ hơn và trở nên hữu dụng hơn; hoặc em có thể tiếp tục dậm chân tại chỗ—đầy đủ và hữu ích—và không đạt được tiến bộ rõ ràng nào nữa trong một thời gian. Tuy nhiên, sự dè dặt (xét cho cùng là sự bảo toàn năng lượng) và niềm vui (tạo ra từ tính đúng đắn) chắc chắn sẽ nhanh chóng "tăng tốc cho em trên con đường của mình".

You will note that I have been lately using the phrase the "lighted Way" in many of my communications. This is because I am seeking to evoke in all my disciples the recognition that the light which is in each and all of you will, and can, and ofttimes does, light your path of life.

Em sẽ lưu ý rằng gần đây tôi đã sử dụng cụm từ "Con Đường được soi sáng" trong nhiều trao đổi của tôi. Điều này là do tôi đang tìm cách gợi lên trong tất cả các đệ tử của mình sự nhận thức rằng ánh sáng trong mỗi người và trong tất cả các em sẽ, và có thể, và đôi khi, soi sáng con đường đời sống của các em.

The meditation which I would give you has in it these two thoughts of silence and joy, for these, rightly fostered, mean strength conserved and magnetic service. Continue the breathing exercise as heretofore, and then proceed as follows:

Sự tham thiền mà tôi muốn cung cấp cho em có trong đó hai tư tưởng về *sự im lặng* và *niềm vui*, vì những tư tưởng này, được nuôi dưỡng đúng cách, có nghĩa là sức mạnh được bảo tồn và sự phụng sự từ tính. Tiếp tục bài tập thở như trước đây, và sau đó tiến hành như sau:

1. Withdraw your outgoing consciousness from the periphery to the point of silence within the head, to the place where the "gold and the blue meet, blend and merge."

1. Rút tâm thức hướng ngoại của em từ ngoại vi về điểm tĩnh lặng trong đầu, đến nơi "ánh sáng vàng kim và xanh làm gặp nhau, hòa quyện và hợp nhất".

2. Then endeavour to feel that utter silence. When you have entered into it and are aware of it, then

2. Sau đó nỗ lực để cảm nhận sự tĩnh lặng hoàn toàn đó. Khi em đã thâm nhập vào nó và nhận thức được nó, rồi

3. From that point send forth blessing

3. Từ điểm đó gửi đi phước lành

a. To your immediate circle of family and friends.

a. Đến vòng kết nối trực tiếp của gia đình và bạn bè của em.

b. To your co-disciples.

b. Đến các huynh đệ đồng môn.

c. To your group of students.

c. Đến các học viên của em.

d. To the outer world.

đ. Đến thế giới bên ngoài.

e. To me, your Tibetan Brother.

e. Đến tôi, huynh đệ Tây Tạng của em.

f. To the New Group of World Servers.

f. Đến Nhóm Người Mới Phụng Sự Thế Gian.

g. To the Hierarchy.

g. Đến Thánh đoàn.

4. Then visualising a vivid golden yellow, ponder on the true significance, value and reward of *silence.*

4. Sau đó hình dung một màu vàng vàng kim sống động, suy ngẫm về ý nghĩa, giá trị và phần thưởng thực sự của *sự im lặng.*

5. Next, visualising a vivid electric blue, ponder on the true significance, value and reward of *joy.*

5. Tiếp theo, hình dung một màu xanh lam điện sống động, suy ngẫm về ý nghĩa, giá trị và phần thưởng thực sự của *niềm vui.*

6. Sound the O.M. three times audibly, with the thought in mind as you sound it, of

6. Xướng linh từ OM ba lần thành tiếng, với suy nghĩ trong đầu khi em xướng lên, về

a. The cleansing of the aura.

a. Làm sạch hào quang.

b. The silencing of all discords.

b. Làm Tĩnh lặng tất cả các mối bất hòa.

c. The expression of joy. [422]

c. Biểu hiện của niềm vui. [422]

I would like also to suggest an interlinking (which you should keep in mind, and which will constitute a service to me and to the group) of four people whose names will be sent to you.

Tôi cũng muốn đề xuất một liên kết (mà em nên ghi nhớ, và điều này sẽ tạo nên một sự phụng sự cho tôi và cho nhóm) của bốn người mà tên của họ sẽ được gửi cho em.

## Tháng 2 năm 1936—**February 1936**

MY BROTHER AND FRIEND:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

The past six months have been for you months of battle—a battle with glamour, with a tired and worn body, as well as with environment and home conditions. You have indeed had a battle with your entire lower integrated personality. The Path of Purification, like a silver thread, runs through the golden path of Discipleship. The cleansing of the personality and the attaining of more light upon one's way is ever the preparation for increased and more adequate service. It appears to me, an older

Sáu tháng vừa qua đối với em là những tháng chiến đấu—một trận chiến với ảo cảm, với một cơ thể mệt mỏi và rã rời, cũng như với môi trường và điều kiện gia đình. **Em thực sự đã có một trận chiến với toàn bộ phàm ngã tích hợp của mình.** Con Đường Thanh Luyện, giống như một sợi chỉ bạc, chạy qua con đường vàng kim của Địa Vị một Đệ Tử. Việc thanh lọc phàm ngã và đạt được nhiều ánh sáng hơn trên con đường của một người luôn là sự chuẩn bị cho sự phụng sự ngày càng nhiều và đầy đủ hơn.

brother on the Way, that the law of non-resistance holds for you the promise of success. Just stand with steadfastness, my brother, and let the turmoil of life and the noise of affairs pass over you unheeded. Establish within yourself a point of quiet and learn to retreat there and, in forgetfulness of outer happenings, live the life of spiritual tranquillity. The words, detachment and service, have for you much real and deep meaning, but perhaps their very familiarity, as expressions of your spiritual objectives, militates somewhat against their usefulness. Joy and tranquillity are the two words that I would seek to add to the content of your thought. Joy is one that I have already called to your attention. The other, tranquillity, I seek to see interjected now into your life. There is little else that I need to say to you at this time. You know; you need no telling but, like all pledged disciples, you need interludes of stabilisation before passing on to greater knowledge.

Đối với tôi, một người anh cả trên Thánh đạo, dường như quy luật không kháng cự mang lại cho em sự hứa hẹn thành công. Chỉ cần đứng vững vàng, huynh đệ của tôi, và để cho sự hỗn loạn của cuộc sống và sự ồn ào của công việc lướt qua em mà không cần để ý. Hãy thiết lập bên trong em một điểm yên tĩnh và học cách rút lui ở đó và quên đi những điều xảy ra bên ngoài, sống cuộc sống của sự yên tĩnh tinh thần. Đối với em, những từ Buông Bỏ và phụng sự có nhiều ý nghĩa thực sự và sâu sắc, nhưng có lẽ sự quen thuộc của chúng, như những biểu hiện về mục tiêu tinh thần của em, phần nào chống lại sự hữu ích của chúng. Niềm vui và sự yên tĩnh là hai từ mà tôi muốn thêm vào nội dung suy nghĩ của em. Niềm vui là điều mà tôi đã từng lưu ý với em trước đây. Cái còn lại, sự yên tĩnh, tôi muốn thấy được đưa vào cuộc sống của em ngay lúc này. Có một vài điều khác mà tôi cần phải nói với em vào lúc này. Em *biết*; em không cần được cho biết, giống như tất cả các đệ tử đã thệ nguyện, em cần có những khoảng thời gian ổn định xen kẽ trước khi chuyển sang kiến thức lớn hơn.

## Tháng 8 năm 1936—**August 1936**

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ TÔI:

Again there is little that I need to say to you at this time. Much that is found in the personal instructions of your group brothers must be also deeply studied by you and applied; but the Technique of the Way, the particular need which you may [423] have for a particular re-arrangement—either of your life or of your desires—and the specific next step is, for you, adequately clear, is it not? A long period of learning and of recognitions directed toward the soul and

Một lần nữa, có rất ít điều mà tôi cần nói với em vào lúc này. Nhiều điều được tìm thấy trong các hướng dẫn cá nhân cho các huynh đệ trong nhóm của em cũng phải được em nghiên cứu sâu sắc và áp dụng; [423] nhưng Kỹ thuật của Con đường, nhu cầu đặc biệt mà em có thể có đối với một sự sắp xếp lại cụ thể—của cuộc đời em hoặc của những ước muốn của em—và bước cụ thể tiếp theo, đối với em, đã đủ rõ ràng, phải không? Em đã trải qua một thời gian dài học hỏi và nhận

the life of the soul in its own world, has been yours. An interlude of assimilation and of recognition directed towards the world of men is again—for you—an equal necessity. In this way a closer integration can be set up between the two major aspects through which you have to express yourself—the soul life, aspiration and nature (whose major attribute is love) and the personality life, aspiration and nature (whose major attribute is intelligence). The unfolding of the *united* life of these two must now go forward, with your predominant focus in the astral body. Does this seem strange to you? Here in the astral body (as you well know and as all true disciples know) is the battleground for those who are preparing for initiation. The weapon whereby the battle will be won is that of intelligent, loving service. Had you ever regarded service as a weapon for use? This statement is, as you will see, a simple and clear indication of the situation. It covers the work to be undertaken by you during the next six months and for which the difficulties and the pain of the past year have prepared you. Think not, my brother, that I regard service as a new thing for you or as something to which I am summoning you. Such is *not* the case, for your life is oriented thereto. But the strenuous aspiration and the active fight which you have waged over glamour and your personality, must cease for a while, so as to give your tired nerves and the temporarily disturbed nervous system time to recuperate.

thức hướng về linh hồn và cuộc sống của linh hồn trong thế giới riêng của nó. Một lần nữa, khoảng lặng chuyển tiếp để đồng hóa và nhận biết hướng tới thế giới loài người—đối với em—là một điều cần thiết không kém. Theo cách này, một sự tích hợp chặt chẽ hơn có thể được thiết lập giữa hai khía cạnh chính mà qua đó em phải thể hiện chính mình—đời sống linh hồn, khát vọng và bản chất (mà thuộc tính chính là tình thương) và đời sống phàm ngã, khát vọng và bản chất (mà thuộc tính chính là sự thông tuệ). Giờ đây, việc mở ra cuộc sống *hợp nhất* của hai điều này phải tiếp tục, với trọng tâm chủ yếu của em là thể cảm dục. Điều này có vẻ lạ đối với em không? **Ở đây, trong thể cảm dục (như em biết rõ, và cũng như tất cả các đệ tử chân chính đều biết) là chiến trường cho những người đang chuẩn bị điểm đạo. Vũ khí giúp chiến thắng trận chiến là sự phụng sự thông minh và yêu thương. Em đã bao giờ coi phụng sự như một vũ khí để sử dụng chưa?** Như em sẽ thấy, phát biểu này là một chỉ dẫn đơn giản và rõ ràng về tình trạng. Nó bao gồm công việc mà em sẽ đảm nhận trong sáu tháng tới, và những khó khăn và nỗi đau trong năm qua đã chuẩn bị cho em. Huynh đệ của tôi, đừng nghĩ rằng tôi coi việc phụng sự là một điều mới mẻ đối với em, hoặc là điều gì đó mà tôi đang yêu cầu em làm. Đó *không phải như thế* trong trường hợp này, vì cuộc sống của em được định hướng theo đó. Nhưng khát vọng mãnh liệt và cuộc đấu tranh tích cực mà em đã tiến hành vì ảo cảm và phàm ngã của mình, phải dừng lại trong một thời gian, để cho những dây thần kinh mệt mỏi và hệ thống thần kinh bị rối loạn tạm thời của em có thời gian hồi phục.

In the last meditation outlined by me, I gave you two exercises to do with colour, and it is this particular work which precipitated the crisis of the past year. Such was my intention, hard though that may seem. The

Trong bài thiền cuối cùng mà tôi đưa cho em, tôi đã cho em hai bài tập liên quan đến màu sắc, và chính công việc cụ thể này đã gây ra cuộc khủng hoảng trong năm qua. Đó là ý định của tôi, mặc dù điều đó có vẻ khó

meditations which I give to my disciples are full of purpose and are planned to produce certain effects, if faithfully carried out. I would have you think this out, and ponder upon the effect of the imposition of tranquillity upon the astral body. May not the early stages of such imposition work out in potent agitations which can, in their due time, produce definite physical effects? Tranquillity is the imposition of a quality of energy upon an agitated force, but—[424] when these two types of force first come into touch with each other—a result, differing from that expected oft ensues. The achieving also of a tranquil centre in your environment comes to be recognised by your associates. This, in the early stages again, may call forth turmoil. I give you these hints, because when you have absorbed the implications they will lead to the higher understanding. So little do disciples, even the most intelligent, realise the effect, in the early stages, of the higher forces upon the lower! They realise much more clearly the ultimate goal and ideal, but the intermediate steps remain sealed to them.

khăn. Những bài thiền mà tôi dành cho các đệ tử của tôi đều có mục đích và được lên kế hoạch để tạo ra những hiệu quả nhất định, nếu được thực hiện một cách trung thực. Tôi muốn em suy nghĩ kỹ về điều này và suy ngẫm về tác động của việc áp đặt sự tĩnh lặng lên thể cảm dục. Liệu những giai đoạn đầu của sự áp đặt như vậy có thể không làm diễn ra trong những kích động mạnh mẽ, mà khi đến thời điểm thích hợp, chúng có thể tạo ra những hiệu ứng vật lý nhất định hay không? **Sự tĩnh lặng là sự áp đặt một đặc tính của năng lượng lên một lực kích động, nhưng—** [424] **khi hai loại lực này lần đầu tiên tiếp xúc với nhau—một kết quả khác với kết quả mong đợi thường xảy ra.** Việc đạt được một trung tâm yên tĩnh trong môi trường của em cũng được các cộng sự của em công nhận. **Điều này, một lần nữa, trong giai đoạn đầu có thể gây ra tình trạng hỗn loạn**. Tôi cung cấp cho em những gợi ý này, bởi vì khi em đã tiếp thu những hàm ý, chúng sẽ dẫn đến sự hiểu biết cao hơn. **Rất ít đệ tử, ngay cả những người thông minh nhất, nhận ra tác động, trong giai đoạn đầu, của các lực cao hơn đối với lực thấp hơn! Họ nhận ra mục tiêu và lý tưởng tối hậu một cách rõ ràng hơn nhiều, nhưng các bước trung gian vẫn bị che dấu đối với họ.**

Go on, therefore, with your life of service and act as a wise helper to all you contact, including your co-disciples. Your major asset at this time is a dedicated influence and radiation. See to it that its medium of expression is *love.* You are predominantly on the wisdom side of the second ray. See to it that the love side is equally developed. That will not be a hard task for you.

Do đó, hãy tiếp tục cuộc đời phụng sự của em và hành động như một người trợ giúp khôn ngoan cho tất cả những gì em tiếp xúc, kể cả các đồng môn của em. Tài sản chính của em tại thời điểm này là ảnh hưởng và bức xạ dâng hiến. Đảm bảo rằng phương tiện biểu đạt của nó là *tình yêu.* **Em chủ yếu ở phương diện trí tuệ của cung hai. Hãy đảm bảo rằng khía cạnh tình thương cũng phát triển cân bằng. Đó sẽ không phải là một nhiệm vụ khó khăn cho em.**

I seek to change your meditation quite radically. All disciples who are steadfast in

Tôi muốn thay đổi cách tham thiền của em một cách triệt để. Tất cả những đệ tử kiên

their orientation entered, at the Full Moon of May, 1936, into a new cycle. This you also did. A most definite sifting and testing went on at that time, on subtler levels—a testing which had for its objective the discovery of those who had essentially the New Age characteristics, and could therefore be trusted to tune in on the newer and higher rhythms. Follow, therefore, the procedure outlined until I again tell you to make a change. Breathing exercises are necessary for you and aid you much. Attempt, therefore, the following....

định với chí hướng của mình đã bước vào một chu kỳ mới vào Trăng Tròn Tháng Năm 1936. Điều này em cũng đã làm. Vào thời điểm đó, một cuộc thử nghiệm và sàng lọc rõ ràng nhất đã diễn ra, ở các cấp độ tế vi hơn—một cuộc thử nghiệm nhằm mục đích khám phá ra những người về cơ bản có các đặc điểm của Thời đại Mới, và do đó có thể được tin cậy để hoà nhập vào các nhịp điệu mới hơn và cao hơn. Do đó, hãy làm theo quy trình đã vạch ra cho đến khi tôi lại bảo em thực hiện thay đổi. Các bài tập thở là cần thiết cho em và hỗ trợ em rất nhiều. Do đó, hãy thử những điều sau đây....

Be not deterred or discouraged by pain and by difficulty. You are *not* alone. Carry the work forward as indicated by me in the group instructions but add to it the further work which I assign you.

Đừng nhụt chí hay nản lòng trước đau đớn và khó khăn. Em *không* đơn độc. Tiếp tục công việc như tôi đã chỉ ra trong hướng dẫn nhóm nhưng thêm vào đó công việc tiếp theo mà tôi giao cho em.

## Tháng 3 năm 1937—March 1937

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ TÔI:

I have studied with care the replies sent in by this group of aspirants. I have studied yours with special care for a reason which you know, but which may not be stated here. Your replies indicate a glamour out of which you should at once [425] emerge—the glamour of depression, based on a sense of spiritual inferiority which is not warranted, being not based on facts. As an instance of this—read the list of failings which you give. My brother, even if there is some basis of truth in your enumeration, still your replies remain untruthful, for you omit all recollection or reference to the other side of the picture. You are centred in your mind in the involutionary reactions of the

Tôi đã nghiên cứu cẩn thận các câu trả lời do nhóm những người chí nguyện này gửi đến. Tôi đã nghiên cứu các câu trả lời của em với sự quan tâm đặc biệt vì một lý do mà em biết, nhưng có thể không được nêu ra ở đây. **Những câu trả lời của em cho thấy một ảo cảm mà em nên ngay lập tức** [425] **thoát ra khỏi đó—ảo cảm của sự chán nản, dựa trên cảm giác thấp kém về mặt tinh thần, vốn không chắc chắn, không dựa trên các sự kiện.** Như một ví dụ về điều này—hãy đọc danh sách những thất bại mà em nêu ra. Huynh đệ của tôi, ngay cả khi có một số cơ sở sự thật trong bảng liệt kê của em, thì câu trả lời của em vẫn không trung thực, vì em bỏ qua mọi hồi ức hoặc tham chiếu đến phía

personality vehicles. Yet, you are, as you well know, in preparation for certain steps forward upon the Path. A clear vision of yourself is needed, and at each turn upon the Way you have to face three realities:

bên kia của bức tranh. Tâm trí em tập trung vào các phản ứng giáng hạ của các hiện thể phàm ngã. Tuy nhiên, như em biết rõ, em đang chuẩn bị cho những bước tiến nhất định trên Thánh đạo. Em cần có một tầm nhìn rõ ràng về chính mình, và ở mỗi ngã rẽ trên Thánh đạo em phải đối mặt với ba thực tại:

1. The little or lower self.

1. Cái tôi nhỏ bé hay phàm ngã.

2. The Dweller upon the Threshold, in cases such as yours.

2. Kẻ Chận Ngõ, trong những trường hợp như trường hợp của em.

3. The Angel of the Presence.

3. Thiên Thần Hiện Diện.

Be not so occupied with the personality self, seek more frequently the company of the Angel, which hides and veils (and yet reveals) the hidden glory of the spirit. Your faults are there, as are the faults of all upon the Way. Many pass much time and thus slow down their active spiritual expression by an undue interest and a too intent focussing upon the liabilities and limitations. Recognise this, my brother, and *then pass on.* They are not all you have to show; they do not give the entire picture.

Đừng quá bận rộn với phàm ngã, hãy tìm kiếm thường xuyên hơn sự đồng hành của Thiên thần, vốn che giấu và che đậy (nhưng lại tiết lộ) vinh quang tiềm ẩn của tinh thần. Lỗi lầm của em ở đó, cũng như lỗi lầm của tất cả mọi người trên Đường Đạo. **Nhiều người tiêu tốn quá nhiều thời gian và do đó làm chậm lại sự biểu hiện tích cực tinh thần của họ bởi sự quan tâm quá mức và quá tập trung vào những trách nhiệm và giới hạn. Hãy nhận ra điều này, huynh đệ của tôi, và *sau đó vượt qua.*** Chúng không phải là tất cả những gì em phải thể hiện; chúng không cho thấy toàn bộ bức tranh.

Five years ago you evidenced much spiritual pride; you had a strong sense of separativeness, and a highly developed critical mind. Today these demonstrate far less than formerly, and you are now quick to see any emerging wrong tendencies, and equally quick to repudiate them.

Năm năm trước, em đã thể hiện rất nhiều niềm kiêu hãnh tinh thần; em có tâm thức mạnh mẽ về sự chia rẻ, và một thể trí phê phán phát triển cao. Ngày nay, những điều này thể hiện ít hơn nhiều so với trước đây, và giờ đây em nhanh chóng nhận ra bất kỳ xu hướng sai trái nào đang nổi lên và cũng nhanh chóng bác bỏ chúng.

Humble love is for you the goal this year together with the expression of a loving, understanding heart, thus aiding all you

Tình yêu thương khiêm tốn là mục tiêu dành cho em trong năm nay cùng với sự thể hiện của một trái tim yêu thương, thấu hiểu,

meet. Have no other aim. The practice of this will balance and round out your undoubted head development.

nhờ đó giúp đỡ tất cả những ai mà em gặp. Không có mục đích nào khác. Việc thực hành điều này sẽ cân bằng và hoàn thiện sự phát triển chắc chắn của *cái đầu* của em.

I shall not change your work greatly. Continue to ponder upon the thoughts I earlier gave you as seed ideas for meditation. Take them now, however, as the theme of your daily recollection and not as seed thoughts for meditation. Follow the group meditation with care for it will give you what you need. For you, during the coming year, the cultivation of a poised [426] recollection and of a reflective attitude (held with constancy) is of more importance than half an hour of intense meditation. Bear this in mind. Reflect upon your last instructions; they are full of thoughts which you have not yet "inferred" or sensed. Ponder upon them and seek the higher inferences. Clear away the glamour of depression and enter upon the new cycle with *joy.*

Tôi sẽ không thay đổi công việc của em rất nhiều. Tiếp tục suy ngẫm về những suy nghĩ mà tôi đã đưa ra trước đó như những tư tưởng hạt giống cho tham thiền. Tuy nhiên, ngay bây giờ hãy xem chúng như chủ đề của hồi tưởng hàng ngày của em chứ không phải như những tư tưởng hạt giống cho tham thiền. Cẩn thận thực hành tham thiền nhóm vì nó sẽ cho em những gì em cần. Đối với em, trong năm tới, việc trau dồi hồi ức yên tĩnh [426] và thái độ suy ngẫm (được giữ vững với sự kiên định) quan trọng hơn nửa giờ tham thiền căng thẳng. Hãy ghi nhớ điều này. Suy ngẫm về những chỉ dẫn cuối cùng của em; chúng chứa đầy những suy nghĩ mà em chưa "suy luận" hoặc cảm nhận được. Hãy suy ngẫm về chúng và tìm kiếm những suy luận cao hơn. Hãy xua tan ảo cảm của sự chán nản và bước vào chu kỳ mới với *niềm vui.*

## Tháng 9 năm 1937—**September 1937**

MY BROTHER AND MY FRIEND:

HUYNH ĐỆ VÀ NGƯỜI BẠN CỦA TÔI:

I have much to say to you today but it must be said in a short space of time. Study, therefore, my words with an awakened intuition and with a glad willingness to learn. You have already received an exceedingly brief line which I do not wish to be incorporated in any book, having for you much understanding and a recognition of your sensitivity. There is no need for others to read it. It is in connection with this very sensitivity of yours that I seek to speak today for I think that I may thereby be of help and

Tôi có nhiều điều muốn nói với em ngày hôm nay nhưng nó phải được nói trong một khoảng thời gian ngắn. Do đó, hãy nghiên cứu những lời của tôi với trực giác được đánh thức và với tinh thần vui vẻ sẵn sàng học hỏi. Em đã nhận được một dòng cực kỳ ngắn gọn mà tôi không muốn đưa vào bất kỳ cuốn sách nào, giúp em hiểu nhiều và nhận biết sự nhạy cảm của em. Không cần cho người khác đọc nó. Chính vì sự nhạy cảm này của em mà tôi muốn nói hôm nay vì tôi nghĩ rằng nhờ đó tôi có thể giúp đỡ và giúp

save you much future difficulty. That is, my brother, if you accept what I say and let not any reaction to spiritual pride negate the import of my words.

em tránh được nhiều khó khăn trong tương lai. Huynh đệ của tôi, đó là nếu em chấp nhận những gì tôi nói và không để bất kỳ phản ứng nào đối với niềm kiêu hãnh tinh thần phủ nhận ý nghĩa của lời nói của tôi.

In my last Instruction to you, I pointed out the three realities in time, space and this incarnation, which you have to face. I warned you against the deep sense of inferiority which sometimes handicaps your life expression. I told you to dwell more constantly in the light which streams from the face of the Angel of the Presence. This you have sought to do. But you forgot one thing and this has come powerfully to light. The light which streams from the "face of the Angel" (which is the face of the soul), *reveals.* How does it reveal, my brother? It reveals by bringing to the surface the *hidden* things, and the germs of weaknesses, thus revealing defects and liability. I would here point out that when this happens, the sum total of that which is revealed can contribute a glamour, a rising fog, a miasma of poisonous nature. It is like the effect of a dawning sun in the early morning on a hot day which draws upwards the mists and thus *temporarily* forms a fog between itself and the earth. Such was your case. The fog is fast dissipating for, as I said, its appearance is only temporary. [427]

Trong Huấn thị cuối cùng của tôi cho em, tôi đã chỉ ra ba thực tại trong thời gian, không gian, và kiếp này, mà em phải đối mặt. Tôi đã cảnh báo em chống lại cảm giác thấp kém sâu sắc đôi khi cản trở sự thể hiện cuộc sống của em. Tôi đã nói với em rằng hãy thường xuyên ở trong ánh sáng phát ra từ khuôn mặt của Thiên thần Hiện diện. Điều này em đã tìm cách làm. Nhưng em đã quên một điều và điều này đã được đưa ra ánh sáng một cách mạnh mẽ. **Ánh sáng phát ra từ "khuôn mặt của Thiên thần" (là khuôn mặt của linh hồn), *tiết lộ*. Nó tiết lộ như thế nào, huynh đệ của tôi? Nó tiết lộ bằng cách mang lên bề mặt những điều *ẩn giấu* và mầm mống của những điểm yếu, do đó làm lộ ra những khiếm khuyết và trách nhiệm**. Ở đây, tôi muốn chỉ ra rằng khi điều này xảy ra, toàn bộ những gì được tiết lộ có thể góp phần tạo ra ảo cảm, sương mù bốc lên, làn khí độc có bản chất độc hại. Nó giống như hiệu ứng của mặt trời ló dạng vào buổi sáng sớm trong một ngày nóng nực kéo sương mù lên và do đó *tạm thời* tạo thành sương mù giữa nó và trái đất. Đó là trường hợp của em. Sương mù đang tan nhanh vì như tôi đã nói, sự xuất hiện của nó chỉ là tạm thời. [427]

Two questions I will ask you here, which I shall not answer for you but which, if answered by you with truth and in the presence of the Angel, will serve to dissipate the last traces of this glamour. I have told you that "the expression of a loving understanding heart" was the goal that you must set yourself. Has this loving understanding been your outstanding quality this last half year? Secondly, is there

Tôi sẽ hỏi em hai câu hỏi ở đây, mà tôi sẽ không trả lời cho em, nhưng nếu em trả lời đúng sự thật và với sự hiện diện của Thiên thần, sẽ giúp làm tiêu tan dấu vết cuối cùng của ảo cảm này. Tôi đã nói với em rằng "biểu hiện của một trái tim hiểu biết yêu thương" là mục tiêu mà em phải đặt ra cho chính mình. Có phải sự hiểu biết yêu thương này là phẩm chất nổi bật của em trong nửa năm qua không? Thứ hai, có khả năng là đã có

a possibility that there has been (unrealised by you) an emergence of the spiritual pride which you were so fast overcoming? Certain knowledges that have come to you from me might tend to foster that pride if exceeding watchfulness were not your major care.

(em không nhận ra) sự trỗi dậy của niềm kiêu hãnh tinh thần mà em đã rất nhanh chóng vượt qua? **Một số tri thức mà tôi đã truyền đạt cho em có thể có xu hướng nuôi dưỡng niềm kiêu hãnh đó nếu việc cảnh giác cao độ không được đặt làm mối quan tâm chính của em.**

One other point I would seek to make. You have a very frail and delicate body and the force of the Angel pouring through it will always produce in you quicker reactions than in the average person. Recognise these evoked reactions and then *pass on.* Waste not time in too close a self-analysis, or in the agonies of disappointment. Forget not what you have been told of the goal which you may set yourself and *pass on.*

Và một điểm khác tôi muốn nói đến. Em có một cơ thể rất mỏng manh và tinh tế, do đó mãnh lực của Thiên thần tuôn đổ qua nó sẽ luôn tạo ra cho em những phản ứng nhanh hơn so với người bình thường. Nhận ra những phản ứng được gợi lên này và sau đó *vượt qua.* Đừng lãng phí thời gian để tự phân tích quá kỹ, hoặc trong sự đau đớn của sự thất vọng. Đừng quên những gì em đã được nói về mục tiêu mà em có thể tự đặt ra và *vượt qua.*

Let me tell you the rays of your threefold lower nature. It is needless for me to remind you that your soul ray is the second and your personality ray is the sixth.

Để tôi nói cho em biết những cung của bản chất tam phân của em. Tôi không cần phải nhắc em rằng cung linh hồn của em là cung hai và cung phàm ngã của em là cung sáu.

Your *mental body* is on the first ray, and I think if you will study this with care, much of your present problem will become clear to you.

*Thể trí* của em ở cung một, và tôi nghĩ nếu em chịu khó nghiên cứu điều này một cách cẩn thận thì phần lớn vấn đề hiện tại của em sẽ trở nên rõ ràng với em.

Your *astral body* is also governed by the first ray. This is an exception to the general rule that the second and sixth rays govern the astral bodies of all humanity. This rule varies occasionally in the case of disciples. This combination of a first ray mental body and a first ray astral body is interesting and provides you with a definitely difficult problem, for the necessity to balance and to achieve equilibrium, is enhanced in your case. However, it also makes possible an easier control of the astral body by the mind, if you so choose—and you do.

*Thể cảm dục* cũng được cai quản bởi cung một. Đây là một ngoại lệ đối với quy tắc chung rằng cung thứ hai và cung thứ sáu chi phối các thể cảm dục của toàn thể nhân loại. Quy tắc này đôi khi thay đổi trong trường hợp của các đệ tử. Sự kết hợp giữa thể trí thuộc cung một và thể cảm dục cung một rất thú vị và cung cấp cho em một vấn đề hết sức khó khăn, vì sự cần thiết phải cân bằng và đạt được trạng thái cân bằng, được nâng cao trong trường hợp của em. Tuy nhiên, nó cũng giúp cho thể trí có thể kiểm soát thể cảm dục dễ dàng hơn, nếu em chọn—và em đã làm được.

The ray of your *physical body* is the seventh. This I presume you have already guessed. Your rays therefore are:

Cung của *thể vật lý của em* là cung bảy. Điều này tôi cho rằng em đã đoán ra. Do đó, các cung của em là:

1. The soul ray—the second Ray of Love-Wisdom.

1. Cung linh hồn—Cung 2 của Bác Ái - Minh triết.

2. The personality ray—the sixth Ray of Devotion. Idealism.

2. Cung phàm ngã—Cung 6, Sùng kính. Chủ nghĩa Lí Tưởng.

3. The mental body—the first Ray of Will or Power. [428]

3. Thể trí – Cung 1 của Ý chí hay Quyền Năng. [428]

4. The astral body—the first Ray of Will or Power.

4. Thể Cảm dục—Cung 1 Ý chí hay Quyền Năng.

5. The physical body—the seventh Ray of Ceremonial Order or Magic.

5. Thể vật lý – Cung bảy của Trật tự nghi lễ hay Huyền thuật.

One of the interesting things to be noted (as one studies your ray tendencies) is that all your three bodies are on the line of 1-3-5-7, yet your personality ray is on the 6th, on the line of 2-4-6. Why is this? The reason is that the control of your soul is, in this incarnation, of sufficient power to evoke a reaction in *all* the three vehicles of the

Một trong những điều thú vị cần lưu ý (khi một người nghiên cứu về xu hướng cung của em) là cả ba thể của em đều nằm trên đường lối 1-3-5-7, nhưng cung phàm ngã của em lại ở cung 6, trên đường lối 2-4-6. Tại sao như thế? Lý do là trong kiếp này, sự kiểm soát linh hồn của em có đủ sức mạnh để gợi lên một phản ứng trong *cả* ba thể của phàm ngã,

personality, and the sixth subray of each of the governing rays of the three bodies is so active that it becomes a dominating factor. Hence you have a sixth ray personality.

và cung phụ của mỗi cung chi phối ba thể là cung sáu hoạt động tích cực đến mức nó trở thành yếu tố chi phối. Do đó em có một phàm ngã thuộc cung sáu.

## tháng 2 năm 1938—February 1938

BROTHER OF MINE:

EM THÂN MẾN:

I have for three months been seeking a closer contact with you and perhaps of this you are aware. The unit of disciples with which you are affiliated has always interested me, due to the importance of its task, and because of the personnel of the group and their individual problems. In spite of changes and difficulties, a group of you within this group have stood steadily from the very start despite the difficulties interjected by the defection of certain members and the constant state of glamour in which another brother is habitually to be found; yet, in spite of these changes and difficulties, the group persists and moves forward in strength. There is no need for discouragement. You, my brother, have done your full share in the preservation of group integrity; I should like to take this opportunity to tender to you my gratitude for your unfailing cooperation, undertaken in the face of physical liability, home difficulties, personal glamour and deep depression. No matter what has been eventuating in your personal life and environment, you have stood with steadfastness and have thereby won much for your group.

Tôi đã tìm cách tiếp xúc gần hơn với em trong ba tháng qua, và có lẽ em đã biết về điều này. Đơn vị đệ tử [Nhóm Hạt giống] mà em liên kết luôn khiến tôi quan tâm, do tầm quan trọng của nhiệm vụ của nó, và vì nhân sự của nhóm cũng như các vấn đề cá nhân của họ. Bất chấp những thay đổi và khó khăn, một nhóm các em trong nhóm này đã đứng vững ngay từ đầu, bất chấp những khó khăn xen vào do sự rời bỏ của một số thành viên, và tình trạng ảo cảm liên tục mà một huynh đệ khác thường mắc phải; tuy nhiên, bất chấp những thay đổi và khó khăn này, nhóm vẫn kiên trì và tiến lên mạnh mẽ. Không cần phải nản lòng. Em thân mến, em đã góp phần đầy đủ vào việc duy trì sự toàn vẹn của nhóm; **Tôi muốn nhân cơ hội này để bày tỏ lòng biết ơn của tôi đối với sự hợp tác không ngừng nghỉ của em, được thực hiện khi đối mặt với trách nhiệm thể gian, khó khăn trong gia đình, ảo cảm cá nhân và sự chán nản sâu sắc.** Bất kể điều gì đã xảy ra trong cuộc sống cá nhân và môi trường của em, em đã kiên định đứng vững và nhờ đó đã giành được nhiều thành công cho nhóm của mình.

It is not often that I thus commend a brother. More often have I chided or indicated place for improvement and in no

Tôi ít khi khen ngợi một huynh đệ như vậy. Tôi thường khiển trách hoặc chỉ ra chỗ cần cải thiện hơn và không có trường hợp nào tôi

case have I ever over-praised. But I seek today to indicate that your steady service has been noted and I assure you that progress has been made by you. [429]

khen ngợi quá mức. Nhưng hôm nay tôi tìm kiếm để chỉ ra rằng việc phụng sự ổn định của em đã được ghi nhận và tôi đảm bảo với em rằng em đã đạt được tiến bộ.

One hint I would give you also for your encouragement: Much that is regarded by you as faulty and wrong, much that seems to you of hindrance to your group, much of the depression and of glamour in your life has a purely physical or physiological reason and is, therefore, upon the *plane of superficiality.* It leaves the real inner man untouched and leaves your influence, consequently, free to work and move among your brothers. Ponder on this, for it should bring you renewed assurance of the Plan and of your part in it. Live, therefore, always *above* your physical body, ignoring how you feel and seeking to dwell as far as is possible, with your waking consciousness blended and fused with that of the soul. Even if you *feel* it not, then *know* that it is there.

Tôi cũng muốn gợi ý cho em một điều để khích lệ em: Phần lớn những điều mà em cho là lỗi lầm và sai lầm, phần lớn những gì mà em cho là cản trở nhóm của mình, phần lớn sự chán nản và ảo cảm trong cuộc sống của em, đều có lý do thuần túy về thể chất hoặc sinh lý, và do đó, nằm trên *phương diện bề ngoài.* Nó không chạm đến con người thực sự bên trong, và do đó, khiến ảnh hưởng của em được tự do làm việc và di chuyển giữa những huynh đệ của mình. Hãy suy ngẫm về điều này, vì nó sẽ mang lại cho em sự đảm bảo mới về Thiên Cơ và vai trò của em trong đó. Do đó, hãy sống, luôn *ở phía trên* thể xác của em, bỏ qua cảm giác của em, và tìm cách ở càng xa nó càng tốt, với tâm thức thức tỉnh của em được hòa trộn và hợp nhất với tâm thức của linh hồn. Ngay cả khi em không *cảm thấy* nó, thì hãy *biết* rằng nó ở đó.

Stop here 04/02

I wonder, my brother, if it is possible for me to indicate to you the life of *spiritual insulation* which is in no way the life of *personal isolation?* In this state of "insulated being" lies, for you, the solution of many of your problems. This insulation is brought about by emotional indifference to your environment and to people, but it is a spiritual indifference, founded on spiritual detachment and dispassion. When it is present, there comes the fulfilment of obligation and the performance of duty, but no identification with people or circumstance. The soul stands free, unattached, unafraid, and is not controlled by that which exists in the three worlds. This is the true spiritual indifference and—

Tôi tự hỏi, huynh đệ của tôi, liệu tôi có thể chỉ cho em thấy cuộc sống *cách ly tinh thần* không phải là cuộc sống *cô lập cá nhân hay không?* Đối với em, trong trạng thái "tồn tại cách ly" này là giải pháp cho nhiều vấn đề của em. Sự cách ly này được tạo ra bởi sự điềm nhiên về cảm xúc đối với môi trường của em và với mọi người, nhưng đó là sự điềm nhiên về mặt tinh thần, được hình thành trên sự tách rời và bình thản về mặt tinh thần. **Khi nó hiện diện, có nghĩa vụ hoàn thành và thực hiện nghĩa vụ, nhưng không có sự đồng nhất với con người hoặc hoàn cảnh. Linh hồn tự tại, không ràng buộc, không sợ hãi và không bị kiểm soát bởi những gì tồn tại trong tam giới.** Đây là sự điềm nhiên thực sự về mặt tinh thần và—

for your own release and for greater usefulness in service—I would have you meditate on *indifference,* during the coming six months as the method to be followed, in order to produce spiritual insulation. I give you no other theme for meditation and no set form. I would suggest that each morning, when you awaken, that you give five minutes to an intensive consideration of spiritual insulation, after a brief alignment and dedication, and that throughout the day you brood and reflect upon this theme. Then at night, or earlier in the evening if more suitable, use divine indifference as a theme for review.

để giải phóng chính em và để có ích hơn trong việc phụng sự—tôi muốn em suy ngẫm về *sự điềm nhiên,* trong sáu tháng tới như một phương pháp cần tuân theo, để tạo ra sự cách ly về mặt tinh thần. Tôi không cung cấp cho em chủ đề nào khác để tham thiền và không có hình thức cố định nào. Tôi đề nghị rằng mỗi buổi sáng, khi em thức dậy, em nên dành năm phút để xem xét chuyên sâu về sự cách ly tinh thần, sau một thời gian ngắn chỉnh hợp và dâng hiến, và suốt cả ngày em nghiền ngẫm và suy ngẫm về chủ đề này. Sau đó, vào buổi tối, hoặc sớm hơn vào buổi tối nếu phù hợp hơn, hãy sử dụng sự điềm nhiên thiêng liêng làm chủ đề để xem xét.

Will you sometime summarise what you have learnt on "Spiritual insulation through indifference," writing a paper upon the subject for the helping of others? This constitutes my only assignment of work to you. [430]

Thỉnh thoảng em có thể tóm tắt những gì em đã học được về "Sự cách ly tinh thần thông qua sự điềm nhiên", viết một bài viết về chủ đề này để giúp đỡ người khác không? Điều này cấu thành sự công việc duy nhất của tôi dành cho em. [430]

Your first ray mental body should definitely aid you in this work, provided you ever bear in mind that insulation does not mean isolation and that indifference does not connote an attitude of cold detached separativeness. Your first ray mental body forms a good cooperating point for your second ray soul and this too would I have you bear in mind. It gives you the strength of *will to persist,* and it should also give you the strength of *will to understand,* not only the laws of life, but people and their need of love.

Thể trí thuộc cung một của em chắc chắn sẽ hỗ trợ em trong công việc này, với điều kiện là em luôn ghi nhớ rằng *cách ly* không có nghĩa là *cô lập* và rằng sự điềm nhiên không bao hàm một thái độ tách biệt lạnh lùng. Thể trí thuộc cung một của em tạo thành một điểm hợp tác tốt cho linh hồn thuộc cung hai của em và tôi cũng muốn em ghi nhớ điều này. Nó cho em sức mạnh của *ý chí để kiên trì,* và nó cũng sẽ cho em sức mạnh của *ý chí để hiểu,* không chỉ các quy luật của cuộc sống, mà cả con người và nhu cầu được yêu thương của họ.

1. Your soul expresses its energy through your mental body.

1. Linh hồn của em thể hiện năng lượng của nó thông qua thể trí của em.

2. Your personality force is focussed in your astral body.

2. Mãnh lực phàm ngã của em được tập trung trong thể cảm dục của em.

This year, my brother, should see much growth, for you have learnt and mastered much already.

Năm nay, huynh đệ của tôi, sẽ phát triển nhiều, vì em đã học và thành thạo nhiều rồi.

**REVIEW ON INDIFFERENCE**

**ĐÁNH GIÁ VỀ SỰ ĐIỀM NHIÊN**

1. What constitutes a review on divine Indifference?

1. Điều gì cấu thành một sự đánh giá về Sự điềm nhiên thiêng liêng?

a. Am I confusing it with dispassion, or with a refusal to suffer?

a. Tôi có đang nhầm lẫn nó với sự không ham muốn, hay từ chối đau khổ?

b. Does it signify in my mind separation and consequent pain?

b. Nó có biểu thị sự chia rẻ trong tâm trí tôi và hậu quả là nỗi đau không?

2. Am I capable of seeing myself with indifference, detached emotionally from any event?

2. Tôi có khả năng nhìn bản thân với sự điềm nhiên, tách rời cảm xúc khỏi bất kỳ sự kiện nào không?

a. Can I see mentally, unbiased by any reaction from the emotional personal self?

a. Tôi có thể nhìn thấy một cách trí tuệ, không thiên vị bởi bất kỳ phản ứng nào từ cái tôi cá nhân đầy cảm xúc không?

b. Do I ever do this?

b. Tôi có bao giờ làm điều này không?

3. If I use this review on indifference as it should be used, what will be the effect in my life?

3. Nếu tôi sử dụng đánh giá này về sự điềm nhiên như nó nên được sử dụng, điều gì sẽ ảnh hưởng đến cuộc sống của tôi?

a. How would this affect the group in which I seek to work?

a. Điều này sẽ ảnh hưởng như thế nào đến nhóm mà tôi tìm cách làm việc?

b. Would this effect be desirable, and do I desire it?

b. Hiệu ứng này có được mong muốn không, và tôi có mong muốn nó không?

4. Is this review a scientific method of achieving indifference?

4. Đánh giá này có phải là một phương pháp khoa học để đạt được sự điềm nhiên không?

a. Have I ever worked in such a scientific way to achieve this quality of discipleship?

a. Tôi đã bao giờ làm việc một cách khoa học như vậy để đạt được phẩm chất của địa vị đệ tử này chưa?

b. Do I feel it a desirable thing to try out now?

b. Tôi có cảm thấy đó là một điều đáng để thử ngay bây giờ không?

c. Can I be indifferent in a divine way whilst using it?

c. Tôi có thể điềm nhiên theo cách thiêng liêng trong khi sử dụng nó không?

5. What are the reasons for any belief that divine indifference is the way for me to tread today?

5. Những lý do nào khiến tôi tin rằng sự điềm nhiên thiêng liêng là con đường để tôi bước đi ngày nay?

a. What basis for this do I find in my reading and my studies? [431]

a. Tôi tìm thấy cơ sở nào cho điều này trong việc đọc và nghiên cứu của mình? [431]

b. Does my soul lie behind this urge or pressure towards indifference which is brought to bear upon me?

b. Linh hồn tôi có nằm sau sự thôi thúc hoặc áp lực hướng tới sự điềm nhiên mà tôi phải gánh chịu không?

6. Would indifference intensify my capacity for increased usefulness in service?

6. Liệu sự điềm nhiên có tăng cường khả năng của tôi để gia tăng tính hữu dụng trong công việc phụng sự không?

a. In what way?

a. Bằng cách nào?

b. How does it help my progress on the path?

b. Nó giúp tôi tiến bộ như thế nào trên con đường?

7. If it is true that the blind must advance by *touching,* by keeping attached, and by keeping hold; but that those with sight, by *seeing* and by keeping free and unattached; why then, having sight, do I close my eyes and hold on and feel my way instead of seeing it?

7. Nếu đúng là người mù phải tiến lên bằng cách *chạm vào,* bằng cách bám vào và giữ chặt; nhưng những người có thị giác, bằng cách *nhìn thấy* và bằng cách giữ tự do và không bị ràng buộc; vậy thì tại sao khi có thị giác, tôi lại nhắm mắt lại và bám lấy và cảm nhận đường đi của mình thay vì nhìn thấy nó?

8. Is the mind the organ of vision for the spiritual man? If so,

8. Thể trí có phải là cơ quan thị giác của người tinh thần không? Nếu vậy,

a. Is my mind an organ of vision?

a. Có phải thể trí của tôi là một cơ quan của tầm nhìn?

b. Can I hold my mind “steady in the light” and see life truly and free from any blinding attachments?

b. Liệu tôi có thể giữ trí của mình “ổn định trong ánh sáng” và nhìn cuộc sống một cách chân thực và thoát khỏi mọi bám chấp mù quáng không?

9. As I review this day, what part has divine indifference played in it?

9. Khi tôi ôn lại ngày hôm nay, sự điềm nhiên thiêng liêng đóng vai trò nào trong đó?

a. Have I spoken from the angle of a divinely indifferent viewpoint?

a. Liệu tôi đã nói từ góc độ của một quan điểm điềm nhiên thiêng liêng chưa?

b. Have I practised an indifferent attitude to myself when circumstances arose which threatened my emotional poise?

b. Liệu tôi có thực hành một thái độ điềm nhiên với chính mình khi có những hoàn cảnh đe dọa sự bình tĩnh về cảm xúc của tôi không?

10. We are told that self-realisation is our immediate goal; in view of this, what do I know about:

10. Chúng ta được cho biết rằng tự nhận thức là mục tiêu trước mắt của chúng ta; theo quan điểm này, tôi biết gì về:

a. The indifference of the soul or self to the fragmentary self?

a. Sự điềm nhiên của linh hồn hay Chân ngã đối với cái tôi rời rạc?

b. The illusion of identification of that self with the little self?

b. Ảo tưởng về sự đồng hoá của cái tôi đó với cái tôi nhỏ bé?

11. Again we are told that there is an archetype, a pattern, a way, a goal, a light upon the Path.

11. Một lần nữa, chúng ta được cho biết rằng có một nguyên mẫu, một khuôn mẫu, một con đường, một mục tiêu, một ánh sáng trên Con đường.

a. Which of these words expresses my personal objective and why?

a. Từ nào trong số những từ này thể hiện mục tiêu cá nhân của tôi và tại sao?

b. How far is the archetypal pattern reflected in my life?

b. Mô hình nguyên mẫu được phản ánh đến mức nào trong cuộc sống của tôi?

c. What attachments prevent its full expression?

c. Những bám chấp nào ngăn cản sự thể hiện đầy đủ của nó?

12. I am the redeemer of my lower nature. Therefore:

12. Tôi là người cứu chuộc bản chất thấp của tôi. Vì thế:

a. How much part does divine indifference play in this redemption process? [432]

a. Sự điềm nhiên thiêng liêng đóng vai trò như thế nào trong quá trình cứu chuộc này? [432]

b. In which of my three aspects—physical, emotional or mental—is it felt the most?

b. Ở khía cạnh nào trong ba khía cạnh của tôi —thể chất, tình cảm hoặc trí tuệ—được cảm nhận nhiều nhất?

c. Does redeeming force play through me to others?

c. Mãnh lực cứu chuộc có tác động qua tôi đến với người khác không?

13. My nature in truth is love.

13. Bản chất của tôi thật sự là tình thương.

a. How can this truly manifest and yet with indifference?

a. Làm thế nào điều này có thể thực sự biểu hiện và với sự điềm nhiên?

b. Through which body do I most easily express this love?

b. Tôi dễ bày tỏ tình thương này qua thể nào nhất?

c. To what am I the most attached and how can I deal with it?

c. Tôi gắn bó nhất với điều gì và tôi có thể giải quyết nó như thế nào?

14. What attitude and qualities will have to be developed in me if I am rightly to practise indifference?

14. Tôi phải vun trồng thái độ và đức tính nào nếu tôi thực hành sự điềm nhiên một cách đúng đắn?

15. What is the objective of such a practice? Can I express it formally to myself?

15. Mục tiêu của thực hành như thế là gì? Tôi có thể bày tỏ nó một cách chính thức với bản thân mình không?

a. In terms of my three bodies or aspects?

a. Xét về ba thể hay ba khía cạnh của tôi?

b. In terms of discipleship?

b. Về mặt đệ tử?

Take each of these questions for two days at a time and give them concentrated thought each month for a year.

Hãy trả lời từng câu hỏi này trong hai ngày một lần và tập trung suy nghĩ về chúng mỗi tháng trong vòng một năm.

## Tháng 2 năm 1939—**February 1939**

BROTHER OF MINE:

I would like, first of all, to point out that this newly opened door for service has been earned by you, by your strenuous effort to meet the requirements of your soul and to subordinate your personality to these demands. You have made much progress along this line and will find release and the reward of opportunities to serve in this new development which has come your way. Shoulder it lightly, my brother, remembering that it is your task to set things in motion and to aid others by your poise and your wisdom so that they can carry on. Let not the glamour of time, of sensed need and of feverish activity descend upon you. Your task is to fill the hours of other people with indicated service, which is suggested and outlined by you; it is to meet the needs, one by one, as they arise but not to meet all the need at once. You must build for the immediate future and should engineer those controlled activities which will demonstrate success because they work through from the mental plane, via the world of evoked desire, and so into physical plane manifestation. This process you must demonstrate. Therefore, work through others; this is the way the Hierarchy works, [433] watching and suggesting and developing the innate faculty of prevision—a thing which you can easily do. This faculty is being developed in the race of men

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Trước hết, tôi muốn chỉ ra rằng cánh cửa phụng sự mới mở này là do em kiếm được, bằng nỗ lực vất vả của em để đáp ứng các yêu cầu của linh hồn em và khiến phàm ngã của em phụ thuộc vào những yêu cầu này. Em đã đạt được nhiều tiến bộ trên con đường này và sẽ tìm thấy sự giải phóng cũng như phần thưởng là các cơ hội để phụng sự trong sự phát triển mới đang đến với em. Hãy gánh vác nhẹ nhàng, huynh đệ của tôi, hãy nhớ rằng nhiệm vụ của em là khiến mọi thứ chuyển động và hỗ trợ người khác bằng sự đĩnh đạc và trí tuệ của em để họ có thể tiếp tục. **Đừng để ảo cảm của thời gian, của nhu cầu được cảm nhận và của hoạt động sốt sắng giáng xuống em.** Nhiệm vụ của em là lấp đầy thời gian của những người khác bằng việc phụng sự được chỉ định, do em đề xuất và vạch ra; đó là đáp ứng từng nhu cầu một khi chúng phát sinh nhưng không đáp ứng tất cả các nhu cầu cùng một lúc. Em phải xây dựng cho tương lai trước mắt và nên thiết kế những hoạt động được kiểm soát đó sẽ chứng tỏ sự thành công bởi vì chúng hoạt động từ cõi trí tuệ, qua thế giới của ham muốn được gợi lên, và do đó đi vào biểu hiện ở cõi trần. Quá trình này em phải chứng minh. Do đó, hãy làm việc thông qua những người khác; đây là cách thức hoạt động của Thánh đoàn, [433] quan sát, gợi ý và phát triển khả năng tiên đoán bẩm sinh—một việc mà em có thể dễ dàng thực hiện.

through the foresight required in meeting business needs. Train others to do the detailed work and work yourself behind the scenes—as we work.

Khoa này đang được phát triển trong nhân loại thông qua tầm nhìn xa cần thiết để đáp ứng nhu cầu công việc. Huấn luyện những người khác thực hiện công việc chi tiết và tự em làm việc phía sau hậu trường—như chúng tôi làm việc.

You have made such a close study and analysis of your rays that there is no need for me to elaborate the theme. You have studied them in the light of your soul and have grasped the peculiar danger inherent in your two first ray personality vehicles. They are a real source of difficulty if not mellowed and motivated by a loving spirit and qualified by that divine indifference, the acquiring of which has been your major lesson this life.

Em đã thực hiện một nghiên cứu và phân tích kỹ càng về các cung của mình đến mức tôi không cần phải giải thích thêm về chủ đề này. Em đã nghiên cứu chúng dưới ánh sáng của linh hồn em và đã hiểu được mối nguy hiểm đặc biệt vốn có trong hai thể phàm ngã cung một của em. Chúng là một nguồn khó khăn thực sự nếu không được xoa dịu và thúc đẩy bởi một tinh thần yêu thương và được phẩm định bởi sự điềm nhiên thiêng liêng đó, việc đạt được điều đó là bài học lớn của em trong kiếp sống này.

Be of good cheer, brother of mine. You are needed by us.

Hãy vui lên, huynh đệ của tôi. Chúng tôi đang cần em.

NOTE: *This disciple has never wavered from his determination to work in the Tibetan's group and is there actively engaged.*

LƯU Ý: *Người đệ tử này chưa bao giờ dao động trước quyết tâm làm việc trong nhóm của Chân sư Tây Tạng và đang tích cực tham gia.*

## Quyển II

### Tháng 1 năm 1940—January 1940

This has been for you a hard year, my brother, and (as with your brother, D.P.R.) I seek not to add any fresh complications or considerations to the load which you already carry. You are, likewise, a clear-sighted disciple and there is small need for me to indicate the glamour which at this time disturbs your service. One thought, however, I would give you for careful pondering. The personality with its aims and ambitions, its intelligence and

Đây là một năm khó khăn đối với em, huynh đệ của tôi, và (cũng như với huynh đệ của em, DPR) tôi không muốn thêm bất kỳ sự phức tạp hoặc cân nhắc mới nào vào gánh nặng mà em đã mang. Tương tự như vậy, em là một đệ tử sáng suốt và tôi không cần phải chỉ ra ảo cảm đang cản trở sự phụng sự của em vào lúc này. Tuy nhiên, một tư tưởng tôi sẽ cung cấp cho em để cân nhắc cẩn thận. **Phàm ngã với những mục tiêu và tham vọng, trí thông minh và kinh nghiệm của**

experience, in itself constitutes a glamour and one with a most potent effect upon you. When—as in your case—the personality is of a relatively high order and well integrated, the problem is then very real. This you realise, but in moments of service you are apt to fall into personality glamour without being aware of it, and those around you, serving with you, help you not.

**nó, tự nó tạo nên một ảo cảm, và một ảo cảm có ảnh hưởng mạnh mẽ nhất đối với em. Khi— như trong trường hợp của em— phàm ngã ở mức tương đối cao và được tích hợp tốt, thì vấn đề lúc đó là rất thực tế.** Em nhận ra điều này, nhưng trong những khoảnh khắc phụng sự, em có khuynh hướng rơi vào ảo cảm của phàm ngã mà không nhận thức được điều đó, và những người xung quanh em, những người cùng phụng sự với em, không giúp được gì cho em.

Walk in the light, my brother. Let the light and radiance of the soul illumine your service and let your intellect not prove to be the dominating factor. Let spontaneous love and not a cultivated kindness condition your relations with your fellowmen. Be not glamoured by your own grasp of spiritual realities and by your spiritual knowledge. You have much to do in this life, and particularly in the next when this life's lessons have been learnt and assimilated. For this you must consciously prepare by the development of clear-sighted vision. I should perhaps point out to you that illusion more than glamour is your major difficulty for you are mentally polarised. [657]

Hãy bước đi trong ánh sáng, huynh đệ của tôi. Hãy để ánh sáng và sự rạng rỡ của linh hồn soi sáng cho sự phụng sự của em và đừng để trí tuệ của em tỏ ra là yếu tố thống trị. **Hãy để tình yêu tự phát, chứ không phải lòng tốt được trau dồi tạo điều kiện cho mối quan hệ của em với đồng loại. Đừng bị ảo cảm bởi sự hiểu biết của chính em về các thực tại tinh thần và bởi kiến thức tinh thần của em.** Em có nhiều việc phải làm trong kiếp sống này, và đặc biệt là trong kiếp sống tiếp theo khi những bài học của kiếp sống này đã được học và lĩnh hội. Để làm được điều này, em phải chuẩn bị một cách có ý thức bằng cách phát triển tầm nhìn sáng suốt. **Có lẽ tôi nên chỉ ra cho em rằng ảo tưởng hơn là ảo cảm là khó khăn chính của em, vì em phân cực về mặt trí tuệ.**

**August 1940**

**Tháng 8 năm 1940**

MY BROTHER AND MY FRIEND:

HUYNH ĐỆ VÀ NGƯỜI BẠN CỦA TÔI:

So much have I said to you anent glamour that in this instruction I shall not deal with it. If you have not developed an instinctual reaction to it at this time, then there is little that I can say. This instinctual recognition of a fault, a quality, a tendency and, eventually, of a revelation is one of the first steps that

Tôi đã nói với em rất nhiều về ảo cảm nên trong chỉ dẫn này tôi sẽ không đề cập đến nó. Nếu em chưa phát triển một phản ứng bản năng với nó vào lúc này, thì tôi có thể nói rất ít. Sự thừa nhận một cách bản năng này về một lỗi lầm, một phẩm chất, một xu hướng, và cuối cùng, của một sự tiết lộ là một trong

the disciple takes towards the transcendence of the astral plane. I would point out to all of you (for glamour is general as well as particular) that *the dissipation of glamour brings revelation.*

những bước đầu tiên mà người đệ tử thực hiện để đạt đến sự siêu việt cõi cảm dục. Tôi muốn chỉ ra cho tất cả các em (đối với ảo cảm nói chung cũng như nói riêng) rằng *sự tiêu tan ảo cảm mang lại sự tiết lộ.*

For you, this is a time of interlude in service on a large scale and it is not easy for you to accept it. The conflict of the nations has brought about an exoteric interlude in spiritual action on earth. It is also causing (and this must not be forgotten) a deepening inner growth and a subjective spiritual reorganisation which—when the war is over—will bear much fruit. It is a period of preparation for disciples and is an opportunity for greatly increased inner, spiritual relation which later will produce that outer synthesis for which all men wait.

Đối với em, đây là thời điểm tạm ngưng trong công việc phụng sự trên diện rộng và em không dễ dàng chấp nhận điều đó. Sự xung đột của các quốc gia đã tạo ra một sự gián đoạn bên ngoài trong hành động tinh thần trên trái đất. Nó cũng đang gây ra (và điều này không được quên) một sự phát triển nội tâm sâu sắc hơn và một sự tái tổ chức tinh thần chủ quan mà—khi chiến tranh kết thúc—sẽ mang lại nhiều kết quả. Đó là một giai đoạn chuẩn bị cho các đệ tử và là một cơ hội để gia tăng đáng kể mối quan hệ tinh thần bên trong mà sau này sẽ tạo ra sự tổng hợp bên ngoài mà tất cả mọi người đều chờ đợi.

My message to you at this time is to retreat inward and achieve a deepening which will, in its turn, produce wisdom and truth. I do not urge you to cease any of your exoteric activities, but I urge you to carry them forward in a spiritual *silence.* Pursue your physical plane activities and your spiritual dharma but live within yourself an intense life of aspiration, of questioning and (if I might so express it) of questing. Become, brother of mine, spiritually dissatisfied for this will produce in you an intensification of the major qualities which I suggested you cultivate many years ago. There comes a time in the life of the disciple when he goes through a process of detaching himself esoterically (though not necessarily exoterically) from his chosen and designated task and from all past achievements and thereby learns his next step upon the Path of Liberation. This detachment, based on a phase of spiritual dissatisfaction engenders

Thông điệp của tôi dành cho em vào lúc này là hãy rút lui vào bên trong và đạt được sự đào sâu, từ đó sẽ tạo ra minh triết và chân lý. Tôi không thúc giục em ngừng bất kỳ hoạt động công truyền nào của mình, nhưng tôi thúc giục em tiến hành chúng trong sự *im lặng tinh thần.* Hãy theo đuổi các hoạt động ở cõi trần và nghĩa vụ (dharma) tâm linh của em nhưng hãy sống trong chính em một cuộc sống mãnh liệt của khát vọng, của sự chất vấn và (nếu tôi có thể diễn đạt như vậy) của sự tìm kiếm. Hỡi huynh đệ của tôi, hãy trở nên bất mãn về mặt tinh thần vì điều này sẽ tạo ra trong em sự tăng cường những phẩm chất chính mà tôi đã đề nghị em trau dồi từ nhiều năm trước. **Sẽ có lúc trong cuộc đời của người đệ tử khi y trải qua một tiến trình tách rời bí truyền (dù không nhất thiết là ngoại môn) khỏi nhiệm vụ đã chọn và được chỉ định của mình cũng như khỏi mọi thành tựu trong quá khứ và nhờ đó biết được bước tiếp theo của mình trên Con**

also humility of heart—a quality you much need to cultivate. Humility of head is [658] largely theoretical and imposed; humility of heart is practical and inherently spontaneous. I would have you ponder on these distinctions for you will learn much thereby.

**đường Giải thoát.** Sự tách rời này, dựa trên một giai đoạn không hài lòng về tinh thần, cũng sinh ra lòng khiêm nhường—một đức tính mà em rất cần trau dồi. **Sự khiêm tốn của cái đầu [658] phần lớn là lý thuyết và áp đặt; sự khiêm tốn của trái tim là thực tế và vốn tự phát. Tôi muốn em suy ngẫm về những sự khác biệt này vì em sẽ học được nhiều điều từ đó.**

Consecrate therefore the period until the war ends to the cultivation of *depth,* of detachment, of humility. This process you will never regret, and in the coming period of reconstruction you will then bring to the task much that you cannot now give. As you know, it is the heart quality in you which needs intensifying and purifying. Your first ray astral body and mind produce too much of the will nature in all your activities. You need to bear this in mind particularly in connection with the astral body, for it is through that body that the love energy of the soul must pour on its way to the heart centre. It is, therefore, the second ray quality which must—in connection with your first ray astral body—be imposed and that means two things in relation to you:

Do đó, cho đến khi chiến tranh kết thúc, hãy tận hiến thời kỳ để trau dồi *chiều sâu,* sự tách rời, sự khiêm tốn. Em sẽ không bao giờ hối tiếc về quá trình này, và trong giai đoạn tái thiết sắp tới, em sẽ hoàn thành nhiệm vụ nhiều điều mà bây giờ em không thể. Như em đã biết, chính phẩm tính của trái tim của em cần được tăng cường và thanh lọc. Thể cảm dục và thể trí cung một của em tạo ra quá nhiều bản chất ý chí trong mọi hoạt động của em. Em cần ghi nhớ điều này đặc biệt liên quan đến thể cảm dục, vì chính nhờ thể cảm dục mà năng lượng tình thương của linh hồn phải tuôn đổ trên đường đến luân xa tim. Do đó, phẩm chất của cung hai phải được áp đặt—liên quan đến thể cảm dục cung một của em—và điều đó có nghĩa là hai điều liên quan đến em:

1. That your soul contact must be intensified.

1. Sự tiếp xúc linh hồn của em phải được tăng cường.

2. That your life problem today involves primarily three factors:

2. Rằng vấn đề cuộc sống của em hôm nay chủ yếu liên quan đến ba yếu tố:

a. The soul..... second ray.

a. Linh hồn..... cung hai.

b. The personality..... sixth ray.

b. Phàm ngã..... cung sáu.

c. The astral body..... first ray.

c. Thể cảm dục..... cung một.

This constitutes an interesting and somewhat unbalanced triangle of energy, for

Điều này tạo thành một tam giác năng lượng thú vị và hơi mất cân bằng, vì phàm ngã

the sixth ray personality is quick to respond to soul energy but the effects work out in a fanatically oriented and powerful astral body. The consequent interplay produces much of the glamour which besets you and which it is the task of your first ray mind to dissipate.

cung 6 nhanh chóng đáp ứng với năng lượng linh hồn nhưng các hiệu ứng diễn ra trong một thể cảm dục mạnh mẽ và được định hướng một cách cuồng tín. Hậu quả là sự tương tác tạo ra nhiều ảo cảm bao quanh em và đó là nhiệm vụ của thể trí cung một của em để làm tiêu tan.

You are perhaps surprised at my use of the word "fanatical" in connection with you for you in no way regard yourself as a "fanatical devotee." Nor do I so regard you. The fanaticism which you display is in respect to your own judgment where other people are concerned and it involves also an almost proud dependence upon the wisdom which you have undoubtedly developed during many lives. This tends to give you a surety of opinion, in relation to others, which conditions and your decision do not always warrant; it produces [Page 659] also a willingness to impose your own ideas and your judgment upon others when, my brother, it may be neither your duty nor your right so to do. This quality (oft found in disciples who are learning the nature of true spiritual humility) is esoterically called "the fanatic opposition of the wise person to the facts." This statement is most paradoxical but it is one which it would profit you much to consider and study.

Có lẽ em ngạc nhiên khi tôi sử dụng từ "cuồng tín" liên quan đến em, vì em không hề coi mình là "tín đồ cuồng tín". Tôi cũng không coi em như thế. **Sự cuồng tín mà em thể hiện liên quan đến phán đoán của chính em khi có liên quan đến những người khác và nó cũng liên quan đến sự phụ thuộc gần như đáng tự hào vào sự minh triết mà em chắc chắn đã phát triển trong nhiều kiếp sống.** Điều này có xu hướng mang lại cho em sự chắc chắn về quan điểm, liên quan đến những người khác, những điều kiện và quyết định của em không phải lúc nào cũng đảm bảo; nó cũng tạo ra [Trang 659] sự sẵn sàng áp đặt ý tưởng của riêng em và sự phán xét của em lên người khác khi, em thân mến, đó có thể không phải là nghĩa vụ cũng như quyền của em để làm như vậy. Phẩm chất này (thường được tìm thấy ở những đệ tử đang học hỏi bản chất của sự khiêm tốn tinh thần thực sự) được gọi một cách bí truyền là "sự chống đối cuồng tín của người khôn ngoan đối với sự thật". Phát biểu này nghịch lý nhất nhưng lại là phát biểu mà em nên cân nhắc và nghiên cứu.

Disciples like yourself (and they are fairly numerous and constitute some of the most promising material for training that we possess) are apt to be hard and unyielding—both to themselves and others. They have learnt much and surmounted much in the crucible of suffering and nothing has prevented them from a steadfast pursuit of reality. This capacity leads them to judge with harshness those who do not,

**Các đệ tử như em (có khá nhiều, và họ tạo thành một số dữ liệu đào tạo hứa hẹn nhất mà chúng ta có) có khuynh hướng cứng rắn và kiên cường—cả với chính họ và những người khác. Họ đã học được nhiều điều và đã vượt qua nhiều thử thách đau khổ và không gì có thể ngăn cản họ kiên định theo đuổi thực tại. Khả năng này khiến họ phán xét một cách khắc nghiệt những người dường như không đạt được kết quả hoặc**

apparently, achieve results or possess their own staying power. When such a disciple is naturally upon the teaching line as you are, he then handles opportunity on the basis of his truly enlightened personality but his methods are nevertheless personality ones and when—as in your case—the personality is on the sixth ray, one is apt to have a disciple fanatically identified with his own way of approach and one who expects others to go his way; he will be wedded to his own methods and anxious to impose them upon others. He is convinced that the techniques he employs are the best for all. All disciples have to learn to recognise the many ways, the many methods and the widely differently developed techniques. Their attitude (when they have learnt this lesson) is ever the fostering, the interpreting and the strengthening of the ways and the methods which suit those with whom they are associated and working, or those whom they are endeavouring to help. Remember this, my brother, and aim at decentralisation without diffusion. Think about this statement and seek to understand it and make it practical. If you can learn this lesson, there will open for you a wider field of opportunity. Decentralisation in mind from yourself and identification with the self in all should be your steady and practical objective.

**không sở hữu sức mạnh bền bỉ của riêng mình**. Khi một đệ tử như vậy một cách tự nhiên trên con đường giảng dạy như em, lúc đó y nắm bắt cơ hội trên cơ sở phàm ngã thực sự giác ngộ của mình nhưng phương pháp của y vẫn là phương pháp của phàm ngã, và khi—như trong trường hợp của em—phàm ngã ở cung sáu, y thường muốn một đệ tử bị đồng hóa một cách cuồng tín với cách tiếp cận của riêng mình và một người mong đợi những người khác đi theo con đường của y; y sẽ gắn bó với các phương pháp của riêng mình, và lo lắng áp đặt chúng lên người khác. Y tin chắc rằng những kỹ thuật mà y sử dụng là tốt nhất cho tất cả mọi người. Tất cả các đệ tử phải học cách nhận ra nhiều cách, nhiều phương pháp và các kỹ thuật được phát triển rộng rãi khác nhau. Thái độ của họ (khi họ đã học được bài học này) luôn là sự thúc đẩy, diễn giải và củng cố những cách thức và phương pháp phù hợp với những người mà họ liên kết và làm việc cùng, hoặc những người mà họ đang cố gắng giúp đỡ. Hãy nhớ điều này, huynh đệ của tôi, và hướng tới mục tiêu tách rời khỏi bản thân mà không phân tán. Hãy suy nghĩ về phát biểu này và tìm cách hiểu nó và làm cho nó thực tế. Nếu em có thể học được bài học này, sẽ có nhiều cơ hội mở ra cho em. Trong thể trí, hãy tách khỏi bản thân (decentralisation) và đồng nhất với bản ngã trong tất cả nên là mục tiêu ổn định và thiết thực của em.

To aid you in this, I suggest the following short meditation exercise which should be done each day at the close [660] of your group practice. Its objective is the increase of the flow of energy to the heart centre, remembering always that the heart centre is a twelve-petalled lotus.

Để hỗ trợ em trong việc này, tôi đề nghị em nên thực hiện bài thiền ngắn sau đây mỗi ngày vào cuối [660] buổi thực hành nhóm của em. Mục tiêu của nó là gia tăng dòng năng lượng đến luân xa tim, luôn nhớ rằng luân xa tim là hoa sen mười hai cánh.

1. Visualisation exercise.

1. Bài tập hình dung.

a. Achieve alignment as rapidly as possible.

a. Đạt được sự chỉnh hợp càng nhanh càng tốt.

b. Hold in the mind, imaginatively, the straight line of the spinal column, the head centre, the sutratma and the antahkarana—thus linking the centres in the body with the soul.

b. Một cách tưởng tượng, giữ trong tâm trí một đường thẳng của cột sống, luân xa đầu, đường sutrama và antahkarana—do đó liên kết các luân xa trong cơ thể với linh hồn.

c. Then carry the line which your imagination has constructed, from the centre at the base of the spine to the closed lotus bud in the centre of the twelve-petalled egoic lotus.

c. Sau đó, mang đường mà trí tưởng tượng của em đã xây dựng, từ trung tâm ở đáy cột sống đến nụ hoa sen khép kín ở trung tâm của hoa sen chân ngã mười hai cánh.

2. Having done this, recognise your identity with all souls who constitute—in their entirety—the One Soul.

2. Làm xong việc này, hãy nhận ra sự đồng nhất của em với tất cả các linh hồn, những người cấu thành—trong toàn bộ—Linh hồn Duy nhất.

3. Then sound the OM as a soul, as far as in you lies, breathing it out from soul levels with no fixed objective in your mind. Do this six times.

3. Sau đó, hãy xướng linh từ OM như một linh hồn, trong chừng mực mà em thể hiện, thở nó ra từ các cấp độ linh hồn mà không có mục tiêu cố định nào trong tâm trí em. Làm điều này sáu lần.

4. Then sound the OM again after a pause (thus making seven in all) sending it out into the ajna centre and from there carry it down to the heart centre and *hold it there for later use.* Do this as a soul whose nature is love.

4. Sau đó, xướng linh từ OM một lần nữa sau khi tạm dừng (do đó tạo thành bảy âm tất cả) gửi nó ra trung tâm ajna và từ đó mang nó xuống luân xa trái tim và *giữ nó ở đó để sử dụng sau này.* Hãy làm điều này với tư cách là một linh hồn có bản chất là tình thương.

5. Then, bearing in mind that the heart centre is the repository of twelve forces or energies, seek to develop them by pondering upon the twelve virtues through which these energies express themselves, taking one each month for a year.

5. Sau đó, hãy nhớ rằng luân xa tim là kho lưu trữ mười hai mãnh lực hay năng lượng, hãy tìm cách phát triển chúng bằng cách suy ngẫm về mười hai đức tính mà qua đó những năng lượng này tự biểu hiện, thực hiện mỗi tháng một lần trong một năm.

a. Group love, embracing individuals.

a. Tình thương tập thể, bao gồm các cá nhân.

b. Humility, signifying your personality attitude.

b. Khiêm tốn, biểu thị thái độ phàm ngã của em.

c. Service, indicating your soul's preoccupation.

c. Phụng sự, cho thấy mối bận tâm của linh hồn em.

d. Patience, signifying the embryonic immortality and persistence which is a soul characteristic.

d. Kiên nhẫn, biểu thị sự bất tử phôi thai và sự bền bỉ vốn là một đặc tính của linh hồn.

e. Life, or expressed activity which is the manifestation of love because it is essential dualism.

e. Sự sống, hay hoạt động được biểu hiện là biểu hiện của tình yêu, bởi vì nó là nhị nguyên thiết yếu.

f. Tolerance, which is the first expression of buddhic understanding.

f. Khoan dung, đó là biểu hiện đầu tiên của sự thấu hiểu bồ đề.

g. Identification with others, which is embryonic [661] fusion, carried eventually to synthesis when the head centre is developed.

g. Sự đồng nhất với những người khác, vốn là sự hoà nhập phôi thai, cuối cùng được đưa đến sự tổng hợp khi luân xa đầu được phát triển. [661]

h. Compassion, which is essentially the right use of the pairs of opposites.

h. Lòng trắc ẩn, về cơ bản là việc sử dụng đúng các cặp đối lập.

i. Sympathy, which is the consequence of knowledge and of the unfoldment of the knowledge petals. Such energy then is in touch with the heart centre.

i. Sự cảm thông, đó là hệ quả của tri thức và của sự mở ra những cánh hoa tri thức. Năng lượng như vậy sau đó tiếp xúc với luân xa tim.

j. Wisdom, which is the fruit of love and indicates the awakening of the love petals of the egoic lotus.

j. Trí tuệ, là kết quả của tình yêu và biểu thị sự thức tỉnh của những cánh hoa bác ái của hoa sen chân ngã.

k. Sacrifice, which is the giving of the heart's blood or life for others.

k. Hy sinh, là sự hiến dâng máu của trái tim hay mạng sống của mình cho người khác.

6. After a quiet meditation on one of these qualities of soul expression as they manifest upon the *physical* plane, sound the OM three times.

6. Sau khi tham thiền yên tĩnh về một trong những phẩm chất này của biểu hiện linh hồn khi chúng biểu hiện trên cõi *trần*, hãy xướng lên OM ba lần.

I would remind you that these soul qualities, which express themselves through the heart centre, must be interpreted esoterically and in terms of relation. Bear this in mind and as you meditate, seek ever the inner significance and not just the assembling of thought upon these qualities. Most of the thoughts and ideas which will come to you in this connection will be well known and so purely exoteric. There are, however, secondary meanings which are of real significance to the disciple though almost unknown to the average man. Endeavour to find these.

Tôi xin nhắc em rằng những phẩm chất của linh hồn này, tự biểu lộ qua luân xa tim, phải được giải thích một cách bí truyền và theo các mối quan hệ. Hãy ghi nhớ điều này và khi em tham thiền, hãy luôn tìm kiếm ý nghĩa bên trong chứ không chỉ tập hợp tư tưởng về những phẩm chất này. Hầu hết những suy nghĩ và ý tưởng đến với em trong mối liên hệ này sẽ được nhiều người biết đến và vì vậy hoàn toàn là công truyền. Tuy nhiên, có những ý nghĩa thứ cấp có ý nghĩa thực sự đối với đệ tử mặc dù hầu như không được biết đến đối với người bình thường. Nỗ lực để tìm thấy những điều này.

I would ask you, my brother, as a service to the group, each month to write a short paper on these twelve qualities as expressions of soul energies, thus giving your brothers the fruit of your month's meditation. Be of good courage and let not physical liability hinder your inner life and joy. Seek closer contact with me, your Master, and look for response.

Tôi muốn yêu cầu em, huynh đệ của tôi, với tư cách là người phụng sự cho nhóm, mỗi tháng hãy viết một bài viết ngắn về mười hai phẩm chất này như là những biểu hiện của năng lượng linh hồn, như vậy sẽ mang lại cho huynh đệ của em kết quả của việc tham thiền trong tháng của em. Hãy can đảm lên và đừng để trách nhiệm vật chất cản trở đời sống nội tâm và niềm vui của em. Tìm kiếm sự tiếp xúc gần gũi hơn với tôi, Chân sư của em, và tìm kiếm sự đáp ứng.

## Tháng 8 năm 1942—August 1942

1. The call to some disciples is to live the triple life: to serve without surcease, to suffer on the plane of outer things and always dream. This is the call for you. [662]

1. Lời kêu gọi đến một số đệ tử là sống cuộc đời tam phân: phụng sự không ngừng nghỉ, chịu đau khổ trên bình diện của những sự vật bên ngoài và luôn mơ ước. Đây là lời kêu gọi cho em. [662]

2. Ponder the distinction between the dream, the vision and the plan. They form the world of meaning.

2. Suy ngẫm về sự khác biệt giữa ước mơ, tầm nhìn và kế hoạch. Chúng tạo thành thế giới ý nghĩa. [Ponder the distinction between the dream, the vision and the plan. They form the world of meaning.]

3. To understand impels the heart detached. And with that understanding there awakes the will to dissipate the pain of those who tread the darker ways of earth. On these you do not walk, yet know and see.

3. Thấu hiểu thúc đẩy trái tim tách rời. Và với sự hiểu biết đó, đánh thức ý chí làm tiêu tan nỗi đau của những người bước vào con đường đen tối của trái đất. Trên đó, em không đi, nhưng biết và nhìn thấy.

4. The pen, when dipped in love and understanding, must be used by you for several years as your major mode of service. I tell you therefore, *Write.*

4. Cây bút, khi được nhúng trong tình thương và sự thấu hiểu, phải được em sử dụng trong vài năm như phương thức phụng sự chính của em. Vì vậy, tôi nói với em, *Hãy viết.*

5. Search for the younger members of my group whom yet you do not know. Recognise them when you meet them on the way of life, and from your point of garnered wisdom and your trained experience give them a helping hand. Three await your service.

5. Tìm kiếm những thành viên trẻ hơn trong nhóm của tôi mà em chưa biết. Hãy nhận ra họ khi em gặp họ trên đường đời, và từ quan điểm của em về sự minh triết tích lũy được và kinh nghiệm được rèn luyện của em, hãy giúp đỡ họ. Ba người chờ đợi sự phụng sự của em.

6. Stand by A.A.B. and aid her in the service of the Plan. The link is close between the Ashram of K.H. and mine. The lines of interplay must closer be.

6. Sát cánh bên AAB và hỗ trợ Bà phụng sự Thiên Cơ. Liên kết chặt chẽ giữa Ashram của Chân sư KH và của tôi. Các dòng tương tác phải gần hơn.

## Tháng 9 năm 1943—**September 1943**

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

The call has now gone forth from your soul and from my Ashram to develop and evolve your own definitely planned service, and therefore to begin the task of finding those whom you can help—not only in this life but primarily in the next. I start with this statement because I seek to say something which will arrest your attention and give incentive to the next few years of your life.

Giờ đây, lời kêu gọi đã phát ra từ linh hồn em và từ Ashram của tôi để phát triển và triển khai sự phụng sự đã được lên kế hoạch rõ ràng của chính em, và do đó để bắt đầu nhiệm vụ tìm kiếm những người mà em có thể giúp đỡ—không chỉ trong kiếp này mà chủ yếu là kiếp sau. Tôi bắt đầu với tuyên bố này bởi vì tôi muốn nói điều gì đó sẽ thu hút sự chú ý của em và tạo động lực cho những năm tiếp theo của cuộc đời em.

The sixfold statement which I gave you last year was, if you have not ascertained this for yourself, full of information, indicative of your soul's desire or plan for you, and full also of esoteric symbolism. It is a symbolism which holds for you the key to the future. I would like to take these six sentences in this instruction and give you a deeper insight into them. They hold for you the blueprint of your future, and particularly are they the blueprint for your next incarnation. Study them afresh from that angle.

Sáu phát biểu mà tôi đã đưa cho em vào năm ngoái, nếu em chưa tự mình xác định chắc chắn điều này, chứa đầy thông tin biểu thị cho mong muốn hoặc kế hoạch của linh hồn em dành cho em, và cũng chứa đầy biểu tượng bí truyền. Đó là một biểu tượng nắm giữ cho em chìa khóa của tương lai. Tôi muốn xem xét sáu câu này trong hướng dẫn này và cung cấp cho em cái nhìn sâu sắc hơn về chúng. Chúng nắm giữ cho em bản thiết kế về tương lai của em, và đặc biệt chúng là bản thiết kế cho kiếp sau của em. Nghiên cứu chúng một lần nữa từ góc độ đó.

What, my brother, has been the keynote of your present life? I refer here to the obvious personality keynote. Is it not [663] perhaps and above aught else *frustration?* Plans which have not materialised; dreams which have not come true; friends who have consistently failed to understand; lack of appreciation from those who should justly have given it to you; apparently no situation in which your deep knowledge and understanding could be made available. Learning and esoteric knowledge have both apparently (I said apparently, my brother) failed you. A home life which has not measured up to your earlier dreams and a physical body which limits all you have sought to do. You likewise see the years slipping away, and from the angle of the personality there seems little to show for it all. Such is one side of the picture, is it not?

Huynh đệ của tôi, chủ âm của cuộc sống hiện tại của em đã là gì? Tôi đề cập ở đây đến chủ âm rõ ràng của phàm ngã. [663] Liệu nó, có lẽ và trên hết, không phải là *sự thất vọng?* Kế hoạch chưa thành hiện thực; những giấc mơ không thành hiện thực; những người bạn luôn không hiểu; thiếu sự đánh giá cao từ những người lẽ ra phải trao nó cho em; dường như không có tình huống nào mà kiến thức và sự hiểu biết sâu sắc của em có thể được cung cấp. Học hỏi và kiến thức bí truyền có vẻ (tôi nói có vẻ, em thân mến) làm em thất bại. Một cuộc sống gia đình không phù hợp với những giấc mơ trước đây của em và một cơ thể vật lý hạn chế tất cả những gì em đã cố gắng làm. Tương tự như vậy, em thấy năm tháng trôi đi, và từ góc độ của phàm ngã, dường như có rất ít điều để thể hiện tất cả. Đó là một mặt của bức tranh, phải không?

But what about the other side, my friend and co-worker? This, it is easy to overlook, because from the angle of personality appraisement it appears so nebulous and evasive and dependent for verification upon those rare moments when you contact consciously your soul, and then suddenly *know.* But this happens none too often. Let me tell you in words what that other side

Nhưng còn phía bên kia của bức tranh, hỡi người bạn và đồng nghiệp của tôi, thì sao? Điều này, rất dễ bị bỏ qua, bởi vì từ góc độ đánh giá của phàm ngã, nó có vẻ rất mơ hồ, lảng tránh và phụ thuộc vào sự xác minh trong những khoảnh khắc hiếm hoi khi em tiếp xúc một cách có ý thức với linh hồn mình, và rồi đột nhiên *biết.* Nhưng điều này không xảy ra quá thường xuyên. Hãy để tôi

appears to us, knowing that you will believe me and that what I say may give you a fresh and living grip on life and enough confidence to enable you to make the coming years increasingly fruitful.

nói cho em biết mặt đó xuất hiện với chúng ta như thế nào, biết rằng em sẽ tin tôi, và rằng những gì tôi nói có thể giúp em nắm bắt cuộc sống một cách tươi mới và sống động, cũng như đủ tự tin để giúp em làm cho những năm sắp tới ngày càng hiệu quả.

This has been for you an incarnation wherein certain major happenings have taken place. Your soul has, for one thing, taken possession of your personality and gripped your mind (a major determining factor in all processes connected with reincarnation), and has done this in such a way that you will return to incarnation when the time comes with a sense of convinced awareness. Secondly, you have stepped upon the Path of Accepted Discipleship and are definitely in preparation for initiation—which initiation it is for you to discover. A hint lies for you in the fact that frustration has been the keynote of your personality life, and that *divine indifference* is your quality objective. Do you realise the importance of those two major happenings? Again, you have learnt the meaning of pain, and again divine indifference is your goal. You have made many contacts and helped many more than you know, and you have thus established links—for what purpose, my brother? May it not be that each life that you [664] have touched with helping and with strength indicates to you those who may form the nucleus of your own group in a later life experience?

Đối với em, đây là một kiếp sống trong đó một số sự kiện quan trọng đã diễn ra. Trước hết, linh hồn của em đã chiếm hữu phàm ngã của em và nắm bắt trí của em (yếu tố quyết định chính trong tất cả các quá trình liên quan đến tái sinh), và đã làm điều này theo cách mà em sẽ trở lại tái sinh khi thời gian đến với một cảm giác nhận thức thuyết phục. **Thứ hai, em đã bước lên Con đường trở thành đệ tử được chấp nhận, và chắc chắn đang chuẩn bị cho cuộc điểm đạo—cuộc điểm đạo nào, em hãy tự khám phá. Một gợi ý dành cho em là sự thất vọng đã từng là nốt chủ đạo trong đời sống phàm ngã của em, và *sự điềm nhiên thiêng liêng đó* là mục tiêu phẩm chất của em. Em có nhận ra tầm quan trọng của hai biến cố lớn đó không? Một lần nữa, em đã học được ý nghĩa của nỗi đau, và một lần nữa, mục tiêu của em là sự điềm nhiên thiêng liêng.** Em đã có nhiều mối quan hệ và giúp đỡ nhiều người hơn những gì em biết, và do đó em đã thiết lập được các mối liên hệ—vì mục đích gì, huynh đệ của tôi? Liệu có thể nào mỗi cuộc đời mà em [664] đã tiếp xúc với sự giúp đỡ và sức mạnh đều chỉ ra cho em những người có thể tạo thành hạt nhân của nhóm của chính em trong trải nghiệm cuộc sống sau này hay không?

One of the things which I shall have to indicate to the senior members of this particular group of chelas in my Ashram (as their teaching is carried forward after the preparatory personal processes have been duly taught) is the Technique of Magnetism, which is the clue to the manifestation of all

Một trong những điều mà tôi sẽ phải chỉ ra cho các thành viên cấp cao của nhóm đệ tử đặc biệt này trong Ashram của tôi (vì việc giảng dạy của họ được tiếp tục sau khi các quá trình chuẩn bị cá nhân đã được giảng dạy hợp lệ) là Kỹ thuật Từ Tính, đó là manh mối đến sự hiển lộ của tất cả Ashrams.

Ashrams. It is through spiritual magnetism and through pure love, impersonally applied, that an Ashram is assembled. It is a technique which you must learn and are beginning to learn, but the motive for so learning is now presented to you. You have made many friends and evoked much love, and that is a lasting process entailing responsibility which may not be ignored. You are learning to know me and you have ever the staunch love and confidence of A.A.B., who has a peculiarly deep appreciation of you based on ancient work together in past lives. You have also gained a little knowledge as to the intent of my Ashram, as far as you are concerned. You have worked off much karma (far more than you think) and stand much freer than was deemed possible when you entered into incarnation this life. From the angle of your soul your life has been triumphant. From the angle of your personality it has been frustrated. Which matters, my brother? Perhaps neither matters from the angle of the initiate vision and the attitude of the trained disciple.

**Chính nhờ từ tính tinh thần và nhờ tình yêu thuần khiết, được áp dụng một cách khách quan, mà một Ashram được tập hợp.** Đó là một kỹ thuật mà em phải học và đang bắt đầu học, nhưng động cơ để học như vậy bây giờ đã được trình bày cho em. Em đã kết nối em với nhiều người và gợi lên nhiều tình cảm, và đó là một quá trình lâu dài đòi hỏi trách nhiệm không thể bỏ qua. Em đang học cách biết tôi và em đã từng có tình yêu và sự tin tưởng vững chắc của AAB, người có sự đánh giá cao đặc biệt sâu sắc về em dựa trên công việc cổ xưa cùng nhau trong kiếp trước. Em cũng đã đạt được một chút hiểu biết về mục đích của Ashram của tôi, trong chừng mực của em. Em đã giải quyết được nhiều nghiệp quả (nhiều hơn em nghĩ) và đứng tự do hơn nhiều so với những gì được cho là có thể khi em bước vào kiếp này. Từ góc độ linh hồn của em, kiếp sống của em đã chiến thắng. Từ góc độ của phàm ngã của em, nó bị thất vọng. Điều gì quan trọng, huynh đệ của tôi? Có lẽ cả hai đều không quan trọng xét từ góc độ tầm nhìn của điểm đạo đồ và thái độ của người đệ tử được huấn luyện.

“In neither pain nor joy is liberation found.

“Không phải trong đau khổ hay vui sướng mới tìm thấy sự giải thoát.

In neither dark nor light will the spiritual sun appear.

Mặt trời tâm linh sẽ không xuất hiện trong bóng tối cũng như trong ánh sáng.

The pairs of opposites distract the eyes of men.

Những cặp đối lập đánh lạc hướng ánh nhìn của con người.

Only the single eye directs the steps

Chỉ có một con mắt duy nhất hướng dẫn các bước chân

Of the initiate upon the Way.”

Của điểm đạo đồ trên Con Đường.”

Liệu em có suy ngẫm về phần trình bày của tôi về hai khía cạnh tương phản này trong

Will you ponder my presentation of these two contrasting aspects of your life, and then pass on to fuller light and service?

cuộc sống của em, rồi chuyển sang ánh sáng và sự phụng sự đầy đủ hơn không?

I told you in my last instruction that you were called to live the triple life of ceaseless serving, of constant pain, and [665] of endless dreaming. I started off in that statement with the enunciation of that which is factual in your life. Let us see which are the other statements of fact pointed out by me, for in their sum total your future integration, development and service lie hidden. Let me, therefore, enumerate:

Tôi đã nói với em trong chỉ dẫn cuối cùng của tôi rằng em được kêu gọi sống cuộc đời tam phân là phụng sự không ngừng, chịu đau đớn liên tục, và mơ mộng bất tận. [665] Tôi đã bắt đầu trong câu nói đó với lời phát biểu về những gì thực tế trong cuộc sống của em. Hãy để chúng ta xem đâu là những phát biểu thực tế khác mà tôi đã chỉ ra, vì trong tổng thể của chúng ẩn dấu sự tích hợp, phát triển và phụng sự trong tương lai của em. Vì vậy, hãy để tôi liệt kê:

1. Service and pain and dreaming are your present lot.

1. Phụng sự, đau đớn và mơ ước là số phận hiện tại của em.

2. You do not walk as yet the darker ways of earth. For that hard task you are in preparation, for some must serve this way and only the strong and tried can thus be trusted. Regard all that has happened to you as special training, what might be called "basic training," in order that your future initiate service may be carried out according to plan. That service is the choice of your soul. It is not imposed upon you by me or by the will of the Ashram or by any other factor save your soul.

2. Em vẫn chưa bước đi trên những con đường đen tối hơn của trần gian. Đối với nhiệm vụ khó khăn đó, em đang chuẩn bị, vì một số người phải phụng sự theo cách này và chỉ những người mạnh mẽ và cố gắng mới có thể được tin tưởng như vậy. Hãy coi tất cả những gì đã xảy ra với em là sự huấn luyện đặc biệt, điều có thể được gọi là "sự huấn luyện cơ bản", để công việc phụng sự của điểm đạo đồ trong tương lai của em có thể được thực hiện theo đúng kế hoạch. Phụng sự đó là sự lựa chọn của linh hồn em. Nó không được áp đặt lên em bởi tôi hoặc bởi ý chí của Ashram hoặc bởi bất kỳ yếu tố nào khác ngoại trừ linh hồn của em.

3. The use of the pen in writing is at present your major mode of service. Find your own people, and write that which will inspire and help. Let love speed your fingers and light travel between you and those you seek to serve. Therefore, my brother, write. You have the gift and the time and a wide open door for impersonal service.

3. Việc sử dụng ngòi bút để viết hiện là phương thức phụng sự chính của em. Tìm người của riêng em, và viết những gì sẽ truyền cảm hứng và giúp đỡ. Hãy để tình thương tăng tốc những ngón tay của em và ánh sáng di chuyển giữa em và những người em muốn phụng sự. Vì vậy, huynh đệ của

tôi, hãy viết. Em có món quà, thời gian và cánh cửa rộng mở để phụng sự vô tư.

4. Search for those who are not yet in my Ashram, who are still probationers, and lead them on. Prepare them for the transition which they face when they step off the Probationary Path onto the Path of Discipleship. Have you found and recognised the three who await your guidance and your help?

4. Tìm kiếm những người chưa ở trong Ashram của tôi, những người vẫn còn là người dự bị, và dẫn dắt họ tiếp tục. Chuẩn bị cho họ bước chuyển tiếp mà họ phải đối mặt khi bước ra khỏi Con đường Dự bị để bước sang Con đường Đệ tử. Em đã tìm thấy và nhận ra ba người đang chờ đợi sự hướng dẫn và giúp đỡ của em chưa?

5. Continue, as ever, to stand by A.A.B. The reason for this is that my Ashram is an affiliate of the Ashram of K.H. I would ask you to study what I say to R.S.U., for it applies also to you.

5. Tiếp tục, hơn bao giờ hết, đứng cạnh AAB. Lý do cho điều này là Ashram của tôi là một chi nhánh của Ashram của Chân sư KH. Tôi yêu cầu em nghiên cứu những gì tôi nói với RSU, vì nó cũng áp dụng cho em.

I have here clearly given you certain instructions which will only prove their effectiveness in your development and their ability to open doors for you when accepted and obeyed. I [666] can but indicate and suggest from my standpoint of greater knowledge, but it is for you to recognise the usefulness of the suggestions and to move forward in line with them.

Ở đây, tôi đã đưa cho em một số hướng dẫn rõ ràng sẽ chỉ chứng minh tính hiệu quả của chúng đối với sự phát triển của em và khả năng mở ra những cánh cửa cho em khi chúng được chấp nhận và tuân theo. [666]Tôi chỉ có thể chỉ ra và gợi ý từ quan điểm hiểu biết sâu rộng hơn của tôi, nhưng em phải nhận ra tính hữu ích của các gợi ý và tiến lên phù hợp với chúng.

I have a most interesting theme for your thought on the distinction between “the dream, the vision and the Plan.” There are many ways in which these distinctions can be approached, and the interpretations will be dependent upon the status of the thinker. For you, a disciple in preparation for initiation, as are all in my group—accepted disciples in training—I will suggest the following lines of approach.

Tôi có một chủ đề thú vị nhất cho suy nghĩ của em về sự khác biệt giữa “giấc mơ, tầm nhìn và Kế hoạch”. Có nhiều cách để tiếp cận những sự khác biệt này, và những diễn giải sẽ phụ thuộc vào vị thế của người tư duy. Đối với em, một đệ tử đang chuẩn bị cho điểm đạo, cũng như tất cả những người trong nhóm của tôi—những đệ tử được chấp nhận trong quá trình đào tạo—tôi sẽ gợi ý những cách tiếp cận sau đây.

To you, *the dream* is the reaction of a high grade imparted knowledge and world need for service. The personality dreams of using that knowledge and meeting that need, and as he thinks of serving he thus becomes a

**Đối với em, *giấc mơ* là phản ứng của kiến thức cấp cao được truyền đạt và nhu cầu phụng sự của thế giới. Phàm ngã mơ ước được sử dụng kiến thức đó và đáp ứng nhu cầu đó, và khi y nghĩ đến việc phụng sự, y**

server and a teacher. *The vision* is the realisation of the goal (embodied by the particular initiation for which you are being prepared); according to the status of the initiate, so will be the vision. It is the sensing of the united purpose and the spiritual intention of those who have already taken the initiation for which the disciple is being prepared. I cannot express this more clearly, as it is not permitted, but once you are clear in your own mind for which initiation you are being prepared, you can then ascertain for yourself (and will, perforce, have to ascertain) the objective, secret scope and field of service, plus the esoteric quality of those who have passed through a certain door and undergone a certain expansion of consciousness. Remember that initiation does not simply enhance and deepen the soul quality; it does not simply enable the personality to express soul powers, and thus emphasise and draw out the best that is in the disciple and his service, but it makes available to him, progressively, forces and energies of which he has had no previous knowledge and which he must learn to use as an initiate of a certain degree upon the Lighted Way. It reveals to him worlds of being hitherto unsuspected and unrecognised, with which he must learn to cooperate, and it integrates him more definitely into the "lighted area" of our planetary life, bringing fresh revelation and vision but making the unlighted area dark indeed. [667]

**trở thành người phụng sự và người thầy. *Tầm nhìn* là việc thực hiện mục tiêu (được thể hiện bằng cuộc điểm đạo cụ thể mà em đang chuẩn bị); tùy theo cấp bậc của điểm đạo đồ mà tầm nhìn sẽ như vậy. Đó là sự cảm nhận về mục đích thống nhất và ý định tinh thần của những người đã nhận cuộc điểm đạo mà vị đệ tử đang được chuẩn bị.** Tôi không thể diễn đạt điều này rõ ràng hơn, vì nó không được phép, nhưng một khi em đã hiểu rõ trong tâm trí của mình rằng em đang chuẩn bị cho cuộc điểm đạo nào, thì em có thể tự mình xác định (và chắc chắn sẽ phải xác định) mục tiêu, phạm vi bí mật và lĩnh vực phụng sự, cộng với phẩm chất bí truyền của những người đã đi qua một cánh cửa nhất định và trải qua một sự mở rộng tâm thức nhất định. Hãy nhớ rằng điểm đạo không chỉ nâng cao và đào sâu phẩm chất linh hồn; nó không chỉ đơn giản cho phép phàm ngã biểu lộ các năng lực của linh hồn, và do đó nhấn mạnh và rút ra những gì tốt nhất từ người đệ tử và sự phụng sự của y, mà nó cung cấp cho y dần dần các mãnh lực và năng lượng mà trước đó y chưa từng biết, mà y phải học cách sử dụng như một điểm đạo đồ ở một mức độ nhất định trên Con đường được soi sáng. Nó tiết lộ cho y những thế giới cho đến nay vẫn chưa ngờ đến và chưa được nhận ra, mà y phải học cách hợp tác, và nó tích hợp y một cách chắc chắn hơn vào "khu vực được chiếu sáng" của sự sống hành tinh chúng ta, mang lại sự mặc khải và tầm nhìn mới mẻ, nhưng thực sự làm cho khu vực không được chiếu sáng trở nên tối tăm.

*The Plan* is as much of the hierarchical intent (as an entire and whole picture) as the initiate can grasp, plus an understanding of the part which he, as an individual server, must play. There is more to it than that, but I fear to complicate certain simple truths which I seek to have you grasp. The clarity of the vision and the grasp of the Plan, it might be added, are dependent upon the conscious

*Kế hoạch* (Thiên Cơ) phần lớn là ý định Thánh đoàn (như một bức tranh tổng thể và toàn bộ) mà người điểm đạo đồ có thể nắm bắt, cộng với sự hiểu biết về phần mà y, với tư cách là một người phụng sự riêng lẻ, phải đảm nhận. Còn nhiều điều hơn thế nữa, nhưng tôi sợ làm phức tạp thêm một số sự thật đơn giản mà tôi muốn em nắm bắt. Có thể nói thêm rằng sự rõ ràng của tầm nhìn

and intelligent construction of the antahkarana. You will see, therefore, why I have asked this group within my Ashram to study the antahkarana instructions as given in the papers of the advanced section of the Arcane School. All of you have already begun to build this bridge; I seek to have you comprehend how and why.

và việc nắm bắt Thiên Cơ phụ thuộc vào việc xây dựng antahkarana một cách có ý thức và thông minh. Do đó, em sẽ thấy tại sao tôi đã yêu cầu nhóm này trong Ashram của tôi nghiên cứu các hướng dẫn về antahkarana như được đưa ra trong các bài viết của phần nâng cao của Trường Arcane. Tất cả các em đã bắt đầu xây dựng cây cầu này; Tôi tìm cách để em hiểu làm thế nào và tại sao.

So, my brother, see your life pattern more clearly. See the underlying purpose of all happenings in the past, and endeavour then to grasp the picture of the future, and thus make your dreams come true, because you see the vision and are cooperating with the Plan; thus materialise the vision and work at intelligent understanding of the Plan. Let naught—fatigue, frustration, people or circumstance—deflect you from your purpose. Carry all forward in silence and with love.

Vì vậy, huynh đệ của tôi, hãy nhìn rõ hơn khuôn mẫu cuộc sống của em. Nhìn thấy mục đích cơ bản của mọi sự việc xảy ra trong quá khứ, và sau đó nỗ lực nắm bắt bức tranh về tương lai, và do đó biến ước mơ của em thành hiện thực, bởi vì em nhìn thấy tầm nhìn và đang hợp tác với Thiên Cơ; do đó hiện thực hóa tầm nhìn và làm việc với sự hiểu biết thông minh về Thiên Cơ. Đừng để bất kỳ điều gì—mệt mỏi, thất vọng, con người hoặc hoàn cảnh—làm em chệch hướng khỏi mục đích của mình. Mang tất cả về phía trước trong im lặng và với tình yêu thương.

Go forward with joyful expectation. Get ready for your future service in this life and in the next; seek to fulfil instructions and learn to come and go between my Ashram and that of K.H., for in the one your service will appear, and in the other your love will be deepened and your heart become more understanding.

Tiến về phía trước với sự mong đợi hân hoan. Hãy sẵn sàng cho công việc tương lai của em trong kiếp này và kiếp sau; tìm cách thực hiện các chỉ dẫn và học cách đến và đi giữa Ashram của tôi và của Chân sư KH, vì ở một bên, sự phụng sự của em sẽ xuất hiện, và ở bên kia, tình yêu của em sẽ sâu sắc hơn và trái tim em trở nên hiểu biết hơn. [668]

Take the four words: Dream, Vision, Plan, Realisation, and make them the theme for your meditation work during the four quarters of the coming year. If you will, write during this year four papers on these four words, but only write after three months' quiet reflection upon each word, and from the angle of the personality—illumined by the Spiritual Triad. I would have you note the wording of this request

Lấy bốn từ: Giấc mơ, Tầm nhìn, Thiên Cơ, Hiện thực hóa, và biến chúng thành chủ đề cho công việc tham thiền của em trong bốn quý của năm tới. Nếu em muốn, hãy viết trong năm nay bốn bài viết về bốn từ này, nhưng chỉ viết sau ba tháng yên lặng suy ngẫm về từng từ, và từ góc độ của phàm ngã—được soi sáng bởi Tam nguyên tinh thần. Tôi muốn em lưu ý từ ngữ của yêu cầu này với sự quan tâm đặc biệt. Điều này sẽ có xu

with especial care. This will tend to bring in more than just soul wisdom, for the angle of the spiritual will and of spiritual love (of which both soul will and soul love are only the reflection) will begin to enter in.

hướng mang lại nhiều hơn là sự khôn ngoan của linh hồn, vì góc độ của ý chí tâm linh và tình yêu tâm linh (mà cả ý chí linh hồn và tình yêu linh hồn chỉ là sự phản ánh) sẽ bắt đầu xâm nhập.

**November 1944**

**tháng 11 năm 1944**

MY FRIEND AND CO-DISCIPLE:

NGƯỜI BẠN VÀ ĐỒNG MÔN CỦA TÔI:

I would have you note this mode of address. That we are friends you have known for many years. That we are co-disciples may be, as yet, a somewhat new idea. As a wide generalisation, the theory is accepted that all in or affiliated with the Hierarchy are disciples, and therefore in a close relation to each other. I am here, however, using these words in a new sense—new, I mean, to you.

Tôi muốn em lưu ý cách xưng hô này. Em đã biết trong nhiều năm rằng chúng ta là bạn. Việc chúng ta là đồng môn đệ có thể là một ý tưởng hơi mới. Như một sự khái quát hóa rộng rãi, lý thuyết được chấp nhận rằng tất cả những ai trong hoặc liên kết với Thánh Đoàn đều là đệ tử, và do đó có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Tuy nhiên, ở đây, tôi sử dụng những từ này theo một nghĩa mới —ý của tôi là mới đối với em.

There are within the ranks of disciples certain of them who have been singled out for a peculiar and particular relation to the Christ. Such a one is the Master K.H., Who is slated (is that not the word I should use?) to fill higher office when the Christ moves on to other work than that of the World Teacher. I myself hold a similar position to the Master K.H. Through K.H. and through myself and through two other Masters, a number of disciples of high standing, and some neophytes or disciples of lesser rating, are upon the line of this contact or designated service. By the training given, these disciples of high or low degree (yet all accepted in the technical sense) are rendered singularly sensitive to the Christ force. Curiously enough, these particular disciples are selected to take this training because of their interest in esoteric values, and not because they possess a particularly loving nature, as might have been expected. They

Trong hàng ngũ các đệ tử, một số người trong số họ đã được chọn ra vì một mối quan hệ đặc biệt với Đức Christ. Một người như vậy là Chân sư KH, Đấng được dự kiến (đó không phải là từ mà tôi nên sử dụng hay sao?) để đảm nhận chức vụ cao hơn khi Đức Christ chuyển sang công việc khác ngoài công việc của Đức Chưởng Giáo Thế gian. Bản thân tôi giữ một vị trí tương tự đối với Chân sư KH. Thông qua Chân sư KH, thông qua chính tôi và qua hai Chân sư khác, một số đệ tử cấp cao và một số đệ tử mới hoặc đệ tử có thứ hạng thấp hơn, nằm trong hệ thống đường dây liên lạc hoặc phụng sự được chỉ định này. Bằng sự huấn luyện nhất định, những đệ tử này dù cao hay thấp (nhưng tất cả đều được là đệ tử được chấp nhận theo nghĩa kỹ thuật) trở nên nhạy cảm một cách lạ thường với mãnh lực đức Christ. Thật kỳ lạ, những đệ tử cụ thể này được chọn tham gia khóa đào tạo này vì họ quan tâm đến các giá trị bí truyền, chứ không phải

are usually on the wisdom aspect of the second ray and not on the love aspect.

vì họ sở hữu bản chất đặc biệt yêu thương như người ta có thể mong đợi. Họ thường nằm khía cạnh trí tuệ của cung hai chứ không phải ở khía cạnh bác ái.

The work which it is planned for them later to undertake will eventually prove so difficult that it is essential that they start with a strong bias towards *wisdom.* Contact with the "Ashrams of loving intent" (as certain Ashrams close to the aura or periphery of Shamballa are called) suffices later to evoke the love aspect in greater fullness, enabling the disciples, therefore, to present a balanced instrument to the Divine Organiser of their future work. Just what this work will be is not for me to say. It is connected with the training to be given neophytes and aspirants in the next race, where the [669] average aspirant to discipleship will be expected to be as intuitive and motivated by pure reason as the aspirant today has to be mental. Technically speaking, that means that the buddhic plane will be the focus or place of growth, and those who train disciples will work from the plane of atma or pure spiritual will, just as today they work from the plane of buddhi or of rational unity. Ponder on that last phrase.

Công việc được lên trù định cho họ đảm nhận sau này cuối cùng sẽ trở nên khó khăn đến mức họ cần phải bắt đầu với thiên hướng mạnh mẽ về *minh triết.* Tiếp xúc với "Ashram của mục đích yêu thương" (như một số Ashram gần hào quang hoặc ngoại vi của Shamballa được gọi) sau này đủ để gợi lên khía cạnh yêu thương một cách viên mãn hơn, do đó, giúp các đệ tử thể hiện như một công cụ cân bằng cho Đấng Tổ chức Thiêng liêng về công việc tương lai của họ. Công việc này sẽ như thế nào thì tôi không nói được. Nó liên quan đến việc đào tạo để huấn luyện những người sơ cơ môn và những người chí nguyện trong giống dân tiếp theo, trong đó [669] người chí nguyện trung bình hướng đến trở thành đệ tử sẽ được kỳ vọng là có trực giác và được thúc đẩy bởi *lý trí thuần túy* như người chí nguyện ngày nay phải có trí tuệ. Về mặt kỹ thuật, điều đó có nghĩa là cõi bồ đề sẽ là tiêu điểm hay nơi phát triển, và những người huấn luyện đệ tử sẽ làm việc từ cõi atma hay cõi ý chí tinh thần thuần túy, giống như ngày nay họ làm việc từ cõi bồ đề hay cõi hợp nhất lý trí. Hãy suy ngẫm về cụm từ cuối cùng đó.

The relation of the Christ to the entire Hierarchy is that of Supreme Master. His group of disciples includes all initiates over the third initiation. But through these initiates and certain of the Masters, and at their suggestion, He is slowly selecting a band of lesser disciples who can be trained for special work during the next two or three lives. Of these, you can be one. The first phase of the training given is to impose at least one life of most drastic discipline and difficult circumstances, not karmically

Mối quan hệ của Đức Christ với toàn bộ Thánh Đoàn là mối quan hệ của Vị Thầy tối thượng. **Nhóm đệ tử của Ngài bao gồm tất cả các điểm đạo đồ trên bậc điểm đạo thứ ba. Nhưng thông qua những điểm đạo đồ này và một số Chân sư, và theo gợi ý của họ, Ngài đang dần dần lựa chọn một nhóm đệ tử thấp hơn, những người có thể được huấn luyện cho công việc đặc biệt trong hai hoặc ba kiếp tới.** Trong số này, em có thể là một. Giai đoạn đầu tiên của quá trình đào tạo được đưa ra là áp đặt ít nhất một kiếp

ordained but of an educational and disciplinary nature. You have had two such lives and have consequently built up and established a persistent endurance and a trained response to events which is a guarantee to the watching Master that your stability is assured and immovable.

sống kỷ luật nghiêm khắc nhất và hoàn cảnh khó khăn, không phải do nghiệp quả mà nhằm tính chất giáo dục và kỷ luật. Em đã có hai kiếp sống như vậy và do đó đã xây dựng và thiết lập một sức chịu đựng bền bỉ và phản ứng được rèn luyện đối với các sự kiện, điều này đảm bảo với Chân sư đang quan sát rằng sự ổn định của em được đảm bảo và không thể lay chuyển.

Much further training necessarily is demanded, but there is little that you can add to that already given during this life. The next life will see a continuance of the teaching. You can, however, develop within yourself a more conscious comprehension of the nature of "wise love." This is love free from emotion or devotion; it is love aware of the objects of love as they essentially *are* and a love which is able to see in character and temperament the working out of karma. It is difficult for even an advanced disciple at this time to comprehend the nature of man when he has dropped all *physical* conflict out of his conscious life experience and when the urge to combat (upon the *physical* plane) has faded completely out of the human consciousness. The field of battle then shifts to other realms of awareness, and the effect of this—within humanity as a whole—is the cause of the choosing of this special group through whom the problems emerging out of the changed conditions can be solved and handled. [670] Men will have to be trained for a state of discipleship even newer and different to the type which I have presented at this time and which intrinsically differs from that previously given.

Cần phải đào tạo thêm nhiều nữa, nhưng em có thể thêm rất ít vào những gì đã có trong kiếp sống này. Kiếp sống sau sẽ thấy sự tiếp nối của sự giảng dạy. Tuy nhiên, em có thể phát triển trong bản thân em sự hiểu biết hữu thức hơn về bản chất của "tình yêu thương minh triết". Đây là tình yêu thương không có cảm xúc hay sự sùng tín; đó là tình yêu thương nhận thức được các đối tượng của tình yêu thương như chúng *là* trong bản chất, của một tình yêu thương có thể nhìn thấy trong tính cách và tính khí như là hoạt động của nghiệp quả. Vào thời điểm này, ngay cả một đệ tử cao cấp cũng khó có thể hiểu được bản chất của con người khi y đã loại bỏ mọi xung đột *vật lý (trần gian)* ra khỏi kinh nghiệm sống hữu thức của mình và khi thôi thúc chiến đấu (trên cõi *trần*) đã hoàn toàn biến mất khỏi tâm thức con người. Khi đó, lĩnh vực chiến đấu chuyển sang các lĩnh vực nhận thức khác, và tác động của điều này—trong toàn thể nhân loại—là nguyên nhân của việc lựa chọn nhóm đặc biệt này, qua đó các vấn đề nảy sinh từ các điều kiện thay đổi có thể được giải quyết và xử lý. [670] Con người sẽ phải được huấn luyện cho một trạng thái đệ tử thậm chí còn mới hơn và khác với loại mà tôi đã trình bày vào lúc này, và loại này khác về bản chất với loại đã đưa ra trước đây.

One of the major needs in your nature is the evocation of a new and fiery incentive. For this reason, I have (as I seldom do) indicated

Một trong những nhu cầu chính trong bản chất của em là sự gợi lên một động lực mới và mãnh liệt. Vì lý do này, tôi (tôi hiếm khi

the future ahead of you. You and F.C.D. are both numbered among the "friends of Christ," as this special group is called, and are upon a peculiar path of training. Step by step, the nature of this Path will be revealed to you, and, little by little, you will perceive the quality of the unfoldments which presented opportunity can give you.

làm vậy) đã chỉ ra tương lai phía trước cho em. **Em và FCD đều được liệt kê trong số "những người bạn của Đức Christ," như tên gọi của nhóm đặc biệt này, và đang trên một con đường huấn luyện đặc biệt. Từng bước một, bản chất của Con đường này sẽ được tiết lộ cho em, và dần dần, em sẽ nhận thức được phẩm chất của những sự khai mở mà cơ hội có thể mang lại cho em.**

Be not mistaken, my brother. This does not mean that in this present vehicle and with your present equipment you can contact the Master of all the Masters; nor does it mean that your advancement is ahead of that of your group brothers. There are those in this group and in my Ashram who are ahead of you, if such inexact terms can be used. The Christ, through your own Master and in no other way, knows you. Not yet can you know Him. You can, however, ponder upon the significance of what I have said; you can learn to distinguish within yourself the dual aspects of your soul ray energy, love and wisdom; you can record when either of these two forces is functioning, and which one it is. A closer study of your five rays (literally only four) will aid you to do this, particularly as your seventh ray physical vehicle will greatly facilitate the process. This seventh ray is a ray of a dual activity, because through its means the energy of the soul and of the personality can be brought consciously into relation, and this more easily than on the other rays, once the disciple is freed from glamour. Thus there can be built a true expression of the life content—from the angle of a long soul experience. This may sound to you somewhat ambiguous, but the statement is by no means as vague as it appears. It should provide you with ideas for reflection.

Đừng nhầm lẫn, huynh đệ của tôi. Điều này không có nghĩa là trong vận cụ hiện tại này và với thiết bị hiện tại của em, em có thể tiếp xúc với Chân sư của tất cả các Chân sư; cũng không có nghĩa là sự tiến bộ của em vượt xa những huynh đệ trong nhóm của em. Có những người trong nhóm này và trong Ashram của tôi đi trước em, nếu những thuật ngữ không chính xác như vậy có thể được sử dụng. Đức Christ, thông qua Chân sư của em chứ không phải bằng cách nào khác, biết em. Em chưa thể biết Ngài. Tuy nhiên, em có thể suy ngẫm về ý nghĩa của những gì tôi đã nói; em có thể học cách phân biệt bên trong bản thân em các khía cạnh kép của năng lượng cung linh hồn, Bác Ái và Minh Triết; em có thể ghi lại thời điểm một trong hai lực này hoạt động, và đó là mãnh lực nào. Việc nghiên cứu kỹ hơn về năm cung của em (đúng nghĩa chỉ là bốn) sẽ giúp em thực hiện điều này, đặc biệt là khi thể xác cung bảy của em sẽ tạo thuận lợi rất nhiều cho quá trình này. Cung bảy này là cung của hoạt động kép, bởi vì thông qua phương tiện của nó, năng lượng của linh hồn và của phàm ngã có thể được đưa vào mối quan hệ một cách hữu thức, và điều này dễ dàng hơn so với các cung khác, một khi người đệ tử được giải thoát khỏi ảo cảm. Do đó, có thể xây dựng một biểu hiện chân thực của nội dung cuộc sống— từ góc độ của một trải nghiệm linh hồn lâu dài. Điều này nghe có vẻ hơi mơ hồ đối với em, nhưng phát biểu này không có nghĩa là mơ hồ như vẻ ngoài của nó. Nó sẽ

cung cấp cho em những ý tưởng để suy ngẫm.

For the remainder of your life twelve seed phrases can provide the theme of your recurrent meditation—either for a year of twelve months or for twelve years. The longer and [671] the more earnestly you reflect upon them, the richer will be your life expression, and that I know is what you yourself desire.

Trong phần còn lại của cuộc đời em, mười hai tư tưởng hạt giống có thể cung cấp chủ đề tham thiền thường xuyên của em—hoặc trong một năm mười hai tháng hoặc trong mười hai năm. [671] Em suy nghĩ về chúng càng lâu và càng nghiêm túc, thì biểu hiện cuộc sống của em sẽ càng phong phú, và tôi biết đó là điều mà bản thân em mong muốn.

1. Relation to the inner Ashram.

1. Mối quan hệ với Ashram bên trong.

2. The friendship of the Christ.

2. Tình bạn của Đức Christ.

3. The way of the intuition.

3. Con đường của trực giác.

4. The source of your life expression.

4. Nguồn gốc biểu hiện cuộc sống của em.

5. Wisdom, blended with love.

5. Minh Triết hòa quyện với Bác Ái.

6. Reaction to the consciousness of the Hierarchy.

6. Phản ứng với tâm thức của Thánh đoàn.

7. The "Ashram of Loving Intent."

7. "Ashram của Ý Định Yêu Thương."

8. An out-going consciousness, esoterically understood.

8. Một tâm thức hướng ngoại, hiểu một cách bí truyền.

9. The "Lighted Way of the Buddha and the Christ."

9. "Con đường được soi sáng của Đức Phật và của Đức Christ."

10. The pinnacle whereon the thorny crown is won.

10. Đỉnh cao trên đó giành được mão gai.

11. The *moment* of perceptive understanding.

11. *Khoảnh khắc* của sự hiểu biết nhận thức.

12. The quality of the perceptive race of men. (This refers to the future race.)

12. Phẩm chất của giống dân nhận thức. (Điều này đề cập đến giống dân trong tương lai.)

These phrases have a significance which is not immediately apparent; they are what I might be permitted to call "sparking" concepts, and they can be revolutionary in their effect, if you reflect upon them correctly and persistently. They are intended to make you responsive to the different currents of energy to which those who are to undergo a special training to fit them to form the special group of the "friends of Christ" must submit themselves. This right you have earned. It is my present task to aid you on this way of peculiar training.

Những cụm từ này có một ý nghĩa không rõ ràng ngay lập tức; chúng là những gì tôi có thể được phép gọi là các ý niệm "châm ngòi", và chúng có thể mang tính cách mạng về tác dụng của chúng, nếu em suy nghĩ về chúng một cách chính xác và kiên trì. Chúng nhằm mục đích giúp em phản ứng nhanh với các luồng năng lượng khác nhau mà những người đang trải qua một khóa huấn luyện đặc biệt để phù hợp với chúng để tạo thành nhóm đặc biệt gồm "những người bạn của Đức Christ" phải tuân phục. Quyền này em đã kiếm được. Nhiệm vụ hiện tại của tôi là hỗ trợ em trên con đường rèn luyện đặc biệt này.

Have you ever thought, my brother, that just as there is a discipline of pain and of sorrow, there may also be a discipline of joy and of achievement? This is a thought worthy of attention. Men need these days to learn this new truth, and its perception will greatly change human consciousness. That which is bliss *is* today here or on its way, and the disciples and aspirants of this present time must be taught how to recognise and implement it. Again—this is a right which you have definitely earned.

Huynh đệ của tôi, em có bao giờ nghĩ rằng, giống như có một kỷ luật đau đớn và buồn phiền, cũng có thể có một kỷ luật của niềm vui và thành tựu? Đây là một suy nghĩ đáng được quan tâm. Những ngày này, con người cần học sự thật mới này, và nhận thức về nó sẽ thay đổi rất nhiều tâm thức của con người. Cái gì là phúc lạc, hôm nay *ở* đây hoặc đang trên đường tới, và các đệ tử cũng như những người chí nguyện của thời hiện tại phải được dạy cách nhận ra và thực hiện nó. Một lần nữa—đây là quyền mà em chắc chắn đã kiếm được.

I shall be in touch with you, my brother. This instruction [672] is not long, but—coupled with that last given to you—it gives you a prospect of a possibility which should cheer you on your way. You can regard what I have told you as the reward of a life of patient endurance, of overcoming and of acceptance. It should also enable you to bring a fuller tide of loving understanding. You will thus enhance your usefulness.

Tôi sẽ tiếp xúc với em, huynh đệ của tôi. [672] Hướng dẫn này không dài, nhưng—cùng với hướng dẫn cuối cùng được trao cho em—nó mang đến cho em triển vọng về một khả năng sẽ cổ vũ em trên con đường của mình. Em có thể coi những gì tôi đã nói với em là phần thưởng của một cuộc sống kiên nhẫn chịu đựng, vượt qua và chấp nhận. Nó cũng sẽ cho phép em mang đến một làn sóng

hiểu biết yêu thương đầy đủ hơn. Do đó, em sẽ nâng cao tính hữu dụng của mình.

## Tháng 8 năm 1946—August 1946

MY BROTHER:

I approach you today with such complete understanding that I believe you will immediately recognise its reality. My last instruction to you is distant and remote in its implications, and you are today wondering if I meant all that I said there and if your spiritual status is as I stated. It most certainly is, and on that statement I would have you take your stand. Will you understand me if I say that one of the guarantees to you of the truth of the past instruction is that this instruction will be relatively short? The last instruction was the important one. In that instruction I emphasised two things:

1. That you were at the point in evolution where a definite rapport with the Christ was possible.

2. That you were in process of preparation for taking a certain important initiation (as, my brother, are several of this group).

Your reaction to this was normal—as far as your human nature was concerned—but distinctly undesirable. It evoked in you a realisation that was false in many ways, but you have often been susceptible to glamour; you felt that your status was ahead of the majority of your brothers and that (because

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Tôi tiếp cận em hôm nay với sự hiểu biết đầy đủ đến mức tôi tin rằng em sẽ ngay lập tức nhận ra tính thực tế của nó. Chỉ dẫn cuối cùng của tôi dành cho em là xa xôi và quá xa vời trong hàm ý của nó, và hôm nay em đang tự hỏi liệu tôi có muốn nói tất cả những gì tôi đã nói ở đó không, và liệu tình trạng tinh thần của em có như tôi đã nói hay không. Chắc chắn là như vậy, và với phát biểu đó, tôi muốn em đưa ra quan điểm của mình. Liệu em có hiểu tôi không nếu tôi nói rằng một trong những đảm bảo với em về sự thật của hướng dẫn trước đây là hướng dẫn này sẽ tương đối ngắn? Hướng dẫn cuối cùng là hướng dẫn quan trọng. Trong hướng dẫn đó tôi đã nhấn mạnh hai điều:

1. Rằng em đang ở thời điểm trong quá trình tiến hóa, nơi có thể có mối quan hệ nhất định với Đức Christ.

2. Rằng em đang trong quá trình chuẩn bị để tham gia một cuộc điểm đạo quan trọng nào đó (như một số người trong nhóm này, huynh đệ của tôi).

Phản ứng của em đối với điều này là bình thường—theo như bản chất con người của em—nhưng rõ ràng là không mong muốn. **Nó gợi lên trong em một nhận thức sai lầm về nhiều mặt, nhưng em thường dễ bị ảo cảm; em cảm thấy rằng địa vị của em vượt trội so với phần lớn huynh đệ của em, và**

of this) you had specialised work to do for me. You took the position that, in the eventuality of A.A.B.'s passing over, you were slated to take her place as far as this group is concerned. You gave that impression to some of the group members you met last year and you gave that impression to A.A.B. She was deeply concerned over this, for she has for [673] you a very deep love and understanding as well as a clear perception of your status as a disciple.

**rằng (vì điều này) em có công việc chuyên biệt phải làm cho tôi.** Em đã đảm nhận vị trí rằng, trong trường hợp AAB qua đời, em sẽ thay thế vị trí của bà liên quan đến nhóm này. Em đã gây ấn tượng đó với một số thành viên trong nhóm mà em gặp năm ngoái và em đã gây ấn tượng đó với AAB. Bà vô cùng lo lắng về điều này, vì bà dành cho [673] em một tình yêu và sự hiểu biết rất sâu sắc cũng như nhận thức rõ ràng địa vị đệ tử của em.

Since that time you have yourself been inwardly disturbed, because you are fundamentally sound and correct in your reactions; for this reason I would ask you to forget all this past history and any past reactions to glamour, and to regard the present as the only factor of importance.

Kể từ lúc đó, bản thân em đã bị xáo trộn bên trong, bởi vì về cơ bản em là người có phản ứng lành mạnh và đúng đắn; vì lý do này, tôi yêu cầu em hãy quên đi tất cả lịch sử quá khứ này và bất kỳ phản ứng nào trong quá khứ đối với ảo cảm, và coi hiện tại là yếu tố quan trọng duy nhất.

The new seed group is discontinued. My contact with you and with some other members of the group is *exoterically* not disturbed, and therefore (as long as A.A.B. is alive in the physical sense) you may, at intervals, hear from me. Subjectively, you are ever in touch, as is F.B. and three or four others in the group. The rest of the group members are linked with the Ashram, and therefore with myself, and because time is of no account esoterically, their relation remains unimpaired and is preserved intact over whatever years are necessary to *re-establish* their occult obedience or their true interest.

Nhóm hạt giống mới đã bị ngưng. Liên lạc của tôi với em và với một số thành viên khác của nhóm về mặt *ngoại môn* không bị xáo trộn, và do đó (chừng nào AAB còn sống theo nghĩa vật lý), thỉnh thoảng em có thể nghe được thông tin từ tôi. Về mặt nội tại, em luôn giữ liên lạc, cũng như FB và ba hoặc bốn người khác trong nhóm. Các thành viên còn lại của nhóm được liên kết với Ashram, và do đó với bản thân tôi, và bởi vì thời gian không quan trọng về mặt bí truyền, mối quan hệ của họ vẫn không bị suy giảm và được bảo tồn nguyên vẹn trong bất kỳ bao nhiêu năm cần thiết để *thiết lập lại* sự vâng lời huyền bí hoặc mối quan tâm thực sự của họ.

You need to bear in mind, my brother, that your second ray emphasis is that of wisdom and not of love. Therefore the love quality is not so potent, and this presents difficulties to you of which you are curiously unaware. It is your task—at any cost—to develop the love quality. The wisdom attitude makes you hard, and you have not yet balanced it—in

Em cần ghi nhớ, huynh đệ của tôi, **rằng sự nhấn mạnh vào cung hai của em là minh triết chứ không phải tình yêu. Do đó, phẩm chất bác ái không mạnh mẽ lắm, và điều này gây ra những khó khăn cho em mà em không hề hay biết. Nhiệm vụ của em—bằng bất cứ giá nào—là phát triển phẩm chất yêu thương.** Thái độ minh triết khiến

intensity—by the love quality. This hardness you *must* transmute on a large and general scale. You can transmute for individuals you love or for whom you feel a sense of responsibility. It is this quality of love which you must develop before you see the Christ—not simply as an initiate taking an initiation, but as a disciple warranting His attention. You see now the purpose of my remarks in an earlier instruction? Today, few disciples realise that the Christ has two relationships to them: that of initiation, and another—far rarer—that of One Whom they may consult in connection with their work. This permission to approach is only accorded when love and wisdom are balanced and equal. This is not so in your case as yet, and I would have you bear this point in mind. Your personality ray is a serious handicap to you, not [674] because of its developed aspect but because of its crystallised assurance aspect. A sixth ray personality is ever sure of his recognition of truth, and is consequently very easily glamoured, and when this is coupled (as in your case) with a first ray astral body, the difficulty which confronts you as a disciple is very great.

em trở nên cứng rắn, và em vẫn chưa cân bằng nó—về cường độ—với phẩm chất của tình yêu thương. Em *phải* chuyển hóa độ cứng này trên quy mô lớn và tổng quát. Em có thể chuyển hóa cho những người em yêu quý hoặc những người mà em cảm thấy có trách nhiệm. Em phải phát triển phẩm chất yêu thương này trước khi nhìn thấy Đức Christ—không chỉ với tư cách là một điểm đạo đồ tham gia lễ điểm đạo, mà còn với tư cách là một đệ tử bảo đảm sự chú ý của Ngài. Bây giờ em đã hiểu mục đích nhận xét của tôi trong hướng dẫn trước đó chưa? Ngày nay, ít đệ tử nhận ra rằng Đức Christ có hai mối quan hệ với họ: mối quan hệ điểm đạo, và một mối quan hệ khác—hiếm hơn nhiều—mối quan hệ của Đấng mà họ có thể hỏi ý kiến liên quan đến công việc của họ. Sự cho phép tiếp cận này chỉ được chấp nhận khi tình thương và minh triết cân bằng và bình đẳng. Điều này vẫn chưa đúng trong trường hợp của em, và tôi muốn em ghi nhớ điểm này. Cung phàm ngã của em là một trở ngại nghiêm trọng đối với em, [674] không phải vì khía cạnh phát triển của nó mà vì khía cạnh đảm bảo kết tinh của nó. **Phàm ngã thuộc cung sáu luôn chắc chắn về sự nhận thức chân lý của mình, và do đó rất dễ bị ảo cảm, và khi điều này được kết hợp (như trong trường hợp của em) với thể cảm dục cung một, khó khăn mà em phải đối mặt với tư cách là một đệ tử là rất lớn.**

Therefore, brother of mine, your immediate problem is one of glamour, plus a feeling of distress because you know that A.A.B. and I have recognised this glamour. We have, but may I assure you that it makes no difference in our understanding, love and appreciation of you. It may be a long time since I, personally, was overcome by glamour, and it may be a short time since A.A.B. succumbed, but neither of us has forgotten the difficulties encountered or lost our horror of

Do đó, huynh đệ của tôi, vấn đề trước mắt của em là một trong những ảo cảm, cộng với cảm giác đau khổ vì em biết rằng AAB và tôi đã nhận ra ảo cảm này. Chúng tôi có nhận ra, nhưng tôi có thể đảm bảo với em rằng điều đó không tạo ra sự khác biệt nào trong sự hiểu biết, tình thương và sự đánh giá cao của chúng tôi đối với em. Có thể đã lâu rồi cá nhân tôi bị ảo cảm, và có thể là một thời gian ngắn kể từ khi AAB bị ảo cảm khuất phục, nhưng cả hai chúng tôi đều không quên những khó khăn gặp phải hoặc mất đi sự

glamour; we are therefore *not* critical, and upon that fact rest back.

kinh hoàng trước ảo cảm; do đó, chúng tôi *không* chỉ trích, và vì thực tế đó, hãy nghỉ ngơi.

May I recall to you an instruction I gave you in 1938 upon indifference? Ponder upon it again.

Tôi có thể nhắc lại cho em một hướng dẫn mà tôi đã đưa ra cho em vào năm 1938 về sự điềm nhiên không? Hãy suy ngẫm về nó một lần nữa.

Go ahead, brother of mine, in our service. Every contact has its unrealised importance; give of yourself, therefore, and not only through others. You can induce others to work, but *give of yourself* and see (as far as is possible and commonsense dictates) everyone who seeks to contact you, and this with love and willing understanding. This is hard for you, but it is essential for the development of that loving understanding which is the complement of wisdom. F.C.D. needs to develop wisdom as the complement of love.

Hãy tiếp tục, huynh đệ của tôi, trong công việc phụng sự của chúng ta. Mọi liên hệ đều có tầm quan trọng chưa được nhận ra của nó; do đó, hãy cho đi của chính mình, và không chỉ thông qua những người khác. Em có thể khiến người khác làm việc, nhưng *hãy cống hiến hết mình* và quan sát (càng nhiều càng tốt và theo lương tri mách bảo) tất cả những ai muốn liên hệ với em, và điều này bằng tình yêu thương và sự hiểu biết sẵn sàng. Điều này thật khó cho em, nhưng nó cần thiết cho sự phát triển của sự hiểu biết yêu thương vốn là phần bổ sung của minh triết. FCD cần phát triển minh triết như phần bổ sung của tình yêu thương.

As regards your meditation during future years, build up its structure yourself, laying emphasis upon three points: the Christ, the need for the balancing factor of love, and *outgoing* service. I give you no outline. You have outgrown that technique and are capable—as a soul—of formulating your own.

Đối với việc tham thiền của em trong những năm tới, hãy tự mình xây dựng cấu trúc của nó, nhấn mạnh vào ba điểm: Đức Christ, nhu cầu về yếu tố cân bằng của tình yêu thương và sự phụng sự *hướng ngoại*. Tôi không cung cấp cho em phác thảo. Em đã phát triển vượt xa kỹ thuật đó và có khả năng—với tư cách là một linh hồn—tự xây dựng công thức của riêng mình.

Above all else, curb your critical mind and cease all harsh judgements. When in difficulty, go or write to A.A.B. She knows from wide experience, and she understands.

Trên hết, hãy kiềm chế cái trí phê phán của em và chấm dứt mọi phán xét gay gắt. Khi gặp khó khăn, hãy đến hoặc viết thư cho AAB. Bà có nhiều kinh nghiệm và bà hiểu.

You will again hear from me, either through A.A.B. or through the medium of your own soul. [675]

Em sẽ lại nghe được từ tôi, thông qua AAB hoặc thông qua phương tiện là linh hồn của chính em.

## Tháng 11 năm 1948—November 1948

MY BROTHER AND MY FELLOW WORKER:

I am deeply concerned in this communication to say something which will be of real service to you at this crisis in your life of discipleship. Disciples of all degrees are now being tested and tried out in preparation for the work they should do, prior to the reappearance of the Christ. Your whole life has been in reality a preparation for the work which it is hoped that you will do. This life has been for you what we call in the Hierarchy "a life of dual possibilities." When that is the case, a most difficult setting upon the physical plane is presented to the disciple and he faces two possible lines of activity:

1. He can decide to adjust himself to the circumstances and give his whole attention to their surmounting (which in this case means changing them) and he, therefore, submits to the wear and tear of life, and to the constant consideration of karmic unfoldments within his personality scope. He has no time for outstanding service but regards the period of incarnation as an interlude wherein karma is worked off.

2. Or—he accepts the seemingly impossible situation and determines that nothing in his personality or his circumstances shall deter him from the active service of humanity. He, therefore, handles both the situations and opportunity from an inner point of

HUYNH ĐỆ VÀ NGƯỜI ĐỒNG SỰ CỦA TÔI:

Tôi vô cùng quan tâm trong cuộc trao đổi này để nói điều gì đó sẽ thực sự hữu ích cho em trong cuộc khủng hoảng này trong đời sống đệ tử của em. Các đệ tử thuộc mọi trình độ hiện đang được thử thách và thử sức để chuẩn bị cho công việc mà họ phải làm, trước khi Đức Christ tái lâm. Toàn bộ cuộc sống của em trên thực tế là một sự chuẩn bị cho công việc mà người ta hy vọng rằng em sẽ làm. Đối với em, cuộc sống này là điều mà chúng tôi gọi trong Thánh Đoàn là "cuộc sống của những khả năng kép". Trong trường hợp đó, một bối cảnh khó khăn nhất trên cõi trần được đưa ra cho người đệ tử và y phải đối mặt với hai hướng hoạt động có thể xảy ra:

1. Y có thể quyết định tự điều chỉnh bản thân cho phù hợp với các hoàn cảnh và dành toàn bộ sự chú ý của mình vào việc vượt qua chúng (trong trường hợp này có nghĩa là thay đổi chúng) và do đó, y chịu sự dằn xé của cuộc sống, và trước sự xem xét thường xuyên sự khai mở nghiệp quả trong phạm vi phàm ngã của y. Y không có thời gian để phụng sự xuất sắc mà coi thời kỳ tái sinh như một khoảng lặng chuyển tiếp trong đó nghiệp quả được giải quyết.

2. Hoặc—y chấp nhận tình huống dường như không thể và xác định rằng không điều gì trong phàm ngã hoặc hoàn cảnh của y có thể ngăn cản y tích cực phụng sự nhân loại. Do đó, y xử lý cả tình huống và cơ hội từ một điểm giác ngộ bên trong và từ một vị trí yên bình bền vững trong Ashram.

enlightenment and from a sustained peaceful position within the Ashram.

In what I am here saying, I am considering only an accepted disciple such as yourself.

Trong những gì tôi đang nói ở đây, tôi chỉ đang xem xét một đệ tử được chấp nhận như em.

You chose and have faithfully followed the second method of handling this present incarnation. With a frail and seriously injured physical body and a partner who is ever the cause of constant concern (though withal you owe her much), you have gone ahead with the task of a working disciple; you [676] have done much good and have helped our work greatly and—as the Master said—the Hierarchy is never ungrateful, for gratitude is the hallmark of an enlightened soul and a basic releasing agent from an occult and scientific angle. I am not ungrateful to you, my brother; I hope to move you on into a closer relation to myself provided you succeed in handling a somewhat difficult situation with which you are now confronted and dominate an aspect of your nature which *must* be controlled before the move I contemplate in connection with you can be consummated.

Em đã chọn và trung thành tuân theo phương pháp thứ hai để xử lý kiếp hiện tại này. **Với một cơ thể mong manh và bị thương nặng, cùng một người bạn đời luôn là nguyên nhân của mối quan tâm thường xuyên (mặc dù em mắc nợ cô ấy rất nhiều), em đã hoàn thành nhiệm vụ của một đệ tử đang làm việc; em [676] đã làm nhiều điều tốt và đã giúp đỡ rất nhiều cho công việc của chúng tôi và—như Chân sư đã nói—Thánh Đoàn không bao giờ vô ơn, vì lòng biết ơn là dấu hiệu của một linh hồn giác ngộ và là tác nhân giải thoát cơ bản từ góc độ khoa học và huyền bí.** Tôi không vô ơn với em, huynh đệ của tôi; Tôi hy vọng có thể đưa em đến một mối quan hệ gần gũi hơn với tôi với điều kiện là em thành công trong việc xử lý một tình huống hơi khó khăn mà em hiện đang phải đối mặt và chi phối một khía cạnh trong bản chất của em, điều này phải được kiểm soát trước khi hành động mà tôi dự tính liên quan đến em có thể hoàn *thành*.

At this time I have the responsibility of deciding whether you will accept what I say and then set in to change certain attitudes or whether you will refuse to recognise their existence and go your own way. That would make it impossible for me to offer you an esoteric possibility which will next life orient you in such a manner that, when you face the Initiation of Decision, the Path which you must follow will clearly appear to you.

Tại thời điểm này, tôi có trách nhiệm quyết định liệu em sẽ chấp nhận những gì tôi nói và sau đó bắt đầu thay đổi một số thái độ nhất định, hay em sẽ từ chối công nhận sự tồn tại của chúng và đi theo con đường của riêng em. **Điều đó khiến tôi không thể cung cấp cho em một khả năng bí truyền mà kiếp sau sẽ định hướng em theo cách mà khi em đối mặt với Cuộc Điểm đạo Quyết định, Con đường mà em phải đi theo sẽ hiện ra rõ ràng với em**.

I wonder whether you have ever studied the reasons why the various members of the groups of nine stopped their work with me and are not (for this short period) participants in the work of my Ashram. Please note that I do not use the phrase "participants in spiritual work." Many of them are still just as spiritually motivated. An Ashram exists for work and not primarily for training disciples. That training is necessarily given, but *the prime object of an Ashram is to accomplish a particular phase of work.* This is a sentence which I would beg you here to pause and reflect upon. It is of prime importance to you at this time.

Tôi tự hỏi liệu em đã bao giờ nghiên cứu lý do tại sao các thành viên khác nhau của các nhóm chín người đã ngừng công việc của họ với tôi và không (trong thời gian ngắn này) tham gia vào công việc của Ashram của tôi. Hãy lưu ý rằng tôi không sử dụng cụm từ "những người tham gia vào công việc tinh thần". Nhiều người trong số họ vẫn còn động lực tinh thần. Một Ashram tồn tại để làm việc chứ không phải chủ yếu để đào tạo đệ tử. Việc đào tạo đó nhất thiết phải được đưa ra, nhưng *mục tiêu chính của Ashram là hoàn thành một giai đoạn công việc cụ thể.* Đây là một câu mà tôi muốn em dừng lại ở đây và suy ngẫm. Nó có tầm quan trọng hàng đầu đối với em tại thời điểm này.

The work of the Hierarchy is an integrated whole; each Ashram within the Hierarchy is dedicated to that whole and to that particular aspect of it which can be best carried out through its members of all degrees—the disciples in training for some initiation or another. To insure that the work goes forward as desired, necessarily (as I said) the individual disciple or initiate receives training, injunctions as to character development and personality attitudes. A close study of *Discipleship in the New Age* (Vol. I) will disclose to you that it was on this point of personality correction—if I may use so [677] harsh a word for the hints and suggestions I gave—that defection occurred. In spite of sincerity, dedication and wide knowledge, and even a subjective recognition of the accuracy of what I said, they would not accept it; rebellion set in; self-justification through rationalisation took place and temporarily—very temporarily—they became inactive, though still disciples on the periphery of my Ashram.

Công việc của Thánh đoàn là một tổng thể tích hợp; mỗi Ashram trong Thánh đoàn cống hiến cho tổng thể đó và cho khía cạnh cụ thể đó của nó mà có thể được thực hiện tốt nhất thông qua các thành viên của nó ở mọi cấp độ—các đệ tử đang huấn luyện cho điểm đạo này hay điểm đạo khác. Để đảm bảo rằng công việc tiến triển như mong muốn, nhất thiết (như tôi đã nói) cá nhân đệ tử hoặc điểm đạo đồ được đào tạo, hướng dẫn về sự phát triển tính cách và thái độ phàm ngã. Một cuộc nghiên cứu kỹ lưỡng về *Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới* (Quyển I) sẽ tiết lộ cho em biết chính ở điểm sửa đổi phàm ngã này—nếu tôi có thể sử dụng [677] một từ nghiêm khắc cho những gợi ý mà tôi đã đưa ra—sự rút lui đã xảy ra. Mặc dù chân thành, tận tâm, kiến thức rộng, thậm chí chủ quan nhìn nhận sự chính xác của những điều tôi nói, họ cũng không chấp nhận nó; cuộc nổi dậy bắt đầu; sự tự biện minh thông qua sự hợp lý hóa đã diễn ra, và tạm thời—rất tạm thời—họ trở nên không hoạt động, mặc dù vẫn là những đệ tử ở ngoại vi Ashram của tôi.

If I now address to you certain comments upon your attitude the past three years, towards the work which has its spiritual focal point in New York, do I risk losing you after all these years? Will you, for the remainder of your life, go your own way? I am going to believe that such will not be the case.

Nếu bây giờ tôi gửi đến em một số nhận xét về thái độ của em trong ba năm qua, đối với công việc có tâm điểm tinh thần ở New York, liệu tôi có nguy cơ mất em sau ngần ấy năm không? Liệu em sẽ, trong phần đời còn lại của em, đi theo con đường của riêng em? Tôi sẽ tin rằng điều đó sẽ không xảy ra.

As you well know, my work in the outer world has taken the form of three major activities.... You have done much to help with this work and the door of opportunity stands wide open to you, provided the work is held true to the original picture, given prior to World War II. There are, however, one or two things you are apt to forget.

Như em đã biết rõ, công việc của tôi ở thế giới bên ngoài bao gồm ba hoạt động chính.... Em đã giúp đỡ rất nhiều cho công việc này và cánh cửa cơ hội luôn rộng mở với em, miễn là công việc được thực hiện đúng với bức ảnh gốc, được đưa ra trước Thế chiến II. Tuy nhiên, có một hoặc hai điều em có thể quên.

1. The centre from whence the Goodwill work goes out and the source of its spiritual potency is located in New York at this time, though later—if deemed wise—it may be moved to London. This I mentioned several years ago and I would remind you also that both these cities are among the five focal points of spiritual energy through which hierarchical activities can be set in motion. Your city is not.

1. Trung tâm từ đó công việc Thiện chí đi ra ngoài và nguồn tiềm năng tinh thần của nó được đặt tại New York vào thời điểm này, mặc dù sau này—nếu được coi là khôn ngoan—nó có thể được chuyển đến London. Điều này tôi đã đề cập cách đây vài năm và tôi cũng muốn nhắc em rằng cả hai thành phố này đều nằm trong số năm tâm điểm của năng lượng tinh thần mà qua đó các hoạt động của Thánh đoàn có thể được khởi động. Thành phố của em thì không.

2. The major task of the Goodwill work is threefold:

2. Nhiệm vụ chính của công việc thiện chí có ba phần:

a. It must mobilise *world goodwill.*

a. Nó phải huy động *thiện chí thế giới.*

b. It is responsible for the distribution of the message *The Reappearance of the Christ* and for a great deal of the work preparatory to His coming.

b. Nó chịu trách nhiệm phân phát thông điệp *Sự tái lâm của Đức Christ* và đảm nhận phần lớn công việc chuẩn bị cho sự tái lâm của Ngài.

c. It must aid in drawing the attention of the masses as far as may be—to *the problems of*

c. Nó phải hỗ trợ trong việc thu hút sự chú ý của quần chúng càng nhiều càng tốt—đến

*humanity,* and thus help create the thoughtform of solution.

*các vấn đề của nhân loại,* và do đó giúp tạo ra hình thức tư tưởng về giải pháp.

This F.B. and A.A.B. have already realised and are laying plans in line with the above. All over the world before long [678] (and already in different countries) *much* is being accomplished by students and others, always under instruction from New York, so that their work fits in with the general picture and the plans of the New York workers.

FB và AAB này đã nhận ra và đang lên kế hoạch phù hợp với những điều trên. Chẳng bao lâu nữa trên khắp thế giới [678] (và đã có ở các quốc gia khác nhau) *nhiều* sinh viên và những người khác đang hoàn thành, luôn dưới sự hướng dẫn từ New York, để công việc của họ phù hợp với bức tranh chung và kế hoạch của những người làm việc ở New York.

3. There are, my beloved brother, three things in connection with your relation to the work which I would like to call to your attention:

3. Huynh đệ thân mến của tôi, có ba điều liên quan đến mối quan hệ của em với công việc mà tôi muốn em chú ý:

a. You have a strong feeling that all the Goodwill work should be completely divorced from what you choose to call occultism. Do you mean from the spiritual centre, the Hierarchy? If this is done, in what way will the goodwill work you propose to do differ from the thousands of goodwill movements so ardently and actively working in the world today?

a. Em có một cảm giác mạnh mẽ rằng tất cả các hoạt động Thiện chí nên được tách biệt hoàn toàn với những gì em chọn gọi là Huyền linh học. Liệu em muốn nói rằng khỏi trung tâm tinh thần là Thánh đoàn? Nếu điều này được thực hiện, làm thế nào công việc thiện chí mà em đề xuất thực hiện sẽ khác với hàng ngàn phong trào thiện chí đang hoạt động rất hăng hái và tích cực trên thế giới ngày nay?

This A.A.B. told you, since which time you have never spoken to her, bade her farewell even by phone or written her a letter. These personality details matter not to her and are of no importance except as they indicate a strong reaction on your part of almost violent disagreement. F.B. and A.A.B. have done what they could to "absorb" you into the work of the new cycle, but hitherto quite unsuccessfully.

AAB này đã nói với em điều này, kể từ thời điểm đó em chưa bao giờ nói chuyện với bà, tạm biệt bà dù chỉ qua điện thoại hay viết thư cho bà. Những chi tiết về phàm ngã này không quan trọng đối với bà và không quan trọng trừ khi chúng cho thấy phản ứng mạnh mẽ từ phía em đối với sự bất đồng gần như dữ dội. FB và AAB đã làm những gì có thể để "thu hút" em vào công việc của chu kỳ mới, nhưng cho đến nay vẫn chưa thành công.

b. You tend to emasculate the work and rob it of all potency by a drastic elimination of any word or phrase or paragraph which

b. Em có xu hướng làm suy yếu công việc và cướp đi mọi tiềm năng của nó bằng cách loại bỏ mạnh mẽ bất kỳ từ hoặc cụm từ hoặc

could be considered to have an occult meaning or implication. Yet, my brother, in the years 1932-1936 the goodwill literature went out practically as dictated by me and it met with enormous and overwhelming success. It had the spirit and the rhythm of the Hierarchy behind it. Today the demand for things esoteric and occult and of the new era is greater still, and the unique thing which the Goodwill work has to offer is the *Plan* for humanity which the Hierarchy is seeking to implement.

đoạn văn nào có thể được coi là có ý nghĩa hoặc hàm ý huyền bí. Tuy nhiên, huynh đệ của tôi, trong những năm 1932-1936, những tài liệu thiện chí đã ra đời thực tế được tôi đọc ra và nó đã đạt được thành công to lớn và vượt trội. Nó có tinh thần và nhịp điệu của Thánh đoàn đằng sau nó. Ngày nay, nhu cầu về những gì bí truyền và huyền linh và của thời đại mới vẫn còn lớn hơn, và điều độc đáo mà công việc Thiện chí mang lại là Kế *hoạch* cho nhân loại mà Thánh đoàn đang tìm cách thực hiện.

c. Then, my co-disciple, you have lately succumbed to [679] two personality faults or weaknesses which seriously hinder your work for me, and in the Ashram, and for humanity.

c. Vậy thì, hỡi người đồng môn đệ của tôi, gần đây em đã mắc phải [679] hai lỗi lầm hoặc nhược điểm về phàm ngã vốn cản trở nghiêm trọng công việc của em cho tôi, cho Ashram và cho nhân loại.

You are again intensely critical of all who do not see things your way and—when their ideas do not coincide with your conception as to how the work should be done—you refuse to cooperate. I would remind you that the Members of the Hierarchy are highly individual even though relatively free from personality reactions. Each Ashram has its part to play in materialising the Plan and some project to carry through connected with that Plan. Sometimes this will require the joint cooperation of two or three Ashrams. All the senior workers called in to help may not see eye to eye with the Master responsible for a certain aspect of the Plan, but (when united in a cooperative task) they work under the direction of the Master Who is responsible. Here lies a great deal of your difficulty.

Một lần nữa, em chỉ trích gay gắt tất cả những người không nhìn nhận mọi việc theo cách của em và—khi ý tưởng của họ không trùng khớp với quan niệm của em về cách thức thực hiện công việc—em từ chối hợp tác. Tôi muốn nhắc em rằng các Thành viên của Thánh đoàn có tính cá nhân cao mặc dù tương đối không có các phản ứng cá nhân. Mỗi Ashram đều có vai trò của mình trong việc hiện thực hóa Thiên Cơ và một số dự án để thực hiện liên quan đến Thiên Cơ đó. Đôi khi điều này sẽ đòi hỏi sự hợp tác chung của hai hoặc ba Ashram. Tất cả các nhà hoạt động cấp cao được gọi đến để giúp đỡ có thể không đồng quan điểm với Chân sư chịu trách nhiệm về một khía cạnh nào đó của Thiên Cơ, nhưng (khi thống nhất trong một nhiệm vụ hợp tác) họ làm việc dưới sự chỉ đạo của Chân sư chịu trách nhiệm. Rất nhiều khó khăn của em nằm ở điểm này.

You want to work your own way many thousand miles away from Headquarters where I have established my work, instead of working out the plans as proposed to you.

Em muốn làm việc theo cách riêng của mình cách xa Trụ sở chính hàng nghìn dặm, nơi tôi đã thiết lập công việc của mình, thay vì

thực hiện các kế hoạch như đã đề xuất với em.

We come, therefore, not only to the field of criticism in which you find yourself stranded but we come to that latent ambition which, you have oft admitted over the years, is perhaps your deepest rooted failing.... You are anxious to see the new seed group members take control of the organisational situation should anything happen to A.A.B., forgetting that the work of that group is mainly to create a subjective channel of spiritual love, light and power—a point to which few of the members pay any attention at all. You would like to run the work with your own chosen group of workers. You are not working with love and in cooperation with the workers at Headquarters; you are forgetting, are you not, that unless such a plan as the Goodwill work is founded and engineered by a group of disciples [680] who are working *in the closest rapport* with each other and (in the case of *world goodwill*) with the Hierarchy (via my Ashram and the Ashrams of the Masters M., K.H., and R.), the work cannot go forward as desired.

Do đó, chúng ta không chỉ đến lĩnh vực chỉ trích mà em thấy mình vướng mắc, mà còn đến với tham vọng tiềm ẩn mà em đã thừa nhận trong nhiều năm, có lẽ là thất bại sâu xa nhất của em... Em nóng lòng muốn xem các thành viên nhóm hạt giống mới nắm quyền kiểm soát tình hình tổ chức nếu có bất kỳ điều gì xảy ra với AAB, mà quên rằng công việc của nhóm đó chủ yếu là tạo ra một kênh bên trong của tình thương, ánh sáng và quyền năng tinh thần—một điểm mà ít thành viên chú ý đến. Em muốn điều hành công việc với nhóm người do chính em chọn. Em không làm việc với tình yêu thương và sự hợp tác với những người hoạt động tại Trụ sở chính; có phải em đang quên rằng trừ khi một kế hoạch như Công việc thiện chí được thành lập và thiết kế bởi một nhóm đệ tử [680], những người đang làm việc *trong mối quan hệ gần gũi nhất* với nhau, và (trong trường hợp *thiện chí thế giới*) với Thánh đoàn (thông qua Ashram của tôi và Ashram của các Chân sư M., KH và R.), công việc không thể tiến triển như mong muốn.

My brother, your choice is clear and one of two paths is open to you. You can work with loving cooperation with F.B. and the other goodwill workers so that there is unity of approach and uniformity of technique, or else—you can create, engineer and run your own goodwill movement, which may turn out to be a big thing numerically but a poor little thing specifically because you are not in your place and doing your work in my Ashram as had been your soul's decision. This latter choice is *not* what I seek to see happen but at present you stand isolated and relatively useless between these two alternatives.

Huynh đệ của tôi, sự lựa chọn của em là rõ ràng và một trong hai con đường đang mở ra cho em. Em có thể làm việc với sự hợp tác yêu thương với FB và những người hoạt động thiện chí khác để có sự thống nhất về cách tiếp cận và sự thống nhất về kỹ thuật, nếu không—em có thể tạo, thiết kế và điều hành phong trào thiện chí của riêng mình, vốn có thể trở thành một điều lớn lao xét về mặt số lượng nhưng một điều nhỏ bé đáng thương đặc biệt bởi vì em không ở vị trí của mình và làm công việc của em trong Ashram của tôi như đã từng là quyết định của linh hồn em. Lựa chọn thứ hai này *không phải là* điều tôi muốn thấy xảy ra nhưng hiện tại em

đang bị cô lập và tương đối vô dụng giữa hai lựa chọn thay thế này.

The new cycle is upon us, brother of mine; there is no time now for personality plans, for criticisms and for disagreements. I have asked you to cooperate with those who have been asked by me to undertake the task of bringing the Goodwill movement to the world.

Chu kỳ mới đang đến với chúng ta, huynh đệ của tôi; bây giờ không có thời gian cho các kế hoạch phàm ngã, cho những lời chỉ trích và bất đồng. Tôi đã yêu cầu em hợp tác với những người đã được tôi yêu cầu đảm nhận nhiệm vụ đưa phong trào Thiện chí ra thế giới.

An era of frustration has swept the world, due to certain planetary influences; the work that I have sought to do has consequently suffered. This period will not last. I need you in the new cycle and in the new expanding work. There is no place today for personal ambition, personal criticisms, hard feelings or self-pity.

Một kỷ nguyên của sự thất vọng đã quét qua thế giới, do những ảnh hưởng nhất định của hành tinh; công việc mà tôi đã cố gắng thực hiện đã phải gánh chịu hậu quả. Giai đoạn này sẽ không kéo dài. Tôi cần em trong chu kỳ mới và trong công việc mở rộng mới. Ngày nay không có chỗ cho tham vọng cá nhân, chỉ trích cá nhân, cảm giác khó chịu hay tự thương hại.

Deepen your spiritual life, my brother. Much that interests you is not constructive. Also the cleaning up of your country by ardent search for undesirable citizens can well be carried on by others than yourself. Your work is and must be for the Hierarchy and the furthering of its plans. Take again your place as an outpost of my consciousness in the activities of my organisations. Be humble. F.B. needs you but he knows that the Goodwill work is *not* an American movement but an international one; he has travelled much and seen the need. This you cannot really know as your life circumstances and your karma have confined you largely to[681] one single and distant locality. Broaden your horizon and bring in Europe, Australia and distant Asia and—as your vision quickens—you will arrive at understanding. Contribute your ideas and suggestions to the reservoir of plans at Headquarters and learn to consider

Hãy đào sâu đời sống tinh thần của em, huynh đệ của tôi. Phần lớn những gì em quan tâm đều không mang tính xây dựng. Ngoài ra, việc dọn dẹp đất nước của em bằng cách ráo riết tìm kiếm những công dân không được mong muốn cũng có thể được thực hiện bởi những người khác chứ không phải chính em. Công việc của em là và phải dành cho Thánh Đoàn và việc thúc đẩy các kế hoạch của nó. Hãy lấy lại vị trí của em như một tiền đồn trong tâm thức của tôi trong các hoạt động của các tổ chức của tôi. Hãy khiêm tốn. FB cần em nhưng ông biết rằng Công việc Thiện Chí *không phải là* một phong trào của Mỹ mà là của quốc tế; ông đã đi nhiều nơi và thấy được nhu cầu. Em không thể thực sự biết được điều này vì hoàn cảnh sống và nghiệp quả của em đã giới hạn em phần lớn ở [681] một địa phương duy nhất và xa xôi. Hãy mở rộng tầm nhìn của em và mang đến Châu Âu, Châu Úc và Châu Á xa xôi và—khi tầm nhìn của em tăng nhanh—em sẽ đạt được sự hiểu biết. Đóng

and take part in other people's plans besides your own.

góp ý tưởng và đề xuất của em vào kho kế hoạch tại Trụ sở chính và học cách xem xét và tham gia vào kế hoạch của người khác ngoài kế hoạch của riêng em.

What more can I say to you, my brother? We are ancient co-workers and those with whom you are associated with in New York are your true co-workers, far more than those well-intentioned aspirants you seek to dominate in your environment. Work closely with your co-disciples and with the Ashram members. They all love you and want your cooperation. A.A.B. wants to see certain things accomplished in the relatively brief interlude which is left to her. Will you help? F.B. is going to need you and many like you as the work expands in the new cycle. Will you stand by him, by my work, and by me?

Tôi có thể nói gì hơn với em, huynh đệ của tôi? Chúng ta là những đồng nghiệp lâu đời, và những người mà em kết giao ở New York là những đồng nghiệp thực sự của em, hơn hẳn những người chí nguyện có thiện chí mà em tìm cách thống trị trong môi trường của em. Phối hợp chặt chẽ với các bạn đồng môn của em và với các thành viên Ashram. Tất cả họ đều yêu thương em và muốn sự hợp tác của em. AAB muốn thấy một số điều được hoàn thành trong khoảng chuyển tiếp tương đối ngắn ngũi dành cho bà. Em sẽ giúp chứ? FB sẽ cần em và nhiều người như em, khi công việc mở rộng trong chu kỳ mới. Em sẽ sát cánh bên ông ấy, bên công việc của tôi và bên tôi chứ?

My love goes out to you. Much in your present situation and spiritual dilemma reminds me of myself when I was in preparation for the third initiation; therefore, I understand and with this thought I leave you and will not fail you.

Tình yêu của tôi hướng về em. Phần lớn hoàn cảnh hiện tại của em và tình trạng tiến thoái lưỡng nan về tâm linh khiến tôi nhớ lại chính mình khi chuẩn bị cho cuộc điểm đạo thứ ba; do đó, tôi hiểu, và với suy nghĩ này, tôi rời xa em và sẽ không làm em thất vọng.

# D. I. J.

**Giới thiệu:** DIJ là công thức phát triển của **Lillian Morris**, người Mỹ, là các từ viết tắt của *Divine Intelligence*, Impersonality, Joy—*Thông tuệ Thiêng liêng*, Vô ngã, Niềm Vui.

Cấu trúc cung của ông là II-6, 417. Chúng ta chỉ biết được ông có mặt trời Xử Nữ, căn cứ vào ngày sinh của ông 11-9-1874. Ông khá lớn tuổi khi gia nhập nhóm đệ tử của Chân sư DK, và lá thư đầu tiên Chân sư viết cho ông khi ông đã 59 tuổi.

Ông cũng được Ngài gọi là "Brother of Old", Huynh Đệ Của Ngày Xưa, chứng tỏ có một sợi dây liên kết giữa ông và Chân sư DK trong quá khứ, giống trường hợp một số đệ tử khác như Alice Bailey, DHB, LUT...

Ông là một đệ tử có lẽ nằm giữa lần điểm đạo 1 và 2, như đa số các đệ tử khác của Chân sư DK, do đó, các huấn thị của Chân sư cho ông gần gũi với chúng ta hơn, và đặc biệt, có nhiều điều để chúng ta học hỏi áp dụng.

**Bài tập thở tăng cường sinh lực**

Ông có một thể xác tương đối yếu đuối, do đó Chân sư có dạy cho ông hai bai tập thở, một bài để tăng cường sinh lực thể dĩ thái và một bài gia tăng sự kết nối giữa linh hồn, thể trí, bộ não vật lý. Các bài tập thở này được giữ nguyên trong sách, do đó chúng ta có thể sử dụng vì chắc chắn không có rủi ro về mặt an toàn:

**Bài tập thở tăng cường sinh lực:**

Thực hiện theo các bài tập thở một cách cẩn thận và với sự chú tâm. Cũng hãy tìm kiếm để tăng cường cơ thể vật lý. Đối với em, tôi cũng đề nghị bài tập sau đây, hãy thực hiện vào lúc thuận tiện cho em, mặc dù không phải vào buổi thiền sáng sớm.

1. Thở sâu bảy lần, nhưng không bịt lỗ mũi.

2. Ở mỗi hơi thở, khi em hít vào, hãy nói những lời sau: "Quyền năng và sức mạnh là của tôi." Trong thời gian nín thở, hãy thu thập càng nhiều prana màu vàng cam càng tốt; sau đó, khi em thở ra, **hãy gửi nó bằng một hành động của ý chí đến luân xa cổ họng ở phía sau cổ.**

3. Trong kỳ nín thở giữa lần thở ra và lần hít vào tiếp theo (khi trung tâm cổ họng đang dưới tác động của prana màu vàng cam), hãy nói: "Hãy để Linh Từ phát ra từ tôi."

4. Sau đó xướng linh từ OM, rất nhẹ nhàng.

**Bài tập kết nối linh hồn, thể trí và não bộ**

Do đó, hãy làm việc trong vài tháng tới để củng cố sự chỉnh hợp của em, liên kết não bộ-thể trí-linh hồn một cách có ý thức, tạo ra nhận thức và mối quan hệ qua lại sâu sắc và ổn định hơn. Sử dụng trí tưởng tượng trong khi làm như vậy, và trong ba phút mỗi buổi sáng, hãy đứng trước cửa sổ và hình dung đầu của em (khu vực xung quanh và trong đầu), như một trung tâm lực, qua đó một tia hoặc một chùm ánh sáng từ linh hồn, Đại Hồn, chiếu vào đó. Điều này được nhìn thấy như là đổ xuống luân xa đầu từ linh hồn, thông qua thể trí, nhờ thế thu thập cường độ trí tuệ; thông qua thể cảm dục, tập hợp vào đó khát vọng và sự tận tâm cao cả; thông qua thể dĩ thái, cung cấp sinh lực cho mọi bộ phận của nó; và như thế, chảy vào đầu. Sau đó, giữ luồng ánh sáng này ở đó, chia nó thành hai luồng, gửi một luồng, bằng một hành động của ý

chí, đến trung tâm lá lách của em. (Lưu ý: Trung tâm này được tìm thấy hơi chếch về bên trái và [457] bên dưới luân xa tim, phía trên tùng thái dương, và hơi dưới các xương sườn bên trái trái.) Gửi luồng mãnh lực kia, bằng một tác động của ý chí, ra ngoài đi vào thế giới thông qua bàn tay đưa ra ban phước lành.

Một điểm mà Chân sư nhấn mạnh khi con người bắt đầu chỉnh hợp phàm ngã của mình, ba thể gắn kết chặt chẽ hơn, thì khi một vấn đề tác động đến người đó, nó sẽ tác động đồng thời đến ba thể, do đó, sự khó khăn sẽ gia tăng:

**Dấu hiệu của người chí nguyện chân chính là cả ba phần của bản chất thấp kém đều ít nhiều liên kết với bản chất cao hơn, do đó tạo ra một thể thống nhất.** Điều này dẫn đến hai điều:

1. Tất cả ba phần của phàm ngã có thể phản ứng đồng thời ở một mức độ nào đó đối với sự sống và năng lượng của linh hồn.

2. Tất cả những khó khăn và thử thách (nghiệp quả hoặc giáo dục, kiểm tra hoặc thanh lọc) được cảm nhận trong cả ba cơ thể cùng một lúc.

Điều này tốt, nhưng nó làm phức tạp sự tiến bộ của đệ tử vì y phải chiến đấu trên cả ba chiến trường cùng một lúc. Tôi nói với em điều này để khuyến khích em....

**Lord's Prayer—Kinh Lạy Cha:**

Trong quyển Ảo Cảm Một Vấn đề Thế Giới, Chân sư có yêu cầu các đệ tử trong nhóm nghiên cứu Lord's Prayer, tiếng Việt thường dịch là Kinh Lạy Cha, nghiên cứu nó dưới phương diện ảo tưởng và ảo cảm, xem đó là công thức xua tan ảo cảm và xua tan ảo cảm.

Chẳng phải những ý tưởng nằm bên dưới Kinh Lạy Cha sẽ mở ra cho em một cách rõ ràng hơn nếu em lấy nó làm chủ đề cho công việc học tập và giảng dạy của mình sao? **Trong khi dạy, chúng ta học. Sẽ có lợi cho học sinh của em (và cả em nữa) nếu các em cùng nhau suy nghĩ về công thức kỳ diệu mà lời cầu nguyện cổ xưa đó thể hiện.** Ý nghĩa bí truyền sâu sắc nhất có thể xuất hiện trong trí em không nhất thiết phải được truyền đạt cho nhóm của em, nhưng nhiều điều có thể đưa ra. Khi giảng dạy như vậy, những suy nghĩ của em có thể hình thành và những điều này khi sau này được thể hiện thành lời có thể mang lại lợi ích thực sự cho các huynh đệ trong nhóm của em.

**Kiếp sau DIJ sẽ đi theo con đường tâm lí học tinh thần mà kiếp này đã chuẩn bị**

Một điểm đặc biệt là các Chân sư (trong trường hợp của chúng ta là Chân sư DK) có thể nhìn chính xác vào tương lai, biết rõ tương lai của một người, các cung mà người đó sẽ khoác lấy, thậm chí dấu hiệu hoàng đạo của người đó. Trong trường hợp của DIJ, ngài tiên đoán kiếp sau ông sẽ đi vào lãnh vực tâm lí học tinh thần.

Tình yêu thương và kiến thức của em sẽ bắt đầu dẫn em ngày càng nhiều hơn vào con đường của nhà tâm lý học thiêng liêng; tôi hướng sự chú ý của em để phục vụ cho tâm lý học, và em sẽ thấy mình cam kết với điều đó khi lần sau em đi trên Con đường Tái sinh và quay trở lại chiến trường của cuộc đời.

**DIJ trải qua một khủng hoảng vì sự qua đời của người thân**

Là đệ tử, nhưng không phải ai cũng hiểu được ý nghĩa của sự chết, nhất là khi chưa nghiên cứu sâu sắc giáo lý của Chân sư DK. Một trường hợp chúng ta thấy Krishnamurti lúc còn trẻ đã đau buồn như thế nào khi người anh (hay em?) của mình mất. DIJ cũng thế, ta không biết cụ thể người thân nào của ông mất, nhưng ông bị ảnh hưởng sâu sắc, và lời khuyên của Chân sư cho ông:

> Tất cả sự cắt đứt các liên kết đều tạo ra những phản ứng gay gắt. Tuy nhiên, nếu em có thể nhưng nhận ra, việc cắt đứt các liên kết cõi vật chất bên ngoài là sự kiện ít nghiêm trọng nhất và vô thường nhất trong tất cả các sự kiện như vậy. Bản thân cái chết là một phần của đại ảo tưởng, và chỉ tồn tại nhờ những bức màn mà chúng ta đã thu thập xung quanh mình. Em, với tư cách là một người hoạt động trong lĩnh vực ảo cảm (là lĩnh vực mới mà nhân loại đã làm việc *một cách có ý thức*), đã được vinh danh và tin tưởng sâu sắc. **Cái chết đến với tất cả mọi người, nhưng với em thì không nên có những ảo cảm và đau khổ thông thường. Tôi muốn nói với em, em thân mến, đừng nhìn lại quá khứ. Về phía đó là ảo cảm và đau khổ.** Đó là hướng thông thường và ít kháng cự nhất đối với đa số. Nhưng đó không phải là cách dành cho em. Đừng nhìn vào sự tiết lộ hoặc sự tiện nghi ảo tưởng được truyền đạt của những người lơ lửng trên đường phân chia giữa cái nhìn thấy và cái không nhìn thấy. Đó không phải là con đường dành cho em**. Em không phải là một đệ tử đau khổ và mất người thân, đang lo lắng nhìn vào bức màn ngăn cách, hy vọng một dấu hiệu nào đó sẽ đi qua để thuyết phục em rằng tất cả đều tốt đẹp**. Do đó, tôi muốn nhắc lại, đó không phải là cách dành cho em.

**Phụng sự vào lúc tuổi già**

Nhiều người khi tuổi già đến, sức khoẻ bắt đầu đi xuống thì có khuynh hướng dừng lại tất cả sự cố gắng trong phụng sự và học tập. Với DIJ thì Ngài khuyên ông có thể tiếp tục nếu ông muốn:

> **Nếu em đứng vững với trái tim rộng mở, con mắt nhìn rõ, và sẵn sàng đáp lại tất cả những ai đến với em, thì cánh cửa dẫn đến sự phụng sự mới sẽ mở ra, và em có thể làm được nhiều điều. Em thân mến, em có khả năng giúp đỡ mọi người, và em có khả năng phi thường để thổi một tia lửa yếu thành ngọn lửa trắng nóng cháy.** Đừng nghi ngờ chính mình, nhưng hãy tiếp tục. Lĩnh vực phụng sự của em nằm xung quanh em.
>
> **Vấn đề mà tất cả những người đã trải qua ngọn lửa của sự Từ bỏ phải đối mặt, những người đang bước đi trên con đường của sự khiêm nhường trong khi ý thức được sự cao cả của linh hồn, đồng thời cũng không còn trẻ nữa trong những năm tháng, đó là đối mặt với thập kỷ cuối cùng hoặc lâu hơn của kiếp sống với sự hiểu biết và không sợ những giới hạn về thể chất. Rất nhiều người trong những năm cuối đời, sống, suy nghĩ và hành động theo cách khiến linh hồn rút lại sự chú ý của nó. Như vậy chỉ còn lại phàm ngã**. Đối với tất cả các em, những người đã đi qua nửa thế kỷ, tôi muốn nói: Hãy đối mặt với tương lai với niềm vui giống như khi còn trẻ, nhưng với một sự hữu ích được thêm vào, biết rằng sự minh triết của trải nghiệm là của em, khả năng hiểu biết là của em, và không giới hạn thể chất nào có thể ngăn cản một linh hồn biểu hiện và phụng sự hữu ích. Tôi muốn nhắc em về một điều thường bị lãng quên: **Linh hồn thể hiện bản thân qua một cơ thể già đặn kinh nghiệm dễ dàng hơn là qua một cơ thể trẻ và thiếu kinh nghiệm, miễn là** [466] **không có kiêu hãnh và không có sự ích kỷ được mong muốn, mà chỉ khao khát được yêu thương và phụng sự.** Đây là những mong muốn của em và tương lai nắm giữ cho em nhiều sự phụng sự.

**Việc phụng sự phải nằm trong khả năng và tầm vóc của mình, đừng vươn quá năng lực hiện có, nó sẽ tạo ra ảo cảm**

Như tôi đã chỉ ra cho em trước đây, công việc phụng sự của em *là nhiệm vụ "nâng đỡ" các cá nhân* và giải quyết các vấn đề mà họ phải đối mặt. Càng ngày em phải sát cánh cùng nhóm của mình, cung cấp cho họ kiến thức vốn rất dồi dào nơi em. Em có một vài ảo cảm cá nhân, nhưng chúng không thuộc loại làm tổn thương nhóm của em. Em thấy rõ ràng các phác thảo nhiệm vụ phía trước mà nhóm được dành cho. Em đã cố gắng giúp đỡ LTS-K trong một thời gian dài để bạn ấy khỏi *nhịp điệu ảo cảm của mình.* Em sẽ tiếp tục nỗ lực giúp đỡ bạn ấy một thời gian nữa, viết thư cho bạn ấy một cách thẳng thắn và sát cánh bên bạn ấy trong tình yêu thương chứ?

...

Có lẽ tôi có thể diễn đạt điều tôi phải nói một cách tốt nhất bằng cách nhận xét rằng phần lớn những khó khăn của em là *đấu tranh với sự hoang mang* —**một sự hoang mang không phải là ảo cảm nhưng có thể dễ dàng trở thành một ảo cảm nếu linh hồn em không thường xuyên và dứt khoát hướng dẫn, kiểm soát và dẫn dắt em xa rời những ảo cảm rõ rệt hơn mà nó có thể là hạt giống nhỏ bé**. Hoang mang là một trạng thái của ảo cảm chớm nở. **Lối thoát cho em là đừng bận tâm đến vấn đề thế giới quá lớn đối với em. Toàn bộ Huyền giai hành tinh quan tâm đến nó và đang tìm kiếm một giải pháp.** Tuy nhiên, các kế hoạch cho thế giới của nhân loại đang thành hiện thực và trưởng thành; tình hình thế giới đang diễn tiến với tốc độ nhanh đến mức một người thông minh và người chí nguyện trung bình chẳng mấy chốc phải điều chỉnh bản thân theo những điều kiện nhất định, hoặc với một thái độ suy nghĩ và tâm trí cụ thể (mà anh ta đã khoác lấy với khó khăn thực sự), khi những thay đổi đột ngột xảy ra, và công việc—trong chừng mực liên quan đến y—phải được lặp lại.

**Đáp ứng nhu cầu của thế giới và giải quyết các vấn đề của thế giới không phải là bổn phận (dharma) của em.** Thế giới không thể được giúp đỡ trên quy mô lớn bởi bất kỳ một cá nhân nào trừ khi có sự giải phóng hoàn toàn khỏi mọi ý định ích kỷ, mọi quyết định cá nhân mù quáng và mọi niềm tin rằng các quan điểm kết tinh là đúng, đặc biệt khi các quan điểm đó bị điều kiện hóa quá mức bởi môi trường, bối cảnh, truyền thống và một quan điểm thiển cận.

**Khi các cá nhân có cấu trúc cung tương đối giống nhau, sẽ dễ kết hợp với nhau:**

Tôi muốn em lưu ý rằng các cung chi phối DHB và JSP rất giống các cung của em. Cả ba các em đều có cùng một cung linh hồn và cùng một cung chi phối cơ thể vật chất. Điều này sẽ khiến ba em đặc biệt gần nhau hơn; Tôi sẽ kêu gọi sự chú ý của em và yêu cầu em sát cánh với nhau trong mối quan hệ thân thiết nhất. Em có thể tạo thành một tam giác lực tinh thần có giá trị thực sự đối với nhóm và tạo điều kiện thuận lợi đáng kể cho công việc nhóm đã lên kế hoạch. Trao đổi với nhau và sát cánh bên nhau trong tình thương. Cả ba em đều có nhiều điều phải tranh cãi, nhưng cả hai người còn lại đều có nhiều điều phải tranh cãi hơn em. Vì vậy, hãy là

toà tháp của sức mạnh cho họ và để họ rút ra từ em những gì họ cần là tình yêu và sự thấu hiểu.

**Tham thiền trăng tròn—Sự quan trọng**

Tôi cũng muốn giao cho em một nhiệm vụ đặc biệt sẽ có giá trị cho [467] em, cho các huynh đệ trong nhóm của em và cho những người khác. Em sẽ thu thập tất cả những gì tôi đã đưa ra trong sách của mình, tất cả những gì đã được nói về Trăng tròn. Tuy nhiên, không cần phải trích dẫn dài dòng hay sao chép những chỉ dẫn chi tiết của tôi về ngày Trăng Tròn tháng Năm của Đức Phật. Tôi muốn em tập hợp lại với nhau từ những hướng dẫn dài đó và từ nhiều đoạn văn riêng lẻ những lý do:

a. Cho tầm quan trọng của Trăng tròn.

b. Những gì nên được thực hiện và xảy ra vào thời điểm Trăng tròn.

c. Bất kỳ thông tin nào em có thể tìm thấy về nguyên nhân của cơ hội tinh thần.

**Ảo cảm về quốc gia và truyền thống của DIJ**

Đối với em, huynh đệ của tôi, tôi có thông điệp phần nào giống như thông điệp mà tôi đã gửi cho SCP. Hãy giải phóng bản thân khỏi ảo cảm của những ý tưởng kế thừa, những khái niệm và định kiến quốc gia. Bức tranh thế giới rõ ràng và đẹp đẽ hơn những gì em biết, khi em nhìn nó như ngày nay qua cửa sổ của định kiến, đau đớn và giới hạn. Nếu tôi nói nghe có vẻ gay gắt như vậy, đơn giản là vì tôi, Chân sư DK, đánh giá cao những gì em có thể làm và trở thành khi em giải phóng chính mình khỏi ảo cảm của định kiến. Em đã thực sự tiến bộ trong tình trạng này nhưng vẫn còn nhiều việc phải làm và trái tim yêu thương của em có thể hoàn thành điều này một khi em thấy rõ ràng và hiểu được bản chất thực sự của ảo cảm của mình. Có nhiều quan điểm, đến từ nhiều loại người, nhiều chủng tộc [682] và nhiều quốc gia và nhiều hạng người. Huynh đệ của tôi, em là ai mà dám xác định điều gì là đúng và quan điểm nào là đúng? Thánh đoàn nhìn thấy vẻ đẹp trong tất cả chúng. Hãy suy ngẫm về điều này và tìm cách nhìn thấy nó cũng như thế.

**DIJ nghĩ Chân sư không thể hiện nhiều tình thương với mình**

Và một vấn đề mà các đệ tử của Chân sư DK hay gặp phải là khi Ngài nghiêm khắc về những thiếu sót của họ thì họ có phản ứng tiêu cực, hoặc rời bỏ khỏi nhóm, hoặc cho đó là lời bà Bailey chứ không phải lời của Ngài 😊 , và đối với DIJ thì ông cho rằng Ngài không hiểu ông, thiếu tình thương với ông, và đây là lời Ngài:

AAB đã nói với tôi về nhận xét của em về tính chất giao tiếp của tôi với nhóm, rằng em cảm thấy cần phải thể hiện tình yêu thương nhiều hơn. Bà không cần phải nói với tôi vì tôi đã "nghe trộm" nhóm (như em gọi trong ngôn ngữ của đài phát thanh) và tôi đã thấy suy nghĩ của em, nhưng bà muốn nhờ tôi bàn đến vấn đề này vì nó sẽ phục vụ nhóm; bà cũng cảm nhận được mong muốn chân thành của em.

Và câu trả lời của Chân sư DK:

**Tình yêu thương không phải là làm cho đối tượng của tình thương cảm thấy thoải mái một cách hời hợt.** Nếu tôi gây ra phản ứng đó ở em, tôi sẽ không xứng đáng với sự tin tưởng và tín

nhiệm của em, và về lâu dài, tôi sẽ không giữ được sự tôn trọng của em. Tình yêu thương là sự minh triết nhìn xa tìm cách duy trì ở đối tượng của tình yêu thương đó những sự nhạy cảm bảo đảm cho sự tiến bộ an toàn.

**Bài thiền chuyển dịch năng lượng luân xa tùng thái dương và luân xa tim**

1. Giữ vị trí của Người quan sát trong tâm trí. Thể trí thuộc cung 4 của em sẽ cho phép em quan sát một cách vô tư về xung đột giữa phàm ngã và linh hồn.

2. Sau đó, ghi nhận ánh sáng lờ mờ của phàm ngã và ánh sáng rực rỡ của linh hồn, sau đó hãy quan sát một nhị nguyên khác, tức là ánh sáng hoặc ảnh hưởng rực rỡ và mạnh mẽ của luân xa tùng thái dương và ánh sáng dao động của luân xa tim. [687]

3. Sau đó, bằng sức mạnh của sự tưởng tượng, hãy tập trung tâm thức của em vào linh hồn tỏa sáng và giữ nó ở đó một cách vững vàng, liên kết linh hồn và luân xa đầu, một lần nữa bằng sức mạnh của tư tưởng.

4. Sau đó xướng linh từ OM ba lần, thở ra năng lượng của linh hồn vào phàm ngã tam phân và đưa năng lượng đó dừng lại (như trong một kho chứa thần lực) ở luân xa ajna. Giữ nó ở đó, tăng cường ánh sáng của phàm ngã với sự rạng rỡ của linh hồn.

5. Kế đó nói:

"Ánh sáng của linh hồn dập tắt ánh sáng mờ ảo của phàm ngã như mặt trời dập tắt ngọn lửa nhỏ. Sự rạng rỡ của linh hồn thay thế cho ánh sáng của phàm ngã. Mặt trời được thay thế cho mặt trăng."

6. Sau đó, hãy dứt khoát ném ánh sáng và năng lượng của linh hồn vào luân xa tim và tin tưởng—nhờ sức mạnh của sự tưởng tượng sáng tạo—rằng nó gợi lên một hoạt động rung động, mạnh mẽ đến mức nó hoạt động giống như một nam châm liên quan đến luân xa tùng thái dương. Năng lượng của luân xa tùng thái dương được nâng lên hoặc thu hút vào luân xa tim và ở đó được chuyển hóa thành tình thương của linh hồn.

7. Sau đó, với tư cách là Người quan sát, hãy thấy sự đảo ngược của quá trình trước đó. Tùng thái dương bị mờ đi. Sự rạng rỡ của trái tim được thay thế. Ánh sáng của linh hồn không thay đổi nhưng ánh sáng của phàm ngã thì bừng sáng lên rất nhiều.

8. Sau đó, một lần nữa với tư cách là linh hồn, hợp nhất với phàm ngã, xướng linh từ OM bảy lần, thở nó ra vào môi trường của em.

Hỡi huynh đệ, đây là một bài tập quán tưởng hơn là tham thiền, nhưng hiệu quả của nó phụ thuộc vào khả năng của em với tư cách là một người quan sát tinh thần để duy trì sự liên tục trí tuệ khi em thực hiện nó. Năng lượng đi theo *tư tưởng,* và đây là cơ sở của mọi thực hành huyền bí và có ý nghĩa hàng đầu trong bài tập này. Em sẽ khám phá ra rằng nếu em thực hiện bài tập này một cách đều đặn và không có ý tưởng trông đợi kết quả, thì những thay đổi [688] sẽ được tạo ra trong tâm thức của em về bản chất trường tồn, và ánh sáng của nhóm cũng sẽ mạnh mẽ hơn.

**DIJ nghĩ rằng mình đã quá lớn tuổi nên không thể tiến bộ được nữa và phụng sự nhiều hơn nữa**

**Em có xu hướng nghĩ rằng cuộc sống bây giờ đối với em phần lớn là một quá trình chờ đợi; rằng có rất ít điều mà em có thể làm thêm; về điều này, em đã sai.** Em chắc chắn có thể yêu thương nhiều hơn—với ít sự tận tâm hơn đối với một số ít người, và với mức độ bao hàm và chiều sâu tăng

lên đáng kể đối với nhiều người; em có thể giải phóng bản thân khỏi những hình tư tưởng nhất định chi phối phần lớn suy nghĩ của em; [690] em có thể học dễ dàng hơn bài học rằng trở thành một đệ tử chân chính có nghĩa là mong muốn điều tốt nhất cho toàn thể nhân loại, chứ không phải điều em nghĩ *là* tốt nhất về phương diện nhóm nào đó, trường phái tư tưởng nào đó, hoặc trình tự lịch sử hay chính trị nào đó. Em phải học cách suy nghĩ theo nghĩa rộng hơn so với suy nghĩ của một nhóm quốc gia hoặc nhóm của các quốc gia nào đó. Điều đó có nghĩa là một nghiên cứu chuyên sâu về Thiên Cơ, và điều này có nghĩa là sự suy ngẫm yên tĩnh bên trong em, không đọc sách hay bắt bản thân phải tham thiền sâu; nó có nghĩa là phá vỡ những định kiến cổ xưa và những ý tưởng đã hình thành trước, để những gì mới và hoàn toàn khác với những gì em đã phỏng đoán hoặc suy nghĩ có thể đi vào suy nghĩ của em và định hình tương lai của em.

**Một chi tiết đáng chú ý là các Chân sư có thể giao tiếp với Thái dương Thiên Thần của một đệ tử để trao đổi trong những quyết định quan trọng liên quan đến đệ tử đó.**

Trước đó tôi đã nói với em rằng em đang được đào tạo để làm việc với các quá trình tạo hình tư tưởng. Do đó, một lý do khác cho việc em phải ở một mình trong nhiều giờ đặc trưng cho cuộc sống của em vào thời điểm này, và sẽ thể hiện trong những ngày trong phần còn lại của cuộc đời của em. Với mong muốn này của linh hồn em, em phải vui vẻ hòa giải với chính mình. **Vì sự rèn luyện có kế hoạch này—được lên kế hoạch với sự đồng ý của linh hồn em và của tôi, Chân sư của em—em đã đặc biệt nhạy cảm với các hình tư tưởng theo nhóm;** em phải ngày càng học cách làm việc dưới ảnh hưởng của Định luật Trừu Xuất.

**Định luật Trừu Xuất (Law of Abstraction)**

Đây là một định luật luôn hiện diện trên thế giới liên quan đến các tiến trình của cái chết. Khía cạnh quan trọng của nó liên quan đến cái chết thể xác được coi là ít quan trọng so với sự nhấn mạnh của nó liên quan đến thế giới tư tưởng. Việc huấn luyện dành cho một đệ tử khi y bước vào ngoại vi của một Ashram nhấn mạnh vào nhu cầu trừu xuất tâm thức của một người từ giai đoạn này sang giai đoạn khác của tư tưởng. Bài học về *sự tách rời* liên quan đến *những ràng buộc tình cảm có thể có của một người* rất khó học, nhưng một đệ tử phải thông thạo phần lớn bài học đó trước khi bước vào Ashram. Khi y làm điều này, điều được suy diễn là sự tách rời hiện là một trong những quy trình đã được thiết lập của y. Tuy nhiên, quá trình tách tâm trí của một người ra khỏi tất cả các hình tư tưởng được áp đặt—do xuất thân, truyền thống và nhóm xã hội của người đó áp đặt—là một công việc rất khó khăn và tế nhị. Nó chắc chắn phải được học, trước khi nắm vững khoa học về kiến tạo hình tư tưởng. Người đệ tử phải thoát khỏi ấn tượng trí tuệ và các khái niệm trí tuệ trước khi y có thể sáng tạo thành công dưới sự chỉ đạo của Ashram.

++++++++++++++++++++++++++++++++++

Lillian Morris (D.I.J.). DNA vol. 1. p.454; vol. 2. p. 681.

*Quality Name:* Divine Intelligence, Impersonality, Joy (462).

*Rays:* 2 6 417. *Country:* USA. *Sun Sign:* Virgo. Birth: Sept 11, 1874.

# Quyển I

**July 1933—Tháng 7 năm 1933**

MY BROTHER:

The possibility of a definite step forward is yours—a step which will enable you to take up your life's burden, when it is next imposed upon you, in full consciousness of what you are and of what you must do. The period of groping along the path with only the dim light of an illumined aspiration, is slowly giving place to the sure knowledge of an illumined mind. You ask me at times: "What prevents fuller light and understanding?" I reply: "A sensitivity which renders you so constantly self-conscious (by that I mean conscious of the personality) that your very assets as an aspirant seem to you sometimes to stand in your way."

Forget not, brother of old, that a consecrated personality must not loom so large that it shuts out, at times, that to which it is consecrated; neither must a realisation of your failure to achieve your high ideals afford you a handicap.

The time comes now in your life wherein you must conform to the ancient rule and become the sannyasin, the detached follower of the Way. You are now in the world but are not of the world; you must now dwell in that high and secret place where [455] divinity is ever sensed. Some call this the practice of the Presence of God; others regard it as walking in the light of the soul; still others term it the conscious treading of the Path. It matters not the name. For you, it is the steady transference

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Khả năng có một bước tiến nhất định là của em—một bước tiến sẽ cho phép em gánh lấy gánh nặng của cuộc đời mình khi nó được đặt lên vai em lần sau, với ý thức đầy đủ về việc em là ai và em phải làm gì. Giai đoạn mò mẫm trên Thánh đạo chỉ với ánh sáng lờ mờ của một nguyện vọng được soi sáng đang dần dần nhường chỗ cho sự hiểu biết chắc chắn của một tâm thức giác ngộ. Đôi khi em hỏi tôi: "Điều gì ngăn cản ánh sáng và sự hiểu biết đầy đủ hơn?" Tôi trả lời: "Một sự nhạy cảm khiến em thường xuyên ý thức về bản thân (tôi muốn nói là ý thức về phàm ngã) đến nỗi chính tài sản của em với tư cách là một người chí nguyện đôi khi dường như cản trở em."

Huynh đệ của ngày xưa, đừng quên rằng một phàm ngã dâng hiến không được quá lớn đến mức đôi khi nó che khuất cái mà nó dâng hiến; cả việc nhận ra sự thất bại trong việc đạt được những lý tưởng cao đẹp của em cũng không được khiến em bị khuyết tật.

**Bây giờ đã đến lúc trong cuộc sống của em, trong đó em phải tuân theo quy tắc cổ xưa và trở thành một sannyasin, một tín đồ buông bỏ của Đường Đạo.** Bây giờ em đang ở trong thế giới nhưng không thuộc về thế giới; bây giờ em phải trú ngụ ở nơi cao và bí mật đó, nơi [455] Thiên Tính luôn được cảm nhận. Một số người gọi đây là sự thực hành Sự Hiện Diện của Thượng Đế; những người khác coi đó là bước đi trong ánh sáng của linh hồn; vẫn còn những người khác gọi nó là bước đi có ý thức trên Đường Đạo. Tên gọi

out of the heart into the head and this, I think, you know.

không quan trọng. Đối với em, đó là sự chuyển dịch đều đặn từ trái tim vào trong đầu, và tôi nghĩ em biết điều này.

Follow the breathing exercises with care and with attention. Seek also to strengthen the physical body. For you I suggest also the following exercise, to be performed at some time convenient to you, though not at the morning meditation.

Thực hiện theo các bài tập thở một cách cẩn thận và với sự chú tâm. Cũng hãy tìm kiếm để tăng cường cơ thể vật lý. Đối với em, tôi cũng đề nghị bài tập sau đây, hãy thực hiện vào lúc thuận tiện cho em, mặc dù không phải vào buổi thiền sáng sớm.

1. Take seven long deep breaths, though hold not the nostril.

1. Thở sâu bảy lần, nhưng không bịt lỗ mũi.

2. At each breath, as you inhale, say the following words: "Power and strength is mine." During the interlude, gather in as much of the golden-orange prana as you can; then, as you exhale, **send it by an act of the will to the throat centre at the back of the neck.**

2. Ở mỗi hơi thở, khi em hít vào, hãy nói những lời sau: "Quyền năng và sức mạnh là của tôi." Trong thời gian nín thở, hãy thu thập càng nhiều **prana màu vàng cam càng tốt**; sau đó, khi em thở ra, **hãy gửi nó bằng một hành động của ý chí đến luân xa cổ họng ở phía sau cổ.**

3. In the interlude, between exhalation and the next inhalation (whilst the throat centre is subjected to golden-orange prana) say: "Let the Word sound forth through me."

3. Trong kỳ nín thở giữa lần thở ra và lần hít vào tiếp theo (khi trung tâm cổ họng đang dưới tác động của prana màu vàng cam), hãy nói: "Hãy để Linh Từ vang lên từ tôi."

4. Then sound the O.M., very softly.

4. Sau đó xướng linh từ OM, rất nhẹ nhàng.

Be attached to souls, my brother, but detached from personalities. Souls heal and aid each other's personalities. Personality relationships drain and devitalise. I shall have more to say in six months time when you are further adjusted to the work.

Em thân mến, hãy gắn bó với linh hồn, nhưng tách rời khỏi phàm ngã. Linh hồn chữa lành và hỗ trợ phàm ngã của nhau. Các mối quan hệ phàm ngã cạn kiệt và mất sức sống. Tôi sẽ có nhiều điều để nói trong thời gian sáu tháng khi em đã thích nghi hơn với công việc.

**January 1934—Tháng giêng năm 1934**

BROTHER OF OLD:

The past six months have been for you a period of change, of readjustment and difficulty. The testing of the intuition to which you and others were subjected has not constituted for you, the chief problem. Your intuition functioned and you saw clearly the group implications, as you did also in the matter of Dr..... For you there has been the long test of endurance, and that is for you—as for many—a test of real importance and significance. The power to persist when physical liability and [456] disability call aloud for cessation of the effort, the ability to stand steady when the sense of futility seems to overwhelm, and the capacity to function as a soul detached from personal reactions—this is for you the desired achievement. So be it, brother. This you have demanded for yourself; but remember that the incentive, leading to success, must be achievement *for the group.* Freedom from personality problems does not interest you basically. Such problems provide not for you sufficient or adequate motive to warrant the strain and effort. But usefulness to the group and the providing of a channel whereby spiritual light and love may enter into the living organism of the group, *that* must be for you the requisite motive, and this must be borne in mind when the strain and effort is at its height.

You are at the point in your development where the helping of others must be your constant outlet, beginning with your home circle, and reaching out to your fellow disciples and your environment. It is not for you the adding of increased work but the constant inner pressure of constructive thinking. In all groups, each unit contributes somewhat to the group thought content.

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA:

Sáu tháng vừa qua đối với em là một giai đoạn thay đổi, điều chỉnh lại và khó khăn. Sự thử thách trực giác mà em và những người khác đã phải trải qua không phải là vấn đề chính đối với em. Trực giác của em đã hoạt động, và em đã nhìn thấy rõ những hàm ý đối với nhóm, cũng như em đã thấy trong vấn đề của Tiến sĩ..... Đối với em, đã có một bài kiểm tra lâu dài về sức chịu đựng, và với em—cũng như đối với nhiều người—đó là một bài kiểm tra có tầm quan trọng thực sự và có ý nghĩa. Sức mạnh để kiên trì khi trách nhiệm [456] và tình trạng khuyết tật thể chất kêu gọi ngừng nỗ lực, khả năng đứng vững khi cảm giác vô ích dường như lấn át, và khả năng hoạt động như một linh hồn tách rời khỏi các phản ứng cá nhân—điều này với em là thành tựu mong muốn. Hãy như thế, huynh đệ của tôi. Điều này em đã yêu cầu cho chính mình; nhưng hãy nhớ rằng động lực dẫn đến thành công phải là thành tựu *vì cả nhóm.* Tự do khỏi các vấn đề của phàm ngã về cơ bản không làm em quan tâm. Những vấn đề như vậy không cung cấp cho em động cơ đầy đủ hoặc phù hợp để đảm bảo cho sự căng thẳng và nỗ lực. Nhưng việc hữu ích cho nhóm và cung cấp một kênh nhờ đó ánh sáng tinh thần và tình yêu thương có thể đi vào cơ quan sống động của nhóm, *đó* phải là động cơ cần thiết đối với em, và điều này phải được ghi nhớ khi căng thẳng và nỗ lực đạt đến tột đỉnh.

**Em đang ở thời điểm trong quá trình phát triển của mình, nơi mà sự giúp đỡ người khác phải là lối thoát thường xuyên của em, bắt đầu với vòng kết nối gia đình của em, vươn ra đến các đệ tử đồng môn và môi trường của em.** Đối với em, không cần phải tăng thêm công việc, mà chính là áp lực nội tâm liên tục của suy nghĩ mang tính xây dựng. Trong tất cả các nhóm, mỗi đơn vị

Your contribution must be the pouring in of *mental* devotion, thus stimulating the clear shining of the group aspiration and love. That which you have to give must be brought down from the levels of consciousness which are abstract, mystical or egoic. Contact must be made with the physical plane and through physical brain awareness. Work, therefore, for the next few months at strengthening your alignment, linking consciously brain-mind-soul, and producing a deepened and more stabilised inter-relation and awareness. Use the imagination whilst so doing, and for three minutes each morning stand before the window and visualise your head (the area around it and in it), as a centre of force into which is streaming a ray or beam of light from the soul, the Oversoul. This is seen as pouring down into the head centre from the soul, via the mind, gathering thus mental intensity; through the astral body, gathering to itself high aspiration and devotion; and through the etheric body, vitalising it in every part; thus it streams into the head. Then, holding this stream there, divide it into two streams and send one, by an act of the will, to your splenic centre. (Note: This is found a little to the left and [457] below the heart centre, above the solar plexus and somewhat under the left hand ribs.) Send the other stream of force, by an act of the will, out into the world through the hands held out in blessing.

nhóm đóng góp phần nào vào nội dung tư tưởng nhóm. Sự đóng góp của em phải là sự tuôn đổ sự sùng kính *trí tuệ*, như vậy mới khơi dậy được sự toả sáng rõ ràng của nguyện vọng và tình yêu thương nhóm. Cái mà em cho ra phải được đưa xuống từ các cấp độ của tâm thức trừu tượng, thần bí hoặc chân ngã. Sự tiếp xúc phải được thực hiện với cõi vật chất và thông qua nhận thức của bộ não vật chất. **Do đó, hãy làm việc trong vài tháng tới để củng cố sự chỉnh hợp của em, liên kết não bộ-thể trí-linh hồn một cách có ý thức, tạo ra nhận thức và mối quan hệ qua lại sâu sắc và ổn định hơn. Sử dụng trí tưởng tượng trong khi làm như vậy, và trong ba phút mỗi buổi sáng, hãy đứng trước cửa sổ và hình dung đầu của em (khu vực xung quanh và trong đầu), như một trung tâm lực, qua đó một tia hoặc một chùm ánh sáng từ linh hồn, Đại Hồn, chiếu vào đó. Điều này được nhìn thấy như là đổ xuống luân xa đầu từ linh hồn, thông qua thể trí, nhờ thế thu thập cường độ trí tuệ; thông qua thể cảm dục, tập hợp vào đó khát vọng và sự tận tâm cao cả; thông qua thể dĩ thái, cung cấp sinh lực cho mọi bộ phận của nó; và như thế, chảy vào đầu. Sau đó, giữ luồng ánh sáng này ở đó, chia nó thành hai luồng, gửi một luồng, bằng một hành động của ý chí, đến trung tâm lá lách của em. (Lưu ý: Trung tâm này được tìm thấy hơi chếch về bên trái và [457] bên dưới luân xa tim, phía trên tùng thái dương, và hơi dưới các xương sườn bên trái trái.) Gửi luồng mãnh lực kia, bằng một tác động của ý chí, ra ngoài đi vào thế giới thông qua bàn tay đưa ra ban phước lành.**

**August 1934—Tháng 8 năm 1934**

MY FRIEND AND FELLOW WORKER:

NGƯỜI BẠN VÀ ĐỒNG NGHIỆP CỦA TÔI:

All periods of stress and strain end when the experiencing soul learns to live within itself

Mọi giai đoạn căng thẳng và áp lực đều chấm dứt khi linh hồn đang trải nghiệm học được

and to serve and work, to think and feel with the consciousness ever withdrawn to the "secret place of the Most High." You will know whereof I speak, because that is one of the lessons which your soul has been teaching you during the past twelve months. Physically, mentally and emotionally, you have been tried and tested and the trials which are applied to *aligned personalities* have been applied to you. The mark of the true aspirant is that all the three parts of the lower nature are linked more or less to the higher, thus producing a unity. This results in two things:

cách sống trong chính mình, và phụng sự cũng như làm việc, suy nghĩ và cảm nhận trong khi tâm thức luôn được rút về "nơi bí mật của Đấng Tối Cao." Em sẽ biết tôi đang nói về điều gì, vì đó là một trong những bài học mà linh hồn em đã dạy em trong mười hai tháng qua. Về mặt thể xác, thể trí và thể cảm xúc, em đã bị thử thách và khảo nghiệm, và những thử thách thường được áp dụng cho các phàm ngã đã được chỉnh hợp cũng đã được áp dụng cho em. **Dấu hiệu của người chí nguyện chân chính là cả ba phần của bản chất thấp được liên kết ít nhiều với phần cao, nhờ đó tạo nên một sự hợp nhất. Điều này dẫn đến hai kết quả:**

1. All the three parts of the personality can react simultaneously in some measure to the life and energy of the soul.

**1. Tất cả ba phần của phàm ngã có thể phản ứng đồng thời ở một mức độ nào đó đối với sự sống và năng lượng của linh hồn**.

2. All the difficulties and trials (karmic or educational, testing or purifying) are felt in all the three bodies at once.

**2. Tất cả những khó khăn và thử thách (nghiệp quả hoặc giáo dục, kiểm tra hoặc thanh lọc) được cảm nhận trong cả ba cơ thể cùng một lúc.**

This is good, but it complicates the disciple's progress for he has to fight on all three battlefields at once. I tell you this for your encouragement....

Điều này tốt, nhưng nó làm phức tạp sự tiến bộ của đệ tử vì y phải chiến đấu trên cả ba chiến trường cùng một lúc. Tôi nói với em điều này để khuyến khích em....

That is all I have for you today, my brother. Go in peace.

Đó là tất cả những gì tôi có cho em ngày hôm nay, huynh đệ của tôi. Hãy bước đi trong bình an.

**January 1935—Tháng giêng năm 1935**

BROTHER OF OLD:

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA:

Have you realised how intense has been the testing time to which the members of this group of disciples have been subjected? Have you any idea how active has been the

Em có nhận ra rằng thời gian thử thách mà các thành viên của nhóm đệ tử này đã trải qua khốc liệt như thế nào không? Em có biết kỷ luật mà tất cả họ, bao gồm cả em, sẵn

discipline to which they have all, including yourself, willingly submitted themselves?

sàng tuân theo, tích cực đến mức nào không?

First there was the glamour which descended temporarily upon the group, and the effects of this are only now beginning [458] to pass away. This has been succeeded by a period of personality difficulties through which the bulk of the members have been passing. You would be surprised could you see it all as I see it; it might be of value to you all if I stated the type of discipline which has overtaken several of the group. They were subjected severally to:

Đầu tiên là ảo cảm tạm thời giáng xuống nhóm, và những hậu quả của điều này bây giờ mới bắt đầu qua đi [458]. Điều này đã thành công nhờ một giai đoạn của các khó khăn phàm ngã mà phần lớn các thành viên đã trải qua. Em sẽ ngạc nhiên nếu em thấy tất cả như tôi thấy; nó có thể có giá trị đối với tất cả các em nếu tôi nêu ra loại kỷ luật mà một số người trong nhóm đã vượt qua. Họ đã phải chịu một cách nghiêm trọng:

The discipline of recovery.

Kỷ luật phục hồi.

The discipline of adjustment.

Kỷ luật điều chỉnh.

The discipline of physical disability.

Kỷ luật của khuyết tật thể chất.

The discipline of inner isolation.

Kỷ luật của sự cô lập bên trong.

The discipline of astral purification.

Kỷ luật thanh lọc thể cảm dục.

The discipline of recovery of truth.

Kỷ luật phục hồi sự thật.

The discipline of light.

Kỷ luật của ánh sáng.

I have enumerated the above disciplines in order to show three things:

Tôi đã liệt kê các kỷ luật trên để chỉ ra ba điều:

1. The variety of discipline to which an aspirant can be subjected.

1. Sự đa dạng của kỷ luật mà một người chí nguyện có thể phải chịu.

2. The reality of the group life with its similarity of inner activity and training.

2. Hiện thực của đời sống nhóm với sự giống nhau giữa hoạt động nội tâm và rèn luyện.

3. The emerging fact that none of you is really alone. All of you are seen and watched and, on the inner planes, you walk together;

3. Thực tế là không ai trong số các em thực sự cô đơn. Tất cả các em đều được nhìn thấy và theo dõi, và trên các cõi giới bên trong, các

your outer circumstances may differ but the training and the objective are one. Loneliness will end when the inner group continuity of consciousness is established.

em đi cùng nhau; hoàn cảnh bên ngoài của em có thể khác nhau nhưng việc đào tạo và mục tiêu là một. Sự cô đơn sẽ chấm dứt khi sự liên tục của tâm thức nhóm bên trong được thiết lập.

Your work for the next few months, my brother, must have for its objective a decentralisation which will set you free from yourself. It should also be directed toward a wise care of the physical body and its fitting for better service. Can you combine these two apparently contradictory objectives? You will note that in a subtler way I hinted at these two objectives in your last instruction. Your physical body has called for attention. Give to it all that it needs but be not anxious. Your environing circumstances and the pressure of your daily life have militated against detachment and this you know. But you have learnt much these past two years, both about yourself and others, and emphatically I tell you that the work of the next six months [459] should render into your hands the high results of the process of discipline—if you approach your problems in the right spirit and consecrate your life anew to service.

**Huynh đệ của tôi, công việc của em trong vài tháng tới phải có mục tiêu "phi tập trung" (decentralisation), tách em khỏi chính mình. Nó cũng nên hướng đến việc chăm sóc thể xác một cách khôn ngoan và làm cho nó phù hợp để phục vụ tốt hơn. Em có thể kết hợp hai mục tiêu có vẻ trái ngược nhau này không**? Em sẽ lưu ý rằng, một cách tinh tế hơn, tôi đã gợi ý về hai mục tiêu này trong hướng dẫn cuối cùng của em. **Cơ thể vật lý của em đã kêu gọi sự chú ý. Cung cấp cho nó tất cả những gì nó cần nhưng đừng lo lắng.** Hoàn cảnh xung quanh em và áp lực của cuộc sống hàng ngày của em đã chống lại sự tách rời, và em biết điều này. Nhưng em đã học được nhiều điều trong hai năm qua, cả về bản thân và những người khác, và tôi nhấn mạnh với em rằng công việc trong sáu tháng tới [459] sẽ mang lại cho em kết quả cao của quá trình kỷ luật—nếu em tiếp cận các vấn đề của mình theo tinh thần đúng đắn, và một lần nữa tận hiến cuộc sống của em để phụng sự.

One practical suggestion I would make, my brother, anent the study work assigned to the group. Might not the ideas underlying the Lord's Prayer unfold to you with greater clarity if you took it for the theme of your study and teaching work. In teaching we learn. It would profit your pupils much (and you also) if you together were to give some thought to the magical formula which that ancient prayer embodies. The deepest esoteric significance which may emerge in your mind need not necessarily be imparted to your group but much may be given. In so teaching, your thoughts may take shape and

Em thân mến, tôi sẽ đưa ra một gợi ý thiết thực liên quan đến công việc nghiên cứu được giao cho nhóm. Chẳng phải những ý tưởng nằm bên dưới Kinh Lạy Cha sẽ mở ra cho em một cách rõ ràng hơn nếu em lấy nó làm chủ đề cho công việc học tập và giảng dạy của mình sao? **Trong khi dạy, chúng ta học. Sẽ có lợi cho học sinh của em (và cả em nữa) nếu các em cùng nhau suy nghĩ về công thức kỳ diệu mà lời cầu nguyện cổ xưa đó thể hiện. Ý nghĩa bí truyền sâu sắc nhất có thể xuất hiện trong trí em không nhất thiết phải được truyền đạt cho nhóm của em, nhưng nhiều điều có thể đưa ra.** Khi

these when later embodied in words may carry real benefit to your group brothers. This is but a suggestion. I would seek to reiterate at this time, as always, that my work with this group is never to be regarded as authoritative or dogmatic. From my wider knowledge of truth and from my capacity to know you all on the inner plane, I but make suggestions for fear that I may unduly influence.

giảng dạy như vậy, những suy nghĩ của em có thể hình thành và những điều này khi sau này được thể hiện thành lời có thể mang lại lợi ích thực sự cho các huynh đệ trong nhóm của em. Đây chỉ là một gợi ý. Tôi muốn nhắc lại vào thời điểm này, như mọi khi, rằng công việc của tôi với nhóm này không bao giờ được coi là có thẩm quyền hoặc giáo điều. Từ kiến thức rộng hơn của tôi về chân lý và từ khả năng của tôi để biết tất cả các em ở cõi bên trong, tôi chỉ đưa ra những gợi ý vì e rằng tôi có thể ảnh hưởng quá mức.

In my last instruction, I pointed out that the battle ground in your case was to be found in all three bodies simultaneously. This increases your problem but it also increases your opportunity.

Trong hướng dẫn cuối cùng của tôi, tôi đã chỉ ra rằng chiến trường trong trường hợp của em phải được tìm thấy trong cả ba thể cùng một lúc. Điều này làm gia tăng vấn đề của em nhưng nó cũng làm tăng cơ hội của em.

I seek now to give you a meditation form which is based on a recognition of this fact and which will help you to gain a more perfect alignment and the further release of the inner channel of contact. Continue as heretofore with the breathing exercises and with your moments before the open window. This meditation is to be followed with the cultivated realisation that you are the soul, the Christ within....

Bây giờ tôi tìm cách cung cấp cho em một hình thức tham thiền dựa trên sự thừa nhận thực tế này, và nó sẽ giúp em đạt được sự chỉnh hợp hoàn hảo hơn và giải phóng thêm kênh tiếp xúc bên trong. Tiếp tục như trước đây với các bài tập thở và với những khoảnh khắc của em trước cửa sổ mở. Tiếp theo sự tham thiền này là nhận thức đã được trau dồi rằng em là linh hồn, là Đấng Christ bên trong....

Eliminate fear, my brother. That continuity of the spiritual consciousness which is one of your dearest dreams can be ultimately developed, but you must proceed with care. Dreams are sometimes a guarantee of reality.

Hãy loại bỏ sợ hãi, huynh đệ của tôi. Tính liên tục của tâm thức tinh thần vốn là một trong những giấc mơ thân yêu nhất của em cuối cùng có thể được phát triển, nhưng em phải tiến hành một cách thận trọng. Ước mơ đôi khi là sự đảm bảo cho thực tại.

**August 1935—Tháng 8 năm 1935**

There is little that I have to say to you at this time, brother of old. I seek not to change your work or meditation. You [460] have

Có rất ít điều mà tôi phải nói với em vào lúc này, người huynh đệ thuở xưa. Tôi tìm cách không thay đổi công việc hoặc sự tham thiền

followed the one I assigned for only six months and I seek to have you work at it for a full year. One change only would I make and that is in connection with the third point and the use of the Lord's Prayer. Instead of pondering on the words of that prayer, I give you here some sentences which I would ask you to make especially your own, for they are peculiarly yours. There are three such sentences and you might regard them as constituting a magical phrase for each of your three bodies. You should all remember that ancient phrases (such as these I ofttimes give) are really untranslatable; I but put them into English words which will make their meaning clear. I make no attempt to preserve more than the sense.

của em. [460] Em mới làm theo công việc mà tôi đã chỉ định trong sáu tháng và tôi muốn em làm việc đó trong cả năm. Tôi chỉ thực hiện một thay đổi duy nhất, và nó liên quan đến điểm thứ ba và việc sử dụng Kinh Lạy Cha. Thay vì suy ngẫm về những câu của Lời Cầu Nguyện đó, tôi đưa ra đây cho em một số câu mà tôi muốn em đặc biệt làm cho riêng em, vì chúng đặc biệt là của riêng em. Có ba câu như vậy và em có thể coi chúng như cấu thành một cụm từ huyền thuật cho mỗi thể trong số ba thể của em. Tất cả các em nên nhớ rằng những cụm từ cổ xưa (chẳng hạn như những cụm từ mà tôi thường đưa ra) thực sự không thể dịch được; Tôi chỉ đặt chúng vào các từ tiếng Anh vốn sẽ làm cho ý nghĩa của chúng rõ ràng. Tôi không cố gắng bảo tồn gì nhiều hơn ngoài ý nghĩa.

*Phrase I. For the mind.*

*Cụm từ I. Đối với thể trí.*

"Like a golden butterfly which flies in the face of the sun, I find myself poised upon the lotus petal of the earth. I hover; I stay a little moment and then I fly—into the golden pathway that leads unto the sun."

"Như con bướm vàng bay trước mặt trời, tôi thấy mình đứng vững vàng trên cánh hoa sen của trái đất. Tôi lơ lửng; Tôi nán lại một lúc rồi tôi bay—vào con đường vàng kim dẫn đến mặt trời."

*Phrase II. For the emotional nature.*

*Giai đoạn II. Đối với bản chất tình cảm.*

"There is no darkness and no fog. There is no night or day. There are no storms nor peace, no rest nor strife; only the steadfast will of God which works toward good."

"Không có bóng tối và không có sương mù. Không có đêm hay ngày. Không có bão tố cũng không có an tịnh, không có nghỉ ngơi hay xung đột; chỉ có ý chí kiên định của Thượng Đế mới hoạt động hướng tới điều tốt lành."

*Phrase III. For the physical body.*

*Giai đoạn III. Đối với thể vật lý.*

"Down from the mountain top I come, bringing the light of Life, the life of Light. Into the chalice of the form I pour that light which life confers, this life which light sustains. I see this golden light transform

"Tôi xuống từ đỉnh núi, mang theo ánh sáng của Sự sống, sự sống của Ánh sáng. Tôi đổ ánh sáng mà sự sống ban tặng vào chiếc cốc của hình tướng, sự sống này mà ánh sáng duy trì. Tôi thấy ánh sáng vàng kim này biến

the darkness into day. I see the blue of life divine pour through the form, healing and soothing. Thus is the task performed. Thus is a man of earth transformed into a Son of God."

bóng tối thành ban ngày. Tôi nhìn thấy màu xanh lam của sự sống thiêng liêng tuôn đổ qua hình tướng, chữa lành và xoa dịu. Như vậy là nhiệm vụ được thực hiện. Như vậy là con người trần gian được biến đổi thành Con của Thượng đế."

Give the coming months to these three phrases in your meditation and ponder deeply on their significance.

Hãy dành những tháng tới cho ba cụm từ này trong việc tham thiền của em và suy ngẫm sâu sắc về ý nghĩa của chúng.

1st and 2nd months—Phrase I.

Tháng thứ nhất và thứ hai—Câu I.

3rd and 4th months—Phrase II.

Tháng thứ 3 và thứ 4—Câu II.

5th and 6th months—Phrase III.

Tháng thứ 5 và 6—Câu III.

Otherwise keep your meditation unchanged. One of the purposes of these meditation seed thoughts is the physical transformation [461] of the lower man, but your success will be dependent upon the changes wrought in the two inner, subtler bodies through the medium of the first two phrases....

Nếu không, hãy giữ việc tham thiền của em không thay đổi. Một trong những mục đích của những tư tưởng hạt giống tham thiền này là sự biến đổi vật chất [461] của con người thấp kém, nhưng sự thành công của em sẽ phụ thuộc vào những thay đổi được tạo ra trong hai thể bên trong, tinh tế hơn, thông qua trung gian của hai câu đầu tiên....

Let the discipline of light carry on its work with you. And, my brother, may I make one practical suggestion to you? Your main problem from the angle of the soul is a physical one in this incarnation. Your tenseness and over-anxiety cause much of your physical disability.

Hãy để kỷ luật ánh sáng tiếp tục công việc của nó với em. Và, huynh đệ của tôi, tôi có thể đưa ra một gợi ý thiết thực cho em không? **Vấn đề chính của em từ góc độ linh hồn là vấn đề thể chất trong kiếp này. Sự căng thẳng và lo lắng quá mức của em gây ra phần lớn khuyết tật về thể chất của em.**

To most of your co-disciples and to you I feel the need of saying simply: Be joyful, for joy lets in the light, and where there is joy there is little room for glamour and misunderstanding.

Với hầu hết các đồng môn đệ của em và với em, tôi cảm thấy cần phải nói một cách đơn giản: Hãy vui lên, vì niềm vui tỏa sáng, và ở đâu có niềm vui thì ở đó có rất ít chỗ cho ảo cảm và hiểu lầm.

BROTHER OF OLD:

The next few months, until the time of the Wesak Festival, must be for you months of inner recognition, of a spiritual withdrawing and of intense preparation. Though you may not see immediately, or during the Festival itself, the significant aims of this period of opportunity, or of your previous weeks of preparation, that is of no importance really for the gains will be there and will register in due course of time.

The ajna centre (the centre between the eyebrows) is overactive whilst the head centre should be stimulated into increased aliveness. This, as it takes place through the steady focussing of yourself in the head centre, may induce a period wherein it may seem to you that nothing is happening subjectively. This, again, is of no importance. The time has come wherein all true disciples (and such indeed are you) must transmute phenomena into spiritual realisation; then instead of the constant registering of that which is seen and heard, there will arise a spiritual awareness which will register bliss and power. This will enable you to see the soul in all things and the inward beauty of all created forms. This awareness will be of such a high order that it will deal primarily with that which is formless, and its attention will be turned upon the subjective life which exists within the form. Such is the true course of symbolism to which you, as a disciple, are pledged. [462]

Your love and knowledge should begin to lead you more and more into the way of the

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA:

Vài tháng tới, cho đến thời điểm diễn ra Lễ hội Wesak, đối với em phải là những tháng nhận biết nội tâm, rút lui tinh thần và chuẩn bị mãnh liệt. Mặc dù em có thể không nhìn thấy ngay lập tức, hoặc trong chính Lễ hội, nhưng mục tiêu quan trọng của thời kỳ cơ hội này, hoặc của những tuần chuẩn bị trước đó của em, điều đó không thực sự quan trọng, vì lợi ích sẽ có ở đó và sẽ ghi nhận trong thời gian thích hợp.

Luân xa ajna (trung tâm giữa hai lông mày) hoạt động quá mức trong khi luân xa đầu nên được kích thích để gia tăng sự sống động. Điều này, khi nó diễn ra thông qua việc em tập trung đều đặn vào luân xa đầu, có thể tạo ra một khoảng thời gian mà, đối với em, dường như không có gì đang xảy ra bên trong. Điều này, một lần nữa, không quan trọng. Đã đến lúc tất cả các đệ tử chân chính (và em thực sự là như vậy) phải chuyển hóa các hiện tượng thành nhận thức tinh thần; sau đó thay vì ghi nhận liên tục những gì được nhìn thấy và nghe thấy, sẽ nảy sinh một nhận thức tinh thần sẽ ghi nhận sự chí phúc và quyền năng. Điều này sẽ cho phép em nhìn thấy linh hồn trong mọi vật và vẻ đẹp bên trong của mọi hình tướng được tạo ra. Nhận thức này sẽ ở cấp độ cao đến mức nó sẽ làm việc chủ yếu với những gì vô sắc tướng, và sự chú ý của nó sẽ được chuyển sang sự sống chủ quan tồn tại bên trong hình tướng. Đó là quá trình thực sự của biểu tượng mà em, với tư cách là một đệ tử, cam kết. [462]

**Tình yêu thương và kiến thức của em sẽ bắt đầu dẫn em ngày càng nhiều hơn vào con**

divine psychologist; it is to the service of psychology that I direct your attention and to which you will find yourself pledged when next you take the Path of Rebirth and return to the battlefield of life. For you, today, the battle is one of endurance, of the control of the emotions, of the right understanding of the astral nature and a steady shift of your point of consciousness on to the next plane. I think, my brother, that you recognise this fact.

**đường của nhà tâm lý học thiêng liêng; tôi hướng sự chú ý của em để phục vụ cho tâm lý học, và em sẽ thấy mình cam kết với điều đó khi lần sau em đi trên Con đường Tái sinh và quay trở lại chiến trường của cuộc đời.** Đối với em hôm nay, trận chiến là một trận chiến của sức chịu đựng, của sự kiểm soát cảm xúc, của sự hiểu biết đúng đắn về bản chất của cõi cảm dục và sự chuyển đổi đều đặn điểm tâm thức của em lên cảnh giới tiếp theo. Tôi nghĩ, huynh đệ của tôi, rằng em nhận ra sự thật này.

Meditate upon the following mystic phrases and where colour is mentioned, visualise the colour.

Hãy tham thiền về các cụm từ thần bí sau đây và khi màu sắc được đề cập, hãy hình dung màu sắc.

*Phrase One. First and second months.*

*Cụm từ một. Tháng thứ nhất và thứ hai.*

"The golden rays that issue from the heart of the sun pour forth and bathe my soul and the soul of all created forms. Within those forms, the life of God awakens, and the power of God streams forth as Will, as dedication to the Plan, as strength to work and give—as must a son of God."

"**Những tia sáng vàng kim phát ra từ trung tâm của mặt trời tuôn ra và tắm rửa linh hồn tôi và linh hồn của tất cả các hình tướng được tạo ra**. Trong những hình tướng đó, sự sống của Thượng đế thức tỉnh, và sức mạnh của Thượng đế tuôn trào như Ý chí, như sự dâng hiến cho Thiên Cơ, như sức mạnh để làm việc và cho ra—như một người con của Thượng đế phải làm."

*Phrase Two. Third and fourth months.*

*Cụm từ thứ hai. Tháng thứ ba và bốn.*

"Within the darkness of the soul, prisoned within the form, a point of light is seen. Then there arises, all around that point, a field of deepest blue and this becomes irradiated by the soul, the inner sun, shining within a brilliant field of blue. The points of light become the many lines or rays of light; these lines then merge and blend until the lighted Way appears before the eyes of each tired pilgrim on that Way. He walks in light. He is himself the light, the light upon the

"Trong bóng tối của linh hồn, bị giam cầm trong hình tướng, một điểm ánh sáng được nhìn thấy. Sau đó, **xung quanh điểm đó phát sinh một trường màu xanh lam thẳm nhất, và điều này trở nên được chiếu xạ bởi linh hồn, mặt trời bên trong, chiếu sáng trong một trường màu xanh lam rực rỡ.** Các điểm sáng trở thành nhiều đường hoặc các tia sáng; những đường này sau đó hợp nhất và hòa trộn cho đến khi Con đường được thắp sáng xuất hiện trước mắt mỗi người hành hương mệt mỏi trên Con đường đó. Y bước đi trong ánh sáng. Chính y là ánh sáng, ánh

Way. He is the Way and always walks thereon."

sáng trên con đường. Y là Con Đường và luôn đi trên đó."

*Phrase Three. Fifth and sixth months.*

*Cụm từ ba. Tháng thứ năm và thứ sáu.*

"With industry I work as doth the ant. With speed I travel as moves the hare upon its path. With joy I climb as doth the goat which scales the precipice and stands upon the mountain top. Industry, speed and joy must be the keynotes of my life; diligence with the task assigned; speed to assent to all the Master says; speed on my way to service; and joy to shower forth on all I meet. Such is the Way for me." [463]

"Tôi làm việc như con kiến với sự chăm chỉ. Tôi di chuyển với tốc độ như con thỏ di chuyển trên đường đi của nó. Tôi leo trèo với sự vui sướng như con dê trèo qua vực thẳm và đứng trên đỉnh núi. Chăm chỉ, nhanh chóng và niềm vui phải là những chủ âm trong cuộc đời tôi; siêng năng với nhiệm vụ được giao; nhanh chóng đồng ý với tất cả những gì Chân sư nói; nhanh chóng trên con đường của tôi để phụng sự; và niềm vui tuôn trào trên tất cả những gì tôi gặp. Đó là Con Đường dành cho tôi." [463]

My blessing rests on you, my brother. My strength lies at your disposal, for you will not call on me unless the need is great. When it is great, you have permission thus to call.

Phước lành của tôi ở trên em, huynh đệ của tôi. Sức mạnh của tôi nằm trong tay em, vì em sẽ không kêu gọi đến tôi trừ khi nhu cầu lớn. Khi nhu cầu lớn, em có quyền kêu gọi.

## August 1936—Tháng 8 năm 1936

**BROTHER OF MINE:**

**HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:**

All severing of links produces severe reactions. Yet if you could but realise it, the severing of outer physical plane links is the least severe and the most impermanent of all such events. Death itself is a part of the great illusion and only exists because of the veils which we have gathered around ourselves. You, as a worker in the field of glamour (which is the new field in which humanity has *consciously* to work), have been deeply honoured and trusted. Death comes to all, but not for you should there be the usual glamours and distresses. I would say to you, my brother, look not back at the

Mọi sự cắt đứt các liên kết đều tạo ra những phản ứng mạnh mẽ. Tuy nhiên, nếu em có thể nhận ra điều đó, thì sự cắt đứt các liên kết bên ngoài trên cõi hồng trần lại là điều ít nghiêm trọng nhất và tạm thời nhất trong tất cả những biến cố như vậy. Chính cái chết cũng là một phần của ảo tưởng lớn lao và chỉ tồn tại vì những tấm màn mà chúng ta đã tự gom tụ quanh mình. Em, với tư cách là một người hoạt động trong lĩnh vực ảo cảm (lĩnh vực mới mà nhân loại phải ý thức làm việc trong đó), đã được trao một vinh dự và sự tín nhiệm sâu sắc. **Cái chết đến với tất cả mọi người, nhưng với em thì không nên có**

past. In that direction lies glamour and distress. It is the usual direction and the line of least resistance for the majority. But such is not the way for you. Look not either to revelation or the imparted illusory comfort of those who hover on the dividing line between the seen and the unseen. That way is not the way for you. You are not a distressed and bereaved disciple looking anxiously at the separating veil and hoping for some sign to come through which will convince you that all is well. Such, I reiterate, is not the way for you.

**những ảo cảm và đau khổ thông thường. Tôi muốn nói với em, em thân mến, đừng nhìn lại quá khứ. Về phía đó là ảo cảm và đau khổ.** Đó là hướng thông thường và ít kháng cự nhất đối với đa số. Nhưng đó không phải là cách dành cho em. Đừng nhìn vào sự tiết lộ hoặc sự tiện nghi ảo tưởng được truyền đạt của những người lơ lửng trên đường phân chia giữa cái nhìn thấy và cái không nhìn thấy. Đó không phải là con đường dành cho em**. Em không phải là một đệ tử đau khổ và mất người thân, đang lo lắng nhìn vào bức màn ngăn cách, hy vọng một dấu hiệu nào đó sẽ đi qua để thuyết phục em rằng tất cả đều tốt đẹp**. Do đó, tôi muốn nhắc lại, đó không phải là cách dành cho em.

Reach up to the heights of the soul and, having sought and found that pinnacle of peace and that altitude of joy whereon your soul immovably stands, then look into the world of *living* men—a threefold world in which all men, incarnate and discarnate are found. Find there that which your soul can and will recognise. The glamours of one's own distress, the maya of the past distorts one's point of view. Only the soul stands clear from illusion, and only the soul sees things as they are. Mount, therefore, to the soul.

Hãy vươn tới những đỉnh cao của linh hồn, và sau khi đã tìm kiếm và tìm thấy đỉnh cao của bình an và đỉnh cao của niềm vui mà ở đó linh hồn em đứng bất động, khi đó hãy nhìn vào thế giới của những người *đang sống* —một thế giới tam phân trong đó tất cả mọi người, đang tái sinh và ngoài luân hồi được tìm thấy. Tìm ở đó những gì mà linh hồn em có thể và sẽ nhận ra. Ảo cảm về sự đau khổ của chính mình, ảo lực của quá khứ bóp méo quan điểm của con người. Chỉ có linh hồn mới thoát khỏi ảo tưởng, và chỉ có linh hồn mới nhìn thấy mọi thứ như chúng vốn là. Do đó, hãy vươn đến linh hồn.

I would like here to point out to you that earlier I gave you a hint that there might arise a need for you to call for added strength, and the need, perhaps to intensify your inner contact with myself. I gave you "permission thus to call." I foresaw the agony of your coming months and sought to have you know [464] that I was standing by. This I still am doing. I remind you of this for the strengthening of your faith, the

Ở đây, tôi muốn chỉ ra với em rằng trước đây tôi đã gợi ý rằng em có thể cần kêu gọi thêm sức mạnh, và có lẽ nhu cầu nhằm tăng cường sự tiếp xúc bên trong của em với chính tôi. Tôi đã cho phép em "được kêu gọi." Tôi đã thấy trước sự đau đớn trong những tháng sắp tới của em và cố gắng để em biết [464] rằng tôi đang đứng bên cạnh. Điều này tôi vẫn đang làm. Tôi nhắc em về điều này để củng cố niềm tin của em, làm sâu sắc thêm

deepening of your assurance and your integration in this group work.

sự đảm bảo của em và sự tích hợp của em trong công việc nhóm này.

I shall not at this time change your meditation work. As outlined, it should serve gradually to stabilise you and lift you up on to the mental plane. Force of circumstances has driven you to live much upon the astral plane for the past few months in an emotional vortex. Mount up, my brother, into the light and into renewed power and detachment. Find surcease from sorrow in the task of aiding others. You can call and find me if your need is great.

Tôi sẽ không thay đổi công việc tham thiền của em vào lúc này. Như đã vạch ra, nó sẽ dần dần giúp em ổn định và nâng em lên cõi trí. Mãnh lực của hoàn cảnh đã thúc đẩy em sống phần lớn trên cõi cảm dục trong vài tháng qua trong một vòng xoáy cảm xúc. Huynh đệ của tôi, hãy leo lên vào ánh sáng và vào sức mạnh mới, và sự tách biệt. Tìm cách thoát khỏi nỗi buồn đau trong nhiệm vụ giúp đỡ người khác. Em có thể gọi và tìm tôi nếu nhu cầu của em lớn.

## February 1937—Tháng 2 năm 1937

**Y BROTHER:**

**HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:**

You are entering upon a new cycle of life and of usefulness. You stand on the verge of opportunity and yet you seem to recognise it not. You are ready for complete service and yet you hide yourself away from it. You have the capacity and the time, could you but grasp it, and likewise the needed physical strength to be an active focal point for us and yet you hold back in your mind and consciousness and seem to realise it not. I have put the truth thus bluntly to you, for you are a strong and pledged disciple, and you do not fear the knowledge of reality.

Em đang bước vào một chu kỳ mới của đời sống và sự hữu ích. Em đứng trước cơ hội nhưng dường như em không nhận ra nó. Em đã sẵn sàng cho sự phụng sự hoàn chỉnh nhưng em lại ẩn mình khỏi nó. Em có khả năng và thời gian, nếu em có thể thấy điều đó, và tương tự như vậy, em có sức mạnh thể chất cần thiết để trở thành tâm điểm tích cực cho chúng tôi, nhưng em lại kìm hãm tâm trí và tâm thức của em, và dường như không nhận ra điều đó. Tôi đã nói thẳng sự thật với em như vậy, vì em là một đệ tử mạnh mẽ và đã thệ nguyện, và em không sợ hiểu biết về thực tại.

You have passed across the burning ground and now it lies behind you, but the smoke which hovers round it still obscures your vision. Pass on with rapidity into the clear light of day and leave behind remembrance of pain, of the heart-searching and the problems and —lifting your face to the light —for the remainder of this earthly way be a

**Em đã băng qua vùng đất cháy, và bây giờ nó ở phía sau em, nhưng làn khói bay quanh nó vẫn còn che khuất tầm nhìn của em. Hãy nhanh chóng đi vào ánh sáng ban ngày, để lại phía sau ký ức về nỗi đau, về sự tìm kiếm trái tim và các vấn đề, và—ngước mặt về phía ánh sáng—phần còn lại của con đường trần gian này là một tòa tháp**

tower of strength and a radiant light to others. This you can do.

**của sức mạnh và ánh sáng rạng rỡ cho người khác.** Điều này em có thể làm được.

If I could summarise my thought for you, my brother, I would clothe it in words of great simplicity and would say to you: Be happy. Be happy as the sannyasin is happy who (through detachment from the little self and attachment to the greater Self in all) has left behind all that might hinder and hamper his service. Henceforth, you belong not to yourself or to any earthly friend or claim. You belong to the servers of humanity and to us. [465]

Nếu tôi có thể tóm tắt suy nghĩ của tôi cho em, huynh đệ của tôi, tôi sẽ diễn đạt nó bằng những từ ngữ hết sức đơn giản, và sẽ nói với em: Hãy vui vẻ. Hãy hạnh phúc như một sannyasin hạnh phúc khi (thông qua việc tách rời khỏi cái tôi nhỏ bé và gắn bó với Cái tôi lớn hơn trong tất cả) đã bỏ lại đằng sau tất cả những gì có thể ngăn cản và cản trở sự phụng sự của y. Do đó, em không thuộc về chính em hay bất kỳ người bạn hay yêu sách trần gian nào. Em thuộc về những người phụng sự nhân loại và thuộc về chúng tôi. [465]

I give you no particular meditation to do these next six months. Occupy yourself with the group meditation and with the Full Moon Contact. These are for you of greater usefulness than the personal daily meditation. For you, they constitute your major service. My instructions to all the group members have been brief this time. I gave you all much in my last communication and not yet have you assimilated all that I gave. Study the messages again, all of you, and see anew in the light of the new year and fresh day of opportunity.

Tôi không cho em bài tham thiền đặc biệt nào để thực hiện trong sáu tháng tới. Hãy tập trung vào tham thiền nhóm, và với sự Tiếp Xúc Trăng Tròn. Đối với em, những điều này hữu ích hơn việc tham thiền cá nhân hàng ngày. Đối với em, chúng tạo thành công việc phụng sự chính của em. Những hướng dẫn của tôi cho tất cả các thành viên trong nhóm lần này rất ngắn gọn. Tôi đã cho em tất cả rất nhiều trong lần giao tiếp cuối cùng của tôi, và em vẫn chưa hấp thụ hết những gì tôi đã cho em. Tất cả các em hãy nghiên cứu lại các thông điệp và nhìn lại một lần nữa dưới ánh sáng của năm mới và ngày mới của cơ hội.

## September 1937—Tháng 9 năm 1937

**MY BROTHER:**

**HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:**

A very difficult half year has gone by for you. You have come through it, and it is with commendation that I look at you today. That is all that I have to say, *I am pleased.* I know that for you that suffices. If you stand steady

Một nửa năm rất khó khăn đã trôi qua đối với em. Em đã vượt qua nó, và thật đáng khen ngợi khi tôi nhìn em ngày hôm nay. Đây là tất cả những gì tôi phải nói, *tôi hài lòng.* Tôi biết điều đó đối với em là đủ. **Nếu**

with an open heart, a seeing eye and a ready response to all who come your way, the door to renewed service will open and much can be done by you. My brother, you have the power to help individuals, and you have an unusual capacity to fan a dim spark into a white-hot flame. Do not distrust yourself, but go ahead. Your field of service lies all around you.

**em đứng vững với trái tim rộng mở, con mắt nhìn rõ, và sẵn sàng đáp lại tất cả những ai đến với em, thì cánh cửa dẫn đến sự phụng sự mới sẽ mở ra, và em có thể làm được nhiều điều. Em thân mến, em có khả năng giúp đỡ mọi người, và em có khả năng phi thường để thổi một tia lửa yếu thành ngọn lửa trắng nóng cháy.** Đừng nghi ngờ chính mình, nhưng hãy tiếp tục. Lĩnh vực phụng sự của em nằm xung quanh em.

The problem that has to be faced by all who have passed through the fires of Renunciation, who are walking the way of humility whilst conscious of the grandeur of the soul, and who are, at the same time, far from young in years is that of facing the last decade or so of life with understanding, and with no fear of physical limitations. So many in the final years of life live, think and act in such a manner that the soul withdraws its attention. Thus only the personality remains. To all of you who have passed the half century I would say: Face the future with the same joy as in youth, yet with an added usefulness, knowing that the wisdom of experience is yours, the power to understand is yours, and that no physical limitation can prevent a soul from useful expression and service. I would remind you of something which is often forgotten: It is far easier for the soul to express itself through an older experienced body than through one that is young and inexperienced, provided [466] that there is no pride and no desired selfishness, but only longing to love and serve. These are your desires and the future holds for you much service.

**Vấn đề mà tất cả những người đã trải qua ngọn lửa của sự Từ bỏ phải đối mặt, những người đang bước đi trên con đường của sự khiêm nhường trong khi ý thức được sự cao cả của linh hồn, đồng thời cũng không còn trẻ nữa trong những năm tháng, đó là đối mặt với thập kỷ cuối cùng hoặc lâu hơn của kiếp sống với sự hiểu biết và không sợ những giới hạn về thể chất. Rất nhiều người trong những năm cuối đời, sống, suy nghĩ và hành động theo cách khiến linh hồn rút lại sự chú ý của nó. Như vậy chỉ còn lại phàm ngã**. Đối với tất cả các em, những người đã đi qua nửa thế kỷ, tôi muốn nói: Hãy đối mặt với tương lai với niềm vui giống như khi còn trẻ, nhưng với một sự hữu ích được thêm vào, biết rằng sự minh triết của trải nghiệm là của em, khả năng hiểu biết là của em, và không giới hạn thể chất nào có thể ngăn cản một linh hồn biểu hiện và phụng sự hữu ích. Tôi muốn nhắc em về một điều thường bị lãng quên: **Linh hồn thể hiện bản thân qua một cơ thể già dặn kinh nghiệm dễ dàng hơn là qua một cơ thể trẻ và thiếu kinh nghiệm, miễn là** [466] **không có kiêu hãnh và không có sự ích kỷ được mong muốn, mà chỉ khao khát được yêu thương và phụng sự.** Đây là những mong muốn của em và tương lai nắm giữ cho em nhiều sự phụng sự.

It will be of interest to you now if I tell you of the rays which govern the lower self.

Bây giờ, em sẽ quan tâm nếu tôi nói với em về các cung chi phối phàm ngã.

Your *mental body* is governed by the fourth ray, and if you study this the reasons for many of your life reactions will become apparent to you. There is little of the first ray line of energy 1-3-5-7 in your equipment, but almost an overbalance of the second ray line 2-4-6. You will note that all these three appear in your equipment.

*Thể trí* của em bị chi phối bởi cung bốn, và nếu em nghiên cứu điều này, các lý do của nhiều phản ứng trong đời sống em sẽ trở nên hiển nhiên đối với em. Trong cấu trúc của em có rất ít thuộc tuyến năng lượng cung một 1-3-5-7, nhưng lại gần như có sự thiên lệch quá mức về tuyến cung hai 2-4-6. Em sẽ nhận thấy rằng cả ba cung này đều xuất hiện trong cấu trúc của em.

This condition is still further complicated by the fact that you have a first ray *astral body.* This is again an exception to the usual rule. In the case of the disciple who is occupied with some particular rounding-out process this exception does occur, and the first ray personality of your last incarnation left you the legacy of a first ray astral body in this. Therefore, in this particular life, you have a very difficult task and a complicated problem because (if I might so crudely express it) there is in you too much of the second ray.

Tình trạng này còn phức tạp hơn nữa bởi thực tế là em có thể cảm dục cung một. Đây lại là một ngoại lệ đối với quy tắc thông thường. Trong trường hợp của đệ tử đang bận rộn với một số tiến trình hoàn thiện cụ thể thì ngoại lệ này xảy ra, và phàm ngã cung một trong lần tái sinh vừa qua của em đã để lại cho em di sản của một thể cảm dục cung một trong trường hợp này. Do đó, trong kiếp sống đặc biệt này, em có một nhiệm vụ rất khó khăn và một vấn đề phức tạp, bởi vì (nếu tôi có thể diễn đạt một cách thô thiển như vậy) trong em có quá nhiều cung hai.

To aid in the process of balancing and off-setting the danger, your soul chose a seventh ray *physical body.* This is of real assistance to you and helps in the synthesis of the two lines of energy. Your rays therefore are:

Để hỗ trợ quá trình cân bằng và loại bỏ mối nguy hiểm, linh hồn của em đã chọn một *cơ thể vật lý thuộc cung bảy.* Điều này thực sự hỗ trợ cho em và giúp tổng hợp hai dòng năng lượng. Do đó, các cung của em là:

1. The soul ray—the second Ray of Love-Wisdom.

1. Cung linh hồn—cung 2 Bác Ái – Minh Triết.

2. The personality ray—the sixth Ray of Devotion or Idealism.

2. Cung phàm ngã—Cung 6 Sùng Tín hay Lý Tưởng.

3. The ray of the mental body—the fourth Ray of Harmony through Conflict.

3. Cung của thể trí – Cung 4 Hài Hoà thông qua Xung Đột.

4. The ray of the astral body—the first Ray of Will or Power.

4. Cung của thể cảm dục – Cung 1 Ý Chí – Quyền Năng.

5. The ray of the physical body—the seventh Ray of Ceremonial Order.

5. Cung của thể xác – Cung 7 Trật Tự - Nghi Lễ.

I would ask you to follow the meditation and continue with the breathing exercises that you are now doing. There is no need at this time to change what I last gave you. During the half year ahead I would counsel you particularly to give much time and attention to the Full Moon Approach. I would also like to assign you a special task which will be of value to [467] you, to your group brothers and to others. Will you gather out of all that I have given in my books, everything that has been said about the Full Moon. There is no need, however, to give long extracts or to copy out my detailed instructions of the Buddha's Full Moon in May. I want you to gather together out of those long instructions and from many isolated passages the reasons:

Tôi sẽ yêu cầu em tuân theo bài tham thiền và tiếp tục với các bài tập thở mà em đang thực hiện. Vào lúc này, không cần phải thay đổi những gì tôi đã đưa cho em lần cuối. Trong nửa năm tới, tôi đặc biệt khuyên em nên dành nhiều thời gian và sự chú ý cho Sự tiếp cận Trăng tròn. Tôi cũng muốn giao cho em một nhiệm vụ đặc biệt sẽ có giá trị cho [467] em, cho các huynh đệ trong nhóm của em và cho những người khác. **Em sẽ thu thập tất cả những gì tôi đã đưa ra trong sách của mình, tất cả những gì đã được nói về Trăng tròn. Tuy nhiên, không cần phải trích dẫn dài dòng hay sao chép những chỉ dẫn chi tiết của tôi về ngày Trăng Tròn tháng Năm của Đức Phật.** Tôi muốn em tập hợp lại với nhau từ những hướng dẫn dài đó và từ nhiều đoạn văn riêng lẻ những lý do:

a. For the importance of the Full Moon.

a. Cho tầm quan trọng của Trăng tròn.

b. What should be done and happen at the time of the Full Moon.

b. Những gì nên được thực hiện và xảy ra vào thời điểm Trăng tròn.

c. Any information that you may find of the cause of the spiritual opportunity.

c. Bất kỳ thông tin nào em có thể tìm thấy về nguyên nhân của cơ hội tinh thần.

**February 1938—Tháng 2 năm 1938**

**BROTHER OF MINE:**

**HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:**

In these instructions I have given my disciples much information re the fourth ray, for so many of them have fourth ray mentalities. This is not a very usual state of affairs at this time and is one of the major reasons for their being chosen to form part of this group. The possession of a fourth ray

**Trong những hướng dẫn này, tôi đã cung cấp cho các đệ tử của mình nhiều thông tin về cung bốn, vì rất nhiều người trong số họ có thể trí thuộc cung bốn. Đây không phải là một tình trạng thông thường vào thời điểm này, và là một trong những lý do chính khiến họ được chọn để thành lập**

mind is an essential factor in my planned work and I would have you ponder deeply on this fact. You have, outstandingly, this type of mind, and it is going to be of real service to your group if you will learn to focus yourself there more easily and, shall I say, more frequently. Your personality ray is naturally very dominant and should give you power upon the astral plane—the plane of your chosen work. But this attitude must be balanced by the attitudes of the fourth ray mind. I would like here to point out that

**nhóm này**. **Việc sở hữu một thể trí thuộc cung bốn là một yếu tố thiết yếu trong công việc đã lên kế hoạch của tôi, và tôi muốn em suy ngẫm sâu sắc về sự thật này. Đặc biệt là em có loại thể trí này, và nó sẽ thực sự hữu ích cho nhóm của em nếu em học cách tập trung bản thân vào đó dễ dàng hơn, và tôi muốn nói, thường xuyên hơn.** Cung phàm ngã của em tự nhiên rất nổi trội và sẽ trao cho em sức mạnh trên cõi cảm dục – cõi của công việc em đã chọn. Nhưng thái độ này phải được cân bằng bởi thái độ của thể trí cung bốn. Ở đây, Tôi muốn chỉ ra rằng

1. Your soul ray seeks expression through your astral body.

1. Cung linh hồn của em tìm kiếm biểu hiện thông qua thể cảm dục của em.

2. Your personality ray is focussed in your seventh ray brain.

2. Cung phàm ngã của em được tập trung trong bộ não cung 7 của em.

If you will think out these imparted facts with care, you will see that the bringing together of the personality ray and the ray governing your physical body presents you with a very definite problem. It produces an over-interest and over-emphasis upon the form side of manifestation and group expression. This leads to a devotion to the known forms. It is this [468] focussing of your personality ray which is the *psychic* cause of the headaches to which you have been prone. Mistake me not here, my brother. I do not say that you have undue interest in form as it affects your personality. You are definitely the observer and "look out upon a world distressed." Your ray combinations lead to a quick reaction to the existent forms instead of leading to a long range vision of the Plan, such as your soul ray can give. You need increasingly to focus yourself in the soul and less and less in the personality consciousness. This will produce the expression of love through devotion to all men as souls, and not of

Nếu em suy nghĩ cẩn thận về những sự kiện được truyền đạt này, em sẽ thấy rằng sự kết hợp giữa cung phàm ngã và cung chi phối thể xác của em sẽ đặt ra cho em một vấn đề rất rõ ràng. Nó tạo ra sự quan tâm quá mức và quá nhấn mạnh vào khía cạnh hình tướng của biểu hiện và biểu hiện nhóm. Điều này dẫn đến một sự sùng kính đối với các hình thức đã biết. Chính sự tập trung [468] này của cung phàm ngã của em là nguyên nhân *thông linh* của những cơn nhức đầu mà em hay mắc phải. Đừng hiểu lầm tôi ở đây, em thân mến. Tôi không nói rằng em quá quan tâm đến hình tướng như nó ảnh hưởng đến phàm ngã của em. Em chắc chắn là người quan sát và "nhìn ra một thế giới đau khổ." Sự kết hợp các cung của em dẫn đến một phản ứng nhanh chóng đối với các hình tướng tồn tại thay vì dẫn đến một tầm nhìn xa về Thiên Cơ, chẳng hạn như cung linh hồn của em có thể mang lại. Em cần ngày càng tập trung bản thân vào linh hồn và ít tập trung vào tâm thức phàm ngã. Điều này sẽ tạo ra biểu hiện của tình yêu thương

devotion to forms and methods which your personality ray approves.

thông qua sự tận tâm đối với tất cả mọi người với tư cách là linh hồn, chứ không phải sự tận tụy với những hình tướng và phương pháp mà cung phàm ngã của em tán thành.

Your service is, as I earlier pointed out to you, *the task of "lifting" individuals* and clearing away the problems which confront them. Increasingly, you must also stand with your group, giving them the knowledge which is so abundantly yours. You have a few personal glamours, but they are not of the kind which hurt your group. You see with clarity the outlines of the task ahead to which the group is dedicated. For long you have tried to help L.T.S-K. to free himself from the *rhythm of his glamours.* Will you continue still a little while the effort to help him, writing to him in frankness and standing by him in love?

**Như tôi đã chỉ ra cho em trước đây, công việc phụng sự của em *là nhiệm vụ "nâng đỡ" các cá nhân* và giải quyết các vấn đề mà họ phải đối mặt. Càng ngày em phải sát cánh cùng nhóm của mình, cung cấp cho họ kiến thức vốn rất dồi dào nơi em.** Em có một vài ảo cảm cá nhân, nhưng chúng không thuộc loại làm tổn thương nhóm của em. Em thấy rõ ràng các phác thảo nhiệm vụ phía trước mà nhóm được dành cho. Em đã cố gắng giúp đỡ LTS-K trong một thời gian dài để bạn ấy khỏi *nhịp điệu ảo cảm của mình.* Em sẽ tiếp tục nỗ lực giúp đỡ bạn ấy một thời gian nữa, viết thư cho bạn ấy một cách thẳng thắn và sát cánh bên bạn ấy trong tình yêu thương chứ?

The group meditation is of importance to you and to all the group, for it holds in it the seeds of group integration. Continue, therefore, with it. I give you, however, a brief morning exercise to be done prior to the group meditation.

**Tham thiền nhóm có tầm quan trọng đối với em và đối với cả nhóm, vì nó chứa đựng trong đó những hạt giống của sự tích hợp nhóm. Do đó, hãy tiếp tục với nó.** Tuy nhiên, tôi cung cấp cho em một bài tập buổi sáng ngắn để thực hiện trước khi tham thiền nhóm.

1. After achieving alignment, inner poise and rest, see each of your co-disciples (whom you may know) in the light.

1. Sau khi đạt được sự chỉnh hợp, tĩnh lặng nội tâm và nghỉ ngơi, hãy thấy từng đồng môn của em (những người mà em có thể biết) trong ánh sáng.

2. Then visualise them each with a star between the eyebrows, as the symbol of an awakened ajna centre and of an integrated personality. It is a four-pointed star. The star of initiation is, as you know, a five-pointed star.

2. Sau đó, hãy quán tưởng mỗi người có một ngôi sao giữa hai lông mày, như biểu tượng của một trung tâm ajna đã thức tỉnh và của một phàm ngã tích hợp. **Đó là một ngôi sao bốn cánh**. Như em đã biết, ngôi sao điểm đạo là ngôi sao năm cánh.

3. Then say something to each of your brothers, after due effort to link up with them. Study the ideas which give utterance to your words and note, in writing, their general import.

3. Sau đó, hãy nói điều gì đó với từng huynh đệ của em, sau nỗ lực thích hợp để kết nối với họ. Nghiên cứu những ý tưởng tạo nên lời nói của em, và ghi lại, bằng văn bản, ý nghĩa chung của chúng.

4. Then rise, and going to the window, send out love and light to those who guide the destinies of men upon the [469] earth (I refer not to the Hierarchy) in London, Leningrad, Washington, Berlin, Geneva and in Rome. Do this with as much love as you can and without much thought, for thought can be separative and critical where there is not adequate knowledge. This is an initial part of the technique of dissipating group glamour.

4. Sau đó, đứng dậy và đi đến cửa sổ, gửi tình yêu và ánh sáng đến những người hướng dẫn vận mệnh của con người [469] trên trái đất (tôi không đề cập đến Thánh đoàn) ở London, Leningrad, Washington, Berlin, Geneva và ở La Mã. Hãy làm điều này với nhiều tình yêu nhất có thể, và không cần suy nghĩ nhiều, vì suy nghĩ có thể gây chia rẽ và phê phán khi không có kiến thức đầy đủ. Đây là một phần ban đầu của kỹ thuật xua tan ảo cảm của nhóm.

5. Then sound the O.M., raising your consciousness and coming as close to the Hierarchy as possible.

5. Sau đó, hãy xướng linh từ OM, nâng cao tâm thức của em và đến càng gần Thánh Đoàn càng tốt.

**February 1939—Tháng 2 năm 1939**

**MY BROTHER:**

**HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:**

This last year has not been an easy one for you any more than it has been for your group brothers. Each and all have had a most difficult time. Your problems have been psychological far more than physical; they are relatively simple in definition, though hard to solve. Perhaps I could express what I have to say best by remarking that the main part of your difficulties has been *a wrestling with bewilderment* —a bewilderment which is not a glamour but which could easily become one if your soul were not so constantly and definitely guiding, controlling and leading you away from the

Năm vừa qua không phải là một năm dễ dàng đối với em cũng như đối với những huynh đệ trong nhóm của em. Mỗi người và tất cả đã có một thời gian khó khăn nhất. Các vấn đề của em liên quan nhiều đến tâm lý hơn là với thể chất; chúng tương đối đơn giản trong định nghĩa, mặc dù khó giải quyết. Có lẽ tôi có thể diễn đạt điều tôi phải nói một cách tốt nhất bằng cách nhận xét rằng phần lớn những khó khăn của em là *đấu tranh với sự hoang mang* —**một sự hoang mang không phải là ảo cảm nhưng có thể dễ dàng trở thành một ảo cảm nếu linh hồn em không thường xuyên và dứt khoát**

more pronounced glamours of which it could be the tiny seed. Bewilderment is a state of incipient glamour. The way out for you is not to concern yourself with the world problem which is too great for you to handle. The entire planetary Hierarchy is concerned with it and is seeking a solution. Yet the plans for the world of humanity are materialising and maturing; the world situation is moving ahead with such rapidity that the average aspirant and intelligent man has no sooner adjusted himself to certain conditions or to a particular attitude of thought and mind (which he with real difficulty has assumed), when sudden changes occur and the work—as far as he is concerned—has to be repeated.

**hướng dẫn, kiểm soát và dẫn dắt em xa rời những ảo cảm rõ rệt hơn mà nó có thể là hạt giống nhỏ bé**. Hoang mang là một trạng thái của ảo cảm chớm nở. **Lối thoát cho em là đừng bận tâm đến vấn đề thế giới quá lớn đối với em. Toàn bộ Huyền giai hành tinh quan tâm đến nó và đang tìm kiếm một giải pháp.** Tuy nhiên, các kế hoạch cho thế giới của nhân loại đang thành hiện thực và trưởng thành; tình hình thế giới đang diễn tiến với tốc độ nhanh đến mức một người thông minh và người chí nguyện trung bình chẳng mấy chốc phải điều chỉnh bản thân theo những điều kiện nhất định, hoặc với một thái độ suy nghĩ và tâm trí cụ thể (mà anh ta đã khoác lấy với khó khăn thực sự), khi những thay đổi đột ngột xảy ra, và công việc—trong chừng mực liên quan đến y—phải được lặp lại.

So, my brother, stand controlled at the centre, permitting your soul to pour its illumination and its love through you and out into your environment, remembering that all men are your brothers. This is a statement of fact, e'en if it is a platitude. Remember also that in the setting where your personality stands at this time is the place where you will have to make your soul [470] impact; it is not upon the world in general. To meet world need and solve world problems is not your dharma. The world cannot be helped on a large scale by any one individual unless there has been complete release from all selfish intent, from all blind personality decisions, and from all belief that crystallised views are right, particularly when such views are unduly conditioned by environment, background, tradition and a myopic point of view.

Vì vậy, huynh đệ của tôi, hãy đứng ổn định ở trung tâm, cho phép linh hồn của em tuôn đổ ánh sáng và tình yêu thương của nó qua em và ra ngoài môi trường của em, hãy nhớ rằng tất cả mọi người đều là huynh đệ của em. Đây là một tuyên bố thực tế, ngay cả nếu nó là một sáo ngữ. Cũng nên nhớ rằng bối cảnh mà phàm ngã của em đang đứng vào lúc này là nơi mà em sẽ phải làm cho linh hồn mình [470] tác động; nó không tác động lên thế giới nói chung. **Đáp ứng nhu cầu của thế giới và giải quyết các vấn đề của thế giới không phải là bổn phận (dharma) của em.** Thế giới không thể được giúp đỡ trên quy mô lớn bởi bất kỳ một cá nhân nào trừ khi có sự giải phóng hoàn toàn khỏi mọi ý định ích kỷ, mọi quyết định cá nhân mù quáng và mọi niềm tin rằng các quan điểm kết tinh là đúng, đặc biệt khi các quan điểm đó bị điều kiện hóa quá mức bởi môi trường, bối cảnh, truyền thống và một quan điểm thiển cận.

So, brother of mine, release your thoughts from all that limits your love (from *all,* I repeat) and love widely, generally, impartially and intelligently.

Vì vậy, huynh đệ của tôi, hãy giải phóng suy nghĩ của em khỏi tất cả những gì hạn chế tình yêu của em (tôi nhắc lại, ra khỏi *tất cả*) và yêu thương một cách rộng rãi, nói chung, vô tư và thông minh.

I would have you note that the rays governing D.H.B. and J.S.P. very closely resemble yours. You have all three got the same soul ray, and the same ray governing the physical body. This should bring the three of you particularly close together; I would call this to your attention and ask you to stand with each other in the closest relation. You can form a triangle of spiritual force which should be of real value to the group and greatly facilitate the planned group work. Correspond with each other and stand by each other in love. All three of you have much with which to contend, but both the others have far more to contend with than you have. Therefore, be to them a tower of strength and let them draw from you what they need of love and understanding.

Tôi muốn em lưu ý rằng các cung chi phối DHB và JSP rất giống các cung của em. Cả ba các em đều có cùng một cung linh hồn và cùng một cung chi phối cơ thể vật chất. Điều này sẽ khiến ba em đặc biệt gần nhau hơn; Tôi sẽ kêu gọi sự chú ý của em và yêu cầu em sát cánh với nhau trong mối quan hệ thân thiết nhất. Em có thể tạo thành một tam giác lực tinh thần có giá trị thực sự đối với nhóm và tạo điều kiện thuận lợi đáng kể cho công việc nhóm đã lên kế hoạch. Trao đổi với nhau và sát cánh bên nhau trong tình thương. Cả ba em đều có nhiều điều phải tranh cãi, nhưng cả hai người còn lại đều có nhiều điều phải tranh cãi hơn em. Vì vậy, hãy là toà tháp của sức mạnh cho họ và để họ rút ra từ em những gì họ cần là tình yêu và sự thấu hiểu.

I would have you continue with the exercise I gave you in your last instruction. As a preparatory exercise for the group meditation, it will prove effective for it is along the same general line, only in the group meditation the work is more specific and focussed.

Tôi muốn em tiếp tục với bài tập mà tôi đã đưa cho em trong hướng dẫn cuối cùng của em. Là một bài tập chuẩn bị cho buổi tham thiền nhóm, nó sẽ tỏ ra hữu hiệu vì nó cũng theo một đường hướng tổng quát, chỉ có trong tham thiền nhóm thì công việc mới cụ thể và tập trung hơn.

The factor which will produce increasing integration between the soul and the personality, in the case of D.H.B. and J.S.P. and yourself, is the attainment of the power to love with purity, with no sense of distinction, and with that love which the Eternal One shows—poured out alike upon all and not biassed in any way by the temporal activities of man. This must be based on long vision, and the power to release yourself from the thoughtform-

Yếu tố sẽ tạo ra sự tích hợp ngày càng tăng giữa linh hồn và phàm ngã, trong trường hợp của DHB và JSP và chính em, là việc đạt được khả năng yêu thương một cách thuần khiết, không có cảm giác phân biệt, và với tình thương mà Đấng Vĩnh Cửu đã thể hiện —tuôn đổ ra như nhau trên tất cả và không thiên vị theo bất kỳ cách nào bởi các hoạt động tạm thời của con người. Điều này phải dựa trên tầm nhìn xa và khả năng giải phóng bản thân khỏi khả năng tạo hình tư tưởng

making faculty of the mind. In your case this faculty is swept into activity by emotion. Guard your emotional body with peculiar care during the coming year. Let not anything [471] upset your equilibrium or cloud your vision of reality. And my brother, be happy. Learn to feel joy—a joy which is based on the knowledge that humanity has always triumphed and passed onward and forward in spite of apparent failures and the destruction of past civilisations; a joy, which is founded upon the unshakable belief that all men are souls, and that "points of crisis" are factors which are of proven usefulness in calling in the power of that soul, both in the individual man, in a race, or in humanity as a whole; a joy which is related to the bliss which characterises the soul on its own level whereon the form aspects of manifestation do not dominate. Ponder on these thoughts and remember you are grounded in the centre of your Being and can, therefore, see the world truly and with no limited vision; you can stand unperturbed, knowing the end from the beginning and realising that love will triumph.

của thể trí. Trong trường hợp của em, khả năng này bị cuốn vào hoạt động bởi cảm xúc. Bảo vệ cơ thể cảm xúc của em với sự chăm sóc đặc biệt trong năm tới. [471] Đừng để bất cứ điều gì làm đảo lộn trạng thái cân bằng của em hoặc làm lu mờ tầm nhìn của em về thực tại. Và, huynh đệ của tôi, hãy hạnh phúc. Học cách cảm nhận niềm vui—một niềm vui dựa trên sự hiểu biết rằng nhân loại luôn chiến thắng và tiến lên phía trước bất chấp những thất bại rõ ràng và sự hủy diệt của các nền văn minh trong quá khứ; một niềm vui dựa trên niềm tin không thể lay chuyển rằng tất cả mọi người đều có linh hồn, và rằng "những điểm khủng hoảng" là những yếu tố đã được chứng minh là hữu ích trong việc kêu gọi sức mạnh của linh hồn đó, cả ở cá nhân con người, trong một chủng tộc, hoặc trong nhân loại nói chung; một niềm vui có liên quan đến niềm hạnh phúc đặc trưng cho linh hồn ở cấp độ riêng của nó mà ở đó các khía cạnh biểu lộ của hình tướng không chiếm ưu thế. Hãy suy ngẫm về những suy nghĩ này và nhớ rằng em đứng vững ở trung tâm Bản thể của mình và do đó, có thể nhìn thế giới một cách chân thực và không có tầm nhìn hạn chế; em có thể đứng vững, biết kết thúc ngay từ đầu và nhận ra rằng tình yêu thương sẽ chiến thắng.

God guard and rest you and increase fourfold your usefulness. Such is my prayer for you.

Cầu xin Thượng đế bảo vệ và nghỉ ngơi cho em, gia tăng gấp bốn lần tính hữu dụng của em. Đó là lời cầu nguyện của tôi dành cho em.

NOTE: *This disciple still persists in his endeavour to work in the Tibetan's Ashram and remains steadfast and sure.*

LƯU Ý: *Người đệ tử này vẫn kiên trì nỗ lực làm việc trong Ashram của Chân sư Tây Tạng, vẫn kiên định và chắc chắn.*

# Quyển II

## January 1940—Tháng 1 năm 1940

**For you, my brother, I have somewhat the same message as I gave to S.C.P. Free yourself from the glamour of inherited ideas and national concepts and prejudices. The world picture is clearer and more beautiful than you know, seeing it as you do today through the windows of prejudice, pain and limitation. If I sound harsh in so speaking, it is simply because I, the Master D.K., value what you will be able to do and be when you have released yourself from the glamour of prejudice. You have made real progress in this condition but there is much still to be done and this your heart of love can accomplish once you see clearly and with understanding the true nature of your glamour. There are many points of view, coming from the many types of men, the many races [682] and the many nations and grades of human beings. Who, my brother, are you to determine what is right and which point of view is correct? The Hierarchy sees the beauty in them all. Ponder on this and seek to see it too.**

**Đối với em, huynh đệ của tôi, tôi có thông điệp phần nào giống như thông điệp mà tôi đã gửi cho SCP. Hãy giải phóng bản thân khỏi ảo cảm của những ý tưởng kế thừa, những khái niệm và định kiến quốc gia. Bức tranh thế giới rõ ràng và đẹp đẽ hơn những gì em biết, khi em nhìn nó như ngày nay qua cửa sổ của định kiến, đau đớn và giới hạn. Nếu tôi nói nghe có vẻ gay gắt như vậy, đơn giản là vì tôi, Chân sư DK, đánh giá cao những gì em có thể làm và trở thành khi em giải phóng chính mình khỏi ảo cảm của định kiến. Em đã thực sự tiến bộ trong tình trạng này nhưng vẫn còn nhiều việc phải làm và trái tim yêu thương của em có thể hoàn thành điều này một khi em thấy rõ ràng và hiểu được bản chất thực sự của ảo cảm của mình. Có nhiều quan điểm, đến từ nhiều loại người, nhiều chủng tộc [682] và nhiều quốc gia và nhiều hạng người. Huynh đệ của tôi, em là ai mà dám xác định điều gì là đúng và quan điểm nào là đúng? Thánh đoàn nhìn thấy vẻ đẹp trong tất cả chúng. Hãy suy ngẫm về điều này và tìm cách nhìn thấy nó cũng như thế.**

## August 1940—Tháng 8 năm 1940

**MY BROTHER:**

A.A.B. has told me of your comment on the quality of my communications with the group, that you felt the need of a greater expression of love. There was no need for her to tell me as I had "listened in" on the group (as you call it in radio language) and I saw your thought, but she wanted to ask me

**HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:**

**AAB đã nói với tôi về nhận xét của em về tính chất giao tiếp của tôi với nhóm, rằng em cảm thấy cần phải thể hiện tình yêu thương nhiều hơn. Bà không cần phải nói với tôi vì tôi đã "nghe trộm" nhóm (như em gọi trong ngôn ngữ của đài phát thanh) và tôi đã thấy suy nghĩ của em, nhưng bà**

to deal with this matter as it will be of service to the group; she also sensed your sincere desire.

**muốn nhờ tôi bàn đến vấn đề này vì nó sẽ phục vụ nhóm; bà cũng cảm nhận được mong muốn chân thành của em.**

I wonder, my brother, if you realise that the basis of your feeling lies in your reaction to the short instruction I gave you earlier in the year? This you did not like, nor did you truly agree with what I said, nor have you really freed yourself from the prejudices to which I referred and for two reasons:

Tôi tự hỏi, huynh đệ của tôi, liệu em có nhận ra rằng cơ sở cảm xúc của em nằm ở phản ứng của em đối với chỉ dẫn ngắn gọn mà tôi đã đưa ra cho em hồi đầu năm không? Em không thích điều này, em cũng không thực sự đồng ý với những gì tôi đã nói, em cũng chưa thực sự giải phóng bản thân khỏi những định kiến mà tôi đã đề cập, và vì hai lý do:

1. Your judgment is clouded by your resentment to what you, perhaps naturally, regarded as a criticism.

1. Khả năng phán đoán của em bị che mờ bởi sự oán giận của em đối với điều mà em, có lẽ một cách tự nhiên, coi đó là một lời chỉ trích.

2. Your sensitivity and your reaction to glamour tunes you in very frequently on a certain section of public opinion and when this happens (as it is happening today) you are no longer a free agent.

2. Sự nhạy cảm và phản ứng của em đối với ảo cảm khiến em rất thường xuyên bị ảnh hưởng bởi một bộ phận dư luận nhất định, và khi điều này xảy ra (như nó đang xảy ra hôm nay) thì em không còn là người tự do nữa.

My underlying thought when giving you that instruction was to awaken you to the fact that your feelings and loyalties are based on a class idea and on class resentment and not on clear thinking through to the facts which should condition all loyalties and partisanships. It is not the objectives or the decisions of those loyalties with which I am dealing. Those are entirely your own affair and are of no real importance in the light of eternity, but I am endeavouring to awaken you to the condition of your emotional reactions and to the quality [683] which motivated you—not clear thinking and then decision, but prejudice, resentment and fear.

Tư tưởng nền tảng của tôi khi đưa ra cho em huấn thị đó là đánh thức em trước sự kiện rằng những cảm xúc và lòng trung thành của em được đặt nền trên một ý niệm giai cấp và trên sự oán hận giai cấp, chứ không phải trên sự suy nghĩ sáng suốt, thấu đáo đến các sự kiện vốn phải tác động và định hình mọi lòng trung thành và mọi khuynh hướng thiên vị. Không phải là các mục tiêu hay các quyết định phát sinh từ những lòng trung thành ấy mà tôi đang đề cập đến. Những điều đó hoàn toàn là việc riêng của em và thực sự không có tầm quan trọng nào dưới ánh sáng của vĩnh cửu; nhưng tôi đang nỗ lực đánh thức em trước tình trạng các phản ứng cảm xúc của em và trước phẩm tính [683] đã thúc đẩy em—không phải là suy nghĩ sáng suốt rồi mới quyết định, mà là thành kiến, oán hận và sợ hãi.

But today I shall not deal with this. You know enough to deal with it yourself or at least to realise the truth of my criticism of your *attitude* but not of your decision. That which works out into expression upon the physical plane is not the concern of the members of the Hierarchy. They concern themselves with motives and predispositions and it was with these that I was dealing.

Nhưng hôm nay tôi sẽ không đề cập vấn đề này. Em biết đủ để tự mình giải quyết hoặc ít nhất để nhận ra sự thật khi tôi chỉ trích *thái độ của em* chứ không phải quyết định của em. Những gì thể hiện thành biểu hiện trên cõi trần không phải là mối quan tâm của các thành viên của Thánh đoàn. Họ quan tâm đến động cơ và khuynh hướng, và tôi đang đề cập đến những vấn đề này.

Brother of old, we have worked together for some time—for some years. I have chosen you for instruction and to be part of my group of disciples and this choice, being accepted and responded to by you, indicates relationship, activity, and an allegiance which will confront you for many lives. Have I ever, since the time that our relationship started in this life, failed to meet your need when that need was of a spiritual nature, determining character and conditioning the future? Is not such a response on my part an expression of true

Huynh đệ của ngày xưa, chúng ta đã làm việc cùng nhau một thời gian—vài năm rồi. Tôi đã chọn em để được hướng dẫn và trở thành một phần trong nhóm đệ tử của tôi, và sự lựa chọn này, được em chấp nhận và đáp ứng, cho thấy mối quan hệ, hoạt động và lòng trung thành sẽ đối mặt em trong nhiều kiếp. Có bao giờ, kể từ thời điểm mối quan hệ của chúng ta bắt đầu trong cuộc sống này, Tôi đã không đáp ứng được nhu cầu của em khi nhu cầu đó thuộc bản chất tinh thần, quyết định tính cách và định hướng tương lai? Chẳng phải sự đáp ứng như thế của tôi là

love? Love is not making the object of the love feel comfortable superficially. If I induced that reaction in you, I would not merit your confidence and trust and in the long run I would not thus hold your respect. Love is far-seeing wisdom which seeks to keep alive in the object of that love those sensitivities which will guarantee safe progress. Love is, therefore, guarding, stimulating and protective. But it is not a personal matter. It is a positive protection, but does not lead to a negative attitude of being cared for on the part of the one who is the recipient of the love and protection. It is the stimulating power of divine love which I seek to pour out upon you and upon all whom I serve as Master and Teacher. This will lead you wisely to protect yourself from glamour, illusion and personality reactions, also from error and prejudice in order the better to serve both Humanity and the Hierarchy. Ponder on this.

biểu hiện của tình yêu thương đích thực sao? **Tình yêu thương không phải là làm cho đối tượng của tình thương cảm thấy thoải mái một cách hời hợt.** Nếu tôi gây ra phản ứng đó ở em, tôi sẽ không xứng đáng với sự tin tưởng và tín nhiệm của em, và về lâu dài, tôi sẽ không giữ được sự tôn trọng của em. Tình yêu thương là sự minh triết nhìn xa tìm cách duy trì ở đối tượng của tình yêu thương đó những sự nhạy cảm bảo đảm cho sự tiến bộ an toàn. Do đó, tình yêu thương là sự chăm sóc, kích thích và bảo vệ. Nhưng đó không phải là vấn đề cá nhân. Đó là sự che chở tích cực, nhưng không dẫn đến thái độ tiêu cực là được quan tâm chăm sóc từ phía người được yêu thương, che chở. Chính sức mạnh kích thích của tình thương thiêng liêng mà tôi tìm cách tuôn đổ lên em và tất cả những người mà tôi phụng sự với tư cách là một Chân sư và Huấn sư. Điều này sẽ dẫn dắt em một cách khôn ngoan để tự bảo vệ mình khỏi ảo cảm, ảo tưởng và các phản ứng của phàm ngã, cũng như khỏi sai lầm và định kiến để phục vụ tốt hơn cho cả Nhân loại và Thánh đoàn. Hãy suy ngẫm về điều này.

These are days of terrific stress and strain, far greater and more far reaching than you can guess or grasp. We who work on the inner side of life and who deal with the mass movements and reactions of humanity, and who have kept [684] the light shining with radiance no matter how dark the night of human affairs may be, have ourselves to rest back on the understanding selflessness of our disciples. We have not the time or the inclination (in the light of greater need) to waste in useless gestures or loving phrases, of teaching so tactfully worded that much of its import might be lost, and in making our disciples aware of their *personal* relation to us. There *is* a personal relation or you would not be in my group, but it is of secondary importance to your group interrelation and activity. There is no need for me thus to

Đây là những ngày cực kỳ căng thẳng, lớn hơn và vươn xa hơn những gì em có thể đoán hoặc nắm bắt. Chúng tôi, những người làm việc ở khía cạnh bên trong của cuộc sống và những người đối phó với các phong trào và phản ứng quần chúng của nhân loại, [684] những người đã giữ cho ánh sáng chiếu rạng rỡ bất kể đêm tối của các vấn đề nhân loại có thể như thế nào, cho phép mình tin vào về sự hiểu biết vô ngã của các đệ tử của chúng tôi. Chúng tôi không có thời gian hay khuynh hướng (vì nhu cầu lớn lao hơn) để lãng phí vào những cử chỉ vô ích hoặc những câu nói yêu thương, vào việc giảng dạy được diễn đạt một cách tế nhị đến mức phần lớn ý nghĩa của nó có thể bị mất đi, và vào việc làm cho các đệ tử của chúng tôi nhận thức được mối quan hệ cá nhân của *họ* với chúng tôi. Có một mối quan hệ cá nhân, hoặc em sẽ

explain but it seemed advisable once and for all to make clear that my failure (should I call it that, my brother?) to express love in words to any of you and also my expressed intention to waste no time in indicating weaknesses in character and areas of failure in performance must not be and should not be interpreted by you as harshness, failure to understand or a detachment so cold that my very impersonality would defeat its own ends. What all of you need to grasp with greater clarity, both as individuals and as a group, is the present need of humanity and the law of cycles. The urgency of the time and the uniqueness of the opportunity seem little understood by most of you.

không ở trong nhóm của tôi, nhưng nó có tầm quan trọng thứ yếu so với hoạt động và tương quan nhóm của em. Vì vậy, tôi không cần phải giải thích, nhưng có vẻ tôi nên làm rõ một lần và mãi mãi rằng sự thất bại của tôi (tôi có nên gọi nó như vậy không, hỡi huynh đệ của tôi?) trong việc bày tỏ tình thương bằng lời nói với bất kỳ ai trong số các em, và cả ý định mà tôi thể hiện rằng tôi không lãng phí thời gian để chỉ ra những điểm yếu trong tính cách và những lĩnh vực không thành công trong hoạt động, không được và không nên được em hiểu là sự khắc nghiệt, không thấu hiểu, hoặc một sự tách biệt lạnh lùng đến mức chính sự vô tư của tôi sẽ thất bại, không đạt được mục đích của chính nó. Điều mà tất cả các em cần nắm bắt một cách rõ ràng hơn, cả với tư cách cá nhân và tập thể, là nhu cầu hiện tại của nhân loại và định luật tuần hoàn. Tính cấp bách của thời gian và sự độc đáo của cơ hội dường như ít được hầu hết các em hiểu.

Again, my brother, have you realised that if I evoked from you a personality devotion I should be hindering you and in no way demonstrating to you that soul love which actuates all my reactions to each and all of you. Your sixth ray personality would respond to such an attitude on my part and then—what would that feed and develop in you? Just self-satisfaction and a settling back upon the fact of relationship and not upon the fact of the soul. It would produce an increase of the glamour to which you are prone. In past lives, your progress has been from one devotion to another, from one position of pledged fealty to another. In this life, you are faced with the opportunity to free yourself from such personality reactions and relations and become stabilised in soul behaviour. It is to this end that I help you. Disciples would do well to appreciate somewhat the problem of the Master. He has to watch the effect of all the

Một lần nữa, huynh đệ của tôi, em có nhận ra rằng nếu tôi gợi lên ở em một sự sùng kính phàm ngã thì tôi sẽ cản trở em và không có cách nào chứng minh cho em thấy rằng tình yêu thương linh hồn đã kích hoạt mọi phản ứng của tôi đối với mỗi người và tất cả các em. Phàm ngã cung sáu của em sẽ phản ứng với thái độ như vậy từ phía tôi, và sau đó—điều đó sẽ nuôi dưỡng và phát triển điều gì trong em? Chỉ là sự tự thoả mãn, và dựa trên thực tế của mối quan hệ chứ không dựa trên thực tế của linh hồn. Nó sẽ tạo ra sự gia tăng của ảo cảm mà em có khuynh hướng có. Trong những kiếp trước, sự tiến bộ của em là từ sự tận tụy này đến sự tận tuỵ khác, từ vị trí trung thành này đến vị trí trung thành khác. Trong kiếp sống này, em đang đối mặt với cơ hội giải phóng bản thân khỏi những phản ứng và mối quan hệ phàm ngã như vậy và trở nên ổn định trong hành vi linh hồn. Tôi giúp em vì mục đích này. Đệ tử nên đánh giá phần nào vấn đề của Chân sư. Ngài phải

energy which flows from Him to His disciples and to guard against its stimulating [685] unduly their personalities, and thus tend to the evocation of personality reactions.

theo dõi tác động của tất cả năng lượng tuôn chảy từ Ngài đến các đệ tử của Ngài, và đề phòng nó kích thích phàm ngã của họ một cách thái quá, [685] và do đó có xu hướng khơi dậy các phản ứng của phàm ngã.

Will you therefore rest back on facts and lived experience and waste not time in wishing and in emotional reactions? You have made much progress in this life, my brother. You are not young but that, in your case, need not deter you from further search for liberation, based on a planned relinquishing. Sixth ray aspirants have a particularly hard task at the close of this Piscean age, due to the sixth ray expression of the Christian era. Today the energies are concretising and working through that which is old and honoured, that which is "conditioned by gold" (as the saying is) and that which belongs to a passing age—an age which should pass. This affects also your sixth ray personality and, consequently, from many angles your allegiances and your loyalties are motivated by the sixth ray and based on personality decisions and not on the illumined vision of the soul. The fact, however, that you have broken with orthodoxy where theology is concerned indicates (to us who watch) a great measure of emancipation and of emerging soul control. You will find, if your intuition gets more dynamic and your first ray astral body (the ray of government and politics) does not unduly affect you, that an increasing measure of thought release will be yours.

Do đó, liệu em có dựa vào các sự kiện và kinh nghiệm sống và không lãng phí thời gian để ước muốn và phản ứng theo cảm xúc không? Em đã có nhiều tiến bộ trong kiếp sống này, huynh đệ của tôi. Em không còn trẻ, nhưng điều đó, trong trường hợp của em, không nhất thiết ngăn cản em tiếp tục tìm kiếm sự giải thoát, dựa trên sự từ bỏ có kế hoạch. Những người chí nguyện thuộc cung sáu có một nhiệm vụ đặc biệt khó khăn vào cuối thời đại Song Ngư này, do biểu hiện của cung sáu trong thời đại Cơ đốc giáo. Ngày nay, các năng lượng đang cụ thể hóa và hoạt động thông qua những gì cũ kỹ và được tôn vinh, những gì được "quy định bởi vàng" (như người ta vẫn nói), và những gì thuộc về một thời đại đã qua—một thời đại nên qua đi. Điều này cũng ảnh hưởng đến phàm ngã cung 6 của em, và do đó, từ nhiều góc độ, lòng trung thành của em được thúc đẩy bởi cung 6 và dựa trên các quyết định của phàm ngã chứ không phải trên tầm nhìn được soi sáng của linh hồn. Tuy nhiên, thực tế là em đã phá vỡ tính chính thống liên quan đến thần học cho thấy (đối với chúng tôi, những người theo dõi) một mức độ giải phóng lớn và sự kiểm soát của linh hồn đang nổi lên. Nếu trực giác của em trở nên năng động hơn và thể cảm dục cung một của em (cung của chính phủ và chính trị) không ảnh hưởng quá mức đến em, em sẽ thấy rằng em sẽ nhận được mức độ giải phóng tư tưởng ngày càng tăng.

In this connection and in order to enlarge your perspective, I would add that Christian Science is a fifth ray expression of thought and was one of the effects of the incoming

Trong mối liên hệ này và để mở rộng tầm nhìn của em, tôi muốn nói thêm rằng Khoa học Cơ đốc là một biểu hiện của tư tưởng thuộc cung năm, và là một trong những tác

fifth ray life. A very large number of Christian Scientists are either fifth or sixth ray egos, for this particular school of thought was one of the means whereby the fanatical emotional idealism (engendered by the potency of the sixth ray influence dominant for so many centuries) could be offset, and the mental grasp of truth and of life carefully fostered. Under its influence, the stage was set on which many mystics could begin to organise their mental bodies and discover that they had minds which could be used, and thus be prepared for the occult way. It is therefore a masculine or positive influence in its general effect, but its positivity is in relation to the personality—the mind as the factor dominating [686] the human expression. It can, and eventually will, be negative to the soul, revealing the higher mind. It is interesting whilst considering the pairs of opposites (the negative and positive factors) to study the following groupings:

động của sự sống thuộc cung năm đang đến. Một số lượng rất lớn các nhà Khoa học Cơ đốc giáo hoặc là những Chân ngã cung năm hoặc cung sáu, vì trường phái tư tưởng đặc biệt này là một trong những phương tiện nhờ đó chủ nghĩa lý tưởng cảm xúc cuồng tín (được tạo ra bởi sức mạnh của ảnh hưởng thuộc cung sáu thống trị trong nhiều thế kỷ) có thể được hoá giải, và nuôi dưỡng cẩn thận sự nắm bắt trí tuệ về chân lý và đời sống. Dưới ảnh hưởng của nó, một giai đoạn đã được thiết lập để nhiều nhà thần bí có thể bắt đầu tổ chức thể trí của họ và khám phá ra rằng họ có thể trí có thể được sử dụng, và do đó được chuẩn bị cho con đường huyền linh. Do đó, nó là một ảnh hưởng nam tính hoặc tích cực trong tác động chung của nó, nhưng tính tích cực của nó liên quan đến phàm ngã —thể trí với tư cách là yếu tố thống trị [686] biểu hiện của con người. Nó có thể, và cuối cùng sẽ, tiêu cực đối với linh hồn, vốn tiết lộ thượng trí. Thật thú vị khi xem xét các cặp đối lập (yếu tố tiêu cực và tích cực) để nghiên cứu các nhóm sau:

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | Spirit | Positive | | Tinh thần | Dương |
| I. | Soul | Balancing | I. | Linh hồn | Cân bằng |
| | Personality | Negative | | Phàm ngã | Âm |
| | Higher mind | Positive | | Thượng trí | Dương |
| II. | Soul | The point of balance | II. | Linh hồn | Điểm cân bằng |
| | Lower mind | Negative | | Hạ trí | Âm |
| | Lower Mind | Positive | | Hạ trí | Dương |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| III. | Emotional nature | Field for balancing | III. | Bản chất cảm xúc | Trường cân bằng |
| | Brain | Negative | | Bộ não | Âm |

You have, in the above groupings, three great fields of reflection. These groupings can also be worked out in many ways. It must be borne in mind that (as H.P.B. points out) any such groupings, such as the seven principles, will vary according to the point in evolution of the investigator.

Trong các nhóm trên, em có ba lĩnh vực phản ánh lớn. Những nhóm này cũng có thể được thực hiện theo nhiều cách. Cần ghi nhớ rằng (như bà HPB đã chỉ ra) bất kỳ sự phân nhóm nào như vậy, chẳng hạn như bảy nguyên lý, sẽ thay đổi tùy theo điểm tiến hóa của người nghiên cứu.

I will give you now a personal meditation which will serve, I hope, to lift the life of the astral body out of the solar plexus into the heart centre, thus breaking down some of the limitations which will disappear when the astral body and the sixth ray astral force are transmuted and love of the whole takes the place of love of the part.

Bây giờ tôi sẽ cung cấp cho em một bài tham thiền cá nhân mà tôi hy vọng sẽ giúp nâng sự sống của thể cảm dục ra khỏi luân xa tùng thái dương vào luân xa tim, nhờ đó phá vỡ một số hạn chế vốn sẽ biến mất khi thể cảm dục và mãnh lực cảm dục cung sáu được chuyển hóa, và tình yêu đối với toàn thể thế chỗ cho tình yêu đối với bộ phận.

1. Take up the position mentally of the Observer. Your fourth ray mind should enable you to observe with detachment the conflict between the personality and the soul.

1. Giữ vị trí của Người quan sát trong tâm trí. Thể trí thuộc cung 4 của em sẽ cho phép em quan sát một cách vô tư về xung đột giữa phàm ngã và linh hồn.

2. Then, noting the dim light of the personality and the bright radiance of the soul, observe then another duality, i.e., the bright and powerful light or influence of the solar plexus and the wavering, fluctuating light of the heart centre. [687]

2. Sau đó, ghi nhận ánh sáng lờ mờ của phàm ngã và ánh sáng rực rỡ của linh hồn, sau đó hãy quan sát một nhị nguyên khác, tức là ánh sáng hoặc ảnh hưởng rực rỡ và mạnh mẽ của luân xa tùng thái dương và ánh sáng dao động của luân xa tim. [687]

3. Then, through the power of the imagination, focus your consciousness in the radiant soul and hold it there steadily, linking the soul and the head centre, again by the power of thought.

3. Sau đó, bằng sức mạnh của sự tưởng tượng, hãy tập trung tâm thức của em vào linh hồn tỏa sáng và giữ nó ở đó một cách vững vàng, liên kết linh hồn và luân xa đầu, một lần nữa bằng sức mạnh của tư tưởng.

4. Then sound the OM three times, breathing out the energy of the soul into the threefold personality and bringing that energy to rest (as in a reservoir of force) in the ajna centre. There hold it, enhancing the light of the personality with the radiance of the soul.

4. Sau đó xướng linh từ OM ba lần, thở ra năng lượng của linh hồn vào phàm ngã tam phân và đưa năng lượng đó dừng lại (như trong một kho chứa thần lực) ở luân xa ajna. Giữ nó ở đó, tăng cường ánh sáng của phàm ngã với sự rạng rỡ của linh hồn.

5. Next say:

5. Kế đó nói:

"The light of the soul puts out the dim light of the personality as the sun puts out the flame of a small fire. Soul radiance takes the place of personality light. The sun is substituted for the moon."

"Ánh sáng của linh hồn dập tắt ánh sáng mờ ảo của phàm ngã như mặt trời dập tắt ngọn lửa nhỏ. Sự rạng rỡ của linh hồn thay thế cho ánh sáng của phàm ngã. Mặt trời được thay thế cho mặt trăng."

6. Then, definitely throw the light and energy of the soul into the heart centre and believe—through the power of the creative imagination—that it evokes such a powerful, vibratory activity that it acts like a magnet in relation to the solar plexus. The energy of the solar plexus is lifted up or drawn up into the heart centre and is there transmuted into soul love.

6. Sau đó, hãy dứt khoát ném ánh sáng và năng lượng của linh hồn vào luân xa tim và tin tưởng—nhờ sức mạnh của sự tưởng tượng sáng tạo—rằng nó gợi lên một hoạt động rung động, mạnh mẽ đến mức nó hoạt động giống như một nam châm liên quan đến luân xa tùng thái dương. Năng lượng của luân xa tùng thái dương được nâng lên hoặc thu hút vào luân xa tim và ở đó được chuyển hóa thành tình thương của linh hồn.

7. Then still as the Observer, see the reversal of the earlier process. The solar plexus is dimmed. The radiance of the heart is substituted. The light of the soul remains unchanged but the light of the personality is greatly brightened.

7. Sau đó, với tư cách là Người quan sát, hãy thấy sự đảo ngược của quá trình trước đó. Tùng thái dương bị mờ đi. Sự rạng rỡ của trái tim được thay thế. Ánh sáng của linh hồn không thay đổi nhưng ánh sáng của phàm ngã thì bừng sáng lên rất nhiều.

8. Then again as the soul, united with the personality, sound the OM seven times, breathing it out into your environment.

8. Sau đó, một lần nữa với tư cách là linh hồn, hợp nhất với phàm ngã, xướng linh từ OM bảy lần, thở nó ra vào môi trường của em.

This, my brother, is more of a visualisation exercise than a meditation, but its efficacy is dependent upon your ability as a spiritual observer to preserve mental continuity as you do it. Energy follows *thought* and this is

Hỡi huynh đệ, đây là một bài tập quán tưởng hơn là tham thiền, nhưng hiệu quả của nó phụ thuộc vào khả năng của em với tư cách là một người quan sát tinh thần để duy trì sự liên tục trí tuệ khi em thực hiện nó. Năng

the basis of all occult practice and is of prime significance in this exercise. You will discover that if you do this exercise with regularity and with no biassed idea as to results, that changes will be [688] wrought in your consciousness of a lasting nature and the light of the group will also be stronger.

lượng đi theo *tư tưởng*, và đây là cơ sở của mọi thực hành huyền bí và có ý nghĩa hàng đầu trong bài tập này. Em sẽ khám phá ra rằng nếu em thực hiện bài tập này một cách đều đặn và không có ý tưởng trông đợi kết quả, thì những thay đổi [688] sẽ được tạo ra trong tâm thức của em về bản chất trường tồn, và ánh sáng của nhóm cũng sẽ mạnh mẽ hơn.

## August 1942—Tháng 8 năm 1942

1. Much you have learnt, my brother on the Way, and closer to the centre of all life you stand. Let knowledge now be shown as lighted wisdom and gentle loving poise.

1. Em đã học được nhiều điều, huynh đệ của tôi trên Đường Đạo, và em đang ở gần trung tâm của cuộc sống hơn. Hãy để kiến thức bây giờ được thể hiện như minh triết được thắp sáng, và sự đĩnh đạc nhẹ nhàng yêu thương.

2. Let tenderness emerge like a stream of healing strength. Ponder the relationship of tenderness and strength when devoid of selfish interest and unrestrained devotion.

2. Hãy để sự dịu dàng xuất hiện như một dòng sức mạnh chữa lành. Hãy suy ngẫm về mối quan hệ của sự dịu dàng và sức mạnh khi không có lợi ích ích kỷ và lòng tận tụy không bị hạn chế.

3. Guard well the servant of the soul, the bodily frame, and shorten not the term of service. There is much for you to do.

3. Bảo vệ tốt thể xác, người hầu của linh hồn, và không rút ngắn thời hạn phục vụ. Có rất nhiều điều cho em để làm.

4. Prepare for changes and welcome each departure from the normal way. Cultivate a fluidness of living when demand arises.

4. Chuẩn bị cho những thay đổi, và chào đón mỗi lần khởi hành khác với cách thông thường. Nuôi dưỡng một cuộc sống linh động khi nhu cầu phát sinh.

5. Two there are upon the inward way whom you must carry in your heart and seek to reach. C.D.P. is one; the other is more easily attained.

5. Có hai con người đang trên con đường bên trong mà em phải mang trong tim và tìm cách đạt tới. CDP là một; người kia dễ dàng đạt đến hơn.

6. Each Thursday night, when sleep descends upon your eyes, seek Me and know that I am there.

6. Mỗi tối Thứ Năm, khi giấc ngủ buông xuống, hãy tìm kiếm Tôi và biết rằng Tôi ở đó.

BROTHER OF MINE:

The years slip away, do they not? And each year sees and should see changes. In my last set of injunctions, if I may call them so, which I gave you a year ago, I asked you to prepare for changes. I have an idea, my brother, that you interpreted that to mean physical changes in your life—the changes which environment and circumstance impose upon a person, which cannot be avoided. But it was not to this kind of change that I referred. Let me see if I can make what I intended to convey to you somewhat clearer.

There are certain changes which disciples must themselves initiate; these may not touch environing outer conditions, but concern inner developments, attitudes and mental processes. These self-initiated decisions can and do lead to [689] basic inner unsettlements (is there such a word?), and these inner disturbances are necessary to and preparatory to great inner crises. These inner crises lead to points of tension, as well you know, and from a point of tension the merging soul-personality can then move onward into greater light and a more surely realised Love.

With devotion and steadfastness you have stood, down the years. Of this I am aware, and for all that you have accomplished I am happy. The question I now ask you, my brother, and am wording in a current phrase in order to arrest your attention is this:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Những năm tháng trôi qua, phải vậy không? Và mỗi năm đều chứng kiến và lẽ ra phải chứng kiến những thay đổi. Trong các huấn thị cuối cùng của tôi, nếu tôi có thể gọi như thế, mà tôi đã trao cho em cách đây một năm, tôi đã yêu cầu em chuẩn bị cho những thay đổi. Tôi có ý nghĩ, huynh đệ của tôi, rằng em đã hiểu điều đó theo nghĩa là những thay đổi vật chất trong đời sống của em—những thay đổi do môi trường và hoàn cảnh áp đặt lên một con người, những điều không thể tránh khỏi. Nhưng không phải loại thay đổi ấy mà tôi đã nói đến. Hãy để tôi xem liệu tôi có thể làm cho điều tôi muốn truyền đạt đến em trở nên rõ ràng hơn phần nào không.

Có một số thay đổi mà chính các đệ tử phải khởi xướng; những điều này có thể không liên quan đến các điều kiện xung quanh bên ngoài, nhưng liên quan đến sự phát triển bên trong, thái độ và các quá trình tâm trí. Những quyết định tự khởi xướng này có thể và chắc chắn dẫn đến [689] những *xáo trộn nội tâm* cơ bản— "*inner unsettlements*" (có từ nào như vậy không?), và những xáo trộn nội tâm này là cần thiết và chuẩn bị cho những khủng hoảng nội tâm lớn. Những khủng hoảng nội tâm này dẫn đến những điểm căng thẳng, như em biết, và từ một điểm căng thẳng, linh hồn-phàm ngã hợp nhất sau đó có thể tiến tới ánh sáng lớn hơn và một Tình Thương Yêu được thực hiện chắc chắn hơn.

Với sự tận tâm và kiên định, em đã đứng vững qua nhiều năm. Tôi biết về điều này, và vì tất cả những gì em đã đạt được, tôi rất vui. Câu hỏi mà bây giờ tôi sẽ hỏi em, huynh đệ của tôi, và tôi đang diễn đạt bằng một cụm từ thời thượng để thu hút sự chú ý của em là:

Where do you go from here? What is your next step? Can you take another step this life? Can you put your finger on something in your consciousness—subtle perhaps and unseen by others except by those with a truly perceptive attention—which, if altered or developed, discarded or intensified, would bring about a great and surprising unfoldment—an unfoldment much to be desired, prior to entering upon another incarnation.

Từ đây em sẽ đi đâu? Bước tiếp theo của em là gì? Em có thể bước thêm một bước nữa trong cuộc đời này không? Liệu em có thể đặt ngón tay lên một điều gì đó trong tâm thức của mình—có lẽ là điều tinh tế và không thể nhìn thấy bởi những người khác ngoại trừ những người có sự chú ý thực sự nhạy cảm—mà nếu được thay đổi hoặc phát triển, loại bỏ hoặc tăng cường, sẽ mang lại một sự khai mở tuyệt vời và đáng ngạc nhiên—một sự khai mở được mong muốn, trước khi bước vào một kiếp sống khác.

You are probably now assuming that I am referring to faults, handicaps or limitations. Perhaps I am. I might, however, be indicating the need to foster some divine quality, to move some latent spiritual attribute into a more prominent position in your life, or suggesting that you intensify some spiritual contribution that you are or could be making. That is for you to discover in the secret place of your own heart. At any rate, my brother and my tried friend, you know that until the final initiation is taken, all progress is a series of releases, and that from stage to stage of liberation we pass onward into light.

Bây giờ có lẽ em đang cho rằng tôi đang đề cập đến những lỗi lầm, khuyết tật hoặc giới hạn. Có lẽ là như thế. Tuy nhiên, tôi có thể chỉ ra sự cần thiết phải nuôi dưỡng một số phẩm chất thiêng liêng, chuyển một số thuộc tính tinh thần tiềm ẩn lên một vị trí nổi bật hơn trong cuộc sống của em, hoặc gợi ý rằng em nên tăng cường một số đóng góp tinh thần mà em đang hoặc có thể thực hiện. Điều đó để em khám phá ở nơi bí mật của trái tim em. Dù sao đi nữa, huynh đệ và người bạn đã được thử thách của tôi, em biết rằng cho đến khi cuộc điểm đạo cuối cùng được thực hiện, mọi tiến trình đều là một loạt các sự giải thoát, và rằng từ giai đoạn này sang giai đoạn giải phóng khác, chúng ta sẽ tiến tới ánh sáng.

You are not young. You have a somewhat frail body. You take with pain and distaste the impacts of life, and you seek ever to measure up in truth and sincerity to the presented opportunity. You are prone to think that life must be for you now largely a process of waiting; that there is little that you can further do; in this you are wrong. You can most definitely love more—with less devotion to the few and with a greatly increased inclusiveness and depth for the many; you can free yourself from certain thoughtforms which condition much of

Em không còn trẻ. Em có một cơ thể hơi ốm yếu. Em chịu đựng với đau đớn và chán ghét những tác động của cuộc sống, và em luôn tìm cách đạt đến sự thật và sự chân thành đối với cơ hội được trao cho**. Em có xu hướng nghĩ rằng cuộc sống bây giờ đối với em phần lớn là một quá trình chờ đợi; rằng có rất ít điều mà em có thể làm thêm; về điều này, em đã sai.** Em chắc chắn có thể yêu thương nhiều hơn—với ít sự tận tâm hơn đối với một số ít người, và với mức độ bao hàm và chiều sâu tăng lên đáng kể đối với nhiều người; em có thể giải phóng bản thân khỏi

your thinking; you can learn more easily the [690] lesson that to be a true disciple means desiring what *is* best for all humanity, and not what you think is best in terms of some group, some school of thought, or some historical, or political sequence. You must learn to think in larger terms than those of some national group or group of nations. That means an intensified study upon the Plan and this means quiet reflection within yourself, not reading books or subjecting yourself to deep meditation; it means the breaking down of ancient prejudices and preconceived ideas, so that that which is new and totally different to what you have surmised or thought can enter into your thinking and condition your future.

những hình tư tưởng nhất định chi phối phần lớn suy nghĩ của em; [690] em có thể học dễ dàng hơn bài học rằng trở thành một đệ tử chân chính có nghĩa là mong muốn điều tốt nhất cho toàn thể nhân loại, chứ không phải điều em nghĩ *là* tốt nhất về phương diện nhóm nào đó, trường phái tư tưởng nào đó, hoặc trình tự lịch sử hay chính trị nào đó. Em phải học cách suy nghĩ theo nghĩa rộng hơn so với suy nghĩ của một nhóm quốc gia hoặc nhóm của các quốc gia nào đó. Điều đó có nghĩa là một nghiên cứu chuyên sâu về Thiên Cơ, và điều này có nghĩa là sự suy ngẫm yên tĩnh bên trong em, không đọc sách hay bắt bản thân phải tham thiền sâu; nó có nghĩa là phá vỡ những định kiến cổ xưa và những ý tưởng đã hình thành trước, để những gì mới và hoàn toàn khác với những gì em đã phỏng đoán hoặc suy nghĩ có thể đi vào suy nghĩ của em và định hình tương lai của em.

Unless you can do this (and it is not easy for you to break loose from tradition and background) crystallisation is apt to set in, and that is something which I know you fear and which need not happen. The great preventive to any growing hardness or rigidity of perception is Love, and the great lesson for all disciples is *to love more and more until the Day be with us.*

Trừ khi em có thể làm được điều này (và em không dễ thoát khỏi truyền thống và nền tảng), sự kết tinh có thể xảy ra, và đó là điều mà tôi biết em lo sợ và điều đó không cần phải xảy ra. Biện pháp ngăn ngừa tuyệt vời nhất đối với bất kỳ sự cứng nhắc hay cứng nhắc nào đang gia tăng trong nhận thức chính là Tình yêu thương, và bài học tuyệt vời cho tất cả các đệ tử là ngày *càng yêu thương nhiều hơn cho đến "Ngày đến với chúng ta".*

I am not being very definite and specific with you, my brother. You need it not, for you are an experienced and tried soldier and you are singularly free from glamour, though susceptible to established and powerful thoughtforms. These latter can always be dissipated by love—developed and consciously expressed—but it is not so with glamour. That is a much harder task, as you know well, having watched the struggles of

Tôi không rõ ràng và cụ thể với em, huynh đệ của tôi. Em không cần nó, vì em là một chiến binh kinh nghiệm và đã được thử thách, và một cách phi thường, em thoát khỏi ảo cảm, mặc dù dễ bị ảnh hưởng bởi những hình tư tưởng đã được thiết lập và mạnh mẽ. Những thứ sau này [những hình tư tưởng này] luôn có thể bị làm tiêu tan bởi tình yêu—được phát triển và biểu lộ một cách có ý thức—nhưng với ảo cảm thì không

L.T.S-K. for so many years with sympathy and comprehension. You have given him more of that than almost anyone else in the group and in his immediate circle of co-disciples. It is because glamour has no lure for you.

như vậy. Đó là một nhiệm vụ khó khăn hơn nhiều, như em biết rõ sau khi theo dõi các cuộc đấu tranh của LTS-K trong nhiều năm với sự cảm thông và thấu hiểu. Em đã cho bạn ấy nhiều điều đó hơn hầu hết bất kỳ ai khác trong nhóm, và trong nhóm đồng môn đệ trực tiếp của bạn ấy. Đó là bởi vì ảo cảm không có sự hấp dẫn đối với em.

As to your meditation, I am only going to give you certain words which you can incorporate into the general meditation at any point which you may deem appropriate. I would ask you to give five minutes at least to a dynamic concentration upon these words. Study them—as far as you can—from the angle of the world of meaning and in relation to your attitude to humanity as a whole. Do not consider them from the angle of your personal relationships or your personal environing circumstances. All that I have said indicates your need to [691] relate these ideas to universal concepts; that is for you the next practical step. I give you six words or phrases, and during the coming year you can therefore deal with them twice:

Đối với việc tham thiền của em, tôi sẽ chỉ cung cấp cho em một số từ mà em có thể kết hợp vào việc tham thiền chung vào bất kỳ thời điểm nào mà em cho là phù hợp. Tôi yêu cầu em dành ít nhất năm phút để tập trung năng động vào những từ này. Hãy nghiên cứu chúng—càng sâu sắc càng tốt—từ góc độ của thế giới ý nghĩa và trong mối quan hệ với thái độ của em đối với nhân loại nói chung. Đừng xem xét chúng từ góc độ của các mối quan hệ cá nhân hoặc hoàn cảnh xung quanh cá nhân của em. Tất cả những gì tôi đã nói cho thấy em cần [691] liên hệ những ý tưởng này với các khái niệm phổ quát; đó là bước thực tế tiếp theo dành cho em. Tôi cung cấp cho em sáu từ hoặc cụm từ, và trong năm tới, em có thể xem xét chúng hai lần:

1st month..... Humanity. The framework of Experience.

Tháng 1 -Nhân loại. Khuôn khổ của Kinh nghiệm.

2nd month..... Fluidity. Reaction to new Impression.

Tháng 2 -Sự linh động. Phản ứng đối với Ấn tượng mới.

3rd month..... The Ashram. The centre of radiating Love.

Tháng 3 -Ashram. Trung tâm lan toả Tình yêu thương.

4th month..... Money. The medium of loving Distribution.

Tháng 4-Tiền bạc. Phương tiện Phân Phối yêu thương.

5th month..... Recognition. The mode of divine Relationship.

Tháng 5 -Công nhận. Phương thức của Quan hệ thiêng liêng.

6th month..... Identification. The key to Understanding.

Tháng 6 -Đồng hoá. Chìa khóa của sự Thấu hiểu.

These words are probably not what you might anticipate, but they will open up to you a group and mental approach to realisation, and that is the way for you to proceed. Your keen analytical mind will know what to do with these matters. I would suggest, for the process to be employed, that you approach each phrase each month with three questions. Let me illustrate for you what I mean by taking two words out of the six:

Những từ này có thể không phải là điều em có thể mong đợi, nhưng chúng sẽ mở ra cho em một cách tiếp cận theo nhóm và trí tuệ để nhận thức, và đó là cách để em tiến hành. Đầu óc phân tích nhạy bén của em sẽ biết phải làm gì với những vấn đề này. Tôi đề nghị, để quy trình được áp dụng, em nên tiếp cận mỗi cụm từ mỗi tháng với ba câu hỏi. Để tôi minh họa cho em ý của tôi bằng cách lấy hai từ trong số sáu từ:

| | | | |
|---|---|---|---|
| *Humanity* | What does humanity mean to me in reality? | *Nhân loại* | Nhân loại có ý nghĩa gì đối với tôi trong thực tế? |
| | What new development faces the human family? | | Gia đình nhân loại phải đối mặt với sự phát triển mới nào? |
| | Can I contribute by my thinking to this new unfoldment? | | Tôi có thể đóng góp bằng suy nghĩ của mình cho sự phát triển mới này không? |
| *Recognition* | What does recognition mean to me? | *Sự công nhận* | Sự công nhận có ý nghĩa gì đối với tôi? |
| | What new recognitions confront all disciples? | | Những công nhận mới nào đối đầu với tất cả các môn đệ? |
| | How can I develop the power to recognise the new, the divine, and the reality which is already here? | | Làm thế nào tôi có thể phát triển sức mạnh để nhận ra cái mới, điều thiêng liêng và thực tại đã có ở đây? |

From these suggestions you can adapt three questions to each of the remaining words.

Từ những gợi ý này, em có thể điều chỉnh ba câu hỏi cho mỗi từ còn lại.

It will be apparent to you, my beloved brother, that what I am really doing is training you for a special piece of service—the service of thoughtform building in the New Age. This you can do if you will free yourself from prejudices and [692] from criticism of certain individuals. This service you can do in the quiet of your home and without undue effort, and you will learn to do this because you love and will love increasingly.

Em thân mến, em sẽ thấy rõ rằng những gì tôi thực sự đang làm là huấn luyện em cho một công việc đặc biệt—công việc xây dựng hình tư tưởng trong Thời đại Mới. [692] Em có thể làm được điều này nếu em thoát khỏi những thành kiến và khỏi sự chỉ trích một số cá nhân. Việc phụng sự này em có thể thực hiện trong sự yên tĩnh tại nhà của mình và không cần nỗ lực quá mức, và em sẽ học cách làm điều này bởi vì em yêu thích và sẽ ngày càng yêu thích.

I enfold you within my aura and with security, and from that point of safety I ask you to go forth upon the work of the Ashram.

Tôi bao bọc em trong hào quang của tôi và với sự an toàn, và từ điểm an toàn đó, tôi yêu cầu em tiếp tục công việc của Ashram.

## November 1944—Tháng 11 năm 1944

MY BROTHER AND MY FRIEND:

HUYNH ĐỆ VÀ NGƯỜI BẠN CỦA TÔI:

I would like to start this instruction with a word of commendation. The entering stream of love is much more potent now than it was. Years ago and even months ago this was not so. Today, the second ray strains (if I may call them so) in your equipment are far more dominant than heretofore. Had you realised how over-potent was your first ray astral body? It conditioned you unduly and it hindered you from seeing all around the picture of your relation to humanity. It forced you almost fanatically to adhere to certain ideas and concepts which were emotionally aroused and which were related principally to the people and the relatives with whom you associated. You frequently failed to see life from the angle of the ordinary man and from the effect which karma produced in the life of the average citizen. You thought in terms of one group. This you are learning to negate and the loneliness of your present life has greatly

Tôi muốn bắt đầu hướng dẫn này với một lời khen ngợi. Dòng chảy tình thương bây giờ mạnh mẽ hơn nhiều so với trước đây. Nhiều năm trước, và thậm chí vài tháng trước đây, nó không phải như vậy. Ngày nay, các khuynh hướng cung hai (nếu tôi có thể gọi chúng như vậy) trong thiết bị của em chiếm ưu thế hơn nhiều so với trước đây. Em có nhận ra rằng thể cảm dục của em thuộc cung một mạnh mẽ đến mức nào không? Nó quy định em quá mức và nó cản trở em nhìn thấy bức tranh toàn cảnh xung quanh về mối quan hệ của em với nhân loại. Nó buộc em gần như cuồng tín phải tuân theo những ý tưởng và khái niệm nhất định khơi dậy cảm xúc và chủ yếu liên quan đến những người và những thân thích mà em quan hệ. Em thường xuyên thất bại trong việc nhìn cuộc sống từ góc độ của một người bình thường và từ hậu quả mà nghiệp quả đã tạo ra trong cuộc sống của một công dân bình thường. Em suy nghĩ từ một nhóm. Em đang

aided your withdrawal from this astral concentration upon a group thoughtform.

học cách phủ nhận điều này và sự cô đơn trong cuộc sống hiện tại của em đã hỗ trợ rất nhiều cho việc rút lui khỏi trạng thái tập trung của thể cảm dục vào một hình tư tưởng tập thể.

I have earlier told you that you are being trained to work with thoughtform creating processes. Hence, another reason for the long hours by yourself which characterise your life at this time and which will be expressive of your days for the remainder of your life. To this desire of your soul you must happily reconcile yourself. Because of this planned training—planned with the consent of your soul and of me, your Master—you are already peculiarly susceptible to group thoughtforms; you must learn increasingly to work under the influence of the Law of Abstraction. [693]

Trước đó tôi đã nói với em rằng em đang được đào tạo để làm việc với các quá trình tạo hình tư tưởng. Do đó, một lý do khác cho việc em phải ở một mình trong nhiều giờ đặc trưng cho cuộc sống của em vào thời điểm này, và sẽ thể hiện trong những ngày trong phần còn lại của cuộc đời của em. Với mong muốn này của linh hồn em, em phải vui vẻ hòa giải với chính mình. **Vì sự rèn luyện có kế hoạch này—được lên kế hoạch với sự đồng ý của linh hồn em và của tôi, Chân sư của em—em đã đặc biệt nhạy cảm với các hình tư tưởng theo nhóm;** em phải ngày càng học cách làm việc dưới ảnh hưởng của Định luật Trừu Xuất. [693]

This is a law which is ever present in the world in relation to the processes of death. The aspect of its importance in connection with physical death is deemed of slight importance in comparison to its emphasis in connection with the world of thought. The training given to a disciple when he enters the periphery of an Ashram lays an emphatic emphasis upon the need of abstracting one's consciousness from phase after phase of thought. The lesson of *detachment* in relation to one's possible emotional *attachments* is hard to learn, but a disciple must have mastered much of it, prior to entering the Ashram. When he does this, the inference is that detachment is now one of his established processes. However, the process of abstracting one's mind from all imposed thoughtforms—imposed by one's background, one's tradition and one's social group—is a very difficult and subtle undertaking. It must definitely be learned,

Đây là một định luật luôn hiện diện trên thế giới liên quan đến các tiến trình của cái chết. Khía cạnh quan trọng của nó liên quan đến cái chết thể xác được coi là ít quan trọng so với sự nhấn mạnh của nó liên quan đến thế giới tư tưởng. Việc huấn luyện dành cho một đệ tử khi y bước vào ngoại vi của một Ashram nhấn mạnh vào nhu cầu trừu xuất tâm thức của một người từ giai đoạn này sang giai đoạn khác của tư tưởng. Bài học về *sự tách rời* liên quan đến *những ràng buộc tình cảm có thể có của một người* rất khó học, nhưng một đệ tử phải thông thạo phần lớn bài học đó trước khi bước vào Ashram. Khi y làm điều này, điều được suy diễn là sự tách rời hiện là một trong những quy trình đã được thiết lập của y. Tuy nhiên, quá trình tách tâm trí của một người ra khỏi tất cả các hình tư tưởng được áp đặt—do xuất thân, truyền thống và nhóm xã hội của người đó áp đặt—là một công việc rất khó khăn và tế nhị. Nó chắc chắn phải được học, trước khi

prior to mastering the science of thoughtform building. The disciple has to stand free from mental impression and mental concepts before he can successfully create under direction of the Ashram.

nắm vững khoa học về kiến tạo hình tư tưởng. Người đệ tử phải thoát khỏi ấn tượng trí tuệ và các khái niệm trí tuệ trước khi y có thể sáng tạo thành công dưới sự chỉ đạo của Ashram.

When the Law of Abstraction is wielded consciously by you from within the Ashram, you will discover that it has (as it might have been expected) various meanings and policies which will function on the different planes of consciousness, such as:

Khi Luật Trừu Xuất được em sử dụng một cách có ý thức từ bên trong Ashram, em sẽ phát hiện ra rằng nó (như người ta mong đợi) có nhiều ý nghĩa và các chính sách khác nhau sẽ hoạt động trên các cõi giới tâm thức khác nhau, chẳng hạn như:

1. Death or the effect of the Law of Abstraction upon the physical plane. This can refer to the abstraction of the life principle from the physical body in response to soul command; it can refer to the death of an old physical plane relationship; it can also refer to a cycle of physical plane conditioning or circumstance, to the termination of a relation to a physical plane group, or to the abstraction of an interest regarded hitherto as basic.

1. Cái chết hay ảnh hưởng của Định luật Trừu xuất lên cõi vật lý. Điều này có thể đề cập đến sự trừu xuất của nguyên lý sự sống khỏi cơ thể vật chất để đáp ứng mệnh lệnh của linh hồn; nó có thể ám chỉ cái chết của một mối quan hệ cũ trên cõi trần; nó cũng có thể đề cập đến một chu kỳ của hoàn cảnh hoặc tình trạng bị điều kiện hóa ở cõi trần, đến việc chấm dứt mối quan hệ với một nhóm cõi trần, hoặc đến sự trừu xuất của một mối quan tâm cho đến nay vẫn được coi là cơ bản.

2. The termination of an outgoing affection towards a person or a group of persons upon the astral plane. This can precipitate a definite emotional crisis which brings about the withdrawal of devotion to people or causes. This statement covers the intensity of the emotion, [694] expressed in many and varied directions. Emotional abstraction is the hardest lesson which a disciple has to master.

2. Chấm dứt tình cảm hướng ngoại đối với một người hoặc một nhóm người trên cõi cảm dục. Điều này có thể gây ra một cuộc khủng hoảng cảm xúc nhất định dẫn đến việc rút lại sự tận tâm đối với con người hoặc sự nghiệp. Câu nói này bao hàm cường độ của cảm xúc, [694] được thể hiện theo nhiều hướng khác nhau. Sự trừu xuất cảm xúc là bài học khó nhất mà một đệ tử phải thành thạo.

3. The severing of connection with specific lines of thought. This may refer to the preconceived need which may dawn increasingly upon the disciple as he draws closer to the Ashram to which he is assigned; it may and will lead him to sever connection with schools of thought and with social,

3. Sự cắt đứt liên hệ với những dòng tư tưởng cụ thể. Điều này có thể đề cập đến nhu cầu định trước có thể ngày càng lộ ra trong đệ tử khi y tiến gần hơn đến Ashram mà y được chỉ định; nó có thể và sẽ khiến y cắt đứt mối liên hệ với các trường phái tư tưởng và với các hình tư tưởng xã hội, chính trị, tôn

political, religious and circumstantial thoughtforms (using the word "circumstantial" to mean the mental conditioning brought about by circumstance), prior to being immersed in any ashramic thoughtform.

giáo và hoàn cảnh (dùng từ "hoàn cảnh" để chỉ sự điều kiện tinh thần do hoàn cảnh mang lại), trước khi đắm chìm trong bất kỳ hình tư tưởng ashram nào.

These specific abstractions are being rapidly learned by you; you should therefore enter your next life infinitely more liberated than you now are, and should function freer for service. Your present life condition is very favourable to your progress along these lines, and this I think you know, even if it displeases you to recognise the truth.

Những trừu xuất cụ thể này đang được em học nhanh chóng; do đó, em nên bước vào kiếp sau của mình vô cùng tự do hơn hiện tại, và nên hoạt động tự do hơn để phụng sự. Điều kiện sống hiện tại của em rất thuận lợi cho sự tiến bộ của em theo những đường hướng này, và tôi nghĩ em biết điều này, ngay cả khi em không hài lòng khi nhận ra sự thật.

The entire process is one of abstraction, involving pain. There is a close relation between pain and the law with which I am dealing. It is the Law of Abstraction which lifts a disciple out of the three worlds of human endeavour; it is this same law which brings about the upward drive which all units of life express and the search of all of them for identification with the ONE; it is with this law that you—along with all disciples—must learn to work.

Toàn bộ quá trình là một quá trình trừu xuất, liên quan đến nỗi đau. Có một mối quan hệ chặt chẽ giữa nỗi đau và quy luật mà tôi đang đề cập. Chính Định luật Trừu xuất nâng một đệ tử ra khỏi ba giới của nỗ lực con người; chính định luật này đã tạo ra động lực đi lên mà tất cả các đơn vị sự sống thể hiện và việc tìm kiếm của tất cả họ để đồng nhất với Đấng DUY NHẤT; chính với định luật này mà em—cùng với tất cả các đệ tử—phải học cách làm việc.

I would give you the following words for meditative reflection:

Tôi sẽ cung cấp cho em những từ sau đây để tham thiền:

1. Abstraction

1. Trừu xuất

2. Detachment

2. Tách rời

3. Liberation

3. Giải thoát

4. Relinquishment

4. Từ bỏ

5. Renunciation

5. Từ bỏ

6. Withdrawal

7. Negation

8. Rejection

9. The OM

All these words embody certain major preparatory lessons. You will note how increasingly, as this particular group [695] develops, I have ceased to give stanzas and symbolic phrases and have endeavoured to centre your attention *upon words.* I would have you deal with these words from the purely physical angle, from the quality angle, and from the purpose angle, as well as that of divine identification. Please use the process outlined for disciples in *The Yoga Sutras of Patanjali.* [xx]* In these words you have adequate work for the remainder of your life. Approach them with consideration from the angle of personality detachment, from the angle of soul detachment, particularly when the antahkarana can be consciously used. In this way, great divine potencies can be used, and as one abstraction after another is mastered an increasing liberation will be sensed by you. Keep full notes and in a year's time (if you care to do so) bring these monthly notes all together and write a paper upon the Law of Abstraction as it makes its presence felt in the mind of a typical disciple. This will be of service to you and also to your group brothers.

Strive to cultivate a happy spirit. Let not life, loneliness or any circumstances unduly depress you. Dwell not too much upon world horror, but aim—in meditation—at conveying strength and wisdom to the

6. Rút lui

7. Phủ định

8. Từ chối

9. OM

Tất cả những từ này thể hiện một số bài học chuẩn bị chính. Em sẽ lưu ý rằng khi nhóm đặc biệt này [695] phát triển ngày càng nhiều, tôi đã ngừng đưa ra các stanzas và cụm từ tượng trưng, và cố gắng tập trung sự chú ý của em *vào các từ.* Tôi muốn em giải quyết những từ này từ góc độ vật chất thuần túy, từ góc độ phẩm chất và từ góc độ mục đích, cũng như góc độ của sự đồng hoá thiêng liêng. Hãy sử dụng quy trình được phác thảo cho các đệ tử trong *Yoga Sutra của Patanjali.* [xx]* Nói cách khác, em có đủ công việc cho phần còn lại của cuộc đời mình. Tiếp cận chúng với sự cân nhắc từ góc độ tách rời phàm ngã, từ góc độ tách rời linh hồn, đặc biệt khi antahkarana có thể được sử dụng một cách có ý thức. Bằng cách này, các năng lực thiêng liêng vĩ đại có thể được sử dụng, và khi em làm chủ hết sự trừu xuất này đến sự trừu xuất khác, em sẽ cảm nhận được sự giải thoát ngày càng tăng. Hãy ghi chép đầy đủ và trong thời gian một năm (nếu em muốn làm như vậy) hãy tập hợp tất cả những ghi chú hàng tháng này lại và viết một bài viết về Định Luật Trừu Xuất vì nó làm cho tâm trí của một đệ tử điển hình cảm nhận được sự hiện diện của nó. Điều này sẽ hữu ích cho em và cả những huynh đệ trong nhóm của em.

Cố gắng nuôi dưỡng một tinh thần vui vẻ. Đừng để cuộc sống, sự cô đơn hay bất kỳ hoàn cảnh nào làm em chán nản quá mức. Không tập trung quá nhiều vào nỗi kinh hoàng của thế giới, nhưng hãy nhắm đến—

world leaders as they seek (as they do) to bring order out of chaos. I would like to see you resume your work in the teaching group. You have the time, my brother, and a definite service which you needs must render would be good for you. Your help is needed.

trong tham thiền—truyền đạt sức mạnh và trí tuệ cho các nhà lãnh đạo thế giới khi họ tìm cách (như họ làm) để mang lại trật tự từ sự hỗn loạn. Tôi muốn thấy em tiếp tục công việc của mình trong nhóm giảng dạy. Em có thời gian, huynh đệ của tôi, và một công việc phụng sự nhất định mà em cần phải hoàn thành sẽ tốt cho em. Sự giúp đỡ của em là cần thiết.

You can, if you so desire, move forward into a clearer and closer relation to me and to my Ashram. You must, however, bear in mind that every step forward into the light and into a closer relation to the Hierarchy is made under the influence of the Law of Abstraction. Be strong, therefore, and know that the powerful qualities of your second ray soul relate you to D.H.B. and J.S.P. Take them into your daily meditation upon the plane of the soul, and remember that you three form an inner triangle which has certain spiritual activities for an esoteric objective for which this present incarnation is only preparatory.

Em có thể, nếu em mong muốn, tiến tới một mối quan hệ rõ ràng hơn và gần gũi hơn với tôi và Ashram của tôi. Tuy nhiên, em phải ghi nhớ rằng mỗi bước tiến tới ánh sáng và tiến tới mối quan hệ gần gũi hơn với Thánh đoàn đều được thực hiện dưới ảnh hưởng của Luật Trừu Xuất. Do đó, hãy mạnh mẽ và biết rằng những phẩm chất mạnh mẽ của linh hồn cung hai của em liên kết em với DHB và JSP. Hãy đưa họ vào tham thiền hàng ngày của em trên cõi linh hồn, và nhớ rằng ba em tạo thành một tam giác bên trong có các hoạt động tinh thần nhất định cho một mục tiêu bí truyền mà hóa thân hiện tại này chỉ là chuẩn bị.

My thought is yours, my brother, and I am *not* abstracting [696] or withdrawing my love or my attentive care of your interests.

Suy nghĩ của tôi là của em, huynh đệ của tôi, và tôi *không* trừu xuất [696] hay rút lại tình yêu của tôi hay sự quan tâm chăm chú của tôi đối với các quan tâm của em.

## August 1946—Tháng 8 năm 1946

MY BROTHER AND LOVED FRIEND:

HUYNH ĐỆ VÀ NGƯỜI BẠN YÊU THƯƠNG CỦA TÔI:

In publishing the book *Discipleship in the New Age,* your friend and teacher, A.A.B. made the remark at the end of your instructions that you "still persist in your endeavour to work in the Tibetan's Ashram and remain steadfast and sure." A.A.B. knew what she was saying, but I wonder if you

Khi xuất bản cuốn sách *Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới,* người bạn và người thầy của em, AAB đã đưa ra nhận xét ở phần cuối hướng dẫn của em rằng em "vẫn kiên trì nỗ lực làm việc trong Ashram của Chân sư Tây Tạng, luôn kiên định và chắc chắn." AAB biết những gì bà đang nói, nhưng tôi tự hỏi liệu

yourself realise the esoteric values of steadfastness and surety? The rarest compliment was knowingly made to you by A.A.B., but you probably did not understand its significance. A stable vibration is the keynote of the universe; surety is the sign of the Knower. These are two qualities of which you are in possession to the point of expression; I would have you realise it and count upon their registration in the Ashram you so much love.

bản thân em có nhận ra những giá trị bí ẩn của sự kiên định và chắc chắn không? Lời khen hiếm hoi nhất đã được AAB cố ý dành cho em, nhưng có lẽ em không hiểu ý nghĩa của nó. Sự rung động ổn định là chủ âm của vũ trụ; chắc chắn là dấu hiệu của Thức Giả (Người biết). Đây là hai phẩm chất mà em sở hữu đến mức có thể biểu hiện; Tôi muốn em nhận ra điều đó và tin tưởng vào việc đăng ghi nhận của chúng trong Ashram mà em rất yêu thích.

In your hours of loneliness, and when you realise that life for you is mainly a waiting process, you are apt to forget these two facts which I have brought to your attention. Fight not against disability or against what the world calls "old age." This is a thing you are very apt to do, and it is a normal reaction. Why not welcome Transition? Learn to glory in experience, which is the gift of wise old age, and look forward to the Great Adventure which confronts you. You know well—in your highest moments—that that Transition means realisation without any physical plane limitations.

Trong những giờ cô đơn của em, và khi em nhận ra rằng cuộc sống đối với em chủ yếu là một quá trình chờ đợi, em có xu hướng quên mất hai sự thật mà tôi đã lưu ý đến em. Đừng chiến đấu chống lại khuyết tật hay chống lại cái mà thế giới gọi là "tuổi già". Đây là điều em rất thích làm và đó là một phản ứng bình thường. Tại sao không chào đón sự Chuyển tiếp? Học cách vinh quang trong kinh nghiệm, đó là món quà của tuổi già minh triết, và mong chờ Cuộc phiêu lưu vĩ đại mà em phải đối mặt. Em biết rõ—trong những khoảnh khắc tuyệt vời nhất của em—rằng Chuyển tiếp đó có nghĩa là nhận ra mà không có bất kỳ giới hạn nào ở cõi trần.

My brother, the ray of your astral body is the first; the failure, weakness or sin of the astral body is delusion. In your case, it is the delusion of pride—social pride—and of this you must rid yourself. It is not a mental quality, for if it were, sound thinking would soon show the futility of social pride. In the eyes of the Masters of the Wisdom, there are only human beings at various stages of unfoldment, of developing selfishness or of unfolding service. There are no classes such as the world recognises, neither is there any age, except the age of the soul; that need cause you no concern; your soul [697] is old in its expression on the physical plane, and you know this to be so.

Huynh đệ của tôi, thể cảm dục của em trên cung 1; sự thất bại, điểm yếu hay tội lỗi của thể cảm dục là ảo tưởng. Trong trường hợp của em, đó là ảo tưởng về niềm tự hào—niềm tự hào xã hội—và điều này em phải tự loại bỏ. Đó không phải là một phẩm chất trí tuệ, vì nếu nó là, suy nghĩ đúng đắn sẽ sớm cho thấy sự phù phiếm của sự tự hào xã hội. Dưới con mắt của các Chân sư Minh triết, chỉ có con người ở các giai đoạn phát triển khác nhau, đang phát triển tính ích kỷ hoặc đang phát triển sự phụng sự. Không có giai cấp nào như thế giới công nhận, cũng không có tuổi nào, ngoại trừ tuổi của linh hồn; nhu cầu đó không khiến em lo lắng; linh hồn của

em [697] đã già cỗi trong biểu hiện của nó trên cõi trần, và em biết điều này là như vậy.

Pay not undue attention to the physical vehicle. Its preservation is of no moment and can—as in your case—become of too prominent importance. The time of your liberation is set by karmic law; this ever determines the demise of the real man within the body, but if the physical body is unduly nurtured, and if it becomes the recipient of undue care, it can hold that real man in prison in defiance of karmic law. That is a sorry spectacle to watch, for it means that the physical elemental is assuming power. Be careful in this connection, for the ray of your physical body would easily produce this situation.

Đừng chú ý thái quá đến phương tiện vật chất. Việc bảo quản nó là vô nghĩa và có thể —như trong trường hợp của em—trở nên quá quan trọng. Thời gian giải thoát của em được ấn định bởi luật nhân quả; điều này luôn quyết định sự diệt vong của con người thực bên trong cơ thể, nhưng nếu cơ thể vật chất được nuôi dưỡng quá mức, và nếu nó trở thành đối tượng được chăm sóc quá mức, thì nó có thể giam giữ con người thực đó trong ngục tù bất chấp luật nghiệp quả. Đó là một cảnh tượng đáng tiếc để xem, vì nó có nghĩa là tinh linh hồng trần đang nắm quyền. Hãy cẩn thận trong mối liên hệ này, vì cung thể xác của em sẽ dễ dàng tạo ra tình huống này.

Not so long ago—two years ago, I believe—I gave you nine words for your mature consideration. Today, I will give you twelve seed thoughts which (for the remainder of your life) should govern your morning reflection, following a definite process of linking with me and with my Ashram. Here are the seed thoughts:

Cách đây không lâu—tôi tin là hai năm trước —tôi đã cho em chín từ để em cân nhắc một cách chín chắn. Hôm nay, tôi sẽ cung cấp cho em mười hai tư tưởng hạt giống (trong suốt quãng đời còn lại của em) sẽ chi phối suy nghĩ buổi sáng của em, theo một quá trình nhất định liên kết với tôi và với Ashram của tôi. Đây là những tư tưởng hạt giống:

1. Looking forward.

1. Nhìn về phía trước.

2. Hope.

2. Hy vọng.

3. Immortality.

3. Sự Bất tử.

4. Radiation.

4. Bức xạ.

5. Freedom from partisanship.

5. Tự do khỏi đảng phái.

6. Anticipation.

6. Dự đoán.

7. Life purpose, persistent ever.

7. Sống có mục đích, kiên trì mãi mãi.

8. Friendship.

8. Tình bạn.

9. The triangle: yourself, D.H.B., J.S.P.

9. Tam giác: chính em, DHB, JSP

10. Eternal persistence.

10. Sự bền bỉ vĩnh cửu.

11. Quality.

11. Phẩm Chất.

12. Future Mastership.

12. Quả vị Chân sư tương lai.

These ideas are suggestive and would prove fruitful and lead to much expansive thinking.

Những ý tưởng này mang tính gợi ý và sẽ tỏ ra hiệu quả và dẫn đến nhiều suy nghĩ mở rộng.

You are in my Ashram and for ever have naught to fear.

Em đang ở trong Ashram của tôi và mãi mãi không có gì phải sợ hãi.

# D.L.R

**Giới thiệu:** DLR là công thức phát triển của Charles Hill, người Mỹ. Ông sinh ngày 13 tháng 7 năm 1890, dấu hiệu mặt trời Cự Giải, dấu hiệu mọc Thiên Bình. Ông là nhà hoạt động khoa học trong Chính phủ Mỹ. Cấu trúc cung của ông là I-5, 567

Lúc đầu, Chân sư xếp ông vào Nhóm 1, Nhóm Viễn Cảm, sau đó ông được chuyển qua nhóm 2, Nhóm các Nhà Quan Sát Lão Luyện, lý do được Ngài giải thích:

"Do đó, tôi đã chọn tham gia vào công việc này một số người chí nguyện có xu hướng bị ảo cảm, mặc dù hai trong số họ ít có khuynh hướng đó hơn những người khác. Sự tự do tương đối của họ đối với nó là một trong những lý do tại sao tôi chọn họ. Hai người này là DLR và DPR" (GAW, 98).

Đọc các thư Chân sư viết cho ông, có rất nhiều điều để học hỏi vì Ông là một đệ tử cao cấp, ông là một số ít đệ tử được Chân sư chuẩn bị cho điểm đạo, dù Ngài không nói rõ, như mọi khi, đó là cuộc điểm đạo nào. Tuy nhiên, nếu đọc kỹ các bức thư, đôi khi có một gợi ý nhỏ cho biết đó là cuộc điểm đạo nào, và với DLR, đó là cuộc điểm đạo thứ 3, giống như DPR và FCD:

Huynh đệ của tôi, bằng mọi giá, hãy tìm kiếm sự sống động và háo hức cho tương lai. Đừng bao giờ ẩn núp đằng sau ý nghĩ của thành tựu quá khứ hoặc thành tựu trong một số kiếp tương lai; học cách nhận ra cơ hội khi nó xuất hiện trước suy nghĩ của em, và sẵn sàng thay đổi nhịp điệu ổn định của một phàm ngã cao cấp và tương xứng để có thái độ háo hức **nhìn về phía trước của một đệ tử thế giới.** Những thay đổi sau đó sẽ đến bởi vì thái độ bên trong của em đã chuẩn bị sẵn con đường.

Đệ tử thế giới (World Disciple) là danh xưng của các đệ tử đã ba lần điểm đạo.

Ngài cho biết, ông cũng như 3 đệ tử khác trong nhóm có mối quan hệ nghiệp quả xưa cũ với Ngài, giống trường hợp của bà Alice Bailey, khi Chân sư DK còn là một đệ tử của Chân sư KH, thì các đệ tử này là các đệ tử cấp thấp hơn (người chí nguyện, tiểu đệ tử, và Đệ tử trong Ánh Sáng), do đó có một sợi dây ràng buộc từ xa xưa, và đó là lý do mà Ngài gọi DLR bằng cụm từ "Huynh Đệ Của Ngày Xưa"— My Brother Of Olden Times; Brother of Old; Brother Of Ancient Days. Do đó, từng câu chữ Ngài dùng đều được chắt lọc cẩn thận và có ý nghĩ, và chúng ta phải thận trọng trong khi đọc.

Một chi tiết khác mà Chân sư khuyên DLR, cũng như tất cả chúng ta, là chúng ta phải tập nhận diện đúng vị trí của bản thân chúng ta trên Con Đường Tiến Hóa, và cũng của những người mà chúng ta tiếp xúc. Sự đánh giá này tập cho chúng ta tính trung thực, khiêm tốn, chính xác, biết ai là người chúng ta phải nương tựa để học hỏi, ai là người chúng ta có thể giúp đỡ, và ai là người chúng ta cùng đồng hành:

**Một trong những điều đầu tiên mà một đệ tử phải học là phán đoán đúng đắn về tuổi linh hồn tương đối của các cộng sự của mình. Y sớm phát hiện ra rằng chúng** [các tuổi linh hồn] **khác nhau. Sau đó, y học cách nhận ra những người có trí tuệ và kiến thức vượt trội hơn mình, hợp tác với những người sát cánh cùng y trên Con đường và làm việc cho những người mà y có thể giúp đỡ, nhưng địa vị tiến hóa của họ không ngang hàng với mình.**

Trước hết, **nhận thức về điểm chính xác của em trên nấc thang tiến hóa, hay trên Thánh đạo**; và thứ hai, một nhận thức trực giác về điểm tiến hóa của những người chúng ta tiếp xúc trên đường đời. **Trong một thời gian khá dài, mọi đệ tử đều từ chối làm một trong hai điều này. Một sự khiêm tốn giả tạo, mà trên thực tế gần như sự thiếu trung thực,** [763] **khiến anh ta không thể nhìn nhận rõ ràng địa vị của mình—một sự thừa nhận nhất thiết liên quan đến trí thông minh hơn và không có vẻ gì là kiêu ngạo. Rất ít người dám tự tin nhìn nhận đồng loại đúng như con**

**người thật của họ, vì sợ tinh thần chỉ trích**—thật khó để phát triển thực hành hiểu biết yêu thương chân chính, điều dẫn đến việc nhìn thấy tất cả mọi người trong sự thật, với lỗi lầm và đức tính của họ, sự nhỏ nhen và vĩ đại của họ, **thế nhưng vẫn yêu họ như trước đây và thậm chí còn hơn thế nữa.**

Ngài cũng khuyên DLR—và có lẽ tất cả sinh viên chúng ta—phải nghiên cứu kỹ tất cả những đặc tính của hai cung chính (cung linh hồn và cung phàm ngã), nhờ đó, chúng ta sẽ biết được con người của chúng ta sâu sắc hơn:

**Sẽ là một điều hữu ích nếu học viên thu thập tất cả thông tin mà họ có thể làm được liên quan đến hai cung chính của họ, với mục đích làm việc thực tế với chính họ...**

Có một chi tiết thú vị tiết lộ cấu trúc cung của Chân sư DK, mà Thầy Hiệu trưởng cũng hay nhắc đến, là có cung 1 trong Tam nguyên tinh thần của Ngài, do đó, chúng ta không ngạc nhiên khi Ngài rất nghiêm khắc với các đệ tử, có một phẩm chất mạnh mẽ của Ý Chí và Quyền Năng trong giáo lý Ngài truyền dạy, và câu nói của Ngài với đệ tử "See that you battle!" —Hãy chiến đấu 😊 . Và đó cũng là lý do mà trong Ashram của Ngài có khá nhiều đệ tử linh hồn cung 1:

Hãy nhớ rằng các đệ tử thuộc cung một đang ở trong Ashram của tôi, **và có những phương diện trong bản chất của tôi có nguồn gốc từ cung một, nhưng khi em nhớ điều này, em cũng nên nhớ rằng khía cạnh mà tôi đề cập đến là Tam nguyên.**

Về việc điểm đạo, Ngài cho biết nó thường xảy ra với một người sau tuổi 50, lý do là như Ngài nói:

**Thật thú vị khi quan sát thấy rằng việc điểm đạo thường được thực hiện (tôi có thể nói là thông thường được thực hiện) sau khi vượt qua cột mốc** [762] **nửa thế kỷ.** Lý do là nếu người đệ tử có thể tạo ra sức mạnh bền bỉ cần thiết và sự nhiệt tình cần thiết—tôi muốn nói đến mục đích năng động—thì anh ta có thể được tin tưởng để xử lý những năng lực được ban cho bằng minh triết, để thể hiện sự đĩnh đạc cần thiết, và tiến bước ra bên ngoài với sự khiêm tốn và thận trọng.

Một từ mà chúng ta thường gặp là sannyasin, và Ngài giải thích ta biết một sannyasin là như thế nào:

Trong nhóm đệ tử của tôi, có một số người được đặc biệt kêu gọi để sống cuộc đời của một sannyasin, cuộc đời của một người—đã hoàn thành các bổn phận của một học giả, của một người chủ gia đình, của một người đàn ông trong gia đình, và của doanh nhân—giờ đây được kêu gọi có một thái độ sống và định hướng cho các mục đích và mục tiêu khác mà chúng ta gọi một cách kỹ thuật là thái độ của sannyasin, hay **vị đệ tử giảng dạy**. Vào thời xa xưa, một người như vậy đã rời bỏ nhà cửa và công việc kinh doanh của mình để đi ra thế gian, đi theo ánh hào quang, tìm kiếm Chân sư, và luôn luôn giảng dạy khi y đi. Ngày nay, trong đời sống của nền văn minh Tây phương của chúng ta và dưới ảnh hưởng đang chớm nở của Kỷ Nguyên Mới, tiếng gọi vẫn y nguyên, nhưng người đệ tử không đi ra ngoài, bỏ lại sau lưng tất cả những khung cảnh quen thuộc và phủ nhận tính hữu dụng bên ngoài của mình. Y vẫn ở nguyên vị trí của mình, tiếp tục hoàn thành nghĩa vụ bên ngoài và trần gian, nhưng với một sự thay đổi lớn và một sự tái định hướng nhất định diễn ra. Thái độ của y với cuộc sống và công việc về cơ bản đã thay đổi. Toàn bộ xu hướng sống nội tâm của y trở thành xu hướng rút lui có kế hoạch. Anh ta đang trải qua giai đoạn trên Con đường mà Patanjali đề cập đến trong Yoga Sutra dưới thuật ngữ "sự trừu xuất đúng đắn" (Right Abstraction). Nó hơi khác với quá trình được gọi là "tách rời" (detachment), bởi vì quá trình đó [ND: quá trình tách rời detachment], hoặc hoạt động có động cơ được áp dụng chủ yếu cho bản chất cảm xúc, cho đời sống ham muốn, bất kể những gắn bó hoặc ham muốn đó có thể là gì. Đây [Right Abstraction] là một hoạt động trí tuệ; nó là một thái độ của thể trí ảnh hưởng chủ yếu đến toàn bộ thái độ sống

của phàm ngã. Nó không chỉ liên quan đến việc tách rời bản chất ham muốn khỏi những gì quen thuộc, mong muốn và chiếm hữu từ thói quen lâu đời, mà nó còn liên quan đến việc điều chỉnh lại hoàn toàn toàn bộ con người tam phân thấp đối với thế giới của các linh hồn.

Hy vọng loạt bài dịch các thư Chân sư gởi cho các đệ tử, cụ thể các đệ tử trong nhóm hạt giống số 2, sẽ giúp ích các bạn trong việc tu tập trên đường đạo.

++++++++++++++++++++++++

**Charles Hill** (DLR). DNA vol. 1. p.301: vol. 2. p. 750.

*Quality Name:* Detachment, Love to all beings; Radiation vol.2, 752. *Rays:* 1 5 567. Previous life 2nd ray personality (p. 315). *Country:* USA. *Occupation:* Scientific worker in government. *Sun Sign:* Cancer. *Rising Sign:* Libra. Birth: July 13, 1890.

"I have, therefore, chosen for participation in this work several aspirants whose tendency is to succumb to glamour, though two of them are less prone to it than are the others. Their relative freedom from it was one of the reasons why I chose them. These two are D.L.R. and D.P.R." *Glamour* 98.

**Charles Hill** (DLR). tập DNA 1. tr.301: tập. 2. p. 750.

*Công thức Phát triển:* Buông Xả, Tình yêu với tất cả chúng sinh; Bức xạ. *Cấu trúc cung:* I-5, 567. Kiếp trước phàm ngã cung 2 (tr. 315). *Quốc gia:* Mỹ. *Nghề nghiệp:* Nhà khoa học trong chính phủ. *Dấu hiệu Mặt Trời:* Cự Giải. *Dấu hiệu mọc* Thiên Bình. Sinh: 13/7/1890.

"Do đó, tôi đã chọn tham gia vào công việc này một số người chí nguyện có xu hướng bị ảo cảm, mặc dù hai trong số họ ít có khuynh hướng đó hơn những người khác. Sự tự do tương đối của họ đối với nó là một trong những lý do tại sao tôi chọn họ. Hai người này là DLR và DPR" *Glamour* 98.

## Quyển I

***July 1934—Tháng 7 năm 1934***

MY BROTHER AND FRIEND:

I am asking you to work in this group of students and aspirants for two reasons: First of all, because, through this technique of instructions, you can receive some aid in the treading of the Path if you choose to avail yourself of what I may have to offer, and secondly, because your particular type of mind and your trained experience will give to this group that balancing factor and that patient stability which it needs.

Huynh đệ và Người bạn của tôi:

Tôi yêu cầu em làm việc trong nhóm sinh viên và người chí nguyện này vì hai lý do: Trước hết, bởi vì thông qua kỹ thuật hướng dẫn này, em có thể nhận được một số trợ giúp trong việc bước đi trên Thánh đạo nếu em chọn tận dụng những gì tôi có thể cung cấp, và thứ hai, bởi vì thể trí cụ thể của em và kinh nghiệm được đào tạo của em sẽ mang lại cho nhóm này yếu tố cân bằng và sự ổn định kiên nhẫn mà nhóm này cần.

The group has passed through a crisis as a group. Certain of its members have likewise had peculiar testing and difficulties. These they have surmounted and from them they are learning the needed lesson. The subjective potency of what you have to give will help—if I may so express it—to bring the whole group up to par, and enable me more rapidly to integrate it, and fit it for an instrument for service. I begin this communication by stating this clearly, as the service you can render is to you of more value than the service that can be rendered to you. But the group and the training to which it subjects itself can give you much if you will try out the work for a year or so. [302]

Nhóm đã vượt qua một cuộc khủng hoảng với tư cách là một nhóm. Tương tự như vậy, một số thành viên của nhóm cũng đã trải qua những thử thách và khó khăn đặc biệt. Họ đã vượt qua những điều này và từ đó họ đang học được bài học cần thiết. Năng lực nội tại của những gì em phải cho đi sẽ giúp—nếu tôi có thể diễn đạt như vậy—đưa toàn bộ nhóm lên mức mong đợi, và cho phép tôi tích hợp nhóm nhanh hơn, đồng thời làm cho nhóm trở thành một công cụ phụng sự nhanh hơn. Tôi bắt đầu sự giao tiếp bằng cách nói rõ điều này, vì sự phụng sự mà em có thể thực hiện có giá trị đối với em hơn là sự phụng sự có thể được thực hiện cho em. Nhưng nhóm và sự huấn luyện mà nhóm tự đặt mình vào có thể mang lại cho em nhiều điều, nếu em chịu thử nghiệm công việc này trong một năm hoặc lâu hơn. [302]

No attempt is made authoritatively to impose restrictions on the students and their work, and all can cease from the endeavour at any time. A third reason for my putting you into this group is to put you in touch subjectively, as well as on the physical plane, with D.H.B. as he and you make good travelling companions. This is but a suggestion and a hope to be tested out by both of you, if you so will.

Không có nỗ lực thẩm quyền nào được thực hiện để áp đặt các hạn chế đối với sinh viên và công việc của họ, và tất cả có thể ngừng nỗ lực bất cứ lúc nào. Lý do thứ ba khiến tôi đưa em vào nhóm này là để giúp em tiếp xúc một cách chủ quan, cũng như trên cõi trần, với DHB khi bạn ấy và em là những người bạn đồng hành tốt. Đây chỉ là một gợi ý và hy vọng sẽ được cả hai em thử nghiệm, nếu em muốn.

You have passed through one of those periods of quiet and of controlled inner growth which from time to time is part of the training of the disciple upon the Path. Now the fruit of that subjective experience, known only to you and to those who guide and watch the footsteps of all aspirants, must work out in exoteric service, rendered progressively on each of the three planes until it emerges into fruitful action on the physical plane. Bear this in mind as you attempt to work with this group of my disciples; make your mental rapport first,

Em đã trải qua một trong những giai đoạn tăng trưởng nội tâm yên tĩnh và được kiểm soát, điều mà thỉnh thoảng là một phần của việc huấn luyện người đệ tử trên Đường Đạo. Giờ đây, kết quả của kinh nghiệm chủ quan đó, vốn chỉ có em và những người hướng dẫn và theo dõi bước chân của tất cả những người chí nguyện biết, phải thể hiện ra trong việc phụng sự bên ngoài, được thực hiện dần trên mỗi cõi trong ba cõi cho đến khi nó xuất hiện thành tác dụng hiệu quả trên cõi trần. Hãy ghi nhớ điều này khi em cố gắng làm việc với nhóm đệ tử này của tôi; trước tiên

then your astral contact and leave the physical plane expression to take care of itself, for the lines it will take will depend upon the inner continuity of contact, and upon your sensitive subjective realisation. This will take time, my brother. But there is no hurry in the realm of the soul.

hãy tạo mối quan hệ trong thể trí, sau đó là tiếp xúc với cõi cảm dục, và để sự biểu hiện trên cõi trần tự lo liệu lấy, vì các đường lối mà nó thực hiện sẽ tùy thuộc vào sự tiếp xúc liên tục bên trong và tùy thuộc vào nhận thức chủ quan nhạy cảm của em. Em thân mến, điều này sẽ mất thời gian. Nhưng không có gì phải vội vàng trong lĩnh vực linh hồn.

The meditation work to be done by you should be for a while *dynamically extroverted*. I use these two words because they express the process to be followed by you for the next few months. Should you care to do so, I would suggest the following breathing exercise, to be followed by the meditation process below. All the work done should be controlled by the consciousness, centred and held steady in the head....

Công việc tham thiền mà em thực hiện nên được *hướng ngoại một cách năng động* trong một thời gian. Tôi sử dụng hai từ này vì chúng diễn tả quá trình mà em phải tuân theo trong vài tháng tới. Nếu em muốn làm như vậy, tôi sẽ đề xuất bài tập thở sau đây, tiếp theo là quá trình tham thiền bên dưới. Tất cả các công việc được thực hiện nên được kiểm soát bởi tâm thức, tập trung và giữ ổn định trong đầu....

We will, at this time, refrain from using the highest head centre in the breathing exercise, beyond recognising it as the point from which you are working. The objective of this exercise is to integrate the three centres above the diaphragm, and so make the personality more magnetic, and more definitely responsive to the radiation of the soul.

Vào thời điểm này, chúng ta sẽ không sử dụng trung tâm đầu cao nhất trong bài tập thở, ngoài việc nhận ra đó là điểm mà từ đó em đang làm việc. Mục tiêu của bài tập này là hợp nhất ba trung tâm lực phía trên cơ hoành, và do đó làm cho phàm ngã có nhiều từ tính hơn và phản ứng dứt khoát hơn với bức xạ của linh hồn.

For your meditation work I suggest the following procedure:

Đối với công việc tham thiền của em, tôi đề nghị quy trình sau:

1. First of all, do the breathing exercise, outlined above.

1. Trước hết, hãy thực hiện bài tập thở đã nêu ở trên.

2. Then, focussing the consciousness as high in the head as possible, sound the Sacred Word. [303]

2. Sau đó, tập trung ý thức vào đầu càng cao càng tốt, đọc linh từ OM. [303]

3. Then do the following brief and intensive visualisation exercise:

3. Sau đó thực hiện bài tập hình dung ngắn gọn và chuyên sâu sau đây:

a. Imagine a path of golden light, leading from where you stand to a vast two-leaved door.

a. Hãy tưởng tượng một con đường ánh sáng vàng kim, dẫn từ nơi em đứng đến cánh cửa hai cánh rộng lớn.

b. Then see, rolling along this path a disk or wheel of *rose,* which you send forth and which eventually disappears through the door.

b. Sau đó, nhìn thấy một chiếc đĩa hoặc bánh xe *màu hồng* mà em gửi đi, lăn dọc theo con đường này, và cuối cùng biến mất qua cánh cửa.

c. Then send along the same track a disk of vivid *green,* and follow it by a disk of *golden yellow,* both of which disappear the same way.

c. Sau đó, gửi ra dọc theo cùng một con đường một đĩa màu *xanh lá cây rực rỡ, và* theo sau nó là một đĩa *màu vàng kim,* cả hai đều biến mất theo cùng một cách.

d. Then send a disk or wheel of a radiant, electric *blue,* which rolls along the golden Path but which does not enter through the door but remains there, hiding the door from sight.

d. Sau đó, gửi một đĩa hoặc bánh xe có *màu xanh lam điện, phát sáng,* lăn dọc theo con đường màu vàng kim, nhưng không đi qua cánh cửa mà vẫn ở đó, che khuất cánh cửa khỏi tầm nhìn.

e. Picture then yourself as standing before the electric blue disk, having traversed the golden path and there meditating upon the following words:

e. Sau đó, hãy tưởng tượng em đang đứng trước đĩa màu xanh lam điện, đã đi qua con đường vàng kim, ở đó tham thiền về những từ sau:

“I am the Way myself, the door am I. I am the golden Path and in the light of my own light I tread the Way: I enter through the door. I turn and radiate.”

“Chính tôi là Con đường, tôi là cánh cửa. Tôi là Con đường vàng kim và trong ánh sáng của ánh sáng chính tôi, tôi bước trên Con đường: Tôi bước vào qua cánh cửa. Tôi quay lại và tỏa ra.

4. You can then carry forward your own meditation, though refraining from any use of mantrams and from visualisation exercises other than those indicated above by me.

4. Sau đó, em có thể tiến hành tham thiền của riêng mình, mặc dù hạn chế sử dụng những mantram và những bài thực hành hình dung ngoài những gì tôi đã chỉ ra ở trên.

5. Sound the Sacred Word again, breathing it out upon the world from the highest point in your consciousness that seems to you possible.

5. Xướng linh từ OM một lần nữa, thở nó ra thế giới từ điểm cao nhất trong tâm thức của em mà dường như có thể đối với em.

Attempt this meditation once a day for the next few months as it will form the basis of the meditation which I can later give you.

Hãy thử cách tham thiền này mỗi ngày một lần trong vài tháng tới vì nó sẽ tạo thành nền tảng cho cách tham thiền mà sau này tôi có thể cung cấp cho em.

***January 1935—Tháng giêng năm 1935***

BROTHER OF ANCIENT DAYS:

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA CŨ:

I can indicate to you the line of activity by which you can best aid in this group activity, and this is the development of telepathic rapport. It was for that latent capacity in you that you were originally asked to be a member of the initial group of disciples. Though your karma and circumstances at [304] that time temporarily militated against that happening (and your action then was entirely right) that in no way negates your latent capacity. I am pointing this out as I would like you—if you will—to work towards establishing a telepathic rapport with the group, beginning with D.H.B. and D.A.O. Seek to contact them in this way and get into touch with them on the matter. By so doing you will help in establishing a group interplay and integrity which is one of the main objectives before all groups of disciples. When all are formed, then a member will be chosen from each of the groups to form another group whose work will be to preserve a group interplay between the groups. If you can give five minutes each day to an effort to get into touch with these two, you will find success at the end of the way. You will probably find (as you are a first ray soul) that you can make an impression upon their minds more easily than they can impress yours, but your fifth ray personality will offset some of this, as you function more easily on the mental plane than on the astral on account of your ray polarisation.

Tôi có thể chỉ ra cho em đường hướng hoạt động mà em có thể hỗ trợ tốt nhất trong hoạt động nhóm này và đây là sự phát triển của mối quan hệ viễn cảm. Chính vì khả năng tiềm tàng đó trong em mà ban đầu em được yêu cầu trở thành một thành viên của nhóm đệ tử ban đầu. Mặc dù nghiệp quả và hoàn cảnh của em vào [304] lúc đó tạm thời chống lại điều đó (và hành động của em sau đó là hoàn toàn đúng) nhưng không có cách nào phủ nhận khả năng tiềm ẩn của em. Tôi đang chỉ ra điều này vì tôi muốn em—nếu em muốn—làm việc hướng tới việc thiết lập mối quan hệ viễn cảm với nhóm, bắt đầu với DHB và DAO. Hãy tìm cách liên hệ với họ theo cách này và liên hệ với họ về vấn đề này. Bằng cách làm như vậy, em sẽ giúp thiết lập sự tương tác và tính toàn vẹn của một nhóm, vốn là một trong những mục tiêu chính của tất cả các nhóm đệ tử. Khi tất cả đã được hình thành, thì một thành viên sẽ được chọn từ mỗi nhóm để thành lập một nhóm khác mà công việc của họ là duy trì sự tương tác nhóm giữa các nhóm. Nếu em có thể dành năm phút mỗi ngày để nỗ lực tiếp xúc với hai người này, em sẽ tìm thấy thành công ở cuối con đường. Em có thể thấy (vì em là một linh hồn thuộc cung một) rằng em có thể tạo ấn tượng trong thể trí họ dễ dàng hơn là họ có thể gây ấn tượng với em, nhưng phàm ngã cung năm của em sẽ bù đắp phần nào điều này, vì em hoạt động dễ dàng hơn trên cõi trí so với trên cõi cảm dục do sự phân cực cung của em.

Continue with the breathing exercise as outlined in my last instruction. I seek to make no change in this. You have only done it for a few months and the rhythm of the work must be definitely established so that it becomes automatic, thereby permitting freedom of thought within the limits of the work. I will, however, change your

Tiếp tục với bài tập thở như đã nêu trong hướng dẫn cuối cùng của tôi. Tôi tìm cách không thay đổi điều này. Em mới chỉ làm việc đó trong vài tháng và nhịp điệu của công việc phải được thiết lập chắc chắn để nó trở nên tự động, do đó cho phép sự tự do của tư tưởng trong giới hạn của công việc. Tuy nhiên, tôi sẽ thay đổi phác thảo tham thiền của em trong các chi tiết cụ thể sau:

meditation outline in the following particulars:

1. The breathing exercise.

2. The sounding of the A.U.M.

3. See before your mind's eye the same two-leaved door, standing wide open. Through it you see a radiant sun of golden light.

4. Instead of sending forth the disks of coloured light, visualise yourself as standing before this open door.

5. Then say: "May the energy of the divine self inspire me," and feel your entire nature vitalised by the spiritual energy, pouring through the open door upon you and through you.

6. Next say: "May the light of the soul direct," and visualise that light pouring upon your daily path. Bring into that [305] light your group problems which you may have to solve and face, and face them and handle them in the light.

7. Finish the rest of the invocation, saying the words with all the power of your soul behind them. Add the mantram I earlier gave you:

"I am the Way myself, the door am I. I am the golden Path and in the light of my own light I tread that Way. I enter through the door. I turn and radiate the light."

8. Sound the A.U.M. as before.

1. Bài tập thở.

2. Xướng linh từ AUM

3. Nhìn thấy trước mắt em cùng một cánh cửa hai cánh đang mở rộng. Qua đó em thấy mặt trời chói lọi vàng ánh.

4. Thay vì phát ra các đĩa ánh sáng màu, hãy hình dung em đang đứng trước cánh cửa đang mở này.

5. Sau đó nói: "Cầu mong năng lượng của Chân ngã thiêng liêng truyền cảm hứng cho tôi," và cảm nhận toàn bộ bản chất của em được tiếp thêm sức sống bởi năng lượng tinh thần, tuôn đổ qua cánh cửa rộng mở lên em và xuyên qua em.

6. Tiếp theo hãy nói: "Nguyện ánh sáng của linh hồn hướng dẫn," và hình dung ánh sáng đó chiếu rọi trên con đường hàng ngày của em. Đưa vào đó [305] ánh sáng các vấn đề nhóm của em mà em có thể phải giải quyết và đối mặt, đối mặt và giải quyết chúng dưới ánh sáng.

7. Kết thúc phần còn lại của lời cầu nguyện, nói những lời bằng tất cả sức mạnh của linh hồn em đằng sau chúng. Thêm câu mantram mà tôi đã đưa cho em trước đó:

"Bản thân tôi là Con đường, tôi là cánh cửa. Tôi là Con đường vàng kim và trong ánh sáng của ánh sáng của chính mình, tôi bước trên Con đường đó. Tôi vào qua cửa. Tôi quay lại và tỏa ra ánh sáng."

8. Xướng Linh Từ AUM như trước.

Let not the things of the personality upset in any way your equilibrium, my brother. Preserve as heretofore that inner silence that guards the secrets of the soul, and the way your soul has indicated—the way that you should go. Detachment from the thoughts of others and steadfast radiation hold for you the secret of your ultimate liberation.

Đừng để những thứ thuộc về phàm ngã làm đảo lộn trạng thái cân bằng của em theo bất kỳ cách nào, huynh đệ của tôi. Hãy gìn giữ, như trước đây, sự im lặng bên trong để bảo vệ những bí mật của linh hồn, và con đường mà linh hồn em đã chỉ ra—con đường mà em nên đi. Tách rời khỏi những suy nghĩ của người khác và bức xạ kiên định nắm giữ cho em bí mật của sự giải thoát cuối cùng của em.

***August 1935—Tháng 8 năm 1935***

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

I seek to give you some personal work to do in connection with me that will not be easy. You have ever been interested in that inner subjective work which might be called telepathic clairvoyance. This work you would have done had it been possible for you to work with my first planned group. Would you care to work with me, my brother, along this line for a while? I have placed in your "way of vision" in meditation (a phrase which perhaps means little to you but which nevertheless embodies an existent fact) two symbols which I seek to have you contact as a training in inner sensitivity. See if you can contact them and the word for which they stand. This work will form part of your meditation.

Tôi muốn giao cho em một số công việc cá nhân liên quan đến tôi, vốn sẽ không dễ dàng. Em đã từng quan tâm đến công việc nội tại có thể được gọi là khả năng thông nhãn viễn cảm. Công việc này em đã có thể hoàn thành nếu em có thể làm việc với nhóm đầu tiên được lên kế hoạch của tôi. Em thân mến, em có muốn làm việc với tôi theo con đường này một thời gian không? Tôi đã đặt vào "con đường của linh thị" của em trong tham thiền (một cụm từ có lẽ ít có ý nghĩa đối với em nhưng nó lại thể hiện một sự thật tồn tại) hai biểu tượng mà tôi muốn em tiếp xúc như một sự rèn luyện về sự nhạy cảm bên trong. Hãy xem liệu em có thể tiếp xúc với chúng không, và *từ* mà chúng thay thế là gì. Công việc này sẽ tạo thành một phần công việc tham thiền của em.

1. Achieve a sense of inner poise and quiet, yet at the same time, hold a positive attentiveness to the establishing of a contact with me. Seek to sense my aura and to tune in on my group, of which you are a part.

1. Đạt được cảm giác cân bằng nội tâm và tĩnh lặng, nhưng đồng thời hãy chú ý tích cực đến việc thiết lập sự tiếp xúc với tôi. Tìm cách cảm nhận hào quang của tôi và hoà nhập vào nhóm của tôi, trong đó em là một phần.

2. Then register what seems to appear to you, and any word connected with the registered symbolic form which may emerge in your consciousness. Try to contact the first symbol in the first three months, and the second in [306] the last three. Record each day what you feel you contact and summarise your results. Be not unduly anxious.

2. Sau đó ghi nhận những gì dường như xuất hiện với em, và bất kỳ từ nào liên quan đến hình thức biểu tượng đã ghi nhận có thể xuất hiện trong tâm thức của em. Hãy thử tiếp xúc với biểu tượng đầu tiên trong ba tháng đầu, và biểu tượng thứ hai trong [306] ba tháng cuối. Ghi lại mỗi ngày những gì em cảm thấy em tiếp xúc và tóm tắt kết quả của em. Đừng lo lắng quá mức.

3. Sound the Word, the O.M. three times; once for your group brothers, then for your immediate circle of family and friends, and finally for the group of students which you are training for me. Realise that as you do this two things happen: First, that you are vitalising them, and secondly, that you are establishing links whereby you can reach them and the group life can flow.

3. Xướng Linh Từ OM ba lần; một lần cho những huynh đệ trong nhóm của em, sau đó là cho nhóm gia đình và bạn bè trực tiếp của em, và cuối cùng là cho nhóm sinh viên mà em đang huấn luyện cho tôi. Nhận ra rằng khi em làm điều này, sẽ xảy ra hai điều: Thứ nhất, em đang tiếp thêm sức sống cho họ, và thứ hai, em đang thiết lập các liên kết nhờ đó em có thể tiếp cận họ và cuộc sống nhóm có thể trôi chảy.

4. Say the mantram of the Disciples' Degree: "May the energy of the divine self inspire me and the light of the soul direct. May I be led from darkness to light, from the unreal to the real, from death to immortality."

4. Đọc mantram của Cấp Bậc đệ tử: "Cầu xin năng lượng của bản ngã thiêng liêng truyền cảm hứng cho tôi và ánh sáng của linh hồn hướng dẫn tôi. Cầu mong tôi được dẫn dắt từ bóng tối đến ánh sáng, từ giả đến chân, từ sự chết đến sự bất tử."

5. Proceed with your meditation as you yourself shall choose but do not give more than ten minutes to this period.

5. Tiếp tục tham thiền theo ý muốn của em nhưng không dành quá mười phút cho giai đoạn này.

6. Then do the breathing exercise as hitherto, but place it this time at the end of your meditation for this will set in motion the energies which you may have succeeded in contacting.

6. Sau đó, hãy thực hiện bài tập thở như cho đến nay, nhưng hãy đặt nó vào lúc kết thúc buổi thiền của em vì điều này sẽ khởi động những năng lượng mà em có thể đã thành công trong việc tiếp xúc.

It will be obvious to you that I am seeking to establish a closer link between yourself and the group on the inner planes of which I am the focal point. This I am definitely endeavouring to do. With this in mind, carry

Em sẽ thấy rõ ràng rằng tôi đang tìm cách thiết lập mối liên hệ chặt chẽ hơn giữa em và nhóm trên các cõi bên trong mà tôi là tâm điểm. Điều này, chắc chắn tôi đang nỗ lực để làm. Với suy nghĩ này, hãy tiếp tục cuộc sống

forward your spiritual life during the next six months and integrate yourself more closely and consciously into this group of mine on the inner planes. Of this group, your co-disciples are a part. Have ever in your consciousness the fact of the group, the purpose of group service at this time, and the intention that should underlie the life pattern of every disciple—that the Plan must be served.

tinh thần của em trong sáu tháng tới và hòa nhập em một cách chặt chẽ và có ý thức hơn vào nhóm này của tôi trên các cõi bên trong. Trong nhóm này, các đồng môn đệ của em là một phần. Hãy luôn luôn giữ trong tâm thức của em sự thật về nhóm, mục đích của việc phụng sự nhóm vào thời điểm này, và ý định sẽ làm nền tảng cho khuôn mẫu cuộc sống của mỗi đệ tử—rằng Kế hoạch phải được phụng sự.

I have but little more to say to you now, except that I desire deeply that you may emerge into greater freedom of life and expression and liberate yourself from any chains which may hold you back from the life of full and loving service—I speak of inner habits of thought and not of any external responsibilities and contacts. [307]

Bây giờ tôi còn rất ít điều muốn nói với em, ngoại trừ việc tôi vô cùng mong muốn rằng em có thể đạt được sự tự do hơn trong cuộc sống và trong biểu đạt, cũng như giải phóng bản thân khỏi mọi xiềng xích có thể kìm hãm em khỏi cuộc sống phụng sự trọn vẹn và yêu thương—tôi nói đến thói quen suy nghĩ bên trong chứ không phải bất kỳ trách nhiệm và liên hệ bên ngoài nào. [307]

***February 1936—Tháng 2 năm 1936***

MY BROTHER OF OLDEN TIMES:

HUYNH ĐỆ NGÀY XƯA CỦA TÔI:

I seek today to emphasise to you the need to recognise and re-interpret your inner life pattern, or, in other words, the inner programme which your soul undertook to follow when you first set your foot upon the Path of Accepted Discipleship. This you did two or three lives ago and you have followed this path slowly and with caution. There is now, however, need for a more dynamic following of your soul purpose and a definite negating of all the impediments which seek at this time to obstruct your progress. I would call your attention to the fact that I do not here refer to outer relationships and contacts. They exist and have their purpose and, as you well know, all right responsibilities must always be met by disciples. I refer to that inner, active,

Hôm nay, tôi muốn nhấn mạnh với em sự cần thiết phải nhận ra và diễn giải lại khuôn mẫu cuộc sống bên trong của em, **hay nói cách khác, chương trình bên trong mà linh hồn em đã cam kết tuân theo khi em lần đầu tiên đặt chân lên Con đường trở thành Đệ tử được Chấp nhận. Điều này em đã làm cách đây hai hoặc ba kiếp, và em đã đi theo con đường này một cách chậm rãi và thận trọng.** Tuy nhiên, giờ đây cần phải theo đuổi mục đích linh hồn của em một cách năng động hơn và dứt khoát phủ nhận tất cả những trở ngại đang tìm cách cản trở sự tiến bộ của em vào lúc này. Tôi muốn em chú ý đến thực tế là ở đây tôi không đề cập đến các mối quan hệ và liên hệ bên ngoài. Chúng tồn tại và có mục

spiritual life which you should increasingly cultivate, and to that dual activity which every disciple has to follow simultaneously. This dual life embraces the world of inner relationships and of recognised subjective attitudes, but it also embraces the life of outer service and of those relationships which you have assumed as your physical plane dharma. Clear vision as to these outer relations in the world of professional activity, of friendships and of family relations is a necessary requirement in treading the Path, and until a disciple sees these relations in their true and right proportions, his mind is frequently disturbed and his service handicapped. I give you here a hint. Every link that one makes on earth does not necessarily entail the recognition of a soul link. We make new and fresh links and start new lines of karma and of dharma. One of the first things that a disciple has to learn is right judgment as to the relative soul age of his associates. He soon discovers that these vary. He learns then to recognise those whose wisdom and knowledge surpass his own, to cooperate with those who stand with him upon the Path and to work for those whom he can help, but whose evolutionary status is not on an equality with his own. The ordered pattern of his life can then take on definite forms and he can begin to work with intelligence.

đích của chúng, và như em biết rõ, các đệ tử luôn phải hoàn thành mọi trách nhiệm đúng đắn. Tôi đề cập đến đời sống tinh thần, năng động, bên trong mà em nên trau dồi ngày càng nhiều, và đến hoạt động kép mà mọi đệ tử phải đồng thời tuân theo. Cuộc sống hai mặt này bao trùm thế giới của những mối quan hệ bên trong và những thái độ chủ quan đã được công nhận, nhưng nó cũng bao hàm cuộc sống phụng sự bên ngoài và những mối quan hệ mà em đã coi là bổn phận ở cõi trần của em. Tầm nhìn rõ ràng về những mối quan hệ bên ngoài này trong thế giới hoạt động nghề nghiệp, tình bè bạn và quan hệ gia đình là một yêu cầu cần thiết khi bước trên Thánh đạo, và cho đến khi một đệ tử nhìn thấy những mối quan hệ này theo tỷ lệ chân thực và đúng đắn của chúng, thể trí của y thường xuyên bị xáo trộn và việc phụng sự bị khiếm khuyết. Tôi cung cấp cho em ở đây một gợi ý. Mỗi liên kết mà một người tạo ra trên trần gian không nhất thiết đòi hỏi sự công nhận của một liên kết linh hồn. Chúng ta tạo ra những liên kết mới và bắt đầu những nghiệp quả và bổn phận mới. **Một trong những điều đầu tiên mà một đệ tử phải học là phán đoán đúng đắn về tuổi linh hồn tương đối của các cộng sự của mình. Y sớm phát hiện ra rằng chúng** [các tuổi linh hồn] **khác nhau. Sau đó, y học cách nhận ra những người có trí tuệ và kiến thức vượt trội hơn mình, hợp tác với những người sát cánh cùng y trên Con đường và làm việc cho những người mà y có thể giúp đỡ, nhưng địa vị tiến hóa của họ không ngang hàng với mình.** Sau đó, khuôn mẫu có trật tự của cuộc đời y có thể mang những hình thức nhất định và y có thể bắt đầu làm việc với sự thông tuệ.

These points you need to study, remembering that truth and clear vision are of greater value than blind loyalty and curtailed understanding. When grasped, they lead to increased happiness [308] and

Em cần nghiên cứu những điểm này, ghi nhớ rằng sự thật và tầm nhìn rõ ràng có giá trị hơn lòng trung thành mù quáng và sự hiểu biết hạn chế. Khi nắm bắt được, chúng dẫn đến gia tăng hạnh phúc [308] và sức mạnh

to power in all relationships. A right sense of proportion does not necessarily involve criticism.

trong mọi mối quan hệ. Một ý thức đúng về tỷ lệ không nhất thiết liên quan đến sự chỉ trích.

I seek to change your work and meditation considerably this next half year. My objective in so doing is twofold: I seek to see you bring about a more rapid alignment and a more dynamic intensification of your life of aspiration. Your mental polarisation is good and your work in the world greatly aids you in this respect. Its integration with the life of feeling could be stronger and more dynamic, and for this we will work for a little while. I seek, secondly, to aid you to be more sensitive to the forces which should pour in on the world during the month of May if the world disciples measure up to their opportunity.

Tôi muốn thay đổi đáng kể công việc và tham thiền của em trong nửa năm tới. Mục tiêu của tôi khi làm như vậy là hai mặt: Tôi muốn thấy em thực hiện sự chỉnh hợp nhanh hơn và tăng cường năng động hơn cho cuộc sống khát vọng của em. Sự phân cực trí tuệ của em là tốt và công việc của em trên thế giới hỗ trợ em rất nhiều trong khía cạnh này. Sự tích hợp của nó với đời sống cảm giác có thể mạnh mẽ hơn và năng động hơn, và vì điều này, chúng ta sẽ làm việc trong một thời gian ngắn. Thứ hai, tôi tìm cách giúp em nhạy cảm hơn với những sức mạnh sẽ tràn vào thế giới trong Tháng Năm nếu các đệ tử thế giới nắm bắt được cơ hội của họ.

Continue with the breathing exercises as heretofore. Then meditate as follows:

Tiếp tục với các bài tập thở như trước đây. Sau đó tham thiền như sau:

1. Focus the consciousness as high in the head as possible.

1. Tập trung ý thức vào đầu càng cao càng tốt.

2. Sound the O.M. three times inaudibly and, with the power of the creative imagination,

2. Xướng Linh Từ OM ba lần không thành tiếng và với sức mạnh của trí tưởng tượng sáng tạo,

a. See the physical body dedicating itself to the service of the soul.

a. Thấy rằng cơ thể vật lý cống hiến hết mình để phụng sự linh hồn.

b. Retreat still further inward as you sound the O.M. and visualise the emotional nature pouring itself forth in aspiration towards the service of humanity.

b. Hãy rút lui sâu hơn vào bên trong khi em xướng Linh Từ OM và hình dung bản chất cảm xúc tuôn trào trong khát vọng phụng sự nhân loại.

c. Retreat still higher and still more inwardly and dedicate the mind principle to the service of the Plan.

c. Hãy rút lui cao hơn và hướng nội hơn nữa, và dâng hiến nguyên khí trí tuệ để phụng sự Thiên Cơ.

3. Then, holding the consciousness on this high plane, seek to lift your consciousness higher still and, by a definite act of the will, see three things occur: complete alignment, definite integration with the personality, and the dynamic focussing of your consciousness in the soul.

3. Sau đó, giữ tâm thức trên cõi cao này, và tìm cách nâng tâm thức của em cao hơn nữa, và bằng một hành động rõ ràng của ý chí, em sẽ thấy ba điều xảy ra: sự chỉnh hợp hoàn toàn, sự tích hợp nhất định với phàm ngã và sự tập trung năng động của tâm thức em trong linh hồn.

4. Then sound the word audibly, but sound it this time as the soul, breathing forth light, understanding, and love into the waiting, attentive, integrated personality.

4. Sau đó, hãy xướng linh từ OM thật rõ ràng, nhưng lần này hãy phát âm nó như linh hồn, thở ra ánh sáng, sự hiểu biết và tình thương vào phàm ngã tích hợp đang chờ đợi, chú ý.

Make this a dynamic, quick and conscious activity.

Làm cho điều này trở thành một hoạt động năng động, nhanh chóng và có ý thức.

5. Attempt then, as a soul, to link up with your co-disciples. Having done this, seek then to see the symbol which blazes forth from the brow of each of them. Each symbol is different. Endeavour to see these symbols by definitely [309] linking up with and pouring out love to your brothers. Note down each day the symbol that seems to you to be related to them.

5. Sau đó, hãy cố gắng, với tư cách là một linh hồn, liên kết với các đồng môn đệ của em. Làm xong việc này, hãy tìm kiếm xem biểu tượng phát ra từ trán của mỗi người trong số họ. Mỗi biểu tượng là khác nhau. Hãy cố gắng nhìn thấy những biểu tượng này bằng cách dứt khoát [309] liên kết và tuôn đổ tình thương đến huynh đệ của em. Ghi lại mỗi ngày biểu tượng mà em cho là có liên quan đến chúng.

6. Having done this, repeat *rapidly* the process of alignment given in points 1, 2, 3, and then sink back into the stage of contemplation, holding it as long as you can. Assume imaginatively (if you cannot in reality) the attitude of a soul as it lives the life of contemplation in its own world, and endeavour then to see in connection with the following monthly themes what the soul sees and knows.

6. Làm xong việc này, *nhanh chóng lặp lại* quá trình chỉnh hợp được đưa ra ở các điểm 1, 2, 3, rồi chìm trở lại vào giai đoạn suy ngẫm, giữ nó càng lâu càng tốt. Giả định một cách tưởng tượng (nếu em không thể trong thực tế) thái độ của một linh hồn khi nó sống cuộc sống chiêm nghiệm trong thế giới của chính nó, và sau đó cố gắng xem xét những gì linh hồn nhìn thấy và biết liên quan đến các chủ đề hàng Tháng sau đây.

1st month—The nature of contemplation.

Tháng thứ nhất—Bản chất của sự chiêm ngưỡng.

2nd month—The necessity for integration.

Tháng thứ 2—Sự cần thiết của tích hợp.

3rd month—The technique of alignment.

Tháng thứ 3—Kỹ thuật chỉnh hợp.

4th month—The inspiration of the personality.

Tháng thứ 4—Cảm hứng của phàm ngã.

5th month—Association with the hierarchical endeavour.

Tháng thứ 5—Liên kết với nỗ lực Thánh đoàn.

6th month—The service of the Plan.

Tháng thứ 6—Phụng sự Thiên Cơ.

7. Insert here what intercessory work you seek to do.

7. Ghi vào đây công việc thay thế mà em tìm cách thực hiện.

8. Sound the O.M.

8. Xướng Linh Từ OM

For your own personal work I would ask you to write one paragraph which will embody your highest thought concerning the six themes which I have given above for contemplation.

Đối với công việc cá nhân của riêng em, tôi muốn yêu cầu em viết một đoạn văn thể hiện suy nghĩ cao nhất của em về sáu chủ đề mà tôi đã đưa ra ở trên để suy ngẫm.

My brother, I ask you to persevere without discouragement and with no undue pondering upon results achieved. You are not in a position rightly to gauge your own progress. Continue to serve and to work and leave realisation with its results and effects to take place naturally without any forcing of the process. Your soul is active and just now its attention is turned in power towards its instrument; your vibratory rate, your power in service, can increase; and your opportunity at this time is real. The physical brain is not yet in a condition wherein the inner activities can be accurately registered but that is no indication that that activity is not great and right. Comply with my suggestions and keep in close touch, subjectively and objectively if possible, with your group brothers. [310]

Huynh đệ của tôi, tôi yêu cầu em kiên trì không nản lòng và không suy nghĩ quá mức về kết quả đạt được. Em không ở vị trí phù hợp để đánh giá sự tiến bộ của chính mình. Tiếp tục phụng sự và làm việc, và để cho sự thực hiện với các kết quả và tác động của nó diễn ra một cách tự nhiên mà không có bất kỳ sự ép buộc nào của quá trình. Linh hồn của em đang hoạt động, và ngay bây giờ sự chú ý của nó hướng về công cụ của nó; tốc độ rung động của em, sức mạnh phụng sự của em có thể tăng lên; và cơ hội của em lúc này là có thật. **Bộ óc vật chất chưa ở trong tình trạng mà các hoạt động bên trong có thể được ghi lại một cách chính xác, nhưng điều đó không có nghĩa là hoạt động đó không lớn và đúng đắn. Tuân thủ các đề xuất của tôi và giữ sự tiếp xúc chặt chẽ, chủ quan và khách quan nếu có thể, với các huynh đệ trong nhóm của em.** [310]

MY FRIEND OF OLD:

The past six months have seen you making many re-adjustments in your life. As you have fulfilled your outer obligations in the various fields of life expression, there has been a simultaneous freeing of yourself from the "pulling hands" of associated friends and people. The necessity for an inner freedom, preserved inviolate, is for you an urgent one, but you are learning fast the lesson that freedom is a state of mind and not a condition of being. The fear of an isolated loneliness has oft beset you, yet you have realised at the same time that that type of loneliness is oft the setting of the disciple. The increased sensitivity of a disciple's vehicles causes him gradually to become aware of the true world of subtler values.

For what you are being prepared you have been told and know. You know also that a deeper attachment to humanity, paralleling a finer and more clear-cut and clearly realised detachment is for you, therefore, a major objective. I have in this last sentence summed up for you your immediate problem, and I tell you also for your encouragement that you are making real progress towards your goal.

One thing, my brother, I feel you need to realise more definitely; that is that a life of fuller expression in outer service on the physical plane is required and would further aid you towards your goal. Your problems are, however, known to me and this extension of your outer influence (radiating from an inner controlled centre) and the developing of a wider range of contacts

NGƯỜI BẠN CŨ CỦA TÔI:

Sáu tháng qua đã chứng kiến em thực hiện nhiều điều chỉnh lại trong cuộc sống của mình. Khi em đã hoàn thành các nghĩa vụ bên ngoài của mình trong các lĩnh vực biểu hiện khác nhau của cuộc sống, em đồng thời được giải phóng khỏi "bàn tay níu kéo" của bạn bè và những người có liên quan. Đối với em, sự cần thiết của sự tự do nội tâm, được giữ bất khả xâm phạm, là một điều cấp bách, nhưng em đang học nhanh bài học rằng tự do là một trạng thái của thể trí chứ không phải là một điều kiện của hiện hữu. Nỗi sợ hãi về một sự cô đơn bị cô lập thường bao vây em, nhưng đồng thời em cũng nhận ra rằng kiểu cô đơn đó thường không phải là bối cảnh của người đệ tử. Sự nhạy cảm ngày càng tăng của các hiện thể của một đệ tử khiến y dần dần nhận thức được thế giới đích thực của những giá trị tinh tế hơn.

Đối với những gì em đang được chuẩn bị, em đã được nói cho biết và biết**. Em cũng biết rằng một sự gắn bó sâu sắc hơn với nhân loại, song song với một sự tách rời tốt hơn, rõ ràng hơn và được nhận thức rõ ràng, do đó, là một mục tiêu chính dành cho em.** Trong câu cuối cùng này, tôi đã tóm tắt cho em vấn đề trước mắt của em và tôi cũng nói với em để khích lệ em rằng em đang thực sự tiến bộ hướng tới mục tiêu của mình.

Huynh đệ của tôi, có một điều mà tôi thấy em cần phải nhận thức rõ ràng hơn; nghĩa là cần phải có một cuộc sống thể hiện đầy đủ hơn trong công việc phụng sự bên ngoài trên cõi trần, nó sẽ giúp em đạt được mục tiêu của mình hơn nữa. Tuy nhiên, tôi đã biết các vấn đề của em và sự mở rộng ảnh hưởng bên ngoài này của em (tỏa ra từ trung tâm kiểm soát bên trong) và việc phát triển phạm vi

must come slowly. But it must surely come and will, if your intention and thought are directed towards these ends. As you grow older, there is much that you have to give. The wisdom which you have necessarily wrought out in the furnace of pain and of suffering must be available and used as the Way of Light and of Joy opens up before you. I hold out before you no illusions of a great work to be performed for which you are divinely predestined. The eventual great work, successfully carried forward, which falls to the lot of all who achieve the Great Initiations, grows out of a steadily expanding consciousness, a steady decentralisation, demonstrating in a constant outgoing in compassion and understanding to the needs [311] of the little ones upon life's way, and a greater realisation of the nature of the *whole.* Learn, therefore, to include more people within the range of your daily thought. It is good exercise for the disciple in training. Let your influence, welling forth from a steady and radiant centre, make itself felt in ever widening ranges of contact. Seize each opportunity for a more expanded interplay with other lives, touching them wherever you possibly can, and achieve in that way that fluidity of response which will carry you forth upon the tide of an ever richer service.

tiếp xúc rộng hơn phải diễn ra từ từ. Nhưng nó chắc chắn phải đến và sẽ đến, nếu ý định và suy nghĩ của em hướng đến những mục đích này. **Khi em lớn tuổi hơn, có rất nhiều thứ em phải cho đi. Trí tuệ mà em nhất thiết đã rèn luyện trong lò lửa đau khổ phải sẵn sàng và được sử dụng khi Con đường Ánh sáng và Niềm vui mở ra trước mắt em.** Tôi không đưa ra trước em ảo tưởng về một công việc vĩ đại sẽ được thực hiện mà em đã được định trước một cách thiêng liêng. Công việc vĩ đại cuối cùng, được tiến hành thành công, thuộc về rất nhiều người đạt được các cuộc Điểm đạo Vĩ đại, phát triển từ một tâm thức mở rộng đều đặn, một sự phi tập trung vào bản ngã ổn định, thể hiện ở sự hướng tới không ngừng trong lòng trắc ẩn và sự hiểu biết đối với các nhu cầu [311] của những người nhỏ bé trên con đường của cuộc sống, và một nhận thức lớn hơn về bản chất của *toàn thể*. Do đó, hãy học cách bao gồm nhiều người hơn trong phạm vi suy nghĩ hàng ngày của em. Đó là bài tập tốt cho đệ tử trong quá trình đào tạo. **Hãy để ảnh hưởng của em, phát ra từ một trung tâm ổn định và tỏa sáng, khiến nó được cảm nhận trong phạm vi tiếp xúc ngày càng mở rộng. Nắm bắt từng cơ hội để tương tác, mở rộng hơn với những cuộc sống khác, chạm vào họ bất cứ nơi nào em có thể, và theo cách đó đạt được sự linh hoạt trong đáp ứng vốn sẽ đưa em đến với làn sóng phụng sự ngày càng phong phú hơn**.

You are at the point where you can—if you so will—achieve a higher and more potent rhythm. Its potency and its vibration must be felt outside the home circle and contacts or your relationships with your group brothers. In what manner that extension of service must demonstrate is for you gradually to find out. I but indicate to you possibility. One thing I can, however, tell you and that is that it will come through a deepening of your meditation life, and not

Em đang ở thời điểm mà em có thể—nếu em muốn—đạt được nhịp điệu cao hơn và mạnh mẽ hơn. Sức mạnh của nó và sự rung động của nó phải được cảm nhận bên ngoài vòng tròn gia đình và những tiếp xúc hoặc những mối quan hệ của em với những huynh đệ trong nhóm của em. Việc mở rộng phụng sự phải thể hiện theo cách nào, em sẽ dần dần tìm ra. Tôi chỉ cho em biết về khả năng. Tuy nhiên, tôi có thể nói với em một điều, đó là nó sẽ đến thông qua việc đào sâu đời sống

through an outer search for such contacts; it will come through the development of a true spiritual understanding which will make the "magnetic beat" (as it is esoterically called) of such potency in your life that you will not need to move from where you are because those whom you can aid will come to you increasingly. For you, the consecrated pen, the dedicated hour, the quickness to seize an opportunity for a carefully chosen word, and the sense of *reticent security* which you can convey to others will be the chief methods which you will employ. Can you grasp the value to the troubled aspirant of finding in a brother that power to aid which is based on a trained reticence and a sure knowledge?

tham thiền của em, chứ không phải thông qua việc tìm kiếm những tiếp xúc như vậy ở bên ngoài; **nó sẽ đến thông qua sự phát triển của một sự hiểu biết tinh thần thực sự, điều này sẽ tạo ra "nhịp đập từ tính" (theo cách gọi bí truyền) có sức mạnh trong cuộc sống của em đến mức em sẽ không cần phải di chuyển khỏi nơi em đang ở vì những người mà em có thể giúp đỡ sẽ đến với em ngày càng nhiều.** Đối với em, cây bút tận hiến, thời gian dành riêng, sự nhanh nhạy nắm bắt cơ hội cho một từ được lựa chọn cẩn thận, và cảm giác *an toàn kín đáo* mà em có thể truyền đạt cho người khác sẽ là những phương pháp chính mà em sẽ sử dụng. **Liệu em có thể nắm bắt được giá trị đối với người chí nguyện đang gặp khó khăn, khi y tìm thấy ở một huynh đệ khả năng hỗ trợ dựa trên sự thận trọng đã được rèn luyện và một kiến thức chắc chắn không?**

I am inclined to leave your meditation as it is at present, changing only the theme of your meditation. These themes I leave you to find for yourself, choosing them out of this personal word which I have given to you. Use those six sentences which seem to you the most helpful, and regard them as the thoughts around which you will build your mental and emotional life during the next six months.

Tôi muốn để nguyên bài tham thiền của em như hiện tại, chỉ thay đổi chủ đề bài thiền của em. Những chủ đề này tôi để em tự tìm kiếm, chọn chúng từ những từ cá nhân mà tôi đã đưa cho em. Hãy sử dụng sáu câu mà em cho là hữu ích nhất và coi chúng như những suy nghĩ xung quanh đó em sẽ xây dựng đời sống tinh thần và cảm xúc của mình trong sáu tháng tới.

***February 1937—Tháng 2 năm 1937***

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

You are learning the lesson of detachment with rapidity, and [312] you are gradually standing free from the clinging hands of others. Just as the Great Renunciation of the fourth initiation is made possible by the many lesser renunciations of many lives,

Em đang học bài học về sự tách rời một cách nhanh chóng, [312] và em dần thoát khỏi bàn tay đeo bám của người khác. Giống như Sự Từ Bỏ vĩ đại của cuộc điểm đạo thứ tư có thể thực hiện được nhờ nhiều sự từ bỏ nhỏ hơn trong nhiều kiếp sống, được thực hiện

consciously undertaken, so the many acts of spiritual detachment lead eventually to the severing of that final thread which involves the death of all personality attachments. Then only those relationships are left which are upon soul levels. Your task is to learn to differentiate between such spiritual detachments and those enforced detachments which are undertaken on higher levels of astral awareness. The problem of the disciple is to reach a point where he is not hindered or held back by any human being and yet so to handle himself as far as attitude is concerned that he hurts no one in the process of withdrawal. The outer personality claims of attachment are oft so powerful that their clatter and their rattle prevent awareness of the golden thread which links us with another soul. Likewise, overestimation of another person can act as a real hindrance. The chains must break, leaving only a golden thread between each soul—a golden thread which cannot break.

một cách có ý thức, cũng vậy, nhiều hành động tách rời tinh thần cuối cùng dẫn đến việc cắt đứt sợi dây cuối cùng liên quan đến cái chết của mọi bám chấp phàm ngã. Sau đó, chỉ còn lại những mối quan hệ ở cấp độ linh hồn. Nhiệm vụ của em là học cách phân biệt giữa những sự tách biệt tinh thần như vậy với những sự tách rời bắt buộc được thực hiện ở các cấp độ cao hơn của nhận thức cảm dục. Vấn đề của người đệ tử là đạt đến một điểm mà anh ta không bị bất kỳ con người nào cản trở hoặc kìm hãm. Tuy nhiên, anh ta phải xử lý bản thân, trong chừng mực liên quan đến thái độ, sao cho anh ta không làm tổn thương ai trong quá trình rút lui. Những tuyên bố về sự gắn bó của phàm ngã bên ngoài thường mạnh mẽ đến mức tiếng lạch cạch của chúng ngăn cản nhận thức về sợi chỉ vàng liên kết chúng ta với một linh hồn khác. **Tương tự như vậy, đánh giá quá cao một người khác có thể đóng vai trò là một trở ngại thực sự.** Xiềng xích phải phá vỡ, chỉ để lại một sợi chỉ vàng giữa mỗi linh hồn—một sợi chỉ vàng không thể đứt.

Two things I would impress upon you at this time, and upon them I would ask you to work until the next period comes around.

Có hai điều mà tôi muốn ghi ấn tượng với em vào lúc này, và về chúng, tôi sẽ yêu cầu em làm việc cho đến khi thời kỳ tiếp theo đến.

First, deepen your power of expression and begin to train others through a more definite *outer* service. You have always been able to work subjectively with others. This has been one of your major assets in group work. You are *mentally* magnetic, and through a controlled astral body, you interfere not emotionally with that magnetic influence. This is, for you, an established habit and will persist; it is the result of many years of reflection and of thought control, plus (in this life) academic training. For the rest of your life seek to become magnetic through the written word, through identification with the one you seek to help, through the

**Đầu tiên, hãy đào sâu khả năng diễn đạt của em và bắt đầu huấn luyện những người khác thông qua một công việc phụng sự *bên ngoài rõ ràng hơn*. Em luôn có thể làm việc một cách nội tại với những người khác. Đây là một trong những tài sản chính của em trong công việc nhóm.** Em có *từ tính* tinh thần, và thông qua một thể cảm dục được kiểm soát, em không can thiệp về mặt cảm xúc với ảnh hưởng từ tính đó. Đối với em, đây là một thói quen đã được thiết lập và sẽ tồn tại; nó là kết quả của nhiều năm suy tư và kiểm soát tư tưởng, cộng với sự rèn luyện học thuật (trong kiếp này). Trong phần còn lại của cuộc đời em, **hãy tìm cách trở nên**

magnetic power of your mind, enhanced by your soul and contained and embodied in the form of written help. I am seeking your help in training aspirants to become conscious disciples. Give of that aid, and thereby achieve that magnetic usefulness which will greatly increase your power to serve.

**thu hút thông qua câu chữ được viết ra, thông qua sự đồng nhất với người mà em tìm cách giúp đỡ, thông qua sức mạnh từ tính của thể trí em, được nâng cao bởi linh hồn em và được chứa đựng và thể hiện dưới dạng văn bản trợ giúp.** Tôi đang tìm kiếm sự giúp đỡ của em trong việc đào tạo những người chí nguyện trở thành những đệ tử có ý thức. Hãy cho đi sự trợ giúp đó, và do đó đạt được sự hữu ích từ tính đó, thứ sẽ làm tăng đáng kể sức mạnh phụng sự của em.

Secondly, the following occult message will give to you, if [313] you employ the intuition, the indication of the next spiritual achievement ahead of you—one that can be quickly accomplished if there is right understanding, or which can be learnt with pain and difficulty if such understanding lacks.

Thứ hai, thông điệp huyền linh sau đây sẽ cho em, nếu em sử dụng trực giác, [313] chỉ dẫn của thành tựu tinh thần tiếp theo phía trước em—một thành tựu có thể nhanh chóng đạt được nếu có hiểu biết đúng đắn, hoặc có thể học được bằng sự đau đớn và khó khăn nếu sự hiểu biết như vậy thiếu.

“The key is found; and with the pressure of the hands in service of the light, and with a beating heart of love, the key is turned. The door swings open wide.

“Chìa khóa đã được tìm thấy; và với áp lực của đôi tay trong phụng sự ánh sáng, và với trái tim của tình thương đang đập, chìa khóa được xoay. Cánh cửa mở rộng ra.

“With hasty feet the one who hastens towards the light enters the door and waits. He holds the door ajar for those who follow after. He thus, in action, waits.

“Với đôi chân vội vàng, y chạy vội về phía ánh sáng, bước vào cánh cửa và chờ đợi. Y giữ cánh cửa hé mở cho những người theo sau. Do đó, y, trong hành động, chờ đợi.

“A voice sounds forth: My brother, close the door, for each must turn the key with his own hand, and each must enter through that door alone.

“Một giọng nói vang lên: Hỡi huynh đệ, hãy đóng cửa lại, vì mỗi người phải tự tay vặn chìa khóa, và mỗi người phải tự bước vào cánh cửa đó một mình.

“The blazing light within the Temple of the Lord is not for all at the same moment or hour of the day. Each knows his hour. Your hour is now. So, brother, close the door. Remember, those behind know not the door has opened, or the door has closed. They see it not. Rest on that thought, my brother, and passing through the door, close it with care,

“Ánh sáng rực rỡ trong Đền Thờ của Chúa không dành cho tất cả mọi người vào cùng một thời điểm hoặc cùng một giờ trong ngày. Mỗi người biết giờ của mình. Bây giờ là giờ của ngươi. Vì vậy, hỡi huynh đệ, hãy đóng cửa lại. Hãy nhớ rằng, những người phía sau không biết cửa đã mở hay đã đóng. Họ không thấy nó. Hãy nghỉ ngơi trong suy

and enter upon another stage upon the Way —alone and not alone."

nghĩ đó, hỡi huynh đệ của ta, và đi qua cánh cửa, cẩn thận đóng nó lại, và bước vào một giai đoạn khác trên Con đường—một mình và không đơn độc."

I would change your meditation at this time, for the group meditation is intended to supersede the individual meditation in the majority of cases. I would however give you a brief exercise to perform which may help in the *externalising* of your magnetic power.... Do this exercise every day with slow and measured thought, and with no sense of haste and no looking for results. The results are inevitable if the exercise is faithfully and rightly carried forward.

Tôi sẽ thay đổi cách tham thiền của em vào lúc này, vì tham thiền theo nhóm nhằm mục đích thay thế tham thiền cá nhân trong phần lớn các trường hợp. Tuy nhiên, tôi sẽ cung cấp cho em một bài tập ngắn để thực hiện có thể giúp biểu lộ *sức* mạnh từ tính của em.... Hãy thực hiện bài tập này hàng ngày với suy nghĩ chậm rãi và cân nhắc, không vội vàng và không tìm kiếm kết quả. Kết quả là chắc chắn nếu bài tập được tiến hành một cách trung thực và đúng đắn.

Enter into a closer relationship with me, my brother. There are things which I can say to you in the moments of high meditation and at the time of the full moon approach.

Tham gia vào một mối quan hệ gần gũi hơn với tôi, em thân mến. Có những điều mà tôi có thể nói với em trong những khoảnh khắc tham thiền cao độ và vào thời điểm trăng tròn đến gần.

This is all that I have to say to you at the present.

Đây là tất cả những gì tôi phải nói với em vào lúc này.

***September 1937—Tháng 9 năm 1937***

BROTHER OF OLD:

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA:

There are, in my group of disciples, certain people who are outstandingly called to live the life of the sannyasin, the life of [314] the one who—having fulfilled the duties of the scholar, of the householder, of the family man, and of the business man—is now called to that attitude of life and that orientation to other purposes and goals which we technically call that of the sannyasin, or the teaching disciple. In the olden times, such a man left his home and his business and went out into the world, following the gleam, seeking the Master, and

Trong nhóm đệ tử của tôi, **có một số người được đặc biệt kêu gọi để sống cuộc đời của một sannyasin, cuộc đời của [314] một người—đã hoàn thành các bổn phận của một học giả, của một người chủ gia đình, của một người đàn ông trong gia đình, và của doanh nhân—giờ đây được kêu gọi có một thái độ sống và định hướng cho các mục đích và mục tiêu khác mà chúng ta gọi một cách kỹ thuật là thái độ của sannyasin, hay vị đệ tử giảng dạy.** Vào thời xa xưa, một người như vậy đã rời bỏ nhà cửa và công việc kinh doanh của mình để đi ra thế gian, đi

ever teaching as he went. Today, in the life of our Western civilisation and under the dawning influence of the New Age, the call remains the same but the disciple goes not out, leaving all the familiar scenes behind and negating his outer usefulness. He remains where he is, continuing with the outer and physical fulfilment of duty, but within a great change and a definite re-orientation takes place. His attitude to life and affairs is basically altered. His whole inner life tendency becomes that of a *planned withdrawing.* He is passing through that stage upon the Way to which Patanjali refers in *The Yoga Sutras* under the term "right abstraction." It differs somewhat from the process called "detachment," because that process or motivated activity is applied primarily to the astral-emotional nature, to the desire life, whatever those attachments or desires may happen to be. This is a mental activity; it is an attitude of mind which affects primarily the entire life-attitude of the personality. It involves not only the detachment of the desire nature from that which is familiar, desired and appropriated from long habit, but it involves also a complete readjustment of the entire lower threefold man to the world of souls.

theo ánh hào quang, tìm kiếm Chân sư, và luôn luôn giảng dạy khi y đi. **Ngày nay, trong đời sống của nền văn minh Tây phương của chúng ta và dưới ảnh hưởng đang chớm nở của Kỷ Nguyên Mới, tiếng gọi vẫn y nguyên, nhưng người đệ tử không đi ra ngoài, bỏ lại sau lưng tất cả những khung cảnh quen thuộc và phủ nhận tính hữu dụng bên ngoài của mình. Y vẫn ở nguyên vị trí của mình, tiếp tục hoàn thành nghĩa vụ bên ngoài và trần gian, nhưng với một sự thay đổi lớn và một sự tái định hướng nhất định diễn ra. Thái độ của y với** cuộc sống và công việc về cơ bản đã thay đổi. Toàn bộ xu hướng sống nội tâm của y trở thành xu hướng *rút lui có kế hoạch.* Anh ta đang trải qua giai đoạn trên Con đường mà Patanjali đề cập đến trong *Yoga Sutra* dưới thuật ngữ "sự trừu xuất đúng đắn" (Right Abstraction). Nó hơi khác với quá trình được gọi là "tách rời" (detachment), bởi vì quá trình đó [ND: quá trình tách rời detachment], hoặc hoạt động có động cơ được áp dụng chủ yếu cho bản chất cảm xúc, cho đời sống ham muốn, bất kể những gắn bó hoặc ham muốn đó có thể là gì. Đây [Right Abstraction] là một hoạt động trí tuệ; nó là một thái độ của thể trí ảnh hưởng chủ yếu đến toàn bộ thái độ sống của phàm ngã. Nó không chỉ liên quan đến việc tách rời bản chất ham muốn khỏi những gì quen thuộc, mong muốn và chiếm hữu từ thói quen lâu đời, mà nó còn liên quan đến việc điều chỉnh lại hoàn toàn toàn bộ con người tam phân thấp đối với thế giới của các linh hồn.

It is here that right habits and attitudes in life to the world of business, and of family relations play their part, enabling the sannyasin to "continue on the upward way with heart detached and free," and yet to do so whilst performing right action, through right habit and right desire, to all with whom his lot is cast. To this difficult task

Chính ở đây, những thói quen và thái độ đúng đắn trong cuộc sống đối với thế giới kinh doanh và các mối quan hệ gia đình đóng vai trò của chúng, giúp vị sannyasin "tiếp tục con đường đi lên với trái tim tách rời và tự do," và vẫn làm như vậy trong khi thực hiện hành động đúng đắn, thông qua thói quen đúng đắn và mong muốn đúng

your soul is now calling you. It constitutes your major life problem: To stand free whilst surrounded; to work in the subjective world whilst active in the exterior world of affairs; to achieve true detachment whilst rendering to all that which is due. An understanding of your ray types may greatly aid in this process of release, of relinquishment, and of final renunciation. [315]

đắn, cho tất cả những người mà số phận anh đã giao phó. Đối với nhiệm vụ khó khăn này, linh hồn của em hiện đang kêu gọi em. **Nó cấu thành vấn đề lớn trong cuộc sống của em: Đứng tự do khi bị bao vây; làm việc trong thế giới bên trong trong khi hoạt động trong thế giới bên ngoài của sự việc; để đạt được sự tách biệt thực sự trong khi hoàn thành tất cả những gì đến hạn. Sự hiểu biết về các loại cung của em có thể hỗ trợ rất nhiều trong quá trình giải thoát, buông bỏ và từ bỏ cuối cùng này.** [315]

The ray of your *mental body* is the fifth, and because it is the same ray as that of your personality, you will have to guard with care against mental crystallisation, and the undue influence of the critical mind. This ray gives you ability in the field of knowledge, but it must be balanced by the unfoldment of the intuition; it gives you the power to master your chosen field of knowledge, but that power must be balanced by the simultaneous mastering of the world wherein love and wisdom control.

Cung *thể trí* của em là cung năm, và bởi vì nó cùng cung với cung của phàm ngã em, nên em sẽ phải cẩn thận đề phòng sự kết tinh của thể trí và ảnh hưởng thái quá của cái trí phê phán. Cung này mang lại cho em khả năng trong lĩnh vực tri thức, nhưng nó phải được cân bằng bởi sự phát triển của trực giác; nó trao cho em sức mạnh để làm chủ lĩnh vực tri thức em đã chọn, nhưng sức mạnh đó phải được cân bằng bởi việc làm chủ đồng thời thế giới mà tình thương và minh triết kiểm soát.

Your *astral body* is on the sixth ray but, as in the case of I.B.S., its major quality is devotion and devoted persistence, and not fanaticism. This energy is of immense value to you because it is, curiously enough, your only link with the great second ray of love in this particular incarnation. But it is a strong and powerful link.

*Thể cảm dục* của em thuộc cung 6, nhưng, như trong trường hợp của IBS, phẩm chất chính của nó là sự tận tâm và kiên trì cống hiến, chứ không phải sự cuồng tín. Năng lượng này có giá trị to lớn đối với em bởi vì, thật kỳ lạ, nó là mối liên kết duy nhất của em với cung 2 tình thương vĩ đại trong kiếp sống đặc biệt này. Nhưng nó là một liên kết mạnh mẽ và uy lực.

Your *physical body* is controlled by the seventh ray, and this, as you will note, is also along the line of 1, 3, 5, 7. This is a point upon which you should ponder and reflect, for the aggregate of your ray tendencies constitutes for you a problem, and your sixth ray energy contributes the only balancing factor. And yet, my brother, you

*Cơ thể vật lý* của em được kiểm soát bởi cung thứ bảy, và điều này, như em sẽ lưu ý, cũng nằm dọc theo đường 1, 3, 5, 7. Đây là điểm mà em nên cân nhắc và suy ngẫm, vì sự tổng hợp của các khuynh hướng cung của em tạo thành vấn đề cho em, và năng lượng cung sáu của em đóng góp yếu tố cân bằng duy nhất. Tuy nhiên, huynh đệ của tôi, em rất

are in many respects well balanced. One hint I would here give to you in this connection and to all of you who study these instructions. The ray of the personality in a previous life leaves definite habits of thought and of activity; it has built into the life rhythm certain unalterable tendencies for which much gratitude can sometimes be felt. This is so in your own life. In a previous incarnation, your personality was on the second ray, thus leaving you with a deeply loving and understanding nature and a power *to include,* which is a major asset; it serves to offset the first ray tendencies which are so dominant in this particular life. It is hard for the disciple who sees not the picture whole, and who only knows the quality of the present life and its natural tendencies (due to ray influence) to think truly about himself.

cân bằng về nhiều mặt. Ở đây, tôi muốn đưa ra một gợi ý cho em về vấn đề này và cho tất cả những em đang nghiên cứu những hướng dẫn này. **Cung của phàm ngã trong một kiếp trước đã để lại những thói quen nhất định về suy nghĩ và hoạt động; nó đã xây dựng trong nhịp điệu cuộc sống những khuynh hướng không thể thay đổi mà đôi khi người ta có thể cảm thấy vô cùng biết ơn.** Điều này là như vậy trong cuộc sống của riêng em. Trong kiếp trước, phàm ngã của em thuộc cung hai, do đó để lại cho em bản chất yêu thương và thấu hiểu sâu sắc cũng như khả năng *bao gồm,* đó là một tài sản lớn; nó phục vụ bù đắp cho những khuynh hướng của cung một vốn rất nổi trội trong cuộc sống đặc biệt này. **Thật khó cho người đệ tử không nhìn thấy bức tranh tổng thể, và người chỉ biết phẩm chất của cuộc sống hiện tại và các khuynh hướng tự nhiên của nó (do ảnh hưởng của cung) để suy nghĩ thực sự về chính mình**.

Your rays therefore are:

Do đó, các cung của em là:

1. The egoic ray—the first Ray of Will or Power.

1. Cung Chân ngã—Cung 1 Ý chí hay Quyền năng.

2. The personality ray—the fifth Ray of Concrete Knowledge. [316]

2. Cung phàm ngã – Cung 5 của Tri thức cụ thể. [316]

3. The ray of the mental body—the fifth Ray of Concrete Knowledge.

3. Cung của thể trí – Cung 5 của Tri thức cụ thể.

4. The ray of the astral body—the sixth Ray of Devotion.

4. Cung của thể cảm dục – Cung 6 sùng kính.

5. The ray of the physical body—the seventh Ray of Ceremonial Magic.

5. Cung của thể xác—Cung 7 của Nghi Lễ - Huyền thuật.

BROTHER OF OLD:

This group is nearing the time when it should begin to work with regularity at the problem of dissipating the world glamour. This it will do successfully just in so far as the individual members have freed themselves, or are freeing themselves, from their personal glamours. In these instructions, I have pointed out that you were one of those in the group who are in a measure freer than the majority from the blinding effects of glamour. I would ask you to preserve this condition for the helping of the group and as a group service. When it becomes possible to do this world work (done naturally behind the scenes) then there will have to be a stiffening in the attitude of the group members in relation to this problem in their own lives, for it will be the existence of personal glamours in the group members which—when they approach the problem of dealing with world glamour—will let it in unless there is this "positive stiffening"—if I may use such a term.

It is dangerous work, my brother, and I am mentioning it to you in this place because your fifth ray quality of mind can serve a useful group purpose. You are in a position to build a protecting wall (but not a separating barrier) around the group as a whole; it is to this activity I call you at this time. You can begin to prepare the way for the group activity. I am, therefore, giving you a meditation which has this *service intent* and I would ask you to do it for the next six months. It will strengthen your fifth ray quality, which is that of knowledge, and which, when present, can produce illumination. It is that quality which

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA:

**Nhóm này sắp đến lúc bắt đầu làm việc đều đặn về vấn đề làm tiêu tan ảo cảm thế gian. Nhóm sẽ thực hiện thành công điều này chừng nào cá nhân các thành viên đã tự giải thoát mình, hoặc đang tự giải thoát mình, khỏi những ảo cảm cá nhân của họ.** Trong những hướng dẫn này, tôi đã chỉ ra rằng **em là một trong số những người trong nhóm có mức độ tự do hơn đa số khỏi những tác động mù quáng của ảo cảm. Tôi sẽ yêu cầu em duy trì tình trạng này để giúp đỡ nhóm, và với tư cách là một phụng sự nhóm.** Khi có thể thực hiện công việc thế giới này (được thực hiện một cách tự nhiên đằng sau hậu trường), thì thái độ của các thành viên trong nhóm sẽ phải cứng rắn hơn đối với vấn đề này trong cuộc sống của chính họ, vì đó sẽ là sự tồn tại của ảo cảm cá nhân trong nhóm các thành viên mà—khi họ tiếp cận vấn đề giải quyết ảo cảm thế gian—sẽ để nó đi vào trừ khi có sự "cứng rắn tích cực" này—nếu tôi có thể sử dụng một thuật ngữ như vậy.

**Đó là một công việc nguy hiểm**, huynh đệ của tôi, và tôi đang đề cập đến nó với em ở đây bởi vì phẩm chất thể trí thuộc cung năm của em có thể phụng sự cho một mục đích hữu ích của nhóm. Em có thể xây dựng một bức tường bảo vệ (nhưng không phải là hàng rào ngăn cách) xung quanh toàn bộ nhóm; chính hoạt động này mà tôi kêu gọi em vào lúc này. Em có thể bắt đầu chuẩn bị cho hoạt động nhóm. Do đó, tôi đang hướng dẫn em một bài thiền có *mục đích phụng sự này,* và tôi muốn em thực hiện nó trong sáu tháng tới. Nó sẽ củng cố phẩm chất cung năm của em, vốn là kiến thức, và khi hiện diện, có thể tạo ra sự soi sáng. **Chính phẩm chất đó cho**

permits the man who has it, to *stand steady in the light,* to *rest in pure being,* and to *become the true Observer.* These qualities of steadiness with the intent to reflect light, of centralisation of the self, and of right observation are essential [317] to this group. They must be developed as group qualities, if the work planned is to be safely undertaken. The producing of these group attitudes can be greatly assisted by you and through their intensification in your own life you can foster their growth in others. In a letter written to you a year or so ago, you will find another reason why you have this special service to render along these lines. Will you re-read that letter?

**phép con người có nó, *đứng vững trong ánh sáng,* an *nghỉ trong bản thể thuần khiết* và *trở thành Người quan sát thực sự.*** Những phẩm chất kiên định với ý định phản chiếu ánh sáng, tập trung bản ngã, và quan sát đúng đắn là cần thiết [317] cho nhóm này. Chúng phải được phát triển như những phẩm chất của nhóm, nếu công việc đã hoạch định được thực hiện một cách an toàn. Em có thể hỗ trợ rất nhiều cho việc tạo ra những thái độ nhóm này và thông qua việc tăng cường chúng trong cuộc sống của chính em, em có thể thúc đẩy sự phát triển của chúng trong những người khác. Trong một bức thư viết cho em cách đây khoảng một năm, em sẽ tìm thấy một lý do khác khiến em có sự phụng sự đặc biệt này để thực hiện theo những dòng này. Em sẽ đọc lại bức thư đó chứ?

One of the things which I have endeavoured to do with this group of disciples is to give them a grasp of their personality problem by telling them the rays with which they predominantly work in order to help them subordinate the lower man to the spiritual man. You would profit by making a study of the fifth ray and by assimilating, as far as you can, the information anent this ray found in my books. It would be a profitable thing if students would gather together all the information they can anent their two major rays, with the view to practical work with themselves. This is for you a peculiarly valuable thing for both your personality ray and your mind ray are on the fifth line of force. You have, consequently, a real problem in connection with yourself and at the same time a real asset in connection with the group. You can aid them in gaining the needed group poise for the work to be done.

Một trong những điều mà tôi đã cố gắng thực hiện với nhóm đệ tử này là giúp họ nắm bắt được vấn đề về phàm ngã của họ bằng cách nói cho họ biết các cung mà họ chủ yếu hoạt động để giúp họ phục đặt con người thấp kém phục tùng con người tinh thần. Em sẽ thu được lợi ích bằng cách thực hiện một nghiên cứu về cung năm và bằng cách tiếp thu, càng nhiều càng tốt, thông tin liên quan đến cung này tìm thấy trong các cuốn sách của tôi. **Sẽ là một điều hữu ích nếu học viên thu thập tất cả thông tin mà họ có thể làm được liên quan đến hai cung chính của họ, với mục đích làm việc thực tế với chính họ.** Đối với em, đây là một điều có giá trị đặc biệt vì cả cung phàm ngã và cung thể trí của em đều nằm trên tuyến sức mạnh thứ năm. Do đó, em có một vấn đề thực sự liên quan đến bản thân và đồng thời là một tài sản thực sự liên quan đến nhóm. Em có thể hỗ trợ họ đạt được tư thế sẵn sàng cần thiết cho nhóm để hoàn thành công việc.

The *Old Commentary,* in speaking of the work of those whose dharma it is to dissipate world glamour, uses the following expressions:

*Cổ Luận,* khi nói về công việc của những người mà *dharma* (nghĩa vụ) là làm tiêu tan ảo cảm thế gian, sử dụng những cách diễn đạt sau:

"They come and stand. Within the midst of whirling forms—some of a beauty rare and some of horror and despair—they stand. They look not here or there but, with their faces turned towards the light, they stand. Thus through their minds the pure light streams to dissipate the fogs.

"Họ đến và đứng. Giữa những hình ảnh quay cuồng—một số đẹp hiếm thấy và một số kinh hoàng và tuyệt vọng—họ đứng vững. Họ không nhìn chỗ này hay chỗ kia mà họ đứng, hướng mặt về phía ánh sáng. Như vậy, qua thể trí của họ những luồng ánh sáng thanh tịnh làm tan sương mù.

"They come and rest. They cease their outer labours, pausing to do a different work. Within their hearts is rest. They run not here and there, but form a point of peace and rest. That which upon the surface veils and hides the real begins to disappear and from the heart at rest a beam of dissipating force projects, blends with the shining light and then the mists of man's creation disappear.

"Họ đến và nghỉ ngơi. Họ ngừng lao động bên ngoài, tạm dừng để làm một công việc khác. Trong trái tim của họ là sự ngơi nghỉ. Họ không chạy đây đó, nhưng tạo thành một điểm bình yên và ngơi nghỉ. Cái mà trên bề mặt che đậy và che giấu sự thực bắt đầu biến mất, và từ trái tim đang nghỉ ngơi, một tia năng lượng làm tiêu tan chiếu ra, hòa với ánh sáng chói lọi, và sau đó màn sương mù của sự sáng tạo của con người biến mất.

"They come and they observe. They own the eye of vision; likewise they own the eye of right direction of the needed force. They see the glamour of the world, and seeing, note behind it all the true, the beautiful, the real. Thus through the eye of Buddhi comes the power to drive away the veiling swirling glamours of that glamorous world.

"Họ đến và họ quan sát. Họ sở hữu con mắt của linh thị; tương tự như vậy, họ sở hữu con mắt điều hướng đúng các mãnh lực cần thiết. Họ nhìn thấy ảo cảm của thế giới, và khi nhìn thấy, ghi nhận đằng sau nó tất cả những gì chân thực, đẹp đẽ, và là thực. Như vậy, qua con mắt của Bồ đề đạt được sức mạnh để xua đuổi những xoáy tròn ảo cảm che khuất của thế giới ảo cảm đó.

"They stand, they rest, and they observe. Such are their lives and such the service that they render to the world of men."

"Họ đứng, họ nghỉ ngơi, và họ quan sát. Đó là cuộc sống của họ và đó là sự phụng sự mà họ cống hiến cho thế giới loài người."

I would commend these lines to your careful thought. They convey to you, not only the field of your service, but also the desired attitude of your personal life. Most people have many glamours in their lives and link

Tôi đề xuất những dòng này để em suy nghĩ cẩn thận. Chúng truyền đạt cho em, không chỉ lĩnh vực phụng sự của em, mà cả thái độ được mong muốn trong cuộc sống cá nhân của em. **Hầu hết mọi người có nhiều ảo cảm**

with facility with the world glamour. You have only one real point of glamour in your life and you do not tune in with facility with glamour. Could you see with clarity the one point of weakness in your astral life, based on devotion and idealistic interpretation, you would work with greater power and freedom.

**trong cuộc sống của họ và liên kết dễ dàng với ảo cảm thế giới. Em chỉ có một điểm ảo cảm thực sự trong cuộc sống của mình và em không hòa nhập dễ dàng với ảo cảm. Nếu em có thể thấy rõ điểm yếu duy nhất trong đời sống tình cảm của mình, dựa trên sự tận tâm và cách giải thích lý tưởng, em sẽ làm việc với sức mạnh và sự tự do lớn hơn.**

In reference to your meditation work, continue as before, but when you have finished the work of building the symbols, and have sounded the O.M. three times, then take as your seed thoughts the following and meditate upon the themes indicated below:

Liên quan đến công việc tham thiền của em, hãy tiếp tục như trước, nhưng khi em đã hoàn thành công việc xây dựng các biểu tượng và đã xướng linh từ OM thành tiếng ba lần, sau đó dùng những tư tưởng hạt giống sau đây và tham thiền về các chủ đề được chỉ ra bên dưới:

1. The power to stand within the light, leading to right reflection of the light.

1. Sức mạnh đứng trong ánh sáng, dẫn đến sự phản chiếu đúng ánh sáng.

2. The power to rest in spiritual being, so as to focus the soul within the chosen field of service.

2. Sức mạnh để nghỉ ngơi trong bản thể tâm linh, để tập trung linh hồn vào lĩnh vực phụng sự đã chọn.

3. The power to attain right observation, so as to see correctly that which should be done.

3. Năng lực đạt được sự quan sát đúng đắn, để thấy đúng những gì nên làm.

Do this meditation with the consciousness focussed in your fifth ray mind but with your attention turned towards the astral world whereon your group is planning to work. This may at first produce an intensification of your own point of glamour and to guard against this you will have to institute watchfulness. Much good will eventuate if you make one definite and lasting gesture or act of freedom from your glamour (if you know what it is and face it with precision) and opportunity to do so may come to you in a few weeks' time. I wonder if you will recognise it, my brother,

Thực hiện bài tham thiền này với ý thức tập trung vào thể trí cung 5 của em nhưng với sự chú ý của em hướng về cõi cảm dục nơi nhóm của em đang lên kế hoạch làm việc. Lúc đầu, điều này có thể tạo ra sự tăng cường điểm ảo cảm của riêng em, và để đề phòng điều này, em sẽ phải thiết lập sự cảnh giác. Nhiều điều tốt đẹp sẽ xảy ra nếu em thực hiện một cử chỉ hoặc hành động rõ ràng và lâu dài để thoát khỏi ảo cảm của mình (nếu em biết nó là gì và đối mặt với nó một cách chính xác) và cơ hội để làm như vậy có thể đến với em sau vài tuần nữa. Tôi tự hỏi liệu em có nhận ra nó không, huynh đệ của tôi,

and have the spiritual independence to seize it. [319]

và có sự độc lập về tinh thần để nắm lấy nó không. [319]

I ask your assistance in this preparatory work and would ask you also to get in touch with L.U.T. who is also doing some work for me along another line. In conclusion I would point out that

Tôi yêu cầu sự hỗ trợ của em trong công việc chuẩn bị này, và cũng sẽ yêu cầu em liên hệ với LUT, người cũng đang thực hiện một số công việc cho tôi theo một đường lối khác. Để kết luận, tôi sẽ chỉ ra rằng

1. Your soul energy normally finds expression through your fifth ray mind and it is wise for you to link this up with my earlier comments on this matter.

1. Năng lượng linh hồn của em thường tìm thấy biểu hiện thông qua thể trí cung 5 của em và em nên liên kết điều này với những nhận xét trước đó của tôi về vấn đề này.

2. Your personality force is focussed in your seventh ray brain.

2. Mãnh lực phàm ngã của em được tập trung trong bộ não cung 7 của em.

***September 1938—Tháng 9 năm 1938***

MY BROTHER OF OLD:

HUYNH ĐỆ NGÀY XƯA CỦA TÔI:

You have now come back to your own group and to the one to which you were originally assigned, and for that I am glad though—with the rest of you—I deplore the cause. The glamour in which R.V.B. is involved is thick and at present impenetrable, but the primary reason for his leaving all his responsibilities and deserting his group brothers and his post, has been the need for certain personality adjustments and the righting of a serious mistake he made two lives ago. When he has worked through his karma and has achieved release from a certain thraldom, he will again proceed upon his way. In the meantime, his co-disciples will stand with silent faithfulness behind him, leaving him entirely free and yet ready, when the true freedom comes, to again recognise the outer as well as the inner relationship.

Bây giờ em đã trở lại với nhóm của riêng em và với nhóm mà em đã được chỉ định ban đầu, và vì điều đó mà tôi rất vui, mặc dù—cùng với những người còn lại của các em—tôi lấy làm tiếc về nguyên nhân. Ảo cảm mà RVB có liên quan là dày đặc và hiện tại không thể xuyên thủng, nhưng lý do chính khiến em ấy rời bỏ mọi trách nhiệm và từ bỏ những huynh đệ trong nhóm và vị trí của mình, là cần phải có một số điều chỉnh phàm ngã và sửa chữa sai lầm nghiêm trọng mà em ấy đã mắc phải hai kiếp trước. Khi em ấy đã giải quyết xong nghiệp quả của mình và đã đạt được sự giải thoát khỏi một sự trói buộc nào đó, em ấy sẽ lại tiếp tục con đường của mình. Trong khi chờ đợi, các đồng môn của em ấy sẽ đứng sau em ấy với lòng trung thành thầm lặng, để em ấy hoàn toàn tự do, và sẵn sàng, khi tự do thực sự đến, nhận ra lại mối quan hệ bên ngoài cũng như bên trong.

You have little to do, in order to pick up the threads of the group work, for you have for some time been interested in telepathic work and you are starting work with the group at a time when it is entering upon a new venture. There is no old technique to master but only a new one to be learnt—together.

Em có rất ít việc phải làm để nắm bắt các chủ đề của công việc nhóm, vì em đã có một thời gian quan tâm đến công việc viễn cảm, và em đang bắt đầu làm việc với nhóm vào thời điểm nhóm đang bắt đầu một dự án mới. Không có kỹ thuật cũ nào để thành thạo, mà chỉ có một kỹ thuật mới để học—cùng nhau.

You yourself have a ray combination very similar to that of R.S.U., but owing to your sixth ray astral body, the personality situation is saved. There is, as you know, a preponderance of the will-mind-activity in you but a powerful and well developed astral body has enabled you to express the love nature which you brought to a fairly high point of development in a previous life. This life has been for you a balancing one and [320] when you return again it should be with a second ray personality because the shift of this life expression, in combination with the last life, should bring about the evocation of a second ray personality, intelligently equilibrised.

Bản thân em có sự kết hợp cung rất giống với sự kết hợp của RSU, nhưng nhờ thể cảm dục cung sáu của em, tình hình phàm ngã được cứu vãn. Như em đã biết, trong em có một ưu thế về hoạt động--ý chí-trí tuệ, nhưng một thể cảm dục mạnh mẽ và phát triển tốt đã cho phép em thể hiện bản chất yêu thương mà em đã đạt được một điểm phát triển khá cao trong kiếp trước. Đối với em, cuộc sống này là một cuộc sống cân bằng, và [320] khi em trở lại lần nữa, đó phải là với phàm ngã cung hai bởi vì sự thay đổi của biểu hiện kiếp này, kết hợp với kiếp trước, sẽ mang lại sự gợi lên của phàm ngã cung hai, được cân bằng thông minh.

I would point out to you, however, the problem which emerges when you have a straight line of contact between the first ray soul, the fifth ray personality, a fifth ray mind and a seventh ray brain. This leads to intelligent high grade work in your chosen profession but negates the free play of the intuition. This latter, however, is aided by the fact that *at this time,* your first ray soul focusses itself in the astral body and, therefore, greatly aids its expression by giving you emotional power (if you care to use it) and enabling you to release much magnetic force—again if you care to, which is seldom. The reason for this is that—through your definite soul contact—you tend to express the outstanding quality of the first ray which is loneliness, isolation

Tuy nhiên, tôi muốn chỉ ra cho em vấn đề nảy sinh khi em có một đường tiếp xúc trực tiếp giữa linh hồn cung một, phàm ngã cung năm, thể trí cung năm và bộ não cung bảy. Điều này dẫn đến công việc trí tuệ cao cấp trong ngành nghề em đã chọn nhưng phủ nhận hoạt động tự do của trực giác. Tuy nhiên, điều sau này được hỗ trợ bởi thực tế là *vào lúc này,* linh hồn cung một của em tập trung vào thể cảm dục, và do đó, hỗ trợ rất nhiều cho sự biểu hiện của nó bằng cách trao cho em sức mạnh cảm xúc (nếu em muốn sử dụng nó) và cho phép em giải phóng nhiều mãnh lực từ tính—một lần nữa, nếu em quan tâm, điều mà hiếm khi xảy ra. Lý do cho điều này là—thông qua sự tiếp xúc linh hồn nhất định của em—em có xu hướng thể hiện phẩm chất nổi bật của cung một, đó là

(not separativeness with you, my brother, for that is not one of your faults), the ability to stand alone and unmoved. Your personality, as you have probably guessed, finds its focus of expression in the mental body. There is an easy line of fusion there.

sự cô đơn, cô lập (không phải sự chia rẻ với em, huynh đệ của tôi, vì đó không phải là một trong những thiếu sót của em), khả năng để đứng một mình và bất động. Phàm ngã của em, như em có thể đoán, tìm thấy tiêu điểm biểu lộ của nó trong thể trí. Có một đường hướng hợp nhất dễ dàng ở đó.

For the rest of this life, your effort should be shifting the personality focus into the astral body, thus producing the flooding of your life expression with love, powerfully and intelligently expressed. This will also produce a closer fusion between your soul and the personality.

Trong phần còn lại của cuộc đời này, nỗ lực của em nên chuyển sự tập trung của phàm ngã vào thể cảm dục, do đó tạo ra sự tràn ngập biểu hiện cuộc sống của em bằng tình yêu thương, được thể hiện một cách mạnh mẽ và thông minh. Điều này cũng sẽ tạo ra sự hợp nhất chặt chẽ hơn giữa linh hồn và phàm ngã của em.

The only meditation exercise I will give you, at present, is one that will aid this fusion and release the magnetic quality of your life. You will have enough to do to incorporate your aspiration, life content and intelligent consciousness with your group, plus mastering the technique of the new work which they, too, are learning. Do this brief exercise in consciousness and visualisation, prior to the group work and meditation.

Bài tập tham thiền duy nhất mà tôi sẽ cung cấp cho em hiện tại là bài tập sẽ hỗ trợ sự hợp nhất này và giải phóng phẩm chất từ tính trong cuộc sống của em. Em sẽ có đủ để kết hợp khát vọng, nội dung cuộc sống và tâm thức thông minh với nhóm của mình, cộng với việc nắm vững kỹ thuật của công việc mới mà họ cũng đang học. Thực hiện bài tập ngắn này trong tâm thức và hình dung, trước khi làm việc nhóm và tham thiền.

1. Sound the O.M. as a personality. Do so at the highest *mental* point, raising your aspiration at the same time, with the mind to the soul.

1. Xướng linh từ OM như một phàm ngã. Hãy làm như vậy ở điểm *trí tuệ cao nhất*, đồng thời nâng cao khát vọng của em, với thể trí đến linh hồn.

2. Sound the O.M. as the soul, breathing it out in the will-to-love all beings and arresting its descent at the astral [321] body. Do this by an act of the will and the use of the creative imagination.

2. Xướng linh từ OM như một linh hồn, thở nó ra trong ý chí yêu thương tất cả sinh linh, và chặn nó trên đường đi xuống thể [321] ở thể cảm dục. Làm điều này bằng một hành động của ý chí và sử dụng trí tưởng tượng sáng tạo.

3. Having thus vitalised the astral body and *imagined* the fusion of soul, personality, and astral force, then direct this triple stream of

3. Sau khi đã cung cấp sinh khí cho thể cảm dục như vậy, và *tưởng tượng ra* sự hợp nhất của linh hồn, phàm ngã và mãnh lực thể

energy to the heart centre, *rushing* it there, if I might so express it.

cảm dục, hãy hướng luồng năng lượng tam phân này đến luân xa tim, *dồn* nó đến đó, nếu tôi có thể diễn đạt như vậy.

If you will do this faithfully and intelligently each day, with the power of your mind behind the work, you will very soon note results and those associated with you certainly will.

Nếu em sẽ làm điều này một cách trung thực và thông minh mỗi ngày, với sức mạnh của thể trí đằng sau công việc, em sẽ sớm ghi nhận kết quả, và những người liên quan đến em chắc chắn sẽ nhận thấy như vậy.

My steadfast understanding and my love is yours, my brother.

Sự hiểu biết kiên định của tôi, tình yêu thương của tôi là của em, hỡi huynh đệ của tôi.

NOTE: *This disciple is still actively cooperating with the Tibetan.*

LƯU Ý: *Vị đệ tử này vẫn đang tích cực hợp tác với Chân sư Tây Tạng.*

## Quyển II

***January 1940—Tháng 1 năm 1940***

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

I find it most difficult to give a name to the glamour which holds back the full expression of your soul. I might perhaps call it the "glamour of continued circumstance." This leads to an almost unavoidable construction of a wall of small and unimportant events, of negligible contacts, of monotonously regulated and determined duties, carried forward year after year because they constitute your duty and life function and also provide the wherewithal whereby the needs of life can be met. These provide a slow moving glamour, behind which you conscientiously and laboriously stand and daily work. Such a state of affairs leads to a static situation and to a constant conditioning of your life expression. To this, your soul at times takes exception and will do so increasingly. For this you must be prepared. You must be ready for a certain

Tôi nhận thấy thật khó để gọi tên ảo cảm đang ngăn trở sự biểu lộ trọn vẹn của linh hồn em. **Có lẽ tôi có thể gọi đó là "ảo cảm của hoàn cảnh kéo dài." Điều này dẫn đến một sự kiến tạo gần như không thể tránh khỏi của một bức tường gồm những biến cố nhỏ nhặt và không quan trọng, những tiếp xúc không đáng kể, những bổn phận đơn điệu được điều chỉnh và ấn định một cách đều đặn, được tiếp tục năm này qua năm khác vì chúng cấu thành nghĩa vụ và chức năng sống của em, đồng thời cũng cung cấp phương tiện để đáp ứng những nhu cầu của đời sống. Tất cả những điều này tạo nên một ảo cảm chuyển động chậm, phía sau đó em tận tâm và cần mẫn đứng vững và làm việc mỗi ngày. Một tình trạng như vậy dẫn đến một hoàn cảnh tĩnh tại và đến sự tác động liên tục lên cách bạn biểu lộ đời sống của em**. Đối với điều này, linh hồn của em

feeling of nausea and of frustration as your life goes on and on along its predetermined lines. And for this nausea, you will find no real understanding in your environment. For this also you must be prepared and to accept [751] it without criticism of those who fail to render you right comprehension.

đôi khi phản kháng, và sự phản kháng ấy sẽ ngày càng gia tăng. Vì thế, em phải chuẩn bị sẵn sàng. Em phải sẵn sàng đón nhận một cảm giác buồn nôn và thất vọng nhất định khi cuộc đời mình cứ tiếp diễn mãi theo những đường lối đã được định sẵn. Và đối với cảm giác buồn nôn ấy, em sẽ không tìm thấy sự thấu hiểu thực sự nào trong môi trường chung quanh mình. Vì điều đó, em cũng phải chuẩn bị sẵn sàng và chấp nhận [751] nó mà không phê phán những người không thể trao cho em sự cảm thông đúng đắn.

Hitherto, you have regarded such moments of nausea as rebellion to be immediately suppressed; you have thrust from you all aspiration towards change, regarding it as a hindering glamour and seeking always to believe that your choice of the stable, the safe and the familiar is entirely right. Such choice has indeed been right at times, but it has not always been so in spite of the determination evidenced in your environment to hold you to the tried and the familiar.

Cho đến nay, em đã coi những khoảnh khắc buồn nôn như vậy là sự nổi loạn cần phải bị dập tắt ngay lập tức; em ngăn cản tất cả khát vọng hướng tới sự thay đổi, coi nó như một ảo cảm cản trở và luôn tìm cách tin rằng sự lựa chọn của em với sự ổn định, an toàn và quen thuộc là hoàn toàn đúng đắn. Sự lựa chọn như vậy đôi khi thực sự đúng, nhưng không phải lúc nào nó cũng đúng mặc dù môi trường của em đã chứng minh quyết tâm giữ em với những gì đã thử thách và quen thuộc.

Seek, my brother, at any cost, to be alive and eager for the future. Hide never behind the thought of past achievement or of achievement in some future life; learn to recognise opportunity when it stands before your thought and be ready to change the stable rhythms of a high grade and adequate personality for the eager forward looking attitude of a world disciple. Changes will then come because your inner attitude has prepared the way.

Huynh đệ của tôi, bằng mọi giá, hãy tìm kiếm sự sống động và háo hức cho tương lai. Đừng bao giờ ẩn núp đằng sau ý nghĩ của thành tựu quá khứ hoặc thành tựu trong một số kiếp tương lai; học cách nhận ra cơ hội khi nó xuất hiện trước suy nghĩ của em, và sẵn sàng thay đổi nhịp điệu ổn định của một phàm ngã cao cấp và tương xứng để có thái độ háo hức nhìn về phía trước **của một đệ tử thế giới**. Những thay đổi sau đó sẽ đến bởi vì thái độ bên trong của em đã chuẩn bị sẵn con đường.

Sometimes, my brother, I wonder if you will recognise them, knowing them for what they are? Will you see the open door, leading to a fuller and a richer life? I call you to

Huynh đệ của tôi, đôi khi tôi tự hỏi liệu em có nhận ra chúng, biết chúng là ai không? Liệu em có nhìn thấy cánh cửa rộng mở, dẫn đến một cuộc sống đầy đủ và phong phú hơn

preparedness, and for freedom from the glamours of the familiar, of the family and of your surroundings.

không? Tôi kêu gọi em chuẩn bị sẵn sàng, và giải thoát khỏi những ảo cảm của những điều quen thuộc, của gia đình và của môi trường xung quanh các em.

***August 1940—Tháng 8 năm 1940***

There are within you at this time, my brother, stirrings of revolution and rebellion which have in them the seeds of liberation. Does this astonish you? Of their depth and purpose you have as yet but little understanding. You must remember that rebellion may be based on purely selfish desire for a way of life which your personality may demand. But it can also be soul-produced, and such is the case with you. One of the first things which a disciple has to learn is the real nature of that which is directing him and conditioning him. With many it is some aspect of the personality or of the personality as a whole; in a few, it is the soul. With [752] still others, the promptings may come from a sense of inferiority and its consequent reaction of a carefully considered defence mechanism; with still others, it may be circumstance, or the race mind or popular opinion or the people with whom they are associated through ancient ties, karmic liabilities or self-chosen responsibility. I will tell you here certain things which may aid you towards a fuller life and a deepened soul expression.

Huynh đệ của tôi, **vào lúc này bên trong em đang có những thôi thúc mang tính cách mạng và phản kháng, trong đó ẩn chứa những hạt giống của sự giải thoát. Điều này có làm em ngạc nhiên chăng?** Về chiều sâu và mục đích của chúng, cho đến nay em vẫn còn hiểu rất ít. **Em phải ghi nhớ rằng sự phản kháng có thể dựa trên lòng ham muốn hoàn toàn ích kỷ về một lối sống mà phàm ngã của em đòi hỏi. Nhưng nó cũng có thể do linh hồn khơi dậy, và trường hợp của em là như vậy**. Một trong những điều đầu tiên mà một đệ tử phải học là nhận biết bản chất thật sự của điều đang hướng dẫn mình và đang tác động định hình mình. Ở nhiều người, đó là một khía cạnh nào đó của phàm ngã hoặc của toàn thể phàm ngã; ở một số ít, đó là linh hồn. Ở [752] những người khác nữa, những thôi thúc ấy có thể xuất phát từ một mặc cảm tự ti và phản ứng kéo theo của một cơ chế phòng vệ được cân nhắc kỹ lưỡng; ở những người khác nữa, đó có thể là hoàn cảnh, hay tâm trí chủng tộc, hay dư luận phổ biến, hoặc những người mà họ liên kết qua những ràng buộc xưa cũ, những món nợ nghiệp quả hay trách nhiệm do chính họ chọn lấy. Ở đây tôi sẽ nói với em một vài điều có thể giúp em tiến đến một đời sống trọn vẹn hơn và một sự biểu lộ linh hồn sâu sắc hơn.

Your link with your soul is real and it was not achieved in this life. It is therefore one of the stable factors in your life. Your mind is of a high quality and is easily responsive to the intuition and illumination; you have your emotional or astral body well under control.

**Mối liên kết của em với linh hồn là có thật và không phải đạt được trong kiếp sống này. Vì vậy, đó là một trong những yếu tố ổn định trong đời em.** Thể trí của em có phẩm chất cao và dễ dàng đáp ứng với trực giác và sự soi sáng; em cũng kiểm soát tốt

On the inner planes of the personality, your life demonstration is good and you lead a faithful and progressive spiritual life—so much so that your vibration reaches *upward* so intensively at times as to sound within the periphery of the hierarchical sphere of influence. This is somewhat rare. But *outward* and *downward* (these inadequate expressions make the teaching hard to communicate) this is not the case. Your outgoing energy seems short circuited and your radiation is inadequate to your inner spiritual life. You will recall that I gave you the word "radiation" some years ago as your desired keynote. For years I have watched the intensification of your spiritual life upon the inner planes only to see it arrested on the eve of expression upon the plane of daily life. I refer not here to character expression or to being what people ordinarily call good. I refer to *effective radiation.*

thể cảm dục hay thể cảm xúc của mình. Trên các cõi bên trong của phàm ngã, sự biểu hiện đời sống của em là tốt, và em sống một đời sống tinh thần trung thành và tiến bộ—đến mức có những lúc rung động của em *vươn lên* mạnh mẽ đến nỗi vang dội trong chu vi của phạm vi ảnh hưởng của Thánh đoàn. Điều này tương đối hiếm. Nhưng theo *hướng ra ngoài và đi xuống* (những cách diễn đạt chưa thỏa đáng này khiến giáo huấn khó được truyền đạt), thì lại không như vậy. **Năng lượng tuôn ra từ em dường như bị đoản mạch và sự toả chiếu của em không tương xứng với đời sống tinh thần nội tại của mình.** Em sẽ nhớ rằng vài năm trước tôi đã trao cho em từ "sự toả chiếu" như chủ âm mà em cần đạt đến. Trong nhiều năm tôi đã theo dõi sự tăng cường đời sống tinh thần của em trên các cõi bên trong, chỉ để thấy nó bị chặn lại ngay trước khi biểu lộ trên cõi đời sống hằng ngày. Ở đây tôi không nói đến sự biểu lộ về tính cách hay việc trở thành điều mà người ta thường gọi là tốt. Tôi nói đến sự *toả chiếu hữu hiệu.*

What causes this, my brother? I would say: Outer circumstances, and two people in particular, plus an acutely sensitive receptivity to the mental and emotional life of others. Ponder on this. This sensitivity causes an arresting of physical expression, plus a mistaken interpretation of duty at times. Know you not, my brother, that those who are at the stage of accepted discipleship (as you are) should be radiating centres of light on a relatively large scale. With you this potency of radiation is present but is rendered ineffective by your reaction to the outer details of physical plane living and to the reactions of those less developed than you are. Is [753] this a hard saying? Study it with the detachment you have so ably developed and you will find in due time that I am correct in my diagnosis.

Điều gì gây ra điều này, hỡi huynh đệ của tôi? Tôi sẽ nói: **hoàn cảnh bên ngoài, và đặc biệt là hai người, cộng thêm một tính nhạy cảm tiếp nhận mãnh liệt đối với đời sống thể trí và cảm xúc của người khác.** Hãy suy ngẫm về điều này. Chính sự nhạy cảm ấy gây nên sự đình trệ trong biểu hiện trên cõi hồng trần, đồng thời đôi khi dẫn đến một sự diễn giải sai lầm về bổn phận. Huynh đệ của tôi, chẳng lẽ em không biết rằng **những ai đang ở giai đoạn đệ tử chính thức (như em) phải là những trung tâm toả chiếu ánh sáng trên một quy mô tương đối rộng lớn sao?** Nơi em, tiềm năng toả chiếu ấy hiện diện, nhưng lại bị làm cho kém hiệu quả bởi phản ứng của em trước những chi tiết bên ngoài của đời sống trên cõi hồng trần và trước những phản ứng của những người kém phát triển hơn em. Điều này có phải là [753] một lời khó nghe chăng? Hãy nghiên cứu nó với

sự tách rời mà em đã phát triển tốt, rồi theo thời gian em sẽ nhận ra rằng chẩn đoán của tôi là đúng.

Re-apply and re-interpret this virtue of detachment and much will be revealed to you. I shall not be more explicit. My function is to indicate direction, but it is for you to understand rightly and then react. Your initial interpretation given to my words may not be the right one in all cases. Usually the integration of the spiritual life and of the personality proceeds as follows:

Tái áp dụng và giải thích lại đức tính *tách rời* này và nhiều điều sẽ được tiết lộ cho em. Tôi sẽ không nói rõ ràng hơn. Chức năng của tôi là chỉ ra phương hướng, nhưng dành lại cho em để hiểu đúng và sau đó phản ứng. Cách giải thích ban đầu của em đối với lời nói của tôi có thể không đúng trong mọi trường hợp. Thông thường, sự hợp nhất của đời sống tinh thần và phàm ngã diễn ra như sau:

1. The astral body integrates with the physical brain, via the etheric body and the solar plexus.

1. Thể cảm dục hợp nhất với bộ óc vật chất, thông qua thể dĩ thái và luân xa tùng thái dương.

2. These two then integrate with the mental body and thus complete the personality expression.

2. Sau đó, hai thể này hợp nhất với thể trí và như vậy hoàn tất sự biểu lộ phàm ngã.

3. This is followed after much struggle and time by the definite integration of personality and soul.

3. Sau nhiều đấu tranh và thời gian, điều này được tiếp nối bằng sự hợp nhất nhất định của phàm ngã và linh hồn.

You have, however, carried the integration from the astral body to the mental body and from thence to the soul but have not yet succeeded in integrating these three with the physical man, dominating the brain and producing a vibrant expression of the inner man outwardly. This is somewhat rare a condition. Could you see yourself as you essentially are, you would make the acquaintance of a vibrant, radiant, wise disciple. But you hide all that behind a wall which has been built through your conditioning supersensitive nature and circumstances, and also by the influence of several people. Come out from behind that obstructing wall, my brother, and—for the

Tuy nhiên, **em đã thực hiện được sự tích hợp từ thể cảm dục lên thể trí và từ đó lên linh hồn, nhưng vẫn chưa thành công trong việc tích hợp ba yếu tố ấy với con người hồng trần, làm chủ bộ não và tạo nên một sự biểu lộ sinh động của con người nội tại ra bên ngoài.** Đây là một tình trạng tương đối hiếm. Nếu em có thể thấy chính mình như bản chất thật sự của mình, em sẽ làm quen với một đệ tử đầy sinh lực, toả chiếu và minh triết. Nhưng em lại che giấu tất cả điều đó sau một bức tường được xây dựng bởi bản chất quá nhạy cảm đã được định hình của em và bởi hoàn cảnh, cùng với ảnh hưởng của một vài người. Hỡi huynh đệ của tôi, hãy bước ra khỏi bức tường ngăn trở ấy và—vì lợi ích của những người mà em có

sake of those whom you can serve— *be what you are.*

thể phụng sự—hãy là chính con người thật của em.

That this emergence on your part may bring its own problems is probably true, but with the results of right action (carried wisely and not fanatically forward) you have naught to do.

Rất có thể sự xuất hiện này từ phía em sẽ mang theo những vấn đề riêng của nó, nhưng đối với kết quả của hành động đúng đắn (được tiến hành một cách minh triết chứ không phải cuồng tín), em không có gì phải bận tâm.

A brief visualisation exercise and meditation may aid in this process of emergence. It is well to bear in mind that the dramatisation of the spiritual life leads to creative appearance, strengthening the will-to-do, directing the desire nature [754] in the right direction and producing effectiveness in physical plane expression. You will see, therefore, that when humanity can begin en masse to work in this manner, they will enter upon a cycle wherein evil karma will no longer be engendered and past karma will work out in experienced, spiritual living.

Một bài tập hình dung ngắn gọn và tham thiền có thể giúp ích trong tiến trình xuất lộ này. Cần ghi nhớ rằng việc kịch tính hoá đời sống tinh thần sẽ dẫn đến sự xuất hiện sáng tạo, củng cố ý chí-hành động, hướng bản chất ham muốn [754] đi theo đúng phương hướng và tạo nên tính hữu hiệu trong sự biểu lộ trên cõi hồng trần. Vì vậy, em sẽ thấy rằng khi nhân loại có thể bắt đầu làm việc theo cách này trên quy mô đại chúng, họ sẽ bước vào một chu kỳ trong đó nghiệp quả xấu sẽ không còn được tạo ra nữa và nghiệp quả quá khứ sẽ được giải toả trong một đời sống tinh thần được thể nghiệm.

This meditation exercise should be carefully thought out before practising so that you can know just what you are attempting to do and can then do it with adequate results. I would ask you to do it twice daily, when convenient. I set no regular time. A year's steady practice (with belief, plus skill in action) may cause almost dramatic changes in your life.

Bài tập thiền này nên được suy nghĩ cẩn thận trước khi thực hành để em có thể biết chính xác những gì em đang cố gắng thực hiện và sau đó có thể thực hiện nó với kết quả tương xứng. Tôi sẽ yêu cầu em làm điều đó hai lần mỗi ngày, khi thuận tiện. Tôi không đặt thời gian thường xuyên. Thực hành đều đặn trong một năm (với niềm tin, cộng với kỹ năng hành động) có thể tạo ra những thay đổi gần như ấn tượng trong cuộc đời em.

1. Bring about focus in the soul of the potencies of the lower man by the power of the imagination and careful visualisation. This can be done by rapid, right alignment.

1. Nhờ quyền năng của sự tưởng tượng và sự hình dung cẩn trọng, hãy tập trung trong linh hồn các tiềm lực của phàm ngã. Điều này có thể thực hiện bằng sự chỉnh hợp nhanh chóng và đúng đắn.

2. See the soul as a radiant sun within you (the personality hiding behind its rays). You, the real spiritual man, produce the veiling of the lower man.

2. Hãy thấy linh hồn như một mặt trời rạng rỡ bên trong em (phàm ngã ẩn mình phía sau những tia sáng của nó). Chính em, con người tinh thần đích thực, tạo nên sự che phủ ấy đối với con người thấp.

3. See the rays of the sun extending first to the *mind* bringing illumination.

3. Hãy thấy các tia sáng của mặt trời trước hết vươn tới thể trí, đem lại sự soi sáng.

Pause here and focus your consciousness in the mind. The work is done by projecting yourself along the ray of your personality and along your mental ray which is the fifth ray of concrete knowledge or science. This should be relatively easy for you.

Hãy dừng lại ở đây và tập trung tâm thức của em trong thể trí. Công việc này được thực hiện bằng cách phóng chiếu chính mình theo cung phàm ngã của em và theo cung thể trí của em, tức cung năm của tri thức cụ thể hay khoa học. Điều này đối với em hẳn là tương đối dễ dàng.

4. Then see the rays of the soul (the sun of your life) extending and embracing your *astral* nature and irradiating the astral plane with which you are in contact, thus bringing an outpouring of love. This again should be relatively easy of accomplishment as your astral ray is the sixth ray of devotion and idealism.

4. Rồi hãy thấy các tia của linh hồn (mặt trời của đời em) vươn ra và bao trùm bản chất cảm dục của em, đồng thời chiếu rọi cõi cảm dục mà em đang tiếp xúc, nhờ đó đem lại một sự tuôn đổ của tình thương. Điều này cũng tương đối dễ hoàn thành, vì cung thể cảm dục của em là cung sáu của sùng tín và lý tưởng.

5. Carry the radiation of the sun to the vital body and see it bringing (on the beam of the seventh ray of your physical nature) such a dynamic energising that you will have the power, figuratively speaking, to break through the wall which prevents the inner radiation extending into the outer physical world. [755]

5. Hãy đưa sự toả chiếu của mặt trời xuống thể sinh lực và thấy nó mang đến (trên luồng cung bảy của bản chất hồng trần của em) một sự tiếp năng động đến mức, nói theo nghĩa bóng, em sẽ có quyền năng phá vỡ bức tường ngăn cản sự toả chiếu nội tại lan rộng vào thế giới hồng trần bên ngoài. [755]

6.Then sound the OM softly seven times, concentrating upon the picture of this sun (which is you and your solar quality), thus irradiating the outer life.

6. Sau đó, hãy xướng linh từ OM một cách nhẹ nhàng bảy lần, tập trung vào hình ảnh mặt trời này (chính là em và phẩm tính thái dương của em), nhờ đó chiếu rọi đời sống bên ngoài.

This process should be fairly easy as all your rays tend to facilitate it. The process is also

Quá trình này sẽ khá dễ dàng vì tất cả các cung của em đều có xu hướng tạo điều kiện

highly scientific for it is in reality the manipulation of radiant solar energy straight from "the heart of the sun," technically speaking. Work patiently along these lines and take with patience and courage the effects produced. For these you will be eternally grateful.

thuận lợi cho nó. Quá trình này cũng mang tính khoa học cao vì trên thực tế, nó là sự điều khiển năng lượng bức xạ mặt trời trực tiếp từ "trung tâm của mặt trời", nói về mặt kỹ thuật. Hãy kiên nhẫn làm việc theo những đường lối này và kiên nhẫn và can đảm đón nhận những hiệu quả được tạo ra. Đối với những điều này em sẽ mãi mãi biết ơn.

### *August 1942—Tháng 8 năm 1942*

1. Be not afraid of loneliness. The soul that cannot stand alone has naught to give.

1. Đừng sợ sự cô đơn. Linh hồn nào không thể đứng một mình thì không có gì để trao ban.

2. Cut deep into the roots of all thy life. Seek freedom from the past. Yet move not from the plane where life has placed you in a part to play.

2. Hãy cắt sâu vào tận gốc rễ của toàn bộ đời sống em. Hãy tìm kiếm sự tự do khỏi quá khứ. Tuy nhiên, đừng rời khỏi cõi mà đời sống đã đặt em vào để đảm nhiệm phần việc của mình.

3. The rhythm of all life pulsates in time and space and in that rhythm you must find a note that liberates.

3. Nhịp điệu của mọi sự sống rung động trong thời gian và không gian, và trong nhịp điệu ấy em phải tìm ra một âm điệu giải thoát.

4. Ponder on the work of the Destroyer, why comes destruction and why the loss of beauty that has been. Your task in life should make that knowledge possible. Then build.

4. Hãy suy ngẫm về công việc của Đấng Huỷ Diệt, vì sao sự huỷ diệt xảy đến và vì sao cái đẹp đã từng hiện hữu lại mất đi. Nhiệm vụ đời em phải làm cho tri thức ấy trở nên khả hữu. Rồi hãy xây dựng.

5. Be a sannyasin—free, alone with God, your soul and Me. Then work and love.

5. Hãy là một sannyasin—tự do, đơn độc cùng Thượng đế, linh hồn em và Tôi. Rồi hãy phụng sự và yêu thương.

6. Your major life theme in this coming year is: Search freedom. Ponder on this. It is the goal for all.

6. Chủ đề chính của đời em trong năm sắp đến là: Tìm kiếm tự do. Hãy suy ngẫm về điều này. Đó là mục tiêu của tất cả mọi người.

MY BROTHER:

As a Master studies His chelas year by year, He arrives at certain definite knowledges anent them which are very different to those arrived at by even the dearest or closest earthly friends. The latter are apt to fail in grasping life essentials, because the detail and the minute aspects of the daily expression attract attention and the surface is confounded with the depth. It is *the depth* which the Master sees; *the essential quality* which He grasps, and *the major need* which emerges. [756]

What, my brother, lies at the very depth of your personality in this life? I refer not here to the deeps of the soul, but to the particular hidden thing which is and has been struggling for expression throughout this entire incarnation. What is your essential quality? Here I refer to the outstanding quality which, given due process of experience, will radiate from your life and thus constitute your major working asset. What is your predominant need this life? Reduce all this to the requirements for initiation (for which you are being prepared) and you come to three fundamental things which must be manifested, prior to that tremendous step forward upon the Path. You will note that I am not preoccupied with your mistakes or failures. These are inevitable and are relatively unimportant, because a disciple at your point of development is ever aware of them and can be trusted to take the needed steps toward adjustment.

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Khi một Chân sư nghiên cứu các đệ tử của Ngài hàng năm, Ngài đạt được một số kiến thức nhất định liên quan đến họ, những kiến thức này rất khác với những kiến thức mà ngay cả những người bạn thân nhất hoặc thân thiết nhất trên trần thế đạt được. Những người sau thường thất bại trong việc nắm bắt những điều cốt yếu của cuộc sống, bởi vì các chi tiết và khía cạnh nhỏ nhặt của biểu hiện hàng ngày thu hút sự chú ý và bề mặt bị nhầm lẫn với chiều sâu. Chính *chiều sâu là điều* mà Chân sư nhìn thấy; *phẩm chất thiết yếu* mà Ngài nắm bắt, và *nhu cầu chính* xuất hiện. [756]

Huynh đệ của tôi, điều gì ẩn sâu trong phàm ngã của em trong kiếp sống này? Ở đây, tôi không đề cập đến những điều sâu thẳm của linh hồn, mà nói đến điều ẩn giấu đặc biệt đang và đã đấu tranh để thể hiện trong suốt quá trình tái sinh này. Phẩm chất thiết yếu của em là gì? Ở đây tôi đề cập đến phẩm chất vượt trội, với quá trình trải nghiệm phù hợp, sẽ tỏa ra từ cuộc sống của em và do đó tạo thành tài sản làm việc chính của em. Nhu cầu chủ yếu của em trong kiếp sống này là gì? **Hãy rút gọn tất cả những điều này thành những yêu cầu để điểm đạo (mà em đang được chuẩn bị) và em đi đến ba điều cơ bản cần phải được biểu lộ, trước bước tiến vĩ đại đó trên Thánh đạo. Em sẽ lưu ý rằng tôi không bận tâm đến những lỗi lầm hay thất bại của em. Đây là những điều không thể tránh khỏi và tương đối không quan trọng, bởi vì một đệ tử ở trình độ phát triển của em luôn nhận thức được chúng và có thể được tin cậy để thực hiện các bước cần thiết để điều chỉnh.**

For years I have watched you. You have made steady progress in all directions but have reached a point which it is necessary that all disciples reach, where a supreme effort, based on clear perception and insight, is essential. To aid you in making this supreme life effort, I would like to touch upon these three points. I must touch upon them in such a way that only you will comprehend the implications. There is no need for your group brothers, or any one else who may come across and read your papers, to grasp my meaning. Two factors of interest emerge here. In veiling (from the point of definite personal application) the truths I seek to have you grasp, I present to you a compromise between the Eastern method of hinting and the Western method of plain speaking! I am, at the same time, endeavouring to convey to you the attitude of all disciples in training for initiation. This attitude is one of extreme personal reticence and of withdrawing from those verbal contacts which reveal too much of individual soul growth. This is one of the first lessons in the silence which initiation entails. It is also one of the first steps towards comprehension of that "isolated unity" which is distinctive of the Master. In the Hierarchy there is complete unity, based upon a recognised isolation of spirit from matter. [757] This thought should provide you with a theme for much profound thinking.

Trong nhiều năm tôi đã dõi theo em. Em đã tiến bộ đều đặn theo mọi hướng, nhưng em đã đạt đến một điểm mà tất cả các đệ tử đều phải đạt tới, nơi một nỗ lực tối thượng, dựa trên nhận thức và tuệ kiến sáng tỏ, là điều thiết yếu. Để giúp em thực hiện nỗ lực tối thượng của đời mình này, tôi muốn đề cập đến ba điểm. Tôi phải nói về chúng theo cách mà chỉ riêng em mới hiểu được những hàm ý. Không cần các huynh đệ trong nhóm của em, hay bất cứ ai khác có thể đọc những trang giấy của em, phải nắm bắt ý tôi. Ở đây xuất hiện hai yếu tố đáng quan tâm. Khi che phủ (từ quan điểm áp dụng cá nhân rõ rệt) những chân lý mà tôi muốn em nắm bắt, tôi trình bày với em một sự dung hoà giữa phương pháp ám chỉ của phương Đông và phương pháp nói thẳng của phương Tây! Đồng thời, tôi cũng đang cố gắng truyền đạt cho em thái độ của mọi đệ tử đang được huấn luyện cho điểm đạo. Thái độ này là sự dè dặt cá nhân ở mức độ cao và sự rút lui khỏi những tiếp xúc bằng lời nói vốn bộc lộ quá nhiều về sự tăng trưởng linh hồn cá nhân. Đây là một trong những bài học đầu tiên về sự im lặng mà điểm đạo đòi hỏi. Nó cũng là một trong những bước đầu tiên hướng đến sự hiểu biết về "Hợp Nhất Cô Lập" vốn là đặc trưng của Chân sư. Trong Thánh đoàn có sự hợp nhất hoàn toàn, được đặt nền trên một sự cô lập được nhận biết của tinh thần khỏi vật chất. [757] Tư tưởng này phải cung cấp cho em một chủ đề để suy nghĩ sâu xa.

What, therefore, brother of mine, should be the unique realisation which this particular incarnation should help you to express? What lies at the depths of your being, seeking revelation? What is the essential quality which you should radiate? What is your outstanding need? I will tell you the truth as I see it, reminding you however that it is the truth as *you* see it which changes

Do đó, huynh đệ của tôi, điều gì sẽ là nhận thức độc đáo mà kiếp tái sinh đặc biệt này sẽ giúp em thể hiện? Điều gì ẩn sâu trong con người em, đang tìm kiếm sự tiết lộ? Phẩm chất thiết yếu mà em nên lan tỏa ra là gì? Nhu cầu nổi bật của em là gì? Tôi sẽ nói cho em biết sự thật như tôi nhìn thấy nó, tuy nhiên nhắc nhở em rằng chính sự thật như *em* nhìn thấy nó sẽ thay đổi và tạo điều kiện

and conditions your life. You must therefore regard my suggestions as valuable, but regard them primarily as the subject of a defined spiritual investigation—to be carried forward with an open mind and a willingness to recognise them as correct and just when your own conclusions and your intuitive response justify your agreeing. Here are my conclusions:

cho cuộc sống của em. Do đó, em phải coi những gợi ý của tôi là có giá trị, nhưng chủ yếu coi chúng là chủ đề của một cuộc khảo sát tinh thần xác định—được tiến hành với một thể trí cởi mở và sẵn sàng công nhận chúng là đúng và chỉ khi những kết luận và phản ứng trực giác của em biện minh cho những gì em đồng ý. Đây là kết luận của tôi:

1. *The hidden beauty* seeking expression in your life is the power to use words to arrest others and to put them, as a consequence, upon the Path of Return. This will undoubtedly surprise you, but your apparent inability to write, for instance, a fluent letter or an eloquent appeal, or to evoke the words of arresting power which you feel seething within you, are only indicative of a pronounced *personality* inhibition which you *can* overcome, if you so wish. Words are the expression of the soul, when rightly employed. You do not use those words. You can, if you determine to do so. The art of spiritual letter writing will release this inner beauty and enhance your service.

1. *Vẻ đẹp ẩn giấu* đang tìm cách biểu lộ trong đời em chính là quyền năng sử dụng ngôn từ để đánh thức người khác và, do đó, đặt họ lên Con Đường Trở Về. Điều này hẳn sẽ làm em ngạc nhiên, nhưng sự bất lực bề ngoài của em trong việc viết, chẳng hạn, một lá thư trôi chảy hay một lời kêu gọi hùng biện, hoặc trong việc gợi lên những lời lẽ đầy sức mạnh mà em cảm thấy đang sôi sục bên trong mình, chỉ là dấu hiệu của một sự ức chế rõ rệt nơi phàm ngã mà em có thể vượt qua nếu em thực sự muốn. Ngôn từ là sự biểu lộ của linh hồn khi được sử dụng đúng cách. Em không sử dụng những lời ấy. Em có thể làm được, nếu em quyết tâm. Nghệ thuật viết thư tinh thần sẽ giải phóng vẻ đẹp nội tại này và tăng cường sự phụng sự của em.

2. The *essential quality* which you should radiate is an understanding holding of those for whom you are responsible. I said "holding," brother of mine. A.A.B. has called my attention to the interesting fact that it is the rarest thing for you to lose a student out of your secretarial group, yet at the same time you write less and (apparently) upon the outer plane, do less, than the other secretaries. Why is this so? It is indicative of the quality which you radiate. This quality is in the [758] nature of a potency. It is the power to hold others steady by the nature of your understanding; this they feel, even if you do not consciously express it. It remains still basically subjective. A quality such as

2. *Phẩm tính thiết yếu* mà em nên toả chiếu là sự nâng đỡ đầy thấu hiểu đối với những người mà em chịu trách nhiệm. Tôi đã nói "nâng đỡ", hỡi huynh đệ của tôi. A.A.B. đã lưu ý cho tôi một sự kiện thú vị rằng hiếm khi em mất một học viên nào trong nhóm thư ký của mình, thế nhưng đồng thời em lại viết ít hơn và (bề ngoài) làm ít hơn trên cõi hồng trần so với các thư ký khác. Vì sao lại như vậy? Điều đó cho thấy phẩm tính mà em đang toả chiếu. Phẩm tính này mang bản chất của một quyền năng. **Đó là quyền năng giữ cho người khác được vững vàng bằng chính bản chất thấu hiểu của em; họ cảm nhận được điều đó, ngay cả khi em không biểu lộ nó một cách hữu thức. Tuy nhiên,**

this—binding, forceful and enduring—carries its limitations as well as its benedictions. People can be held too closely to you for their own good, and it is ever the weaker who are thus held and the less advanced. People in this way can become dependent upon the one who holds, and thus fail to express themselves, and thus again their weaknesses are developed and a tendency to negativity. You can develop this theme yourself. But the beneficent aspect of this radiation is predominant in you and must be increased and this deliberately.

**về căn bản, nó vẫn còn mang tính chủ quan. Một phẩm tính như thế—gắn kết, mạnh mẽ và bền bỉ—vừa có những giới hạn vừa có những ân phúc của nó. Người ta có thể bị giữ quá chặt bên em đến mức không còn lợi ích cho chính họ; và chính những người yếu hơn, kém tiến bộ hơn, lại thường bị giữ như vậy**. Theo cách này, họ có thể trở nên lệ thuộc vào người đang giữ họ, và do đó không thể tự biểu lộ mình; vì thế, những yếu điểm của họ lại phát triển thêm cùng với khuynh hướng tiêu cực. Em có thể tự mình khai triển chủ đề này. Nhưng nơi em, phương diện thiện lành của sự toả chiếu này vẫn chiếm ưu thế và cần phải được gia tăng —một cách có chủ ý.

3. *Your major need* (and this you know) is freedom, is liberation. I do not mean freedom from incarnation or liberation from the pressures of life, but the freedom which the sannyasin knows as he roams free in the three worlds—unsupervised or unintruded upon by aught but his own soul. It is the freedom which gives mental help, emotional response and physical time as and when the disciple chooses. These are not evoked by habit or by the demand of others, but are the free contribution of the soul to a current need. Your response is not always to *need,* is it, my brother? Ponder on this.

3. *Nhu cầu chính của em* (và điều này em biết) là tự do, là sự giải thoát. Ý tôi không phải là tự do khỏi luân hồi hay giải thoát khỏi những áp lực của cuộc sống, mà là sự tự do mà một sannyasin biết được khi y lang thang tự do trong tam giới – không bị giám sát hay xâm phạm bởi bất cứ thứ gì ngoại trừ linh hồn của chính y. Chính sự tự do mang lại sự trợ giúp về mặt trí tuệ, phản ứng cảm xúc và thời gian vật lý tùy theo lựa chọn của người đệ tử. Những điều này không được gợi lên bởi thói quen hay nhu cầu của người khác, mà là sự đóng góp tự do của linh hồn cho một nhu cầu hiện tại. Đáp ứng của em không phải lúc nào cũng *cần*, phải không, huynh đệ của tôi? Hãy suy ngẫm về điều này.

In the six seed thoughts which I gave you a year ago, this theme of liberation, of a desirable divine loneliness, and of a search for a note that could bring freedom was a dominant one. They still should be the major subject of all your meditation work. I would suggest that for the coming year you take them as the seed thoughts for your definitely planned morning meditation. I am leaving you to do the planning, but

Trong sáu suy nghĩ hạt giống mà tôi đã đưa cho em một năm trước, chủ đề về sự giải thoát, về sự cô đơn thiêng liêng đáng mơ ước, và về việc tìm kiếm một âm điệu (note) có thể mang lại tự do là chủ đề nổi bật. Chúng vẫn nên là chủ đề chính trong tất cả công việc tham thiền của em. Tôi đề nghị rằng trong năm tới, em hãy coi chúng như những tư tưởng hạt giống cho việc tham thiền buổi sáng đã được lên kế hoạch rõ ràng

would make one suggestion. These six thoughts will need to be taken one each month for six months, and then repeated for another six. For the first six months reflect upon them from the angle of your subjective realisation as a soul; [759] for the second six months study them from the angle of practical expression in your daily life.

của em. Tôi để em lập kế hoạch, nhưng sẽ đưa ra một gợi ý. Sáu suy nghĩ này sẽ cần được thực hiện mỗi tháng một lần trong sáu tháng, và sau đó lặp lại trong sáu tháng nữa. Trong sáu tháng đầu tiên, hãy suy ngẫm về chúng từ góc độ nhận thức chủ quan của em với tư cách là một linh hồn; [759] trong sáu tháng thứ hai, hãy nghiên cứu chúng từ góc độ biểu hiện thực tế trong cuộc sống hàng ngày của em.

I am anxious for you to make the grade this life, my brother, and here I am speaking technically. I am anxious for you to take the initiation planned by your own soul, and to take it this life, so that you can enter into your next incarnation with the initiate consciousness (of the grade desired), and thus start with greatly increased assets for service. I would remind you that initiation is taken alone; hence my emphasis to you during the past few years upon the need for you to travel alone—spiritually and mentally speaking. From other angles you travel *not* alone. The spiritual life is full of paradoxes. We set out to develop a sense of unity and of oneness with all beings, yet at times we must learn the lessons of loneliness and of isolation. A great "aloneness" is the supreme test of the fourth initiation. Remember this. Yet never, my brother, will you be alone, and this too you must have in mind. It is, in the last analysis, a question of recognitions. Let me assure you: I recognise you and, my brother and close friend on the inner side, I know you and love you.

Em thân mến, tôi đang lo lắng cho em "tốt nghiệp" trong kiếp sống này, và ở đây tôi đang nói về mặt kỹ thuật. **Tôi lo lắng cho em thực hiện cuộc điểm đạo do chính linh hồn em lên kế hoạch, và thực hiện nó trong kiếp này, để em có thể bước vào kiếp sau với tâm thức điểm đạo đồ (của cấp độ mong muốn), và do đó bắt đầu với tài sản gia tăng đáng kể cho việc phụng sự.** Tôi xin nhắc em rằng việc điểm đạo chỉ được thực hiện một mình; do đó, tôi nhấn mạnh với em trong vài năm qua về nhu cầu em phải đi một mình—nói về mặt tinh thần và trí tuệ. Từ những góc độ khác, em *không đi* một mình. Đời sống tinh thần đầy nghịch lý. Chúng ta bắt đầu phát triển cảm giác hợp nhất và đồng nhất với tất cả chúng sinh, nhưng đôi khi chúng ta phải học những bài học về sự cô đơn và cô lập. Một "sự cô đơn" lớn là bài kiểm tra tối cao của cuộc điểm đạo thứ tư. Hãy nhớ lấy điều này. Tuy nhiên, huynh đệ của tôi, em sẽ không bao giờ một mình, và em cũng phải ghi nhớ điều này. Trong phân tích cuối cùng, đó là vấn đề của nhận biết. Hãy để tôi đảm bảo với em: Tôi nhận ra em và, huynh đệ và người bạn thân ở phương diện nội giới của tôi, tôi biết em và yêu em.

***November 1944—Tháng 11 năm 1944***

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

In what sense do I call you this? For this appellation conveys no idle statement but is of deep significance. It is particularly so in your case and in reference to your individual relation to me. My last instruction should have indicated to you how deep is my comprehension of you and your nature, and how well I understand your problems, your limitations and your assets. Every Master needs to have such an understanding and to know infallibly what is in a disciple's heart and mind; He must understand what motivates his action. When also there is a karmic tie as well as a spiritual one, when there is a recognition of unity of purpose, plus a past history of close relationship when the Master was also only a disciple and the disciple was only an aspirant, then the words "Brother of mine" take on a deeper meaning. They **[Page 760]** might indicate a steady moving forward, side by side, of a younger and an older brother, resulting in a consequent close relationship, easy contact and a deep comprehension. In this sense, therefore, my mode of addressing some of you is not simply significant of an occult truth but of an existent fact in the three worlds. There are four of you in this group who have such a relationship to me. It is—between us—an old story. Others in this group, as you know, are temporarily under my instruction until such time as they have fitted themselves to fill vacancies in other Ashrams; still others are, for the first time, making contact with me in my Ashram, having had no previous contact with any Ashram. I bring these points to your attention because I would have you utilise a possibility which remains as yet a hoped-for event in your case—the possibility of a realised, easy contact with me. It has always been possible for you to contact me with facility but you have seldom realised it. I want you now to realise it and to develop

Tôi gọi em như vậy theo nghĩa nào? Đối với cách gọi này, nó không truyền đạt một phát biểu vu vơ, mà có ý nghĩa sâu sắc. Nó đặc biệt như vậy trong trường hợp của em và liên quan đến mối quan hệ cá nhân của em với tôi. Bức thư cuối cùng của tôi lẽ ra phải cho em biết mức độ hiểu biết của tôi về em và bản chất của em sâu sắc như thế nào, và tôi hiểu rõ các vấn đề, giới hạn và tài sản của em ra sao. Mỗi Chân sư cần phải có một sự hiểu biết như vậy, biết chắc chắn những gì trong trái tim và trong trí của đệ tử; Ngài phải hiểu điều gì thúc đẩy đệ tử hành động. Khi có sự ràng buộc thêm về nghiệp quả cũng như về tinh thần, khi có sự thừa nhận về mục đích thống nhất, cộng với quá khứ có quan hệ mật thiết khi Chân sư chỉ là một đệ tử và vị đệ tử chỉ là người chí nguyện, thì câu nói "Huynh đệ của tôi" mang một ý nghĩa sâu sắc hơn. [760] Chúng có thể chỉ ra một bước tiến vững chắc về phía trước, bên cạnh nhau, của một người anh và một người em, dẫn đến một mối quan hệ thân thiết, tiếp xúc dễ dàng và hiểu biết sâu sắc. **Do đó, theo nghĩa này, cách tôi xưng hô với một số em không chỉ đơn giản là có ý nghĩa về một sự thật huyền linh mà còn về một sự thật tồn tại trong tam giới. Có bốn em trong nhóm này có mối quan hệ như vậy với tôi. Đó là một câu chuyện cũ giữa chúng ta.** Những người khác trong nhóm này, như em biết, tạm thời dưới sự hướng dẫn của tôi cho đến khi họ tự trang bị cho mình thích hợp để lấp chỗ trống trong các Ashram khác; vẫn còn những người khác, lần đầu tiên, tiếp xúc với tôi trong Ashram của tôi, chưa từng liên lạc với bất kỳ Ashram nào trước đó. Tôi lưu ý em những điểm này bởi vì tôi muốn em sử dụng một khả năng vẫn còn là một sự kiện được kỳ vọng trong trường hợp của em—khả năng có sự tiếp xúc dễ dàng, hiện thực với tôi. Em luôn có thể tiếp xúc với tôi thuận lợi nhưng em hiếm khi nhận ra điều đó. Bây giờ tôi muốn em nhận ra nó và phát triển thành

into outer expression what has always interiorly existed.

biểu hiện bên ngoài những gì luôn tồn tại bên trong.

How, brother of mine, can you do this? One definite means of intensifying this inner recognition would be to avail yourself more fully of the period of the Full Moon approach. For years you have all been utilising this monthly opportunity but with relatively little results; this has somewhat surprised me for, on the side of the Ashram, there has been a great readiness for such an approach and an eagerness to stimulate "the process of absorption," as it is called. This is a process which serves to integrate the disciple regularly and cyclically into the consciousness of the Ashram, with subsequent and consequent results to the disciple.

Huynh đệ của tôi, làm thế nào em có thể thực hiện điều này? **Một phương tiện rõ ràng để tăng cường sự nhận biết bên trong này là em hãy tận dụng đầy đủ hơn khoảng thời gian Trăng tròn đang đến gần**. Trong nhiều năm, tất cả các em đã tận dụng cơ hội hàng tháng này nhưng với kết quả tương đối ít; điều này làm tôi hơi ngạc nhiên vì về phía Ashram, đã có sự sẵn sàng lớn đối với cách tiếp cận như vậy và sự háo hức để kích thích "quá trình hấp thụ," như nó được gọi. Đây là một tiến trình phụng sự cho việc tích hợp đệ tử một cách thường xuyên và theo chu kỳ vào tâm thức của Ashram, với những kết quả tiếp theo và hệ quả đối với đệ tử.

I would ask you, therefore, each month and for the rest of your life to follow for three days a definite procedure.... I ask this because I believe you have that persistent staying power which is characteristic of all those whose personalities are on the ray which is yours. The procedure will involve putting yourself en rapport with my Ashram and to register it in your physical brain consciousness. You may not and probably will not succeed in this endeavour immediately, but in due course of time and with persistent effort you [761] inevitably will. Think of me as you know me to be; let not your sixth ray devotional nature play any part in this process or contact. Bear in mind that first ray disciples are in my Ashram, and that there are aspects of my nature which are of first ray origin, but when you remember this, bear also in mind that the aspect to which I refer is Triadal.

Do đó, tôi yêu cầu em, mỗi tháng và trong suốt phần đời còn lại của em, hãy tuân theo một quy trình nhất định trong ba ngày.... Tôi yêu cầu điều này bởi vì tôi tin rằng em có sức mạnh bền bỉ, đó là đặc điểm của tất cả những người có phàm ngã trên cung của em. Quy trình sẽ liên quan đến việc đặt em trong mối quan hệ với Ashram của tôi và ghi nó vào ý thức não bộ của em. Em có thể không và có thể sẽ không thành công trong nỗ lực này ngay lập tức, nhưng trong thời gian thích hợp và với nỗ lực bền bỉ, em [761] chắc chắn sẽ thành công. Hãy nghĩ về tôi như em biết về tôi; đừng để bản chất sùng đạo thuộc cung sáu của em đóng bất kỳ vai trò nào trong quá trình hoặc liên hệ này. Hãy nhớ rằng các đệ tử thuộc cung một đang ở trong Ashram của tôi, **và có những phương diện trong bản chất của tôi có nguồn gốc từ cung một, nhưng khi em nhớ điều này, em cũng nên nhớ rằng khía cạnh mà tôi đề cập đến là Tam nguyên.**

The Masters have no personalities as you understand personality. Their conditioning factors are the three aspects of the Spiritual Triad, and these aspects, being creative, build the phenomenal apparatus or mechanism by means of which a Master makes contact with the three worlds. This means, consequently, that disciples will need to study with greater attention the teaching on the antahkarana, for it is via the antahkarana that they make contact with the Ashram and with the Master. Forget not that I have assured you that such a contact is relatively easy for you; the implications of this statement are clear. Let your reflection be upon the *purpose* of such a contact. Realise also that the intention of this work is to facilitate a great possibility which confronts you, that the urgency of the time demands "accomplished servers" and wise disciples, and that this urgency warrants an intensified training given disciples such as you. The contact with the Ashram will serve to emphasise in your mind the concept of yourself as the serving disciple. You are strong and able to take what the process requires; you can rest back on your own strength when it is implemented by an increasing clarity of vision. You see people and life more truly than you did when you were first affiliated with my group, and the last two years have brought about much change in this connection. Count on yourself and on your soul with greater confidence; move forward with surety towards the consummation of this life's effort.

**Các Chân sư không có phàm ngã như em hiểu về phàm ngã. Các yếu tố hạn định của chúng** [ND: các phàm ngã] **là ba khía cạnh của Tam nguyên Tinh thần, và những khía cạnh này, mang tính sáng tạo, xây dựng bộ máy hay cơ chế hiện tượng mà nhờ đó một Chân sư tiếp xúc với tam giới**. Do đó, điều này có nghĩa là các đệ tử sẽ cần phải nghiên cứu kỹ hơn giáo lý về antahkarana, vì chính nhờ antahkarana mà họ tiếp xúc với Ashram và với Chân sư. Đừng quên rằng tôi đã đảm bảo với em rằng một liên hệ như vậy tương đối dễ dàng đối với em; ý nghĩa của tuyên bố này là rõ ràng. Hãy để sự suy ngẫm của em dựa trên *mục đích* của một cuộc tiếp xúc như vậy. Cũng hãy nhận ra rằng mục đích của công việc này là tạo điều kiện thuận lợi cho một khả năng lớn mà em phải đối mặt, rằng thời gian cấp bách đòi hỏi "những người phụng sự xuất sắc" và các đệ tử thông thái, và rằng tính cấp bách này đảm bảo một sự đào tạo tăng cường cho các đệ tử như em. Sự tiếp xúc với Ashram sẽ phục vụ để nhấn mạnh trong thể trí của em khái niệm về chính em như một đệ tử phụng sự. Em mạnh mẽ và có khả năng thực hiện những gì quá trình yêu cầu; em có thể dựa vào sức mạnh của chính mình khi nó được thực hiện bằng tầm nhìn ngày càng rõ ràng. Em nhìn con người và cuộc sống chân thực hơn so với khi em lần đầu tiên tham gia nhóm của tôi, và hai năm qua đã mang lại nhiều thay đổi trong mối quan hệ này. Dựa vào chính bản thân và linh hồn của em với sự tự tin hơn; tiến về phía trước một cách chắc chắn hướng tới sự viên mãn của nỗ lực trong kiếp sống này.

I would call to your attention that in the instructions I gave you last year and in this one, you have a complete unit of teaching which can suffice you for the remainder of this life. Read both these instructions over once every month regularly, thus renewing

Tôi muốn lưu ý em rằng trong những hướng dẫn tôi đã đưa cho em năm ngoái và trong hướng dẫn này, em có một đơn vị giảng dạy hoàn chỉnh, có thể đủ cho em trong phần còn lại của cuộc đời này. Đọc đều đặn cả hai hướng dẫn này mỗi tháng một lần, như vậy

your interest and your enthusiasm. It is interesting to observe that initiation is often taken (I might say it is usually taken) after passing the milestone of [762] half a century. The reason is that if the disciple can produce the needed staying power and the required enthusiasm—by which I mean dynamic purpose—he can then be trusted to handle the powers conferred with wisdom, to display the needed poise, and to proceed upon his outward way with humility and caution.

sẽ làm mới lại mối quan tâm và lòng nhiệt tình của em. **Thật thú vị khi quan sát thấy rằng việc điểm đạo thường được thực hiện (tôi có thể nói là thông thường được thực hiện) sau khi vượt qua cột mốc** [762] **nửa thế kỷ**. Lý do là nếu người đệ tử có thể tạo ra sức mạnh bền bỉ cần thiết và sự nhiệt tình cần thiết—tôi muốn nói đến mục đích năng động—thì anh ta có thể được tin tưởng để xử lý những năng lực được ban cho bằng minh triết, để thể hiện sự đĩnh đạc cần thiết, và tiến bước ra bên ngoài với sự khiêm tốn và thận trọng.

I have told you much in these last two instructions; they consummate the teaching which I have given you since 1933. Ponder on them. Act upon them and then strengthen the Ashram and present to the Masters a wise server and a trained companion on the Way.

Tôi đã nói với em nhiều điều trong hai hướng dẫn cuối cùng này; chúng hoàn thành giáo lý mà tôi đã trao cho em từ năm 1933. Hãy suy ngẫm về chúng. Hành động theo chúng và sau đó gia tăng sức mạnh Ashram và trình bày cho các Chân sư một người phụng sự khôn ngoan và một người bạn đồng hành được đào tạo trên Con đường.

***August 1946—Tháng 8 năm 1946***

MY DISCIPLE:

ĐỆ TỬ CỦA TÔI:

I would have you note the change in the manner in which I am addressing you. It has significance and my word to you in this instruction is simply this: Give to the years ahead a deep study in order to ascertain the implications and the opportunities that this word—given you at this particular time—implies; study the consequent effectiveness in contact (upward, inward, and outward, if one may use such inadequate terms!) that will result.

Tôi muốn em lưu ý sự thay đổi trong cách tôi xưng hô với em. Nó có ý nghĩa, và lời của tôi với em trong hướng dẫn này chỉ đơn giản là thế này: Hãy nghiên cứu sâu về những năm sắp tới để xác định những hàm ý và cơ hội mà từ này—dành cho em vào thời điểm cụ thể này—hàm ý; nghiên cứu hiệu quả tiếp theo trong tiếp xúc (hướng lên, hướng vào trong và hướng ra ngoài, nếu người ta có thể sử dụng những thuật ngữ không thỏa đáng như vậy!) sẽ dẫn đến.

Occultly speaking, you stand alone; you lead a lonely life, for there is no single person in your environment who shares with you the same quality or grade of spiritual

Nói một cách huyền bí, em đứng một mình; em sống một cuộc đời cô đơn, vì không có một người nào trong môi trường của em chia sẻ với em cùng phẩm chất hoặc cấp độ

perception. This you may deny, for your life is very full. Life has its constant points of revelation, some of which we recognise, and others pass by unnoted. The revelation of a certain type of spiritual loneliness is one through which all disciples have to pass; it is a test of that occult detachment which every disciple has to master.

nhận thức tinh thần. Em có thể phủ nhận điều này, vì cuộc sống của em rất đầy đủ. Cuộc sống luôn có những điểm mặc khải liên tục, một số trong đó chúng ta nhận ra và những điểm khác trôi qua không được chú ý. Sự mặc khải về một loại cô đơn tinh thần nào đó là một loại mà tất cả các đệ tử đều phải trải qua; đó là một bài kiểm tra về sự tách rời huyền bí (occult detachment) mà mỗi đệ tử phải thành thạo.

This solitariness has to be faced and understood, and it results in two realisations: first of all, a realisation of your exact point on the ladder of evolution, or on the Path; and secondly, an intuitive perception of the point in evolution of those we contact along the way of life. For quite a long time every disciple refuses to do either of these two things. A false humility, which in reality borders on a lack of truthfulness, [763] keeps him from clear-eyed recognition of status—a recognition which necessarily involves more intelligence and sounds out no call to pride. Few too dare trust themselves to see their fellowmen as they really are, for fear of a critical spirit—so hard it is to develop the true practice of loving understanding which leads to the seeing of all people in truth, with their faults and their virtues, their pettiness and their grandeurs, and still to love them as before and even more.

Sự đơn độc này phải được đối mặt và hiểu rõ, và nó dẫn đến hai nhận thức: trước hết, nhận thức về điểm chính xác của em trên nấc thang tiến hóa, hay trên Thánh đạo; và thứ hai, một nhận thức trực giác về điểm tiến hóa của những người chúng ta tiếp xúc trên đường đời. **Trong một thời gian khá dài, mọi đệ tử đều từ chối làm một trong hai điều này. Một sự khiêm tốn giả tạo, mà trên thực tế gần như sự thiếu trung thực,** [763] **khiến anh ta không thể nhìn nhận rõ ràng địa vị của mình—một sự thừa nhận nhất thiết liên quan đến trí thông minh hơn và không có vẻ gì là kiêu ngạo. Rất ít người dám tự tin nhìn nhận đồng loại đúng như con người thật của họ, vì sợ tinh thần chỉ trích**—thật khó để phát triển thực hành hiểu biết yêu thương chân chính, điều dẫn đến việc nhìn thấy tất cả mọi người trong sự thật, với lỗi lầm và đức tính của họ, sự nhỏ nhen và vĩ đại của họ, thế nhưng vẫn yêu họ như trước đây và thậm chí còn hơn thế nữa.

This occult solitariness must be consciously developed by you, and not left to circumstances. It is a solitariness which rests on soul attainment and upon no spirit of separateness; it is a solitariness which boasts of many friends and many interruptions, but of these many, few—if any—are admitted to the point of sacred peace; it is a solitariness that shuts none out, but which withholds the secrets of the

Sự đơn độc huyền bí này phải được em phát triển một cách có ý thức, và không được phó mặc cho hoàn cảnh. Đó là một sự đơn độc dựa trên sự thành đạt của linh hồn và không có tinh thần chia rẽ; đó là một sự đơn độc tự hào về nhiều bạn bè và nhiều sự gián đoạn, nhưng trong số này, rất ít—nếu có—được thừa nhận đến điểm bình yên thiêng liêng; đó là sự đơn độc không ngăn cản ai, nhưng giữ lại những bí mật của Ashram đối với

Ashram from those who seek to penetrate. It is, finally, a solitariness which opens wide the door into the Ashram.

những ai muốn thâm nhập. Cuối cùng, chính sự đơn độc mở rộng cánh cửa vào Ashram.

This is the factor you need the most to cultivate at this time. It will necessitate a conscious and definite withdrawal of yourself, and at the same time will lead to a still warmer expression of love upon the outer plane of life.

Đây là yếu tố em cần trau dồi nhất vào lúc này. Nó sẽ đòi hỏi em phải rút lui một cách có ý thức và rõ ràng, đồng thời sẽ dẫn đến một biểu hiện yêu thương còn nồng nhiệt hơn ở cõi bên ngoài của cuộc sống.

The closing of this outer group may enable you the more easily to do this, and may deepen your inner life immeasurably. Welcome, therefore, this opportunity. As regards the outer group, I would ask you to keep in close touch, however, through correspondence, with J.S.P.; she is a group brother who sorely needs your strength and knowledge. She has suffered far more than any of you and sorely needs lifting into a sense of security and peace. I commend her to you, and she will be good for you as you for her.

Việc kết thúc nhóm bên ngoài này có thể giúp em thực hiện điều này dễ dàng hơn và có thể đào sâu đời sống nội tâm của em một cách vô cùng. Do đó, hãy chào mừng cơ hội này. Tuy nhiên, đối với nhóm bên ngoài, tôi yêu cầu em giữ liên lạc chặt chẽ, thông qua thư từ, với JSP; em [cô] ấy là một huynh đệ cùng nhóm rất cần sức mạnh và kiến thức của em. Cô ấy đã phải chịu đựng nhiều hơn bất kỳ ai trong số các em và rất cần được nâng đỡ để có được cảm giác an toàn và bình yên. Tôi khen ngợi em ấy với em, và em ấy sẽ tốt cho em như em cho em ấy.

As for your meditation work, my brother, I would have you adhere to the Full Moon procedure outlined earlier by me, and I would ask you to keep this practice up for the remainder of your life. I would have you add to this monthly work a daily practice, founded upon the theme of a chosen solitariness. Note the word “chosen.” It is wiser to cultivate the quality of spiritual solitude than to have it forced upon you—as so often happens to so many. I will suggest only the themes for your meditation, leaving you to work out the form[764] or procedure to suit yourself, or to do without any form if it seems better to you.

Đối với công việc tham thiền của em, huynh đệ của tôi, tôi muốn em tuân thủ quy trình Trăng tròn mà tôi đã vạch ra trước đó, và tôi sẽ yêu cầu em duy trì thực hành này cho đến cuối đời. Tôi muốn em thêm vào công việc hàng tháng này một thói quen hàng ngày, được thành lập dựa trên chủ đề về sự đơn độc được chọn. Lưu ý từ “được chọn”. Sẽ khôn ngoan hơn nếu trau dồi phẩm chất của sự cô độc tinh thần hơn là để nó bắt buộc em —điều thường xảy ra với rất nhiều người. Tôi sẽ chỉ gợi ý các chủ đề cho việc tham thiền của em, để em tự tìm ra hình thức [764] hoặc quy trình phù hợp với bản thân, hoặc thực hiện mà không cần bất kỳ hình thức nào nếu em thấy tốt hơn.

*Themes For Meditation.* One for each month, to be reviewed year by year.

1. The nature of solitude.

2. The difference between solitude, loneliness, separateness and isolation. I would refer you to Patanjali [xxi]* who speaks of "isolated unity."

3. Solitude and the daily life.

4. Solitude and the soul.

5. Solitude as a quality of the interior life of an Ashram.

6. The solitude of spiritual perception.

7. The solitude necessitated by the service of the Plan.

8. Solitude as the background of a radiant life.

9. Solitude and contact with the Master.

10. The rewards of solitude.

11. The voices heard in the silence of solitude.

12. The silence of the Spheres.

In this solitude there is no morbidness, there is no harsh withdrawing, and there is no aspect of separateness. There is only the "place where the disciple stands, detached and unafraid, and in that place of utter quiet the Master comes and solitude is not." [767]

*Các Chủ Đề Cho Tham Thiền.* Mỗi tháng một chủ đề, được xem xét lại từng năm.

1. Bản chất của sự cô tịch.

2. Sự khác biệt giữa cô tịch, cô đơn, sự tách biệt và sự cô lập. Tôi muốn giới thiệu em đến Patanjali [xxi], người đã nói về "Hợp Nhất Cô Lập."

3. Cô tịch và đời sống hằng ngày.

4. Cô tịch và linh hồn.

5. Cô tịch như một phẩm tính của đời sống nội tại trong một Ashram.

6. Cô tịch của nhận thức tinh thần.

7. Cô tịch cần thiết do sự phụng sự Thiên Cơ.

8. Cô tịch như hậu cảnh của một đời sống toả chiếu.

9. Cô tịch và sự tiếp xúc với Chân sư.

10. Phần thưởng của sự cô tịch.

11. Những tiếng nói được nghe trong sự im lặng của cô tịch.

12. Sự im lặng của các Thiên Cầu.

Trong sự cô tịch này không có tính u uất bệnh hoạn, không có sự rút lui khắc nghiệt, và không có bất kỳ khía cạnh nào của sự tách biệt. Chỉ có "nơi mà người đệ tử đứng, tách rời và không sợ hãi, và trong nơi hoàn toàn

tĩnh lặng ấy, Chân sư đến và không còn cô tịch nữa." [767]

# D. P. R.

**Edna Kruse** (DPR.) DNA vol. 1. p.382: vol. 2. p. 642.

*Quality Name:* Detachment (386), Peace, Relaxation. *Rays*: **I-V, 423**. *Country.* USA. *Sun Sign:* Pisces. *Rising Sign:* Taurus. Birth: March 15, 1872.

*Công thức phát triển:* Tách rời, Bình An, Thư Giãn.

*Cấu trúc cung:* I-V 423

Dấu hiệu mặt trời: Song Ngư, dấu hiệu mọc: Kim Ngưu. Sinh ngày 15-3-1872

Đây là hai trích đoạn Chân sư nói về ông:

Có giá trị để lưu ý một điểm đáng quan trọng nhất: Tất cả những người đã đi qua cửa tử đều có mối quan hệ [Trang 93] chắc chắn gần gũi hơn; họ đã giành được phần thưởng này và đã tận dụng những gì tôi đã dạy họ. Như các em đã biết, họ là C.D.P., K.E.S., D.P.R. Hai em khác ngày nay đang nhanh chóng thích nghi để theo ba đệ tử này vào Ashram. Họ là: B.S.W., người đã tạm thời chệch bước trong vài năm trước khi qua đời, và G.S.S., người mà các thể phàm ngã không thể tiếp nhận sự kích thích đã đến với cô ấy thông qua nhóm. Sự nhạy cảm với kích thích quá mức này là một vấn đề dễ dàng được khắc phục ngay bây giờ; nó không phải là một lỗi lầm, mà chỉ là một món nợ nghiệp quả. DINAI 93

Do đó, tôi đã chọn tham gia vào công việc này một số người chí nguyện có xu hướng bị khuất phục bởi ảo cảm, mặc dù hai trong số họ ít có khuynh hướng đó hơn những người khác. Sự tự do tương đối của họ đối với nó là một trong những lý do tại sao tôi chọn họ. Hai người này là D.L.R. và D.P.R. Hãy để hai người này giữ cuộc sống của họ không có bất kỳ xu hướng ảo cảm nào nếu họ phục vụ huynh đệ của họ đúng cách như tôi mong muốn. Tôi sẽ đưa ra chỉ dẫn về xu hướng của họ theo hướng đó trong hướng dẫn cá nhân của họ. Các thành viên khác trong nhóm nhanh chóng có xu hướng bị ảo cảm, điều này khiến họ đau buồn. Tuy nhiên, nó có thể nhanh chóng biến thành một tài sản. Làm sao ảo cảm thế gian có thể bị tan biến nếu không có những người nhận ra nó đúng như bản chất của nó và những người đã vật lộn với nó trong cuộc sống hàng ngày của họ? GAW 98

Về chủ âm *Tách rời* (detachment), có lẽ do dấu hiệu mặt trời Song Ngư nên ông dễ *dính mắc* với những người ông giúp đỡ, và đó chủ âm chính của ông trong kiếp sống này. Chân sư nói như sau:

**Những điều đó dành cho em nhưng là các tác dụng phụ. Bài học dự định của em là *Sự tách rời,* và khi em giải phóng bản thân khỏi xiềng xích bám chấp vào nơi chốn hoặc con người, nhận thức trực giác của em sẽ được giải phóng, và em sẽ thấy bằng thực tại chứ không phải bằng hình tướng—bất kể cao hay tinh khiết thế nào**

**Đừng quên yêu thương với sự tách rời. Đó là bài học chính của em, em thân mến, và em chỉ hiểu được tầm quan trọng thực sự của nó khi phần dài hơn của cuộc đời đã qua đi. Những mối ràng buộc thông qua sự bám chấp trong nhiều năm giữ vững, và trên cõi trần, chúng không được, không thể bị cắt đứt, nhưng luôn luôn trong em chúng cũng phải bị cắt đứt hoàn toàn. Điều này có thể được thực hiện trước khi giai đoạn cuộc đời này kết thúc, do đó em được tự do trong chu kỳ đời sống tiếp theo để phụng sự, một sự phụng sự sẽ được thực hiện với sự chú tâm không bị chia tách.**

Phụng sự nhưng không dính mắc, phụng sự nhưng hãy để người được giúp đỡ học được bài học cần thiết của họ, chứ không phải bao biện làm mọi thứ cho họ:

**Đừng nâng quá nhiều, huynh đệ của tôi. Linh hồn của họ có quyền học những bài học giống như em đã phải học, và một trái tim quá thương hại không phải lúc nào cũng là thứ hữu ích nhất trong số các tài sản. Một trái tim yêu thương luôn hữu ích.** Em đã học được nhiều điều trong kiếp trước của mình theo con đường này, và đã học được một cách thỏa đáng. **Đừng lấy đi của người khác quyền được đứng một mình bằng cách thể hiện tình yêu thương che chở quá vĩ đại mà thể cảm dục mạnh mẽ của em có thể thể hiện một cách dễ dàng và vô vị lợi như vậy. Hãy để họ đứng vững trước những vấn đề của linh hồn, được mang đến cho họ thông qua phương tiện là [405] bài học vật chất, và nhờ đó giúp họ bước vào kiếp sống tiếp theo, được trang bị tốt hơn để yêu thương, làm việc và sống một cách vị tha.**

Chủ âm cuối cùng của ông, là thư giãn, vì ông có sự tinh thần làm việc lao về phía trước của cung 1, và một điều nữa là tuổi ông khá cao (ông sinh năm 1872, vào thời điểm Chân sư bắt đầu viết thư cho ông là năm 1933, ông đã 61 tuổi, và ông mất năm 1947, khi ông được 75 tuổi). Với một người bình thường, mỗi kiếp sống có một "mốc cao" của sự phát triển, và từ mà Ngài thường dùng ở đây trong thư cho các đệ tử là "high water mark" để chỉ mốc phát triển cao nhất của một kiếp sống, và từ này liên quan đến mực nước lên xuống tại một vùng đất cụ thể theo năm tháng, nhưng mốc nước lên cao nhất được gọi là "high water mark". Khi con người đạt đến mốc đó, sự phát triển ngừng lại, và như Chân sư DK nói, tuổi mà điều này xảy ra biến thiên từ 55 tuổi đến 70. Sau đó, con người tĩnh tại, sự phát triển dừng lại, và "rơi xuống dưới mốc nước này". Nhưng ông là một ngoại lệ, Ngài nói, ông vẫn có thể phát triển nếu ông muốn, có lẽ do ông là một linh hồn cung 1, mạnh mẽ, có ý chí:

**Đầu tiên, trong mỗi kiếp sống, con người đều đạt đến cái mà tôi có thể gọi là một mốc cao thành tựu nhất định, và tuổi đạt được điều này thay đổi gần như vô tận. Khi đạt đến nó, lúc đó sẽ có một khuynh hướng ổn định hướng tới sự kết tinh, hướng tới việc thừa nhận hình tư tưởng của đời sống (đây là tổng thể của tất cả các ý tưởng được hình thành đã chi phối sự tiến bộ) và con người dần trượt xuống dưới sự thống trị của hình tư tưởng đó.** Điều này cản trở sự tiến bộ hơn nữa. Khi đạt đến mực nước cao sau độ tuổi 55-70, khó khăn sẽ tăng lên nhiều do sự trì trệ thể chất hoàn toàn bình thường. Phần lớn cuộc sống vào thời điểm đó bận tâm với các quá trình duy trì tình trạng thể chất sao cho có thể hoàn thành các nhiệm vụ cần thiết của một cuộc sống đầy đủ. Em đã đạt đến mốc nước cao này theo nghĩa thông thường và theo quy luật phát triển bình thường. Đối với em, nó có thể tạo thành chính xác như nó là, và em không cần phải cảm thấy xấu hổ về thành tích của mình vì nó đã tốt. Mục đích cuộc sống của em đã được định hướng đúng đắn và kiếp sau em sẽ gặt hái thành quả của sự kỷ luật cả đời mình.

Nhưng đối với em, với tư cách là một linh hồn và là một đệ tử đang được huấn luyện, không cần phải kìm hãm quá trình phát triển. Mốc nước cao nhất trong vòng đời của em (theo nghĩa rộng lớn hơn) sẽ chưa đạt được trong nhiều kiếp, và như thế em không cần phải có khoảng lặng xen kẽ, và không cần biểu hiện tình trạng tĩnh tại. Em có thể đi từ điểm này sang điểm khác trên Con đường, cả bây giờ và sau này. Quyết định và nỗ lực phải đến từ em, em thân mến, và nó hoàn toàn nằm trong tay em [388]. Hãy tiến bước trên Con Đường với toàn bộ sức sống linh hồn của em, đó là đời sống của một người chí nguyện trưởng thành và có kinh nghiệm. Sức mạnh của linh hồn cung một của em có thể khích lệ phàm ngã tiếp tục hành động và khát vọng, tiếp tục kiểm soát trí tuệ; do đó, đối với em, không cần ngừng hoạt động và không quay trở lại trì trệ cho đến khi hoạt động cuối cùng của quá trình chuyển tiếp thu hút sự chú ý kép của linh hồn và phàm ngã của em, và sự

tách rời cuối cùng diễn ra. Nhưng để vượt qua mốc nước cao bình thường, cần phải áp đặt áp lực nội tại vốn từ chối để cơ thể và thể trí mệt mỏi quay trở lại quá khứ. Cần có sự khuyến khích của một ý chí tập trung phát huy năng lượng năng động của nó thông qua phàm ngã tam phân; cần phải có một thể trí phân biện, được thanh lọc (vì lợi ích của linh hồn) sẽ tách biệt điều thiết yếu khỏi điều không thiết yếu, và do đó cho phép em làm phong phú thêm công việc của mình thông qua việc loại bỏ một cách khôn ngoan những yếu tố tạo ra sự tiêu hao năng lượng và sức lực của em một cách vô ích, và việc sử dụng thời gian của em cho những kết quả không đáng kể.

**Sự Hiện Diện**

Chúng ta cũng thấy Ngài bắt đầu huấn luyện DPR về Kỹ Thuật của Đấng Hiện Diện, bài thiền về Sự Hiện Diện, do đó chúng ta có thể suy đoán trình độ phát triển của DPR phần nào, nằm giữa lần điểm đạo thứ 2 và 3. Ngoài ra, cách xưng hô "Brother of Old", cũng giống như các đệ tử DLR, có lẽ củng cố thêm nhận định này.

Trong đoạn nói về Sự Hiện Diện, các bạn lưu ý Ngài dùng từ "the seer", "người thấy, kiến giả" chỉ người theo con đường thần bí, con đường "nhãn pháp", và "knower", "thức giả, người biết", người theo con đường huyền linh học, huyền bí gia, con đường "tâm pháp".

Tôi nghĩ, đoạn Chân sư giải thích cho DPR thế nào "Sự Hiện Diện" rất đáng cho chúng ta nghiền ngẫm và ghi nhớ:

Nhà thần bí luôn nhận thức được tính hai mặt; của con người thấp kém và linh hồn nội tại; của người đệ tử mệt mỏi và Thiên thần; của tiểu ngã và chân ngã; của biểu hiện đời sống con người và biểu hiện đời sống tinh thần. Nhiều phẩm chất khác đại diện cho cùng một biểu hiện của thực tại. Tuy nhiên, đằng sau tất cả chúng đều hiện ra lờ mờ—nội tại, kỳ diệu và vinh quang—cái mà những tính nhị nguyên này chỉ là những khía cạnh: Sự Hiện diện, nội tại nhưng siêu việt, của Thượng đế. Trong bản chất của *Đấng Duy Nhất này,* mọi nhị nguyên đều được hấp thụ và mọi sự phân biệt và khác biệt đều mất đi ý nghĩa của chúng.

Khi em được yêu cầu phát triển tâm thức về Sự Hiện diện, **trước hết, điều đó cho thấy rằng vào thời điểm này, em đã phần nào nhận thức được Thiên thần và bây giờ có thể bắt đầu phản ứng, lờ mờ và yếu ớt, với Tổng thể vĩ đại nằm đằng sau thế giới chủ quan của sự tồn tại, vì thế giới đó nằm sau thế giới vật chất, hữu hình của cuộc sống hàng ngày.**

Cách Ngài dạy DPR thực hiện sự phụng sự bằng những việc gần gũi nhất, trong môi trường thân cận nhất, đáng cho đệ tử chúng ta học hỏi:

Hãy tập hợp xung quanh em một lần nữa những người đang tìm kiếm Con đường được thắp sáng như vậy và **học cách trao cho họ minh triết của em và chia sẻ với họ những gì em sở hữu.** Đây là nhiệm vụ của em trong những tháng tới. Điều này sẽ không dễ dàng cho em nhưng sẽ thúc đẩy quá trình tách rời. **Hãy bắt đầu với những người em có trong tay và những người biết và yêu mến em và cùng nhau mở hé cánh cửa để những người tìm kiếm có thể tìm thấy con đường của họ và thông qua sự phụng sự của em, họ có thể tìm được đường đến với chúng tôi**.

**Joy—Niềm Hoan hỉ:**

Ngài cũng khuyên DPR trau dồi *Joy* (Sự Hoan Hỉ), và đặt ra 30 câu hỏi để DPR suy ngẫm và trả lời về Sự Hoan Hỉ, theo cách Ngài sử dụng từ này:

Làm thế nào để định nghĩa từ *Sự Hoan Hỉ?*

Tôi có bị Sự Hoan Hỉ chi phối không, và nó có chi phối cả ngày của tôi không?

...

Và sự phân biệt happy (vui vẻ), joy, và bliss là như thế nào (theo cách Ngài sử dụng)

Nếu chúng ta ở vị trí của DPR, để trả lời 30 câu hỏi là khá vất vả, phải suy ngẫm, phản tỉnh, và tìm trong các sách Ngài viết. Trong quyển DINAI trang 227, Ngài định nghĩa rõ ràng về ba từ này như sau:

Bạn có nhớ những gì tôi đã chỉ ra ở nơi khác, rằng:

1. *Hạnh phúc* là mục tiêu mong muốn của phàm ngã và phản ứng tình cảm được mong muốn nhất của nó.

2. *Hoan Hỉ* là phẩm chất của đời sống linh hồn và phẩm chất đó có thể được áp đặt lên phàm ngã, do đó thay thế cho hạnh phúc và truyền đạt món quà chân lý. [Trang 558]

3. Chí phúc là bản chất của Thực thể tinh thần, và đến lượt nó và vào thời điểm thích hợp, được áp đặt lên nhịp điệu của linh hồn. Đó là món quà của sự tổng hợp.

**Về Hào quang**

Trong quyển *Ảo Cảm Một Vấn đề Thế Giới* trang 34-35, Chân sư có yêu cầu các đệ tử trong nhóm tập hợp tất cả những gì Ngài nói về hào quang (aura) và trả lời các câu hỏi của Ngài về hào quang:

Tôi muốn đề nghị các em nên tìm hiểu tất cả những gì mà các em có thể, liên quan đến chủ đề bị hiểu lầm nhiều là về hào quang: tìm kiếm những gì được nói trong sách của tôi và trong các bài viết hiện có trong bất kỳ thư viện huyền linh tốt nào. Tôi không muốn các em tìm cách sao chép các đoạn văn, mà hãy tìm cách trình bày kiến thức của các em để các em [Trang 35] có thể trả lời rõ ràng các câu hỏi có thể được đặt ra. Ba câu hỏi sau đây là cơ bản:

1. Hào quang là gì và nó hình thành như thế nào?

2. Làm thế nào hào quang có thể trở thành môi trường của ánh sáng, và ánh sáng chiếu qua nó có thể được tăng cường như thế nào?

3. Các em có nhận thấy hiệu ứng mà hào quang cá nhân của các em đang tạo ra đối với môi trường của các em là gì không, và các em có thể cải thiện hiệu ứng đó như thế nào?

Điều này sẽ cho phép các em đem áp dụng một cách thực tiễn những gì mà tôi tìm cách giảng dạy cho các em. Đừng quên rằng khi các em nhìn ra thế giới và môi trường trực tiếp quanh các em, là các em nhìn xuyên qua hào quang của mình, và do đó phải đối phó với ảo cảm và ảo tưởng.

Và ở đây, trong thư của Chân sư DK, Ngài có giải thích cho DPR về hào quang, và tác động tế vi của nó với môi trường xung quanh, mà các đệ tử như DPR có thể dùng để phụng sự:

**Tính hữu ích chính của em bao gồm sức mạnh của hào quang của em—trường từ tính của sự sống bao quanh mọi người ở mọi phía,** và trong trường hợp của em là ở mức độ khác thường. **Người ta biết rất ít về hào quang. Tôi định nghĩa nó đơn giản là tổng của các mãnh lực thu hút dẫn trong lĩnh vực hoạt động của cá nhân. Chính nhờ hào quang mà một *hiệu ứng cá nhân* được cảm nhận được trong môi trường xung quanh của một người**. Do đó, thông điệp của tôi gửi đến em là hãy sử dụng ảnh hưởng hào quang của em một cách thông minh hơn, để trở nên *hiệu quả hơn về mặt tinh thần* và ít *hấp dẫn cá nhân hơn.* Tôi nói bằng các biểu tượng và yêu cầu sự hiểu biết. Hãy suy ngẫm về điều này, em thân mến, vì lĩnh vực hữu ích của em sẽ phát triển khi em tách mình ra khỏi các hình tướng, bất kể nhịp điệu mà chúng nắm giữ em có thân thương hay cổ xưa đến đâu. Thay vào đó, hãy hướng ra bên ngoài để nỗ lực giúp đỡ đồng bào của em. Giúp đỡ mọi

người bằng cách sử dụng con người của em, thứ phải thể hiện chính nó thông qua phương tiện là hào quang. [387]

Tóm lại, DPR là một đệ tử lớn, đã thành công trong kiếp sống này, như những lời tổng kết của Ngài trong lá thư cuối cùng:

Chính vì em mà tôi nói với em điều này, vì những đau khổ mà em phải chịu đựng một cách không ích kỷ, đã mang lại cho em quyền được công nhận. [656] Con đường được thắp sáng trải dài phía trước với độ sáng còn lớn hơn, và em có thể bước vào ánh sáng với sự tự tin và chắc chắn.

Đây là tổng số từ ngắn gọn của tôi hôm nay dành cho em; tôi biết, nó sẽ đủ. Hãy hiểu chính xác những gì tôi đã nói và ý nghĩa chính xác của từng từ, và biết rằng tôi, Chân sư của em và người bạn nhiều kiếp của em, hài lòng.

++++++++++++++++++++++++++++++++++++++++

Edna Kruse (DPR.) DNA vol. 1. p.382: vol. 2. p. 642.

*Quality Name:* Detachment (386), Peace, Relaxation. *Rays*: **I-V, 423**. *Country.* USA. *Sun Sign:* Pisces. *Rising Sign:* Taurus. Birth: March 15, 1872.

It is valuable to note a most significant point of interest: All those who passed through the gates of death passed to a [Page 93] definitely closer relationship; they had earned this reward and have availed themselves of that which I had taught them. They are, as you know, C.D.P., K.E.S., D.P.R. Two others are today rapidly fitting themselves to follow these three disciples into the Ashram. They are: B.S.W., who was temporarily side-tracked for a few years prior to his death, and G.S.S., whose personality vehicles could not carry the stimulation which reached her via the group. This sensitivity to undue stimulation is a matter easily rectified now; it does not constitute a fault, but only a karmic liability. DINAI 93

Có giá trị để lưu ý là một điểm đáng lưu ý quan trọng nhất: Tất cả những người đã đi qua cửa tử đều có mối quan hệ [Trang 93] chắc chắn gần gũi hơn; họ đã giành được phần thưởng này và đã tận dụng những gì tôi đã dạy họ. Như các em đã biết, họ là C.D.P., K.E.S., D.P.R. Hai em khác ngày nay đang nhanh chóng thích nghi để theo ba đệ tử này vào Ashram. Họ là: B.S.W., người đã tạm thời lệch bước trong vài năm trước khi qua đời, và G.S.S., người mà các thể phàm ngã không thể tiếp nhận sự kích thích đã đến với cô ấy thông qua nhóm. Sự nhạy cảm với kích thích quá mức này là một vấn đề dễ dàng được khắc phục ngay bây giờ; nó không phải là một lỗi lầm, mà chỉ là một món nợ nghiệp quả. DINAI 93

I have, therefore, chosen for participation in this work several aspirants whose tendency is to succumb to glamour, though two of them are less prone to it than are the others. Their relative freedom from it was one of the reasons why I chose them. These two are D.L.R. and D.P.R. Let these two keep their lives free from any tendency to glamour if they are rightly to serve their brothers as desired by me. I will give indication of their tendency in that direction in their personal instructions. The other group members are quickly prone to glamour, but this is a grief to them. It can, however, be as quickly turned into an asset. How can the world glamour be dissipated except by those who recognise it for what it is and who have wrestled with it in their daily lives? GAW 98

Do đó, tôi đã chọn tham gia vào công việc này một số người chí nguyện có xu hướng bị khuất phục bởi ảo cảm, mặc dù hai trong số họ ít có khuynh hướng đó hơn những người khác. Sự tự do tương đối của họ đối với nó là một trong những lý do tại sao tôi chọn họ. Hai người này là D.L.R. và D.P.R. Hãy để hai người này giữ cuộc sống của họ không có bất kỳ xu hướng ảo cảm nào nếu họ có quyền phục vụ huynh đệ của họ như tôi mong muốn. Tôi sẽ đưa ra dấu hiệu về xu hướng của họ theo hướng đó trong hướng dẫn cá nhân của họ. Các thành viên khác trong nhóm nhanh chóng có xu hướng bị ảo cảm, nhưng điều này khiến họ đau buồn. Tuy nhiên, nó có thể nhanh chóng biến thành một tài sản. Làm sao ảo cảm thế gian có thể bị tan biến nếu không có những người nhận ra nó đúng như bản chất của nó và những người đã vật lộn với nó trong cuộc sống hàng ngày của họ? GAW 98

## Quyển I

**January 1933—Tháng 1 năm 1933**

BROTHER OF MINE:

For years you have been working with steadfastness and with a certain amount of ebb and flow. When an aspirant for discipleship has worked with persistency for years, his life tendency becomes oriented towards the light and this becomes a steady and fixed habit. This fact should prove a solace in [383] moments of discouragement that all aspirants at times experience.

It is because of this steadfastness that it now becomes possible to train your intuition so that when again your path is trodden in a return incarnation, your earthly life will start with that aligned attitude which will permit of early illumination.

You are experienced in the Way and even though your physical body is no longer young, the remainder of your life expression holds much for you, if the coming years are taken joyously and with high expectancy.

EM THÂN MẾN:

Trong nhiều năm, em đã làm việc với sự kiên định và với một sự trồi sụt nhất định. Khi một người có chí nguyện trở thành đệ tử đã kiên trì làm việc trong nhiều năm, khuynh hướng sống của y sẽ hướng về ánh sáng và điều này trở thành một thói quen ổn định và cố định. Thực tế này sẽ chứng tỏ là một niềm an ủi trong [383] những khoảnh khắc nản lòng mà tất cả những người chí nguyện đôi khi đều trải qua.

Chính vì sự kiên định này mà giờ đây em có thể rèn luyện trực giác của mình để khi một lần nữa em bước chân vào con đường của em trong một kiếp tái sinh, cuộc sống trần thế của em sẽ bắt đầu với thái độ phù hợp đó sẽ cho phép em được soi sáng sớm.

Em đã có kinh nghiệm trong Đường Đạo và mặc dù cơ thể vật lý của em không còn trẻ nữa, nhưng biểu hiện còn lại của cuộc đời em sẽ có nhiều ý nghĩa đối với em, nếu những năm sắp tới được đón nhận một cách vui vẻ và với nhiều kỳ vọng.

You have sought with diligence to follow my directions and I think you realise that much has been achieved. You have a greater clarity of insight (a thing you needed) and a freer and more rapid detachment. Much remains, however, to be done (and this again you know). Follow the instructions given to you earlier, but when you retire to your room at the stated intervals to carry forward your ten minutes' relaxation and thoughts on life and love, begin with the following exercise....

Em đã siêng năng tìm cách làm theo chỉ dẫn của tôi và tôi nghĩ em nhận ra rằng em đã đạt được nhiều điều. **Em có cái nhìn sâu sắc rõ ràng hơn (điều em cần) và một sự tách rời tự do hơn và nhanh chóng hơn**. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều việc phải làm (và điều này một lần nữa em biết). Thực hiện theo các hướng dẫn được cung cấp cho em trước đó, nhưng khi em lui về phòng theo những khoảng thời gian đã định để tiếp tục mười phút thư giãn và suy nghĩ về cuộc sống và tình yêu thương, hãy bắt đầu với bài tập sau đây....

**July 1933—Tháng 7 năm 1933**

BROTHER OF MINE:

EM THÂN MẾN:

Forget not to love with detachment. That is your main lesson, my brother, and you have only grasped its true importance when the lengthier part of life has gone. The ties through attachment over many years hold firm and on the physical plane they must not, may not, be severed but ever within yourself they must be completely snapped. This can be done before this life episode closes, leaving you thus free in your next life cycle for service, a service to be rendered with undivided attention. This breaking can be done almost instantaneously if your first ray soul power is brought into play, or it can be accomplished more slowly if you work through the medium of your fifth ray personality force. Ponder on this.

**Đừng quên yêu thương với sự tách rời. Đó là bài học chính của em, em thân mến, và em chỉ hiểu được tầm quan trọng thực sự của nó khi phần dài hơn của cuộc đời đã qua đi. Những mối ràng buộc do sự quyến luyến qua nhiều năm tháng vẫn giữ chặt; trên cõi hồng trần chúng không được, và cũng không thể, bị cắt đứt, nhưng trong nội tâm em chúng phải hoàn toàn được bẻ gãy. Điều này có thể được thực hiện trước khi giai đoạn đời sống này khép lại, để nhờ đó em được tự do trong chu kỳ sống kế tiếp cho sự phụng sự — một sự phụng sự được thực hiện với sự chú tâm không phân chia. Sự bẻ gãy này có thể được thực hiện gần như tức khắc nếu mãnh lực linh hồn cung một của em được vận dụng, hoặc có thể được hoàn tất chậm rãi hơn nếu em làm việc qua trung gian của mãnh lực phàm ngã cung năm của mình. Hãy suy ngẫm về điều này.**

As an exercise of needed discipline, I would suggest that three times a day—morning, high noon and evening—you sit quiet for ten

Để rèn luyện tính kỷ luật cần thiết, tôi đề nghị mỗi ngày ba lần—sáng, trưa và tối—em ngồi yên lặng trong mười phút. Thư giãn thể

minutes. Relax physically; permit no emotional distraction; refuse the entry of thought or feeling. Ponder then [384] on the idea of *Life* and *Love* as they exist apart from form. Keep the consciousness centred as high in the head as is possible.

chất; không cho phép phân tán cảm xúc; từ chối sự xâm nhập của suy nghĩ hoặc cảm giác. Sau đó, hãy suy ngẫm [384] về ý tưởng về *Sự sống* và *Tình yêu thương* khi chúng tồn tại ngoài hình tướng. Giữ ý thức tập trung càng cao trên đầu càng tốt.

See the significance of all events and look upon them as symbolic indications of spiritual, mental, or emotional causes. Your life is so full of detail and of duty that the soul is oft irked thereby. Give it time to prove itself. It is not the length of time that is given to the right accomplishment of these duties that counts but the poise you bring to them, the energy you evoke in their fulfilment and the intensity of your mental application.

Hãy thấy thâm nghĩa của mọi biến cố và nhìn chúng như những chỉ dấu biểu tượng của các nguyên nhân tinh thần, trí tuệ hoặc cảm xúc. Đời sống của em quá đầy ắp những chi tiết và bổn phận đến nỗi linh hồn thường vì thế mà bị phiền nhiễu. Hãy cho linh hồn thời gian để tự chứng tỏ chính nó. Điều đáng kể không phải là khoảng thời gian được dành cho việc hoàn tất đúng đắn những bổn phận ấy, mà là sự quân bình nội tâm em mang đến cho chúng, năng lượng em gợi lên trong khi hoàn thành chúng, và cường độ của sự tập trung trí tuệ của em.

Let us, my brother, go forward on the Way. Let us together serve.

Em thân mến, chúng ta hãy tiến bước trên Đường Đạo. Chúng ta hãy cùng nhau phụng sự.

## January 1934—Tháng giêng năm 1934

BROTHER OF OLD:

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA:

Like other disciples and like all true aspirants, you have had much to discipline you lately, and many opportunities have been offered to you wherein you may demonstrate endurance. The particular group test has touched you not. It did not and would not constitute for you a test, but your test has been the holding of the attitude of steadfast endeavour in the face of circumstance, and of demonstrating not only endurance but loving detachment and joy. What happens to the personality is, in the last analysis, of small moment. The attitude assumed towards all happenings

Giống như các đệ tử khác và như tất cả những người chí nguyện chân chính, gần đây em đã có nhiều điều để tự rèn luyện, và nhiều cơ hội đã được trao cho em để em có thể biểu lộ sức chịu đựng. Bài thử thách đặc thù của nhóm đã không chạm đến em. Nó đã không và cũng sẽ không cấu thành một thử thách đối với em; **nhưng thử thách của em lại là việc giữ vững thái độ nỗ lực kiên định trước hoàn cảnh, và thể hiện không chỉ sự chịu đựng mà còn cả sự tách rời đầy yêu thương và niềm hoan hỉ.** Điều xảy đến với phàm ngã, rốt cuộc, chỉ có tầm quan trọng nhỏ bé. Chính thái độ được giữ trước mọi

and the methods employed in handling them is that which is of moment. Skill in action is always needed, my brother, and for you in this life it must ever be the demonstration of skill in emotional reaction, and not so much the expression of efficient dealing upon the physical plane. The achievement of physical efficiency is not for you a problem. The achievement of emotional detachment and consequent right use of subjective force is still a problem to you.

biến cố và phương pháp được sử dụng để xử lý chúng mới là điều quan trọng. Huynh đệ của tôi, kỹ năng trong hành động luôn luôn cần thiết, và đối với em trong kiếp này, đó phải luôn là sự biểu lộ khéo léo trong phản ứng cảm xúc, chứ không phải quá nhiều là sự thể hiện khả năng xử lý hiệu quả trên cõi hồng trần. Việc đạt được hiệu quả trên phương diện hồng trần không phải là vấn đề đối với em. Việc đạt được sự tách rời cảm xúc và do đó sử dụng đúng đắn mãnh lực chủ quan vẫn còn là một vấn đề đối với em.

There is no hurry or rush, my brother. Progress is being made and you will know the joy of eventual liberation from this limitation. One day at a time, perfectly lived, with each hour beautifully rounded out, is your sole responsibility.

Không có gì phải vội vàng hay hối hả, em thân mến. Tiến bộ đang được thực hiện và em sẽ biết được niềm vui cuối cùng được giải thoát khỏi hạn chế này. Trách nhiệm duy nhất của em là sống hoàn hảo từng ngày một, với mỗi giờ tròn đầy đẹp đẽ.

Look not so much into the future with speculation or with [385] foreboding, nor even with hope, which is but a form of optimistic speculation. Live today as your soul dictates and the future will round out itself in fruitful service. You are stronger than you anticipate and have reserves upon which you can draw. These reserves will not fail you when you call upon them, nor will I, your brother and friend, nor will your group brothers. Forget not this, but relax and rest back on the strength which is in you and which surrounds you.

Đừng nhìn quá nhiều vào tương lai với suy đoán hay với [385] tiên tri, cũng không với hy vọng, vốn chỉ là một hình thức suy đoán lạc quan. Hãy sống hôm nay theo cách mà linh hồn em ra lệnh và tương lai sẽ tự hoàn thành trong sự phụng sự hiệu quả. Em mạnh mẽ hơn em dự đoán và có nguồn dự trữ mà em có thể rút ra. Những nguồn dự trữ này sẽ không làm em thất vọng khi em kêu gọi đến chúng, và tôi, người bạn và huynh đệ của em, cũng như những huynh đệ trong nhóm của em, cũng thế [cũng không thất vọng]. Đừng quên điều này, nhưng hãy thư giãn và nghỉ ngơi dựa vào sức mạnh trong em và xung quanh em.

I seek not to change your meditation, except to substitute a different visualisation exercise for the one now being followed.

Tôi không muốn thay đổi cách tham thiền của em, ngoại trừ việc thay thế một bài tập hình dung khác cho bài tập hiện đang được thực hành.

a. Visualise yourself as standing to one side of a vast field of closed lotus buds which rest on their broad green leaves. Above you is the

a. Hãy tưởng tượng em đang đứng ở một bên của một cánh đồng rộng lớn với những búp sen khép kín nằm trên những chiếc lá xanh

blue of heaven and ahead of you—across the field of buds and leaves and on the far horizon—is a golden gate, with the two halves of its door closed.

rộng của chúng. Phía trên em là màu xanh lơ của bầu trời, và phía trước em—bên kia cánh đồng của các búp và lá và ở phía chân trời xa—là một cánh cổng vàng, với hai nửa cánh cửa đã đóng lại.

b. Then picture yourself as watching the slow opening of the buds, until little by little, the field changes from green to gold, and all that can be seen is a mass of golden flowers, wide open in the sun.

b. Sau đó, hãy tưởng tượng em đang quan sát các nụ hoa chậm rãi hé nở, cho đến khi từng chút một, cánh đồng chuyển từ màu xanh lá sang màu vàng kim, và tất cả những gì có thể nhìn thấy là một khối hoa vàng rực, rộng mở dưới ánh mặt trời.

c. Then imagine yourself, my brother, putting a foot upon the field and finding, instead of the mud and water which had been anticipated, a firm *Path* which appears before you as you advance, dividing the field into two halves, and leading straight to the golden gates.

c. Sau đó, em thân mến, hãy tưởng tượng em đặt chân lên cánh đồng và tìm thấy, thay vì bùn và nước như đã được dự đoán, một *Con đường vững chắc* xuất hiện trước mặt em khi em tiến lên, chia cánh đồng thành hai nửa và dẫn thẳng đến cổng màu vàng kim.

d. As you advance along this path, imagine the two halves of the gate slowly opening as you go forward in confidence, looking at the gate and not at your feet.

d. Khi em tiến lên trên con đường này, hãy tưởng tượng hai nửa của cánh cổng đang từ từ mở ra khi em tự tin tiến về phía trước, nhìn vào cánh cổng chứ không phải dưới chân mình.

What you see within that portal and what interpretation you give to this symbolic work is for you to discover. You may ask: Of what use is this particular type of meditation to me? Two main uses, my brother. First, it trains you in the use of the creative imagination (which is an aspect of the intuition) and, secondly, it lifts you out of the rut of heavy mundane work with which you are of necessity so constantly occupied and brings to you refreshment and realisation of the subjective world. Leave care and worry behind you as you walk through your [386] field of lotuses and for a few minutes each morning, centre your consciousness outside your personality life. The effect upon your daily life and service if

Những gì em nhìn thấy bên trong cổng đó và cách giải thích mà em đưa ra cho công việc mang tính biểu tượng này là để em khám phá. Em có thể hỏi: Loại tham thiền đặc biệt này có ích lợi gì đối với tôi? Em thân mến, nó có hai công dụng chính. **Thứ nhất, nó huấn luyện em cách sử sự trí tưởng tượng sáng tạo (là một khía cạnh của trực giác)** và **thứ hai, nó nâng em ra khỏi lối mòn của công việc trần tục nặng nhọc mà em thường xuyên phải bận rộn và mang lại cho em sự tươi mới và nhận thức về thế giới bên trong.** Hãy bỏ lại sau lưng sự ưu tư và lo lắng khi em đi qua [386] cánh đồng hoa sen của mình, **và trong vài phút mỗi sáng, hãy tập trung ý thức của em bên ngoài cuộc sống phàm ngã của em.** Nếu em thực sự có thể

you can really accomplish this exercise will be far more potent than you can possibly anticipate.

hoàn thành bài tập này, hiệu quả của nó đối với cuộc sống và công việc hàng ngày của em sẽ mạnh mẽ hơn nhiều so với những gì em có thể dự đoán.

## June 1934—Tháng 6 năm 1934

BROTHER OF MINE:

EM THÂN MẾN:

The buffeting of life has tried you in the past six months, and thereby you have grown in understanding. For you, the intent of this buffeting process has not been to make you sweeter or more able to withstand. These are for you but subsidiary effects. Your intended lesson is *Detachment* and, as you free yourself from the clinging chains of attachment to place or person, your intuitive perception will thereby be released, and you will see in terms of reality and not in terms of form—no matter how high or purified.

Sự vùi dập của cuộc sống đã thử thách em trong sáu tháng qua, và nhờ đó em đã trưởng thành trong sự hiểu biết. Đối với em, mục đích của quá trình dùi vập này không phải là làm cho em trở nên ngọt ngào hơn hay có khả năng chịu đựng tốt hơn. **Những điều đó dành cho em nhưng là các tác dụng phụ. Bài học dự định của em là *Sự tách rời,* và khi em giải phóng bản thân khỏi xiềng xích bám chấp vào nơi chốn hoặc con người, nhận thức trực giác của em sẽ được giải phóng, và em sẽ thấy bằng thực tại chứ không phải bằng hình tướng—bất kể cao hay tinh khiết thế nào.**

You may perhaps ask in this connection: What is my main usefulness to this group of disciples, should I gain this released perspective? You think ever in terms of service, my brother, which was one of the reasons (apart from karmic suitability) prompting my choice of you for work in this group. My answer may surprise you, for I give it in terms which are somewhat unusual. Your main usefulness consists in the potency of your aura—that field of magnetic life which surrounds everyone on all sides, and which in your case is of unusual extent. Little is known as yet anent the aura. I would define it simply as the sum total of the attractive forces in the field of individual activity. It is through the aura that an individual *effect* makes itself felt in a man's surroundings. My message, therefore,

Trong mối liên hệ này, có lẽ em sẽ hỏi: Sự hữu ích chính yếu của tôi đối với nhóm đệ tử này là gì, nếu tôi đạt được viễn cảnh được giải thoát ấy? Huynh đệ của tôi, em luôn suy nghĩ theo thuật ngữ phụng sự, và đó là một trong những lý do (ngoài sự thích hợp về nghiệp quả) khiến tôi chọn em cho công việc trong nhóm này. Câu trả lời của tôi có thể làm em ngạc nhiên, vì tôi đưa ra nó theo những thuật ngữ phần nào khác thường. **Sự hữu ích chính yếu của em nằm ở tiềm lực của hào quang em — trường sự sống từ tính bao quanh mỗi người ở mọi phía, và trong trường hợp của em, nó có phạm vi khác thường. Hiện nay người ta còn biết rất ít về hào quang. Tôi có thể định nghĩa đơn giản nó như là tổng thể các mãnh lực thu hút trong phạm vi hoạt động cá nhân. Chính qua hào quang mà *hiệu quả* cá nhân của**

to you is to use your auric influence more intelligently, to become more *spiritually effective* and less *personally attractive.* I speak in symbols and ask for understanding. Ponder on this, my brother, for your field of usefulness will grow as you detach yourself from forms, no matter how dear or how ancient the rhythm by which they hold you. Turn, instead, outwards in the effort to aid your fellowmen. Aid people by using what you are, which must express itself through the medium of the aura.

**một người tự biểu lộ và được cảm nhận trong môi trường chung quanh.** Vì vậy, thông điệp của tôi gửi đến em là **hãy sử dụng ảnh hưởng hào quang của mình một cách thông minh hơn, trở nên *hữu hiệu về mặt tinh thần hơn* và bớt thu hút về mặt cá nhân hơn**. Tôi nói bằng biểu tượng và mong em thấu hiểu. Hãy suy ngẫm về điều này, huynh đệ của tôi, vì phạm vi hữu ích của em sẽ gia tăng khi em tách rời khỏi các hình tướng, dù chúng có thân yêu hay nhịp điệu đã giữ chặt em lâu đời đến đâu đi nữa. Thay vào đó, hãy hướng ra bên ngoài trong nỗ lực trợ giúp đồng loại của mình. Hãy giúp đỡ mọi người bằng chính con người em, điều vốn phải tự biểu lộ qua trung gian của hào quang.

[387]

Preserve your meditation as hitherto, but change the colour of your field of lotuses from yellow to a deep and vibrant rose. This will serve to stimulate the astral aura. This constitutes the third use or purpose of this meditation. The other two uses, I indicated in my last instruction.

Giữ nguyên sự tham thiền của em như đến nay, nhưng hãy thay đổi màu sắc của cánh đồng hoa sen của em từ màu vàng sang màu hồng đậm và rực rỡ. Điều này sẽ giúp kích thích hào quang thể cảm dục. Điều này tạo thành công dụng hay mục đích thứ ba của bài tham thiền này. Hai cách sử dụng khác, tôi đã chỉ ra trong hướng dẫn cuối cùng của mình.

## August 1934—Tháng 8 năm 1934

BROTHER OF MINE:

EM THÂN MẾN:

May I at this time indicate to you two things, my brother, knowing that, as an old and experienced aspirant, you seek ever to see life truly as it is?

Em thân mến, liệu tôi có thể chỉ ra cho em hai điều vào lúc này, biết rằng, với tư cách là một người chí nguyện già dặn và kinh nghiệm, em luôn tìm cách nhìn thấy cuộc sống một cách thực sự như nó vốn là?

First, in each life there is reached what I might call a definite high water mark of achievement, and the age at which this is reached varies almost infinitely. When it is

**Đầu tiên, trong mỗi kiếp sống, con người đều đạt đến cái mà tôi có thể gọi là một mốc cao thành tựu nhất định, và tuổi đạt được điều này thay đổi gần như vô tận. Khi**

reached, there is then a settled tendency towards crystallisation, towards a recognition of the life's thoughtform (this being the sum total of all the formulated ideas which have governed progress) and a gradual slipping under the dominance of that thoughtform. This inhibits further progress. When the high water mark is reached after the age of 55-70, the difficulty is much increased by a perfectly normal physical inertia. So much of the life at that time is occupied with the processes of keeping in such physical condition that there may be the accomplishment of the needed duties of a full life. This high water mark has been reached for you in the ordinary sense and under the law of normal development. It can constitute for you exactly what it is, and you need feel no shame over your accomplishment for it has been good. Your life purpose has been rightly oriented and in the next life you will reap the results of your life-long discipline.

**đạt đến nó, lúc đó sẽ có một khuynh hướng ổn định hướng tới sự kết tinh, hướng tới việc thừa nhận hình tư tưởng của đời sống (đây là tổng thể của tất cả các ý tưởng được hình thành đã chi phối sự tiến bộ) và con người dần trượt xuống dưới sự thống trị của hình tư tưởng đó.** Điều này cản trở sự tiến bộ hơn nữa. **Khi đạt đến mực nước cao sau độ tuổi 55-70, khó khăn sẽ tăng lên nhiều do sự trì trệ thể chất hoàn toàn bình thường. Phần lớn cuộc sống vào thời điểm đó bận tâm với các quá trình duy trì tình trạng thể chất sao cho có thể hoàn thành các nhiệm vụ cần thiết của một cuộc sống đầy đủ.** Mức đỉnh cao này đã được em đạt tới theo ý nghĩa thông thường và dưới định luật của sự phát triển bình thường. Đối với em nó có thể đúng như chính nó vốn là, và em không cần cảm thấy xấu hổ về thành tựu của mình, vì nó đã là điều tốt đẹp. Mục đích đời sống của em đã được định hướng đúng đắn, và trong kiếp sống kế tiếp em sẽ gặt hái những kết quả của sự kỷ luật suốt đời mình.

But for you, as a soul and as a disciple under training, there need be no arresting of the process of development. The high water mark of your life cycle (in the broader and wider sense) will not be reached yet for many lives and, therefore, there need be for you no interlude of inertia and no demonstration of a static condition. You may go on from point to point upon the Way, both now and hereafter. The decision and effort must come from you, my brother, and it lies entirely in your[388] hands. Go forward along the Way in the full vigour of your soul life, which is that of a mature and experienced aspirant. The power of your first ray soul can galvanise the personality into continued action and aspiration, into continued mental control; for you, therefore, there need be no cessation of activity and no settling back into inertia until the final activity of transition engrosses the dual

Nhưng đối với em, với tư cách là một linh hồn và là một đệ tử đang được huấn luyện, không cần phải kìm hãm quá trình phát triển. Mốc nước cao nhất trong vòng đời của em (theo nghĩa rộng lớn hơn) sẽ chưa đạt được trong nhiều kiếp, và như thế em không cần phải có khoảng lặng xen kẽ, và không cần biểu hiện tình trạng tĩnh tại. Em có thể đi từ điểm này sang điểm khác trên Thánh đạo, cả bây giờ và sau này. Quyết định và nỗ lực phải đến từ em, em thân mến, và nó hoàn toàn nằm trong tay em [388]. Hãy tiến bước trên Thánh đạo với toàn bộ sức sống linh hồn của em, đó là đời sống của một người chí nguyện trưởng thành và có kinh nghiệm. **Sức mạnh của linh hồn cung một của em có thể khích lệ phàm ngã tiếp tục hành động và khát vọng, tiếp tục kiểm soát trí tuệ; do đó, đối với em, không cần ngừng hoạt động và không quay trở lại trì trệ cho đến khi hoạt động cuối cùng của quá trình**

attention of your soul and your personality, and the final detachment takes place. But to transcend the normal high water mark, there will be necessitated the imposition of that inner pressure which will refuse to let the tired body and mind rest back upon the past. There is needed the incentive of a focussed will that plays its dynamic energy through the lower threefold man; there is required that purified, discriminative mind which (in the interests of the soul) will separate the essential from the non-essential and so enable you to enrich your service through the wise elimination of those factors which produce a useless dissipation of your energy and the use of your time for that which is negligible in results.

**chuyển tiếp thu hút sự chú ý kép của linh hồn và phàm ngã của em, và sự tách rời cuối cùng diễn ra**. Nhưng để vượt qua mốc nước cao bình thường, cần phải áp đặt áp lực nội tại vốn từ chối để cơ thể và thể trí mệt mỏi quay trở lại quá khứ. Cần có sự khuyến khích của một ý chí tập trung phát huy năng lượng năng động của nó thông qua phàm ngã tam phân; cần phải có một thể trí phân biện, được thanh lọc (vì lợi ích của linh hồn) sẽ tách biệt điều thiết yếu khỏi điều không thiết yếu, và do đó cho phép em làm phong phú thêm công việc của mình thông qua việc loại bỏ một cách khôn ngoan những yếu tố tạo ra sự tiêu hao năng lượng và sức lực của em một cách vô ích, và việc sử dụng thời gian của em cho những kết quả không đáng kể.

I know you will realise the reason for my remarks and that you will face this issue in the light of your soul and for the good of those who look to you for inspiration. As I told you earlier in your training, spiritual effectiveness is your goal and towards this all your effort should be bent. This will not negate the use of worldly wisdom and the right fulfilment of your many obligations, but it will aid you in the *process of selection* which is your main and self-chosen training ground.

Tôi biết em sẽ nhận ra lý do cho những nhận xét của tôi, và rằng em sẽ đối mặt với vấn đề này dưới ánh sáng của linh hồn em và vì lợi ích của những người tìm đến em để được truyền cảm hứng. Như tôi đã nói với em trước đó trong quá trình đào tạo của em, hiệu quả tinh thần là mục tiêu của em và tất cả nỗ lực của em nên hướng tới điều này. Điều này sẽ không phủ nhận việc sử dụng minh triết trần gian và thực hiện đúng đắn nhiều nghĩa vụ của em, nhưng nó sẽ hỗ trợ em trong quá trình *lựa chọn* vốn là nền tảng rèn luyện chính và do em tự chọn.

I seek today to change your meditation work entirely. The focus given by the visualisation work and exercise with colour and form has done much in the work of inner adjustment. I seek now to speed up the rhythm of your life so that a fuller tide of will and purpose may dynamically pour through you.

Hôm nay tôi tìm cách thay đổi hoàn toàn công việc tham thiền của em. Trọng tâm được đưa ra bởi công việc hình dung và bài tập với màu sắc và hình tướng đã giúp ích rất nhiều cho công việc điều chỉnh bên trong. Bây giờ tôi tìm cách đẩy nhanh nhịp điệu cuộc sống của em để một làn sóng ý chí và mục đích đầy đủ hơn có thể tự động tuôn trào trong em.

You may feel surprised at what I am setting you to do, and at my apparent omission to give you a set form at which to work. That I will do after you yourself have worked for a while at the problem.

Em có thể cảm thấy ngạc nhiên về những gì tôi sắp đặt cho em làm, và về sự thiếu sót bề ngoài của tôi trong việc cung cấp cho em một hình thức cố định để làm việc. Điều đó tôi sẽ làm sau khi bản thân em đã làm việc một thời gian với vấn đề.

Much has for ages been said and written anent the practice of the Presence of God and today one of the interesting events of the time is the emergence of various "techniques" for achieving [389] the realisation of this Presence, of inspiration, of light and of contact.

Nhiều thời đại đã được nói và viết liên quan đến việc thực hành Sự Hiện Diện của Thượng Đế và ngày nay một trong những sự kiện thú vị của thời đại là sự xuất hiện của nhiều "kỹ thuật" khác nhau để đạt được [389] sự chứng nghiệm Sự Hiện Diện này, của nguồn cảm hứng, của ánh sáng và của sự tiếp xúc.

I will put to you three questions, and in their answering, we will find indication of the meditation to be given to you later.

Tôi sẽ đặt cho em ba câu hỏi, và trong việc trả lời chúng, chúng tôi sẽ tìm thấy chỉ dẫn về việc tham thiền sẽ được trao cho em sau này.

1. What do you understand by the thought of the Presence? Of Whom and what is this Presence?

1. Em hiểu gì về tư tưởng của Sự Hiện diện? Của Ai và Sự Hiện Diện này là gì?

2. What is it that prevents contact with that Presence and hinders you from standing in its light?

2. Điều gì ngăn cản sự tiếp xúc với Sự Hiện Diện đó và cản trở em đứng trong ánh sáng của nó?

3. Can you draw up a technique of meditation which will be for you the way into the Presence?

3. Em có thể vạch ra một kỹ thuật tham thiền sẽ là con đường dẫn đến Sự Hiện diện cho em không?

Answer these three questions and realise that for you the contact with that Presence —consciously and with understanding of the process—is the goal for the remainder of your life experience in this particular body. I seek for no mystical understanding. That type of theoretical understanding is the heritage of most aspirants. They have the vision of this contact. I seek a definite comprehension and I give you the clue to the

Hãy trả lời ba câu hỏi này và nhận ra rằng đối với em, việc tiếp xúc với Sự Hiện diện đó —một cách có ý thức và với sự hiểu biết về quá trình này—là mục tiêu cho phần còn lại của trải nghiệm cuộc sống của em trong cơ thể cụ thể này. Tôi không tìm kiếm sự hiểu biết thần bí. Loại hiểu biết lý thuyết đó là di sản của hầu hết những người chí nguyện. Họ có tầm nhìn của sự tiếp xúc này. Tôi tìm kiếm một sự hiểu biết chắc chắn và tôi cung

work in the following sentences which (if subjected to due thought) may induce revelation.

cấp cho em manh mối về công việc trong những câu sau đây (nếu được suy nghĩ kỹ lưỡng) có thể dẫn đến sự mặc khải.

"Duality is visioned by the seer. He sees the Presence. He sees, and seeing knows that he exists and likewise that which is seen.

"Tính hai mặt được nhìn thấy bởi *người thấy* ('kiến giả'). Y nhìn thấy Sự Hiện Diện. Y thấy, và qua cái thấy biết rằng y tồn tại và cái được thấy cũng vậy.

"The knower blends the two in one. He sees the Presence as himself. He merges with its light. Behind the Presence gleams that awful radiance which shrouds the One and Only. Before the Presence stands the aspirant. Within the Presence, through the merging process, is peace, is union, the end of fear, the end of difference, joy, love and light."

"Người biết ('tri giả') pha trộn cả hai trong một. Y coi Sự hiện diện là chính mình. Y hợp nhất với ánh sáng của nó. Đằng sau Sự Hiện Diện lấp lánh ánh hào quang khủng khiếp bao phủ Đấng Duy Nhất. Người chí nguyện đứng trước Sự Hiện Diện. Trong Sự hiện diện, thông qua quá trình hợp nhất, là bình an, là sự hợp nhất, chấm dứt sợ hãi, chấm dứt sự khác biệt, niềm vui, tình yêu và ánh sáng.

Your meditation, therefore, is to be along these lines. The form you can draw up yourself during the next few months. The theme will emerge in your consciousness if you move slowly, ponder deeply and feel no sense of pressure. Revelation will come through quiet thought and daily brooding.

Do đó, việc tham thiền của em phải theo những đường lối này. Hình thức em có thể tự vạch ra trong vài tháng tới. Chủ đề sẽ xuất hiện trong tâm thức của em nếu em di chuyển chậm, suy ngẫm sâu sắc và không cảm thấy áp lực. Sự mặc khải sẽ đến qua sự suy nghĩ yên lặng và nghiền ngẫm hàng ngày.

May I close this message to you with the simple words: Please be happy, my brother. [390]

Tôi có thể kết thúc thông điệp này với em bằng những từ đơn giản: Hãy hạnh phúc, em thân mến. [390]

**February 1935—Tháng 2 năm 1935**

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

There has been in your mind much thought in these past months anent the practice of the Presence. This is well, for that is the objective that I had in mind for you.

Trong trí em đã có nhiều suy nghĩ trong những tháng vừa qua liên quan đến việc thực hành Sự Hiện diện. Điều này tốt, vì đó là mục tiêu mà tôi đã nghĩ đến cho em.

It is said that “thoughts are things” and produce tangible results. It is also said that “as a man thinketh in his heart, so is he” and that, therefore, these tangible thought manifestations definitely produce effects in him. In these ancient platitudes lie, for you, much instruction, much light and understanding and the clue to your immediate problem. What is the situation, my brother? You, a soul in incarnation, are consciously aware of the fact—subjectively and ofttimes dimly sensed—of your real Self, of the solar Angel, who is the Angel of the Presence. Your problem is to deepen this realisation, and to *know* yourself to be the Angel, standing between you, the physical plane man, and the Presence. It might elucidate matters if we considered for a moment what reality is represented by that word Presence.

Người ta nói rằng "tư tưởng là sự vật" và tạo ra kết quả hữu hình. Người ta cũng nói rằng “con người nghĩ thế nào trong trái tim thì sẽ như thế ấy” và do đó, những biểu hiện suy nghĩ hữu hình này chắc chắn tạo ra tác dụng trong y. Đối với em, trong những câu sáo ngữ cổ xưa này, có rất nhiều chỉ dẫn, nhiều ánh sáng và sự hiểu biết và manh mối cho vấn đề trước mắt của em. Huynh đệ của tôi, tình trạng là như thế nào? Em, một linh hồn đang luân hồi, nhận thức một cách có ý thức về sự thật—một cách chủ quan và đôi khi được cảm nhận lờ mờ—về Chân ngã thực sự của em, về Thái dương Thiên Thần, vốn là Thiên thần của Hiện diện. Vấn đề của em là đào sâu nhận thức này, và *biết* chính mình là Thiên thần, đứng giữa em, con người ở cõi trần và Đấng Hiện diện. Chúng ta có thể làm sáng tỏ vấn đề nếu chúng ta xem xét trong một lúc, thực tại nào được đại diện bởi từ Hiện diện đó.

The mystic is ever aware of duality; of the lower man and the indwelling soul; of the tired disciple and the Angel; of the little self and the real Self; of human life expression and of spiritual life expression. Many other qualities stand for the same expression of reality. But, behind them all looms—immanent, stupendous, and glorious—that of which these dualities are but the aspects: the Presence, immanent yet transcendent, of Deity. In the nature of this *One,* all dualities are absorbed and all distinctions and differences lose their meaning.

**Nhà thần bí luôn nhận thức được tính hai mặt; của con người thấp kém và linh hồn nội tại; của người đệ tử mệt mỏi và Thiên thần; của tiểu ngã và chân ngã; của biểu hiện đời sống con người và biểu hiện đời sống tinh thần. Nhiều phẩm chất khác đại diện cho cùng một biểu hiện của thực tại. Tuy nhiên, đằng sau tất cả chúng đều hiện ra lờ mờ—nội tại, kỳ diệu và vinh quang—cái mà những tính nhị nguyên này chỉ là những khía cạnh: Sự Hiện diện, nội tại nhưng siêu việt, của Thượng đế. Trong bản chất của *Đấng Duy Nhất này,* mọi nhị nguyên đều được hấp thụ và mọi sự phân biệt và khác biệt đều mất đi ý nghĩa của chúng.**

When you are told to develop the consciousness of the Presence, it indicates, first of all, that you are at this time somewhat aware of the Angel and can now begin to respond, dimly and faintly, to that

Khi em được yêu cầu phát triển tâm thức về Sự Hiện diện, trước hết, điều đó cho thấy rằng vào thời điểm này, em đã phần nào nhận thức được Thiên thần và bây giờ có thể bắt đầu phản ứng, lờ mờ và yếu ớt, với Tổng

great Whole which lies behind the subjective world of being, as that world lies behind the physical, tangible world of everyday life.

thể vĩ đại nằm đằng sau thế giới chủ quan của sự tồn tại, vì thế giới đó nằm sau thế giới vật chất, hữu hình của cuộc sống hàng ngày.

A symbol of this can be seen in the knowledge that the entire planet lies outside of the room in which you are pondering my words and is only separated from you by the window and the extent of your conscious awareness. The outer universe of the planet, the solar system and the starry heavens, lies revealed [391] to you through that sheet of glass which reveals, if clean and unveiled, but which acts as a barrier to vision, if soiled or hidden by a blind. This and your ability to project yourself into the immensity of the universe, governs the extent of your knowledge at any given time. Think this out, my brother, and look through the window of the mind to that Light which reveals the Angel which, in its turn, veils and hides the vast unknown, yet alive and vibrant, Deity.

**Một biểu tượng của điều này có thể được nhìn thấy khi biết rằng toàn bộ hành tinh nằm bên ngoài căn phòng mà em đang suy ngẫm lời nói của tôi, và chỉ ngăn cách với em bằng cửa sổ và mức độ nhận thức có ý thức của em. Vũ trụ bên ngoài của hành tinh, hệ mặt trời và bầu trời đầy sao, [391] được tiết lộ cho em thông qua tấm gương, vốn sẽ tiết lộ nếu nó sạch sẽ và không bị che đậy, nhưng đóng vai trò như một rào cản đối với tầm nhìn nếu nó bị vấy bẩn hoặc bị che khuất bởi tấm rèm. Điều này, và khả năng phóng chiếu bản thân em vào sự bao la của vũ trụ, chi phối mức độ hiểu biết của em tại bất kỳ thời điểm nào. Hãy suy nghĩ kỹ điều này, em thân mến, và nhìn qua cửa sổ của tâm trí tới Ánh sáng vốn tiết lộ Thiên thần, và đến lượt nó, che phủ và che giấu đấng Thượng đế rộng lớn, chưa được biết đến, nhưng sống động và rực rỡ.**

This practice of the Presence can be dealt with in so many different ways and there are many techniques of contact. For you, the practice should connote simplicity, peace, and joy. Cultivate simplicity of thought and remember that bewilderment and undue concern as to conditions and people and a puzzled attitude towards life indicate mind activity but not soul understanding. It is soul activity towards which you should strive.

Thực hành về Sự Hiện diện này có thể được bàn đến theo nhiều cách khác nhau và có nhiều kỹ thuật tiếp xúc. Đối với em, thực hành nên bao hàm sự đơn giản, bình yên và niềm vui. Hãy trau dồi suy nghĩ đơn giản và nhớ rằng sự hoang mang và lo lắng thái quá về hoàn cảnh và con người, cũng như thái độ bối rối đối với cuộc sống cho thấy hoạt động của tâm trí chứ không phải sự hiểu biết linh hồn. Chính hoạt động của linh hồn mà em nên phấn đấu.

You are a sannyasin and as such must work towards an increasing release from ties of any kind, though (and herein lies a subtle distinction) not from release from environing conditions and responsibilities. What is required is an inner attitude of complete abandon to the will of your soul

**Tuy nhiên, em là một sannyasin, và do đó phải hướng tới việc ngày càng thoát khỏi mọi ràng buộc (và ở đây có một sự khác biệt tinh tế) chứ không phải thoát khỏi các điều kiện và trách nhiệm xung quanh.** Điều cần thiết là một thái độ nội tâm hoàn toàn phó mặc cho ý muốn của linh hồn em, đó là

which is the Will of God, as far as any individual is concerned. This release will give you much that I have waited to see expressed in your life.

Ý chí của Thượng đế, đối với bất kỳ cá nhân nào. Sự giải thoát này sẽ mang đến cho em nhiều điều mà tôi đã chờ đợi để thấy được thể hiện trong cuộc sống của em.

To assist you in the continuance of the theme upon which you have been engaged in the past months, I am going to ask you to ponder over and answer the following questions. You have a life tendency to over-emphasise detail and points of procedure with meticulous care and so sometimes lose sight of the synthesis of the *whole.* The questions are:

Để giúp em tiếp tục chủ đề mà em đã tham gia trong những tháng qua, tôi sẽ yêu cầu em suy ngẫm và trả lời những câu hỏi sau đây. Em có xu hướng sống quá chú trọng đến chi tiết và các điểm của thủ tục với sự cẩn thận tỉ mỉ, và vì vậy đôi khi đánh mất sự tổng hợp của tổng *thể.* Các câu hỏi là:

1. To recognise the Presence, I must stand free and unattached. To what and to whom am I now attached in such a way that I am prevented from clear vision and closer approach?

1. Để nhận ra Sự Hiện Diện, tôi phải đứng tự do và không ràng buộc. Bây giờ tôi gắn bó với cái gì và với ai theo cách mà tôi bị cản trở khỏi tầm nhìn rõ ràng và sự tiếp cận gần hơn?

2. To recognise the Presence, I must function as the solar Angel. Can I, at this time, discriminate between myself and that solar Angel?

2. Để nhận ra sự Hiện diện, tôi phải hoạt động như một Thái dương Thiên Thần. Vào lúc này, tôi có thể phân biệt giữa tôi và Thái dương Thiên Thần đó không?

3. To recognise the Presence means that I am preparing to pass, as a solar Angel, through the gate, on to the Path of Initiation. Can I, in view of this, state clearly to [392] myself what are my major assets and my major weaknesses?

3. Nhận ra sự Hiện diện có nghĩa là tôi đang chuẩn bị đi qua, với tư cách là một Thái dương Thiên Thần, qua cánh cổng để tiến tới Con đường Điểm đạo. Về vấn đề này, tôi có thể nói rõ ràng với [392] bản thân mình đâu là tài sản chính và điểm yếu chính của tôi không?

4. Can I define clearly within myself what I understand by

4. Tôi có thể xác định rõ ràng trong bản thân mình những gì tôi hiểu

a. Myself, the disciple.

a. Chính tôi, một đệ tử.

b. Myself, the Angel.

b. Chính tôi, Đấng Thiên thần.

c. The Presence.

c. Sự Hiện Diện.

The first three questions can be answered or not in writing exactly as you choose; you may find them too personal and confidential to commit to writing. If you find this to be so, then on the first day on which the Sun moves northward, answer these questions in my presence and to me, your brother and your teacher. Deal with them clearly and with truth, voicing your answers aloud so that you can hear your voice, and thus pay adequate attention to your position and attitude. The fourth and fifth questions please answer in writing and elucidate as clearly as may be.

Ba câu hỏi đầu tiên có thể được trả lời hoặc không bằng văn bản chính xác như em chọn; em có thể thấy chúng quá riêng tư và bí mật để cam kết viết. Nếu em thấy điều này là như vậy, thì vào ngày đầu tiên Mặt trời di chuyển về phía bắc, hãy trả lời những câu hỏi này trước mặt tôi và với tôi, huynh đệ và huấn sư của em. Hãy đề cập chúng một cách rõ ràng và trung thực, nói to câu trả lời của em để em có thể nghe thấy giọng nói của mình, từ đó chú ý đúng mức đến vị trí và thái độ của em. Câu hỏi thứ tư và thứ năm hãy trả lời bằng văn bản và giải thích rõ ràng nhất có thể.

5. Elucidate the following phrases, taken from a very ancient writing. I suggest that you ponder them with care.

5. Làm sáng tỏ các cụm từ sau đây, lấy từ một văn bản rất cổ xưa. Tôi đề nghị em nên suy ngẫm về chúng một cách cẩn thận.

"Before the throne of God, the angel, with all the other angels, stood and cried: `Lord of my life, grant me the strength to tread the path of revelation; to cross the sea of dark illusion, and face the lighted way of earth.' God said: `Go forth and far away.'

"Trước ngai Thượng đế, thiên thần, cùng với tất cả các thiên thần khác, đứng kêu lên: 'Hỡi Đức Chúa của đời con, xin ban cho con sức mạnh để bước trên con đường mặc khải; để vượt qua biển ảo tưởng đen tối, và đối mặt với con đường được chiếu sáng của trần gian'. Thượng đế nói: 'Tiến ra và đi ra xa.'

"Before the gate which opens on the lighted way to peace, the angel stood alone and said: `Lord of my life, the way of revelation is the way of manifested life: the path of dark illusion leads to the light which scatters every shadow. I seek to tread the lighted way which leads back to thy Presence. As yet that way is dark. What shall I do?' God said, `Draw near and enter into thine own light, and in that light, see Light.'

"Trước cánh cổng mở ra con đường được chiếu sáng dẫn đến bình an, thiên thần đứng một mình và nói: 'Hỡi Đức Chúa của cuộc đời con, con đường mặc khải là con đường của sự sống hiển hiện: con đường của bóng tối ảo tưởng dẫn đến ánh sáng xua tan mọi bóng tối. Con tìm cách bước đi trên con đường được soi sáng dẫn trở lại Sự hiện diện của Ngài. Tuy nhiên, con đường đó vẫn còn là bóng tối. Con nên làm gì?' Thượng đế phán, 'Hãy đến gần và bước vào ánh sáng của chính ngươi, và trong ánh sáng đó, hãy thấy Ánh sáng.'

"Before the gateway of each newborn day, which holds within its sealed hours ordered

"Trước cổng vào của mỗi ngày mới được sinh ra, ngày đang giữ trách nhiệm được an bài

responsibility, each morn I stand. I cry aloud: `Lord of my life, how can I do the duty of this day yet seek detachment? Meet every need yet free myself from ties and bonds?' God said: `The sun draws near and vivifies the earth. Naught can [393] it take from out the earth. Live likewise. Give and ask naught!'"

trong những giờ niêm kín của nó, tôi đứng đó mỗi buổi sớm. Tôi kêu lớn: 'Hỡi Đức Chúa Tể của đời con, làm sao con có thể hoàn thành bổn phận của ngày hôm nay mà vẫn tìm được sự tách rời? Làm sao đáp ứng mọi nhu cầu mà vẫn tự giải thoát khỏi những ràng buộc và dây trói?' Thượng đế phán: 'Mặt trời tiến gần và tiếp sinh lực cho Trái Đất. Nó chẳng thể [393] lấy đi điều gì từ Trái Đất. Hãy sống như vậy. Hãy cho đi và đừng đòi hỏi gì!'"

Brother of mine, gather around you afresh those who are seeking thus the lighted Way and learn to give them of your wisdom and to share with them that which you possess. This is for you a duty in the coming months. This will not be easy for you but will further the detaching process. Begin with those you have at hand and those who know and love you and together set ajar the door to which seekers may find their way and, through your rendered service, may find their way, perchance, to us.

Em thân mến, **hãy tập hợp xung quanh em một lần nữa những người đang tìm kiếm Con đường được thắp sáng như vậy và học cách trao cho họ minh triết của em và chia sẻ với họ những gì em sở hữu. Đây là nhiệm vụ của em trong những tháng tới. Điều này sẽ không dễ dàng cho em nhưng sẽ thúc đẩy quá trình tách rời. Hãy bắt đầu với những người em có trong tay và những người biết và yêu mến em và cùng nhau mở hé cánh cửa để những người tìm kiếm có thể tìm thấy con đường của họ và thông qua sự phụng sự của em, họ có thể tìm được đường đến với chúng tôi.**

## February 1936—Tháng 2 năm 1936

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ TÔI:

You have had a year of strain and of much anxiety. But you have grown much thereby and there is a greater measure of freedom to be seen in you subjectively than ever before. You are learning to detach yourself from people and from the clinging hands of those demanding presences who are to be found clamouring for your attention in their lives. This freedom must increase as you endeavour to meet perfectly the need of those around you, yet at the same time you must go on with increasing power detaching

Em đã có một năm căng thẳng và nhiều lo lắng. Nhưng em đã trưởng thành hơn nhiều từ đó, và có một mức độ tự do lớn hơn được nhìn thấy ở em một cách chủ quan hơn bao giờ hết. Em đang học cách tách mình ra khỏi mọi người và khỏi bàn tay đeo bám của những sự hiện diện đòi hỏi khắt khe, những người được tìm thấy kêu gọi sự chú ý của em trong cuộc sống của họ. Sự tự do này phải tăng lên khi em cố gắng đáp ứng hoàn hảo nhu cầu của những người xung quanh, nhưng đồng thời em phải tiếp tục với sức

yourself from their inner hold upon you. They must fail to reach you in the inner fortress of your soul. There you must learn to stand, detached and unafraid.

mạnh ngày càng tăng, tách mình ra khỏi sự kìm kẹp bên trong của họ. Họ phải thất bại trong việc tiếp cận em trong pháo đài bên trong của linh hồn em. Ở đó em phải học cách đứng vững, tách rời và không sợ hãi.

I cannot too strongly urge this detachment on you and beg you to live henceforth more bravely the life of the sannyasin. Two years ago I could not have spoken thus, for you would not have understood; but you have advanced far since those days, my brother, and are beginning to enter into the realm of freedom, e'en though your freedom is as yet but relative and incomplete.

**Tôi không thể thúc giục em quá mạnh mẽ về sự tách rời này, và mong em từ nay về sau hãy sống dũng cảm hơn cuộc đời của một sannyasin**. Hai năm trước, tôi không thể nói như vậy, vì em sẽ không hiểu; nhưng, em thân mến, em đã tiến xa kể từ những ngày đó và đang bắt đầu bước vào lãnh vực của tự do, mặc dù sự tự do của em vẫn chỉ là tương đối và không đầy đủ.

I am now going to give you six themes for meditation during the next six months, gathered out of the paragraphs which I gave to you last time for your consideration. Let your meditation, therefore, follow the following lines.

Bây giờ tôi sẽ đưa ra cho em sáu chủ đề để thiền trong sáu tháng tới, được tập hợp từ những đoạn văn mà tôi đã đưa cho em lần trước để em xem xét. Do đó, hãy để sự tham thiền của em đi theo những hướng sau đây.

1st month—Why is strength needed to:

Tháng thứ nhất—Tại sao sức mạnh lại cần thiết để:

a. Tread the Path of Revelation. [394]

a. Bước đi trên Con đường Mặc khải. [394]

b. Cross the sea of dark illusion.

b. Băng qua biển ảo tưởng đen tối.

c. Face the lighted way of earth.

c. Đối mặt với con đường được soi sáng của trần gian.

2nd month—What should I do? I seek to tread the lighted Way which leads back to the Presence. What in my life obstructs that Way?

Tháng thứ 2—Tôi nên làm gì? Tôi tìm cách bước đi trên Con đường được thắp sáng dẫn trở lại Sự Hiện diện. Điều gì trong cuộc sống của tôi cản trở Con đường đó?

3rd month—How can I do the duty of this day, yet demonstrate detachment?

Tháng thứ 3—Làm thế nào tôi có thể thực hiện bổn phận của ngày hôm nay mà vẫn thể hiện sự tách rời?

4th month—How can I meet each rising need, yet stand apart and unafraid?

Tháng thứ 4—Làm thế nào tôi có thể đáp ứng từng nhu cầu ngày càng tăng mà vẫn đứng vững và không sợ hãi?

5th month—How can I enter into light and steadfast stand, seeing the truth on every hand?

Tháng thứ 5—Làm thế nào tôi có thể bước vào ánh sáng và vị thế kiên định, nhìn thấy sự thật trên mọi mặt?

6th month—How can I guide my brothers on the Way and with them find the secret of the dark light which reveals? How can I discover the agent which dispels illusion?

Tháng thứ 6—Làm thế nào tôi có thể hướng dẫn các huynh đệ của tôi trên Con đường và cùng họ tìm ra bí mật của ánh sáng tối tiết lộ? Làm thế nào tôi có thể khám phá tác nhân xua tan ảo tưởng?

Dedicate yourself and life and all you have to the service of the Plan and do this in full consciousness and not as a required duty. Stand with your group brothers in the light of the Presence. As a group, renew your dedication.

Hãy dâng hiến bản thân và cuộc sống cũng như tất cả những gì em có để phụng sự Thiên Cơ và thực hiện điều này với ý thức đầy đủ chứ không phải như một nghĩa vụ bắt buộc. Đứng với huynh đệ trong nhóm của em trong ánh sáng của Sự Hiện Diện. Như là một nhóm, hãy đổi mới sự cống hiến của em.

## August 1936—Tháng 8 năm 1936

MY BROTHER AND FRIEND:

HUYNH ĐỆ VÀ NGƯỜI BẠN CỦA TÔI:

The past six months have seen you subjected to much outer change; you have passed through difficulties of various kinds and many adjustments and re-adjustments; you have known physical suffering and pain, accompanied, at times by bewilderment. Is this not so? But none of these things have held you or destroyed you, nor have they succeeded in tarnishing the white shield of your fiery faith. This you have held ever before you. Such conditions of difficulty must be expected by all aspirants who have reached the point in their evolution when they can find their way into these groups. All of your group brothers have experienced a

Sáu tháng qua em đã phải chịu nhiều thay đổi bên ngoài; em đã trải qua đủ loại khó khăn, nhiều sự điều chỉnh và tái điều chỉnh lại; em đã biết những đau khổ và đau đớn về thể xác, đôi khi kèm theo sự hoang mang. Không phải như thế sao? Nhưng không cái nào trong những điều này có thể giữ chân em hay tiêu diệt em, chúng cũng không thành công trong việc làm hoen ố tấm khiên trắng của đức tin rực lửa của em. Điều này em luôn giữ phía trước em. **Tất cả những người chí nguyện, đã đạt đến mức tiến hóa khi họ có thể tìm được đường vào những nhóm này, đều phải dự kiến đối mặt những điều kiện khó khăn như vậy**. **Tất cả huynh**

hard time and, without exception, have been tested and tried, or are being tested and tried. They are wrestling with glamour, *apparently* bewildered and held back by physical liability; their usefulness is *apparently* curtailed through financial stringency; re-adjustments through loss of some kind is *apparently* crippling the endeavour of others, even [395] to the point of producing a temporary inertia. Such is the group history at this particular time.

**đệ trong nhóm của em đều đã trải qua một thời gian khó khăn và không có ngoại lệ, đã được kiểm tra và thử thách, hoặc đang được kiểm tra và thử thách. Họ đang đấu tranh với ảo cảm, *dường như* đang bối rối và bị kìm hãm bởi nợ nần trần gian; tính hữu dụng của họ *dường như bị* hạn chế do sự khó khăn về tài chính; sự tái điều chỉnh do một số loại mất mát *có vẻ đang* làm tê liệt nỗ lực của những người khác, thậm chí [395] đến mức tạo ra một sự trì trệ tạm thời. Đó là lịch sử nhóm tại thời điểm cụ thể này.**

Let me put this still more clearly so that the group need and problem (which is formed by the sum total of the needs and the problems of all its members) may stand revealed and thus spur you all on to a closer cooperation with each other and a more loving understanding. Let us look at the situation, as I see it, of the various members.

Hãy để tôi trình bày điều này rõ ràng hơn để nhu cầu và vấn đề của nhóm (được hình thành bởi tổng số nhu cầu và vấn đề của tất cả các thành viên) có thể được bộc lộ, và do đó thúc đẩy tất cả các em hợp tác chặt chẽ hơn với nhau và có một sự hiểu biết yêu thương hơn. Chúng ta hãy xem xét tình hình, như tôi thấy, của các thành viên khác nhau.

Several have had re-adjustments to make of a very drastic nature in their daily life. The entire rhythm of ordinary existence has been changed. This I foretold many months ago, and time has proved the exactness of my foretelling. The difficulties have been real, but service to others has increased.

Một số đã có những điều chỉnh lại để tạo ra bản chất rất quyết liệt trong cuộc sống hàng ngày của họ. Toàn bộ nhịp điệu của sự hiện tồn bình thường đã bị thay đổi. Điều này tôi đã dự đoán từ nhiều tháng trước, và thời gian đã chứng minh tính chính xác của lời tiên đoán của tôi. Những khó khăn là có thật, nhưng sự phụng sự cho những người khác đã gia tăng.

One of your co-disciples, as her correspondence shews, has had deeper inner problems to solve, based on her immediate point of view and the fact that she is swinging more potently on to mental levels, as a result of her concentrated work with me. This has brought about an inevitable reaction to the rhythm and tendency of the mental plane to produce a sense of isolation (which can be enjoyed in the earlier stages). All this has been complicated by financial

Một đệ tử đồng môn của em, như thư từ của cô ấy cho thấy, đã có những vấn đề nội tâm sâu xa hơn cần giải quyết, dựa trên quan điểm hiện tại của cô ấy và sự kiện rằng cô ấy đang chuyển mạnh mẽ hơn lên các cấp độ trí tuệ, như một kết quả của công việc tập trung của cô ấy với tôi. Điều này đã đưa đến một phản ứng tất yếu đối với nhịp điệu và khuynh hướng của cõi trí vốn tạo ra một cảm giác cô lập (một điều có thể được vui thích trong những giai đoạn đầu). Tất cả

anxiety, with its power to cloud the vision. She is on her way out, but her mental stress is definitely affecting the group life. It will enrich the group life if she achieves the grace of standing steady until she has time to clarify her vision in either direction, and until she realises that no one achieves anything of reality by the laying down of any assumed responsibility.

điều này lại bị làm phức tạp thêm bởi sự lo âu tài chính, với quyền năng che mờ tầm nhìn. Cô ấy đang trên đường thoát ra khỏi tình trạng ấy, nhưng sự căng thẳng trí tuệ của cô ấy rõ ràng đang ảnh hưởng đến đời sống nhóm. Đời sống nhóm sẽ được làm phong phú nếu cô ấy đạt được ân sủng của việc đứng vững cho đến khi có thời gian làm sáng tỏ tầm nhìn của mình theo bất cứ hướng nào, và cho đến khi cô ấy nhận ra rằng không ai đạt được điều gì có thực tại bằng việc từ bỏ bất kỳ trách nhiệm nào mà mình đã nhận lấy.

Another has been subjected to the strain of constant and, at times, serious ill health, with its consequent reactions on the thought life and on the emotional life. The struggle with sickness and with fatigue, plus an equally constant urge to serve and to help, constitute no simple problem. This problem, she complicates by an undue analysis of circumstances and people.

Một người khác đã phải chịu sự căng thẳng của sức khỏe liên tục và đôi khi bị bệnh nặng, với những phản ứng hậu quả của nó đối với đời sống tư tưởng và đời sống tình cảm. Cuộc đấu tranh với bệnh tật và sự mệt mỏi, cộng với sự thôi thúc không ngừng để phụng sự và giúp đỡ, không phải là vấn đề đơn giản. Cô ấy làm phức tạp thêm vấn đề này bằng cách phân tích quá mức về hoàn cảnh và con người.

One of my disciples, close to all of you, has had a long period (extending over many years) of strain, incident to environing conditions, much monotony in his life outline and certain deep disappointments. He is dealing with them as one might expect.

Một trong những đệ tử của tôi, rất gần gũi với tất cả các em, đã trải qua một thời gian dài (kéo dài trong nhiều năm) căng thẳng, gặp phải những điều kiện xung quanh, rất nhiều sự đơn điệu trong phác thảo cuộc sống của em ấy và những thất vọng sâu sắc nhất định. Em ấy đang đối phó với chúng như người ta có thể mong đợi.

You, my brother, know to what you have had to rise, as the months have slipped away. You have met this with wisdom, [396] good intention and self-sacrifice. May I say (and I say it with a twinkle in my eye and with love) that you have not yet learnt to enjoy them.

Em, huynh đệ của tôi, biết những gì em đã phải vươn lên, khi tháng ngày trôi qua. Em đã đáp ứng điều này với sự minh triết, [396] ý định tốt và sự hy sinh bản thân. Tôi có thể nói (và tôi nói điều đó với ánh mắt lấp lánh và với tình yêu) rằng em vẫn chưa học cách thưởng thức chúng.

D.H.B. has been through the fire. His tests and difficulties have been greater, fiercer and

DHB đã đi qua *lửa*. Những thử thách và khó khăn của em ấy lớn hơn, khốc liệt hơn và sâu

deeper than any that have come to the other group members. Pressure incident to his home karma, frustrations coming from his environment, misunderstandings of differing kinds, basic bad health at all times, plus the serious accident of the immediate past, loneliness, pain and clouds of recognised glamour have sought to engulf him. They cannot do so. This he also knows and is coming through.

sắc hơn bất kỳ thử thách nào đã đến với các thành viên khác trong nhóm. Áp lực liên quan đến nghiệp quả gia đình, sự thất vọng đến từ môi trường của em ấy, những hiểu lầm đủ loại, sức khỏe cơ bản luôn không tốt, cộng với tai nạn nghiêm trọng trong quá khứ trước mắt, sự cô đơn, đau đớn và những đám mây ảo cảm được nhận ra đã tìm cách nhấn chìm em ấy. Chúng không thể làm như vậy. Điều này em ấy cũng biết và đang trải qua.

A member of your group of co-disciples has been through deep sorrow, as all of you know. The processes of re-adjusting the rhythm of her life, becoming accustomed definitely to changed conditions, to loneliness and loss is weighing heavily upon her. She must realise that she is on her way to a greatly enriched life of service, and that her only present need is to stand steady and to give herself time to stabilise into her new rhythm.

Như tất cả các em đều biết, một thành viên trong nhóm đồng môn của em đã trải qua nỗi buồn sâu sắc. Quá trình điều chỉnh lại nhịp điệu đời sống của cô ấy, chắc chắn đã quen với những điều kiện thay đổi, với sự cô đơn và mất mát đang đè nặng lên cô ấy. Cô ấy phải nhận ra rằng cô ấy đang trên đường đến với một cuộc sống phụng sự vô cùng phong phú và nhu cầu duy nhất hiện tại của cô ấy là đứng vững và cho bản thân thời gian để ổn định với nhịp điệu mới của mình.

Still another brother is fighting deep discouragement, and the glamour of futility (after so many years as a disciple) is seeking to swing him off the Path. His characteristic life tendency of pushing unemotionally straight ahead will save him here, for he will penetrate the glamour in time and come out into the light of the "Lighted Way," but the clouds at times and at present seem to him very thick.

Vẫn còn một huynh đệ khác đang chiến đấu với sự chán nản sâu sắc, và ảo cảm về sự vô dụng (sau rất nhiều năm làm đệ tử) đang tìm cách khiến em ấy lạc hướng ra khỏi Con đường. Khuynh hướng sống đặc trưng của em ấy là thẳng tiến về phía trước một cách không cảm xúc sẽ cứu em ấy ở đây, vì em ấy sẽ xuyên qua ảo cảm đúng lúc và bước ra vào ánh sáng của "Con đường được soi sáng", nhưng những đám mây đôi khi, và hiện tại, đối với bạn ấy dường như rất dày.

L.T.S-K. is experiencing a new opportunity to "come clear," but the trial, testing and bewilderment are severe. He feels alone. He believes himself misunderstood and underrated. There can be many close to one and watching over one in a fog, and yet they can remain unrecognised.

LTS-K. đang trải qua một cơ hội mới để "trở nên rõ ràng", nhưng quá trình thử thách, trắc nghiệm và hoang mang là rất nghiêm trọng. Em ấy cảm thấy cô đơn. Em ấy tin rằng mình đã bị hiểu lầm và đánh giá thấp. Có thể có nhiều người ở gần bên và theo dõi một người trong sương mù, nhưng họ vẫn có thể không được nhận ra.

The point I am seeking to make as I give you all this brief résumé of the immediate and basic problems which confront each of you is that these conditions do have a potent effect upon the group life and the group integration, and that the quicker they are handled and ended the better for the group. They are to be handled by the assuming of a right inner attitude and not by the changing of outer circumstances. When an individual is occupied and preoccupied with a particular and [397] peculiar problem, he is necessarily introverted. The life of the group then necessarily suffers and becomes starved, limited and curtailed. When the group members realise this fact more clearly, then they will endeavour to go through their experiences *together* (which prevents the development of an unwholesome and selfish introversion) and the problems of one will become the problems of all. Not idly have you all been brought together into this close relation with each other. Therefore give to each other more freely, but without criticism and enquiry; love and steady each other as you go through the needed fusing and testing. This has to be undergone and more rightly handled before I can give you any definite world work to do along the line of breaking up the world illusion. How can you destroy (on a large scale) that which you do not understand, handle and disperse (on a small scale) in your own lives? This future work should be possible some day.

Điều tôi muốn nhấn mạnh khi trao cho em bản tóm lược ngắn gọn này về những vấn đề cấp thời và căn bản đang đối diện mỗi người là: các điều kiện ấy thực sự có một ảnh hưởng mạnh mẽ lên đời sống nhóm và sự tích hợp của nhóm, và chúng càng được xử lý và kết thúc nhanh bao nhiêu thì càng tốt cho nhóm bấy nhiêu. Chúng phải được xử lý bằng việc đảm nhận một thái độ nội tâm đúng đắn, chứ không phải bằng cách thay đổi hoàn cảnh bên ngoài. Khi một cá nhân bị chi phối và ám ảnh bởi một vấn đề riêng biệt và [397] đặc thù, y tất nhiên trở nên hướng nội. Khi đó đời sống nhóm tất nhiên bị tổn hại và trở nên thiếu hụt, hạn chế và bị thu hẹp. Khi các thành viên trong nhóm nhận ra sự kiện này rõ ràng hơn, họ sẽ cố gắng cùng nhau đi qua các kinh nghiệm của mình (điều này ngăn chặn sự phát triển của một sự hướng nội không lành mạnh và ích kỷ), và vấn đề của một người sẽ trở thành vấn đề của tất cả. Không phải ngẫu nhiên mà tất cả các em đã được đưa đến gần nhau trong mối liên hệ mật thiết này. Vì vậy hãy cho nhau nhiều hơn, nhưng không phê phán và tra hỏi; hãy yêu thương và nâng đỡ nhau khi các em đi qua tiến trình dung hợp và thử thách cần thiết. Điều này phải được trải qua và được xử lý đúng đắn hơn trước khi tôi có thể trao cho em bất kỳ công việc thế giới rõ ràng nào theo đường lối phá tan ảo tưởng của thế gian. Làm sao em có thể hủy diệt (trên quy mô lớn) điều mà em chưa hiểu, chưa xử lý và chưa làm tiêu tan (trên quy mô nhỏ) trong chính đời sống của mình? Công việc tương lai này một ngày nào đó sẽ trở nên khả thi.

I seek not to change your meditation, except to alter its monthly theme. These monthly themes should, during the next six months, be as follows:

Tôi không muốn thay đổi cách tham thiền của em, ngoại trừ thay đổi chủ đề hàng tháng của nó. Các chủ đề hàng tháng trong sáu tháng tới nên như sau:

1st month—Why is happiness needed in order to:

Tháng 1—Vì sao hạnh phúc lại cần thiết để:

a. Tread the Path of Revelation.

a. Bước đi trên Con Đường Mặc Khải.

b. Meet the needs of others.

b. Đáp ứng nhu cầu của người khác.

c. Clear away the obstacles I find?

c. Dọn sạch những chướng ngại mà tôi tìm thấy?

2nd month—What is the relation of happiness to joy?

Tháng 2—Mối liên hệ giữa hạnh phúc và hoan hỉ là gì?

a. What do I know of each?

a. Tôi biết gì về mỗi trạng thái ấy?

b. Which is characteristic of the soul?

b. Trạng thái nào là đặc tính của linh hồn?

3rd month—How can the words and the understanding of "the joy of the Lord is your strength" affect my daily life?

Tháng 3—Làm thế nào những lời và sự thấu hiểu về câu "niềm hoan hỉ của Chúa là sức mạnh của bạn" có thể ảnh hưởng đến đời sống hằng ngày của tôi?

a. In what ways can I demonstrate joy?

a. Bằng những cách nào tôi có thể biểu lộ sự hoan hỉ?

b. How can I shew forth happiness?

b. Làm thế nào tôi có thể thể hiện hạnh phúc?

c. What are the differences in these two?

c. Những khác biệt giữa hai trạng thái này là gì?

4th month—In what way can joy and happiness undermine fear, and liberate me from fears?

Tháng 4—Bằng cách nào hoan hỉ và hạnh phúc có thể làm suy yếu nỗi sợ hãi và giải phóng tôi khỏi các sợ hãi?

5th month—How can I enter into the joy which the Masters know?

Tháng 5—Làm thế nào tôi có thể bước vào niềm hoan hỉ mà các Chân sư biết đến?

a. Upon what is this joy based?

a. Niềm hoan hỉ ấy được đặt nền trên điều gì?

b. What effect can joy have upon the world of illusion?

b. Hoan hỉ có thể tạo ra ảnh hưởng gì đối với thế giới của ảo tưởng?

[398]

[398]

6th month—Why must I bring joy to my group brothers?

Tháng 6—Vì sao tôi phải mang hoan hỉ đến cho các huynh đệ trong nhóm của mình?

a. How can I do this in each specific case, for each case differs?

a. Tôi có thể làm điều này trong từng trường hợp cụ thể như thế nào, vì mỗi trường hợp đều khác nhau?

b. What are the major hindrances to my own joyfulness?

b. Những chướng ngại chính đối với niềm hoan hỉ của chính tôi là gì?

Thus, my brother, you can train yourself to build in that quality of joy which is the characteristic of a personality which is consciously anchored in the soul realm.

Như vậy, huynh đệ của tôi, em có thể tự rèn luyện để xây dựng trong mình phẩm tính hoan hỉ — phẩm tính đặc trưng của một phàm ngã được neo giữ một cách có ý thức trong cõi linh hồn.

## February 1937—Tháng 2 năm 1937

I have only the briefest of words for you, my brother of old and trusted friend. It is not the length of a message, however, but its quality which is of importance, is it not? I seek to say to you that you have, during the past seven months, made more definite inner progress than in the previous three years, and that my heart, as I watch your steps upon the Way, goes out to you with understanding and with joy. It is not often that I thus write.

Tôi chỉ có những lời ngắn gọn nhất dành cho em, huynh đệ ngày xưa và người bạn đáng tin cậy của tôi. Tuy nhiên, độ dài của một thông điệp không quan trọng, mà phẩm chất của nó mới là điều quan trọng, phải không? Tôi muốn nói với em rằng trong bảy tháng qua, em đã đạt được những tiến bộ nội tâm rõ ràng hơn so với ba năm trước đó, và trái tim tôi, khi tôi dõi theo những bước chân của em trên Con Đường, hướng về em với sự hiểu biết và bằng niềm hoan hỉ. Tôi không thường xuyên viết như vậy.

I have watched you stand amidst the wrecking of much that you have built, and I have seen you relinquish desire with a light in your eyes—the light of perception of the higher values.

Tôi đã chứng kiến em đứng giữa đống đổ nát của nhiều thứ mà em đã xây dựng, và tôi đã thấy em từ bỏ ham muốn với một tia sáng trong mắt em—ánh sáng của nhận thức về những giá trị cao hơn.

The group meditation will give you much during the next six months, and the Review on Joy will stabilise the work you have sought to accomplish since my last instructions to you. That is all I have to say, my brother. My blessing rests upon you.

Tham thiền nhóm sẽ mang lại cho em nhiều điều trong sáu tháng tới, và sự quán chiếu lại về sự hoan hỉ (review of Joy) sẽ ổn định công việc mà em đã tìm cách hoàn thành kể từ những chỉ dẫn cuối cùng của tôi dành cho em. Đó là tất cả những gì tôi phải nói, em thân mến. Ơn phước của tôi ở trên em.

**ON JOY**

**VỀ SỰ HOAN HỈ**

1. What constitutes a review?

1. Điều gì cấu thành một sự ôn xét?

a. Am I confusing a reviewing with a re-doing or with a re-experiencing?

a. Tôi có đang nhầm lẫn giữa việc ôn xét với việc làm lại hay tái trải nghiệm không?

b. Am I asked to re-experience, or am I simply asked to observe as a detached onlooker?

b. Tôi có được yêu cầu tái trải nghiệm không, hay chỉ đơn giản được yêu cầu quan sát như một người đứng ngoài tách rời?

2. Am I capable of detaching myself emotionally from any registration of joy?

2. Tôi có khả năng tách mình ra về mặt cảm xúc khỏi bất kỳ sự ghi nhận nào về niềm hoan hỉ không?

3. Can I see myself mentally, unbiased by any reaction from the emotional, personal self? Am I personally capable of this? [399]

3. Tôi có thể nhìn chính mình bằng thể trí, không bị thiên lệch bởi bất kỳ phản ứng nào từ phàm ngã cảm xúc không? Cá nhân tôi có thực sự làm được điều này không? [399]

4. If I use this review on *joy* as it should be used, what will be the effect in my life, and what will be the effect in the life of the group I seek to serve?

4. Nếu tôi sử dụng phương pháp ôn xét về *hoan hỉ* đúng như nó cần được sử dụng, thì hiệu quả sẽ là gì trong đời sống của tôi, và sẽ là gì trong đời sống của nhóm mà tôi tìm cách phụng sự?

5. Can I honestly say that I serve joyously?

5. Tôi có thể thành thật nói rằng tôi phụng sự trong hoan hỉ không?

6. Which do I desire the most, to serve joyously or to serve intelligently? Do I know my reasons?

6. Tôi khao khát điều nào hơn: phụng sự trong hoan hỉ hay phụng sự một cách thông minh? Tôi có biết lý do của mình không?

7. If this review work is a definitely scientific method of development, have I ever given the method of joy a fair trial? Or the work of the review a fair trial?

7. Nếu công việc ôn xét này là một phương pháp phát triển thực sự mang tính khoa học, tôi đã bao giờ cho phương pháp hoan hỉ một cơ hội thử nghiệm công bằng chưa? Hoặc đã bao giờ cho công việc ôn xét một cơ hội thử nghiệm công bằng chưa?

8. What basis can I find in my study that this method of reviewing is the way for me, and that it will intensify my capacity for increased usefulness in service and thus speed my progress on the Path?

8. Trong sự học hỏi của mình, tôi có thể tìm thấy cơ sở nào để xác nhận rằng phương pháp ôn xét này là con đường dành cho tôi, và rằng nó sẽ làm tăng cường khả năng hữu ích hơn trong phụng sự và nhờ đó đẩy nhanh bước tiến của tôi trên Con Đường?

9. Is my progress on the Path of importance? Why?

9. Sự tiến bộ của tôi trên Con Đường có quan trọng không? Vì sao?

10. If it is true that the blind must advance by *touching,* and by keeping hold, but that those with sight move by *seeing* and by keeping free and unattached, why then (having sight) do I close my eyes and hold on, and feel my way instead of seeing it? Those who can see are full of joy, and can be messengers and helpers. Those who touch have simply to be led. Of which of these two groups am I a member?

10. Nếu quả thật người mù phải tiến lên bằng cách *sờ mó* và bám chặt, còn người có thị lực thì tiến bước bằng cách *thấy* và giữ mình tự do, không dính mắc, thì vì sao (khi đã có thị lực) tôi lại nhắm mắt, bám víu và lần mò thay vì nhìn thấy? Những người có thể thấy thì đầy hoan hỉ, và có thể trở thành sứ giả và người trợ giúp. Những người chỉ sờ mó thì đơn giản phải được dẫn dắt. Tôi thuộc về nhóm nào trong hai nhóm ấy?

11. Is my mind the organ of vision for the spiritual man? Am I offering this organ to the higher self to use?

11. Thể trí của tôi có phải là cơ quan thị kiến của con người tinh thần không? Tôi có đang dâng hiến cơ quan ấy cho chân ngã sử dụng không?

12. Can I hold the mind steady in the light of the soul?

12. Tôi có thể giữ thể trí vững vàng trong ánh sáng của linh hồn không?

13. As I review my day, what part has joy played?

13. Khi tôi ôn xét một ngày của mình, hoan hỉ đã giữ vai trò gì?

14. How do I define the word *joy?*

14. Tôi định nghĩa từ *hoan hỉ* như thế nào?

15. Have I been ruled by joy, and has it dominated my day?

15. Tôi có được hoan hỉ chi phối không, và nó có làm chủ ngày sống của tôi không?

16. Joy is the quality which grows out of self-realisation. Am I able to forget the fragmentary personal self? Can I recognise the One Self in all selves?

16. Hoan hỉ là phẩm tính phát sinh từ sự chứng nghiệm chân ngã. Tôi có thể quên đi phàm ngã phân mảnh của mình không? Tôi có thể nhận ra Đại Ngã Duy Nhất trong mọi bản ngã không?

17. We are told that there is an archetype, a pattern, a way, a goal, and a light which shines upon the Path. But, realising this, do I know anything of the *joy* which should irradiate my way?

17. Người ta bảo rằng có một nguyên mẫu, một mô hình, một con đường, một mục tiêu và một ánh sáng chiếu rọi trên Con Đường. Nhưng khi nhận thức điều này, tôi có biết gì về niềm hoan hỉ lẽ ra phải chiếu sáng con đường của mình không?

18. How is the archetypal pattern of joy (which is *bliss*) reflected in my life?

18. Mô hình nguyên mẫu của hoan hỉ (chính là *chí phúc*) được phản ánh trong đời sống tôi như thế nào?

19. Do I recognise my fellow pilgrims on the Way of Joy?

19. Tôi có nhận ra các bạn đồng hành của mình trên Con Đường Hoan Hỉ không?

20. Is the objective of *joy* always before me? [400]

20. Mục tiêu của *hoan hỉ* có luôn ở trước mắt tôi không? [400]

21. Can I draw upon the Joy and Bliss of the Path when others need it?

21. Tôi có thể rút lấy Hoan Hỉ và Chí Phúc của Con Đường khi người khác cần đến không?

22. I am the redeemer of the lower nature. In what way does *joy* redeem?

22. Tôi là người cứu chuộc bản chất thấp. *Hoan hỉ* cứu chuộc bằng cách nào?

23. Does redeeming joyous force flow through me?

23. Mãnh lực cứu chuộc đầy hoan hỉ có tuôn chảy qua tôi không?

24. My nature is in truth joy, or bliss. In what fashion does this *joy* manifest itself? Does it manifest at all?

24. Bản chất thật của tôi là hoan hỉ, hay chí phúc. *Hoan hỉ* ấy biểu lộ ra sao? Nó có biểu lộ không?

25. In which body do I most easily express my *joy?*

25. Trong thể nào tôi biểu lộ *hoan hỉ* của mình dễ dàng nhất?

26. If I demonstrated joy, was it a task, or did I find it easy?

26. Nếu tôi thể hiện hoan hỉ, đó có phải là một nỗ lực gượng ép không, hay tôi thấy điều đó tự nhiên?

27. What activities and qualities of my lower nature need to be eliminated if I seek to serve more joyously?

27. Những hoạt động và phẩm tính nào của bản chất thấp nơi tôi cần được loại bỏ nếu tôi muốn phụng sự trong hoan hỉ hơn nữa?

28. What truthfully hinders my being full of *joy?*

28. Điều gì thực sự ngăn cản tôi tràn đầy hoan hỉ?

29. How does a joyous spirit affect my fellowmen?

29. Tinh thần hoan hỉ ảnh hưởng đến đồng loại của tôi như thế nào?

30. In what way can I most joyously serve my fellowmen?

30. Bằng cách nào tôi có thể phụng sự đồng loại của mình một cách hoan hỉ nhất?

**September 1937—Tháng 9 năm 1937**

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

The difficulties and the trials which the disciple experiences upon the Way are, as you have discovered, only relative; they are oft offset by the pouring in of a sense of inner release. The compensations on the Way are not so often considered as are the difficulties. In the human being there is ever a tendency towards sorrow and suffering which has eventually to be negated; this tendency is one of the problems which the Hierarchy has to face, as it seeks strenuously, at this time, to lift mankind out of the morass in which it finds itself. This "tendency to misery," founded as it is on an attitude of mind, is of such ancient habit that it seems inconceivable to man that a different point of view and a totally different reaction to life affairs could ever be possible.

Những khó khăn và thử thách mà người đệ tử trải qua trên Đường Đạo, như em đã khám phá ra, chỉ là tương đối; chúng thường được hoá giải bằng tuôn đổ vào một cảm giác giải phóng nội tâm. Những sự bù đắp trên Đường Đạo thường không được xem xét giống như các các khó khăn được xem xét. Trong con người luôn luôn có một khuynh hướng hướng tới buồn phiền và đau khổ mà cuối cùng phải bị triệt tiêu; xu hướng này là một trong những vấn đề mà Thánh đoàn phải đối mặt, khi vào lúc này, các Ngài đang nỗ lực tìm cách để nâng nhân loại ra khỏi vũng lầy mà họ đang ở trong đó. "Khuynh hướng đau khổ" này, được hình thành dựa trên thái độ của tâm trí, là một thói quen cổ xưa đến mức con người dường như không thể tưởng tượng được rằng có một quan điểm khác và

I am referring to this because (in the midst of problems and tests) you are discovering the Way of Compensation. Do you think, my brother, that you could write a paper on this theme, "Compensations on the Way," for the helping of your fellowmen and for the stabilising of your own inner attitude?

một phản ứng hoàn toàn khác đối với các vấn đề trong cuộc sống lại có thể xảy ra. Tôi đang đề cập đến điều này bởi vì (giữa các vấn đề và thử thách) em đang khám phá ra Con đường Bù Đắp. huynh đệ của tôi, em có nghĩ rằng em có thể viết một bài viết về chủ đề này, "Những bù đắp trên đường đạo," để giúp đỡ đồng bào của em và để ổn định thái độ bên trong của chính em không?

I have given you much about which to think in my instruction; may it not be possible that, before long, through the release from the load of business cares, there may come for you a time of widened service? This could be through the use of [401] your pen, for you have knowledge of that which should be said, and words flow with ease from your pen, even if you realise it not. I commend this to you for your consideration. You have been much occupied for many years with the cares of a great business organisation and your imposed (and rightly imposed) preoccupations were with the more material aspects of life. Such was your dharma. Within that sphere of activity, you have preserved an inner orientation to the spiritual values and a fixed determination to tread the Way which naught has been able to alter.

Tôi đã trao cho em nhiều điều để suy ngẫm trong huấn thị của tôi; liệu có thể nào rằng, không bao lâu nữa, nhờ được giải thoát khỏi gánh nặng những lo toan kinh doanh, một thời kỳ phụng sự mở rộng hơn sẽ đến với em chăng? Điều này có thể thực hiện qua việc sử dụng [401] ngòi bút của em, vì em có kiến thức về những điều cần được nói ra, và lời lẽ tuôn chảy dễ dàng từ ngòi bút của em, dù em có nhận ra hay không. Tôi giao điều này cho em để em cân nhắc. Trong nhiều năm, em đã bận rộn với những mối quan tâm của một tổ chức kinh doanh lớn, và những bận tâm được áp đặt lên em (và đúng là cần phải như vậy) đã hướng về các phương diện vật chất hơn của đời sống. Đó là bổn phận của em. Trong phạm vi hoạt động ấy, em đã giữ được một định hướng nội tâm hướng về các giá trị tinh thần và một quyết tâm vững chắc bước đi trên Đường Đạo mà không điều gì có thể làm thay đổi.

Much preoccupation, however, with little things and the demands of the many clamouring personalities who surround you have slowed the pace. You might, perhaps, have travelled faster had you been able, more efficient, to separate the essential from the non-essential. This I think you know. Having realised this, a future of constructive beauty lies ahead, if so you will, or the more ordinary life of one whose vehicle is not young and who submits to the imperative voice of physical fatigue and the liabilities of

Tuy nhiên, quá nhiều mối bận tâm với những điều nhỏ nhặt và nhu cầu của nhiều phàm ngã ồn ào xung quanh em đã làm chậm bước chân của em. Em có thể đã đi nhanh hơn, nếu em có thể tách những gì thiết yếu khỏi những gì không cần thiết hiệu quả hơn. Điều này tôi nghĩ em biết. Khi nhận ra điều này, một tương lai của vẻ đẹp mang tính xây dựng sẽ ở phía trước, nếu em muốn, hoặc cuộc sống bình thường hơn của một người có vận cụ không còn trẻ và phải tuân theo tiếng nói mệnh lệnh của sự mệt mỏi về

a physical body which has been used for many years. I say to you, therefore: Face the future with joy and know that it holds for you renewed opportunity, and later a re-adjustment of your time and interests which will permit you the leisure for deepened understanding and an increased usefulness in service. There is much that you can do and much in which you can assist me. Time will show you the ways and means. Have patience.

thể chất và trách nhiệm của một cơ thể vật chất đã qua sử dụng trong nhiều năm. Do đó, tôi nói với em: Hãy đối mặt với tương lai với niềm vui và biết rằng nó mang đến cho em cơ hội mới, và sau đó là sự điều chỉnh lại thời gian và sở thích của em, điều này sẽ cho em sự nhãn rỗi để hiểu sâu hơn và ngày càng hữu ích hơn trong việc phụng sự. Có nhiều điều em có thể làm và nhiều điều em có thể giúp tôi. Thời gian sẽ chỉ cho em cách thức và phương tiện. Hãy kiên nhẫn.

It will, I believe, aid you in the relinquishing process and help you to readjust your life to time and circumstance if you will ponder upon the five energies which are dominant in your life expression during this incarnation.

Tôi tin rằng nó sẽ hỗ trợ em trong quá trình từ bỏ và giúp em điều chỉnh lại cuộc sống của mình đối với thời gian và hoàn cảnh nếu em suy ngẫm về năm năng lượng chi phối biểu hiện cuộc sống của em trong lần tái sinh này.

As you know, your rays—soul and personality—are the first and fifth; this in itself presents a problem, for it produces a preponderance of force upon the line of the major first ray. Fortunately for you, it was the aspect of organisation and the tendency to the occult life which were expressed through these energies and not the destroyer aspect or the over-critical mind, as might have been the case. You are not destructive; your outstanding qualities, if I might so express it, have been the power to organise and rule, and also love of the hidden realities. [402]

**Như em đã biết, các cung của em—cung linh hồn và phàm ngã—là cung một và cung năm; điều này tự nó gây ra một vấn đề, vì nó tạo ra một mãnh lực vượt trội trên đường lối của cung chính đầu tiên.** May mắn cho em, chính khía cạnh tổ chức và xu hướng đối với cuộc sống huyền linh được thể hiện thông qua những năng lượng này, chứ không phải khía cạnh hủy diệt hoặc thể trí quá phê phán, như có thể đã xảy ra. Em không tàn phá; những phẩm chất nổi bật của em, nếu tôi có thể diễn đạt như vậy, là khả năng tổ chức và cai quản, cũng như tình yêu đối với những thực tại ẩn giấu. [402]

Your *mental body* has been outstandingly a fourth-ray one, giving you a love of harmony which has aided you in organisation rule, a love of beauty which enabled you to see the real, and a discrimination which has enabled you to gather around yourself that which unfolded beauty to you—books and beautiful things. But it also gave you, as it ever does, a spirit of conflict, urging you

*Thể trí* của em thật nổi trội trên cung 4, mang đến cho em lòng yêu thích sự hài hòa vốn đã hỗ trợ em trong việc điều hành tổ chức, tình yêu cái đẹp giúp em nhìn thấy sự thật, và khả năng phân biện đã giúp em tập hợp xung quanh mình những điều giúp khai mở vẻ đẹp cho em—sách và những gì đẹp đẽ. Nhưng nó cũng mang lại cho em, như nó đã từng, một tinh thần xung đột, thôi thúc em tiến tới những chiến thắng mới vì sự hài hòa.

forward to fresh victories in the cause of harmony.

Your *astral body* has been governed by the second ray, and, from certain points of view, this has been the most powerful influence in your personality equipment; it has been the balancing factor to the first-ray line energy, expressed by your soul and personality rays. It has linked you powerfully (and this should interest and cheer you) with the Masters M. and K.H. Who together form a definite "unit of service" in the work of the Hierarchy at this time.

*Thể cảm dục* của em được cai quản bởi cung hai, và từ một số quan điểm, đây là ảnh hưởng mạnh mẽ nhất trong trang bị phàm ngã của em; nó là yếu tố cân bằng năng lượng của đường lối cung một, được thể hiện bởi các cung linh hồn và phàm ngã của em. Nó đã liên kết em một cách mạnh mẽ (và điều này sẽ khiến em thích thú và vui mừng) với các Chân sư M. và KH. Các Đấng cùng nhau tạo thành một "đơn vị phụng sự" nhất định trong công việc của Thánh Đoàn vào lúc này.

Your *physical body* is on the third Ray of Active Intelligence. This has given you your capacity to work upon the physical plane, to handle money (though not in your own interests) and has tied you in closely with the material life of your environment, in a curiously symbolic manner. Ponder on this.

*Thể vật lý* của em nằm trên Cung ba của Trí thông tuệ Linh Hoạt. Điều này đã cho em khả năng làm việc trên cõi trần, xử lý tiền bạc (mặc dù không phải vì lợi ích của riêng em) và đã ràng buộc em chặt chẽ với đời sống vật chất trong môi trường của em, theo một cách biểu tượng kỳ lạ. Hãy suy ngẫm về điều này.

You will be able to enlarge upon these ideas yourself from your knowledge of the ray tendencies and qualities, and you will find it of real interest to study the problem. My suggestion would be that you study the effect of this ray equipment upon your *immediate* environment. Later we will go into this matter in greater detail. Your rays, therefore, are:

Em sẽ có thể tự mình mở rộng những ý tưởng này từ kiến thức của em về các khuynh hướng và phẩm chất của cung, và em sẽ thấy việc nghiên cứu vấn đề thực sự thú vị. Đề xuất của tôi là em nên nghiên cứu ảnh hưởng của trang bị cung này đối với môi trường *gần gũi của em*. Sau này chúng ta sẽ đi vào vấn đề này chi tiết hơn. Do đó, các cung của em là:

1. The soul ray—the first Ray of Will or Power.

1. Cung linh hồn—Cung một, Ý chí hay Quyền Năng.

2. The personality ray—the fifth Ray of Concrete Science.

2. Cung phàm ngã – Cung 5, Khoa học cụ thể.

3. The ray of the mental body—the fourth Ray of Harmony through Conflict.

3. Cung của thể trí – Cung bốn của Sự Hài Hòa thông qua Xung đột.

4. The ray of the astral body—the second Ray of Love-Wisdom.

4. Cung của thể cảm dục - Cung hai của Bác Ái – Minh Triết.

5. The ray of the physical body—the third Ray of Active Intelligence.

5. Cung của cơ thể vật lý – Cung ba Thông Tuệ Linh Hoạt.

**February 1938—Tháng 2 năm 1938**

BROTHER OF OLD:

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA:

You have lately been given work which will constitute for you an integrating point. Much can be done by you through [403] quiet thought, the pouring out of love and of the first ray strength which you are so capable of giving, through the medium of your soul ray. On this opportunity to serve I would have you ponder deeply and reflect. The way of service is opening up to you, as I indicated to you in my last instructions, and your cooperation is welcome and needed. Adjustments are going on with rapidity in your life and the processes of living will steadily simplify for you, if you so choose and if you mould the future by the impress of your soul.

Gần đây, em đã được giao công việc sẽ tạo nên điểm tích hợp cho em. [403] Em có thể làm được nhiều việc thông qua tư tưởng yên tĩnh, sự tuôn trào tình yêu thương và sức mạnh của cung một mà em có khả năng ban cho, thông qua trung gian là cung linh hồn của em. Về cơ hội phụng sự này, tôi muốn em suy ngẫm sâu sắc. Cách thức phụng sự đang mở ra cho em, như tôi đã chỉ ra cho em trong những hướng dẫn cuối cùng của tôi, và sự hợp tác của em được hoan nghênh và cần thiết. Những điều chỉnh đang diễn ra với tốc độ nhanh chóng trong cuộc sống của em, và các quá trình của đời sống sẽ dần dần đơn giản hóa đối với em, nếu em chọn như vậy, và nếu em định hình tương lai bằng ấn tượng của linh hồn mình.

It has been interesting to note how, in your case, the fourth ray mental body (which is a part of your equipment) has used its force in harmony far more often than in conflict, as is the effect in the majority of your brothers' lives. This is due to the first ray activity of your soul which has resolved the conflict in harmony. Most of the conflict in your life has been the result of the activity of your astral body (working under second ray influence) with a reaction upon your third ray physical body. A close relation between the second and the third rays often works out in difficulty, for they express two different

Thật thú vị khi lưu ý rằng, trong trường hợp của em, thể trí cung 4 (vốn là một phần trong trang bị của em) đã sử dụng sức mạnh của nó một cách hài hòa thường xuyên hơn nhiều so với sự xung đột, như hiệu quả trong phần lớn đời sống của các huynh đệ của em. Điều này là do hoạt động của cung một trong linh hồn của em đã giải quyết xung đột một cách hài hòa. Hầu hết xung đột trong cuộc sống của em là kết quả của hoạt động của thể cảm dục của em (hoạt động dưới ảnh hưởng của cung hai) với một phản ứng lên cơ thể vật lý thuộc cung ba của em. Mối quan hệ chặt chẽ giữa cung hai và cung ba thường

ways of building. This I will take up in greater detail later.

gây ra khó khăn, vì chúng thể hiện hai cách xây dựng khác nhau. Điều này tôi sẽ đề cập chi tiết hơn sau.

I would like to call attention to the fact that many of your co-disciples are functioning with fourth ray mental bodies. This provides a most interesting reason why you were all chosen to work at the dissipation of glamour. The astral plane is the plane of duality, of the pairs of opposites, and it is the interplay of these opposites, plus the energies released by the individual, which has, during the ages, built up the world glamour. Harmony through Conflict is the characteristic and result of fourth ray activity. It expresses itself in fullness on the fourth plane where the major duality of the Spiritual Triad and the threefold personality meet, blend and resolve into a unity. I would commend this thought to you for pondering and reflection; it has a definite bearing upon group activity in connection with group dispelling of world glamour. The fourth ray mental bodies of the members will facilitate this task.

**Tôi muốn lưu ý đến sự kiện là nhiều đệ tử đồng môn của em đang hoạt động với thể trí thuộc cung 4. Điều này cung cấp một lý do thú vị nhất giải thích tại sao tất cả các em được chọn để làm việc nhằm xua tan ảo cảm. Cõi cảm dục là cõi của nhị nguyên, của các cặp đối lập, và chính sự tương tác của những đối cực này, cộng với các năng lượng do cá nhân giải phóng qua các thời đại, đã tạo nên ảo cảm thế gian. Hòa hợp thông qua Xung đột là đặc tính và kết quả của hoạt động cung bốn. Nó tự biểu lộ một cách trọn vẹn trên cõi thứ tư, nơi mà nhị nguyên chính là Tam nguyên Tinh thần và phàm ngã tam phân gặp gỡ, hòa trộn và hoá giải thành một thể thống nhất. Tôi đề xuất tư tưởng này để em cân nhắc và suy ngẫm; nó có một ảnh hưởng nhất định đối với hoạt động của nhóm liên quan đến việc xua tan ảo cảm thế gian của nhóm. Các thể trí cung 4 của các thành viên sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho nhiệm vụ này.**

You, having rays one, four and five active in your equipment, can see where your work dovetails into the picture.

Với các cung một, bốn và năm đang hoạt động trong thiết bị của mình, có thể thấy công việc của em phù hợp với bức tranh ở đâu.

I have not much in the way of personal instruction to give you at this time. The production of a creative adjustment of [404] the imminent changes in your life and the establishing of yourself as a renewed centre of force in whatever environment claims your soul's attention will be adequate for your full spiritual employment, will it not, my brother?

Tôi không có nhiều hướng dẫn cá nhân để cung cấp cho em vào lúc này. [404] Việc tạo ra một sự điều chỉnh sáng tạo đối với những thay đổi sắp xảy ra trong cuộc sống của em, và thiết lập bản thân em như một trung tâm sức mạnh mới trong bất kỳ môi trường nào, đòi hỏi sự chú ý của linh hồn em, nó sẽ đủ cho công việc tinh thần trọn vẹn của em, phải không, huynh đệ của tôi?

I would have you, however, ponder on the following facts.

Tuy nhiên, tôi muốn em suy ngẫm về những sự thật sau đây.

1. Soul energy is, for you, focussed in the astral body.

1. Đối với em, năng lượng linh hồn tập trung trong thể cảm dục.

2. Personality force is focussed in the mental body.

2. Mãnh lực phàm ngã tập trung trong thể trí.

We will leave the work of meditation as it is at present along with the continuance of the review of Joy. May Joy, indeed, rest upon you and enable you to go in peace.

Chúng ta sẽ duy trì công việc tham thiền như hiện nay cùng với việc tiếp tục xem xét Sự Hoan Hỉ. Mong Niềm Hoan Hỉ sẽ đến với em và giúp em bước đi trong bình an.

**February 1939—Tháng 2 năm 1939**

MY BROTHER AND FELLOW WORKER:

HUYNH ĐỆ VÀ ĐỒNG NGHIỆP CỦA TÔI:

I am not analysing your personality forces, particularly your astral force as I had suggested doing, because I gave you a sufficiently complete analysis in my last instruction. What I there indicated is all you need at this time. Later, I may perhaps elaborate, but at present you have all you need to know in order to carry on satisfactorily. In humility and in strength to love lies your release, my brother, and this I know you realise.

Tôi không phân tích các mãnh lực phàm ngã của em, đặc biệt là mãnh lực thể cảm dục của em như tôi đã đề nghị làm, bởi vì tôi đã phân tích đầy đủ cho em trong hướng dẫn cuối cùng của tôi. Những gì tôi đã chỉ ra ở đó là tất cả những gì em cần vào lúc này. Sau này, có lẽ tôi có thể giải thích thêm, nhưng hiện tại em có tất cả những gì em cần biết để tiếp tục một cách thỏa đáng. Trong sự khiêm tốn và sức mạnh để yêu thương là sự giải thoát của em, em thân mến, và điều này tôi biết em nhận ra.

This year has been one of supreme difficulty, has it not, and the end is not immediate. One of the major lessons which all disciples have to master before initiation becomes possible, is that of steady persistence in the face of all that seeks to produce difficulty. Your personal problem is enhanced and becomes exceedingly complex because of the reactions of your immediate associates and your strenuous endeavour to lift all that you possibly can off their shoulders. It becomes,

Năm nay là một năm cực kỳ khó khăn, phải không, và sự kết thúc không phải là ngay lập tức. **Một trong những bài học quan trọng mà tất cả các đệ tử phải nắm vững trước khi có thể được điểm đạo, đó là sự kiên trì bền bỉ khi đối mặt với tất cả những gì tìm cách gây khó khăn. Vấn đề cá nhân của em gia tăng và trở nên cực kỳ phức tạp do phản ứng của các cộng sự trực tiếp của em, và nỗ lực vất vả của em để nâng tất cả những gì em có thể khỏi vai họ. Do đó, nó trở thành**

therefore, a lesson in group activity and hence most valuable. Lift not too much, my brother. It is the right of their souls to learn the same lessons as you have had to learn and an over-pitiful heart is not always the most helpful of possessions. A loving heart is always helpful. You learnt much in your past incarnation along this line and learnt satisfactorily. Take not away from others this right to stand alone by too great a display of that shielding love which your powerful astral body so easily and so selflessly can express. Let them stand up to the issues of the soul which are brought to their attention through the medium of the material [405] lesson, and thus enable them to enter upon their next life better equipped to love, to work and to live unselfishly.

**một bài học trong hoạt động nhóm, và do đó có giá trị nhất. Đừng nâng quá nhiều, huynh đệ của tôi. Linh hồn của họ có quyền học những bài học giống như em đã phải học, và một trái tim quá thương hại không phải lúc nào cũng là thứ hữu ích nhất trong số các tài sản. Một trái tim yêu thương luôn hữu ích.** Em đã học được nhiều điều trong kiếp trước của mình theo con đường này, và đã học được một cách thỏa đáng. **Đừng lấy đi của người khác quyền được đứng một mình bằng cách thể hiện tình yêu thương che chở quá vĩ đại mà thể cảm dục mạnh mẽ của em có thể thể hiện một cách dễ dàng và vô vị lợi như vậy. Hãy để họ đứng vững trước những vấn đề của linh hồn, được mang đến cho họ thông qua phương tiện là [405] bài học vật chất, và nhờ đó giúp họ bước vào kiếp sống tiếp theo, được trang bị tốt hơn để yêu thương, làm việc và sống một cách vị tha.**

Your one way out is to be focussed constantly in the soul, remembering that, as you achieve this alignment and contact, the soul has its major point of contact with your personality, via your astral body. This is for you a blessing, even when it constitutes a problem. Perhaps you will grasp what I am seeking to convey to you if I say that this relation was established by the intelligent will of your soul in order to *stiffen* your astral reactions with first ray energy and colour them with that detached and isolated strength which is the main characteristic of the first ray. The intent was to make you strong in what had been your weakest point. Detachment, strongly felt in love (for forget not that the first ray is only the first sub-ray of the great cosmic ray of Love) is the factor which will bring release and understanding, not only to you but to all around you. The aspect of devotion which the astral body so easily expresses must be transmuted into detached but selfless love. Remember that

Lối thoát duy nhất của em là liên tục tập trung vào linh hồn, hãy nhớ rằng, khi em đạt được sự chỉnh hợp và tiếp xúc này, linh hồn có điểm tiếp xúc chính với phàm ngã của em thông qua thể cảm dục của em. Đây là một phước lành cho em, ngay cả khi nó tạo thành một vấn đề. Có lẽ em sẽ nắm bắt được điều tôi đang tìm cách truyền đạt cho em nếu tôi nói rằng mối quan hệ này được thiết lập bởi ý chí sáng suốt của linh hồn em nhằm *làm cứng* các phản ứng của *thể cảm dục* em bằng năng lượng cung một, và tô điểm cho chúng bằng sức mạnh tách biệt và biệt lập vốn là đặc điểm chính của cung một. Mục đích là làm cho em mạnh mẽ trong những điểm yếu nhất của em. Sự Tách rời, được cảm nhận mạnh mẽ trong tình yêu thương (vì đừng quên rằng cung một chỉ là cung phụ đầu tiên của cung vũ trụ vĩ đại là Bác Ái) là nhân tố sẽ mang lại sự giải thoát và hiểu biết, không chỉ cho em mà còn cho tất cả những người xung quanh em. Khía cạnh của lòng tận tụy mà thể cảm dục thể hiện rất dễ dàng phải được

true love has sometimes to stand aside and look on peacefully whilst others learn their lessons—a thing hard indeed for you to do, brother of mine.

chuyển hóa thành tình yêu thương tách rời nhưng vị tha. **Hãy nhớ rằng tình yêu thương đích thực đôi khi phải đứng sang một bên, và bình thản nhìn khi những người khác học bài học của họ—một điều thực sự khó khăn đối với em, em thân mến**.

All I would ask you to do along the line of meditation is a simple voiced act of consecration to the service of the soul which is, in the last analysis, the service of humanity and of the Hierarchy. Such is the sequence. Do this prior to participating in the group meditation. Let the personality identify itself with the soul, detaching itself deliberately from all other contacts, by an act of the will and (from that point on) let the soul respond by sounding the O.M. three times as it "takes possession" of the personality for service.

Tất cả những gì tôi yêu cầu em thực hiện theo con đường tham thiền là một hành động dâng hiến có tiếng nói đơn giản để phụng sự linh hồn, mà xét cho cùng, đó là phụng sự nhân loại và Thánh Đoàn. Đó là trình tự. Làm điều này trước khi tham gia tham thiền nhóm. Hãy để phàm ngã tự đồng hóa mình với linh hồn, dứt khoát tách nó khỏi mọi tiếp xúc khác bằng một hành động của ý chí, và (từ thời điểm đó trở đi) hãy để linh hồn đáp lại bằng cách xướng linh từ OM ba lần khi nó "chiếm hữu" phàm ngã để phụng sự.

You think with clarity, my brother, when the emotions of others do not overwhelm you and sweep your astral body into unison with theirs. Refuse then to be overwhelmed and regard not yourself as failing in some respect when others fail to meet the issues as they should. The reactions of others are not your responsibility. It is your responsibility to give them strength and detachment. Shoulder not, therefore, responsibilities which are not yours. This is one of the hardest lessons an initiate has to learn before he can be admitted as an active worker into the Hierarchy of Love. [406]

Em thân mến, em suy nghĩ sáng suốt khi cảm xúc của người khác không lấn át em và cuốn thể cảm dục của em vào trạng thái đồng nhất với thể cảm dục của họ. Khi đó, hãy từ chối để không bị choáng ngợp và không coi mình là người thất bại ở một khía cạnh nào đó, khi những người khác không đáp ứng được các vấn đề như họ nên làm. Phản ứng của người khác không phải là trách nhiệm của em. Em có trách nhiệm cung cấp cho họ sức mạnh và sự tách rời. **Do đó, đừng gánh vác những trách nhiệm không phải của em. Đây là một trong những bài học khó nhất mà một điểm đạo đồ phải học trước khi y có thể được thừa nhận là một người hoạt động tích cực trong Thánh Đoàn của Tình Yêu**. [406]

Life holds for you fresh changes. Be not dismayed, for those changes indicate an open door and a wider field for loving service.

Cuộc sống giữ cho em những thay đổi mới. Đừng nản lòng, vì những thay đổi đó cho thấy một cánh cửa rộng mở và một lĩnh vực rộng lớn hơn để phụng sự đầy yêu thương.

NOTE: *This disciple stands steady in the Tibetan's Ashram.*

LƯU Ý: *Vị đệ tử này đứng vững vàng trong Ashram của Chân sư Tây Tạng.*

## Quyển II

**January 1940—Tháng 1 năm 1940**

Life has been so difficult for you, brother of mine, that I hesitate (because I have an understanding of much that you are enduring) to lay upon you any further burden of self-discipline or more of the life of introspection. You have stood in the midst of your world and watched it come down, crashing around you; you have stood as a tower of strength to those who are tied to you in the closest links and have not [643] failed them; you have preserved your values clear whilst seeing the material values dissolve into thin air. That you still have a few personal glamours and are still taken in by your own high grade reactions to circumstance and people is of course true but I question whether anything is to be gained through your focussing your attention upon them at this time.

Cuộc sống đối với em quá khó khăn, em thân mến, đến nỗi tôi ngần ngại (vì tôi hiểu rất nhiều điều mà em đang phải chịu đựng) đặt lên vai em thêm bất kỳ gánh nặng nào về kỷ luật tự giác, hoặc nhiều hơn nữa về cuộc sống nội tâm. Em đã đứng giữa thế giới của mình và chứng kiến nó đổ sập xuống xung quanh em; em đã đứng như một tòa tháp của sức mạnh cho những người gắn bó với em trong những liên kết gần gũi nhất, và đã không làm họ thất vọng; [643] em đã bảo tồn các giá trị của mình rõ ràng trong khi nhìn thấy các giá trị vật chất tan thành mây khói. Việc em vẫn còn một vài ảo cảm cá nhân và vẫn bị thu hút bởi những phản ứng cao cấp của chính em đối với hoàn cảnh và con người tất nhiên là đúng, nhưng tôi đặt câu hỏi liệu em có đạt được điều gì khi tập trung sự chú ý của mình vào chúng vào lúc này hay không.

Stand steady, therefore, and be not unduly distressed. Avoid at least one glamour and that is the glamour that it is your task to shoulder all responsibilities and make all final decisions. Leave people, brother of old, the opportunity which you yourself so much welcome, of learning the needed lessons. Seek not unduly to lift and shield, for the shielding mother-complex is in itself a glamour.

Do đó, hãy đứng vững và đừng quá đau khổ. **Hãy tránh ít nhất một ảo cảm, và đó là ảo cảm rằng nhiệm vụ của em là gánh vác mọi trách nhiệm và đưa ra mọi quyết định cuối cùng.** Huynh đệ của ngày xưa, hãy để lại cho mọi người cơ hội, việc mà bản thân em rất hoan nghênh, để học những bài học cần thiết. Đừng tìm cách nâng và che chắn quá mức, vì phức cảm của người mẹ che chắn chính là một ảo cảm.

My love and strength is at your service.

Tình yêu và sức mạnh của tôi dành cho việc phụng sự của em.

MY BROTHER:

One of the outstanding characteristics of the pledged disciple is that he learns to stand steady and unmoving no matter what may be happening to him or around him. Much is happening to disciples these days for they bear the brunt of the world's cataclysm. You may perhaps find this an astonishing statement but I would ask you to remember that they meet the prevalent conditions on all three planes simultaneously and are at the same time endeavouring to live as souls. The accuracy of my statement is, therefore, apparent if you will ponder for a few minutes on the implications. There is appalling suffering everywhere. Physically and emotionally, people throughout the world are handling the maximum of pain. The accepted disciple, however, is suffering also mentally and to this must be added his capacity to identify himself with the whole; his trained imagination also presents special difficulty for he can include possibilities which others may not envisage, and his sweep or grasp of the plan is presumably greater; he is also endeavouring to apply his knowledge of this plan to the immediate environing [644] situation and is strenuously attempting to understand and at the same time to interpret to others, no matter what he may be undergoing in his own personal life.

In many cases, such as yours, environing conditions and chosen associates tend to complicate matters and you are, therefore, today facing your major life crisis and, I would add, you are facing it satisfactorily.

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Một trong những đặc điểm nổi bật của đệ tử thệ nguyện là y học cách đứng vững vàng và không xao động cho dù điều gì có thể xảy ra với y hoặc xung quanh y. Nhiều điều đang xảy ra với các đệ tử ngày nay vì họ phải gánh chịu gánh nặng của cơn đại hồng thủy của thế giới. Có lẽ em thấy đây là một phát biểu đáng kinh ngạc nhưng tôi yêu cầu em nhớ rằng họ đáp ứng với những điều kiện phổ biến trên cả ba cõi đồng thời, và cùng lúc nỗ lực để sống như những linh hồn. Do đó, tính chính xác trong tuyên bố của tôi là hiển nhiên nếu em chịu suy ngẫm trong vài phút về những hàm ý. Có đau khổ kinh hoàng ở khắp mọi nơi. Về thể chất và tình cảm, mọi người trên khắp thế giới đang phải đối mặt với nỗi khổ đau tối đa. Tuy nhiên, người đệ tử chính thức cũng đang đau khổ về mặt thể trí, và thêm vào điều này là khả năng của y để tự đồng hoá với tổng thể; trí tưởng tượng được rèn luyện của y cũng gây ra khó khăn đặc biệt vì y có thể bao gồm những khả năng mà những người khác có thể không hình dung ra, và khả năng nắm bắt Thiên Cơ của y có lẽ là lớn hơn; [644] y cũng đang cố gắng áp dụng kiến thức của mình về Thiên Cơ này vào hoàn cảnh kế cận, và đang cố gắng hết sức để hiểu và đồng thời diễn giải cho người khác, dù cho y có thể đang trải qua điều gì trong cuộc sống cá nhân của mình.

Trong nhiều trường hợp, chẳng hạn như trường hợp của em, các điều kiện xung quanh và các cộng sự được chọn có xu hướng làm phức tạp hóa vấn đề,và do đó, hôm nay em đang đối mặt với cuộc khủng hoảng lớn trong cuộc đời mình, và tôi muốn nói thêm, em đang đối mặt với nó một cách thỏa đáng.

There are many types of crisis in the lives of all aspirants, but in the case of those who are pledged disciples there are always two major crises in their lives: There is first of all the *crisis of opportunity* and its wise recognition. At some time, every disciple is faced with some determining choice which leads eventually to the distinctive nature of his life service. This usually takes place between the ages of twenty-five and forty, usually around the age of thirty-five. I refer not here to the choice which every able bodied and sane man has to take when he determines his life work, his place of living and his life associates. I refer to a free choice made when these other lesser choices have been made. Such a choice came to you in your earlier years. This crisis of opportunity relates ever to life service. This is true in spite of karma or environing conditions. It is not a choice of the personality, based upon expedient or earthly motives, necessity or anything else. It is a choice based upon the relation of the soul to the personality and *only confronts disciples.*

Có nhiều loại khủng hoảng trong cuộc sống của tất cả những người chí nguyện, **nhưng trong trường hợp của những đệ tử đã thệ nguyện thì luôn có hai cuộc khủng hoảng lớn trong cuộc đời họ:** Trước hết là ***cuộc khủng hoảng về cơ hội*** và sự nhận biết khôn ngoan về nó. **Vào một lúc nào đó, mỗi đệ tử phải đối mặt với một sự lựa chọn quyết định nào đó mà cuối cùng dẫn đến bản chất đặc biệt của sự phụng sự suốt đời của mình. Điều này thường diễn ra trong độ tuổi từ hai mươi lăm đến bốn mươi, thường là khoảng ba mươi lăm tuổi.** Ở đây tôi không đề cập đến sự lựa chọn mà mọi người khỏe mạnh và lành mạnh phải thực hiện khi anh ta xác định công việc cuộc đời mình, nơi sinh sống và những người cộng tác với anh ta. Tôi đề cập đến một lựa chọn tự do được thực hiện khi những lựa chọn nhỏ hơn khác đã được thực hiện. **Một sự lựa chọn như vậy đã đến với em trong những năm đầu của em. Cuộc khủng hoảng cơ hội này bao giờ cũng liên quan đến phụng sự đời sống.** Điều này đúng bất chấp nghiệp quả hay điều kiện môi trường. Nó không phải là sự lựa chọn của cá nhân, dựa trên những động cơ thích hợp hoặc trần gian, sự cần thiết hay bất cứ điều gì khác. **Đó là một sự lựa chọn dựa trên mối quan hệ của linh hồn với phàm ngã và *chỉ đối diện với các đệ tử.***

The second crisis is the *crisis of expression.* This usually comes towards the later years of a disciple's life. It concerns his stabilised life tendency and puts to the test all that he believes and for which he has stood and fought throughout his life experience. It is ever a hard and bitter test, going to the very roots of his life, and for those in preparation for initiation it is peculiarly acute. The conditions of the test may apparently seem no worse than the tests and difficulties which assault other people but, as I have pointed out above, they have to be met on all

**Cuộc khủng hoảng thứ hai là *cuộc khủng hoảng thể hiện.* Điều này thường xảy ra vào những năm cuối đời của một đệ tử. Nó liên quan đến xu hướng sống ổn định của y và thử thách tất cả những gì y y tin tưởng cũng như những gì y y đã đứng vững và chiến đấu trong suốt cuộc đời mình. Đó luôn là một thử thách khó khăn và cay đắng, đi đến tận gốc rễ của cuộc đời họ, và đối với những người chuẩn bị điểm đạo thì nó đặc biệt gay gắt**. Các điều kiện của bài kiểm tra dường như không tệ hại hơn các bài kiểm tra và khó khăn tấn công những người

planes at once. Soul energy is ever involved thereby and this intensifies the response of each individual body in the lower man and also the personality as a whole, the integrated man. The stage of responsiveness which every disciple has achieved in relation to his environment, [645] his associates and his service greatly aggravates his difficulties. I am explaining this somewhat in detail as I am anxious to have you comprehend the nature of your problem and so be able to handle it with increased poise, understanding and triumph. Behind you lies a crisis of opportunity; you met it well. Today you face your crisis of expression and you will come through; true triumph is dependent upon specific achievement upon the inner planes and upon wresting the true values out of any situation, and of these, values based upon the physical plane are by far the least important.

khác, nhưng, như tôi đã chỉ ra ở trên, chúng phải được đáp ứng trên tất cả các cõi giới cùng lúc. Do đó, năng lượng của linh hồn luôn được có liên quan, và điều này tăng cường sự đáp ứng của mỗi thể trong phàm ngã và cả phàm ngã như một tổng thể, con người tích hợp. Mức độ đáp ứng mà mỗi đệ tử đã đạt được trong mối quan hệ với môi trường của mình, [645] với những người cộng sự và sự phụng sự của y làm trầm trọng thêm những khó khăn của y. Tôi đang giải thích điều này một cách chi tiết vì tôi nóng lòng muốn em hiểu được bản chất vấn đề của mình, và để có thể xử lý nó với tư thế đĩnh đạc, hiểu biết và thành công hơn. Phía sau em là cuộc khủng hoảng về cơ hội và em đã đáp ứng nó tốt. Hôm nay em phải đối mặt với cuộc khủng hoảng thể hiện và em sẽ vượt qua; chiến thắng thực sự phụ thuộc vào thành tựu cụ thể trên các cõi bên trong và vào việc giành lấy các giá trị đích thực từ bất kỳ tình huống nào, và trong số này, các giá trị dựa trên cõi vật lý cho đến nay là ít quan trọng nhất.

If you will, all of you, study the instructions given by me to the individual members of the group and to the group itself, you will find that I am giving you definite instructions in the Way of Initiation. Your response and your search lies, however, in the field of esoteric recognition more than in the field of the reception of new facts. So much has been given out in the past few years and decades anent initiation; it has largely been made exoterically, and received exoterically and the true import of the teaching has been veiled. My task with you is not so much the impartation of new facts, truths, points of view and interest, but the awakening into reality of that which your mind already has received as theory and hypothesis.

Nếu em, tất cả các em, chịu nghiên cứu những chỉ dẫn do tôi ban cho từng thành viên trong nhóm và cho chính nhóm, các em sẽ thấy rằng tôi đang ban cho các em những chỉ dẫn rõ ràng về Con đường Điểm đạo. Tuy nhiên, câu trả lời của em và sự tìm kiếm của em nằm trong lĩnh vực nhận thức bí truyền nhiều hơn là trong lĩnh vực tiếp nhận các sự kiện mới. Rất nhiều thứ đã được đưa ra trong vài năm và nhiều thập kỷ gần đây về điểm đạo; phần lớn nó đã được biến thành công truyền, được tiếp nhận một cách công truyền và ý nghĩa thực sự của giáo huấn đã bị che đậy. Nhiệm vụ của tôi với em không phải là truyền đạt những sự kiện, sự thật, quan điểm và mối quan tâm mới, mà là đánh thức trở thành hiện thực những gì mà tâm trí em đã tiếp nhận dưới dạng lý thuyết và giả thuyết.

You stand today, my brother, at a major point of crisis and you stand alone. Those in your immediate environment are of no special service to you for they are not yet upon the path of discipleship. They are in the earliest stages of the path of probation and are unaware of it also. You have, therefore, only three sources of strength:

Huynh đệ của tôi, hôm nay em đứng trước thời điểm khủng hoảng nghiêm trọng và em đứng một mình. Những người trong môi trường gần gũi của em không phụng sự gì đặc biệt cho em vì họ chưa bước trên Con Đường Đệ Tử. Họ đang ở giai đoạn đầu tiên của Con Đường Dự Bị và cũng không biết về điều đó. Do đó, em chỉ có ba nguồn sức mạnh:

1. First and foremost, your contact with your own soul through meditation, reflection and joy.

1. Đầu tiên và quan trọng nhất là sự tiếp xúc của em với linh hồn của chính mình thông qua tham thiền, suy ngẫm và niềm vui.

2. Your contact with me, your Master, because through me some of the strength of the world of souls and of the Hierarchy can reach you.

2. Sự tiếp xúc của em với tôi, Chân sư của em, bởi vì thông qua tôi, một số sức mạnh của thế giới linh hồn và của Thánh đoàn có thể đến được với em.

3. Your group brothers in this new seed group.

3. Nhóm huynh đệ trong nhóm hạt giống mới này.

I would like to point out that in these three contacts you have the three aspects of divine expression appearing—from [646] the angle of stimulation and of vitalising power—and so three types of power are made available. Beginning with the lowest contact, your group brothers, you have the *intelligent activity* and consequent stimulation upon the physical plane of your contact with them; through your soul contact, the *love* aspect of divinity can be made manifest in you; and through your hierarchical contact, the *will* of God can pour into you. Thus all the three aspects of the divine nature can pour into you and meet with response from the three aspects of your lower manifested expression; thus you can become subservient to the divine. Ponder on this and seek to establish these contacts firmly and upon sound non-emotional lines.

Tôi muốn chỉ ra rằng trong ba tiếp xúc này, em có ba phương diện của biểu hiện thiêng liêng xuất hiện—từ góc độ kích thích và của quyền năng tiếp sinh lực—và vì thế ba loại năng lực có sẵn. [646] Bắt đầu với sự tiếp xúc thấp nhất, tức là những huynh đệ trong nhóm của em, em có *hoạt động thông minh* và kết quả là sự kích thích trên cõi trần khi em tiếp xúc với họ; thông qua sự tiếp xúc linh hồn của em, khía cạnh *bác ái* của Thiên Tính có thể được biểu lộ trong em; và qua sự tiếp xúc Huyền Giai của em, *ý chí* của Thượng Đế có thể tuôn đổ vào em. Như vậy, tất cả ba phương diện của bản chất thiêng liêng có thể tuôn đổ vào em, và được ba thể của phàm ngã em đáp ứng; do đó em có thể trở thành phục tùng Thiên Tính. Hãy suy ngẫm về điều này và tìm cách thiết lập những mối liên hệ này một cách chắc chắn và dựa trên những đường lối không cảm xúc lành mạnh.

You have a particularly interesting group of life forces or energies conditioning you, interesting because of the specific combination. The saving grace of your life expression has been your second ray astral body because the combination of a first ray soul, a fifth ray personality and a third ray physical expression might have resulted in a hard, concrete materialistic person. These rays are the ones which have produced what is called the Prussian type of mind. Incidentally, this ray combination produced your karmic relationships in this life. Fortunately for you, your past immediate incarnation as a personality was overwhelmingly second ray and of this you brought over a second ray astral nature and a fourth ray mental equipment. Hence the balancing in two directions and hence also the general trend of your life conditioning.

Em có một nhóm sinh lực hoặc năng lượng đặc biệt thú vị chi phối em, thú vị vì sự kết hợp cụ thể. Ân sủng cứu rỗi cho biểu hiện cuộc sống của em là thể cảm dục cung hai của em, bởi sự kết hợp của linh hồn cung một, phàm ngã cung năm và thể vật lý cung ba có thể đã dẫn đến một người duy vật cứng rắn, cụ thể. Những cung này là những cung đã tạo ra cái được gọi là loại "tâm trí Phổ". Ngẫu nhiên, sự kết hợp cung này tạo ra các mối quan hệ nghiệp quả của em trong cuộc sống này. May mắn thay cho em, kiếp trước liền kề đây của em có một phàm ngã chủ yếu thuộc cung hai, và nhờ đó em đã mang lại thể cảm dục cung hai và một thể trí cung bốn [trong kiếp này]. Do đó, sự cân bằng theo hai hướng và do đó cũng là xu hướng chung của việc điều hòa cuộc sống của em.

It was your first ray lines of force which placed you in the particular locality in which you live and brought your life partner to you. It was your second ray background and its effects in your present life expression which hastened your affiliation with myself and brought to you your particular group of brothers in the new seed group. This information may prove of use to you even if it only serves to strengthen your faith and to indicate to you the reasonableness of the situation which your circumstances are forcing you to meet.

Chính các đường hướng sức mạnh thuộc cung một của em đã đặt em vào địa phương cụ thể nơi em sống, và mang người bạn đời của em đến với em. Chính bối cảnh cung hai của em và những ảnh hưởng của nó trong biểu hiện cuộc sống hiện tại của em đã thúc đẩy em nhanh chóng liên kết với tôi và mang đến cho em nhóm huynh đệ đặc biệt của em trong nhóm hạt giống mới. Thông tin này có thể hữu ích đối với em ngay cả khi nó chỉ giúp củng cố niềm tin của em và cho em thấy tính hợp lý của tình huống mà hoàn cảnh buộc em phải đối mặt.

Therefore, your major need is to strengthen and preserve the three contacts which form the background of your spiritual [647] life: your soul, your relation with me and your connection with your group brothers. By so doing, the sense of universality and of an expanded consciousness will grow and deepen and enable you to achieve that sense of proportion which will reveal the little self

Do đó, nhu cầu chính yếu của em là củng cố và duy trì ba mối liên hệ tạo thành nền tảng cho đời sống tinh thần của em: [647] linh hồn em, mối quan hệ của em với tôi, và mối liên hệ của em với những huynh đệ trong nhóm của em. Bằng cách làm như vậy, ý thức về tính phổ quát và về một tâm thức mở rộng sẽ phát triển và sâu sắc hơn, cho phép em đạt được ý thức về tỷ lệ vốn sẽ tiết lộ cái

as an integral part of the great Self or Whole. By this statement I refer not only to your relation between the soul and the personality but to your relation—as a living entity—to the greater whole of which Humanity and the Hierarchy are integral parts. I would suggest, therefore, a line of thought or of meditation which will deepen and strengthen these attitudes. To this end I am going to suggest five points of recollection for you each day:

tôi nhỏ bé như một phần không thể thiếu của Đại ngã hoặc Tổng thể. Bằng tuyên bố này, tôi không chỉ đề cập đến mối quan hệ của em giữa linh hồn và phàm ngã, mà còn đề cập đến mối quan hệ của em—với tư cách là một thực thể sống—với tổng thể vĩ đại hơn mà Nhân loại và Thánh đoàn là những bộ phận không thể tách rời. Do đó, tôi muốn đề xuất một đường hướng suy nghĩ hoặc tham thiền vốn sẽ đào sâu và củng cố những thái độ này. Để đạt được điều này, tôi sẽ gợi ý cho em năm điểm hồi ức mỗi ngày:

1. On awakening in the morning, *before rising.*

1. Khi thức dậy vào buổi sáng, *trước khi thức dậy.*

2. At noon.

2. Buổi trưa.

3. At sunset, whatever hour that may be.

3. Vào lúc hoàng hôn, bất kể giờ nào.

4. On retiring at night.

4. Vào lúc nghỉ ngơi ban đêm.

5. At the time of the group meditation, whenever you may decide to do it.

5. Vào thời điểm tham thiền nhóm, bất cứ khi nào em có thể quyết định thực hiện.

Thus a living continuity of sensed relationship will be established in your consciousness.

Do đó, sự liên tục sống động của mối quan hệ được cảm nhận sẽ được thiết lập trong tâm thức của em.

1. On awakening, sound the OM inaudibly and say: “I am one with the light which shines through my soul, my brothers and my Master.”

1. Khi thức dậy, hãy xướng linh từ OM không thành tiếng và nói: “Tôi là một với ánh sáng chiếu rọi qua linh hồn tôi, huynh đệ tôi và Chân sư của tôi.”

2. At noon, again sound the OM inaudibly and say with deep and slow reflection: “Naught separates me from my soul, my brothers and my Master. My life is theirs and theirs is mine.”

2. Vào buổi trưa, hãy xướng lần nữa âm thanh OM không thành tiếng và nói với sự suy tư sâu và chậm: “Không có gì ngăn cách tôi khỏi linh hồn tôi, các huynh đệ và Chân sư của tôi. Cuộc sống của tôi là của họ và của họ là của tôi.”

3. At sunset again sound the OM and say: "Naught can dim the love which flows between my soul and me, the little self. Naught can come between my brothers and my self. Naught can stop the flow of strength between me and my soul, between my brothers and my soul, between the Master of my life and me, His pledged disciple." [648]

3. Vào lúc hoàng hôn, một lần nữa hãy xướng linh từ OM và nói: "Không gì có thể làm lu mờ tình yêu thương tuôn chảy giữa linh hồn tôi và tôi, cái tôi nhỏ bé. Không có gì có thể đến giữa huynh đệ tôi và bản ngã tôi. Không gì có thể ngăn được dòng sức mạnh giữa tôi và linh hồn tôi, giữa huynh đệ tôi và linh hồn tôi, giữa Chân sư của đời tôi và tôi, đệ tử thệ nguyện của Ngài." [648]

4. On retiring, before you fall asleep, you again sound the OM and say: "From darkness lead us to light. I tread the way of life and light because I am a soul. With me there walk my brothers and my Master. Therefore within, without, and every side, there is light and love and strength."

4. Khi đi ngủ, trước khi chìm vào giấc ngủ, em lại xướng linh từ OM và nói: "Từ bóng tối hãy dẫn chúng tôi đến ánh sáng. Tôi bước đi trên con đường của sự sống và ánh sáng bởi vì tôi là một linh hồn. Cùng tôi với tôi là các huynh đệ tôi, Chân sư của tôi. Vì vậy, bên trong, bên ngoài và mọi phía đều có ánh sáng, tình thương và sức mạnh."

5. When doing the group meditation, begin to capitalise on this growing consciousness and before doing the work, link up with as much conscious realisation as possible with your soul, your brothers and myself, realising the indestructibility of the tie.

5. Khi thực hành tham thiền nhóm, hãy bắt đầu tận dụng tâm thức đang phát triển này, và trước khi thực hiện công việc, hãy kết nối, với sự nhận thức có ý thức càng nhiều càng tốt, với linh hồn của em, huynh đệ của em, và bản thân tôi, nhận ra tính không thể phá hủy của mối liên kết.

This work carried forward as a definite exercise will produce in you a deepened available strength and poise. It will only take a few seconds at each point or stated time, but those seconds will serve as points of crisis and of inpouring strength.

Công việc này được tiến hành như một bài tập xác định sẽ tạo ra trong em một sức mạnh sẵn có sâu sắc và sự đĩnh đạc. Sẽ chỉ mất vài giây tại mỗi thời điểm hoặc thời gian đã chỉ định, nhưng những giây đó sẽ đóng vai trò là điểm khủng hoảng và truyền sức mạnh.

## August 1942—Tháng 8 năm 1942

1. I come to Thee, Lord of my Life, and from that point achieved, close at Thy feet I work.

1. Con đến với Ngài, Chúa tể của đời con, và từ điểm đạt được, con làm việc gần với chân Ngài.

2. Between me and the outer world there appears a haze of blue. That blue protects and hence I have no fear. Through it, I may not pass.

2. Giữa tôi và thế giới bên ngoài xuất hiện một làn khói xanh. Màu xanh đó bảo vệ và do đó tôi không sợ hãi. Thông qua nó, tôi không thể vượt qua.

3. And from this hour and henceforth upon the *Way,* I seek to *Be.* I seek no more to know, because this life has taught me how to know and with this knowledge gained, I now can serve by *Being.*

3. Và từ giờ này trở đi trên *Con đường,* tôi tìm cách *Hiện hữu.* Tôi không tìm kiếm để biết nữa, bởi vì cuộc sống này đã dạy tôi cách biết và với kiến thức này có được, giờ đây tôi có thể phụng sự bằng *Bản thể.*

4. Before me streams the Path of Light. I see the Way. Behind me lies the mountain path, with stones and cobbles on the way. Around me are the thorns. My feet are tired. But straight ahead stretches the Lighted Way and on that Way I walk.

4. Trước mặt tôi là Con Đường Ánh Sáng. Tôi thấy Con đường. Đằng sau tôi là con đường núi, với đá và sỏi trên đường đi. Xung quanh tôi là những gai nhọn. Chân tôi mỏi nhừ. Nhưng thẳng về phía trước là Con đường được thắp sáng trải dài, và trên Con đường đó tôi bước đi.

5. Pain comes from form-attachment. It takes two forms: Attachment to the forms of earth, of men and place; attachment to the truth. They both bring pain and pain must cease. Ask your soul *how?* [649]

5. Nỗi đau đến từ sự bám chấp hình tướng. Nó có hai hình thức: Gắn bó với các hình dạng của trần gian, của con người và nơi chốn; gắn bó với sự thật. Cả hai đều mang lại đau đớn và đau đớn phải chấm dứt. Hãy hỏi linh hồn em *như thế nào?* [649]

6. The threefold load, the blazing star, the path of light, the greater Star and through them all the throbbing of the heart of love, streaming from out the Ashram of D.K. enfolding all and thee.

6. Tải trọng tam phân, ngôi sao rực rỡ, con đường ánh sáng, Ngôi sao vĩ đại hơn và qua chúng tất cả nhịp đập của trái tim yêu thương, tuôn ra từ Ashram của Chân sư DK bao trùm tất cả và em.

## September 1943—Tháng 9 năm 1943

MY BELOVED BROTHER:

HUYNH ĐỆ YÊU QUÝ CỦA TÔI:

A.A.B. has just called my attention to the six statements which I gave you to reflect upon more than a year ago. Knowing all that you had been through in the interim and are now passing through, she realised how extremely apposite and suitable they had

AAB vừa nhắc tôi chú ý của tôi đến sáu phát biểu mà tôi đã đưa ra để em suy ngẫm hơn một năm trước. Khi biết tất cả những gì em đã trải qua trong thời gian tạm thời và hiện đang trải qua, bà nhận ra rằng chúng đã được chứng minh là vô cùng phù hợp. Nỗi

proved to be. Pain has engulfed you and yours; anxiety along many lines, and all of them severely testing, has been your lot. Had you not been "close to the feet of the Lord of your Life," you would have reached what might have been regarded as the valley of desperation.

đau đã nhấn chìm em và những gì của em; lo lắng dọc theo nhiều đường hương, và tất cả chúng đều là thử thách nghiêm trọng, đã là số phận của em. Nếu em không "gần với bàn chân Chúa của đời mình," thì em đã đến nơi có thể được coi là thung lũng tuyệt vọng.

Yet you have not been truly desperate because the "haze of blue" has protected you, your group brothers have stood as a shield around you, and the strength of my Ashram has been at your disposal. People often fail to realise the nature and the potency of that strength—a strength that comes from a deep impersonal love and from the realisation that, in the light of the eternal verities, all pain is but temporary, all trouble and struggle ephemeral, and that we have passed oft this way before upon the unhappy little planet of suffering which we call the Earth. *We come to know that we shall not pass this way so oft again.* Did you grasp the significance of that sentence, my brother?

Tuy nhiên, em chưa thực sự tuyệt vọng vì "làn sương xanh" đã bảo vệ em, những huynh đệ trong nhóm của em đã đứng như một lá chắn xung quanh em, và sức mạnh của Ashram của tôi đã sẵn sàng cho em sử dụng. Người ta thường không nhận ra bản chất và tiềm năng của sức mạnh đó—một sức mạnh đến từ một tình thương vô ngã sâu sắc, và từ việc nhận ra rằng, dưới ánh sáng của những chân lý vĩnh cửu, mọi nỗi đau chỉ là tạm thời, mọi rắc rối và đấu tranh đều là phù du, và rằng trước đây chúng ta đã thường đi qua con đường này trên hành tinh nhỏ bất hạnh đầy đau khổ mà chúng ta gọi là Trái đất. *Chúng ta biết rằng chúng tôi sẽ không đi qua con đường này quá thường xuyên nữa.* Em có nắm được ý nghĩa của câu đó không, em thân mến?

Just as there are days in a year which seem to stand out because of their darkness and to be overcharged with blackness and agony, so there are lives which equally so stand out in a cycle of lives because of the varied experiences which they convey, the bitter piling up of pain and distress, and the handling of an accumulation of unhappy and oft agonising karma. But, my brother, all lives are not like this, and the fact that your present life has been for years so hard is the guarantee that you have worked off much karma, that you[650] stand infinitely freer and are less handicapped. The fruits of all this suffering you will reap as you enter your next incarnation.

Giống như có những ngày trong một năm dường như nổi bật vì sự tối tăm của chúng, và bị phủ đầy bóng tối và đau đớn, cũng vậy, có những cuộc đời cũng nổi bật không kém trong một chu kỳ của cuộc đời vì những trải nghiệm đa dạng mà chúng truyền tải, cay đắng chồng chất đau khổ, và xử lý sự tích lũy của nghiệp quả bất hạnh và thường là thống khổ. Nhưng, hỡi huynh đệ, tất cả kiếp sống không phải như vậy, và thực tế rằng cuộc sống hiện tại của em đã quá khó khăn trong nhiều năm là sự đảm bảo rằng em đã giải toả nhiều nghiệp quả, rằng em [650] đứng vô cùng tự do và ít trở ngại hơn. Thành quả của tất cả những đau khổ này em sẽ gặt hái được khi em bước vào kiếp sau.

So be of good cheer, and look forward and out towards a future of service and of joy, and this because you have endeavoured to live selflessly and to carry your load bravely, and because your life and deeds and your entire career have helped so many.

Vì vậy, hãy vui vẻ lên, hướng tới và hướng ra ngàoi đến một tương lai phụng sự và vui vẻ, và điều này bởi vì em đã nỗ lực sống vị tha và gánh vác gánh nặng của mình một cách dũng cảm, và bởi vì cuộc sống, hành động và toàn bộ sự nghiệp của em đã giúp đỡ rất nhiều người..

I would remind you that pain, when it is lived out mentally for others, is the worst kind of pain. This you know. But I would remind you that the capacity so to do and so to identify yourself with pain that is not specifically your own is something that all disciples have to master, because it is one of the first steps towards shouldering world pain and the agony of the human family, thus becoming a participant in the "fellowship of Christ's sufferings" and a lifter of world burdens. We work and live on a planet of pain. Until a man is an initiate of high degree he cannot even begin to sense the reasons why this is so; he must perforce then take refuge in the trite platitudes that suffering humanity has evolved to account for things as they are. None of these in any way approximate the true reasons or give any real insight into the problem. Men must wait for understanding until they can no longer be hurt or limited by the pain of others. This follows when we have learnt to handle our own pain. Then and only then can they begin to lift the burden of humanity as a whole and do their responsible share in lightening it.

Tôi xin nhắc em rằng nỗi đau, khi nó được thể hiện một cách trí tuệ vì người khác, là nỗi đau tồi tệ nhất. Điều này em biết. Nhưng tôi muốn nhắc em rằng khả năng làm như vậy và do đó đồng hóa bản thân với nỗi đau không phải của riêng em là điều mà tất cả các đệ tử phải nắm vững, bởi vì đó là một trong những bước đầu tiên để gánh vác nỗi đau của thế giới, và nỗi thống khổ của gia đình nhân loại, do đó trở thành người tham gia vào "mối tương giao trong những đau khổ của Đức Christ" và là người nâng đỡ những gánh nặng của thế giới. Chúng ta làm việc và sống trên một hành tinh đau khổ. Cho đến khi một người là một điểm đạo đồ ở trình độ cao, y thậm chí không thể bắt đầu cảm nhận được những lý do tại sao điều này lại như vậy; sau đó y buộc phải nương tựa vào những điều tầm thường mà nhân loại đau khổ đã tiến hóa để giải thích cho mọi thứ như chúng vốn là. Không cái nào trong số này gần đúng với lý do thực sự hoặc đưa ra bất kỳ cái nhìn sâu sắc thực sự nào về vấn đề. Con người phải chờ đợi sự hiểu biết cho đến khi họ không còn có thể bị tổn thương hoặc bị giới hạn bởi nỗi đau của người khác. Điều này xảy ra sau khi chúng ta đã học cách xử lý nỗi đau của chính mình. Khi đó, và chỉ khi đó, họ mới có thể bắt đầu trút bỏ gánh nặng của nhân loại nói chung và thực hiện phần trách nhiệm của mình trong việc làm nhẹ gánh nặng đó.

We come again here to those contradictory and beautiful words: Isolated Unity. When one is isolated from form attachments and

**Chúng ta lần nữa lại đến với những từ đẹp đẽ và mâu thuẫn đó: Sự Thống Nhất Biệt Lập. Khi một người được cô lập khỏi những**

when one is freed for identification with the life aspect, then one can know the true meaning of unity, then one is released from pain and one is free to release others also.

**ràng buộc về hình tướng và khi một người được tự do để đồng nhất với khía cạnh sự sống, thì người đó có thể biết được ý nghĩa thực sự của sự hợp nhất, khi đó người ta được giải thoát khỏi đau khổ và người ta cũng tự do giải thoát những người khác.**

This you are learning, and it is the last great lesson for you this life. It takes some time to learn it, because it is one of the very few basic lessons, implicating principles which are inherent in the planetary life and requiring the implementing of the soul to arrive at true understanding. You have made much progress along this line during this life and [651] have no cause for self-depreciation or regrets. I tell you this for your assurance, and would ask you to rest back upon my words.

Điều này em đang học, và nó là bài học lớn cuối cùng cho em trong cuộc đời này. Phải mất một thời gian để học nó, bởi vì nó là một trong số rất ít bài học cơ bản, liên quan đến các nguyên lý vốn có trong sự sống hành tinh và đòi hỏi sự thực hiện của linh hồn để đạt được sự hiểu biết thực sự. Em đã đạt được nhiều tiến bộ trên con đường này trong kiếp sống này và [651] không có lý do gì để tự ti hay hối tiếc. Tôi nói với em điều này để đảm bảo với em, và mong em hãy dựa vào lời nói của tôi.

Keep busy with my work, my brother, for there is naught left for the true disciple but the work of the Ashram, which is the work of the Hierarchy, which is work for humanity. Such is the outgoing sequence. For you now, it is not so much the eager, active, outer service, of which you have done so much in the past years, but it is the standing steady, and so becoming a channel and a link. Remember with care the words I gave you last year: "I now can serve by Being."

Hãy bận rộn với công việc của tôi, em thân mến, vì không còn gì cho người đệ tử chân chính ngoài công việc của Ashram, đó là công việc của Thánh Đoàn, là công việc cho nhân loại. Đó là trình tự. Đối với em bây giờ, đó không phải là phụng sự bên ngoài háo hức, tích cực, mà em đã làm rất nhiều trong những năm qua, nhưng mà là đứng vững chắc, và do đó trở thành một kênh và một liên kết. Hãy nhớ cẩn thận những lời tôi đã nói với em năm ngoái: "Bây giờ tôi có thể phụng sự bằng Hiện hữu."

Do not strive so much, my brother. Accept life conditions as they are; acquiesce in the situation as it is; relax for the remainder of this incarnation, and exoterically rest from your labours and esoterically enter into light. Work not under such a sense of inner strain and effort. I refer not to the outer strains and stresses to which you are subjected for they exist and are hard and difficult. I refer to your own inner attitude of

Đừng phấn đấu nhiều như vậy, huynh đệ của tôi. Chấp nhận điều kiện cuộc sống như hiện tại; chấp nhận hoàn cảnh như hiện tại; thư giãn trong phần còn lại của kiếp sống này, và về mặt ngoại môn, nghỉ ngơi khỏi sự lao động của em và đi vào ánh sáng bí truyền. Đừng làm việc dưới cảm giác căng thẳng và nỗ lực bên trong như vậy. Tôi không đề cập đến những căng thẳng bên ngoài mà em phải chịu vì chúng tồn tại và khó khăn và khó khăn. Tôi đề cập đến thái độ bên trong

recognition and acquiescence, of Being and attainment.

Those are the four key thoughts for your personal reflection during the coming year. The year that is on its way will hold great changes for you but you are strong enough and experienced enough to carry through triumphantly. The coming months will hold for you revelation, and that revelation will enhance the light upon the Lighted Way which stretches out before you; they will hold opportunity for you also, if you learn the hard lesson of relinquishment, and when next year closes you may find yourself surprised at the distance you will find you have travelled, the enlightenment you may find you have gained, and the increased sphere of your subjective usefulness.

Remember—you are *not* alone. I stand by and carry you consciously within my aura.

của chính em về sự công nhận và bằng lòng, về Bản thể và sự đạt được.

Đó là bốn suy nghĩ chính để em suy ngẫm trong năm tới. Một năm sắp tới sẽ có những thay đổi lớn đối với em nhưng em đủ mạnh mẽ và đủ kinh nghiệm để vượt qua một cách đắc thắng. Những tháng sắp tới sẽ mang đến cho em sự mặc khải, và sự mặc khải đó sẽ tăng cường ánh sáng trên Con đường được thắp sáng đang trải dài trước mặt em; chúng cũng sẽ nắm giữ cơ hội cho em, nếu em học được bài học khó khăn về sự từ bỏ, và khi năm tới kết thúc, em có thể thấy ngạc nhiên về khoảng cách mà em sẽ thấy mình đã đi, sự giác ngộ mà em có thể thấy mình đã đạt được và phạm vi tăng lên hữu ích chủ quan của em.

Hãy nhớ rằng—em *không* đơn độc. Tôi sát cánh và mang em một cách có ý thức trong hào quang của tôi.

## November 1944—Tháng 11 năm 1944

MY BELOVED FRIEND AND TRUSTED DISCIPLE:

My heart has gone out to you during the past year as you have struggled with fatigue, with loneliness, with foreboding [652] and with anxieties of many kinds. You have stood with constant steadiness and you must know by now how highly steadiness is regarded by the Hierarchy. These culminating years of your life have been years of great difficulty and much pain—not only for yourself but for others. They have been years wherein everything has been wrested from you, leaving you upon that "pinnacle of loneliness" about which I spoke to your brother, W.D.S., in my instruction to

NGƯỜI HUYNH ĐỆ YÊU THƯƠNG VÀ ĐỆ TỬ TIN CẬY CỦA TÔI:

Trái tim tôi đã hướng về em trong năm qua khi em phải vật lộn với sự mệt mỏi, với sự cô đơn, với những điềm báo [652] và với nhiều loại lo lắng. Em đã đứng với sự vững vàng liên tục, và bây giờ em phải biết rằng Thánh Đoàn đánh giá cao sự vững vàng như thế nào. Những năm đỉnh cao của cuộc đời em là những năm vô cùng khó khăn và nhiều đau đớn—không chỉ cho chính em mà còn cho những người khác. Đó là những năm mà mọi thứ đã bị tước đoạt khỏi tay em, khiến em rơi vào "đỉnh cao của sự cô đơn" mà tôi đã nói với huynh đệ của em, WDS, trong bài hướng dẫn của tôi cho em ấy vào năm ngoái. Tôi

him last year. I would have you regard that pinnacle as an exalted place from which the new vision can be seen. That pinnacle can be turned into a mount of initiation.

muốn em coi đỉnh cao đó là một nơi cao quý mà từ đó tầm nhìn mới có thể được nhìn thấy. Đỉnh cao đó có thể được biến thành đỉnh cao của điểm đạo.

You have passed the three score years and ten of ordinary living and you are privileged to look back upon a life of great usefulness and of much inner spiritual progress. You have disposed of much karma and are far freer than when you entered into incarnation.

Em đã vượt qua ba mươi lăm năm sống bình thường và em có vinh dự được nhìn lại một cuộc đời vô cùng hữu ích và có nhiều tiến bộ tinh thần bên trong. Em đã loại bỏ nhiều nghiệp quả và tự do hơn nhiều so với khi em nhập thế.

The crux of the lesson which you are now in process of learning is to refrain from expectation—from life, from people and from circumstances—except that expectation which concerns spiritual opportunity and your relation to my Ashram. Disciples need to regard the Ashram more definitely as a place of *spiritual enveloping,* if I may use so peculiar a phrase. They need to regard it as a circle of protection, remembering that if their consciousness can escape into the Ashram, they are in a place of complete security where naught can reach or hurt them. Neither pain nor anxiety can overwhelm the man who dwells in the consciousness of eternity; this sense of the eternal, coupled with the realisation of essential unity, marks all dwellers in an Ashram.

Mấu chốt của bài học mà em đang trong quá trình học tập là kiềm chế sự mong đợi—từ cuộc sống, con người và hoàn cảnh—ngoại trừ sự mong đợi liên quan đến cơ hội tinh thần và mối quan hệ của em với Ashram của tôi. Các đệ tử cần xem Ashram một cách chắc chắn hơn như một nơi *bao bọc tinh thần,* nếu tôi có thể sử dụng một cụm từ đặc biệt như vậy. Họ cần coi nó như một vòng tròn bảo vệ, nhớ rằng nếu tâm thức của họ có thể thoát vào Ashram, thì họ đang ở một nơi hoàn toàn an toàn, nơi không gì có thể tiếp cận hoặc làm hại họ. Nỗi đau hay sự lo lắng đều không thể lấn át con người sống trong tâm thức của vĩnh cửu; cảm giác vĩnh cửu này, cùng với việc nhận ra sự thống nhất thiết yếu, đánh dấu tất cả những người cư ngụ trong một Ashram.

Herein lies your safety in the vicissitudes of your life. I am not speaking idly or symbolically, nor am I referring to the usual platitudes expressed in the injunction "dwell in the eternal." I refer definitely to the place of a disciple within an Ashram of one of the Masters, and in particular to your place within my Ashram. This place is a reality and not a dream or a figment of wishful thinking; it is a sphere of focussed awareness where the minds, the love, the

Đây là sự an toàn của em trong những thăng trầm của cuộc đời em. Tôi không nói một cách vu vơ hay tượng trưng, tôi cũng không đề cập đến những lời lẽ tầm thường thông thường được thể hiện trong mệnh lệnh "hãy ở trong vĩnh cửu". Tôi đề cập dứt khoát đến vị trí của một đệ tử trong Ashram của một trong các Chân sư, và đặc biệt là vị trí của em trong Ashram của tôi. Nơi này là một thực tế và không phải là một giấc mơ hay một điều viển vông; đó là một lĩnh vực của nhận thức

aspiration and the spiritual consciousness of many meet, and meet in truth. Of this meeting you can—as many have and do—[653] become conscious. Avoid vagueness as you think of the Ashram with which you are affiliated. Oft I warn and urge disciples to concentrate upon their service and upon their outer contacts, and thus avoid concentration upon the Ashram and upon me, the Master of the Ashram. Knowing your circumstances and seeing into your future, I reverse the injunction in your case and urge you to make the Ashram a reality in your life and to count with greater definiteness and surety upon my presence there and my understanding welcome. Your natural diffidence and humility will permit this and protect me and the Ashram from any undue pressure on your part, even if—in the stress of circumstances—you were prompted to make it.

tập trung, nơi trí tuệ, tình thương, khát vọng và tâm thức tinh thần của nhiều người gặp nhau và gặp nhau trong sự thật. Về sự gặp gỡ này, em có thể—như nhiều người đã và đang làm— [653] trở nên ý thức. Tránh sự mơ hồ khi em nghĩ về Ashram mà em đang liên kết. Tôi thường cảnh báo và khuyến khích các đệ tử tập trung vào sự phụng sự của họ và các mối quan hệ bên ngoài của họ, và do đó tránh tập trung vào Ashram và vào tôi, Chân sư của Ashram. Biết hoàn cảnh của em và nhìn thấy tương lai của em, tôi đảo ngược lệnh trong trường hợp của em, và thúc giục em biến Ashram thành hiện thực trong cuộc sống của em, và tin tưởng một cách chắc chắn và chắc chắn hơn vào sự hiện diện của tôi ở đó, và sự chào đón hiểu biết của tôi. Sự tự tin và khiêm tốn bẩm sinh của em sẽ cho phép điều này và bảo vệ tôi và Ashram khỏi bất kỳ áp lực không đáng có nào từ phía em, ngay cả khi—trong hoàn cảnh căng thẳng—em được thúc giục phải làm điều đó.

I would outline for you a meditation which will suffice for your needs for a long time to come. I am not putting it in the ordinary form, for all of you in this group should now have reached the point at which you can formulate your own meditation and reflective approach. I only indicate to you the setting for certain seed thoughts.

Tôi sẽ vạch ra cho em một bài tham thiền đủ để đáp ứng nhu cầu của em trong một thời gian dài sắp tới. Tôi không đặt nó ở dạng thông thường, vì tất cả các em trong nhóm này bây giờ đã đạt đến điểm mà tại đó em có thể hình thành phương pháp tham thiền và suy ngẫm của riêng mình. Tôi chỉ chỉ ra cho em cách sắp đặt cho những tư tưởng hạt giống nhất định.

I suggest that you think, first of all, of the Ashram, my Ashram, as a great centre of energy with which you (in your place and in your own way) are privileged to establish contact. See the Ashram as a sphere of radiant, magnetic light; then see me, as you know me, at the centre of that sphere, both emitting and receiving light, via the Christ and via the Ashram of which I was at one time a part—the Ashram of the Master K.H. See yourself also as a soul in contact with

Tôi gợi ý rằng trước hết em hãy nghĩ về Ashram, Ashram của tôi, như một trung tâm năng lượng vĩ đại mà em (ở vị trí của em và theo cách riêng của em) có đặc quyền thiết lập liên hệ. Hãy xem Ashram như một quả cầu ánh sáng từ tính rạng rỡ; sau đó nhìn thấy tôi, như em biết tôi, ở trung tâm của quả cầu đó, vừa phát ra vừa nhận được ánh sáng, thông qua Đức Christ và thông qua Ashram mà tôi đã từng là một phần—Ashram của Chân sư KH. Hãy xem chính em

first ray energy, and thus contributing some of this energy, reaching you via the Ashram of the Master M., to the light and power of my Ashram. Having thus served and been served, and having taken your group brothers into your consciousness and recognised them as within the ashramic light, you can proceed to take three ideas or symbolic sentences as your theme for reflection, during the next few years. They *will suffice* to meet your need and to evoke in you the necessary spiritual attitudes.

như một linh hồn tiếp xúc với năng lượng của cung một, và do đó đóng góp một phần năng lượng này, đến với em qua Ashram của Chân sư M., cho ánh sáng và sức mạnh của Ashram của tôi. Do đó đã phụng sự và được phụng sự, và đã đưa những huynh đệ trong nhóm của em vào tâm thức của em và nhận ra họ như trong ánh sáng ashram, em có thể tiếp tục lấy ba ý tưởng hoặc câu biểu tượng làm chủ đề để suy ngẫm trong vài năm tới. Chúng *sẽ đủ* để đáp ứng nhu cầu của em và gợi lên trong em những thái độ tâm linh cần thiết.

I. The Cross, erected high, reaches from the pinnacle [654] upon which I stand into the place of light, where dwells my Master. Against that Cross there rests a ladder. The golden Cross and the ladder of pure light are one, and by their means I rise. Upward I look and see an outstretched hand. Downward I look and see the many hands demanding aid. With gladness and with hope, I recognise the purpose of the two hands I possess. I climb the ladder, hard as it may seem, with both my hands outstretched—the one above my head to find it clasped with strength, the other down below to find it full of power to lift.

I. Thập Giá, dựng cao, vươn từ đỉnh cao [654] nơi tôi đứng đến nơi ánh sáng, nơi Chân sư tôi ngự. Dựa vào Thập giá đó có một cái thang. Thập giá vàng kim và chiếc thang của ánh sáng thuần khiết là một, và nhờ chúng mà tôi vươn lên. Tôi nhìn lên trên và thấy một bàn tay dang ra. Tôi nhìn xuống và thấy nhiều bàn tay đang yêu cầu giúp đỡ. Với niềm vui và hy vọng, tôi nhận ra mục đích của hai bàn tay mà tôi sở hữu. Tôi leo lên thang, dù có vẻ khó khăn, với cả hai tay dang rộng—tay ở trên đầu tôi thấy nó được siết chặt bằng sức mạnh, tay kia ở bên dưới để thấy nó có đầy đủ sức mạnh để nhấc lên.

II. A burning sea of flame. Beyond, a radiant sun. Behind, a world of darkness, gloom and heavy rain—a rain of tears. There, in the centre of a fire I stand, my eyes upon the sun. The vortex of the fire, the flaming rays of heat cast outward by the sun, blend with my fire and lo! it disappears. The greater fire blends with and consumes the little one. I turn and pass back—out of the light and warmth—into the world of gloom and mist and, as I turn, I hear a voice crying aloud: "Well done. Pass through the gloom; enter the mist; dry up the rain and tears and find

II. Một biển lửa rực cháy. Ngoài kia, một mặt trời rạng rỡ. Đằng sau, một thế giới của bóng tối, u ám và mưa lớn—một cơn mưa nước mắt. Ở đó, ở giữa ngọn lửa tôi đứng, mắt nhìn lên mặt trời. Vòng xoáy của ngọn lửa, những tia nhiệt rực rỡ do mặt trời tỏa ra, hòa quyện với ngọn lửa của tôi và Kìa! Nó biến mất. Ngọn lửa lớn hơn hòa quyện và thiêu rụi ngọn lửa nhỏ. Tôi quay lại và quay trở lại—ra khỏi ánh sáng và hơi ấm—vào thế giới của bóng tối và sương mù, và khi quay lại, tôi nghe thấy một giọng nói lớn: "Làm tốt lắm. Đi qua bóng tối; đi vào sương mù; Hãy lau

yourself upon the other side, and near my heart."

III. A garden full of flowers, of bees and glowing light and sun. I see a wall which separates the garden from the world of men. Beyond its gates I see the forms of those who long to enter. Into my heart there come the words, spoken I know not when: "The key is in your hands; open the gates and let the crowd in. This you can do, for the garden now is yours and yet is theirs, though you have entered first. Open the gate and welcome with a smile and words of love and cheer the sad, unwelcome, miserable crowd. The garden stands between the outer world and the inner sacred place you call my Ashram. Within the garden take your stand. There rest. Move forward to the gate at need, returning ever to the place of rest. Open the door when called upon, [655] but retain the key. The surging crowd will touch you not nor hurt the garden in its loveliness."

Behind these three symbolic stanzas, if I may so call them, are veiled three needed lessons which you must learn and master. I am not telling you what these lessons are, for the joy of discovery must be yours.

I do not need to tell you either that I send you with constancy thoughts of strength and sustaining understanding. Long years have taught you that my strength goes out to you when your own inner strength is called into play and is used by you consciously and rightly. I give not what you yourself can provide, but I can and do supplement your strength when need demands. Rest, therefore, brother of mine;

khô mưa và nước mắt và thấy mình ở phía bên kia, và gần trái tim tôi.

III. Một khu vườn đầy hoa, đầy ong và ánh sáng và mặt trời rực rỡ. Tôi thấy một bức tường ngăn cách khu vườn với thế giới của con người. Bên ngoài cánh cổng của nó, tôi thấy hình dáng của những người mong muốn được vào. Trong tim tôi có những lời đã được thốt ra mà tôi không biết khi nào: "Chìa khóa nằm trong tay em; mở cổng và để đám đông vào. Em có thể làm điều này, vì khu vườn bây giờ là của em và cũng là của họ, mặc dù em đã bước vào trước. Hãy mở cổng và chào đón bằng một nụ cười và những lời yêu thương và cổ vũ đám đông buồn bã, không được chào đón và đau khổ. Khu vườn đứng giữa thế giới bên ngoài và nơi thiêng liêng bên trong mà em gọi là Ashram của tôi. Trong khu vườn có chỗ đứng của em. Ở đó nghỉ ngơi. Tiến tới cổng khi cần, trở về nơi an nghỉ. Hãy mở cửa khi được kêu gọi, [655] nhưng giữ lại chìa khóa. Đám đông đang dâng cao sẽ không chạm vào em cũng như không làm tổn thương khu vườn trong vẻ đẹp của nó."

Đằng sau ba stanza mang tính biểu tượng này, nếu tôi có thể tạm gọi như vậy, ẩn chứa ba bài học cần thiết mà em phải học và nắm vững. Tôi không nói cho em biết những bài học này là gì, vì niềm vui khám phá phải là của em.

Tôi cũng không cần phải nói với em rằng tôi gửi đến em những tư tưởng liên tục về sức mạnh và sự hiểu biết bền vững. Những năm dài đã dạy em rằng sức mạnh của tôi sẽ truyền cho em khi sức mạnh bên trong của chính em được phát huy và được em sử dụng một cách có ý thức và đúng đắn. Tôi không cho những gì em có thể cung cấp, nhưng tôi có thể và sẽ bổ sung sức mạnh cho em khi cần. Vì vậy, hãy yên nghỉ, em thân mến;

be not unduly concerned at the plight of those you love. Trust their own souls and know that they, alone, must learn the needed lessons. Rest in peace.

không quan tâm quá mức đến hoàn cảnh của những người em yêu thương. Hãy tin tưởng vào linh hồn của chính họ và biết rằng họ, một mình, phải học những bài học cần thiết. Hãy An Nghỉ.

## August 1946—Tháng 8 năm 1946

MY TRIED AND LOVED DISCIPLE:

ĐỆ TỬ ĐÃ ĐƯỢC THỬ THÁCH VÀ YÊU THƯƠNG CỦA TÔI:

The last few years have been years of agony and distress for you, both physically and mentally. You have endured almost to the limit—in pain of body, in agony of anxiety, through financial stringency and its wearing uncertainty, and in the distress which comes from watching others suffer. You have stood steady, and in your steadiness, serenity and staunchness you have brought joy to my heart and strength to the Ashram. I would have you know this.

Vài năm qua là những năm đau khổ và phiền muộn đối với em, cả về thể xác lẫn tâm trí. Em đã chịu đựng gần như đến giới hạn—đau đớn về thể xác, đau đớn vì lo lắng, qua sự ngặt nghèo về tài chính và sự bấp bênh đeo đẳng nó, và trong sự đau khổ đến từ việc chứng kiến người khác đau khổ. Em đã đứng vững, và với sự vững vàng, thanh thản và kiên định của mình, em đã mang lại niềm vui cho trái tim tôi và sức mạnh cho Ashram. Tôi muốn em biết điều này.

You have worked off much karma, and whilst so working you have served. In you I now have a disciple upon whom—in your next life cycle—I can depend and lay responsibility, and whose service therefore can be great. Disciples are apt to forget that when they reach a point of complete dependability (because the lower self has been obliterated and no longer obstructs the vision) they lift a load off the Master's shoulders.

Em đã giải quyết được nhiều nghiệp quả, và trong khi làm như vậy, em đã phụng sự. Giờ đây, tôi có một đệ tử nơi em—trong kiếp sống tiếp theo của em—tôi có thể tin tưởng và giao trách nhiệm, và do đó, sự phụng sự của em có thể rất lớn lao. Các đệ tử thường quên rằng khi họ đạt đến một điểm hoàn toàn đáng tin cậy (vì bản ngã thấp kém đã bị xóa sạch và không còn cản trở tầm nhìn) thì họ trút bỏ được một gánh nặng khỏi vai của Chơn sư.

It is your due to tell you this, for your sufferings, unselfishly endured, have earned you the right of recognition. The [656] Lighted Way stretches ahead in still greater brightness, and you can enter into the brightness with confidence and surety.

Chính vì em mà tôi nói với em điều này, vì những đau khổ mà em phải chịu đựng một cách không ích kỷ, đã mang lại cho em quyền được công nhận. [656] Con đường được thắp sáng trải dài phía trước với độ sáng còn lớn hơn, và em có thể bước vào ánh sáng với sự tự tin và chắc chắn.

This is the sum total of my brief word to you today; it will, I know, suffice. Take what I have said exactly as I say it and for what the words exactly mean, and know that I, your Master and your friend of many lives, am satisfied.

Đây là tổng số từ ngắn gọn của tôi hôm nay dành cho em; tôi biết, nó sẽ đủ. Hãy hiểu chính xác những gì tôi đã nói và ý nghĩa chính xác của từng từ, và biết rằng tôi, Chân sư của em và người bạn nhiều kiếp của em, hài lòng.

NOTE: *Seventeen months later, this disciple entered "into the brightness" of the inner Ashram.*

LƯU Ý: *Mười bảy tháng sau, người đệ tử này bước vào "ánh sáng rực rỡ" của Ashram bên trong.*

# I.B.S

## Huấn thị cá nhân cho IBS

Đây là bài đầu tiên trong loạt bài về các huấn thị cá nhân cho IBS. IBS là công thức phát triển của Anne Dixon, một giảng viên thanh nhạc, sinh ngày 1/6/1881 tại Hoa Kỳ. IBS là các kí tự đầu của công thức *Impersonality,* Being, Synthesis—Vô Ngã, Thực Tại, Tổng Hợp. Cấu trúc cung của Anne là: 1 6 463, linh hồn cung 1, phàm ngã cung 6, thể trí cung 4, cảm xúc cung 6, thể xác cung 3. Đây cũng là một trường hợp đặc biệt khi bà có linh hồn cung 1 nhưng lại là đệ tử của một Chân sư Cung 2. Trong Ashram của đức DK có 12 đệ tử có linh hồn cung 1, và ta biết rằng Chân sư DK có mối quan hệ gần gũi lâu đời với đức Morya, một Chohan cung 1. Trong thời buổi cấp bách, đức DK đảm nhận việc huấn luyện các đệ tử của Chân sư KH và Chân sư Morya để các Ngài rảnh tay lo công việc lớn hơn.

Anne Dixon thuộc nhóm đệ tử có tên gọi Trained Observers, các Nhà Quan Sát Lão Luyện. Nhiệm vụ của nhóm là:

… nhìn thấy thông suốt cả không gian lẫn thời gian bằng việc tập luyện sử dụng trực giác. Họ hoạt động rất nhiều trên cõi Trung giới, để phá tan ảo cảm để đem đến sự giác ngộ cho nhân loại. Như thế, một loại năng lực khác đã được thực động, tạo nên một loại liên lạc và giao tiếp khác nữa. Đó là sự giao tiếp giữa cõi Bồ đề (là cõi Minh Triết và Lý trí thuần khiết) với cõi Trung giới (là ảo cảm). Những quan sát viên thành thục được nhắc nhở rằng nhiệm vụ to lớn của họ là phải giải tán ảo cảm của thế gian bằng cách chiếu rọi ánh sáng. Khi nào có một số đầy đủ những nhóm đệ tử hoạt động theo những đường lối trên, thì trên cõi thế gian người ta sẽ thấy có những đường dây giao thông, tác động như những người trung gian giữa cõi giới ánh sáng và cõi ảo cảm. Họ sẽ là những trạm chuyển đi thứ năng lực đặc biệt có tác dụng phá tan những ảo cảm hiện hữu và như vậy, sẽ giải tán những tư tưởng cũ có tính cách gạt gẫm, phỉnh lừa. Họ sẽ giao rắc ánh sáng và sự bình an, nó sẽ soi sáng trung giới và dẹp tan tính chất hư ảo của đời sống trên cõi này.

Những thành viên nằm trong nhóm này là những người dễ bị ảo cảm, đã từng bị và đã vượt qua các ảo cảm đó, do đó họ mới có kinh nghiêm nhìn xuyên qua ảo cảm, đến với ánh sáng của chân lý. LTSK cũng là một thành viên của nhóm này. Qua các bức thư của đức DK, các bạn cũng sẽ học được những điều vô cùng quí giá, của một đệ tử đã sa ngã trước ảo cảm và cuối cùng vượt qua nó. Cũng giống như LTSK, với năng lực thông linh bẩm sinh, IBS đã tiếp xúc với những thực thể trên cõi trung giới, cụ thể là "bản sao" của Chân sư DK, bị quyến rũ vào đó. Và Chân sư DK đã cho bà sự lựa chọn một trong hai con đường, giữa bản sao và bản chánh, giữa phản ảnh và thực tại. Cuối cùng bà đã nhận ra sự sai lầm của mình. Qua điều này, ta có thể hình dung tại sao vô số các nhà "ngoại cảm" có những tuyên bố hùng hồn, từng gặp các đấng các như đức Saint Germain, đức DK, đức KH, và chậm chí của đức Sanat Kumara. Cũng nên biết rằng IBS là một đệ tử khá cao cấp, đã được một lần điểm đạo và đang được Chân sư huấn luyện cho lần điểm đạo thứ hai. Thắng vượt các ảo cảm là một trong các bài test, các thử thách của cuộc điểm đạo đó, làm chủ bản chất cảm xúc của mình. Chúng tôi sẽ quay trở lại phần nghiên cứu lá số chiêm tinh của bà sau phần trình bày các thư của Chân sư DK.

**Bài 4**

Đây là bài dịch cuối cùng của các huấn thị của đức DK cho IBS, từ năm 1940 đến năm 1946. Như đã nói trước đây, IBS là pháp danh của Anne Dixon, một giảng viên thanh nhạc. Cấu trúc cung của Bà

là I6 - 463, linh hồn cung 1, phàm ngã cung 6, thể trí cung 4, cảm xúc cung 6, thể xác cung 3. Bà thuộc nhóm 9 người (Group of Nine) làm việc với Ảo Cảm với thế gian, giúp vào việc phá tan ảo cảm đó. Bản thân những đệ tử trong nhóm Trained Observers là những người từng bị ảo cảm, đã chiến thắng ảo cảm, nhờ thế mới có kinh nghiệm làm việc trong lãnh vực đó. Trong nhóm Trained Observers ta thấy các đệ tử như L.T.S-K (mà chúng tôi đã biên dịch các huấn thị cho Ông) và L.U.T.

Cũng nói sơ qua về các nhóm đệ tử của đức DK. Bắt đầu Ngài dự định thành lập 10 nhóm gọi là Seed Group (Nhóm Hạt Giống) hay Group of Nine (Nhóm chín người, vì mỗi nhóm sẽ gồm chín thành viên), mỗi nhóm làm việc trong các lãnh vực khác nhau như nhóm 1 là Telepathic (Viễn Cảm) … Các bạn xem chi tiết trong quyển Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới. Trong 10 nhóm, thật sự chỉ có 5 nhóm được thành lập là:

Telepathic Communicators

Trained Observers (Glamour)

Magnetic Healers

Cultural Service (Education)

Political Service

Sau đó, Ngài giải tán các Nhóm 9 người và lập ra Nhóm Hạt Giống Mới gồm 24 đệ tử để huấn luyện cho group initiation. Mười bốn đệ tử sống ở New York và vùng lân cận được mời thành lập nhóm Outer Ashram Group (Nhóm Đạo Viện Ngoại tại) vào đầu những năm 1940 nhằm thí nghiệm trong công cuộc hiển lộ của Thánh đoàn trên thế gian. Nhóm họp hằng tháng vào thời điểm trăng tròn. Sau đó nhóm ngưng hoạt động và 4 thành viên lập thành nhóm mới tiếp tục công việc.

Một nhóm khác được gọi là AUM Group nhằm khôi phục các nguyên lý bí truyền của Hội Tam Điểm. Nhóm bao gồm Svetoslav Roerich (con trai của Nicholas và Helena Roerich) và hai người con gái của Bà AAB là Mildred and Ellison

Đọc qua các huấn thị của đức DK viết cho bà từ năm 1932 đến năm 1946 (14 năm), chúng ta có thể thấy bước tiến của người đệ tử dưới sự hướng dẫn của Ngài, từ những ngày đầu tiên vướng vào ảo cảm cõi trung giới (bản chất của Anne Dixon là một nhà ngoại cảm, có khả năng thông linh), thêm cung Phàm ngã và Cung Cảm xúc đều là Cung 6, nhấn mạnh đến sự sùng tín, hoặc ở phương diện thấp hơn là cuồng tín, đã gây cho Bà nhiều khó khăn. Đây là bình luận của đức DK về cung Phàm ngã và Cung Cảm xúc của Bà:

**Khi Cung phàm ngã giống như Cung của thể cảm xúc (như trong trường hợp của em), một tình huống khó khăn nhất dễ phát sinh, ngăn cản sự phụng sự cho tới khi có sự điều chỉnh đúng đắn**

Các đệ tử khác có Cung Phàm ngã và Cung Cảm xúc giống nhau là JWK-P (Foster Bailey), 2/2; SCP, 6/6; CDP, 6/6; EES, 6/6; WDS, 1/1; PDW, 6/6; and DEI, 1/1.

Trong trường hợp của JWK-P (Foster Bailey, chồng bà Bailey), sự trùng hợp của Cung Phàm ngã và Cung Cảm xúc (Cung 2) lại là một thuận lợi thay vì trở ngại, vì Cung 2 mạnh sẽ hóa giải những tiêu cực của Cung 1 trong Ông (Ông có Linh hồn Cung 1). Trong những đệ tử khác, sự trùng hợp này là một trở ngại khi Cung trùng hợp là Cung 6 hay Cung 1

Ngài giải thích cho bà cách hóa giải những ảnh hưởng xấu đó, nhờ vào thể trí Cung 4 (Hài Hòa thông qua xung đột):

**Yếu tố hóa giải là thể trí của em được điều chỉnh bởi Cung 4.** Ảnh hưởng này cũng thường được tìm thấy trong nhóm hạt giống này, vì **mười người trong số các thành viên của nhóm có thể trí là**

**bãi chiến trường xung đột—một cuộc xung đột được lên kế hoạch để tạo ra sự hài hòa cuối cùng**. Do đó, các đệ tử như các em sẽ **không tìm được sự giải thoát khỏi cuộc xung đột thông qua sự kiểm soát ham muốn, hoặc thông qua việc trốn tránh hoặc ức chế.** Họ sẽ tìm thấy nó thông qua việc sử dụng đúng đắn các quá trình tư tưởng và thông qua chính thể trí, vì nó có thể rọi ánh sáng chiếu qua nó lên vấn đề. Điều này sẽ mang lại giải pháp đúng đắn và sự hiểu biết chính xác. Em hãy đấu tranh với vấn đề của em, hỡi huynh đệ của tôi, vì sự ham muốn chân thành của em là đi theo con đường phát triển tinh thần nhưng **em đã làm cho thể cảm xúc của mình trở thành bãi chiến trường của em, trong khi toàn bộ vấn đề nên được nâng lên đến mức trí tuệ.** Hãy nghĩ đến điều này và sau đó tiến hành hành động đúng theo hai hướng: trên cõi trí để được hướng dẫn và xuống đến cõi vật lý để thể hiện.

Trong bức thư 1944, Ngài dạy cho IBS kỹ thuật "As If" technique, "như thể", mà Ngài gọi là "hành động ***như thể*** **là một trong những thực hành huyền linh nhất.", Và nếu bạn suy ngẫm kỹ (Ngài yêu cầu IBS suy ngẫm trong ba năm), bạn sẽ thấy rất nhiều điều bổ ích. Và Ngài yêu cầu IBS trả lời cho Ngài sự khác biệt giữa kỹ thuật này và câu huấn thị "con người nghĩ gì trong trái tim thì y sẽ trở thành như thế". Đây là hướng dẫn của Ngài:

Một thời gian trước đây, tôi đã nói với nhóm rằng **điểm đạo là sự đơn giản hóa**. **Do đó, đơn giản hóa những năm còn lại của em bằng cách hành động "như thể."** Thông qua quá trình sống này, em sẽ đánh mất những ngọn lửa của sự hiểu biết. Tôi tự hỏi tôi có làm một số ý tưởng về giá trị rõ ràng với em hay không? Hãy luôn hành xử "như thể" [555] sự hiểu biết thiêng liêng của em đã hoàn thiện, và kết quả trong cuộc sống hàng ngày của em sẽ "như thể" tất cả những ảo cảm ẩn giấu và tất cả những màn che lừa gạt đều không tồn tại. **Người đệ tử hành động "như thể" anh ta là điểm đạo đồ và sau đó phát hiện ra rằng "một người suy nghĩ như thế nào trong trái tim thì y sẽ như thế nấy," bởi vì trái tim là cái cất giữ quyền năng của sự tưởng tượng**. Sự tưởng tượng được phóng thích vào hoạt động sáng tạo khi người đệ tử hành động "như thể" y là linh hồn biểu hiện đầy đủ, "như thể" Chân sư luôn biết được những hành động của người đệ tử của Ngài, "như thể" y bước đi trong sự giải thoát hoàn toàn một cách có ý thức. Đối với em, hai từ này sẽ mang lại sự giải thoát và hạnh phúc.

Thú thật, đọc và hiểu hết tất cả những lời dạy của đức DK cho tất cả các đệ tử là một khó khăn, nhưng đó là những huấn thị và lời day thực tiễn nhất, vô cùng hữu ích cho người học đạo. Cuối cùng, xin ghi lại lời nói ngắn gọn của Ngài:

**Hãy suy nghĩ *khiêm nhường*, nói một cách *khôn ngoan* và làm việc không ngừng nghỉ.**

Sau các huấn thị cá nhân, chúng tôi sẽ khảo sát lá số chiêm tinh của IBS để minh họa và học hỏi về cuộc tuần hoàn nội môn.

*****

**March 1932**

MY BROTHER:

Huynh đệ của tôi,

You have entered my group of disciples for a certain specific training and in that word "training," you have the keynote of your intended accomplishment. The training to

Em đã gia nhập vào nhóm đệ tử của tôi để nhận sự huấn luyện cụ thể và "huấn luyện là chủ âm cho mục tiêu được hoạch định của em. Việc huấn luyện được đưa ra không đòi

be given calls for no enforced obedience but it does entail the submission of the personality to the will of the soul and not to that of the lower desire nature, no matter how fine or aspirational. I seek to indicate to you modes of unfoldment and to give you hints as to capacity. Beyond that I have no function.

hỏi sự tuân theo bắt buộc, nhưng nó đòi hỏi sự tuân phục phàm ngã với ý chí của linh hồn, chứ không phải tuân phục ý chí của bản chất dục vọng thấp kém, cho dù đó là nguyện vọng tốt đẹp như thế nào đi nữa. Tôi muốn chỉ ra cho em các phương thức giải quyết và đưa ra cho em các gợi ý về năng lực. Tôi không có chức năng nào ngoài điều đó.

You have been working and serving for years, and it is that service and that aspiration which have carried you forward into definite training for initiation. In a certain sense, therefore, you have been accepted as a chela and to me has been assigned the work of safeguarding you. I say “work” with deliberation and ask you to ponder the phrase I employed. How long you will be preparing for such a step in the expansion of your consciousness is of no importance and I ask you to forget it. But it is of importance that you get out of this opportunity its utmost usefulness.

**Em đã làm việc và phụng sự trong nhiều năm, và chính phụng sự và khát vọng đó đã đưa em vào việc huấn luyện nhất định cho điểm đạo**. Theo một nghĩa nào đó, em đã được chấp nhận như là một chela và tôi đã được giao *công việc* bảo vệ em. Tôi nói "công việc" một cách cố ý và yêu cầu em suy nghĩ về cụm từ tôi đã sử dụng. Việc em sẽ chuẩn bị cho bước mở rộng tâm thức của em trong bao lâu không phải điều quan trọng và tôi yêu cầu em quên nó đi. Điều quan trọng là em sẽ có được sự hữu ích tối đa từ cơ hội này.

You may well imagine, brother of mine, that it is not my [236] intention to waste my time or yours in feeding pride with flattery or in holding out to you a vision of a notable future. The physical plane realities emerge out of a true, inner, spiritual development, and if you are sincere (and this I do believe you to be) you will welcome the plain speaking and truth—no matter how temporarily humiliating you may find it to be. If all is ultimately to be revealed as men develop the powers of the soul, it is time we learned to know one another as we are and to regard exposure as a means towards eradication.

Em có thể tưởng tượng rõ rằng, huynh đệ của tôi, tôi không có ý định lãng phí thời gian của tôi hoặc của em trong việc nuôi dưỡng sự kiêu hảnh với những lời tâng bốc hoặc cho em thấy một viễn ảnh đáng chú ý. Các hiện thực trên trần gian xuất phát từ sự phát triển tinh thần nội tại thật sự, và nếu em thành thật (và điều này tôi tin là em có), em sẽ chào đón lời nói và sự chân thật giản dị—dù cho tạm thời em cảm thấy nó bẻ mặt như thế nào. Nếu tất cả mọi thứ cuối cùng được tiết lộ khi con người phát triển năng lực của linh hồn, đã đến lúc chúng ta học cách biết nhau như chúng ta là và coi sự tiết lộ là phương tiện để loại bỏ.

You have two main difficulties and before you can go forward into a greater liberty these must be, in some measure, overcome. The one that looms the larger in your

Em có hai khó khăn chính, và trước khi em có thể tiến vào sự tự do lớn hơn, những khó khăn này phải được vượt qua ở một mức độ nào đó. Khó khăn mà em cảm thấy lớn hơn

consciousness is that of the physical plane handicap of an unstable digestive system. The one that looms the larger (in the consciousness of those who seek to help upon the inner side) is an over-emphatic personality, with its attention focussed on the personality and on its doings, instead of being focussed upon the inspiring soul.

trong tâm thức của em là khuyết tật trên cõi trần gian của một hệ thống tiêu hóa không ổn định. Còn trong tâm thức của những người đang tìm cách giúp đỡ em trên nội giới, **khó khăn lớn hơn là một phàm ngã quá nhấn mạnh, với sự chú ý tập trung vào phàm ngã và hành động của nó, thay vì tập trung vào linh hồn truyền cảm hứng.**

The result of this tendency is an excessive intensity of vibration which wrecks and shatters the mechanism. Your sixth cung personality produces an intense adherence to your ideals and to the truth, as you see it; it produces also a one-pointedness which has led to a focussing of energy in the head. This has been intensified also, owing to our western civilisation being immersed in the thoughtforms of the Piscean Age—the age of the sixth ray which is still with us. When the first ray energy of the soul pours in and blends itself with the sixth ray force, the shattering effect is increased and the personality carries more force than it can handle. That energy is also unevenly distributed and goes primarily to the throat and to the solar plexus, causing a disturbance and an upsetting of the balance of the forces in the body. This, in its turn, produces a disturbance in the alimentary tract and when this disturbance becomes an established habit, a very real problem is presented.

Kết quả của khuynh hướng này là cường độ rung động quá mức làm hư hỏng và phá hủy bộ máy. Phàm ngã cung sáu của em tạo ra sự tuân thủ mạnh mẽ với lý tưởng của em và với chân lý như em thấy; Điều này tạo ra sự nhất tâm dẫn tới việc tập trung năng lượng vào đầu. Điều này cũng đã được tăng cường, do nền văn minh phương Tây của chúng ta đang bị đắm chìm vào các hình tư tưởng của thời đại Song Ngư—thời đại của cung thứ sáu vốn vẫn còn ở với chúng ta. **Khi năng lượng cung 1 của linh hồn đổ vào và trộn lẫn với lực cung 6, hiệu ứng phá hủy được gia tăng và phàm ngã mang nhiều lực hơn khả năng mà nó có thể xử lý.** Năng lượng đó cũng phân bố không đồng đều và chủ yếu đi đến luân xa cổ họng và luân xa tùng thái dương, gây rối loạn và làm mất cân bằng các lực trong cơ thể. Điều này đến lượt nó, tạo ra sự rối loạn trong đường tiêu hóa và khi sự xáo trộn này trở thành một thói quen ổn định, một vấn đề rất thực được thể hiện.

You ask: What shall, therefore, be done? I will give some suggestions which you can follow or not as you choose.

Em hỏi: Vậy thì em sẽ làm những điều gì? Tôi sẽ cung cấp một số gợi ý mà em có thể làm theo hoặc không tùy em chọn.

1. Lose sight of yourself in loving other people and feed not personality satisfaction in a constant managing of their affairs. [237]

**1. Hãy quên mình trong việc yêu thương người khác và đừng nuôi dưỡng sự thỏa mãn phàm ngã trong việc quản lý công việc của họ liên tục**. [237]

2. You have a gift of love and understanding. Use it as a soul and not so much as a personality.

2. Em có một năng khiếu của tình yêu và sự hiểu biết. Hãy sử dụng nó như một linh hồn và không nhiều như một phàm ngã.

3. Learn to put first things first and do not pay so much attention to the small but engrossing details, presented by circumstances and by other people. These feed personality satisfaction as you handle them with your undoubted efficiency. Sit back and let the life aspect work in you and in others.

3. Hãy học cách đặt sự vật vào đúng vị trí của nó và đừng quan tâm quá nhiều đến các chi tiết nhỏ nhưng choán nhiều thời giờ do những người khác và hoàn cảnh đưa đến. Những cái này nuôi dưỡng sự thỏa mãn phàm ngã khi em xử lý chúng với sự hiệu quả không nghi ngờ của em. Hãy ngồi lại và để cho khía cạnh sự sống làm việc trong em và trong những người khác.

Your digestive difficulties will be much aided and might disappear when you have established a constructive relation between your soul and your personality and when you can live in your heart and not in your solar plexus.

Những khó khăn về tiêu hóa sẽ được hỗ trợ nhiều và có thể biến mất khi em thiết lập một mối quan hệ xây dựng giữa linh hồn và phàm ngã của em và khi em có thể sống trong trái tim chứ không trong tùng thái dương của em.

**November 1933**

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

This is simply a very brief notation. You have made some progress in relegating the personality to the background and you are now more inclusive than heretofore. See to it that steady progress is made in that direction. With an aspirant as tried and focussed as yourself, I need no easy words with which to apply the truth. I can speak with directness and with certainty of attention to that which may be said.

Đây chỉ là một ghi chú ngắn gọn. Em đã đạt được một số tiến bộ trong việc chuyển phàm ngã ra hậu trường và bây giờ em đã bao dung hơn bao giờ hết. Hãy chắc rằng sự tiến bộ đều đặn được thực hiện theo hướng đó. Với một người chí nguyện đã được thử thách và tập trung như em, tôi không cần những từ dễ chịu để nói sự thật. Tôi có thể nói thẳng thắn và chắc chắn rằng những điều có thể nói được chú ý.

The progress you have made warrants my giving you a meditation to be followed with care during the next few months.... And now, brother of old, I say to you (as I say to all aspirants in training for discipleship): Learn that occult reticence which produces

Sự tiến bộ mà em đã đạt được đảm bảo việc tôi sẽ cho em một bài tham thiền để thực hành cẩn thận trong vài tháng tới.... Và bây giờ, huynh đệ xưa của tôi, tôi nói với em (như tôi đã nói với tất cả những người chí nguyện đang được huấn luyện cho con

inner power and outer silence. Speak less and love more....

đường đệ tử): **Hãy học cách kiệm lời huyền linh vốn tạo ra sức mạnh bên trong và sự im lặng bên ngoài. Hãy nói ít và yêu nhiều hơn**....

**March 1934**

BROTHER OF MINE:

What shall I say to you now as the time comes when again I can communicate with you? My heart is with you and I have an understanding of the way that you have come. Your very intensity and your strong aspiration have led you into difficulty and you are the victim of your virtues and of your occult inexperience. Do you not know, my brother, that the disciple is ever *balanced* in endeavour and runs not to extremes of any kind? Yet balanced effort has not characterised your work the past few months. You have been swept by an emotional thoughtform and the effect of the astral energy has been to increase the emotional devotion and the physical nervousness which have ever handicapped you. The effect of true teaching, emanating from mental levels, is to stabilise, to mentalise and to ground the disciple in spiritual being; to *be* is for you the goal.

It is not the function of the true teacher ever to criticise. It is his function to watch over the chela and in the light of wisdom and compassion to aid him with instruction. I have today a few things to say to you and they must be briefly expressed because your fatigue is greater than you realise. You need rest and care. This is owing to excessive emotional stimulation which has been thrust upon you; this comes from a group of well-meaning aspirants gathered around a thoughtform of myself to be found on the

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Tôi sẽ nói gì với em bây giờ khi đến lúc tôi có thể tiếp xúc với em lần nữa? Trái tim tôi ở bên em và tôi có một sự hiểu biết về cách mà em đã đến. **Sức mạnh của em và nguyện vọng mạnh mẽ của em đã khiến em gặp khó khăn và em là nạn nhân của những đức tính và sự thiếu kinh nghiệm của em.** Huynh đệ của tôi, em không biết rằng người đệ tử luôn *cân bằng* trong nỗ lực và không chạy theo cực đoan nào? Tuy nhiên, nỗ lực cân bằng đã không đặc trưng cho công việc của em trong vài tháng qua. Em đã bị tràn ngập bởi một hình tư tưởng cảm xúc và hiệu quả của năng lượng cảm xúc đã làm tăng sự sùng tín cảm xúc và sự lo lắng thể xác đã từng làm em trở ngại. Hiệu quả của giáo lý thật sự, xuất phát từ các cấp độ trí tuệ, là để ổn định, để trí tuệ hóa và an trụ người đệ tử trong bản thể tinh thần; mục tiêu của em là *hiện tồn* (to *be*).

Chức năng của vị huấn sư thực sự là không bao giờ là chỉ trích. Chức năng của Ngài là xem xét người đệ tử và trong ánh sáng của minh triết và từ bi giúp y với các huấn thị. Hôm nay tôi có một vài điều để nói với em và chúng cần được trình bày ngắn gọn vì sự mệt mỏi của em lớn hơn em nhận ra. Em cần nghỉ ngơi và chăm sóc. Điều này là do sự kích thích cảm xúc quá mức đã tấn công vào em; **điều này xuất phát từ một nhóm những người chí nguyện tốt bụng tập trung quanh một hình tư tưởng của chính tôi trên các**

higher levels of the astral plane. It is only a thoughtform which they see in a glamorous light and such thoughtforms of the teachers are often to be found and are purely astral and not real.

phân cảnh giới cao của cõi trung giới. Nó chỉ là một hình tư tưởng mà họ nhìn thấy trong ánh sáng ảo ảm và những hình tư tưởng như vậy của các huấn sư thường được tìm thấy và hoàn toàn thuộc cõi trung giới và không thực.

First, I would say: Be not discouraged but admit the failure of your intuition. Be, however, true to yourself and if you feel, my brother, that the position is *not* as I have stated it to be, then abide by your own decision and be true to your higher self. That is the matter of the greatest moment—personal truth and integrity. This decision may lead you to continue to form part of my group of disciples—a cooperation which has been interrupted the past few months—or it may lead you to work in conjunction with the group which has lately so powerfully influenced you. But be true to the situation as, in sober meditation, you see it; no higher attitude can be expected of anyone.

Trước tiên, tôi sẽ nói: Đừng nản lòng mà hãy chấp nhận sự thất bại của trực giác của em. Tuy nhiên, hãy chân thật với chính mình và nếu em cảm thấy, rằng vị trí đó *không* phải như tôi đã nói, thì em, huynh đệ của tôi, hãy tuân theo quyết định của chính em và chân thật với Chân ngã của em. Đó là vấn đề quan trọng nhất—chân lý cá nhân và sự toàn vẹn. Quyết định này có thể khiến em tiếp tục là thành phần trong nhóm đệ tử của tôi—một sự hợp tác đã bị gián đoạn trong vài tháng qua—hoặc nó có thể khiến em đến làm việc cùng với nhóm gần đây đã ảnh hưởng đến em một cách mạnh mẽ. Nhưng hãy chân thật với tình trạng như em nhìn thấy trong khi tham thiền; không mong chờ thái độ nào cao hơn của bất cứ ai.

Have in mind, however, that your physical body is not strong enough to stand the pressure of two vibratory groups and (until such time as you make your choice) we will hold the work you do with me in abeyance. The choice is entirely yours; you are utterly free to act as seems wisest to you and there will be no criticism from us entailed in any decision you may make.

Tuy nhiên, hãy nhớ rằng thể vật lý của em không đủ mạnh để chịu áp lực của hai nhóm rung động cùng lúc và (cho đến khi em thực hiện sự lựa chọn của em), chúng tôi sẽ trì hoãn công việc em làm với tôi. Sự lựa chọn hoàn toàn là của em; em hoàn toàn tự do để hành động như có vẻ khôn ngoan nhất đối với em, và sẽ không có lời chỉ trích nào từ chúng tôi trong bất kỳ quyết định mà em có thể thực hiện.

Secondly, should you desire to continue with my instructions, [239] then discontinue acting upon the instructions which have been going to you from this group whose focus is on the astral plane. Resume then the work I outlined for you earlier which you have lately neglected and follow my

Thứ hai, nếu em muốn tiếp tục với các huấn thị của tôi, [239] thì hãy ngưng việc hành động theo các huấn thị mà em đã nhận từ nhóm này vốn tập trung vào cõi trung giới. Khi đó, tiếp tục lại công việc mà tôi đã vạch ra cho em trước đó mà gần đây em đã bỏ quên, và làm theo hướng dẫn của tôi một cách chi tiết và tỉ mỉ.

instructions in detail and with meticulous care.

In connection with the meditation work and the energy you gather, will you remember that this will not stimulate your nervous body at this time but can become a group asset. The effect of the work you have been doing with the group which is working under the influence of glamour has been to feed *your* devotional nature, to emphasise *your* development, *your* training, *your* work, *your* need and what is thought of *you.* None of it has been of any value to this group of disciples to whom you had pledged yourself or to your associates in service with whom you have been for so long affiliated or to those connected with you in your current daily life. It has indeed produced a separating effect between yourself, your group and your surroundings. This you know well and it is distressing you deeply. Your failure to conform to the requirements of my Ashram has not aided either, has it?

Liên quan đến công việc tham thiền và năng lượng em thu thập, em sẽ nhớ rằng điều này sẽ không kích thích thể thần kinh của em vào lúc này nhưng có thể trở thành tài sản của nhóm. **Tác động của công việc em đang làm với nhóm đang làm việc dưới ảnh hưởng của ảo cảm đã nuôi dưỡng bản chất xúc cảm của em**, **nhấn mạnh đến sự phát triển *của em*, huấn luyện *của em*, công việc *của em*, nhu cầu *của em* và những gì được nghĩ về *em*.** Không cái nào có giá trị gì đối với nhóm đệ tử này mà em đã nguyện với chính mình, hoặc với các cộng sự của em trong phụng sự em đã liên kết lâu nay, hay với những người có liên quan đến em trong cuộc sống hàng ngày hiện tại của em. Nó đã thực sự tạo ra một hiệu ứng tách biệt giữa em, nhóm của em và môi trường xung quanh em. Điều này em biết rất rõ và điều đó làm em đau lòng sâu sắc. Sự thất bại của em trong việc đáp ứng các yêu cầu của Ashram của tôi cũng đã không hỗ trợ gì, phải không?

All the work that I seek to do with you and my other disciples has been with the objective of intensifying their group relation, to deepen their group love and to bind them together as a group. For this is *group* work which the Hierarchy and those associated with it do, and my group is not one wherein personal training is given in order to bring about personal growth. Let me emphasise this again, my brother. I am not training you so that you can grow. I am training a group of disciples so that they may function as a unit, and as a welded totality. That subjective inner unity has been neglected by you whilst you wandered down a byway of high grade personality and emotional beauty but which in reality

Tất cả các công việc mà tôi muốn làm với em và các đệ tử khác của tôi đều nhằm mục đích tăng cường mối quan hệ nhóm của họ, để làm sâu sắc hơn tình thương nhóm và ràng buộc họ với nhau như một nhóm. Vì đây là công việc tập thể mà Huyền Giai và những người gắn liền với nó làm, và nhóm của tôi không phải là một nhóm trong đó việc đào tạo cá nhân được đưa ra để mang lại sự phát triển cá nhân. Hãy để tôi nhấn mạnh lại điều này, huynh đệ của tôi. **Tôi không huấn luyện em để em có thể phát triển. Tôi đang huấn luyện một nhóm đệ tử để họ có thể hoạt động như một đơn vị, và như một tổng thể liên kết**. Sự thống nhất chủ quan bên trong đã bị em bỏ quên trong khi em đi lang thang dưới con đường mòn của phàm ngã cao cấp và vẻ đẹp cảm xúc nhưng trong

belonged to the world of illusion and not to the world of light and of vision.

thực tế thuộc về thế giới ảo tưởng, chứ không phải với thế giới ánh sáng và linh ảnh.

Your great sensitivity made this easy. Your latent love of power facilitated your delusion. Your failure to conform to group requirements precipitated the coming of the glamour. But your inner link is strong and your aspiration vital, if you will but see truly and act strongly.

Sự nhạy cảm lớn của em đã làm cho điều này dễ dàng. Tình yêu quyền lực tiềm ẩn của em tạo điều kiện cho ảo tưởng của em. Sự thất bại của em để đáp ứng các yêu cầu của nhóm đã thúc đẩy sự xuất hiện của ảo cảm. Nhưng mối liên hệ bên trong của em mạnh mẽ và nguyện vọng của em sinh động, chỉ cần em sẽ nhìn thấy thật sự và hành động mạnh mẽ.

The next thing that I want to say to you is that your etheric [240] body (which expresses itself through the nervous body) is in a rent condition. Forget not that these thoughtforms of power sap and drain those who attach themselves to them. You have much ground to regain physically as a result of the past few months....

Điều kế tiếp mà tôi muốn nói với em là **thể dĩ thái của em (thể hiện chính nó thông qua thể thần kinh) đang ở trong tình trạng rách.** Đừng quên rằng những hình tư tưởng của quyền năng này hút và rút những người gắn và dính liền với chúng. Em có nhiều cơ sở để phục hồi cơ thể như là một kết quả của vài tháng qua....

Again I say: Be not discouraged. By our failures and our reactions to glamour, we learn to tread with confidence the Way of Light. By our falling into criticism, we can gauge our soul quality. Neither criticism of those who lead my group and with whom you have been affiliated, nor criticism of those who lead the group upon the astral plane which has brought you into the realm of glamour, will do more than reveal to you that personality reactions block the way of the soul. In the last analysis, your problem is not which of these two lines of teaching you will accept or which of certain guiding personalities are my representatives. Your problem is whether your intuition can discern between a soul vibration and the vibration of a high grade astral form. Your Tibetan brother and other individuals do *not* count. If they count with you, then you are in error. It is *truth* that counts and the associating of yourself with the highest truth you can contact.

Một lần nữa tôi nói: Đừng nản chí. **Nhờ những thất bại của chúng ta và phản ứng của chúng ta với ảo cảm, chúng ta học cách bước đi với sự tự tin trên Con Đường Ánh sáng.** Bởi chúng ta rơi vào sự chỉ trích, chúng ta có thể đánh giá phẩm tính linh hồn của chúng ai. Không có sự chỉ trích nào của những người dẫn dắt nhóm của tôi, những người mà em đã liên kết, cũng như không chỉ trích của những người dẫn dắt nhóm trên cõi trung giới, những người đã đưa em vào lĩnh vực ảo cảm, sẽ làm gì nhiều hơn tiết lộ với em rằng phản ứng phàm ngã ngăn chặn con đường của linh hồn. Phân tích rốt ráo, vấn đề của em không phải là chọn giáo lý nào trong hai dòng giáo lý mà em sẽ chấp nhận, hoặc cá nhân nhân viên hướng dẫn nào là đại diện của tôi. **Vấn đề của em là liệu trực giác của em có thể phân biệt được giữa rung động linh hồn và rung động của một hình trung giới cao cấp**. Huynh đệ Tây Tạng và các cá nhân khác *không* quan trọng. Nếu họ quan trọng với em thì em có lỗi. Chỉ *sự*

*thật* là quan trọng, và liên kết chính em với chân lý cao nhất mà em có thể tiếp xúc.

I have written to you thus, my brother, because I sense the tension of your nature and your bewilderment at the situation—one which you had not foreseen and which causes you deep distress. Relax and be at peace. Thus will you make right decision. In the light of eternity, these little happenings (and how small they are when looked at in the right light and—dare I say it?—with a sense of humour!) disappear. Go forward with fresh courage. Learn from the past but refuse to be held by that past. Do not let the words or the influence of anyone lead you. May the light of your own soul lead you from strength to strength and reveal to you a purity of motive which will flood your life with love.

Tôi đã viết thư cho em như thế, huynh đệ của tôi, bởi vì tôi cảm thấy sự căng thẳng của bản chất của em và sự bối rối của em trong tình trạng—một trong những tình trạng em đã không tiên liệu và nó đã gây ra cho em đau khổ sâu sắc. Hãy thư giãn và an tịnh. Như vậy em sẽ quyết định đúng. Trong ánh sáng của sự vĩnh cửu, những sự kiện nhỏ này (và chúng nhỏ bé thế nào khi được nhìn với ánh sáng đúng đắn và—liệu tôi có thể nói như sau—với một sự hài hước!) biến mất. Hãy tiếp tục với sự can đảm mới. Hãy học từ quá khứ nhưng từ chối ở lại với quá khứ đó. Đừng để những lời nói hoặc ảnh hưởng của bất cứ ai dẫn dắt em. Mong ánh sáng của linh hồn em hướng dẫn em từ sức mạnh đến sức mạnh và tiết lộ cho em một sự tinh khiết của động cơ sẽ tràn ngập cuộc sống của em với tình thương.

**September 1934**

BROTHER OF MINE:

BROTHER OF MINE:

For you today I have a very simple message and a simple instruction. I would say to you in the words of the initiate, Paul: [241] "Forgetting the things which are behind, press forward." The glamour which enveloped you has gone. It has gone, my brother. You are now suffering primarily from fear and from humiliation. These are both destructive and unnecessary. You were the focal point for the glamour but you were also the focal point for the group love, which you aided much in awakening. Dwell somewhat upon this.

Đối với em, hôm nay tôi có một thông điệp rất đơn giản và một huấn thị đơn giản. Tôi muốn nói với em bằng những lời của người điểm đạo đồ Phao-lô: "Hãy quên đi những gì ở phía sau và tiến về trước." Ảo cảm bao trùm em đã biến mất. Nó đã đi rồi, huynh đệ của tôi. Bây giờ em đang đau khổ, chủ yếu từ sự sợ hãi và từ sự sỉ nhục. Cả hai đều tàn phá và không cần thiết. Em là tâm điểm của ảo cảm nhưng em cũng là tâm điểm của tình thương nhóm, mà em đã giúp đỡ nhiều trong việc thức động nó. Hãy suy nghĩ một chút về điều này.

You are entering now upon changed conditions and your life will take a different

Bây giờ em đang bước vào một điều kiện thay đổi và cuộc sống của em sẽ có một

line of action in the future. For this you must be prepared. But all ways are ways of service, and in service and in the helping of your fellowmen there comes for you the way of liberation. Be concerned with the group work and its rightful processes. Your soul will prove your guardian. Continue to give your physical body rest and sleep. Feed it normally and sanely and play no experiments with it as you have so oft and foolishly done in the past. Keep busy with the Master's work and with happiness enter upon and accomplish each day's task.... Your offering to the group is the providing of opportunity for service. You must learn to be served as well as to serve, for in so doing, your personal will is broken and the higher good substituted.

đường lối hoạt động khác trong tương lai. Về điều này em phải chuẩn bị. Nhưng mọi con đường đều là những phương thức phụng sự, và trong việc phụng sự và giúp đỡ những đồng bào của em, phương cách giải thoát sẽ đến với em. Hãy quan tâm đến công việc nhóm và các tiến trình đúng đắn của nó. Linh hồn của em sẽ chứng minh là người giám hộ của em. Hãy tiếp tục để thể vật lý nghỉ ngơi và ngủ. Hãy nuôi dưỡng nó một vách bình thường và khôn ngoan, và đừng thử nghiệm với nó như em đã làm như vậy, và đã làm một cách ngớ ngẩn trong quá khứ. Hãy tiếp tục bận rộn với công việc của Sư Phụ và với hạnh phúc khi bước vào và hoàn thành công việc mỗi ngày.... Sự đóng góp của em cho nhóm là cung cấp các cơ hội phụng sự. Em phải học để được phụng sự cũng như để phụng sự, vì làm như vậy, ý chí cá nhân của em bị tan vỡ và lợi ích cao hơn sẽ thay thế.

**February 1935**

We can now, brother of mine, begin to do more definite work. E'en yet, however, you must proceed with care and for another few months I would suggest that you do no work, except that which I may here indicate. The rent in the etheric body, which reduced you to such a serious condition early last year is now *sealed,* but it would take only a little to re-open it again if you were subjected to undue strain. It was through this rent that the glamour entered in such full force and worked such temporary havoc in your life.

Huynh đệ của tôi, bây giờ chúng ta có thể bắt đầu làm công việc rõ ràng hơn. Tuy nhiên, em vẫn phải tiếp tục chăm sóc, và tôi sẽ đề nghị em không làm việc gì trong vài tháng nữa, ngoại trừ những điều tôi có thể đề cập ở đây. Chỗ rách trong thể dĩ thái—vốn gây cho em một trạng thái thật nghiêm trọng vào đầu năm ngoái—bây giờ đã được vá lại, nhưng chỉ cần một chút là sẽ mở ra một lần nữa nếu em bị căng thẳng quá mức. Chính thông qua lổ thủng này mà ảo cảm đã bước vào với đầy đủ sức mạnh và đã gây ra sự tàn phá tạm thời như vậy trong cuộc sống của em.

This testing glamour can serve the entire group of my disciples as an illustration of much that you will later study. Hence good is being wrested from seeming evil. Evil itself is but an illusion, for it is the use that is

Ảo cảm thử thách này có thể phụng sự toàn bộ nhóm đệ tử của tôi như là một minh hoạ cho nhiều điều mà em sẽ nghiên cứu sau này. Do đó, cái tốt đang xuất hiện từ cái dường như xấu. Bản thân cái ác chỉ là một ảo

made of motive and opportunity by personality separativeness and selfishness which constitutes evil. From right motive and the same circumstances [242] good may emerge. If no other result eventuates, this past experience will serve to make you and your co-disciples far more cautious in the future and less prone to leap to conclusions. Glamour, when it is of such a definite kind, is most convincing and of a seeming reality. This is a definition of the word “glamour,” and the word “seeming” gives the clue.

tưởng, vì nó là sự sử dụng được tạo ra bởi động lực và cơ hội bởi sự chia rẻ phàm ngã và tính ích kỷ tạo thành điều ác. Từ động cơ đúng và hoàn cảnh tương tự [242] thì cái tốt có thể xuất hiện. Nếu không có kết quả nào khác, kinh nghiệm này trong quá khứ sẽ làm cho em và các đồng môn của em thận trọng hơn trong tương lai và ít có xu hướng kết luận vội vàng. Ảo cảm, khi nó thuộc một loại xác định, là thuyết phục nhất và dường như thực tại. Đây là định nghĩa của "ảo cảm", và từ "dường như" là đầu mối.

I have said that it is my intention to deal with each of you with utter frankness. We can, as a group of disciples, begin now our real work and can regard the past cycles as simply preparatory in nature. The objectives before each of you are to submit to such a discipline and to unfold your spiritual natures with such purpose that you can contribute much to the work of my Ashram. Each of you must work towards such a relative perfection so that your contribution may be of value and in no department of your nature can you cause hindrance. We are working towards a matured and synthesised group activity—as are all the Ashrams of all the teachers—and shall some day achieve it, but in this particular affiliated group the conditions for such work are not yet present. Work steadfastly, therefore, at self-improvement and at the elimination of those personality faults which stand in the way of the general usefulness.

Tôi đã nói rằng ý định của tôi là làm việc với mỗi đệ tử trong nhóm này một cách thẳng thắn. Chúng ta, như một nhóm đệ tử, có thể bắt đầu công việc thực sự của chúng ta và có thể coi những chu kỳ quá khứ về bản chất chỉ đơn giản là sự chuẩn bị. Mục tiêu trước mỗi đệ tử là tuân theo một kỷ luật như vậy và để khai mở bản chất tâm linh của các em với mục đích đó mà các em có thể đóng góp nhiều cho công việc của tôi. Mỗi người trong chúng ta phải làm việc hướng đến sự hoàn hảo tương đối sao cho sự đóng góp của các em có giá trị và trong bất kỳ bộ phận nào của bản chất các em cũng không thể gây trở ngại. Chúng ta đang làm việc hướng tới một hoạt động nhóm trưởng thành và được tổng hợp —giống như tất cả các Ashram của tất cả các huấn sư—và sẽ đạt được một ngày nào đó, nhưng trong nhóm liên kết cụ thể này, các điều kiện cho công việc đó vẫn chưa có. Do đó, hãy làm việc kiên định để tự cải thiện và loại bỏ những lỗi lầm phàm ngã vốn đứng trên con đường của sự hữu ích chung.

My brother, for long you have occupied the centre of the stage in your own thought. You are not jealous in the ordinary sense of the word because your pride refuses to permit the usual form of jealousy. But you are ever conscious of being in the centre of your circle of human contacts and have a feeling

Huynh đệ của tôi, **từ lâu em đã giữ vị trí trung tâm sân khấu theo ý nghĩ của riêng em. Em không ghen tị trong ý nghĩa bình thường của từ này bởi vì sự tự hào của em từ chối cho phép hình thức bình thường của sự ghen tị. Nhưng em luôn ý thức được mình là trung tâm của vòng tròn tiếp xúc**

of resentment—oft unrecognised—when this is not the case. This was one of the main factors in your humiliation last year. Such an attitude is easy of achievement and simple to hold; it is the line of least resistance for your personality. My word to you today is *decentralisation.* You must struggle to shift your mind away from yourself as teacher, friend, wife, worker, or disciple of the Tibetan; you must cultivate that understanding heart which will make you more aware of others than of yourself. A hard saying and one not easy to express in thought and life! In the last analysis, your problem is the subjection of your sixth ray personality to your first ray soul impulse.

**của con người, và có cảm giác phật ý—thường không được nhận ra—khi điều đó không xảy ra**. Đây là một trong những yếu tố chính trong sự sỉ nhục của em năm ngoái. Thái độ như vậy dễ dàng đạt đến và đơn giản để giữ; đó là con đường ít đối kháng nhất đối với phàm ngã của em. Lời khuyên của tôi đối với em hôm nay là *phi tập trung*. **Em phải đấu tranh để chuyển tâm trí của mình ra khỏi chính bản thân như là huấn sư, bạn bè, người vợ, người phụng sự, hoặc đệ tử của Chân sư Tây Tạng; em phải vun bồi trái tim hiểu biết đó vốn sẽ làm cho em nhận thức được những người khác nhiều hơn bản thân em.** Một lời nói khó và một điều không dễ thể hiện trong suy nghĩ và cuộc sống! **Trong phân tích rốt ráo, vấn đề của em là sự khuất phục phàm ngã cung 6 của em với xung động linh hồn cung 1.**

A study of the sixth ray characteristics will help you here, particularly if you remember that (being a disciple) it will be your sixth ray vibration [243] which will cause you the most trouble and along which glamour will easily enter. It is, for instance, your personality fanaticism and your personality devotions (both to people and to ideas) which need *tempering* if your first ray power is to manifest. Your fanatical devotee *will* must be superseded by the *purpose,* ordered and steadfast, of your first ray soul. In this last sentence is for you the key to your future unfoldment. The steely, brittle, determined, dynamic will of the devoted aspirant must change into the steadfast, powerful, calm purpose of the soul, working through the disciple. The soul is fluid in adjustment but undeviating in aim. Likewise, the brilliant fanatical devotion to this, that or the other person or ideal must give place to the gentle unchanging love of the soul—the love of your soul for the soul of others. In this lies for you a hint and your future success. I think you will realise

Một nghiên cứu về đặc tính cung sáu sẽ giúp em ở đây, đặc biệt nếu em nhớ rằng (là một đệ tử) **chính rung động cung sáu của em [243] sẽ khiến em gặp rắc rối nhất và theo đó ảo cảm sẽ dễ dàng bước vào.** Cho ví dụ, **chính sự cuồng tín phàm ngã và sự sùng kính phàm ngã của em (đối với con người và những ý tưởng) cần được làm dịu xuống nếu năng lượng cung một của em biểu hiện. Ý Chí sùng tín cuồng tín trong em phải bị thay thế bởi *mục đích*, có trật tự và kiên định của linh hồn cung một của em.** Câu cuối cùng này là cho em chìa khóa để khai mở trong tương lai của em. Ý chí cứng rắn, dẻo dai, quyết đoán, năng động của người chí nguyện tận tâm phải thay đổi thành mục đích kiên định, mạnh mẽ, bình tĩnh của linh hồn, làm việc thông qua đệ tử. Linh hồn linh động trong việc điều chỉnh, nhưng không bị lạc hướng. **Tương tự như thế, sự sùng kính cuồng tín rực rỡ với cái này hay cái kia, một ai đó hoặc lý tưởng phải nhường chỗ cho tình thương không đời đổi của linh hồn—tình thương của linh hồn em với linh hồn của người khác.** Điều

whereof I speak. In conformity to soul impulse mould your life and shift out of the realm of high desire and aspiration into that of settled purpose and an undeviating attachment to reality.

này sẽ cho em một gợi ý và thành công trong tương lai của em. Tôi nghĩ em sẽ nhận ra những gì tôi nói. Hãy tuân thủ sự thúc đẩy linh hồn để định hình cuộc sống của em và thay đổi từ lãnh vực của ham muốn cao siêu và khát vọng thành mục đích ổn định và một sự gắn bó không dời đổi với thực tại.

You can resume your active study work and your meditation work as outlined by me below.... When you are meditating see to it that you are relaxed and sit not so fiercely erect as is your usual custom. Rest back somewhat, achieving comfort and self-forgetfulness.

Em có thể bắt đầu lại công việc học tập tích cực và công việc thiền định của em như đã được tôi đưa ra dưới đây.... Khi em đang tham thiền, hãy kiểm tra để thấy rằng em cảm thấy thoải mái và không cần ngồi thật thẳng như thường lệ của em. Nghỉ ngơi phần nào, đạt được sự thoải mái và tự quên mình.

The meditation given will produce a needed reorganisation of your inner bodies and this will give fruitful results in your other contacts as well. The above is all that I have to say to you for the present, my brother. May the peace of your soul, the love of your co-disciples and the benediction of your Master rest upon you. Give to all the best that you have to give and fret not over results.

Bài tham thiền này sẽ cho phép em tổ chức lại cơ thể bên trong và điều này sẽ cho kết quả tốt đẹp trong các tiếp xúc khác của em. Trên đây là tất cả những gì tôi phải nói với em cho hiện tại, huynh đệ của tôi. Mong sự bình an của linh hồn em, tình thương của các đồng môn của em và ơn phước của Sư Phụ của em đến với em. Hãy cho ra tất cả những gì tốt đẹp nhất mà em phải cho và đừng băn khoăn về kết quả.

**November 1935**

MY BROTHER:

MY BROTHER:

The past year of effort should have prepared you for changes and for increased usefulness in service. That your will is directed to service is well known to me and to your fellow disciples but your field of service should be greater at this time than it is. Wherein lies the difficulty? Why are you not more [244] potent in helping others than you are? Shall I tell you why, my brother?

Nỗ lực của năm vừa qua đã chuẩn bị cho em những thay đổi và để tăng tính hữu ích trong phụng sự. Tôi và các bạn đồng môn của em biết rõ ý chí hướng đến phụng sự của em, nhưng lĩnh vực phụng sự của em ở thời điểm này nên rộng lớn hơn. Khó khăn nằm ở đâu? Tại sao em không [244] thể mạnh mẽ hơn trong việc giúp đỡ người khác? Tôi có nên cho em biết lí do không, hỡi huynh đệ của tôi?

The reason is to be found in the difficult combination caused by your two rays in expression—the sixth ray and the first. When your sixth ray personality can work, free from the influence of your soul ray and be one-pointedly directed towards some determined programme, there is no hindrance in your physical plane expression. When your first ray ego can likewise so work, then much will be accomplished by you. But, at the present time, your first ray expression in conjunction with your sixth ray personality produces more destructive work than a manifestation of the divine purpose of your soul. In your efforts, for instance, to help people, your sixth ray devotion is apt to frighten them away from you and your first ray power oft shatters that particular inner body which is for them their weakest point; you are then left as ever the “one who stands alone.” This is characteristic of the beginner in the conscious life of a first ray soul. Is this not oft the case with you, my brother? It is not that people do not love you, for they do; it is not that you do not love them, for you do. It is that you are too dynamic in your approach and the force that flows through you destroys as quickly as it builds and drives away by its “blast of out-going power” that which you sought to attract and which has been temporarily attracted. You lose so many people out of your range of influence, and this you well know and it bewilders you. The fault lies primarily in you and not in them.

Lý do được tìm thấy trong sự kết hợp khó khăn gây ra do hai cung đang thể hiện—cung 6 và cung 1. Khi phàm ngã cung 6 của em có thể hoạt động, không bị ảnh hưởng bởi cung linh hồn của em, và chỉ hướng duy nhất về một chương trình nhất định, không có trở ngại nào trong biểu hiện trên cõi vật lý của em. Khi linh hồn cung 1 của em có thể làm tương tự như vậy, thì em cũng sẽ đạt được nhiều điều. **Nhưng, ở thời điểm hiện tại, biểu hiện cung 1 của em kết hợp với phàm ngã cung 6 tạo ra nhiều sự phá hoại hơn là biểu hiện của mục đích thiêng liêng của linh hồn em. Ví dụ như trong những nỗ lực của em giúp đỡ mọi người, sự tận tụy cung 6 của em có xu hướng làm họ sợ hãi, và sức mạnh cung 1 của em thường phá vỡ thể nội tại đặc biệt vốn là điểm yếu nhất của họ; em sẽ bị bỏ rơi để mãi là "người đứng một mình".** Đây là đặc tính của người sơ cơ trong cuộc sống có ý thức của một linh hồn cung 1. Đây có phải là trường hợp của em không, huynh đệ của tôi? Không phải mọi người không yêu em, họ yêu; cũng không phải là em không yêu họ, vì em cũng yêu. **Nhưng do em quá năng động trong cách tiếp cận của em, và mãnh lực chảy qua em sẽ phá hủy nhanh chóng y như khi nó xây dựng, và xua đuổi, bởi "sức mạnh của mãnh lực đi ra", những ai mà em đã cố thu hút và đã tạm thời được thu hút vào. Em đã đánh mất rất nhiều người ra khỏi phạm vi ảnh hưởng của em, điều này em biết rõ và nó làm em kinh ngạc. Lỗi này chủ yếu do em chứ không do họ.**

You see, my brother, I am seeking to begin your training as a worker; hence my emphasis upon this first ray characteristic of your soul (as it vitalises your sixth ray nature). You must begin to handle it wisely if you are ever to be of use.

Em thấy không, huynh đệ của tôi, tôi đang tìm cách để bắt đầu huấn luyện em như là một người phụng sự; do đó tôi nhấn mạnh đến đặc tính cung 1 của linh hồn em (như nó làm linh hoạt bản chất cung 6 của em). Em phải bắt đầu xử lý nó một cách khôn ngoan nếu em muốn hữu ích.

In an earlier teaching, I endeavoured to awaken you to the risk of constantly assuming the position of the “one in the centre.” That attitude, as well as the one to which I today refer, is also distinctive of a first ray soul and the presence of these two attitudes (of the one in the centre and the one who stands alone) are indicative of the fact that your first ray soul is beginning to assume some control over your personality. Is this not a real encouragement? You are on the verge of seeing the results [245] of your work with your own nature. If you can accept that which I have to say in connection with the destructive aspects of your soul contact, you can save yourself much difficulty and trouble and save other people too. You might rightly ask me how and in what manner you can offset these tendencies.

**Trong một huấn thị trước đây, tôi đã cố gắng cảnh báo em về nguy cơ của việc liên tục giả định vị trí của "người ở trung tâm". Thái độ đó, cũng như thái độ mà hôm nay tôi đề cập đến, cũng đặc trưng cho linh hồn cung một và sự hiện diện của hai thái độ này (của một người ở trung tâm và người đứng một mình) chỉ ra sự kiện rằng linh hồn cung 1 của em đang bắt đầu kiểm soát phàm ngã của em.** Đây có phải là điều khích lệ thực sự không? Em đang trên rìa nhìn thấy kết quả [245] của công việc của em với bản chất của riêng em. Nếu em có thể chấp nhận điều mà tôi phải nói liên quan đến các khía cạnh phá hoại của sự tiếp xúc linh hồn em, em có thể tránh cho mình nhiều khó khăn và rắc rối, và cũng tránh cho người khác. **Em có thể hỏi tôi một cách chính xác làm thế nào và theo cách nào em có thể hóa giải những xu hướng này.**

I can but reply to you with simple and ordinary truths—so simple and so ordinary that their scientific value is easily overlooked. I say to you: Lose interest in your personality life, in its contacts and affairs by substituting a dynamic interest in world work. Do not arrive at this detachment through an intensification of your sixth ray personality attitudes; we do not desire to have fanatics in association with us. Arrive at it through a deepening of your love nature as it includes others and excludes your own lower nature. I say to you: Work with detachment and, because you are demanding nothing for the

Tôi chỉ có thể trả lời em bằng những sự thật đơn giản và bình thường—đơn giản và quá bình thường đến nỗi giá trị khoa học của chúng dễ bị bỏ qua. Tôi nói với em: đừng quan tâm đến cuộc sống phàm ngã của em, đến các mối quan hệ và công việc của nó, hãy thay thế bằng sự quan tâm năng động trong công việc của thế gian. Đừng đạt đến sự buông xả này thông qua việc tăng cường thái độ phàm ngã cung 6 của em; **chúng tôi không muốn có những người cuồng tín liên kết với chúng tôi.** Hãy đạt đến nó thông qua việc làm sâu sắc bản chất tình thương của em vì nó bao gồm những người khác và loại trừ bản chất thấp hơn của riêng em. Tôi nói

separated self, all things will, therefore, come to you. You will not then stand alone but will function as an attractive magnetic unit in group service. Here, therefore, lies your immediate problem. You have to learn to be decentralised and to step out of the centre of your own picture. You have to learn to be magnetic and to build and not destroy. Ponder on these suggestions and work simply, quietly and happily at your problem.

với em: hãy làm việc với sự tách rời và bởi vì em không đòi hỏi cái gì cho phàm ngã tách biệt, tất cả mọi thứ sẽ đến với em. **Em sẽ không phải đứng một mình mà sẽ hoạt động như một đơn vị hấp dẫn từ tính trong phụng sự nhóm**. Do đó, đây là vấn đề trước mắt của em. Em phải học để phi tập trung và bước ra khỏi trung tâm của bức tranh của riêng em. **Em phải học cách thu hút từ tính và xây dựng chứ không phải tiêu diệt. Hãy suy nghĩ về những gợi ý này và làm việc đơn giản, lặng lẽ và vui vẻ với vấn đề của em.**

You are facing strange and new contacts and hence you can, if you so choose, expand your field of service. Forget not, however, that every expansion of consciousness, resulting in increased scope for service, is to be taken at a cost and for this you will have to be prepared. But you are a strong and steadfast soul, provided you can keep a poised and steadfast attitude of mind and emotion and preserve yourself free from personal ambition. Then you can win through to your goal.

Em đang phải đối mặt với những mối quan hệ lạ lùng và mới mẻ và do đó em có thể, nếu em chọn, mở rộng lĩnh vực phụng sự của mình. Tuy nhiên, đừng quên rằng mọi sự mở rộng của tâm thức, dẫn đến gia tăng phạm vi phụng sự, được thực hiện với giá phải trả và vì thế em sẽ phải chuẩn bị. Nhưng em là một người mạnh mẽ và kiên định, với điều kiện em có thể giữ thái độ cân bằng và kiên định về tâm trí và cảm xúc và bảo vệ mình khỏi những tham vọng cá nhân. Sau đó, em có thể chiến thắng tiến đến mục tiêu của em.

Leave people free and seek not to influence them or to impose your ideas upon them. Your interpretation of them and of their need (no matter how close they may be to you) is not necessarily correct. Leave people free in all respects—with the freedom that you demand and expect for yourself. May I, in all love and tenderness, suggest that the ideas, methods, formulas and ways of living which seem right to you (and *are* right for you) may be entirely undesirable for others and that, if you force them on those others, their *souls* may remove them from [246] your influence in the cause of freedom to expand. In this suggestion lies for you the clue to much that is destructive in your best effort and this should convey to

**Hãy để người khác tự do và đừng tìm cách ảnh hưởng họ hoặc áp đặt những ý tưởng của em lên họ.** Giải thích của em về họ và về nhu cầu của họ (cho dù em có thân thiết với họ như thế nào) không nhất thiết chính xác. **Hãy để mọi người tự do trong mọi khía cạnh—với sự tự do mà em yêu cầu và mong đợi cho chính mình**. Có thể tôi, với tất cả tình thương và sự dịu dàng, gợi ý rằng **những ý tưởng, phương pháp, công thức và cách sống có vẻ phù hợp với em (và *đúng* với em) có thể hoàn toàn không mong muốn đối với người khác, và nếu em ép chúng vào những người khác, *linh hồn* của họ có thể loại bỏ họ ra khỏi [246] ảnh hưởng của em** vì lí do để tự do mở rộng. Gợi ý này sẽ cho em những manh mối cho nhiều

you the method for your and their deliverance.

điều phá hoại trong nỗ lực tốt nhất của em và điều này sẽ truyền đạt cho em phương pháp cho sự giải phóng của em và của họ.

You may now resume your full quota of work and I suggest for your consideration the following breathing exercise. Please continue with the same meditation. Do a simple breathing exercise each morning and as you work at it, regard it as your meditation process, and so run a dual line of thought and work. Proceed as follows:

Bây giờ em có thể tiếp tục lại toàn bộ công việc và tôi đề nghị em xem xét bài tập thở sau đây. Hãy tiếp tục với cùng một bài tham thiền. Thực hành bài tập thở đơn giản mỗi buổi sáng và khi em làm việc đó, xem nó như là quá trình tham thiền của em, và do đó vận hành một dòng kép của suy nghĩ và công việc. Tiến hành như sau:

1. Inhale on 8 counts, and as you do so, say to yourself, retaining the entire process in the head and on mental levels: “With self-forgetfulness I gather what I need for the helping of my fellowmen.”

1. Hít vào 8 nhịp, và khi em làm như vậy, hãy nói với chính mình, giữ toàn bộ quá trình ở đầu và trên các cấp độ trí tuệ: "Với sự tự quên mình, tôi thu thập những gì tôi cần cho sự giúp đỡ đồng bào của tôi."

2. Then follows an interlude of 12 slow counts, during which you ponder on the strength, the wisdom and the love which must be shown to your fellowmen.

2. Sau đó ngưng thở 12 nhịp đếm chậm, trong đó em suy ngẫm về sức mạnh, minh triết và tình thương phải được thể hiện với đồng bào của em.

3. Exhale on 10 counts, saying: “With self-forgetfulness, I breathe out love upon my fellowmen.”

3. Thở ra 10 nhịp, nói rằng: "Với sự tự quên mình, tôi thở ra tình thương đến với đồng bào của tôi."

4. Then comes an interlude of 12 counts in which you ponder upon love to all beings.

4. Sau đó có một khoảng thời gian nín thở 12 nhịp, trong đó em suy ngẫm về tình thương với tất cả chúng sinh.

Then repeat the process, only this time carry on the work entirely in the heart instead of in the head.

Sau đó, lặp lại quá trình, chỉ có lần này thực hiện công việc hoàn toàn trong trái tim thay vì trong đầu.

**February 1936**

I was correct, was I not, my brother, in telling you in an earlier instruction that changes were to take place in your life and environment and circumstances. You have

Tôi đã đúng, phải không huynh đệ của tôi, khi nói với em trong một huấn thị trước rằng những thay đổi sẽ xảy ra trong cuộc sống, môi trường và hoàn cảnh của em. Em đã đi

seen much and travelled much since that time. What has been the gain up to this moment? Do you feel your inner life enriched? Are you less introverted and more self-forgetfully outgoing? Always you went forth to the helping of others but never did you forget your position as the helper; therefore, there was always the unconscious drawing of the one to be helped to you yourself, in a personal sense and frequently a subsequent rebound away from you. Do you lead them now to lose sight of you in the vision of their own souls?

du lịch nhiều và thấy nhiều từ thời điểm đó. Những gì em đã thu thập được cho đến thời điểm này? Em có cảm thấy cuộc sống nội tâm của mình phong phú hơn không? Liệu em ít hướng nội và tự tin hơn không? **Em luôn giúp đỡ của người khác nhưng không bao giờ em quên vị trí của em như người trợ giúp; do đó, luôn luôn có một sự thu hút vô thức người được em giúp đỡ về phía em, theo ý nghĩa cá nhân, và thường thì sau đó thì họ quay lưng khỏi em.** Liệu bây giờ em có dẫn dắt họ để quên bản thân em trong tầm nhìn của linh hồn riêng của họ không?

[247] These are questions which you alone can answer and they still hold for you indication of a needed task. Liberation for you lies in submergence in your group of fellow disciples and in the elimination—as I have earlier told you—of your sixth ray fanaticism. Along this latter line you have made much progress and are much to be commended. Now the life of the first Ray of Will or Power must sweep increasingly into prominence. For you, it is not so much the imposition of the will aspect which is needed but the understanding of the Plan and your consequent intelligent cooperation with that Plan. But it is the plan for humanity and not the plan for you as a partner and cooperator with the greater Plan. In your personal reading and study for the coming months, I suggest that you search out all references to the Plan in my books, noting the aspects which are of immediate import and dealing not with the plan for the coming race and for the distant future. Then list briefly and concisely the salient points in the Plan; be not prolix and train yourself to a brevity which in no way negates lucidity.

[247] Đây là những câu hỏi mà chỉ mình em mới có thể trả lời và chúng cho em chỉ dẫn về một công việc cần thiết. Sự giải phóng cho em nằm trong sự đắm chìm trong nhóm đệ tử của em và trong việc loại bỏ—như tôi đã nói với em trước đó—sự cuồng tín cung sáu của em. Về dòng cuối này, em đã đạt được nhiều tiến bộ và cần được khen ngợi nhiều. Bây giờ cuộc sống của Cung một của Ý Chí và Quyền Năng hoặc Quyền lực ngày càng phải trở nên nổi bật. Đối với em, không phải việc áp đặt khía cạnh ý chí là tối cần thiết, mà chính là sự hiểu biết về Thiên Cơ và sự hợp tác thông minh của em với Thiên Cơ đó. Nhưng đó là kế hoạch cho nhân loại chứ, không phải kế hoạch cho em như một đối tác và người hợp tác với Kế Hoạch [Thiên Cơ] lớn hơn. Trong phần đọc sách và nghiên cứu cá nhân của em trong những tháng tới, tôi đề nghị em tìm kiếm tất cả các tham khảo về Thiên Cơ trong các sách của tôi, lưu ý đến các khía cạnh quan trọng trước mắt, không bàn đến kế hoạch cho giống dân sắp tới và cho một tương lai xa. Sau đó liệt kê ngắn gọn và súc tích các điểm nổi bật trong Thiên Cơ; Đừng dài dòng và tập cho mình ngắn gọn mà không mất đi sự trong sáng.

Proceed with the breathing exercises I assigned you for they are producing in you

Tiến hành các bài tập thở mà tôi đã cho em vì chúng đang tạo ra nhiều thay đổi cần thiết

much needed changes. Adhere closely to my instructions and carry forward the work; it should now be automatic. Note how, in doing so, you are carrying forward three lines of activity simultaneously:

trong em. Tuân thủ chặt chẽ các hướng dẫn của tôi và tiến hành công việc; bây giờ nó cần trở nên tự động. Lưu ý làm thế nào, khi làm như vậy, em đang thực hiện ba đường lối hoạt động cùng một lúc:

1. A physical activity....

1. Một hoạt động thể chất....

2. An imaginative activity which sees the above moving of energy in an ordered rhythm and which visualises it as being raised.

2. Một hoạt động tưởng tượng thấy sự chuyển động năng lượng ở trên theo nhịp điệu trật tự và tưởng tượng nó đang được nâng lên.

3. A thought activity which is subjectively and steadily aware of the dual process and of its objectives. The objectives are to organise the energy body and so order the forces of the body that a mental effect is achieved.

3. Một hoạt động tư tưởng ý thức về mặt chủ quan và một cách đều đặn quá trình kép và mục tiêu của nó. Mục tiêu là tổ chức cơ thể năng lượng và sắp xếp các lực của cơ thể để đạt được hiệu quả trí tuệ.

To all these, a fourth activity might be added —that of the Observer, of the soul on its own plane, perceiving or looking on at the development of this triple functioning. Forget not, my brother, that all disciples must learn to be conscious simultaneously on all three planes and to carry on consciously several activities. This exercise should train you in this facility. I would remind you that there is often a deeply scientific *raison* [248] *d'être* for the exercises and suggestions which I may give. They may not be apparent to you at first but your ignorance in no way negates the efficacy of that suggested; the inner work of organisation can proceed easily e'en when there is no understanding of the reasons for which it is done.

Với tất cả những điều này, một hoạt động thứ tư có thể được thêm vào—hoạt động của Người Quan sát, của linh hồn trên cõi của nó, nhận thức hoặc nhìn vào sự phát triển của ba chức năng này. Đừng quên rằng, huynh đệ của tôi, tất cả các đệ tử phải học đồng thời ý thức trên cả ba cõi và thực hiện một số hoạt động có ý thức. Bài tập này nên tập cho em theo đường lối này. Tôi muốn nhắc nhở em rằng thường có một lí do (*raison d'être*) khoa học sâu sắc [248] cho các bài tập và các gợi ý mà tôi có thể đưa ra. Lúc đầu chúng có thể không rõ ràng với em, nhưng sự thiếu hiểu biết của em không làm mất hiệu quả của điều đó; việc tổ chức nội bộ có thể tiến hành dễ dàng ngay cả khi không có hiểu biết về những lý do mà nó được thực hiện.

As to your meditation work, I seek at this time to change it. You have followed for a long time that which I gave you earlier. I now suggest meditation work to be most carefully followed and attempted with due watching of the effects. This entire

Đối với công việc thiền định của em, tôi muốn thay đổi nó vào thời điểm này. Em đã thực hiện trong một thời gian dài bài tham thiền mà tôi đã cho em trước đây. Bây giờ tôi đề nghị công việc thiền định phải được tuân thủ cẩn thận nhất và được thực hiện với việc

meditation is to be carried forward in the heart— *not* in the physical heart but in the heart centre between the shoulder blades and in the etheric body. Thought must be kept off this location, however, after the first definite focussing of the consciousness in the etheric body. Here is the meditation:

xem xét cẩn thận các hiệu quả. Toàn bộ bài tham thiền này phải được thực hiện trong trái tim—*không* phải trong trái tim vật chất, **nhưng ở trung tâm tim giữa xương vai và trong thể dĩ thái.** Tuy nhiên, tư tưởng phải được giữ khỏi vị trí này, sau khi sự tập trung tâm thức xác định đầu tiên trong thể dĩ thái. Đây là bài tham thiền:

1. Alignment with the soul, to be carried forward as rapidly as possible until it becomes eventually almost instantaneous. Then say with deliberation: I am the soul. The soul am I.

1. Chỉnh hợp với linh hồn, được tiến hành càng nhanh càng tốt, cho đến khi cuối cùng nó trở nên gần như tức thời. Sau đó nói với sự quyết tâm: Tôi là linh hồn. Tôi là Linh hồn.

2. Then centre your consciousness in the love aspect of your nature, the energy which flows through the heart centre and endeavour to keep it steadily there. However, forget about the fact of the heart centre and keep the mind predominantly upon the love aspect of the soul. Say then: I pour out love upon the sons of men.

2. Sau đó tập trung tâm thức của em vào khía cạnh tình thương của bản thể, vào năng lượng chảy qua trung tâm tim và cố gắng giữ nó ổn định ở đó. Tuy nhiên, hãy quên đi sự kiện của trung tâm tim và giữ tâm trí chủ yếu dựa vào khía cạnh tình thương của linh hồn. Sau đó nói: Tôi tuôn đổ tình thương cho những người con của nhân loại.

3. Then for fifteen minutes ponder upon the nature and significance of love.

3. Sau đó suy nghĩ về bản chất và ý nghĩa của tình thương trong mười lăm phút.

4. After pondering the subject of love for three weeks each month, you can (during the fourth week) study with care the thoughts that have come into your mind in connection with this theme. This you can do from the following three angles:

4. Sau khi suy ngẫm về chủ đề tình thương trong ba tuần mỗi tháng, em có thể (trong tuần thứ tư) nghiên cứu cẩn thận những suy nghĩ đã đến với tâm trí của em liên quan đến chủ đề này. Điều này em có thể làm từ ba góc độ sau:

a. Of right or of wrong action in the expression of love.

a. Hành động đúng hay sai trong việc thể hiện tình thương.

b. Of motive, high or low, in the expression of love.

b. Động cơ cao hay thấp trong việc biểu hiện tình thương.

c. Of soul activity in the expression of love.

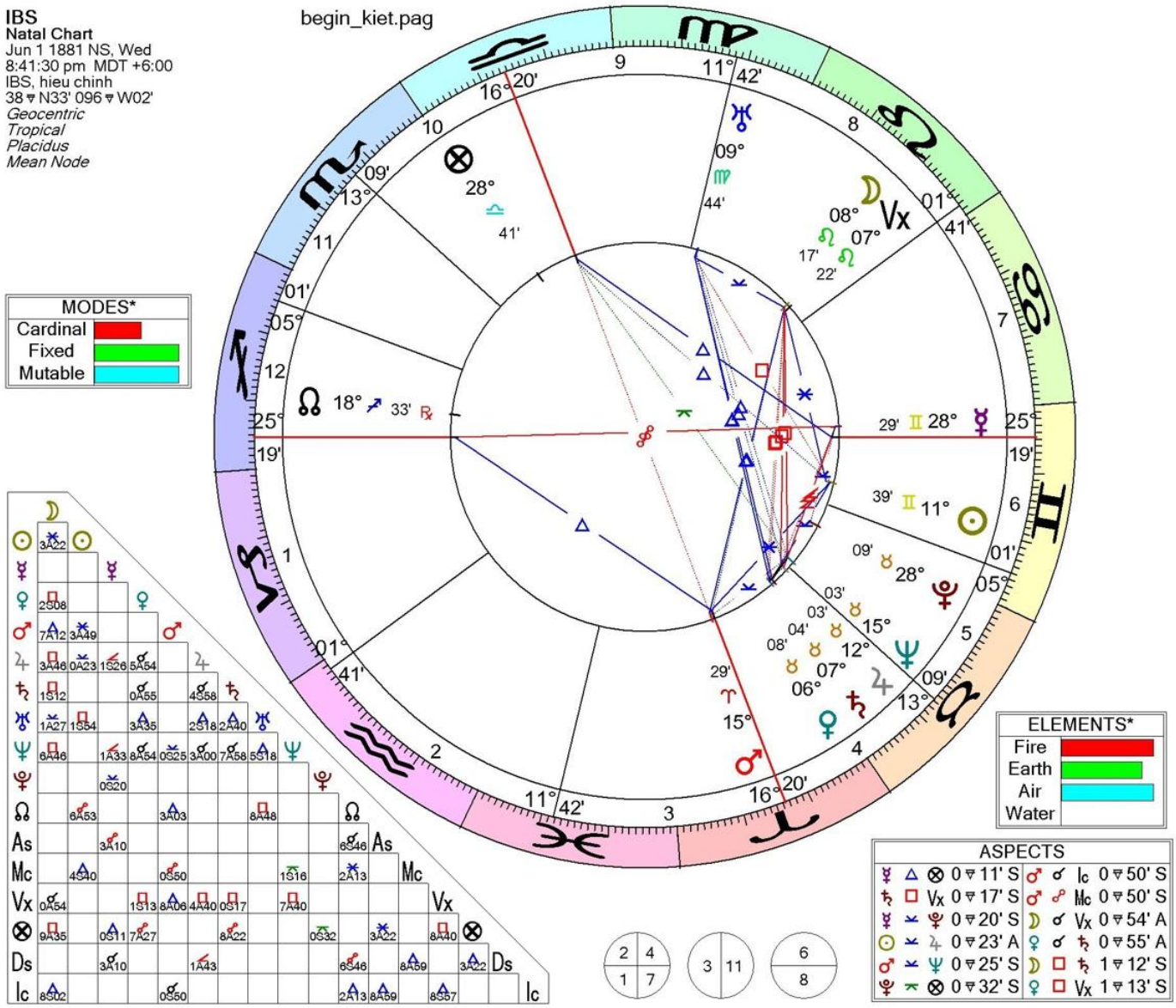
c. Hoạt động linh hồn trong sự biểu hiện của tình thương.

The sixth ray expression of love is usually idealistic and fanatically applied; frequently, true love itself is lacking and there is the imposition upon others of what the person himself thinks is love. It was the second ray energy [249] of love which, in the case of Christ, dominated His sixth ray Personality. Slowly and gradually, this domination must begin to take place in you.

Biểu hiện cung 6 của tình thương thường lý tưởng và cuồng tín; thường thì không có tình thương đích thực, và chỉ có sự áp đặt lên người khác về những gì người đó nghĩ là tình thương. Chính là năng lượng cung 2 của tình thương, trong trường hợp của Đức Christ, đã thống trị Phàm ngã cung sáu của Ngài. Chậm rãi và từ từ, sự thống trị này phải bắt đầu diễn ra trong em.

The rest of the meditation you know, and it need not be recorded here.

Phần còn lại của bài tham thiền em đã biết, và nó không cần phải được ghi lại ở đây.



| | |
|---|---|
| Mc/☽ | 21 ♎ 57' |
| Mc/☉ | 55 ♎ 19' |
| Mc/☿ | 72 ♎ 09' |
| Mc/♀ | 19 ♎ 48' |
| Mc/♂ | 89 ♎ 09' |
| Mc/♃ | 25 ♎ 43' |
| Mc/♄ | 20 ♎ 44' |
| Mc/♅ | 53 ♎ 24' |
| Mc/♆ | 28 ♎ 43' |
| Mc/♇ | 41 ♎ 49' |
| Mc/☊ | 62 ♎ 13' |
| Mc/As | 68 ♎ 59' |
| Mc/Vx | 21 ♎ 02' |
| Mc/⊗ | 12 ♎ 21' |

| | |
|---|---|
| As/☽ | 42 ♎ 57' |
| As/☉ | 76 ♎ 20' |
| As/☿ | 03 ♎ 10' |
| As/♀ | 40 ♎ 49' |
| As/♂ | 20 ♎ 10' |
| As/♃ | 46 ♎ 43' |
| As/♄ | 41 ♎ 45' |
| As/♅ | 74 ♎ 25' |
| As/♆ | 49 ♎ 44' |
| As/♇ | 62 ♎ 49' |
| As/☊ | 83 ♎ 13' |
| As/Mc | 21 ♎ 00' |
| As/Vx | 42 ♎ 03' |
| As/⊗ | 33 ♎ 22' |

**August 1936**

MY BROTHER OF OLD:

I am anxious that you should realise that at the time of the full moon this year one cycle of training and of integration closed and a new one started. The keynote of the cycle which passed was discovery—discovery of weakness, not a negative discovery but one which was fraught with responsibility; discovery of your fellow disciples and of your brothers, as pilgrims on the Path; discovery of the goal and a consequent pledging of yourself to that goal; discovery of the work to be done and discovery of the Plan. All these discoveries have come to you and have unfolded in your consciousness during the past few years. You have learnt and known much. Now a new cycle begins and the keynote of that must be *integration*

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA

Tôi băn khoăn rằng em nên nhận ra vào thời điểm trăng tròn năm nay một chu kỳ huấn luyện và tích hợp đã đóng lại và một chu kỳ mới bắt đầu. Chủ âm của chu kỳ đã qua là *khám phá*—khám phá sự yếu kém, không phải một khám phá tiêu cực nhưng là một khám phá đầy trách nhiệm; khám phá những đồng môn và huynh đệ của em, như những người hành hương trên Đường Đạo; khám phá mục tiêu và sau đó tự cam kết với mục tiêu đó; khám phá công việc phải làm và khám phá ra Thiên Cơ. Tất cả những khám phá này đã đến với em và đã bộc lộ trong tâm thức của em trong vài năm qua. Em đã học và biết nhiều. Bây giờ một chu kỳ mới bắt đầu và chủ âm của nó phải là *sự tích hợp* với một cái nhìn về bản chất chủ yếu của

with a view to its essential nature, its dominant need, and the work to be carried forward during the next few years. How shall this integration be achieved?

nó, nhu cầu chi phối của nó, và công việc sẽ được thực hiện trong vài năm tới. Sự tích hợp này sẽ đạt được như thế nào?

As I study the disciples in this particular group, affiliated with my Ashram, I ask myself if it is possible that they can swing into the needed rhythm and so learn to work together as a unit. You are all so intensely individual and not only so, but you are proud of it. You are deeply and subconsciously satisfied with this separative attitude. The group rhythm, the group unity, the group integrity and the group synthesis are secondary in the consciousness of several of you to your own individual development, to your own attitudes, and to your own personal points of view.

Khi tôi nghiên cứu các đệ tử trong nhóm đặc biệt này liên kết với Ashram của tôi, tôi tự hỏi liệu họ có thể đạt đến nhịp điệu cần thiết và do đó học cách làm việc cùng nhau như một đơn vị. **Tất cả các em là những cá nhân mạnh mẽ, và không chỉ vậy, các em còn tự hào về nó.** Các em hoàn toàn hài lòng với thái độ tách biệt này. **Nhịp điệu nhóm, sự đoàn kết nhóm, sự toàn vẹn nhóm và tổng hợp nhóm là thứ yếu trong tâm thức của một số em so với sự phát triển cá nhân của các em, với thái độ của chính các em, và với quan điểm cá nhân của các em.**

I have only three disciples in this particular group who are free from this weakness and who are primarily concerned with group life in contradistinction to the individual unfolding life. The remainder are individualistic still, but not *group* members, integrated into the group. In saying this, I state to you your [250] problem. I realise that you love your co-disciples and that you have a real devotion to me, your teacher; you love the path which leads to light but you and the others are still the dramatic centres of your own lives and you are too much the forceful actors upon your own stage, on which you each seek to play a leading part; subordination to group life, so necessary a factor in the work to be done, is as yet unappreciated. The reason for this is that you are dwelling as yet upon the astral plane; *there* is the focus of your consciousness. It is a high level of the astral plane but until you can shift to mental levels and there learn to hold the mind steady in the light, your sense of proportion must

Tôi **chỉ có ba đệ tử trong nhóm thoát khỏi sự yếu kém này** và quan tâm chủ yếu đến cuộc sống của nhóm trái ngược với cuộc sống cá nhân đang khai mở. **Những người còn lại vẫn là cá nhân, không phải là thành viên nhóm, được tích hợp vào nhóm**. **Khi nói điều này, tôi nêu lên vấn đề của em** [250]. Tôi biết rằng em yêu em đồng môn của em và rằng em có một sự tôn kính thực sự đối với tôi, vị Thầy của em; em yêu thích con đường dẫn đến ánh sáng**. Nhưng em và những người khác vẫn là trung tâm kịch tính của đời sống các em**, và các em là những diễn viên mạnh mẽ trên sân khấu của riêng các em quá nhiều, và **mỗi em tìm cách đóng vai trò dẫn đầu; sự phụ thuộc vào đời sống của nhóm, một yếu tố rất cần thiết trong công việc phải làm, vẫn chưa được đánh giá cao. Lý do của điều này là cho đến nay các em vẫn còn ở trên cõi trung giới; sự tập trung tâm thức của em là ở *đó*.** Đó là cấp độ cao của cõi trung giới, nhưng **cho đến khi em có thể dịch chuyển sang cõi trí tuệ và học cách giữ cái trí ổn định trong ánh sáng**

inevitably be wrong and the first and necessary things will not hold the first and necessary place.

**ở đó, ý thức tỷ lệ của em chắc chắn sẽ sai lạc, những điều đầu tiên và cần thiết sẽ không ở vị trí đầu tiên và cần thiết**.

I seek to do two things with each disciple in this particular group:

Tôi muốn làm hai điều với mỗi môn đệ trong nhóm đặc biệt này:

1. Point out the particular predisposition to the group life which exists in you and on what it is based.

1. Chỉ ra khuynh hướng đặc biệt đối với đời sống nhóm vốn tồn tại trong các em và những gì nó dựa vào.

2. Indicate wherein you can integrate more closely into the group and thus feed the group life, not simply drawing sustenance for yourself from the group.

2. Chỉ ra nơi em có thể hòa nhập chặt chẽ hơn vào nhóm và do đó nuôi dưỡng đời sống nhóm, chứ không chỉ đơn thuần là rút lấy sự nuôi dưỡng cho bản thân từ nhóm.

As I make this statement, I ask myself how frank I can dare to be and how far I can go with my instructions to you. Is it possible that you would all accept my point of view, for I cannot call it criticism? Criticism is always destructive, no matter by whom it is given. The indications of a needed change in attitude, proffered to you in love and from a deep-seated desire to see you all freed for fuller service is surely in a different category. May I, therefore, speak to all of you in freedom? And will you give as much attention to my words as you would to an older, loved and trusted friend? I ask for no more than that. I have no intention to coerce you. I only desire to help, to aid you in a liberating process and to see you walking with joy in the light.

Khi tôi đưa ra phát biểu này, tôi tự hỏi mình liệu tôi có thể dám thẳng thắn đến mức nào và tôi có thể đưa các hướng dẫn của tôi cho các em bao xa. Em có thể sẽ chấp nhận quan điểm của tôi, vì tôi không thể gọi đó là lời chỉ trích? **Chỉ trích luôn luôn là phá hoại, không cần biết ai đã đưa ra nó. Còn việc chỉ dẫn một sự thay đổi thái độ cần thiết mà tôi đưa ra cho các em trong tình thương và thiện chí sâu xa muốn thấy tất cả các em được tự do để phụng sự hữu hiệu hơn, đương nhiên là một loại khác hẳn.** Bởi vậy, phải chăng tôi có thể nói với tất cả các em trong tinh thần tự do? Và các em có sẵn lòng chú ý đến lời nói của tôi như của một người bạn cao niên, được thương mến và tin cẩn? Tôi không đòi hỏi gì hơn các điều đó. Tôi không có ý định ép buộc các em, tôi chỉ muốn giúp đỡ, trợ giúp các em trong tiến trình giải thoát và nhìn thấy các em vui sướng tiến đi trong ánh sáng.

What, therefore, is the note of my specific message to you, my brother? What is the thing which you primarily need to learn which would govern your attitude to the group and which, when learnt, will integrate

Như thế, thông điệp của tôi chứa đựng một lời nhắn nhủ đặc biệt nào cho em chăng, huynh đệ của tôi? Em cần học hỏi điều gì trước nhất để chi phối thái độ của em đối với nhóm, và điều đó, khi được học hỏi, sẽ giúp

you more closely into my group? Simply this:

[251]

You can serve my group most and yourself best by achieving *impersonality where your personality is concerned.* When you are free from the glamour of personality, then you will integrate into your group in a new and effective way. You will be of value to my group and will feed its life because you will be a channel through which hierarchical life can flow and not simply be a recipient of that life as you now are. In the above sentences your whole life problem is summed up. It is I.B.S. who loves and serves; it is I.B.S. who speaks wisely and who works for me. The focus of your attention on your training and your life demonstration is: How far am I, I.B.S., complying with requests? What use am I, I.B.S., making of this information? What results am I, I.B.S., getting from my meditation practice? What phenomena do I, I.B.S., register at the time of the full moon? Always I. Always I.B.S. Read back, brother of mine, over all the reports you have written about your work during the past two years. Gather them together and run with rapidity through them so as to get their general trend and note if my words are not warranted.

Here lies the crisis for you. Here is indicated to you what your next step forward into the light should be. The question now arises as to what you should do, how you should proceed and how work towards liberation from the "I complex." Let me, for the sake of clarity and in order to be concise, list the stages through which you must go:

em kết hợp chặt chẽ hơn với nhóm của tôi? Đơn giản như thế này:

[251]

**Đó là em có thể phụng sự nhóm của tôi một cách hữu hiệu nhất và cho em với kết quả tốt nhất bằng cách đạt đến *sự vô tư đối với phàm ngã của mình*. Khi em đã thoát khỏi ảo cảm của phàm ngã, em sẽ tích hợp với nhóm của em một cách mới mẻ và hữu hiệu.** Em sẽ có giá trị đối với nhóm của tôi và sẽ nuôi dưỡng đời sống của nó bởi vì em sẽ là một vận hà xuyên qua đó sự sống của Thánh đoàn có thể tuôn chảy, chứ không phải chỉ là một người thụ hưởng sự sống đó như em hiện nay. Vấn đề khó khăn của em được tóm lược trong những câu trên đây. Chính I.B.S. là người yêu thương và phụng sự; chính I.B.S. người nói chuyện khôn ngoan và người làm việc cho tôi. Trọng tâm sự chú ý của em về việc huấn luyện và việc thể hiện cuộc đời của em là: Tôi, I.B.S., tuân thủ các yêu cầu đến mức độ nào? Tôi, I.B.S đã sử dụng những huấn thị này vào mục đích gì? Tôi, I.B.S đã thâu được kết quả gì cho công phu thiền định. **Tôi, I.B. S., đã ghi nhận được những hiện tượng thần thông nào trong giờ trăng tròn. Lúc nào cũng tôi, lúc nào của I.B.S. Hỡi huynh đệ của tôi, em hãy đọc lại tất cả những báo cáo mà em đã viết về công việc của em trong hai năm qua. Hãy góp nhặt lại đầy đủ và đọc lướt qua tất cả để nhận xét xem những lời tôi nói có đúng không**?

Cơn khủng hoảng của em là ở chỗ đó. Ở đây chỉ ra cho em bước tiếp theo của em bước vào ánh sáng là gì. Vấn đề nêu ra là bây giờ em phải làm gì, tiến hành thế nào và làm cách nào để thoát ra khỏi phức cảm của cái TA. Để cho vấn đề được sáng sủa rõ ràng, tôi nêu ra đây những giai đoạn mà em phải thực hành:

1. Refuse to dramatise I.B.S. Go on with your work, plan, teach and study, but do it in self-forgetfulness, being urged thereto by group needs, by world need and by my need of help in the work I plan.

**1. Đừng quan trọng hóa I.B.S, hãy tiếp tục công việc, hoạch định, giảng dạy và nghiên cứu, nhưng làm việc trong sự tự quên mình, được thúc đẩy bởi nhu cầu của nhóm, nhu cầu của thế gian và nhu cầu trợ giúp của tôi trong công việc mà tôi dự định.**

2. Learn to do this by pondering upon the soul, by strengthening your soul contact and by bringing about a more stable alignment. Learn to think always in terms of the group and not in terms of I.B.S. This is bound to take time for a rhythm which has been thus established over a period of years is not easily broken and dissipated. Old rhythms take some displacing.

**2. Học làm điều này bằng cách suy gẫm về linh hồn, tăng cường sự tiếp xúc với linh hồn và bằng việc thực hiện sự chỉnh hợp bền vững.** Hãy luôn tập suy ngẫm trên tư thế của nhóm, chứ không phải trên tư thế cá nhân I.B.S. Điều này đương nhiên cần nhiều thời giờ vì một tiết điệu đã cố hữu trong một thời gian lâu dài trải qua nhiều năm, không dễ gì phá bỏ. Những tiết điệu cũ cần thay thế.

3. Pay closer attention to the evening review and change from the one which you are now doing to one on impersonality....

3. Hãy chú ý chặt chẽ hơn đến việc rà soát nội tâm vào mỗi buổi tối, thay đổi mục tiêu cố gắng hiện tại bằng sự suy ngẫm về đức vô tư ...

[252]

[252]

If you will with faithfulness carry forward this work, you will free yourself from the grip of personality and there will not then exist in you those barriers to group integration which are now found. Having pointed this out to you, my brother, let me add that you have no real cause for discouragement for you have made real progress. You have much, as a soul, to give. Once you have freed the channel from that which today clogs and hinders, you can greatly enrich the group life and give much to your fellow disciples. Go forward, therefore, with joy into a richer service and a more true self-forgetfulness. The breaking of the influence of sixth ray energy, as it expresses itself in your personality life, is not an easy task but it is one to which you

Nếu em tiếp tục công việc này một cách kiên tâm bền trí, em sẽ tự thoát khỏi móng vuốt của phàm ngã và sẽ không có những rào cản đối với việc hội nhập nhóm mà em đang tìm kiếm. Đã chỉ ra điều này cho em, huynh đệ của tôi, hãy để tôi thêm rằng em không có nguyên nhân thực sự để nản lòng vì em đã có những tiến bộ thật sự. Trên tư thế linh hồn, em có thể cho rất nhiều. Một khi em đã khai quang vận hà khỏi những gì mà ngày nay đang gây trở ngại và cản trở, em có thể làm phong phú thêm cuộc sống của nhóm và ban phát rất nhiều cho các bạn đồng môn. Bởi vậy, em hãy tiến lên trong niềm vui để bước vào đời sống phụng sự dồi dào hơn và một sự quên tự quện mình chân thật hơn. Sự phá hủy ảnh hưởng của năng lực cung 6 biểu lộ trong đời sống phàm ngã của em không

are equal. Earlier I definitely laid the foundation for what I have here said to you for you will remember that I referred to the sublimination of your personality.

phải dễ làm, nhưng em có đủ sức làm được. Trước đây tôi đã chắc chắn đặt nền móng cho những gì tôi nói với em ở đây, vì em sẽ nhớ rằng tôi đã đề cập đến sự chế ngự phàm ngã của em.

**February 1937**

MY BROTHER:

MY BROTHER:

Your replies to the questions which I asked were honest. It is not wise, however, for you to continue the process of introspection too closely for your analytical mind is functioning adequately these days and the danger of over-functioning is ever present. In a life given to teaching (such as yours is), whether it is teaching physical plane matters or giving esoteric instruction, the teacher has ever to practise the divine art of decentralisation. Being by force of circumstances placed at the centre, the inner attitude cultivated must be that of a planned, peripheral attention, an identification with those to be instructed and loss of the constant sense of the little self. The practising of detachment from self-concern and self-conceit which the onlooking soul evinces is no easy task, particularly for one of your temperament. How can it be achieved.

Em đã trả lời những câu hỏi của tôi rất thành thật. Tuy nhiên, điều đó không khôn ngoan vì em tiếp tục tự kiểm thảo một cách quá đáng, do lúc này cái trí phân tích của em tác động hữu hiệu và hãy coi chừng đừng để nó hoạt động quá mức cần thiết. **Trong đời một người giảng dạy như em hiện nay, dù là giảng dạy những môn học trần gian hay đạo lý bí truyền, vị huấn sư luôn phải áp dụng nghệ thuật thiêng liêng phi tập trung (decentralisation).** Bị đặt ở trung tâm do sức mạnh của các hoàn cảnh, thái độ bên trong được vun bồi phải là sự chú ý ngoại vi theo kế hoạch, đồng hóa với những người được hướng dẫn, và mất ý thức về bản ngã nhỏ bé. Sự thực hành thái độ tách rời khỏi sự tự quan tâm và tự kiêu ngạo mà linh hồn trông nom thấy thể hiện không phải là việc dễ làm, nhất là đối với người có tính chất như em. Làm sao thực hiện được điều đó?

The terms of release are so simple, my brother; the art of conformity is so hard. What are these terms? I will list them with brevity, for you need not, after all your training, that I should elucidate:

Các điều kiện giải thoát rất đơn giản, huynh đệ của tôi; nghệ thuật thỏa hiệp rất khó khăn. Những điều kiện này là gì? Tôi sẽ liệt kê chúng một cách ngắn gọn, vì em không cần tôi làm sáng tỏ sau tất cả những sự huấn luyện của em:

1. The focussing of attention in the head. [253]

**1) Tập trung sự chú ý vào đầu**. [253]

2. Alignment of the bodies through correct and supervised breathing and eventual abstraction. Ponder on these two requirements for you can use them now and study also the ancient words of Patanjali who deals fully with the subject.

**2) Chỉnh hợp các thể bằng cách hô hấp đúng phép, với sự giám sát, và sự trừu xuất cuối cùng.** Hãy suy gẫm về hai yêu cầu này vì em có thể sử dụng chúng ngay bây giờ, và cũng cần nghiên cứu những giáo lý cổ của Đạo sư PATANJALI có dạy đầy đủ về những điều này.

3. Identification with others and then the final losing sight of the little self. See, however, that in this case, right motive controls.

**3) Đồng hóa với kẻ khác và kế đó sẽ đi đến cứu cánh là quên mất cái tôi nhỏ bé. Tuy nhiên trong trường hợp này hãy giữ cho động cơ hành động được đúng đắn.**

4. Intense dynamic interest in the theme of the moment, free from fanaticism and boundaries, realising that—rightly handled—all themes are of spiritual moment.

**4) Chú trọng đặc biệt đến vấn đề hiện tại, không cuồng tín và không thiển cận**, và nhận thức rằng tất cả những vấn đề, nếu biết đối phó đúng cách đều có một giá trị tinh thần.

You should only evidence interest in the self during the hour of the evening review which I would ask you still carefully to continue. It is of real profit to you.... Life for you at this time holds much of service. See to it that you crystallise not. As one gets older in the physical sense (a thought which you ever evade, my brother) there is always the tendency to become set in one's life rhythms and objectives; the life theme is steady and the danger of rigidity is very real. See to it that you keep flexible and fluid and *learning* all the time. Teach, my brother, from *the living experiences* which you undergo and not from an accumulated series of life episodes. This thought warrants your careful consideration. Only thus can your words and your life influence carry to others that living fire which can set their lives ablaze with divinity. Choose not the subjects of your service but serve all who seek your aid. Seek them not yourself. In that last thought lies for you much of future understanding.

Em chỉ nên chứng minh sự quan tâm đến bản thân trong thời gian rà soát buổi tối mà tôi sẽ yêu cầu em vẫn tiếp tục. Điều đó có ích thực sự cho em.... Cuộc đời dành cho em nhiều cơ hội phụng sự trong hiện tại. Hãy coi chừng đừng để bị đông cứng tâm linh.. **Khi người ta già đi theo nghĩa vật lý (một ý nghĩ mà em đã từng né tránh, huynh đệ của tôi), con người luôn luôn có khuynh hướng trở nên đông cứng trong tiết điệu và mục tiêu của cuộc sống, chủ đề cuộc sống là ổn định và nguy cơ của sự đông cứng là rất thực.** Hãy giữ sao cho lúc nào cũng linh động, uyển chuyển, *học tập* mọi lúc. **Em hãy giảng dạy bằng những *kinh nghiệm sống* mà em đã trải qua, hỡi huynh đệ của tôi.** Hãy suy gẫm về điều này. Ý nghĩ này đảm bảo sự cân nhắc cẩn thận của em. Chỉ bằng cách đó lời nói của em và ảnh hưởng đời sống của em mới truyền cho kẻ khác ngọn lửa thiêng và làm bừng sáng cuộc đời họ. **Đừng chọn lọc đối tượng cho việc phụng sự mà hãy phụng sự tất cả người nào tìm đến sự trợ giúp của mình. Em cũng đừng tự mình đi tìm họ**. Tư

tưởng cuối cùng này hàm súc nhiều nhiều điểm gợi ý cho sự hiểu biết tương lai của em.

One thing I seek to say to you, but I can only convey my thought in words that are necessarily vague. It is not my task to cast too much light into the future. This I will say, however: Mould your life upon the pattern of the sannyasin and hold on to no physical plane attachments. If you do, they will fail you and the pain in thus holding will hinder your feet as they stumble upon the Path. Walk free, my brother, and hold to nobody and hold no person to you in the bonds of attachment. Can you be a true sannyasin and stand in life alone or with only your brother disciples as comrades and friends? In the developments of the next two years see that these words of mine constantly recur to your mind, for thus will you handle the eventualities [254] of life relationships in a spiritual manner. Should you be able to see life's circumstances rebuilt around you or see them crumble to nothingness with equal equanimity, then your field of service can enlarge. You will have no interest in the affairs of the little self. Seeing this, the many little selves will come to you for help.

Tôi muốn nói với em một điều, nhưng chỉ có thể phát biểu tư tưởng bằng những lời nói che đậy. Tôi không có nhiệm vụ tiết lộ việc tương lai. Tuy nhiên tôi có thể nói: **Hãy sống cuộc đời của một tu sĩ và không bám víu lấy những sự vật phàm trần. Nếu em vẫn cứ bám bíu thiết tha, thì sự vật trần gian sẽ thoát khỏi tay em và chừng đó sự đau khổ sẽ làm ngăn trở bước tiến của em trên đường đạo. Hãy tiến bước một cách tự do. Đừng thiết tha bám bíu một người nào cũng đừng để cho một người nào bám bíu lấy mình. Em có thể làm một tu sĩ xuất gia chăng?** Và sống cuộc đời thoát ly mọi ràng buộc, chỉ có đồng môn là bằng hữu và bạn tác trong đời? Trong hai năm tới đây, em hãy luôn luôn nhắc nhở lại trong trí những lời nói này của tôi, nhờ đó em hãy xử sự với mọi người theo đường hướng tâm linh. Nếu em có thể nhìn việc đời với thái độ ung dung tự tại, lòng không rúng động trước sự thua, còn mất, chừng đó lãnh vực phụng sự của em sẽ được nới rộng. Em sẽ không còn chú ý đến những gì thuộc về phàm ngã bé nhỏ của mình. Chừng đó nhiều phàm ngã bé nhỏ khác sẽ tìm đến sự trợ giúp của em.

## September 1937

MY BROTHER:

MY BROTHER:

What I have to say to you can be adequately covered as I consider with you the five rays which govern you in this particular life. Since I last communicated with you, your life has opened out increasingly along the lines of service to your fellowmen and to us. One word I would say to you in this connection: Let not that service take the place of your soul in your waking

Những gì tôi phải nói với em có thể được truyền đạt thỏa đáng khi tôi xem xét với em năm cung điều khiển em trong kiếp sống đặc biệt này. Kể từ lần cuối cùng tôi tiếp xúc với em, cuộc sống của em đã mở ra ngày càng nhiều theo các đường lối phụng sự đồng bào của em và cho chúng tôi. Một trong những điều tôi sẽ nói với em trong mối liên hệ này: Đừng để việc phụng sự đó thay thế linh hồn

consciousness nor let the satisfactions—which inevitably come—supersede the longing for the bliss which the soul experiences and which produces a magnetic rapport with the world of souls. Live ever in the secret place of the soul and keep always silent.

em trong tâm thức thức tỉnh của em, hoặc để cho những thỏa mãn—mà chắc chắn sẽ đến—thay thế cho sự khao khát sự phúc lạc mà linh hồn trải nghiệm và tạo ra một mối quan hệ từ tính với thế giới của những linh hồn. **Hãy luôn sống ở nơi chốn bí mật của linh hồn và luôn im lặng.**

You have for many years reflected upon the relationship existing between your first ray soul and your sixth ray personality. You have realised that for you (in this incarnation) only love and service must govern your life expression, if the ambition and pride of the first ray, and the fanaticism of the sixth ray with its glamour-producing characteristics are to be offset and balance achieved. This relationship is your major problem. Let us further complicate that problem by the recognition of the ray qualities of the three bodies! Perhaps, however, complication will be simplified and a study of the more detailed personality tendencies may reveal to you sources of strength and produce clarification. It is of value to know the lines of least resistance.

Trong nhiều năm em đã suy ngẫm về mối liên quan giữa chân ngã cung 1 và phàm ngã cung 6 của em. Em đã nhận thức rằng trong kiếp hiện tại chỉ tình thương và phụng sự chi phối biểu hiện đời sống của em nếu em muốn hóa giải lòng tham vọng và kiêu căng của cung 1, và sự cuồng tín của cung 6 với những tính chất tạo ảo cảm của nó, để thực hiện sự thăng bằng. Mối tương quan đó là vấn đề lớn nhất của em. Vấn đề lại càng trở nên phức tạp hơn, nếu phải kể luôn cả những tính chất các cung cai quản ba hạ thể. Chúng ta làm phức tạp hơn vấn đề đó bằng cách nhận biết các phẩm tính cung của ba thể! Tuy nhiên, sự phức tạp này sẽ trở nên đơn giản và việc nghiên cứu tỉ mỉ những khuynh hướng của phàm ngã sẽ vạch rõ cho em những nguồn năng lực và làm sáng tỏ vấn đề. Thật có giá trị để biết những đường lối ít trở ngại nhất.

Your *mental body* is on the fourth ray and this can definitely be a help to you if the energy involved is rightly used, because—though it means the achievement of harmony through conflict—it also swings into action another second ray attribute, thus aiding in the work of "sweetening" your nature, if I may use such a banal word. As this ray controls your mental body, it places you, symbolically speaking, in the warrior caste and [255] leads you to fight, e'en if it be purely idealistically, or at times under the influence of glamour.

***Thể trí* của em thuộc cung 4 và đó rõ ràng hữu ích với em nếu năng lực của nó được sử dụng đúng đắn, bởi vì—dù cho nó có nghĩa là đạt đến sự hòa hợp thông qua xung đột—nó cũng làm vận chuyển một đặc tính khác thuộc cung 2 và góp phần vào việc làm "dịu bớt" tính chất của em, nếu tôi có thể dùng một từ như thế.** Vì cung này cai quản thể trí của em, nên nó đặt em vào giai cấp chiến binh và khiến em phải chiến đấu, nói một cách biểu tượng, ngay cả chỉ trên phương diện thuần lý tưởng hoặc đôi khi dưới ảnh hưởng của ảo cảm.

Your *astral body* is a real problem because it emphasises the ray of the personality; it too is on the sixth ray. It should be remembered that the rays themselves have their secondary attributes and just as the sixth ray—expressed in your personality—can lead to the fanatical following of the ideal (whatever that may connote to you) so the same ray in the astral body produces the expression of devotion. In your case, this devotion constitutes for you the seed of selflessness. This devotion where you are concerned is not devotion to your own selfish interests but it is for you a great extroverting factor. It leads you along the way of service. When, however, two instruments or vehicles *and* the soul are on the same ray, then the problems of the right balancing of forces emerges and this has been very real in your case, has it not?

**Thể tình cảm của em cũng thuộc cung 6, là một vấn đề khó khăn thật sự vì nó nhấn mạnh cung của phàm ngã.** Nên nhớ rằng bản thân các cung đều có những thuộc tính thứ yếu, như cung 6 (biểu lộ nơi phàm ngã của em) có thể đưa đến sự theo đuổi cuồng tín một lý tưởng, thì cung 6 trong thể tình cảm cũng biểu lộ lòng sùng tín. **Trong trường hợp của em, lòng sùng tín này là mầm giống của đức vô kỷ vị tha. Nó là một yếu tố hướng ngoại quan trọng, giúp cho em chuyển hướng mọi tâm tư ra bên ngoài và đưa em vào con đường phụng sự.** Tuy nhiên, khi hai hạ thể *và* linh hồn cùng một cung như nhau, thì chừng đó xuất hiện vấn đề làm sao giữ mức thăng bằng và quân bình lực lượng. Đó là trường hợp của em, phải vậy chăng?

You have a third ray *physical body.* This gives you contact and brings you down to earth, a thing that a sixth ray person predominantly needs, particularly when highly developed. It aids you in expression upon the physical plane; it makes a focal point for the manifestation of the soul, for it is peculiarly the ray through which the third aspect of divinity sweeps into expression; it can produce the potency of personality expression but it can also prove a definite hindrance.

**Em có một *thể vật lý* cung 3. Điều này cho phép em tiếp xúc và thực tế, điều mà một người cung 6 rất cần, nhất là khi tiến hóa cao.** Nó giúp em biểu lộ trên cõi trần; nó tạo ra một điểm tập trung cho sự biểu hiện của linh hồn, bởi vì nó đặc biệt là cung xuyên qua đó phương diện thứ ba của thiên tính đi vào biểu hiện; nó có thể tạo ra sức mạnh của biểu hiện phàm ngã, nhưng nó cũng có thể chứng minh là một trở ngại nhất định.

In summing up, therefore, it might be stated that your rays are as follows:

Do đó, tóm lại, có thể chỉ ra rằng các cung của em như sau:

1. The ray of the soul—the first Ray of Will or Power.

1. Linh hồn thuộc Cung 1—Cung Quyền Lực hay Ý Chí

2. The ray of the personality—the sixth Ray of Devotion or Idealism.

2. Phàm ngã thuộc Cung 6—Cung của sự Sùng Tín hay chủ nghĩa Lý Tưởng

3. The ray of the mind—the fourth Ray of Harmony through Conflict.

3. Thể Trí thuộc Cung 4—Cung Hòa Hợp thông qua xung đột

4. The ray of the astral body—the sixth Ray of Devotion.

4. Thể tình cảm thuộc Cung 6—Cung của Sùng tín

5. The ray of the physical body—the third Ray of Active Intelligence.

5. Thể Xác thuộc Cung 3—Cung của Trí Thông Tuệ Linh Hoạt

This will make apparent to you the lines of energy which are coloured by the two major rays of our solar system: In your case they find their expression through rays 4 and 6, and through rays 1 and 3. This is helpful to know, is it not?

Điều này sẽ làm sáng tỏ với em những dòng năng lượng được nhuộm màu bởi hai cung chính của thái dương hệ chúng ta: trong trường hợp của em, chúng tìm thấy biểu hiện của chúng thông qua các cung 4 và 6, và thông qua các cung 1 và 3. Điều này hữu ích khi được biết, phải không? [256]

[256]

One hint I will give you, brother of mine, at this time. Guard your health during the coming years and thus make increased service possible and also keep fluid in intent, in purpose, and in activity. As time goes on, you will comprehend to what I am referring.

Tôi sẽ cung cấp cho em một gợi ý tại thời điểm này, huynh đệ của tôi. Hãy dè chừng sức khoẻ của em trong những năm tới và do đó làm tăng khả năng phụng sự có thể, và hãy giữ cho ý định, mục đích, và hoạt động được uyển chuyển, linh động. Theo thời gian, em sẽ hiểu những gì tôi đang đề cập đến.

**February 1938**

MY BROTHER:

MY BROTHER:

The coming year will see you facing two basic decisions. What they will be is not for me to indicate. Through recognition of the decisive crises in life, the disciple gains the strength to stand alone and detached, and, through the ability to stand detached, comes the power which the divine Observer can wield if he does not identify himself with circumstance. One of the things which will emerge during the coming century will be a

Năm tới em sẽ phải đối mặt với hai quyết định cơ bản. Tôi không thể nói đó là quyết định gì. **Thông qua sự nhận ra những cơn khủng hoảng lớn trong đời, người đệ tử có được sức mạnh tinh thần để đứng vững một mình, không bám chấp, và do khả năng đứng không bám chấp, y sẽ có được quyền năng mà người Quan Sát thiêng liêng có thể thể vận dụng nếu y không tự đồng hóa với hoàn cảnh bên ngoài. Một**

better understanding of the Law of Cycles. There will then eventuate a comprehension of the life rhythm with its high moments, its dark and depressed hours (I speak not in terms of emotional reaction but of the alternates to the moments of altitude) and its difficult interludes wherein understanding is wrought out through the action of applied reason. It is particularly wise for sixth ray people to master the Law of Cycles and of rhythmic growth, for their predisposition to fanatical and violent activity can be offset by wise handling of the life rhythm.You have passed through a period of expanded service; it has carried you far from the life intent of earlier years and new relations and new forces motivate your days. See to it that enough of the old conditions and the old relations are preserved in order to guarantee continuity and stability. I seek to word the teaching which I give to you and your co-disciples in this group in such a way that perception may come to those for whom the specific teaching is intended, yet nothing need be said which would foment curiosity in the minds of the other disciples in the group.

**trong những điều sẽ xuất hiện trong thế kỷ tới sẽ là một sự hiểu biết tốt hơn về Định Luật Chu Kỳ. Sau đó sẽ có một sự hiểu biết về tiết điệu đời sống với những khoảnh khắc cao trào, những giờ đen tối và chán nản của nó (tôi không nói đến những phản ứng cảm xúc, mà là những luân phiên của những khoảnh khắc của cao độ) và những khoảng lặng khó khăn mà trong đó sự hiểu biết được tạo ra thông qua tác động của lý trí được áp dụng.** Thật vô cùng khôn ngoan đối với người cung 6 để nắm vững Định Luật Chu Kỳ và của sự tăng trưởng có tiết điệu, vì các khuynh hướng hoạt động cuồng tín và bạo lực có thể được hóa giải bằng cách xử lý khôn ngoan tiết điệu đời sống. Em đã trải qua một giai đoạn phụng sự mở rộng; nó đã mang em đi xa hơn ý định đời sống của những năm trước, và những mối quan hệ mới và những lực mới thúc đẩy những ngày của em. Hãy chắc rằng có đủ các điều kiện cũ và các mối quan hệ cũ được duy trì để đảm bảo tính liên tục và ổn định. Tôi đang tìm cách diễn đạt những giáo huấn mà tôi cung cấp cho em và các đồng môn trong nhóm này theo cách mà sự hiểu biết có thể đến với những người mà giáo huấn cụ thể là dự định, nhưng không có gì cần nói sẽ làm nảy sinh sự tò mò trong tâm trí của các đệ tử khác trong nhóm.

You have travelled far during the past six years and your life trend (and by this I mean your spiritual life trend) is now definitely established. I use these words in order to express the idea of the soul's intention. Can you cast your mind back to [257] the year in which that orientation became definite? Such retrospects have real value, my brother.

Em đã đi du lịch nhiều trong suốt sáu năm qua và xu hướng cuộc sống của em (tôi muốn nói đến xu hướng đời sống tinh thần của em) bây giờ chắc chắn ổn định. Tôi sử dụng những từ này để thể hiện ý tưởng về ý định của linh hồn. **Em có thể đưa tâm trí em trở về [257] năm mà định hướng đó trở nên rõ ràng? Những hồi tưởng như thế sẽ có giá trị thực sự, hỡi huynh đệ của tôi.**

I seek today to deal with the mental problems of the disciples in this group. I told you earlier that your mental body was

Hôm nay, Tôi muốn đề cập đến các vấn đề trí tuệ của các đệ tử trong nhóm này. Tôi đã nói với em trước đó rằng thể trí của em đã được

conditioned by the fourth Ray of Harmony through Conflict. This ray has been a factor which has resolved many of the difficulties set in motion by your sixth ray personality, focussed and made more powerful by a sixth ray astral body. The personality is always predominantly allied with or focussed in one of its three aspects. I will endeavour to show you now the vehicles through which the soul ray also outstandingly expresses itself:

điều khiển bởi Cung 4 Hài Hòa thông qua Xung đột. Cung này đã là một yếu tố đã giải quyết rất nhiều khó khăn gây ra bởi phàm ngã cung 6 của em, được tập trung và tạo ra sức mạnh lớn hơn bởi thể cảm xúc cung 6. Phàm ngã luôn luôn liên kết hay tập trung vào một trong ba phương diện của nó. Nay tôi chỉ cho em thấy những thể nào của em cũng biểu lộ đặc biệt cung của linh hồn:

1. Soul energy, in your case, seeks expression through the vital or etheric body.

1. Năng lượng linh hồn, trong trường hợp của em, tìm kiếm sự biểu hiện qua thể sinh lực hay dĩ thái.

2. Personality force is focussed in the astral body.

2. Lực của phàm ngã tập trung vào thể cảm xúc.

A little reflection upon these two facts will make clear to you wherein your life problem consists. It has been the problem of fusing and blending the personality so that the energy of the soul may control from mental levels, and so employ your fourth ray mental body that the over-activity of the vital and the astral bodies may be overcome. It is helpful to know this, is it not? There are certain great aligning qualities which are brought into play when the soul can grip and control the vital body, but they demonstrate more as physical vitality than as qualities in consciousness. This I think you know. During the remainder of your life, if you will work with and control (as a soul) your mental body, you will enter into your next incarnation with the control of the personality centred in the mind. That means a greatly expanded consciousness and far more power to serve—power adjusted to the need which is faced.

Một ít suy gẫm về hai sự kiện trên sẽ cho em thấy rõ vấn đề khó khăn của đời em như thế nào. Đó là vấn đề dung hòa phàm ngã để cho năng lực linh hồn có thể kiểm soát từ những mức độ trí tuệ và sử dụng thể trí thuộc cung 4 của em cách nào đó để hóa giải sự khích động quá đáng của thể dĩ thái và thể tình cảm. Thật hữu ích khi biết điều này phải không? Có một số phẩm chất sắp xếp lớn được đưa vào hoạt động khi linh hồn có thể nắm bắt và kiểm soát thể sinh lực, nhưng chúng thể hiện nhiều hơn như sinh lực thể chất hơn là những phẩm chất trong tâm thức. Tôi nghĩ điều này em biết. **Trong phần còn lại của cuộc đời em, nếu em làm việc và kiểm soát (như một linh hồn) thể trí của em, thì em sẽ đầu thai trở lại kiếp sau với vấn đề kiểm soát phàm ngã tập trung sẵn trong trí. Điều đó có nghĩa là một tâm thức mở rộng rất nhiều và có nhiều quyền năng hơn để phụng sự—quyền năng được điều chỉnh theo nhu cầu đang đối mặt.**

What, my brother, are the characteristics of a fourth ray mental body? Let me list a few

Huynh đệ của tôi, đặc điểm của thể trí cung 4 là gì? Hãy để tôi liệt kê một vài đặc điểm

of them for you, leaving you to make your own application, in truthfulness and understanding.

trong số đó cho em, để em tùy nghi áp dụng, trong sự trung thực và hiểu biết.

*Destructive..... Constructive*

**Đặc tính phá hoại Đặc tính xây dựng:**

An inner mental battle..... The resolution of the pairs of opposites.

Xung đột lý trí nội tại;Hóa giải những cặp mâu thuẫn, đối kháng

Many antagonisms..... Non-partisanship. The Middle Way.

Nhiều va chạm đối nghịch Con Đường trung đạo. Không bè phái

Prejudice..... Tolerant understanding.

Thành kiến; Hiểu biết khoan dung

Personality unity and synthesis..... Group unity and synthesis.

Hợp nhất và tổng hợp phàm ngã; Hợp nhất và tổng hợp nhóm

Discord, interior and exterior..... Harmony within and without.

Bất hòa, bên trong và bên ngoài; Điều hòa bên trong và bên ngoài

Environal problems..... Environal peace.

Các vấn đề; Bình an

Imposition of the personal will — Expression of the will-to-love.

Áp đặt ý muốn cá nhân; Biểu lộ ý muốn thương yêu

[258]

[258]

There are, of course, many other qualities and tendencies but I have enumerated those of the greatest usefulness to you. I would remind you that the fourth ray is, when a part of the personality force equipment, the expression of the will-to-love (either in the material sense or in the spiritual). It is, therefore, allied to the first ray, through its will emphasis. It should not be so difficult for you, consequently, to shift your soul emphasis into the "mind area" and *from there* control the physical body instead of controlling it (as is now the case) by a great

Lẽ tất nhiên còn có nhiều đặc tính và khuynh hướng khác nữa, nhưng tôi chỉ nêu ra những loại đặc tính hữu ích nhất đối với em. Tôi muốn nhắc nhở em rằng cung 4, khi nó là một thành phần của bộ máy phàm ngã, là sự biểu lộ ý muốn thương yêu (dù trên ý nghĩa vật chất hay tâm linh). Bởi vậy, nó liên kết với cung 1 qua sự nhấn mạnh ý chí của nó. **Do đó, em sẽ không khó khăn để dời trọng điểm của linh hồn qua "lãnh vực trí năng" và từ đó kiểm soát thể xác thay vì kiểm soát nó bằng nỗ lực lớn của sự kiểm soát linh hồn từ những cấp độ linh hồn. Đó**

effort of soul control from soul levels. This is a hint to the way of release for you.

**là một điểm gợi ý cho em về phương pháp giải tỏa các chướng ngại.**

However, as you seek to bring about this emphasis, remember always, my brother of old, that it must be the will-to-love which is essential to you; it is to this end that I suggest the assigned meditation. I would suggest that you concentrate upon this fourth ray, with its keynote of the will-to-love, expressed in harmony whilst in the midst of conflict. In your next incarnation, you should function through a second ray personality but this will depend upon the success of your present effort and upon your ability to grasp the outlines of your task. You have, therefore, to transmute your sixth ray devotional and fanatical tendencies into spiritual love and strength; your one-pointedness must be based on an inclusive orientation. It has, hitherto, been based on sixth ray aspiration. In the future, it must be founded on intelligent conviction—a very different thing, my brother, and mental in nature.

Tuy nhiên, hãy luôn luôn nhớ rằng, huynh đệ xưa của tôi, khi em cố gắng thực hiện điều đó, điểm cốt yếu của vấn đề phải là ý chí-yêu thương. Chính vì mục đích đó mà tôi chỉ phép tham thiền công phu mới cho em. Em hãy tập trung vào cung 4 với đặc điểm của nó là ý chí-yêu thương biểu lộ trong sự điều hòa giữa sự tranh chấp xung đột. **Trong kiếp tới đây em sẽ hoạt động qua một phàm ngã thuộc cung 2, nhưng điều này sẽ còn tùy nơi kết quả của sự cố gắng hiện tại và tùy nơi khả năng nắm vững đường lối phụng sự của em.** Bởi vậy, em phải chuyển hướng những đặc tính cuồng nhiệt sùng tín của cung 6 trở thành tình bác ái và sức mạnh tâm linh; sự nhất tâm của em phải đặt nền tảng trên một định hướng bao gồm. Cho đến nay, sự chuyên tâm nhất trí của em vẫn căn cứ trên sự sùng tín của cung 6. Trong tương lai, nó phải căn cứ trên niềm tin thông minh —một điều khác hẳn, huynh đệ của tôi, và có bản chất trí tuệ.

I would ask you to make a careful study of all that you can find anent the fourth ray in *A Treatise on the Seven Rays* and make definite application to your own mental unfoldment and a practical interpretation of its desired effects in terms of your own life. You should ask yourself the following question: What will be the effect, in the personality life upon the physical [259] plane, of an established alignment between my first ray soul, my fourth ray mentality and my physical brain?

Tôi sẽ yêu cầu em nghiên cứu cẩn thận tất cả những gì em có thể tìm thấy liên quan đến cung 4 trong bộ sách *Luận về Bảy Cung* và áp dụng rõ rệt vào sự khai mở trí tuệ của em và giải thích thực tế về các hiệu ứng mong muốn của nó trong cuộc sống của em. Em nên tự hỏi mình câu hỏi sau: Điều gì sẽ có hiệu lực, trong cuộc sống phàm ngã trên cõi trần gian, về sự liên kết đã được thiết lập giữa linh hồn cung 1, thể trí cung 4 và bộ não vật lý của tôi?

I assign, therefore, the following meditation:

Do đó tôi cho em bài tham thiền sau đây:

1. Achieve alignment, conscious fusion and stability.

1. Đạt được sự chỉnh hợp, hợp nhất có ý thức và ổn định.

2. Then definitely and consciously shift your attention into the mental body....

2. Một cách xác định và có ý thức chuyển sự chú ý của em vào thể trí....

3. Next, consider the pairs of opposites with which your personality must deal in this life. Do this by the aid of your fourth ray mental body.

3. Kế đến, hãy xem xét các cặp đối lập mà phàm ngã của em phải giải quyết trong cuộc sống này. Làm điều này bằng sự trợ giúp của thể trí cung 4 của em.

4. Visualise these pairs of opposites as two high mountains, separated by a narrow pass between them; this is, for you, the symbol of “the narrow way.”

4. Hình dung những cặp đối lập này như hai ngọn núi cao, cách nhau bởi một lối đi đi hẹp giữa chúng; đối với em, đó là biểu tượng của "con đường hẹp".

5. See these mountains, standing on either hand, one in the shade and the other in the light. See the narrow way between as a golden pathway. Then picture yourself as “passing between.” As you do this remember that your soul is observing you, the personality, progressing on this Middle Way.

5. Thấy những ngọn núi này, đứng ở bên hai tay, một trong bóng râm và một trong ánh sáng. Thấy con đường hẹp giữa như một con đường vàng. Sau đó, hãy tưởng tượng em "đi qua giữa". Khi em làm điều này, hãy nhớ rằng linh hồn em đang quan sát em, phàm ngã, đang tiến trên Trung Đạo này.

6. Then take the following seed thoughts for careful reflection:

6. Sau đó lấy những ý tưởng hạt giống sau đây để suy nghĩ cẩn thận:

1st month—I stand in light, the One Who can observe.

Tháng đầu tiên—tôi đứng trong ánh sáng, Đấng có thể quan sát.

2nd month—The distant, wandering one, who is my little self, I call to me.

Tháng thứ hai—Người xa lạ, lang thang, vốn là bản ngã nhỏ bé của tôi, tôi gọi cho tôi.

3rd month—Between the Pillars of the Way, I pass. I leave these twain on either hand.

Tháng thứ 3—Giữa các Trụ Cột Của Con Đường, tôi vượt qua. Tôi rời cặp đôi ở cả hai bên tay.

4th month—The Middle Way leads to a bridge and on that bridge I stand.

Tháng 4— Con đường Trung đạo dẫn đến cây cầu và tôi đứng trên cây cầu.

5th month—And on that bridge I meet my Self.

Tháng thứ 5—Và trên cây cầu đó tôi gặp Cái Ngã của tôi.

6th month—And thus the two are one and harmony is now established.

Tháng thứ 6—Và thế hai là một và sự hài hòa đã được thiết lập.

**February 1939**

MY BROTHER:

In my last communication to you, I dealt very thoroughly with the problem of your “manifestation within the planetary life” (as it is esoterically called) and discussed your ray equipment [260] at some length. You have, as sincerely and earnestly as you could, endeavoured to make the information of use in bringing about a better presentation of your soul’s objective through the medium of your daily life. This I have not failed to recognise. You have found, have you not, that one at least of the decisions to which I referred is already confronting you. The issue as yet remains undecided for the task of relinquishment is not easy. I would suggest to you that that which has to be relinquished may not be that upon which you are at this time laying the emphasis. I would remind you also that the Law of Sacrifice is ever followed by the Law of Re-Appropriation in the spiritual sense. Upon this fact I would ask you to ponder.

MY BROTHER:

Trong lần liên lạc gần đây nhất với em, tôi đã đề cập rất kỹ lưỡng vấn đề "sự biểu hiện bên trong cuộc sống của hành tinh" (như nó được gọi một cách bí truyền) và thảo luận khá dài về cấu trúc cung [260] của em. Em đã có thể, với sự thành thật và nghiêm túc nhất có thể, cố gắng làm cho thông tin hữu dụng trong việc đưa ra một sự thể hiện tốt hơn về mục đích của linh hồn của em thông qua môi trường cuộc sống hàng ngày của em. Điều này không phải tôi đã không nhận ra. Em đã tìm thấy rằng ít nhất một trong những quyết định mà tôi đề cập đến đang đối mặt với em. Vấn đề vẫn chưa được quyết định vì công việc từ bỏ là không dễ dàng. Tôi muốn đề nghị với em rằng những gì phải từ bỏ em có thể không đặt trọng tâm ở thời điểm này. Tôi cũng nhắc nhở em rằng Định Luật Hy Sinh luôn theo sau bởi Định Luật Tái phân bổ theo ý nghĩa tinh thần. Về sự kiện này tôi muốn em suy ngẫm.

The world today is in such a distressing condition that the major need in every country is the appearance of “steadily shining points of light” which can illumine the way for others, dispel the gloom and produce right reaction, based upon a clear seeing of the issues involved. The smaller happenings of an individual’s life can aid him to gain facility in thus seeing and shining. In this task of dispelling the gloom, those of you who are working in my group of disciples can help set the way, aid in determining the pace and so swell the

Thế giới ngày nay đang ở trong tình trạng đau buồn đến nỗi nhu cầu chủ yếu ở mỗi quốc gia là sự xuất hiện của "những điểm sáng chói ngời ổn định" có thể soi sáng đường cho người khác, xua tan sự ảm đạm và tạo ra phản ứng đúng đắn, dựa trên sự nhìn thấy rõ ràng về các vấn đề liên quan. Những diễn biến nhỏ hơn trong cuộc đời của một cá nhân có thể giúp y đạt được thuận lợi trong việc nhìn thấy như thế và tỏa sáng. Trong nhiệm vụ xua tan sự u ám này, những ai trong các em đang làm việc trong nhóm đệ tử của tôi có thể giúp thiết lập đường đi, trợ

numbers—small as yet—of those who constitute the “lighted points.” To do this adequately requires a personal and group decentralisation which few of you as yet possess but for which you are struggling and must continue to struggle.

giúp việc xác định tốc độ, và do đó gia tăng con số—hiện vẫn còn nhỏ nhoi—những người tạo thành "các điểm sáng". Để làm được điều này một cách thỏa đáng, cần phải có sự phi tập trung cá nhân và tập thể mà vài người trong số các em vẫn còn sở hữu, và em đang phải vật lộn và phải tiếp tục đấu tranh với nó.

The cultivation of a divine indifference as to where you are and what you are doing would be of peculiar value to you and you would profit much if each night you meditated for five minutes upon your capacity to demonstrate this needed spiritual detachment.

Việc vun bồi tính thản nhiên thiêng liêng về vị trí của em và những gì em đang làm sẽ có giá trị đặc biệt đối với em, và em sẽ có nhiều lợi ích nếu mỗi đêm em suy gẫm trong năm phút về khả năng của em để chứng tỏ sự buông xả tinh thần cần thiết này.

I would ask you also to follow a very brief meditation so that there may come about a more easy fusion between your soul and personality, between these two ray energies —one of which conditions you in space and the other determines you in time. The problem is not an easy one, because your first ray energy—combining with and subduing your sixth ray forces—will produce a great stimulation unless you adhere closely to my instructions. The effect will be felt in your astral body. This [261] stimulation is not desirable and must be avoided by you at all costs. If, therefore, you find that the use of this meditation produces an increased expression of sixth ray force and that you are becoming increasingly potent astrally, increasingly “devoted” to what you are doing, increasingly critical and irritable and increasingly fanatical—then promptly discontinue its use. Work only in the heart centre when using this suggested form and be sure no thought shifts down to the solar plexus—that open door to the astral plane. Make a short, quick alignment with the soul. Know yourself to be, in truth, the *One*

Tôi sẽ yêu cầu em thực hành bài tham thiền rất ngắn để có thể đạt sự hòa hợp dễ dàng hơn giữa linh hồn và phàm ngã của em, giữa hai năng lượng cung—một kiểm soát em trong không gian và một xác định em trong thời gian. Vấn đề không dễ dàng bởi vì năng lượng cung 1 của em—kết hợp với và làm giảm sức mạnh của cung 6— sẽ tạo ra sự kích thích lớn trừ khi em tuân thủ chặt chẽ các hướng dẫn của tôi. Ảnh hưởng sẽ được cảm nhận trong thể cảm xúc của em. Sự kích thích này không được mong muốn và em phải tránh bằng mọi giá. Vì vậy, nếu em thấy rằng việc sử dụng bài thiền này tạo ra sự biểu hiện của lực cung 6 và em ngày càng trở nên mạnh mẽ về mặt cảm xúc, ngày càng "tận hiến" cho những gì em đang làm, ngày càng trở nên phê phán và cáu kỉnh, ngày càng cuồng tín hơn—hãy ngưng sử dụng nó. Chỉ làm việc ở luân xa tim khi sử dụng hình thức gợi ý này, và chắc chắn rằng không có tư tưởng nào chuyển xuống tùng thái dương —cánh cửa mở vào cõi trung giới. Thực hiện một sự chỉnh hợp nhanh, ngắn với linh hồn. Thực tế, biết mình là Đấng mà bản chất là không bám chấp và sự cô lập tinh thần (không phải chia rẻ hay phân chia), sau đó

Whose nature is spiritual detachment and isolation (not separativeness or division), then pause and stabilise yourself in that consciousness. In the secret place within the heart, let the personal self meet the real Self face to face and let it there dedicate itself to the service of the soul with deep consecration, devoted love and fluidic intent. By fluidic, I mean the willingness to do what the soul requires, when registered and recognised by you as the next duty.

tạm ngừng và ổn định trong ý thức đó. Ở nơi chốn bí mật trong trái tim, hãy để cho phàm ngã gặp Chân ngã, mặt đối mặt, và ở đó hãy để nó dâng hiến bản thân cho công việc phụng sự linh hồn với sự dâng hiến sâu sắc, tình thương sùng kính và ý định linh hoạt. Nói linh hoạt, tôi muốn nói đến sự sẵn lòng làm những gì linh hồn đòi hỏi, khi em ghi nhận và công nhận là nhiệm vụ trước mắt.

Let not the glamour of attainment of your service goals, brother of old, blind your eyes to the need for further and constant training. The disciple oft becomes absorbed in the work to be done to such an extent that he forgets that the outer life of service will become arid and full of personality unless it is paralleled by a growing sensitivity to the impulses of the soul. That soul is love and understanding. Cease not to work at the problem of true spiritual perception and be not so occupied with the task of service that you neglect the lessons which you yourself must learn. Live as you teach and keep your values clear. You have done good and faithful service and helped many. Take help yourself without unduly emphasising in your own consciousness your own need.

Đừng để ảo cảm của việc đạt được các mục tiêu phụng sự của em làm em mù lòa trước nhu cầu của sự huấn luyện liên tục và liên tục, hỡi huynh đệ xưa của tôi. Người đệ tử thường đắn chìm trong công việc phải làm đến mức y quên rằng cuộc sống bên ngoài của công cuộc phụng sự sẽ trở nên khó khăn và đầy rẫy phàm ngã trừ khi nó song hành với sự nhạy cảm ngày càng tăng lên với những động lực của linh hồn. Linh hồn đó là tình thương và sự hiểu biết. Đừng ngừng làm việc với vấn đề nhận thức tâm linh thực sự và không bị lôi cuốn bởi nhiệm vụ phụng sự mà bỏ qua những bài học mà chính bản thân em phải học. **Hãy sống như em dạy và giữ giá trị của em rõ ràng**. Em đã làm công việc phụng sự tốt lành và trung kiên và đã giúp đỡ rất nhiều người. Hãy tự giúp mình mà không bận tâm quá mức đến nhu cầu đó trong tâm thức của em.

NOTE: *This disciple has never wavered and is earnestly endeavouring to work for the Tibetan and to tread the Path of Discipleship under His instruction.*

**LƯU Ý:** Người đệ tử này không hề hoang mang, dời đổi và vẫn tích cực cố gắng làm việc với Chân Sư Tây Tạng trên đường Đạo của người đệ tử dưới sự chỉ dẫn của Ngài.

[262]

[262]

## August 1940

MY BROTHER:

There is a question concerning the future and your responsibility which is at this time much disturbing your mind. It intrudes powerfully at times into your consciousness. Up till now—after a period of inner wrestling and consequent decision—you have evaded the full facing of the implications and the effect which action may have upon the future. The service of a disciple is frequently affected by his inner worries and defensive suppressions. The free flow of inspiration is halted in the astral body and there stagnates (if I may use so inappropriate a word). He is conscious of the inspiration but is puzzled at the small effect it appears to have upon other people. He wonders constantly where the difficulty lies. Often it lies in an unsolved problem which serves to bewilder the subconscious nature, as the psychologists call it; it may lie in a half-realised inability to work out right relations with people, fretting and gnawing at the lower layers of unformulated thought; it may be found in a state of inner rebellion against life, against people, against the disciple's own decisions, leading thus to a most definite orientation or focus of the entire personality.

[545]

When the personality ray is the same as the ray of the astral body (as in your case) a most difficult situation is apt to arise, handicapping the service until such time as right inner adjustments are made. In a curious way, you are isolated from many

MY BROTHER:

Có một vấn đề liên quan đến tương lai và trách nhiệm của em tại thời điểm này đang làm bận rộn tâm trí em rất nhiều. Nhiều lúc nó xâm nhập mạnh mẽ vào tâm thức của em. Cho đến bây giờ—sau một thời gian đấu tranh bên trong và kết quả là sự quyết định—em đã tránh né đối mặt đầy đủ những vấn đề liên quan và ảnh hưởng của hành động đó đối với tương lai. Sự phụng sự của một đệ tử thường bị ảnh hưởng bởi những lo lắng bên trong của mình và những sự kềm chế tự vệ. Dòng chảy tự do của cảm hứng bị dừng lại trong thể cảm xúc và có tình trạng trì trệ (nếu tôi có thể sử dụng một từ không thích hợp như vậy). Y ý thức được nguồn cảm hứng nhưng cảm thấy bối rối trước những ảnh hưởng dường như nhỏ bé của nó đối với người khác. Y thường thắc mắc không biết khó khăn nằm ở đâu. Thường thì nó nằm ở một vấn đề chưa được giải quyết làm bối rối bản chất tiềm thức, như các nhà tâm lý học gọi; nó có thể nằm ở sự bất lực chỉ được nhận ra một nửa trong việc thực hiện những mối quan hệ đúng đắn với con người, phiền muộn và gặm nhấm ở những tầng thấp của tư tưởng chưa hình thành; nó có thể được tìm thấy trong một cuộc nổi loạn bên trong chống lại cuộc sống, chống lại con người, chống lại quyết định của chính mình, do đó dẫn đến một định hướng rõ ràng nhất hoặc sự tập trung của toàn bộ phàm ngã.

[545]

**Khi Cung phàm ngã giống như Cung của thể cảm xúc (như trong trường hợp của em), một tình huống khó khăn nhất dễ phát sinh, ngăn cản sự phụng sự cho tới khi có sự điều chỉnh đúng đắn.** Một cách kỳ lạ, em bị cô lập với nhiều người bởi sức mạnh và

people by the power and focus of your third ray physical body—a thing which you are the last to desire but which is due to the dominance of the first ray element in your nature, for it conditions your soul quality and that expresses itself through the third ray physical nature. Intense focus is, therefore, the continuous theme of your life expression for—as you know—you have the first ray and the sixth ray continuously interrelated in your nature.

sự tập trung của thể vật lý Cung 3 của em—cái mà em mong muốn sau cùng nhưng do sự thống trị của Cung 1 trong bản chất của em, vì nó kiểm soát phẩm chất linh hồn của em, và tự thể hiện thông qua bản chất vật lý Cung 3. Do đó, sự tập trung mạnh mẽ là chủ đề liên tục của cuộc đời em—như em biết—em có Cung 1 và Cung 6 liên tục tương quan trong bản chất của em.

The offsetting factor is your mind which is governed by the fourth ray. This influence too is frequently found in this seed group, for ten of the group members have the mind as the battle ground of conflict—a conflict which is thus planned in order to produce an eventual harmony. Disciples such as yourselves, therefore, will not find release from conflict through the control of desire, or through evasion or through inhibition. They will find it through the right use of the thought processes and through the mind itself, for it can throw upon the problem the light which shines through it. This will bring right solution and correct understanding. You do wrestle with your problem, my brother, for your sincere desire is to follow the path of spiritual development but you make the astral body your battle ground whereas the whole problem should be elevated to mental levels. Think this out and then carry forward right action in two directions: on the mental plane for guidance and down to the physical plane for demonstration.You will know to what problem or problems I refer. None of your group brothers will understand to what particular condition I now make allusion. It is a problem which you must handle in isolation and when handled, it will open for you a perfect floodgate of relationships and opportunities. Your aim should therefore be the intensification of the illumination of the

**Yếu tố hóa giải là thể trí của em được điều chỉnh bởi Cung 4.** Ảnh hưởng này cũng thường được tìm thấy trong nhóm hạt giống này, vì **mười người trong số các thành viên của nhóm có thể trí là bãi chiến trường xung đột—một cuộc xung đột được lên kế hoạch để tạo ra sự hài hòa cuối cùng**. Do đó, các đệ tử như các em sẽ **không tìm được sự giải thoát khỏi cuộc xung đột thông qua sự kiểm soát ham muốn, hoặc thông qua việc trốn tránh hoặc ức chế.** Họ sẽ tìm thấy nó thông qua việc sử dụng đúng đắn các quá trình tư tưởng và thông qua chính thể trí, vì nó có thể rọi ánh sáng chiếu qua nó lên vấn đề. Điều này sẽ mang lại giải pháp đúng đắn và sự hiểu biết chính xác. Em hãy đấu tranh với vấn đề của em, hỡi huynh đệ của tôi, vì sự ham muốn chân thành của em là đi theo con đường phát triển tinh thần nhưng **em đã làm cho thể cảm xúc của mình trở thành bãi chiến trường của em, trong khi toàn bộ vấn đề nên được nâng lên đến mức trí tuệ.** Hãy nghĩ đến điều này và sau đó tiến hành hành động đúng theo hai hướng: trên cõi trí để được hướng dẫn và xuống đến cõi vật lý để thể hiện. Em sẽ biết những vấn đề hoặc những vấn đề tôi mà tôi đề cập đến. Không có huynh đệ nào trong nhóm của em hiểu được tình trạng cụ thể mà tôi đang ám chỉ. Đó là một vấn đề mà em phải xử lý trong sự cô lập và khi được giải quyết, nó sẽ mở ra cho em một cửa ngõ hoàn hảo cho các mối quan hệ và cơ hội. Do đó, mục tiêu của em phải là

mind so that the searchlight of the mind can be turned upon the fogs and difficulties of the astral body.

việc tăng cường sự soi sáng của trí tuệ để ngọn đèn pha của thể trí có thể chiếu vào sương mù và những khó khăn của thể cảm xúc.

Of one thing we who are watching the disciples of the [546] world today are convinced, and that is that you are a sincere and intelligent devotee; intelligence and devotion go hand in hand in the accepted disciple, balancing each other and then producing a definite focus of power. For all of you this is an incarnation wherein the life focus becomes either irrevocably oriented toward the soul, as must be the case with newly accepted disciples, or powerfully expanded and inclusive as in the case of older disciples. In your case, the achievement of a definite focus is now essential. In the manifestation of souls in time and space, there come lives wherein—at times—a soul problem (as the personality embraces it) becomes a dominant theme and the whole incarnation (with definite points of intensive crisis) is given to the understanding of the problem and its solution. In the orientation of your life towards the soul, the keynote of renunciation is wisely clear but you need to see to it that even renunciation is not over-emphasised and that its conditioning power is not applied to that for which there is no call, because such renunciation would constitute an error.

Một điều mà chúng tôi đang quan sát các đệ tử của thế giới ngày nay bị thuyết phục, và đó là việc **em là một người mộ đạo chân thành và thông minh; trí thông minh và lòng mộ đạo song hành cùng nhau trong người đệ tử thực thụ, cân bằng nhau và khi đó tạo ra một sự tập trung rõ rệt của năng lực.** Đối với tất cả các em, đây là một kiếp sống trong đó sự tập trung của đời sống bắt đầu hướng đến linh hồn không lay chuyển, như trong trường hợp của các đệ tử thực thụ mới được chấp nhận, hoặc mở rộng mạnh mẽ và toàn diện như trong trường hợp các đệ tử thâm niên hơn. Trong trường hợp của em, việc đạt được một trọng tâm xác định bây giờ là rất cần thiết. Trong sự biểu hiện của linh hồn theo thời gian và không gian, có những kiếp sống trong đó—đôi khi—một vấn đề linh hồn (khi phàm ngã bao hàm nó) trở thành một chủ đề nổi bật và toàn bộ kiếp sống (với những điểm đặc biệt của cuộc khủng hoảng dữ dội) dành cho việc hiểu vấn đề và giải quyết. Trong định hướng cuộc sống của em hướng về linh hồn, chủ đề từ bỏ thật rõ ràng một cách sáng suốt, nhưng em cần phải nhận ra **rằng ngay cả sự từ bỏ cũng không nên được nhấn mạnh quá mức và sức mạnh điều chỉnh của nó không được áp dụng cho cái mà không có yêu cầu, bởi vì sự từ bỏ như thế sẽ tạo ra một lỗi lầm**.

I am giving you, therefore, a personal meditation. I too must have this in mind, reminding you that renunciation itself can be a glamour and a sixth ray idealist is prone to over-express. I shall not give you what you would call a real meditation. That which will aid you the most at this time is a visualisation exercise on Light.

Do đó tôi sẽ cho em một bài tham thiền cá nhân. Tôi cũng phải ghi nhớ điều này, nhắc nhở em rằng **chính sự từ bỏ đó cũng có thể là một ảo cảm** và **một người lý tưởng Cung 6 có xu hướng *thể hiện quá mức***. Tôi sẽ không cho em cái mà em gọi là một bài tham thiền thực sự. Điều sẽ giúp em nhiều nhất

vào thời điểm này là một **bài tập hình dung về Ánh Sáng.**

1. Sit quietly and relax. Deal not with problems but during the period of this exercise endeavour simply to be a point of focussed vision, with the eye of the mind directed towards the soul.

1. Ngồi yên tĩnh và thư giãn. Không đề cập đến các vấn đề, nhưng trong giai đoạn này của bài tập, chỉ đơn giản nỗ lực để là một điểm của tầm nhìn tập trung, với con mắt của tâm trí hướng về linh hồn.

2. When your focus seems adequate then see (by the power of the creative imagination) a distant peak or pyramid and on its summit there shines a clear pure light of great intensity.

2. Khi sự tập trung của em dường như tương xứng rồi, khi đó thấy (bằng sức mạnh của trí tưởng tượng sáng tạo) một đỉnh núi hoặc một kim tự tháp đằng xa, trên đỉnh tỏa ra một ánh sáng tinh khiết rõ ràng với cường độ cao.

3. With that light you seek to identify yourself, to merge within and thus to avail yourself of its illumination in order that in it the lesser light may shine. You say, after some minutes of careful identification:

3. Em tìm cách đồng hóa bản thân với ánh sáng đó, hợp nhất vào bên trong, và nhờ đó tận dụng ánh sáng của nó để ánh sáng nhỏ hơn có thể tỏa sáng. Hãy nói, sau vài phút đồng hóa cẩn thận:

[547]

[547]

“Dim light am I and yet the pure light shines. Not distant is that light but daily, hourly drawing nearer.

"Tôi là ánh sáng mờ nhạt, thế nhưng ánh sáng tinh khiết sáng tỏa. Ánh sáng đó không xa, mà hàng ngày, hàng giờ càng gần hơn.

The light that is my little self must disappear within the greater Light.

Bản ngã nhỏ bé của tôi là ánh sáng nhỏ phải biến mất vào trong Ánh Sáng lớn hơn.

So with that Light, that all-pervading, all-consuming Light, I blend and merge.

Vì vậy với Ánh Sáng đó, cái Ánh sáng tràn ngập, bao trùm khắp nơi, tôi hoà vào và hợp nhất.

I can no longer see the two—the greater Self, the little self, the pilgrim and the way, for only one is seen—the greater lighted Whole.”

Tôi không còn có thể nhìn thấy hai cái—Đại Ngã (Greater Self) và Tiểu Ngã (Little Self), người hành hương và con đường, vì chỉ có một được nhìn thấy—Cái Toàn Thể được chiếu sáng vĩ đại hơn".

4. Picture the fusion of the light of the personality and the light of the Soul and see that light focussed in the personality upon the astral plane.

4. Hình dung sự kết hợp ánh sáng của phàm ngã và ánh sáng của Linh hồn và thấy rằng ánh sáng đó tập trung vào phàm ngã trên cõi trung giới.

5. Then produce stabilisation of the light appropriated by the sounding of the OM.

5. Sau đó tạo ra sự ổn định của ánh sáng bằng cách xướng Linh Tự OM.

Seek not to use the light directly for the clarification of problems, teaching or ideas. That will take place automatically once the light is focussed; it must inevitably bring release and knowledge. Seek simply to visualise the process, knowing that “as a man thinketh so is he.” Then forget about the acquiring of the light and endeavour to manifest that which exists as the result of your own effort. Light is within you. Seek not for immediate instantaneous solution of your problems. Look not, my brother, for results. Remember ever that as you continue faithfully with the indicated exercise, the results are sure or I would not waste your time or mine in giving you this work to do. Regularly and without anxiety do as you are told. The results will in due time manifest.

Đừng tìm cách sử dụng ánh sáng trực tiếp để làm rõ các vấn đề, cho giảng dạy hoặc cho các ý tưởng. Điều đó sẽ diễn ra một cách tự động khi ánh sáng được tập trung; nó chắc chắn sẽ mang lại sự giải thoát và sự hiểu biết. Chỉ đơn giản hình dung quá trình, và biết rằng "khi một người nghĩ như thế nào thì y sẽ trở thành như thế đó." Sau đó, quên đi sự thu nhận ánh sáng và cố gắng để hiển thị những gì tồn tại như là kết quả của nỗ lực của riêng em. Ánh sáng nằm trong em. **Cũng đừng tìm cách giải quyết ngay lập tức vấn đề trước mắt của em. Huynh đệ của tôi, cũng đừng trông chờ kết quả.** Hãy nhớ rằng **khi em tiếp tục kiên trì với các bài tập được chỉ định, kết quả chắc chắn sẽ có,** nếu không tôi đã không lãng phí thời gian của em hoặc của tôi để yêu cầu em làm việc này. Làm đều đặn và không lo lắng, như em đã được dạy. Kết quả sẽ được hiển thị đúng lúc.

## August 1942

1. As the hours of service pass around the clock of time look for the sounding of the hour. What hour is that?

1. Khi những giờ của việc phụng sự đi qua đồng hồ thời gian, hãy tìm kiếm âm thanh của giờ. Đó là giờ nào?

2. As the minutes tick away the passing hour, watch for the minute when My voice is heard. When will that be?

2. Khi những phút trôi qua trên giờ, hãy nhìn xem cái phút khi tiếng nói của Tôi được nghe. Lúc đó khi nào?

3. As the seconds note the passing of the minute hand upon the clock of time, expect the second when My face appears. Why has it not appeared? [548]

3. Như những giây ghi nhận việc đi qua kim phút trên đồng hồ thời gian, hãy mong đợi cái giây khi khuôn mặt của Tôi xuất hiện. Tại sao nó không xuất hiện? [548]

4. When you think freedom lies within your grasp and when you think that you have done the utmost that you can, Beware! Obedience lies ahead, with freedom in its hand.

4. Khi em nghĩ rằng tự do nằm trong sự nắm bắt của em và khi em nghĩ rằng em đã làm hết sức mình có thể, Hãy coi chừng! Sự vâng lời nằm ở phía trước, với sự tự do trong tay của nó.

5. Within the Ashram you must work. Cycles of speech transmute themselves into periods of silence. Yet both must play their part.

5. Trong Ashram em phải làm việc. Chu trình diễn thuyết chuyển hóa thành những khoảng thời gian im lặng. Tuy nhiên, cả hai phải đóng vai trò của chúng.

6. You are passing on the Lighted Way, my brother. You have placed your hand in mine. I hold it firm.

6. Em đang đi qua con đường được Soi Ánh, huynh đệ của tôi. Em đã đặt bàn tay của em trong tôi. Tôi giữ nó vững chắc.

## September 1943

MY BROTHER:

Huynh đệ của tôi,

You may have noted that there is a slight difference in the type of instructions which I am now giving to this group of disciples in my Ashram, of whom you are one. It is not that each of them is not definitely personal in their application or that they do not carry a meaning of very real import to the disciple for whom they are intended; this they do and should. It is now, however, my intention to convey certain principles and certain aspects of truth which have more of a group implication than a personal one. The previous two cycles of teaching to which you have all submitted yourselves were primarily concerned with the training of the threefold personality and with an effort to bring it into a closer relation with the soul, and therefore with the Ashram. This was

Có thể em đã lưu ý thấy có một sự khác biệt nhỏ trong các huấn thị mà hiện nay tôi đang đưa ra cho nhóm đệ tử này trong Ashram của tôi, trong đó em là một. Nó không phải rằng mỗi huấn thị không hoàn toàn có tính chất cá nhân trong áp dụng của chúng, hoặc chúng không mang ý nghĩa thực sự quan trọng cho người đệ tử mà chúng được dự định viết; điều này chúng có làm và nên như vậy. Tuy nhiên, bây giờ tôi muốn truyền đạt một số nguyên tắc nhất định và một số khía cạnh của chân lý có ý nghĩa nhóm nhiều hơn là ý nghĩa cá nhân. Hai chu kỳ giảng dạy trước mà tất cả các em đã trải qua chủ yếu liên quan đến việc huấn luyện phàm ngã tam phân với một nỗ lực để đưa nó vào một mối quan hệ gần gũi với linh hồn, và do đó với Ashram. Điều này đặc biệt đúng như thế

peculiarly so in the work of the Groups of Nine, and in the first cycle of the New Seed Group work this was continued, though in a lessened degree and with a specific emphasis laid upon the required training for initiation. It was not so much the training of the personality which was under consideration. All this is a part of a definite plan, and the teaching which I intend now to give will have a clear group import, even though adapted to the disciple's personality and to the particular individual to whom the instruction is given. In spite of the individual usefulness, it will profit each member of the group also to read and study and apply the teaching from the group angle.

trong công việc của các Nhóm Chín người, và trong chu kỳ đầu tiên của Nhóm Hạt Giống Mới, điều này vẫn được tiếp tục, mặc dù ở một mức độ thấp hơn và với sự nhấn mạnh đặc biệt vào việc huấn luyện cần thiết cho điểm đạo. Nó không tập trung quá nhiều vào đào tạo phàm ngã đang được xem xét. Tất cả những điều này là một phần của một kế hoạch nhất định, và giáo huấn mà tôi dự định đưa ra sẽ có một tầm quan trọng nhóm rõ ràng, mặc dù thích nghi với phàm ngã của người đệ tử và cho cá nhân cụ thể mà huấn thị được đưa ra. Mặc dù hữu ích cho cá nhân, nó sẽ mang lợi ích cho mỗi thành viên của nhóm để đọc, nghiên cứu và áp dụng giáo lý từ góc độ của nhóm.

There are, of course, three basic principles governing all work in an Ashram. I refer not here to occult principles of [549] life, but to governing principles in training. These three are: Occult Obedience. Group Integration. Right of Access. Let us consider each of them for a minute with a view to group instruction, but with an individual application which will be purely your own.

Tất nhiên, có ba nguyên tắc cơ bản chi phối tất cả các công việc trong một Ashram. Tôi không đề cập đến các nguyên tắc huyền bí của đời sống, mà tới các nguyên tắc chi phối trong việc huấn luyện. Ba nguyên tắc này là: Sự Vâng Lời Huyền môn (Occult Obedience). Tích hợp Nhóm. Quyền Truy cập (Right of Access). Chúng ta hãy xem xét mỗi điều này một chút với quan điểm huấn thị nhóm, nhưng áp dụng cho cá nhân vốn hoàn toàn của riêng em.

Occult Obedience. In the six statements given to you in the preceding instruction I used the words, "Obedience lies ahead with freedom in its hand." Upon these words I presume that you have pondered. The disciple so often gives obedience within limits. His personal sense of liberty (due largely to a rapidly developing mental grasp of life and living) prompts him to concede certain forms of obedience to the Master Who has him in training, but to refrain from a complete surrender through fear of losing his sense of free action, free thought and free choice of relationships. The older the

**Sự Vâng Lời Huyền Môn.** Trong sáu phát biểu dành cho em trong hướng dẫn trước tôi đã sử dụng các từ sau, "**Sự vâng lời nằm ở phía trước với sự tự do trong tay của nó.**" Tôi đoán rằng em đã suy ngẫm về những lời này. **Người đệ tử thường vâng lời trong các giới hạn**. Ý thức cá nhân của y về tự do (phần lớn là do sự phát triển trí năng nhanh chóng về cuộc sống và việc sống) nhắc nhở y thừa nhận một số hình thức vâng lời đối với vị Chân sư đang huấn luyện y, nhưng **từ chối sự vâng lời hoàn toàn vì sợ mất ý thức hành động tự do của mình, tư duy tự do và tự do lựa chọn các mối quan hệ**. Người đệ tử

disciple, the less is this the case, for the life of the Ashram and an increasing steady contact with the Master demonstrate to him the complete and utter freedom which governs the entire circle of ashramic life—both within the Ashram and within the field of its interior and exterior service. But the development of this discreet appreciation takes time, and the neophyte is always on guard against any intrusion into his organised field of determined self-government. Let me illustrate in a manner which I believe will convey to you a much needed suggestion.

càng già dặn, thì trường hợp này càng ít, vì đời sống của Aramram và mối liên hệ vững chắc với Sư Phụ chứng minh cho y sự tự do hoàn toàn và tuyệt đối chi phối toàn bộ vòng tròn của đời sống Ashram—cả bên trong Ashram lẫn bên trong lĩnh vực phụng sự bên trong và bên ngoài. Nhưng sự phát triển của sự nhận thức thận trọng này cần có thời gian, và người đệ tử mới luôn cảnh giác trước bất cứ sự xâm nhập vào lĩnh vực được tổ chức của y về tự trị được quyết định. Hãy để tôi minh họa theo cách mà tôi tin sẽ truyền tải cho em một gợi ý rất cần thiết.

The beginner and newcomer in the Ashram, new in his service (from the angle of his present life experience if not from the angle of the soul), new in his registering of a sense of power which relation to the Ashram always conveys, and new in his joyous reaction to the recognition given him by those to whom he seeks to give help, speaks increasingly of "my work, my group, my teaching, my people, my plans," and in so doing stabilises himself in his chosen field of service. This is a temporary phase, oft unrecognised by the disciple, though annoying to those who hear. As he proceeds in the spiritual life and intensifies his understanding of the Master, as he enters more deeply into the life of the Ashram and into the aura of his Master, and as his vision grows—revealing possibilities of service and the limitations of his equipment, plus a [550] divine indifference—he drops the possessiveness of his approach to service and regards all that he does as his response to the life of the Ashram, as his contribution to the work of the Ashram, and thus eventually comes to the point where he himself fades out of his own picture and from the centre of his work, and only the

Người sơ cơ và người mới gia nhập vào Ashram, mới trong việc phụng sự của y (từ góc độ kinh nghiệm cuộc sống hiện tại chứ không phải từ góc độ của linh hồn), mới trong việc ghi nhận một cảm giác quyền lực liên quan đến Ashram luôn luôn truyền tải, và mới trong phản ứng hoan hỷ của y đối với sự công nhận của y đối với những người mà y tìm kiếm để giúp đỡ, nói nhiều hơn về "công việc của tôi, nhóm của tôi, giáo huấn của tôi, dân tộc tôi, kế hoạch của tôi" và khi làm như vậy y ổn định trong lĩnh vực mà y chọn phụng sự. Đây là giai đoạn tạm thời, không được người đệ tử nhận ra, dù gây phiền nhiễu cho những người nghe. Khi y tiến triển trong đời sống tinh thần và tăng cường sự hiểu biết của mình về Sư Phụ, khi y đi sâu vào đời sống của Ashram và vào hào quang của Sư Phụ, và khi tầm nhìn của y phát triển—tiết lộ những khả năng của phụng sự và những hạn chế của thiết bị của y, cộng với sự thản nhiên thiêng liêng [550] —y buông bỏ tính chiếm hữu của sự tiếp cận phụng sự của mình, và coi tất cả những gì y làm như phản ứng của y đối với đời sống của Ashram, như sự đóng góp của y đối với công việc của Ashram, và do đó cuối cùng đến điểm mà chính bản thân y biến mất khỏi hình ảnh của chính y và từ trung tâm công việc của y, và chỉ là nhu cầu cần được đáp

need to be met and the power of the Ashram to meet that need remain.

ứng và sức mạnh của Ashram đáp ứng nhu cầu đó.

This marks a definite step forward, and it is this attitude of selflessness and this capacity to be a channel for the power, the love, the knowledge and the life of the Ashram which constitute in the last analysis what is meant by occult obedience.

Điều này đánh dấu một bước tiến rõ ràng, và chính thái độ vô ngã và khả năng để trở thành một kênh dẫn truyền cho quyền lực, tình thương, kiến thức và đời sống của Ashram, vốn cấu thành, trong phân tích cuối cùng, những gì được hàm ý trong sự vâng lời huyền môn.

You, my brother, are now at a point where you need to fade more definitely out of your own picture of yourself as a worker. The first indication of this deepened approach to service will appear in your speech when in company of your group brothers and of other workers in the field of general human service. I stated in the last instruction to you that “cycles of speech transmute themselves into periods of silence.” What does this mean? Something very simple, my beloved chela. Your service in the world and in your chosen and useful field could at present be characterised by the term “cycles of speech,” could it not? Yet within the Ashram, if those cycles of speech are to be eloquent of truth, the quality which will distinguish you will be the balancing “periods of silence”; in order to acquire this quality of silence (ashramic silence) you will have to learn to practice silence within the ranks of your brothers and co-workers.

Huynh đệ của tôi, bây giờ em đang ở một vị trí mà em cần phải phai mờ đi hơn một cách rõ rệt ra khỏi hình ảnh của chính em về bản thân như là một người làm việc. Dấu hiệu đầu tiên của cách tiếp cận sâu sắc hơn đối với việc phụng sự này sẽ xuất hiện trong phát biểu của em khi em làm việc trong nhóm huynh đệ của em và các người phụng sự khác trong lĩnh vực phụng sự nói chung của con người. Tôi đã nói trong hướng dẫn cuối cùng cho em rằng "chu kỳ của lời nói chuyển hóa thành những giai đoạn im lặng." Điều này có ý nghĩa gì? Một điều gì đó rất đơn giản, người đệ tử yêu quý của tôi. Công việc phụng sự của em trên thế gian và trong lĩnh vực được lựa chọn và hữu ích của em có thể được mô tả bằng thuật ngữ "chu kỳ phát biểu", phải không? Tuy nhiên, trong Ashram, nếu những chu kỳ phát biểu đó là hùng biện về chân lý, phẩm chất sẽ phân biệt em sẽ là "những khoảng khắc im lặng" cân bằng; để có được phẩm chất của sự im lặng này (im lặng đạo viện), em sẽ phải học cách thực hành sự im lặng trong hàng ngũ các huynh đệ và đồng nghiệp của em.

Speaking symbolically, and without enlarging upon the significances, it might be stated that an Ashram has three circles (I refer not here to grades or ranks):

Nói một cách biểu tượng và không mở rộng ý nghĩa, có thể nói rằng một Ashram có ba vòng tròn (ở đây tôi không đề cập các cấp bậc):

a. The circle of those who talk and who stand close to the outer door. Their voices may not

a. Vòng tròn của những người nói chuyện và những người đứng gần cánh cửa ngoài.

penetrate too far and thus disturb the Ashram.

Tiếng nói của họ có thể không thâm nhập quá xa và do đó làm phiền Ashram.

b. The circle of those who know the law of silence, but find it hard. They stand within the central part and utter not a word. They know not yet the silence of the Ashram. [551]

b. Vòng tròn của những người biết luật của sự im lặng, nhưng thấy điều đó khó. Họ đứng trong phần trung tâm và không nói gì. Họ chưa biết sự im lặng của Ashram. [551]

c. The circle of those who live within the secret quiet place. They use not words and yet their sound goes forth and when they speak—and speak they do—men listen.

c. Vòng tròn của những người sống trong nơi yên tĩnh bí mật. Họ không sử dụng lời nói, thế nhưng âm thanh của họ vang vọng, và khi họ nói—và họ có nói—con người lắng nghe.

This triple presentation of the balancing potencies of speech and of silence are the comprehended effects of occult obedience—in itself a voluntary response to the power of the life of the Ashram, and to the mind and the love of the Master of the Ashram. It is upon these potencies I would have you reflect during the coming interlude between this instruction and the next. Make the results of your reflection practical, and thus learn to know when to speak and when to be silent, remembering that the elimination of possessiveness and of self-reference will reduce speech to its spiritual essentials.

Sự thể hiện tam phân này về những năng lực cân bằng của lời nói và sự im lặng là những ảnh hưởng hiểu được của sự vâng lời huyền bí—tự nó là phản ứng tự nguyện đối với sức mạnh của cuộc sống của Ashram, và đối với tâm trí và tình yêu của Chân sư của Ashram. Tôi muốn em suy ngẫm về những sức mạnh này trong khoảng thời gian trung chuyển giữa hướng dẫn này và hướng dẫn tiếp theo. Hãy làm cho kết quả của sự suy ngẫm của em trở nên thực tiễn, và do đó học cách biết khi nào nói và khi nào im lặng, hãy nhớ rằng việc loại bỏ sở hữu và tự tham chiếu sẽ rút lời nói thành các yếu tố thiết yếu tinh thần.

Your next incarnation holds for you a peculiar form of service, for which this life has been preparatory. It is related to speech, to words, to the voice, and to the creative power of sound; for the remainder of this life, the theme of much of your thinking should be concerned with the occult meaning of silence, of voiceless interludes and of the “spiritual retention of sound.” This may, and probably will, manifest itself in an increase of voiced teaching of those you seek to help, but its quality will be different.

**Kiếp sống tiếp theo của em sẽ cho em một hình thức phụng sự đặc biệt mà kiếp sống này đã chuẩn bị.** Nó liên quan đến lời nói, ngôn từ, tiếng nói, và sức mạnh sáng tạo của âm thanh; trong phần còn lại của cuộc đời này, chủ đề suy nghĩ của em nên liên quan nhiều đến ý nghĩa huyền bí của sự im lặng, của những khoảnh trung gian không nói và của việc "giữ lại âm thanh một cách tinh thần." Điều này, và có lẽ sẽ, tự biểu hiện trong việc gia tăng giảng dạy bằng lời nói những người mà em mong muốn giúp đỡ, nhưng tính chất của nó sẽ khác đi.

The teaching of the ones you seek to help will blot out the picture of yourself, the teacher, and obliterate it from your mind. This will happen automatically and not by planned intent. Some years ago I could not have told you this; you would not have accepted it. Today you will and will profit thereby. Some years ago you would have wasted time and strength in inner worry, in self-condemnation or in refutation. Today you know better the meaning of occult obedience and the acceptance of the statement and expressed wish of your Master—and this because you know me better and trust me more.

Việc giảng dạy cho những người mà em tìm cách giúp đỡ sẽ xóa đi hình ảnh của chính em, vị huấn sư, và xoá nó khỏi tâm trí của em. Điều này sẽ xảy ra tự động và không phải do ý định được hoạch định. Cách đây vài năm, tôi không thể nói với em điều này; em sẽ không chấp nhận nó. Hôm nay em sẽ chấp nhận và sẽ có lợi từ điều đó. Cách đây vài năm, em đã lãng phí thời gian và sức mạnh trong sự lo lắng bên trong, tự kết án hoặc bác bỏ. Hôm nay em biết rõ hơn về ý nghĩa của sự vâng lời huyền bí và chấp nhận lời tuyên bố và ước muốn được diễn đạt của Sư Phụ em—và điều này xảy ra bởi vì em biết tôi tốt hơn và tin tưởng tôi nhiều hơn.

Let me give you a visualisation exercise to be followed by you each Sunday morning, every Friday morning, and for the five days which come at the time of the Full Moon each month. In company of your group brothers, you have for [552] years visualised me standing by an open window, and you have thus sought contact with me. This trained facility forms the basis of the following suggested exercise, the procedure of which is as follows:

Tôi sẽ cho em một bài tập hình dung để thực hành vào mỗi sáng chủ nhật, mỗi sáng thứ Sáu và trong năm ngày vào mỗi thời điểm Trăng Tròn mỗi tháng. Trong nhóm huynh đệ của em, em đã [552] nhiều năm hình dung thấy tôi đang đứng bên cửa sổ mở, và em đã tìm cách tiếp xúc với tôi. Cơ sở đào tạo này là nền tảng cho bài tập được gợi ý sau đây, trình tự của nó như sau:

1. Picture to yourself a wood of pine trees, a purling brook, a winding, mounting path, and at the end a low built bungalow of undressed wood, in which I live. With you are walking your group brothers, and all of you are talking on the way.

1. Hãy hình dung một khu rừng thông, một dòng suối róc rách, một con đường dốc lên uốn lượn, và cuối cùng là một cái nhà gỗ thấp, nơi mà tôi đang sống. Các huynh đệ của em đang đi bộ cùng em, và tất cả các em đang nói chuyện trên đường.

2. You stand before the door, the outer door, and pass inside and hear a voice which says, “You stand within the circle of those who talk and, talking, cannot hear the Master’s voice.” Stand there. Listen. Reflect and cease from speech.

2. Em đứng trước cánh cửa, cánh cửa bên ngoài, đi qua vào bên trong và nghe một tiếng nói, "Em đứng trong vòng những người nói chuyện, và đang nói, không thể nghe tiếng của Sư Phụ." Đứng ở đó. Nghe. Suy nghĩ và ngừng nói.

3. Picture a curtain, hanging across the space near to the place where you stand. Imagine yourself achieving, with effort, that complete silence which will enable you to hear a voice which says, “Move forward into the circle of those who know the Law of Silence. You now can hear my voice.” Then imagine yourself obeying the summons and passing beyond the partitioning curtain into the central room within my place of retreat. There sit in quietude and contemplative reflection, and listen.

3. Hình dung một bức màn, treo ngang không gian gần nơi em đứng. Hãy tưởng tượng em đạt được, với nỗ lực, sự im lặng hoàn toàn cho phép em nghe một giọng nói vang lên "Hãy tiến lên phía trước vào vòng tròn của những người biết Luật Yên lặng. Bây giờ em có thể nghe thấy tiếng của tôi." Sau đó hãy tưởng tượng em tuân theo lệnh triệu tập và vượt qua bức màn phân chia vào phòng trung tâm nơi tôi ẩn dật. Ở đó, em ngồi trong sự suy nghĩ tĩnh lặng và chiêm nghiệm, lắng nghe.

4. Then across the silence and breaking into the current of your quiet thought will come a voice, inviting you to enter the circle of those who live within the secret quiet place.

4. Sau đó một tiếng nói vang lên xuyên qua sự im lặng và phá vỡ vào dòng suy nghĩ yên tĩnh của em, mời em vào vòng tròn của những người sống trong nơi yên tĩnh bí mật.

You will note, my brother, how I emphasise for you the need to listen. That must be the keynote of your inner life for the remainder of this incarnation. When you can thus listen, the two other principles to which I earlier referred as governing the life of the Ashram—Group Integration and Right of Access—will take on new and vital meanings to you. Within the circle of those who talk there is no group integration. Right of access comes to those who know the Law of Silence.

Em sẽ lưu ý, huynh đệ của tôi, tôi nhấn mạnh cho em sự cần thiết phải lắng nghe như thế nào. Đó phải là điểm mấu chốt của cuộc sống bên trong của em cho phần còn lại của kiếp sống này. Khi em có thể lắng nghe, hai nguyên tắc khác mà tôi đã đề cập trước đây như là điều khiển đời sống của Đạo Viện —Hội nhập Ashram và Quyền Truy cập—sẽ mang những ý nghĩa mới và quan trọng đối với em. Bên trong vòng tròn của những người nói chuyện không có sự hội nhập nhóm. Quyền tiếp cận chỉ đến với những người biết Luật Tĩnh lặng.

[553]

[553]

This exercise will deepen your life, increase your capacity to serve, make pregnant every word you speak to those you teach, and bring you to a point of group usefulness next life. Then you will carry out certain work that you and I together have already planned.

Bài tập này sẽ làm sâu sắc thêm cuộc sống của em, nâng cao khả năng của em để phụng sự, làm phong phú mọi từ em nói với những người em dạy, và đưa em đến một điểm hữu ích cho nhóm trong kiếp sống tiếp theo. Khi đó, em sẽ thực hiện một số công việc mà em và tôi đã cùng nhau đã lên kế hoạch.

## November 1944

MY BROTHER:

If you will reread the instructions which I gave you last year, I think you will realise that there is little that I need add to them. I gave you an instruction which through its directive injunction covered the remainder of your life events—as I foresaw them.

You have lived for years at the high point of tension. Fire has been the quality of your life. This fire was at first destructive, but in later years it has been warming and nurturing. I think you know that sound and fire are closely allied. I think you know also that disciples are gathered by the Masters into Their Ashrams when their sound has gone forth and when the fire that is in them has successfully burned away the intervening barriers between the soul and the personality. Then their sound can safely be added to the sound of the Ashram, enriching its volume, adding quality to its tone, and conveying the needed creative qualities.

The next few years will not be easy ones for you, my brother. Be not over-anxious over anything that may eventuate. Speaking symbolically, I might express your future thus: The nature of fire will be brought more clearly and essentially to your attention; fire will be the subject of your thinking. Do not infer from this that I am indicating to you the way of fire, of pain or of sorrow. Such is not my intention. I do not mean that the future holds for you any passing through the fires of purification. You have moved across the burning-ground—as have all your group brothers. The whole of mankind is passing en masse through the fires which precede

MY BROTHER:

Nếu em đọc lại những huấn thị mà tôi đã ban cho em năm ngoái, tôi nghĩ em sẽ nhận ra rằng sẽ có rất ít điều mà tôi cần thêm vào. Tôi đã cho em một chỉ dẫn mà thông qua huấn lệnh chỉ thị của nó bao gồm những sự kiện cho phần còn lại của cuộc đời em—như tôi đã nhìn thấy trước.

Em đã sống nhiều năm ở điểm cao của căng thẳng. Lửa đã là phẩm chất của đời sống em. **Ban đầu, lửa này tàn phá, nhưng trong những năm sau nó đã ấm áp và nuôi dưỡng.** Tôi nghĩ em biết âm thanh và lửa liên kết chặt chẽ nhau. Tôi nghĩ em cũng biết rằng các đệ tử được các Chân sư tụ tập lại vào Ashram của các Ngài khi âm thanh của họ đã vang lên và khi ngọn lửa trong họ đã đốt cháy thành công những rào cản ngăn cản giữa linh hồn và phàm ngã. Khi đó, âm thanh của họ có thể được an toàn thêm vào âm thanh của Ashram, làm phong phú âm lượng của nó, thêm chất lượng cho giai điệu, và chuyển tải những phẩm chất sáng tạo cần thiết.

Những năm tiếp theo sẽ không dễ dàng cho em, huynh đệ của tôi. Đừng quá lo lắng về bất cứ điều gì có thể xảy ra. Nói một cách biểu tượng, tôi có thể diễn tả tương lai của em như sau: Bản chất của lửa sẽ rõ ràng hơn và về cơ bản cho sự quan tâm của em; lửa sẽ là chủ đề cho suy nghĩ của em. Đừng suy luận từ điều này rằng tôi đang chỉ cho em con đường của lửa, của đau đớn hay buồn khổ. Đó không phải là ý định của tôi. Tôi không hàm ý rằng trong tương lai em sẽ đi qua các bất kỳ ngọn lửa thanh lọc nào. Em đã bước qua vùng đất cháy (burning-ground)—cũng như tất cả huynh đệ trong nhóm của em**. Toàn thể nhân loại đang ồ ạt bước qua**

the first initiation. Every disciple creates his own burning-ground; he then takes his stand within it, and eventually [554] passes out of it to stand before the Angel of the Presence, at the very door of initiation. These are to you the platitudes of the Path and require from me no explanation.

**ngọn lửa vốn đi trước cuộc điểm đạo thứ nhất.** Mọi đệ tử đều tạo ra vùng đất cháy của riêng mình; sau đó y đứng trong đó, và cuối cùng [554] đi ra khỏi nó để đứng trước Thiên thần của Sự Hiện Diện (Thiên Thần của Hằng Hữu), ngay chính cửa điểm đạo. Với em đây là những lời quá quen thuộc của Đường Đạo và không cần tôi giải thích.

There is one fire, however, with which you should now concern yourself. I would call it “the fire of comprehension.” It is closely related to the blinding light of realisation, but ever precedes it because it destroys all the glamours which may hide or veil the immediate point of illumination for the disciple. You have approached this fire from the standpoint of the emotional nature and it has been associated in your mind with the waters of the astral plane, thus producing the symbols of mist and fog which are ever caused by the bringing together of fire and water. This concept has conditioned your thinking. I would have you now consider glamour in the light of the fires of comprehension. There comes a time in the disciple’s life when he must assume that he knows; he must take the position that he comprehends, and must proceed to act upon the comprehended knowledge. That is definitely the point that you have now reached.

Tuy nhiên, có một ngọn lửa mà bây giờ em phải quan tâm. Tôi gọi đó là "ngọn lửa của hiểu biết". Nó liên quan chặt chẽ với ánh sáng chói lòa của sự nhận thức, nhưng bao giờ cũng đi trước nó bởi nó phá hủy tất cả những ảo cảm có thể che đậy hay che giấu điểm giác ngộ sáng trước mắt của người đệ tử. Em đã tiếp cận ngọn lửa này từ quan điểm của bản chất cảm xúc, và trong tâm trí của em, nó đã liên kết với các dòng nước của cõi giới trung giới, do đó tạo ra các biểu tượng của sương mù vốn luôn được tạo ra do việc mang lửa và nước lại với nhau. Khái niệm này đã điều chỉnh những suy nghĩ của em. Bây giờ tôi muốn em xem xét ảo cảm trong ánh sáng của những ngọn lửa của hiểu biết. Có một thời gian trong cuộc đời của người đệ tử khi anh ta phải thừa nhận rằng anh ta biết; anh ta phải đảm nhiệm vị trí rằng anh ta hiểu, và phải tiến hành hành động theo các kiến thức đã được thấu hiểu. Đó chắc chắn là điểm mà em đã đạt tới.

The results of this definite assumption, and of the activities which it initiates, are oft surprising and apt to be painful; that is why the symbol of fire is again appropriate at this point.

Kết quả của hiểu biết chắc chắn này, và của các hoạt động mà nó khởi xướng, thường đáng ngạc nhiên và có khuynh hướng gây đau đớn; đó là lý do tại sao biểu tượng của lửa lại thích hợp vào thời điểm này.

Act in the future “as if” there are for you no more glamours, and see, my brother, what will eventuate. Endeavour always to live within the Ashram, which is insulated from glamour, and act “as if” the consciousness of

**Trong tương lai, hãy hành động "như thể" với em không còn ảo cảm nữa, và, huynh đệ của tôi, hãy xem những gì sẽ xảy ra. Nỗ lực để luôn sống trong Ashram, cách ly khỏi ảo cảm, và hành động "như thể" tâm thức của**

the Ashram was intrinsically your consciousness. Go forth to the service which you are rendering “as if” you remained immovable in the Ashram; live always “as if” the eyes of the entire Ashram were upon you. For the remainder of your life let the esoteric philosophical concept “as if” actuate all you do. It is this constant awareness which the two words “as if” embody that will produce in you a fresh use of the creative imagination.

**Ashram thực chất là tâm thức của em. Hãy tiến bước thực hiện các công việc phụng sự mà em đang làm "như thể" em vẫn ở lại không lay chuyển trong Ashram; luôn luôn sống "như thể" đôi mắt của toàn bộ Ashram đang theo dõi em. Trong suốt phần còn lại của cuộc đời em, hãy để cho khái niệm triết học bí truyền "như thể" điều khiển tất cả những gì em làm. Chính sự nhận thức liên tục mà hai từ "như thể" thể hiện sẽ tạo ra trong em một tơi sử dụng mới mẻ của sự tưởng tượng sáng tạo**.

Some time ago I told the group that initiation was simplification. Therefore, simplify your remaining years by ever acting “as if.” Through this living process you will let loose the fires of comprehension. I wonder if I am making some idea of value clear to you? Govern yourself always “as if” [555] your divine comprehension was perfected and the result in your daily life will be “as if” all concealed glamours and all hiding deceptive veils were non-existent. The disciple acts “as if” he were initiate and then discovers that “as a man thinketh in his heart so is he,” because the heart is the custodian of the power of the imagination. The imagination is released into creative activity when the disciple acts “as if” he were the soul in full expression, “as if” the Master were ever aware of the doings of His disciple, “as if” he walked in full liberation consciously. For you, these two words will bring release and happiness.

Một thời gian trước đây, tôi đã nói với nhóm rằng **điểm đạo là sự đơn giản hóa**. **Do đó, đơn giản hóa những năm còn lại của em bằng cách hành động "như thể."** Thông qua quá trình sống này, em sẽ đánh mất những ngọn lửa của sự hiểu biết. Tôi tự hỏi tôi có làm một số ý tưởng về giá trị rõ ràng với em hay không? Hãy luôn hành xử "như thể" [555] sự hiểu biết thiêng liêng của em đã hoàn thiện, và kết quả trong cuộc sống hàng ngày của em sẽ "như thể" tất cả những ảo cảm ẩn giấu và tất cả những màn che lừa gạt đều không tồn tại. **Người đệ tử hành động "như thể" anh ta là điểm đạo đồ và sau đó phát hiện ra rằng "một người suy nghĩ như thế nào trong trái tim thì y sẽ như thế nấy," bởi vì trái tim là cái cất giữ quyền năng của sự tưởng tượng**. Sự tưởng tượng được phóng thích vào hoạt động sáng tạo khi người đệ tử hành động "như thể" y là linh hồn biểu hiện đầy đủ, "như thể" Chân sư luôn biết được những hành động của người đệ tử của Ngài, "như thể" y bước đi trong sự giải thoát hoàn toàn một cách có ý thức. Đối với em, hai từ này sẽ mang lại sự giải thoát và hạnh phúc.

The trends of your life and service are established. Seek not to change them. The fund of knowledge which you have accumulated in this life is very real. Draw, however, what you need for your teaching

Các xu hướng của cuộc sống và công việc phụng sự của em được thiết lập. Đừng tìm cách thay đổi chúng. Lượng kiến thức mà em đã tích lũy trong cuộc sống này là rất thực. Tuy nhiên, hãy lấy những gì em cần cho

work from the ancient reservoir of wisdom, and not so much from the pool of knowledge. Deepen your meditation and intensify the inner silence within which it is desirable that you should live. Think humbly, speak wisely and work ceaselessly. The opportunity today is great for all disciples everywhere, and the potencies at their disposal are more vital than ever before. Link up with me each day and count on my sustaining love.

công việc giảng dạy của em từ kho chứa xưa của minh triết, chứ đừng lấy nhiều từ kho tri thức. Hãy làm sâu sắc hơn sự tham thiền của em và tăng cường sự im lặng bên trong, mà trong đó em nên sống. **Hãy suy nghĩ khiêm nhường, nói một cách khôn ngoan và làm việc không ngừng nghỉ.** Cơ hội ngày hôm nay rất lớn cho tất cả các đệ tử ở khắp nơi, và sức mạnh của chúng là quan trọng hơn bao giờ hết. Hãy kết nối với tôi mỗi ngày và dựa vào tình yêu bền vững của tôi.

## August 1946

MY FRIEND OF MANY YEARS:

I know how greatly distressed you will be at the termination of our outer (not the inner) fellowship; forget not that the outer fellowship was only the sign of a strong, vital and unshatterable inner fellowship. The inner relation of the group to me and to the Ashram and towards each other is as strong as it has ever been; it is in no wise altered. Because of the very real progress you have made in freeing yourself from glamour, that fellowship can now become even more intimate. I can reach you more easily than in the past. I am telling you this because I know it will reassure you and because I know you will not take advantage of it. The further a disciple penetrates into the Ashram, the less need he finds for contact with the Master; he comes to realise the extent of [556] the Master's responsibilities and arrives at a juster value of his own relative unimportance. He then submits himself to "the sustaining aura of the Ashram."

MY FRIEND OF MANY YEARS:

Tôi biết em sẽ đau khổ như thế nào khi chấm dứt mối liên hệ bên ngoài (không phải bên trong) của chúng ta; đừng quên rằng sự liên hệ bên ngoài chỉ là chỉ dẫn của một mối liên hệ nội tại mạnh mẽ, sống động và không thể lay chuyển. Mối quan hệ bên trong của nhóm đối với tôi, với Ashram và đối với nhau là mạnh mẽ như nó đã từng là; nó không hề thay đổi. Vì sự tiến bộ thực sự mà em đã thực hiện trong việc giải phóng bản thân khỏi ảo cảm, sự liên hệ đó bây giờ có thể trở nên gần gũi hơn. Tôi có thể tiếp cận em dễ dàng hơn so với quá khứ. Tôi nói với em điều này bởi vì tôi biết rằng nó sẽ trấn an em và vì tôi biết em sẽ không lợi dụng nó. Một đệ tử càng thâm nhập vào Ashram, thì càng ít cần tìm gặp Sư Phụ; y nhận ra mức độ trách nhiệm của Sư Phụ và đạt đến một giá trị đáng công nhận về sự không quan trọng của y. Sau đó y tự qui phục "hào quang duy trì của Ashram."

In my last two communications to you I left you with the impression that I had already given you as much teaching as would serve to carry you through this life. I urged on you

Trong hai liên lạc cuối cùng của tôi với em, tôi đã để lại cho em ấn tượng rằng tôi đã cho em nhiều lời dạy sẽ đưa em qua cuộc đời này. Tôi kêu gọi ở em một sự kiên định tuân thủ

a steadfast adherence to established spiritual habits. Enough emphasis is seldom put on the necessity for such a stabilisation of spiritual rhythm, and too much emphasis is frequently laid upon that which is new and on progress. Yet disciples have to learn to turn their spiritual habits into instinctual spiritual responsiveness; this is the higher correspondence to the instinctual animal reactions with which we are all familiar. When this has been achieved, the disciple can then depend upon himself automatically to do or say the right thing; more important still, the Master can count upon him, knowing that he can be depended upon. He is then "permitted to move throughout the Ashram without impediment, and all the Plan is safe with him." This is what I want you to aim at in your remaining years, so that you will (in your next life) from childhood, express the way of the disciple.

các thói quen tinh thần đã được thiết lập. Ít khi có đủ nhấn mạnh vào sự cần thiết cho việc ổn định nhịp điệu tinh thần như vậy, và thường có quá nhiều nhấn mạnh được đặt vào những cái mới và tiến bộ. Tuy nhiên, các đệ tử phải học cách biến những thói quen tinh thần của họ thành nhưng phản ứng tinh thần tự nhiên; đây là sự tương ứng cao hơn với các phản ứng động vật bản năng mà chúng ta đều quen thuộc. Khi điều này đã đạt được, người đệ tử có thể tự động dựa vào chính mình để hành động hoặc nói một cách đúng đắn; và quan trọng hơn, Chân sư có thể tin tưởng vào anh ta, biết rằng anh ta có thể được dựa vào. Sau đó anh ta "được phép di chuyển khắp Ashram mà không có trở ngại, và tất cả Kế hoạch đều an toàn với anh ta". Đây là những gì tôi muốn em hướng đến trong những năm còn lại của em, để trong kiếp sống sau, em sẽ thể hiện con đường đệ tử ngay từ thơ ấu.

In my last instruction to you I gave you the injunction to act as if the ideal which you have set before yourself was an accomplished fact. This as if behaviour is one of the most occult of practices. It in reality presupposes the imposition of the highest grasped aspiration upon the normal personality in the form of changed behaviour. This injunction is not the same in meaning as the injunction "as a man thinketh in his heart, so is he." That injunction, if rightly followed, brings about the imposition of mental control upon the personality; it affects the brain, and therefore the two lower vehicles. The as if type of behaviour (for the disciple) brings in a still higher factor than that of thought; it involves the constant attempt to live as if the soul (not the mind but through the mind) is in constant control and the dominating aspect of expression.

Trong hướng dẫn cuối cùng của tôi cho tôi, tôi đã ban cho em huấn thị chỉ đạo để hành động như thể cái lý tưởng mà em đã đặt ra cho chính em đã là một thực tế đã được hoàn tất. **Hành động *như thể* là một trong những thực hành huyền linh nhất.** Trên thực tế, nó giả định việc áp đặt nguyện vọng cao nhất lên phàm ngã bình thường dưới dạng hành vi đã thay đổi. Chỉ thị này không có cùng nghĩa như chỉ thị "con người nghĩ như thế nào trong trái tim mình, y sẽ như vậy." Chỉ thị đó, nếu được tuân theo đúng đắn, sẽ dẫn đến việc **áp đặt sự kiểm soát trí tuệ lên phàm ngã; nó ảnh hưởng đến bộ não, và do đó hai thể thấp hơn.** Loại hành động như thể (đối với người đệ tử) mang lại một yếu tố còn cao hơn tư tưởng; nó liên quan đến nỗ lực không ngừng để sống *như thể* là linh hồn (chứ không phải là cái trí, mà là thông qua cái trí) luôn ở trong sự kiểm soát liên tục và là khía cạnh thống trị của biểu hiện.

This may involve close thinking about the soul and its relation to the personality, but it is a great deal more than [557] just that. It necessitates, when correctly applied, the growing automatic control of the entire lower threefold man by the soul. I am going to give you six themes for meditation built around the as if idea. These will cover one year's work. I would like to see you take these themes and give them full consideration for three years. At the end of that time you will probably wish to go over all the work again, on a higher level and with a deeper intent.

Điều này có thể liên quan đến suy nghĩ gần gũi về linh hồn và mối quan hệ của nó với phàm ngã, nhưng nó còn nhiều hơn điều đó [557]. Điều này đòi hỏi, khi được áp dụng đúng cách, sự kiểm soát tự động ngày càng tăng của linh hồn với toàn bộ phàm ngã. Tôi sẽ cung cấp cho em sáu chủ đề để tham thiền được xây dựng xung quanh ý tưởng như thể. Những ý tưởng này sẽ bao gồm một năm làm việc. Tôi muốn thấy em xem xét những chủ đề này, và xem xét đầy đủ trong ba năm. Vào cuối thời gian đó, em có thể sẽ muốn làm lại tất cả các công việc một lần nữa, ở một cấp cao hơn và với một ý định sâu sắc hơn.

1. Sound the OM inaudibly three times, as a physical person, as an emotional person, and as a mind.

1. Xướng linh từ OM vô âm ba lần, như một con người vật lý, như một con người cảm xúc, và như một thể trí.

Then sound the OM as the soul.

Sau đó xướng linh từ OM như linh hồn.

2. Themes for meditative reflection:

2. Các chủ đề để suy ngẫm tham thiền:

a. What, in your life, would happen if you really acted as if the soul were sounding the OM?

a. Điều gì trong cuộc đời của em sẽ xảy ra nếu em thực sự hành động như thể linh hồn đang xướng linh từ OM?

b. If you are truly thinking as if the mind were the instrument of the soul, what lines of thought will you have to eliminate, cultivate or express?

b. Nếu em đang thực sự suy nghĩ như thể cái trí là công cụ của linh hồn, em nghĩ những dòng tư tưởng nào sẽ phải loại trừ, bồi đắp hay thể hiện?

c. If you are realistically living as if the soul were visible in your daily life, what will happen to the astral body?

c. Nếu thực tế em sống như thể linh hồn hữu hình trong cuộc sống hàng ngày của em, điều gì sẽ xảy ra với thể cảm xúc?

d. Provided the as if theory were controlling your physical brain and consequently your daily activities, in what way would it alter your mode of living? (This is not the same as question a.)

d. Miễn là lý thuyết như thể đã kiểm soát não bộ của em và do đó các hoạt động hàng ngày của em, nó sẽ làm thay đổi cách sống của em như thế nào? (Câu hỏi này không giống câu hỏi a.)

e. Do you understand clearly the difference between the “as a man thinketh...,” and the as if modes of procedure? How do they differ in application?

e. Em có hiểu rõ sự khác biệt giữa " một người suy nghĩ như thế nào...," và phương thức thủ tục như thể? Chúng khác nhau trong ứng dụng như thế nào?

f. What qualities would your particular mechanism or personality demonstrate if you acted as if you were anchored in the Ashram and not just on the periphery? Do not be vague in this reply, but be extremely personal in your analysis of the situation.

f. Những phẩm chất nào mà cơ chế hoặc phàm ngã đặc biệt của em sẽ thể hiện nếu em hành động như thể em đang an trụ trong Ashram chứ không chỉ ở ngoại vi? Đừng mơ hồ trong việc trả lời câu này, nhưng hãy cực kỳ cá nhân trong việc phân tích tình huống của em.

3. Then, as if you were consciously standing before your Master and definitely aware of my presence, dedicate yourself to the service of the Ashram for this life and the next.

3. Sau đó, như thể em đang đứng một cách có ý thức trước mặt Chân sư của em và chắc chắn nhận thức được sự hiện diện của tôi, hãy dâng hiến cho việc phụng sự Ashram trong kiếp sống này và kiếp sống tiếp theo.

4. Say the new Invocation, sounding the OM after each stanza. [558]

4. Đọc lời Khân Nguyện mới, xướng linh từ OM sau mỗi đoạn. [558]

5. Sound the OM at as high a point in consciousness as possible.

5. Xướng linh từ OM ở mức tâm thức cao nhất có thể được.

Then, my brother, go your way in peace, knowing the ferment of living energies within you will enable you to act as if you were the soul. This will be a growing, conscious experience. Know too that I, your Master and your friend, will also be aware of it. My love surrounds you and the link remains unbroken.

Sau đó, huynh đệ của tôi, hãy đi con đường bình an của em, biết rằng sự lên men của năng lượng sống trong em sẽ cho phép em hành động như thể em là linh hồn. Đó sẽ là một trải nghiệm có ý thức ngày càng tăng. Hãy biết rằng tôi, Chân sư và huynh đệ của em, cũng sẽ nhận thức được nó. Tình thương của tôi ở quanh em và mối liên kết vẫn không gián đoạn.

**J. S. P.**

**JSP, Tomira Zori**

**5/25/1880, Bessarabia**

***Joy,* Stability, The Plan,**

**II-VI-4-2-7,**

**DINA 1 Trang (662-670)**

*September 1937*

BROTHER OF MINE:

I have deferred giving you your personal instructions until this time as the quiet process of your integration in my group has been going forward with success. I felt it wise to wait. You **[663]** have had the difficult task of being admitted into a group which has been functioning *as a unit* for some time, and the amount of reading matter which you have had to master and the rhythm to which you have to adjust yourself has made your task a most difficult one. Your experience in group work, your open-minded attitude to other people, and the fact that (subjectively) you have belonged to this group *ever since its inception* has greatly helped. You have stepped into a position which has been yours subjectively for a long time. I am mentioning this persistent inner relation to me and to your group brothers so that you may realise that you have only to establish the outer links. The inner are already forged.

The life of the disciple moves forward through moments of crisis. These crises produce two results:

1. The intensification of aspiration, if the disciple is still upon the Probationary Path, or the intensification of illumination if the disciple is nearing the Path of Accepted Discipleship, or is upon the Path itself.

*Tháng 9 năm 1937*

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Tôi đã trì hoãn việc đưa ra hướng dẫn cá nhân của em cho đến thời điểm này vì quá trình tích hợp yên tĩnh của em vào nhóm của tôi đã tiến triển thành công. Tôi cảm thấy khôn ngoan khi chờ đợi. Em đã có nhiệm vụ khó khăn là được nhận vào một nhóm đã hoạt động như một đơn vị trong một thời gian và lượng tài liệu đọc mà em phải nắm vững và nhịp điệu mà em phải điều chỉnh bản thân đã làm cho nhiệm vụ của em trở nên khó khăn nhất. Kinh nghiệm của em trong công việc nhóm, thái độ cởi mở của em đối với người khác, và thực tế rằng (về mặt nội tại) em đã thuộc về nhóm này từ khi nó được hình thành đã giúp đỡ rất nhiều. Em đã bước vào một vị trí đã thuộc về em một cách nội tại từ lâu. Tôi đề cập đến mối quan hệ nội tâm bền bỉ này với tôi và với các huynh đệ nhóm của em để em có thể nhận ra rằng em chỉ cần thiết lập các liên kết bên ngoài. Các liên kết nội tâm đã được rèn giũa sẵn.

**Cuộc sống của đệ tử tiến lên thông qua những khoảnh khắc khủng hoảng. Những khủng hoảng này tạo ra hai kết quả:**

1. Sự gia tăng khát vọng nếu đệ tử vẫn đang trên Con Đường Thử Thách hoặc sự gia tăng sự soi sáng nếu đệ tử đang gần đến Con Đường Chấp Nhận hoặc đang trên Con Đường đó.

2. The achievement of a more stabilised attitude of detachment, based upon conscious personality renunciation, upon a right orientation of the personality to the soul (who is the one Master, the Light of Life) and to the Hierarchy of Servers. They will, therefore, produce an increasing power of control by the soul—the One Who knows no attachment and Who stands at-one with all souls in all forms.

2. Đạt được thái độ tách rời ổn định hơn dựa trên sự từ bỏ phàm ngã một cách hữu thức, dựa trên sự định hướng đúng đắn của phàm ngã với linh hồn (là Chân Sư duy nhất, Ánh Sáng của Sự Sống) và với Huyền Giai của những Người Phụng Sự. Do đó, chúng sẽ tạo ra sự gia tăng quyền kiểm soát của linh hồn —Đấng không biết đến sự bám chấp và Đấng hợp nhất với tất cả các linh hồn trong tất cả các hình tướng.

Such moments of crisis and of intensification, added to renunciation, have been your lot for years, have they not, my brother? They have swept your whole personality into an attitude of withdrawing from the things of the senses and to an earnest approach to the world of reality. In your life, since you came into incarnation this time, there have been four such moments, in the major sense—each of them preceded by a period of one-pointed aspiration, of painful and oft agonising detachment from all that the personality held dear. Each of them produced a subsequent reaction wherein it seemed that all was dark, and that aridity and stern struggle were the curious and undesirable result of sacrifice and of a recognised high point of illumination.

Những khoảnh khắc của khủng hoảng và của sự tăng cường, cùng với sự từ bỏ, đã là số phận của em trong nhiều năm qua, đúng không huynh đệ của tôi? Chúng đã cuốn toàn bộ phàm ngã của em vào một thái độ rút lui khỏi những điều của giác quan và tiến một cách nghiêm túc tới thế giới của thực tại. Trong cuộc đời của em, kể từ khi em tài sinh kiếp này, đã có bốn khoảnh khắc như vậy theo nghĩa lớn—mỗi khoảnh khắc đều được dẫn trước bởi một giai đoạn khát vọng tập trung, sự tách rời đau đớn và thường xuyên đau khổ từ tất cả những gì phàm ngã quý trọng. Mỗi khoảnh khắc đó đều tạo ra một phản ứng tiếp theo trong đó dường như mọi thứ đều tối tăm, và sự khô cằn và cuộc đấu tranh nghiêm khắc là kết quả kỳ lạ và không mong muốn của sự hy sinh và của một điểm soi sáng cao được nhận ra.

**[664]**

For you, as for so many disciples in this particular life cycle, the lesson has been to learn to move forward in spite of the activity of the pairs of opposites, paying no attention to the reactions of the senses and standing free and unafraid whether the experience being undergone is one of high import and of spiritual satisfaction, or is one of the “dead-level” happenings, where nothing brings joy and where only pain, fear and suspense are to be found. You must learn to

Đối với em cũng như đối với nhiều đệ tử khác trong chu kỳ cuộc sống đặc biệt này, bài học là học cách tiến lên bất chấp hoạt động của các cặp đối lập, không chú ý đến các phản ứng của giác quan và đứng tự do và không sợ hãi dù trải nghiệm đang trải qua là một trải nghiệm quan trọng và thỏa mãn tinh thần hay là một trong những sự kiện "đều đặn" nơi không có gì mang lại niềm vui và chỉ có nỗi đau, sự sợ hãi và căng thẳng. Em phải học cách tiến lên một cách ổn định

move forward steadily *between* the pairs of opposites, saying to yourself: I am not this; I am not that; eternally, I am the *Self.*

giữa các cặp đối lập, tự nói với mình: Tôi không phải là điều này; tôi không phải là điều kia; vĩnh viễn tôi là *Chân Ngã*.

These lessons you are learning (and learning with rapidity). You have now reached a point where you can learn them in a group—a group of fellow disciples who are undergoing the same experiences, who are oriented in the same direction, who are occupied with the same problems, and who are motivated by the same desire to serve. This means that you travel *not* alone, but are supported and sustained and strengthened by your group brothers. Those working in these groups will tell you that in spite of the difficulties and oft the increased problems of the spiritual life—the results of a renewed consecration and a more clearly defined service—the "comradeship of the Path" and the inspiration and love of the group do most certainly constitute a powerful help and bring a sense of life and love which negatives the ancient loneliness, and offsets the old solitary suffering.

Những bài học này em đang học (và học nhanh chóng). Em đã đạt đến một điểm mà em có thể học chúng trong một nhóm—một nhóm các đệ tử đồng môn đang trải qua những trải nghiệm giống nhau, hướng về cùng một hướng, đối mặt với cùng những vấn đề, và được thúc đẩy bởi cùng một khát vọng phụng sự. Điều này có nghĩa là em không đi một mình, mà được hỗ trợ, duy trì và củng cố bởi các huynh đệ trong nhóm của mình. Những người làm việc trong các nhóm này sẽ nói với em rằng mặc dù có những khó khăn và thường là những vấn đề gia tăng trong đời sống tinh thần—kết quả của một sự tận hiến mới và một sự phụng sự được xác định rõ ràng hơn—"tình đồng đội trên Đường đạo" và cảm hứng và tình yêu của nhóm chắc chắn tạo thành một sự trợ giúp mạnh mẽ và mang lại một cảm giác sống và yêu thương, xóa bỏ sự cô đơn cổ xưa và bù đắp cho sự đau khổ đơn độc cũ.

Carefully follow the work of the Full Moon Approach, for it will bring you much and you should enter, through its means, into closer contact with the inner spiritual Sun, the soul, and with all of us who, in our varying grades of discipleship, seek to serve our fellowmen. This Full Moon work involves the use of the creative imagination, the cultivation of the power to visualise, the intensification of the magnetic vibration of the ajna centre, and consequently of the pituitary body. This establishes a magnetic field for the interplay of the currents and energies which are brought into action by the activity of the head centre and of the pineal gland. These higher forces are brought in and utilised in the meditation processes followed by all the group.

Hãy cẩn thận theo dõi công việc Tiếp Cận Trăng Tròn, vì nó sẽ mang lại cho em nhiều điều, và em nên thông qua phương tiện này để tiếp cận gần hơn với Mặt Trời tinh thần bên trong, chân thần, và với tất cả chúng tôi, những người ở các cấp độ khác nhau của địa vị đệ tử, đang tìm cách phụng sự nhân loại. Công việc Trăng Tròn này liên quan đến việc sử dụng trí tưởng tượng sáng tạo, rèn luyện khả năng hình dung, tăng cường rung động từ tính của trung tâm ajna, và do đó là tuyến yên. Điều này thiết lập một trường từ tính cho sự tương tác của các dòng chảy và năng lượng được kích hoạt bởi hoạt động của trung tâm đầu và của tuyến tùng. Những mãnh lực cao hơn này được đưa vào và sử dụng trong các quá trình tham thiền mà tất cả nhóm đều theo đuổi.

I have nothing to say in connection with your life of service and activity. That will go on naturally, and as ever in the case [665] with all true aspirants, must be rendered with no thought of self but in an effort to meet the need of those within your environment who look to you for help—physical, emotional and mental—but always with a spiritual intent.

Tôi không có gì để nói về đời sống phụng sự và hoạt động của em. Điều đó sẽ diễn ra một cách tự nhiên, và như mọi khi đối với tất cả các người chí nguyện chân chính, phải được thực hiện mà không nghĩ đến bản thân mà nhằm đáp ứng nhu cầu của những người trong môi trường xung quanh em đang tìm kiếm sự giúp đỡ—về mặt thể chất, cảm xúc và trí tuệ—nhưng luôn với một mục đích tinh thần.

I will make some suggestions as to your personality problem, and I will outline for you some meditation work. I use the word "suggestions" advisedly, for I would have you realise from the very beginning of your work that I never give more than a hint or a clear suggestion, or point out a possible line of action. I suggest a mode of training and of meditation and then leave each of you free to accept the suggestion and to conform to the outlined ideas as may seem best to you.

Tôi sẽ đưa ra một số gợi ý về vấn đề phàm ngã của em, và tôi sẽ phác thảo cho em một số công việc tham thiền. Tôi dùng từ "gợi ý" một cách cẩn trọng, vì tôi muốn em nhận ra từ ngay đầu công việc của em rằng tôi không bao giờ đưa ra nhiều hơn một gợi ý hay một đề xuất rõ ràng, hoặc chỉ ra một phương thức hành động có thể. Tôi đề xuất một phương pháp rèn luyện và tham thiền và sau đó để mỗi người trong các em tự do chấp nhận gợi ý và tuân theo các ý tưởng đã phác thảo theo cách mà em thấy phù hợp nhất.

I seek to give you a hint as to your ray influences, so that certain attitudes of mind and expressions of feeling-perception may be clarified for you. The five ray potencies which constitute your problem (and, with the soul, constitute also the mechanism of service through which the monad manifests), provide your field of opportunity and your main avenue of knowledge in the world of human expression.

Tôi muốn đưa ra một gợi ý về các ảnh hưởng của cung của em, để một số thái độ tâm trí và biểu hiện của cảm giác-tri giác có thể được làm rõ cho em. Năm năng lượng cung tạo thành vấn đề của em (và, cùng với linh hồn, cũng tạo thành cơ chế phụng sự mà qua đó chân thần biểu hiện), cung cấp cho em môi trường cơ hội và con đường chính để học hỏi trong thế giới biểu hiện của con người.

Your *soul ray* is the second ray.

Cung của linh hồn em là cung hai.

Your *personality ray* is the sixth ray, as you may have often suspected. This will link you closely by similarity of vibration with your brothers, D.H.B. and D.I.J.

Cung của phàm ngã em là cung sáu, như em có thể đã nghi ngờ nhiều lần. Điều này sẽ liên kết em chặt chẽ hơn thông qua sự tương đồng rung động với các huynh đệ của em, D.H.B. và D.I.J.

Your *mental body* is governed by the fourth ray, producing that love of art and literature which distinguishes you, and providing also that field of conflict which characterises your entire life. Harmony through conflict is the keynote of your life, with the soul ever aware of the basic harmony, but with the personality registering the conflict more definitely and more aware of the strife and the difficulties. Ever the mind has sought to control; ever the soul has endeavoured to carry increasing illumination, through the mind; ever the personal lower self has resisted that illumination and control. Is this not so, my brother?

Thể trí của em được cai quản bởi cung bốn, tạo ra tình yêu nghệ thuật và văn học đặc trưng của em, và cũng cung cấp cho em lĩnh vực xung đột đặc trưng cho toàn bộ cuộc đời em. Hòa hợp qua xung đột là âm điệu của cuộc đời em, với linh hồn luôn nhận thức được sự hòa hợp cơ bản, nhưng với phàm ngã thì rõ ràng nhận thức xung đột hơn và nhận thức về tranh đấu và khó khăn nhiều hơn. Tâm trí luôn cố gắng kiểm soát; linh hồn luôn nỗ lực mang lại sự soi sáng ngày càng tăng thông qua tâm trí; phàm ngã luôn chống lại sự soi sáng và kiểm soát đó. Có phải vậy không, huynh đệ của tôi?

Your *astral body* is closely linked with your soul and governed by the second ray, thus making for you the line of least resistance in this life. For you, the line of feeling-intuition, of astral-buddhic approach has been the way. It is right here that the fourth ray problem of your mind has its major difficulty **[666]** and this for the following reason: In this life your major vibration runs along the line of 2-4-6, producing the intensification of your second ray qualities and indicating the need for some balancing factor. The difficulty is helped, however, and the problem aided towards solution by the fact that your *physical body* is on the seventh ray, which brings in the vibration of the first ray line of energy, 1-5-7. This is of great assistance to you. Upon the physical plane, therefore, you have the task of balancing this preponderance of second ray attributes, qualities and rhythm.

Thể cảm xúc của em được liên kết chặt chẽ với linh hồn và được cai quản bởi cung hai, là con đường ít trở ngại nhất trong cuộc đời này với em. Đối với em, con đường cảm giác-trực giác, cách tiếp cận cảm dục-Bồ đề đã là con đường. Chính ở đây mà vấn đề cung bốn của thể trí em gặp phải khó khăn lớn nhất, và điều này là vì lý do sau: Trong kiếp sống này, rung động chính của em nằm dọc theo dòng 2-4-6, tạo ra sự tăng cường các phẩm chất cung hai của em và chỉ ra nhu cầu về một yếu tố cân bằng nào đó. Tuy nhiên, khó khăn được giúp đỡ, và vấn đề được hỗ trợ hướng tới giải pháp bởi thực tế là thể xác của em thuộc cung bảy, mang lại rung động của dòng năng lượng cung một, 1-5-7. Điều này là sự trợ giúp lớn đối với em. Do đó, trên cõi trần, em có nhiệm vụ cân bằng sự vượt trội của các thuộc tính, phẩm chất và nhịp điệu cung hai.

Your rays, therefore, are:

Các cung của em do đó là:

1. The ray of the soul—the second Ray of Love-Wisdom.

1. Cung của linh hồn—Cung hai của Bác Ái-Minh Triết.

2. The ray of the personality—the sixth Ray of Devotion.

2. Cung của phàm ngã—Cung sáu của Tận Tụy.

3. The ray of the mental body—the fourth Ray of Harmony through Conflict.

3. Cung của thể trí—Cung bốn của Hài Hòa thông qua Xung Đột.

4. The ray of the astral body—the second Ray of Love-Wisdom.

4. Cung của thể cảm dục—Cung hai của Bác Ái-Minh Triết.

5. The ray of the physical body—the seventh Ray of Ceremonial Order.

5. Cung của thể xác—Cung bảy của Trật Tự Nghi Lễ.

You will find this of deep interest and, if rightly appreciated, it will produce fruitful development in your life.

Em sẽ thấy điều này rất thú vị và nếu được đánh giá đúng, nó sẽ tạo ra sự phát triển phong phú trong cuộc sống của em.

I suggest that you do the following meditation for a period of three months and then take up the group meditation. I have made your personal meditation very brief so that when you take up the group meditation it can constitute a preliminary exercise.

Tôi gợi ý rằng em thực hiện tham thiền sau đây trong ba tháng và sau đó tiếp tục tham thiền nhóm. Tôi đã làm cho sự tham thiền cá nhân của em rất ngắn gọn để khi em thực hiện tham thiền nhóm, nó có thể là một bài tập sơ bộ.

1. Continue with the simple breathing exercise you are now doing. It is of value to you in producing inner alignment and the harmonising of your bodies.

1. Tiếp tục với bài tập thở đơn giản mà em đang làm. Nó có giá trị đối với em trong việc tạo ra sự chỉnh hợp nội tại và hòa hợp các thể của em.

2. Then, by an act of the will, withdraw the consciousness into the head and there visualise the inner radiant sun, formed by the merging of the lesser life of the personality with the radiant light in your soul. At the very centre of this life see the Self, the inner Christ or Buddha. Then focus your thought, without effort or strength, in this centre.

2. Sau đó, bằng một hành động của ý chí, rút tâm thức vào đầu và hình dung mặt trời rạng rỡ bên trong, được hình thành bởi sự hòa hợp của sự sống nhỏ hơn của phàm ngã với ánh sáng rạng rỡ trong linh hồn của em. Ở trung tâm của sự sống này, hãy thấy Chân Ngã, Đức Christ hoặc Đức Phật bên trong. Sau đó tập trung suy nghĩ của em, không cần cố gắng hay sức mạnh, vào trung tâm này.

3. Next sound the O.M., breathing it out through the personality and carrying:

3. Tiếp theo, xướng linh từ O.M., thở nó ra qua phàm ngã và mang lại:

[667]

a. Light to the mind.

b. Peace to the astral body.

c. Strength to the physical body.

4. Finally, as the soul and the personality *together,* sound the O.M. again, once audibly and once inaudibly, thinking as you do so of the need of the world and the power of the soul to meet that need, through the medium of aspiration and discrimination.

5. Continue then with any meditation such as you may feel the need of doing.

Have in the background of your consciousness the three words: joy, stability and the Plan.

*March 1938*

MY BROTHER AND MY COMRADE:

I have not much to say to you at this time for I gave you full and long instructions and several suggestions in the last communication. I would ask you to continue to study them and to go on pondering on their significance and their implications. There is much in them which you have not had the time to assimilate, for I gave you much, knowing that you could stand the pressure of my suggestion.

You have made good progress in linking up with your group brothers. It is not an easy task to work in a group which has been functioning for some time and has already

a. Ánh sáng cho thể trí.

b. Bình an cho thể cảm xúc.

c. Sức mạnh cho thể xác.

4. Cuối cùng, như linh hồn và phàm ngã cùng nhau, xướng linh từ O.M. một lần nữa, một lần bằng âm thanh và một lần không phát ra âm thanh, nghĩ về nhu cầu của thế giới và sức mạnh của linh hồn để đáp ứng nhu cầu đó, thông qua khát vọng và phân biện.

5. Sau đó tiếp tục với bất kỳ tham thiền nào mà em cảm thấy cần phải làm.

Hãy giữ ba từ này trong nền tâm thức của em: niềm vui, sự ổn định và Thiên Cơ.

*Tháng 3 năm 1938*

HUYNH ĐỆ VÀ ĐỒNG CHÍ CỦA TÔI:

Tôi không có nhiều điều để nói với em vào lúc này vì tôi đã đưa ra cho em những hướng dẫn đầy đủ và dài dòng cùng với một số gợi ý trong lần giao tiếp trước. Tôi muốn em tiếp tục nghiên cứu chúng và suy ngẫm về ý nghĩa và các hàm ý của chúng. Có nhiều điều trong đó mà em chưa có thời gian để tiếp thu, vì tôi đã đưa ra nhiều, biết rằng em có thể chịu đựng áp lực của các gợi ý của tôi.

Em đã tiến bộ tốt trong việc liên kết với các huynh đệ trong nhóm của mình. Không phải là một nhiệm vụ dễ dàng khi làm việc trong một nhóm đã hoạt động trong một thời gian

achieved a measure of subjective integration, but your group brothers are close to you and the consciousness of this fact is steadily growing in your mind.

và đã đạt được một mức độ tích hợp chủ quan, nhưng các huynh đệ trong nhóm của em đang gần gũi với em và ý thức về thực tế này đang dần phát triển trong tâm trí của em.

It may be of assistance to you and complete the information given in your first personal instructions, if I were to indicate the points of contact through which your soul and your personality primarily work:

Điều này có thể giúp ích cho em và hoàn thiện thông tin được đưa ra trong các hướng dẫn cá nhân đầu tiên của em, nếu tôi chỉ ra các điểm tiếp xúc qua đó linh hồn và phàm ngã của em chủ yếu hoạt động:

1. In this incarnation, your ego or soul is seeking expression through your astral body. *There* lies for you the line of least resistance. This established contact will rapidly transmute sixth ray devotion into universal and non-critical love. It will give you what I might call horizontal inclusiveness as well as vertical one-pointedness. Ponder on this.

1. Trong kiếp này, chân ngã hoặc linh hồn của em đang tìm cách biểu hiện thông qua thể cảm xúc của em. Đây là con đường ít trở ngại nhất đối với em. Sự tiếp xúc được thiết lập này sẽ nhanh chóng chuyển hóa sự tận tụy của cung sáu thành tình thương phổ quát và không phê phán. Nó sẽ mang lại cho em điều mà tôi có thể gọi là sự bao gồm ngang cũng như sự tập trung dọc. Hãy suy ngẫm về điều này.

**[668]**

2. Your personality force is focussed in your seventh ray brain. This gives you the power to plan, to organise, and also the power to give form to ideas. Ponder also on this.

2. Mãnh lực của phàm ngã của em tập trung vào bộ não cung bảy. Điều này mang lại cho em khả năng lập kế hoạch, tổ chức, và cũng khả năng tạo hình cho các ý tưởng. Hãy suy ngẫm về điều này.

I would call your attention anew to the three key words, Joy, Stability, and the Plan; during the past year there have been many occasions when the Way of Joy has been for you a hard way to go. Yet it is one of the needed characteristics of discipleship, leading—as it does—to soul strength; it is an essential quality for all those second ray people who are oriented particularly to treading, at some future date and after initiation, the difficult way of all world saviours. It is valuable for you to distinguish between *a* World Saviour and *the* world

Tôi muốn em chú ý đến ba từ khóa, Niềm Vui, Sự Ổn Định và Thiên Cơ; trong năm qua đã có nhiều lần Con Đường của Niềm Vui đối với em là một con đường khó đi. Tuy nhiên, đó là một trong những đặc điểm cần thiết của đệ tử, dẫn đến—như nó đã làm—sức mạnh của linh hồn; nó là một phẩm chất thiết yếu cho tất cả những người thuộc cung hai, những người đặc biệt hướng đến việc bước đi, vào một ngày nào đó trong tương lai và sau khi đã điểm đạo, con đường khó khăn của tất cả các vị cứu thế giới. Điều quan trọng đối với em là phân biệt giữa *một* Đấng

saviours. I have given you here a deeply esoteric hint.

Cứu Thế và *những người* cứu thế. Tôi đã đưa ra cho em một gợi ý huyền bí sâu sắc ở đây.

Stability or steadfastness, which is the power to stand unmoving in the centre of your environment and in the midst of changing circumstance, will be tested out in you this year. To stand this test, your soul is challenging you. When, therefore, the need for quiet and poised strength arises and there come those moments when powerful action seems desirable or violent protest or words are deemed advisable, stand in steadfastness and recollect the need for poise, for patience and the desirability to await right indication of the way to go and the need for speech or for silence. This waiting will often change the direction of your intent and no action will then be taken but only that steady vision which sees the inner side and not the outer happening.

Sự ổn định hoặc kiên định, là sức mạnh để đứng vững ở trung tâm môi trường của em và giữa những hoàn cảnh thay đổi, sẽ được thử thách ở em trong năm nay. Để vượt qua bài kiểm tra này, linh hồn của em đang thách thức em. Do đó, khi nhu cầu về sự yên tĩnh và sức mạnh cân bằng nảy sinh và có những khoảnh khắc khi hành động mạnh mẽ dường như là điều đáng mong muốn hoặc sự phản đối dữ dội hoặc lời nói được coi là hợp lý, hãy đứng vững và nhớ lại nhu cầu về sự cân bằng, kiên nhẫn và mong muốn chờ đợi chỉ dẫn đúng đắn về con đường cần đi và nhu cầu nói hay im lặng. Sự chờ đợi này sẽ thường xuyên thay đổi hướng của ý định của em và khi đó sẽ không có hành động nào được thực hiện ngoài tầm nhìn ổn định nhìn thấy mặt nội tại chứ không phải sự kiện bên ngoài.

Go in peace, my brother, and learn anew the comradeship of the Path.

Hãy đi trong bình an, huynh đệ của tôi, và học lại tình đồng chí của Con Đường.

*February 1939*

*Tháng 2 năm 1939*

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

The tension of fear is great in the world today. People everywhere are living under great strain. Forget not that it is the *few* in every land (and when I say "in every land" I make no exception) who bring about world evil. But I would have you remember also that the will of the masses of the people unless misled, is towards good and understanding. I am talking here in connection with world affairs. Stand steady, therefore, and permit no thoughts of hatred and fear to find lodging in **[669]** your mind. Stand firmly for good, looking for it in all peoples and races and thus seek to swell the

Sự căng thẳng của nỗi sợ hãi trên thế giới ngày nay là rất lớn. Mọi người ở khắp nơi đều sống dưới áp lực lớn. Đừng quên rằng chỉ có một số ít người ở mỗi quốc gia (và khi tôi nói "ở mỗi quốc gia" tôi không loại trừ quốc gia nào) gây ra cái ác trên thế giới. Nhưng tôi cũng muốn em nhớ rằng ý chí của đa số người dân, trừ khi bị lừa dối, là hướng về điều tốt và sự hiểu biết. Tôi đang nói về các vấn đề thế giới. Vì vậy, hãy đứng vững và không để cho những suy nghĩ về thù hận và sợ hãi tìm chỗ trong tâm trí của em. Hãy đứng vững cho điều tốt, tìm kiếm điều đó trong tất cả các dân tộc và chủng tộc, và do

rising tide of those who aspire to right human relations, knowing that the potency of love rightly expressed is great and is—at this time—the only factor that can offset hate.

đó tìm cách gia tăng làn sóng của những người khao khát mối quan hệ nhân loại đúng đắn, biết rằng sức mạnh của tình thương được biểu hiện đúng cách là rất lớn và vào thời điểm này là yếu tố duy nhất có thể hóa giải thù hận.

In connection with this point, I would call your attention to the instructions given to D.I.J., for in them I refer to the similarity of your problems with hers and with those of D.H.B. You can, through this similarity (which is induced through the similarity of your rays), reinforce and strengthen each other and produce a triple unit of energy which will be of service to your group brothers. You three can from certain aspects meditate together each day.

Liên quan đến điểm này, tôi muốn em chú ý đến hướng dẫn được đưa ra cho D.I.J. vì trong đó tôi đề cập đến sự tương đồng của các vấn đề của em với của bạn ấy và với của D.H.B. Em có thể thông qua sự tương đồng này (được gây ra bởi sự tương đồng cung của các em) củng cố và tăng cường lẫn nhau và tạo ra một đơn vị ba năng lượng sẽ phụng sự cho các huynh đệ nhóm của em. Ba người trong số các em có thể, từ một số khía cạnh, tham thiền cùng nhau mỗi ngày.

I would ask you that you take as your special work that subject which is today of such interest to you—the idea of death and proving the fact of immortality. Survival, my brother, has been proved. This has been the great task and the real achievement of the spiritualistic movement throughout the world. Immortality, however, has not been proved.

Tôi muốn em coi chủ đề đặc biệt hiện tại mà em đang rất quan tâm—ý tưởng về cái chết và chứng minh thực tế của sự bất tử—là công việc đặc biệt của mình. Huynh đệ của tôi, sự tồn tại sau chết đã được chứng minh. Đây là nhiệm vụ lớn và thành tựu thực sự của phong trào thông linh trên khắp thế giới. Tuy nhiên, sự bất tử chưa được chứng minh.

When you have further steeped yourself in the subject, approaching it in happiness and in the spirit of service, I will give you later some ideas upon which you might work. I will not do so now as I want you to read and think through into a greater clarity of vision and a clearer perception of what it is you are seeking to undertake. One reason why you can do this work is that all your rays are along the line of building and of religion. You can, therefore, approach the scene in a far more detached manner than if your rays were purely mental or along the line of the first ray which is the ray that always brings withdrawal and abstraction and is the ray of

Khi em đã tiếp tục đào sâu hơn vào chủ đề này, tiếp cận nó với niềm vui và tinh thần phụng sự, sau này tôi sẽ đưa ra cho em một số ý tưởng mà em có thể làm việc. Tôi sẽ không làm điều đó bây giờ vì tôi muốn em đọc và suy nghĩ thông qua để có tầm nhìn rõ ràng hơn và nhận thức rõ ràng hơn về điều mà em đang tìm cách thực hiện. Một lý do khiến em có thể làm công việc này là vì tất cả các cung của em đều theo dòng xây dựng và tôn giáo. Do đó, em có thể tiếp cận lãnh vực một cách tách rời hơn nhiều so với nếu các cung của em là thuần trí tuệ hoặc theo dòng cung một, là cung luôn mang lại sự rút lui và trừu tượng và là cung của kẻ hủy diệt hoặc

the destroyer or of death itself. Ponder on this. There is a connection with the first ray aspect which is will, and that of death. Death is now the result of the will of the soul. Eventually it has to be the result of the united will of the soul and the personality and when that happens there will be no fear of death. Ponder also on this.

của cái chết. Hãy suy ngẫm về điều này. Có một sự kết nối với khía cạnh cung một là ý chí, và điều đó của cái chết. Cái chết bây giờ là kết quả của ý chí của linh hồn. Cuối cùng nó phải là kết quả của ý chí hợp nhất của linh hồn và phàm ngã và khi điều đó xảy ra, sẽ không còn nỗi sợ hãi cái chết. Hãy suy ngẫm về điều này.

One of your problems in connection with all spiritual and meditational work is to avoid becoming too abstract; spiritual achievement for you in this life will come through the blending **[670]** of the highest possible point of spiritual recognition with your enlightened mind and your physical brain consciousness. The keynote of this is, of course, alignment. Have this thought of alignment in your consciousness as you proceed with the following meditation:

Một trong những vấn đề của em liên quan đến tất cả công việc tinh thần và tham thiền là tránh trở nên quá trừu tượng; thành tựu tinh thần của em trong kiếp này sẽ đến thông qua sự kết hợp của điểm cao nhất có thể của sự nhận thức tinh thần với thể trí được soi sáng của em và tâm thức não bộ thể chất của em. Từ khóa của điều này, tất nhiên, là sự chỉnh hợp. Hãy có suy nghĩ về sự chỉnh hợp này trong tâm thức của em khi em tiến hành tham thiền sau đây:

1. Sound the Sacred Word audibly, regarding yourself as the physical man and holding the thought of physical coordination.

1. Xướng Linh Từ thành tiếng, coi mình như con người hồng trần và suy nghĩ về sự phối hợp thể chất.

Interlude wherein you take six long slow breaths, thinking as you do so about coordination.

Một khoảng dừng trong đó em thực hiện sáu hơi thở dài và chậm, suy nghĩ về sự phối hợp khi em làm điều đó.

2. Sound the Sacred Word then inaudibly, regarding yourself as the astral-emotional man, holding whilst you do it the thought of the purification and the transmutation of desire.

2. Sau đó xướng Linh Từ không thành tiếng, coi mình như con người cảm dục-cảm xúc, và khi em làm điều đó suy nghĩ về sự thanh lọc và sự chuyển hóa của ham muốn.

Interlude wherein you seek definitely to raise your consciousness higher and, whilst you are doing this, taking seven long slow breaths.

Một khoảng dừng, trong đó em cố gắng nâng tâm thức của mình cao hơn và, trong khi làm điều này, hít thở bảy hơi dài và chậm.

3. Sound the Sacred Word inaudibly again, pondering this time upon the mind as the reflector of the light of the soul and

3. Xướng Linh Từ không thành tiếng một lần nữa, lần này suy ngẫm về thể trí như là người phản chiếu ánh sáng của linh hồn và

endeavouring to hold the mind steady in that light.

cố gắng giữ thể trí ổn định trong ánh sáng đó.

Interlude wherein you aspire to soul consciousness whilst taking ten long slow breaths, raising your consciousness as high as you can.

Một khoảng dừng trong đó em khát vọng đến tâm thức linh hồn trong khi thực hiện mười hơi thở dài và chậm, nâng tâm thức của em cao nhất có thể.

4. Sound the Sacred Word this time as the soul, realising that the attention of the soul is definitely turned to the personality and that it seeks to control and dominate the personality.

4. Xướng Linh Từ, lần này như là linh hồn, nhận ra rằng sự chú ý của linh hồn chắc chắn hướng đến phàm ngã và rằng nó tìm cách kiểm soát và chi phối phàm ngã.

When doing the slow breathing, endeavour to sit erect without tension, and see to it that at no time, when inhaling, you inflate the abdomen, but that the abdomen is held drawn in towards the spine below the diaphragm.

Khi thực hiện việc hít thở chậm, cố gắng ngồi thẳng lưng mà không căng thẳng, và đảm bảo rằng khi hít vào, em không làm phồng bụng mà bụng được giữ co lại về phía cột sống dưới cơ hoành.

My blessing rests upon you, my brother. In these hard days remember with joy that the Hierarchy of spiritual forces *stands.*

Phước lành của tôi luôn ở bên em, huynh đệ của tôi. Trong những ngày khó khăn này, hãy nhớ với niềm vui rằng Thánh đoàn của các lực lượng tinh thần vẫn *đứng vững.*

NOTE: *This disciple is still presumably active in the Tibetan's Ashram and close to Him, but has disappeared in the chaos of the European war.*

LƯU Ý: *Đệ tử này vẫn được cho là hoạt động trong Ashram của Chân sư Tây Tạng và gần gũi với Ngài nhưng đã biến mất trong sự hỗn loạn của chiến tranh châu Âu.*

# L. T. S-K.

**Giới Thiệu:** Để giúp tư liệu cho các bạn học viên tham khảo về đề tài đang được trình bày là ảo cảm, tôi sẽ lần lượt dịch tất cả Thư của Chân sư gửi các đệ tử trong Nhóm Hạt Giống Số 2, Nhóm Các Quan Sát Viên Lão Luyện, Nhóm các Người Quan Sát Thực Tại.

LTSK là công thức phát triển của *Ernest Suffern,* người Mỹ, sinh ngày 10/1/1880. Ông là một doanh nhân giàu có, chi hội trưởng một chi bộ Thông Thiên Học tại Mỹ. Ông là đệ tử duy nhất trong nhóm của Chân sư DK chưa được điểm đạo lần I, được Chân sư đặc cách thu nhận vào nhóm đệ tử của Ngài vì ông đã giúp đỡ tài chánh để bà Bailey in các sách của Chân sư, và "*Thánh Đoàn không bao giờ vô ơn, vì lòng biết ơn là dấu hiệu của một linh hồn giác ngộ và là tác nhân giải thoát cơ bản từ góc độ khoa học và huyền linh*".

Cấu trúc cung của ông là **III-VI 513**. Dấu hiệu mặt trời Hổ Cáp, dấu hiệu mọc Leo. Với hai cung chính là 3 và 6, và ở trình độ tiến hoá hiện tại, ông thường xuyên bị ảo cảm, và trong thư gởi cho ông, Ngài viết như sau:

> Hôm nay, em giống như một người đã quay lại và đi đến cửa sổ, và sau đó làm sạch một vòng tròn nhỏ trên cửa sổ để qua đó em nhìn. Em có thể thấy rõ ràng hơn. Phòng được thắp sáng hơn, và bây giờ em đã nhận thức rõ hơn về những gì em cần làm cho mình và cho căn phòng. Điều này đã là rất nhiều, huynh đệ của tôi, vì em đã làm tất cả trong vòng mười hai tháng qua. Trước thời điểm đó, sự thành công của em có vẻ đáng nghi ngờ, không phải vì ý định xấu, mà bởi vì em đã quá quen với vị trí và thái độ của mình, với căn phòng em sống. **Kiến thức của em về những gì nằm bên ngoài là thuần lý thuyết mà không có tính thực tiễn**. DINAI 598

Nhưng sau đó, ảo cảm tiếp tục xuất hiện, và LTSK bị nhấn chìm trong sương mù ảo cảm, đủ loại ảo cảm mà Ngài liệt kê ra, gây ảnh hưởng nặng đến công việc của Nhóm 2, Nhóm các Nhà Quan Sát Lão Luyện, đến nỗi Ngài phải yêu cầu LTSK ra khỏi nhóm. Sau một thời gian, khi LTSK đã khắc phục phần nào, Ngài đưa LTSK trở lại nhóm, cũng vì để Nhóm giúp bảo vệ LTSK

LTSK có những ảo cảm rất đặc trưng của cung 3, có những "kế hoạch vĩ đại" nhưng không tưởng, một thể trí luôn bận rộn với những kế hoạch của riêng mình, nhưng những gì thiết thực nhất mà Chân sư yêu cầu thực hiện cùng nhóm thì ông không quan tâm.

Một điểm khác là do khả năng thông linh bậc thấp, ông tiếp xúc với một hình tư tưởng của Chân sư DK trên cõi trung giới, theo đuổi vị Thầy giả mạo "Bucyrus" một thời gian 😊 , trước khi từ bỏ.

LTSK là một người say mê cuồng nhiệt đối với các tác phẩm của Chân sư DK, đi khắp nơi để tuyên truyền cho các sách của Chân sư DK. Và thực sự trong bất kỳ cuộc trò chuyện nào, điều duy nhất ông sẽ làm là áp đặt ý tưởng về những cuốn sách này trong kế hoạch cuộc đời.

Ngoài ra, ông mong muốn trở thành một nhà khoa học hiện đại. Theo Thầy Hiệu trưởng, lúc đó là thời kỳ mà thuyết tương đối của Einstein và các nghiên cứu về năng lượng hạt nhân và nguyên tử đang nổi lên, LTSK tự cho mình có thể là một nhà khoa học trong những lĩnh vực đó, và Chân sư DK, qua những lá thư viết cho ông nói, đôi khi với giọng điệu nghiêm khắc, nhắc nhở ông về những ảo cảm và ảo tưởng đó. Ngài nói, Này, hãy nhìn xem, tâm trí của bạn không tương xứng. Phàm ngã của bạn quá nhỏ bé, bạn sẽ không bao giờ thành công nếu làm việc với ảo tưởng rằng bằng cách nào đó bạn có khả năng khoa học vì bạn có hứng thú với nó, nhưng bạn thực sự không có bất kỳ khả năng nào để làm được gì nhiều với khoa học. Đó không thực sự là một phần trong chương trình cuộc sống của bạn.

Ông đã bao giờ từ bỏ ảo tưởng đó chưa? Trong lá thư cuối cùng Chân sư nói rằng ông đã thất bại trong kiếp sống này, và Chân sư nói rằng kiếp sau ông sẽ có một phàm ngã cung một, và sự kết hợp giữa linh hồn cung 3 và phàm ngã cung 1 sẽ một kết hợp khó khăn, nhưng những thử thách và kỷ luật trong kiếp này đã chuẩn bị cho ông trong kiếp mai sau. Trong các thư, Chân sư DK rất nghiêm khắc với ông, nhưng cũng chính Ngài đã đưa ông trở lại vào Ashram để bảo vệ ông khỏi bước vào con đường lầm lạc, mà trong kiếp trước ông đã suýt sa vào tả đạo.

LTSK là đặc trưng cho người chí nguyện hay giai đoạn tiểu đệ tử, giằng xé giữa hai mãnh lực, trong vòng xoáy của ảo cảm.

**********

**Ernest Suffern (LTS-K). DNA vol. 1. p.595; vol. 2. p. 725.**

*Quality Name.* Lucidity, Truth, Self-knowledge (602).

*Rays:* 3 6 513. *Country:* USA. *Occupation:* Wealthy businessman. *Sun Sign:* Capricorn. *Rising Sign:* Leo. Birth: Jan 10, 1880. He was asked to resign from the group. Later, he was reinstated

*Công thức phát triển.* Sáng suốt, Chân thật, Tự tri.

*Cấu trúc cung:* III-6, 513. *Quốc gia*: Mỹ. *Nghề nghiệp:* Doanh nhân giàu có. Dấu hiệu hoàng đạo: Mặt Trời Ma Kết, dấu hiệu mọc Sư Tử. Sinh ngày 10 tháng 1 năm 1880. Ông bị yêu cầu ra khỏi nhóm. Sau đó, ông được phục hồi vào Nhóm Đệ tử.

"L.T.S-K., I felt, needed the protection of the group against his constantly recurring glamours and his innate glamour-making tendency; I, therefore, reinstated him for his own protection so that in a coming life he can start earlier, and move forward with greater precision." DNA II, 33.

Tôi cảm thấy rằng L.T.S-K. cần sự bảo vệ của nhóm chống lại ảo cảm liên tục, lặp đi lặp lại, và xu hướng tạo ra ảo cảm bẩm sinh của em ấy; Do đó, tôi đã phục hồi em vào nhóm để bảo vệ chính em ấy để trong kiếp sau, em ấy có thể bắt đầu sớm hơn và tiến về phía trước với độ chính xác cao hơn. DN II, 33.

## Quyển I

**January 1932, Tháng giêng, 1932—January 1932, Tháng giêng, 1932**

BROTHER OF MINE:

Huynh đệ của tôi,

There is no hurry attached to the work done by the members of a Master's group. The earnest desire to progress can hinder as well as help. The intuition is a growth, primarily, in sensitivity and in an inner response to the soul. This must be cultivated with care, and

Không có vội vã gắn liền với công việc của các thành viên trong nhóm của một Chân sư. **Mong muốn nhiệt thành để tiến bộ có thể cản trở cũng như giúp đỡ**. Trực giác là sự phát triển chủ yếu trong sự nhạy cảm và trong phản ứng bên trong đối với linh hồn.

no attention should be paid to the factor of time.

Điều này phải được bồi đắp một cách thận trọng, và không nên chú ý đến yếu tố thời gian.

I have three things to say to you, brother of old, and two things to suggest; your response to these will guarantee your success.

Tôi có ba điều để nói với em, huynh đệ xưa của tôi, và hai gợi ý; phản ứng của em với những điều này sẽ đảm bảo sự thành công của em.

First: You are in this group for two reasons. You have a strong karmic link with me, which you have ever recognised and which you unduly emphasise. Second: You are at a most critical point on the Path of Probation, for you can, if so inclined, take those steps which will land you on the Path of **[596]** Discipleship. Third: You need to have in mind the fact that your life—up to three years ago—has been an exemplification of excessive duality. In this dual life, your emphasis has been laid on "making good" on the physical plane in the world of business; paralleling this, but divorced from it, has been an intense inner life of aspiration and devotion to the Great Ones, and later to myself, a working chela of the Great White Lodge.

Thứ nhất: Em thuộc nhóm này vì hai lý do. Em có một mối liên hệ nhân quả mạnh mẽ với tôi, mà em đã nhận ra và em đã nhấn mạnh điều đó quá mức. Thứ hai: Em đang ở một điểm quan trọng nhất trên Con Đường Dự Bị, vì em có thể, nếu em có khuynh hướng như thế, thực hiện những bước sẽ đưa em vào Con đường Đệ tử [596]. Thứ ba: Em cần phải nhớ thực tế rằng cuộc sống của em — cho đến ba năm trước đây—đã là một minh chứng cho tính nhị nguyên quá mức. Trong đời sống nhị nguyên này, sự nhấn mạnh của em đã đặt lên phương diện "làm tốt" trong thế giới kinh doanh trên trần gian; song song với điều này, nhưng tách khỏi nó, đã là một cuộc sống nội tâm mãnh liệt đầy khát vọng và sự dâng hiến cho các Đấng Cao Cả, và sau đó là cho bản thân tôi, một Đệ tử hoạt động của Thánh đoàn.

You have managed curiously to keep these two lines of activity free from contact with each other. Your devotion served not to prevent mistakes or the misuse of the worldly opportunities, nor did your active worldly life seem to affect in any way your fiery devotion and persistence towards the goal.

Em đã quản lý một cách đáng ngạc nhiên để giữ hai đường lối hoạt động này không liên lạc với nhau. Sự sùng kính của em không ngăn ngừa được những sai lầm hoặc sự lạm dụng các cơ hội thế gian, và cuộc sống thế gian tích cực của em dường như không ảnh hưởng theo bất cứ cách nào đến sự sùng kính nhiệt thành và kiên trì của em đối với mục tiêu.

This dual activity must be brought to an end and your aim must be to bring about in yourself the at-one-ment, or the unification of the aims and purposes which have hitherto been divergent. Mistake me not, my

Hoạt động kép này phải được kết thúc và mục đích của em phải là mang lại cho bản thân mình một sự hợp nhất, hoặc sự thống nhất các mục tiêu và mục đích vốn đã phân tán cho đến nay. Đừng hiểu lầm tôi, huynh

brother: The ultimate objective of the physical plane life has been to lay the gains in business at the disposal of the Great Ones, but this objective has not coloured your technique. You will know today how just this criticism is. Four years ago, I could not have thus addressed you, for you would not have recognised the justice of my remarks.

đệ của tôi: **Mục tiêu cuối cùng của đời sống trần gian là đặt những lợi ích trong kinh doanh cho công việc của các Đấng Cao Cả, nhưng mục tiêu này đã không nhuộm màu kỹ thuật của em**. Hôm nay, Em sẽ biết những lời chỉ trích này là thế nào. Bốn năm trước, tôi không thể nói chuyện với em như vậy, vì em sẽ không nhận ra sự công bằng trong nhận xét của tôi.

Your problem has been complicated (as is the problem of all disciples who stand on the verge of acceptance) by the force of your ray impulses, and by the difficulty of the era in which you live and the stage whereon you deliberately have chosen to play your part. You have three years in which to make the effort by means of which you can become an accepted disciple, when you return again to this earth. By this I do not mean that you are to pass over at the age of fifty-six. I am speaking of the establishing of a rhythm which will be strong enough and vital enough to produce the needed fusion of soul and personality. We who teach, watch and guide the esoteric development of man, know that unless a certain measure of fusion is established by the time fifty-six years of age is attained, it is seldom established later. After that age, a man may hold to the point achieved and foster his aspiration but **[597]** the dynamic submergence of the personality in the will and life of the soul is rare after that time. When reached prior to the age of fifty-six, then subsequent growth and unfoldment on the Path of Discipleship is surely possible.

Vấn đề của em đã trở nên phức tạp (cũng như vấn đề của tất cả các đệ tử đang đứng bên đường ranh được chấp nhận) bởi sức mạnh của các xung động cung của em, và bởi sự khó khăn của kỷ nguyên mà em đang sống và giai đoạn mà em cố tình chọn để chơi vai trò của em. Em có ba năm để thực hiện nỗ lực nhờ đó em có thể trở thành một đệ tử thực thụ, khi em quay trở lại trái đất này lần nữa. Nói như thế tôi không hàm ý rằng em sẽ rời bỏ trần gian ở tuổi năm mươi sáu. Tôi đang nói về việc thiết lập một nhịp điệu đủ mạnh và đủ quan trọng để tạo ra sự kết hợp linh hồn và phàm ngã cần thiết. Những Huấn Sư như chúng tôi, dạy, theo dõi và hướng dẫn sự phát triển bí truyền của con người, biết rằng **nếu không đạt được một sự tích hợp nào đó vào thời điểm năm mươi sáu tuổi, thì ít khi nó được thực hiện sau đó.** Sau tuổi đó, một người có thể giữ điểm đã đạt và nuôi dưỡng ước vọng của mình, nhưng [597] sự nhấn chìm năng động phàm ngã vào trong ý chí và cuộc sống của linh hồn là rất hiếm hoi sau thời gian đó. Khi đạt đến điều này trước năm năm mươi sáu tuổi, thì khi đó sự tăng trưởng và mở rộng tiếp theo trên Con Đường Đệ tử là chắc chắn có thể.

The two suggestions which I seek to make and on which I ask you to work for the next twelve months are as follows:

Tôi muốn đưa ra hai gợi ý và yêu cầu em làm việc trong mười hai tháng tiếp theo như sau:

First: Forget your karmic relationship with me and give no time in your thoughts to the Tibetan. This will be hard for you to do, but remember that I am only one who stands by and who offers opportunity, seeking for those who will lose themselves in service. Your sixth ray devotion has turned your effort towards astral recognition more than to unity and at-one-ment in the great work.

Thứ nhất: Hãy quên đi mối quan hệ nghiệp quả của em với tôi và đừng dành thời gian nào trong suy nghĩ của em đến tôi, Chân sư Tây Tạng. Điều này sẽ rất khó để em thực hiện, nhưng hãy nhớ rằng tôi chỉ là một người đứng cạnh và cung cấp cơ hội, tìm kiếm những người quên mình trong phụng sự. Lòng sùng kính cung sáu của em đã biến nỗ lực của em hướng đến sự công nhận cảm xúc hơn là sự thống nhất và hợp nhất trong công việc vĩ đại.

Second: Work steadily at the problem of entering into the pure white light of your own soul. How shall this be done? Let us be practical and outline certain things to be accomplished during the rest of this year.

Thứ hai: Hãy làm việc ổn định ở vấn đề nhập vào ánh sáng trắng tinh khiết của linh hồn em. Làm thế nào để thực hiện được điều này? Hãy để chúng tôi thực tế và phác họa những điều nhất định phải được hoàn thành trong thời gian còn lại của năm nay.

1. Refrain from reading the books for which I am responsible. You have steeped yourself in the teaching they contain for years. *Now practise the truths learnt thereby.* Instead, study with close attention *The Bhagavad Gita,* and use that as your textbook of guidance.

1. Ngưng đọc những sách mà tôi đang chịu trách nhiệm. Em đã tự dằn mình trong những lời dạy chứa trong những quyển sách đó nhiều năm. *Bây giờ hãy thực hành những chân lí đã học được từ đó.* Thay vào đó, hãy nghiên cứu với sự quan tâm sâu sắc quyển Bhagavad Gita, và sử dụng nó như sách hướng dẫn của em.

2. Instead of studying my writings, will you serve your fellow disciples by making (on their behalf) a close study of the psychology of the intuition? Ascertain the best that man has to say about it and prepare for your brothers a compilation on the subject and a summation of the significance of the intuition and its mode of unfoldment. Seek the definitions of the intuition and collect them together for use and, likewise, make a useful bibliography of the literature on the subject. Each group of my disciples has somewhat to contribute, and the group to which you belong should ascertain much upon the subject of the intuition.

2. Thay vì nghiên cứu những bài viết của tôi, em sẽ phụng sự các huynh đệ của em bằng cách làm (nhân danh họ) một nghiên cứu sâu sắc về tâm lý học của trực giác? Xác định điều tốt nhất mà con người phải nói về nó và chuẩn bị cho huynh đệ của em một sự tổng hợp về chủ đề và tổng kết ý nghĩa của trực giác và phương thức khai mở. Tìm kiếm các định nghĩa của trực giác và thu thập chúng lại với nhau để sử dụng và tạo một danh mục hữu ích của các tài liệu về đề tài này. Mỗi nhóm đệ tử của tôi đều có phần nào để đóng góp, và nhóm mà em thuộc về nên chú ý nhiều đến chủ đề của trực giác.

3. Follow the breathing exercises with attention, bearing ever in mind the thought that they aid in the unification of soul and body and in the purification of the sheaths.

3. Thực hiện các bài tập thở với sự chú ý, luôn nhớ rằng chúng hỗ trợ trong sự thống nhất giữa linh hồn và thể xác và trong việc thanh lọc các thể.

4. In your meditation each morning, eliminate again all forms which turn the attention to the Great Ones or to [598] myself, your Tibetan brother. For a year, centre your consciousness on the light of your own soul, and keep your meditation very simple.

4. Trong buổi tham thiền mỗi sáng, hãy loại bỏ lần nữa tất cả các hình thức hướng sự chú ý đến các Đấng Cao Cả hoặc đến bản thân tôi, Huynh đệ Tây Tạng của em. Trong một năm, hãy tập trung tâm thức của em vào ánh sáng của linh hồn em, và giữ việc tham thiền của em thật đơn giản.

That you may learn to walk in the light that pours forth from your own soul is the earnest wish of your fellow worker, the Tibetan.

Mong rằng Em có thể học cách bước đi trong ánh sáng tuôn tràn từ linh hồn em là ước muốn tha thiết của đồng môn của em, người Tây Tạng.

## July 1933—Tháng 7, 1933

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

The way of the aspirant climaxes at times, and might be described as a series of steady growth cycles, accentuated at intervals by definite periods of forced development wherein one limitation after another is forcibly removed, by you yourself. All limitations and hindrances have to go. You have for years been like a man standing in a room with his back to the window—a window that so sadly needed cleaning that the light in the room was dim and only partially diffused.

Con đường của người chí nguyện có thể đạt đỉnh cao ở nhiều lúc, và có thể được mô tả như là một loạt các chu kỳ tăng trưởng ổn định, được nhấn mạnh ở những khoảng cách bằng những thời kỳ phát triển cưỡng bức, trong đó hết giới hạn này đến giới hạn khác bị loại bỏ bởi chính em. Tất cả các hạn chế và trở ngại phải ra đi. **Trong nhiều năm em đã giống như một người đứng trong phòng quay lưng vào cửa sổ—một cửa sổ thật đáng buồn, cần làm sạch, ánh sáng trong phòng đã mờ và chỉ khuếch tán một phần.**

You are today like a man who has turned around and walked over to the window, and then has cleaned a small circle through which you look. You can see that which is around much more clearly. The room is

Hôm nay, em giống như một người đã quay lại và đi đến cửa sổ, và sau đó làm sạch một vòng tròn nhỏ trên cửa sổ để qua đó em nhìn. Em có thể thấy rõ ràng hơn. Phòng được thắp sáng hơn, và bây giờ em đã nhận

better lighted, and you are now more clearly aware of what you need to do for yourself and the room. This is much, my brother, for you have done it all within the last twelve months. Before that time your accomplishment seemed doubtful, not from bad intent but because you had become accustomed to your position and attitude and to the room in which you lived. Your knowledge of what lay outside was theoretical but not of a practical nature.

thức rõ hơn về những gì em cần làm cho mình và cho căn phòng. Điều này đã là rất nhiều, huynh đệ của tôi, vì em đã làm tất cả trong vòng mười hai tháng qua. Trước thời điểm đó, sự thành công của em có vẻ đáng nghi ngờ, không phải vì ý định xấu, mà bởi vì em đã quá quen với vị trí và thái độ của mình, với căn phòng em sống. **Kiến thức của em về những gì nằm bên ngoài là thuần lý thuyết mà không có tính thực tiễn.**

A brief period of time remains in which to finish cleaning the window and illumining the room, thereby associating yourself with the life outside the window. I believe you can do it if you desire nothing for the separated self; if you train yourself to see things and, above all, people as they are and in a true perspective. People are not what you want them to be and they live also in rooms with darkened windows. When you look through the window there is nothing to be seen as it really is. All is distorted. Your problem is the problem of understanding the glamour and illusion in which you perforce have to live, and so to work through the glamour that you can see life truly. [599]

Vẫn còn một thời gian ngắn để hoàn tất việc làm sạch cửa sổ và chiếu sáng căn phòng, do đó kết hợp em với cuộc sống bên ngoài cửa sổ. Tôi tin rằng em có thể làm điều đó nếu em không mong muốn sự tách biệt; nếu em tự đào tạo mình để nhìn thấy mọi thứ và, trên tất cả, những người như họ đang là và trong một quan điểm thực sự. Mọi người không phải những gì mà em muốn họ là, và họ cũng sống trong những căn phòng có cửa sổ tối tăm. Khi em nhìn qua cửa sổ không có gì để được nhìn thấy như nó thực sự là. Tất cả đều bị méo mó. **Vấn đề của em là vấn đề hiểu biết ảo cảm và ảo tưởng trong đó em buộc phải sống, và làm việc thông qua ảo cảm để có thể nhìn thấy cuộc sống thực sự.**

Be not in any way discouraged, brother of old, if you find the upward way stiff and hard to climb. You are in good company and are not alone. Out of the present situation, true wisdom is born. Before the full light of the sun can shine at the time of dawn, there has to be the dissipation of the mist—a mist which distorts and hides. This is done not by any function of the mist itself, but by the growth in power of the rays of the rising sun. Therefore, for you there must be the steady growth of the light of your own soul, fostered by meditation, expressed in selfless service, and increasing in radiance through the intensification of your soul's life. Live,

Đừng nản lòng, huynh đệ xưa của tôi, nếu em thấy con đường dốc đứng và khó khăn để leo lên. Em đang ở trong một đoàn thể tốt và không đơn độc. Từ tình trạng hiện nay, trí tuệ thật sự sẽ được sinh ra. Trước khi ánh sáng mặt trời có thể chiếu sáng vào thời điểm bình minh, sương mù phải tan đi—một sương mù làm méo mó và che dấu. Điều này không phải do bất kỳ chức năng nào của chính sương mù, mà do sự tăng trưởng quyền lực của các tia nắng của mặt trời đang mọc lên. Vì vậy, đối với em, phải có sự tăng trưởng ổn định của ánh sáng linh hồn em, được thúc đẩy bởi tham thiền, thể hiện trong sự phụng sự vô kỷ, và tăng cường sự chói

therefore, as a soul and forget the personality. Give not so much time to the consideration of the faults and mistakes of the past. Self-depreciation is not necessarily a sign of spiritual growth. It is often the first result of a soul contact and means the revelation of personality limitations covering many years. That has a temporary value, provided you again turn your eyes to the soul. Forgetting the things that lie behind let the light of your soul lead you where it will. Be, as I have told another of my disciples in the group, the sannyasin—living in the world of men, yet having your interests in the world where the Great Ones work. You are not alone. You have found your own company of souls. You are not walking in the dark, for there is a light upon your way. Stay within the radius of that light and wander not down the accustomed by-ways. These words may sound to those who read them platitudes, applicable to anyone. You yourself know, however, how intensely applicable they are to you.

rạng thông qua việc tăng cường cuộc sống của linh hồn em. **Do đó, hãy sống như một linh hồn và quên đi phàm ngã**. **Đừng dành quá nhiều thời gian để xem xét các lỗi và các sai lầm của quá khứ**. **Tự đánh giá thấp không nhất thiết là dấu hiệu tăng trưởng tinh thần.** Đây thường là kết quả đầu tiên của việc tiếp xúc với linh hồn và có nghĩa là sự khải lộ những giới hạn của phàm ngã bao gồm nhiều năm. Điều đó có giá trị tạm thời, miễn là em quay lại hướng mắt về linh hồn lần nữa. Hãy quên những điều ở phía sau và để cho ánh sáng của linh hồn dẫn em đến nơi nó muốn. Hãy là một sannyasin, như tôi đã nói với một trong các môn đệ của tôi trong nhóm này, **sống trong thế giới của con người, nhưng có những mối quan tâm của em trong thế giới mà các Đấng Cao Cả làm việc.** Em không đơn độc. Em đã tìm thấy nhóm linh hồn của riêng em. Em không phải đi trong bóng tối, vì có một ánh sáng trên con đường của em. **Hãy ở trong bán kính của ánh sáng đó và đừng đi lang thang vào con đường mòn quen thuộc**. Những lời này có thể như những lời sáo ngữ với những ai đọc chúng, áp dụng cho bất kỳ ai. Tuy nhiên, bản thân em biết rằng chúng có thể áp dụng cho em mạnh mẽ như thế nào.

You can resume the study of my instructions and writings but must preserve a balanced attitude. There are other things to be done than simply to be a devotee of the Tibetan brother. Follow the meditation I here give you....

Em có thể tiếp tục nghiên cứu các hướng dẫn và bài viết của tôi nhưng phải giữ thái độ cân bằng. Có những thứ khác phải làm hơn là đơn giản chỉ là một người sùng kính Huynh Đệ Tây Tạng. Hãy thực hiện bài tham thiền sau đây....

**March 1934—Tháng 3, 1934—**

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

For you I have this time no instructions. I must know first that you have cleaned another window pane. That also which you earlier cleansed and to which I referred in my last communication is again befogged, not so much from the accumulation [600] of grime, but by the cold within, which produces condensation. Think this out. Seek out your motives, for they are at the root of all your trouble, and glamour not yourself with the belief that you are animated by principle or are fighting for principle and thus occupied with truth.

Với em, thời gian này tôi không có huấn thị nào. Trước tiên Tôi phải biết rằng em đã làm sạch một cửa sổ khác. **Đó cũng là cái mà em đã làm sạch trước đó, và là cái mà tôi đã đề cập đến trong lần tiếp xúc cuối cùng của tôi, nó lại bị bám mờ, không nhiều lắm từ sự tích tụ của chất bẩn, mà bởi sự lạnh lẽo bên trong, gây ra sự ngưng tụ.** *Hãy nghĩ ra điều này*. Hãy **tìm động cơ của em, vì chúng là gốc rễ của mọi rắc rối của em, và đừng ảo cảm với niềm tin rằng em đang hoạt động theo nguyên lý hoặc đang chiến đấu vì nguyên lý và do đó bận tâm với chân lí.**

You say that you report these facts and impressions to me and to the group, confident that you can safely turn to the teacher for confirmation or correction on any point. If in any respect you are proceeding along wrong lines, you want to know it and to modify your life in conformity with my wishes.

Em nói rằng em báo cáo những sự kiện và những ấn tượng này cho tôi và cho nhóm, tự tin rằng em có thể an toàn chuyển cho vị thầy để xác nhận hoặc chỉnh sửa ở bất kỳ điểm nào. Nếu trong bất kỳ khía cạnh nào em đang tiến hành theo những đường hướng sai, em muốn biết điều đó và sửa đổi cuộc sống của em cho phù hợp với mong muốn của tôi.

How you do love authority, my brother, and how you would like me to save you a lot of trouble and direct your way, and give you information as to what is right and wrong! But should I accede to your request and tell you what you want to know, what would be the result? You have been told what the situation was, and know clearly the grounds on which the communications were repudiated and you refused to accept it. What is the difference, when I tell you the same? If what is written or said coincides with your own ideas, how gladly would you catch hold of my words. But if they failed to do so, how easily you would argue that they were the words of someone else and deem that they had been brought through in error or coloured by personality reactions. Or you would accept them absolutely because I said them and thus bow to authority and leave

Huynh đệ của tôi, Em yêu mến thẩm quyền như thế nào, và làm thế nào em muốn tôi cứu cho em rất nhiều rắc rối và chỉ đường cho em, cung cấp cho em thông tin về những gì là đúng và sai! Nhưng tôi có nên chấp nhận yêu cầu của em và cho em biết những gì em muốn biết, thì kết quả sẽ ra sao? Em đã được cho biết tình trạng như thế nào, và biết rõ các căn cứ mà sự liên lạc đã bị từ chối và em từ chối chấp nhận nó. Có sự khác biệt nào khi tôi nói với em cũng như vậy? **Nếu những gì được viết hoặc nói trùng với ý tưởng của riêng em, em sẽ vui biết bao để nắm bắt được lời nói của tôi. Nhưng nếu chúng không như thế, em sẽ dễ dàng cho rằng chúng là những lời của người khác và cho rằng chúng đã được đưa ra do sai sót hoặc bị nhuộm màu sắc của các phản ứng phàm ngã**. Hoặc em sẽ chấp nhận chúng hoàn toàn bởi vì tôi đã nói chúng và do đó cúi đầu trước

your intuition still inactive. But I have no authority, my brother, nor have I ever claimed to have it.

uy quyền và để trực giác của em vẫn còn bất động. **Nhưng tôi không có thẩm quyền, huynh đệ của tôi, và cũng không bao giờ tôi tuyên bố có nó.**

In one case, you fail to grow in ability to stand alone and to make wise decisions based on intuitive recognition of reality; and in the other, the point of separativeness grows in strength.

Trong một trường hợp, em không thể phát triển trong khả năng đứng một mình và đưa ra các quyết định khôn ngoan dựa trên nhận thức trực quan của thực tế; và trong trường hợp khác, quan điểm chia rẻ tăng mạnh.

What your teacher in the past, myself, may think is of small moment. What anyone else may think and say is of very small moment. What is of importance to you today is to see clearly, to speak truth to yourself and to walk in the light—a thing you never yet have done for any length of time. You report growth in abstract consciousness. You need not that growth. You need growth in clear cut thinking and in clear cut action. You are faced with the problem of yourself, and you will solve it only when you have freed yourself from personality impulses and from the glamour in which you habitually walk. Note, my **[601]** brother, the decision and clarity with which I thus address you. Note my style, for it is the same style as before, but I am carefully wording this communication so that you can clearly grasp my words. If you like the adjectival phrases of the communicator who has engrossed your attention lately, I would call you (in his style) a brother of dedicated emotions but poor intuitive mentality and a befogged aspirant. In all love, I say this to you and in an effort to arouse your attention.

Những gì mà vị thầy của em, *tôi*, trong quá khứ có thể nghĩ là không quan trọng. Những gì người khác có thể nghĩ và nói rất không quan trọng. Điều quan trọng đối với em hôm nay là nhìn thấy rõ ràng, nói sự thật với chính mình và bước đi trong ánh sáng—điều em chưa bao giờ làm được trong một khoảng thời gian dài**. Em báo cáo sự tăng trưởng trong tâm thức trừu tượng. Em không cần sự tăng trưởng đó.** Em cần tăng trưởng trong suy nghĩ dứt khoát rõ ràng và trong hành động rõ ràng. Em đang phải đối mặt với vấn đề của chính mình, và em sẽ giải quyết nó chỉ khi em đã giải phóng bản thân khỏi các xung động cá nhân và **khỏi ảo cảm mà em thường đi trong đó**. Huynh đệ của tôi, hãy lưu ý [601] đến quyết định và sự rõ ràng mà tôi gửi đến em. Hãy lưu ý cách tôi nói, vì đó là cách giống như trước đây, nhưng tôi đang cẩn thận sử dụng từ ngữ để em có thể nắm rõ lời nói của tôi. Nếu em thích những cụm tính từ của người truyền đạt đã thu hút sự chú ý của em gần đây, tôi sẽ gọi em (theo phong cách của người ấy) là huynh đệ của những cảm xúc sùng kính, nhưng một người chí nguyện với tâm lý trực giác nghèo nàn. Với tất cả tình thương, tôi nói điều này với em và trong một nỗ lực để khơi dậy sự chú ý của em.

As I said to all my disciples so I say to you: If you seek to work with me and will conform to group requirements, then I, on my side,

Như tôi đã nói với tất cả các môn đệ của tôi, tôi nói với em rằng: Nếu em muốn làm việc với tôi và đáp ứng các yêu cầu của nhóm, thì

will do what I can to aid you in your *group* work. All the work I assign to individuals in the group has but one aim in view—to enable them to work as a group for the good of the group. This, you have not done and the group work *as a whole* has been set back by you, for the group moves forward as a group; though the individuals may have grown, the group has not moved forward but has been held back the past six months by the situation for which you were largely responsible.

tôi, về phía tôi, sẽ làm những gì tôi có thể để giúp em trong công việc *tập thể* của em. Tất cả công việc mà tôi chỉ định cho các cá nhân trong nhóm đều có một mục tiêu—nhằm giúp họ hoạt động như một nhóm vì lợi ích của nhóm. Điều này, em đã không làm và nhóm, *như một tập thể*, đã bị trở ngại bởi em, vì nhóm di chuyển về phía trước như là một nhóm; mặc dù các cá nhân có thể đã phát triển, nhóm đã không tiến lên phía trước mà đã bị giữ lại trong sáu tháng qua bởi tình hình mà em chịu trách nhiệm phần lớn.

I refer not in this instruction to the problem of communications. Disciples are free to interest themselves in any number of groups and communicators. I refer to the problem of this particular situation which is simply that of *identity.* Forget this not, and confuse not the issue. It is *not* one of authority. It is one of identity. You are at liberty naturally as a disciple to receive communications from any source. But be sure not to confuse identities.

Tôi không đề cập đến trong huấn thị này vấn đề tiếp xúc. Các đệ tử được tự do để quan tâm trong bất kỳ số lượng các nhóm và các người truyền đạt. Tôi đề cập đến vấn đề của tình huống đặc biệt này vốn chỉ đơn giản là vấn đề của nhận dạng. Đừng quên điều này và đừng nhầm lẫn vấn đề. Nó *không phải* là một vấn đề của thẩm quyền. Đó là một vấn đề trong nhận dạng. Em tự nhiên có tự do như một đệ tử để nhận thông tin liên lạc từ bất kỳ nguồn nào. Nhưng hãy chắc chắn không nhầm lẫn nhân dạng.

This situation in the group has caused me serious consideration. The good of the group is of prime importance. I am engaged in an experiment in this group work. It is not an easy one either for myself or for the group members. Shall I sacrifice the group to the glamour of one person? For, in the last analysis, others would not have been so influenced had you seen truly and had cooperated in preserving group balance and had not interjected the problem of identities into this group work. I cannot continue to give you these instructions if you thus bring personality and separateness into the work. You are *not* asked to accept blindly all that you receive. But *whilst in the group,* you are asked to live up to group requirements and to work with the group unit, and to refrain

Tình huống này trong nhóm đã khiến tôi xem xét nghiêm túc. Lợi ích của nhóm là điều quan trọng hàng đầu. Tôi đang tham gia vào một thử nghiệm trong công việc nhóm này. Nó không phải là một điều dễ dàng cho bản thân tôi hoặc cho các thành viên trong nhóm. **Tôi có nên hy sinh cả nhóm cho ảo cảm của một người? Vì, trong phân tích cuối cùng, những người khác sẽ không bị ảnh hưởng quá mức nếu em nhìn thấy đúng thật và đã hợp tác để duy trì cân bằng nhóm và không can thiệp vào vấn đề nhận dạng đối với công việc nhóm này. Tôi không thể tiếp tục cho em những huấn thị này nếu em mang phàm ngã và sự chia rẽ vào công việc.** Em *không* được yêu cầu chấp nhận mù quáng tất cả những gì em nhận được. **Tuy nhiên, *khi ở trong nhóm*, em được**

from bringing your [602] personality problems of any kind into the group work. When you no longer care for the teaching and do not do that which is asked, it is your privilege to withdraw from the group work and so preserve the group unity. It is *group unity* for which I am working, and not your individual growth and stimulation. I speak thus with apparent harshness in an effort to bring to an end your years of personality fog and deep seated ambition. The two are allied.

**yêu cầu phải đáp ứng các yêu cầu của nhóm và làm việc với nhóm, và kiềm chế đưa những vấn đề phàm ngã của em dưới bất kỳ hình thức nào vào công việc nhóm**. Khi em không còn quan tâm đến việc giảng dạy và không làm điều được yêu cầu, em có quyền rút khỏi công việc của nhóm và để duy trì sự đoàn kết nhóm. Đó là sự *thống nhất* nhóm mà tôi đang làm việc chứ không phải sự tăng trưởng và kích thích cá nhân của em. **Tôi nói với sự nghiêm khắc rõ ràng trong một nỗ lực nhằm chấm dứt những năm sương mù phàm ngã và những tham vọng sâu đậm. Hai cái là đồng minh của nhau.**

Forget not either my earlier injunction to you that "There are other things to be done than to be a devotee of the Tibetan brother" or of the Tibetan and a spurious astral double.

Đừng quên huấn lệnh của tôi trước đây cho em rằng "Có những việc khác phải làm hơn là một tín đồ của Huynh Đệ Tây Tạng" hoặc của Người Tây Tạng và một hình trung giới giả mạo.

Your key words are self-knowledge, lucidity and truth, and they must all be called into play at this time. Remember that your decision, if based on a choice between two Tibetans, will be a false one. Your problem is that of choosing between the teacher which we call the Personality and the teacher which we call the higher Self. Settle this problem in the light of the soul, and not through impulsive personality reactions.

Những từ khóa của em là tự hiểu biết, tính sáng suốt và sự thật, và tất cả chúng phải được sử dụng vào lúc này. Hãy nhớ rằng quyết định của em, nếu dựa trên sự lựa chọn giữa hai Người Tây Tạng, sẽ là một sai lầm. Vấn đề của em là lựa chọn giữa vị thầy mà chúng ta gọi là Phàm ngã và vị thầy mà chúng ta gọi Chân Ngã. Giải quyết vấn đề này dưới ánh sáng của linh hồn, chứ không phải thông qua phản ứng phàm ngã bốc đồng.

## July 1934—Tháng 7, 1934

**MY BROTHER:**

MY BROTHER:

When I think of you, it is with a sense of enquiry, of loving kindness and also with a sense of urgency. The years slip by; those

Khi tôi nghĩ về em, đó là với một cảm giác tra hỏi, của lòng từ ái và cũng là một cảm giác cấp bách. Những năm tháng trôi qua; những

who look on at the lives of aspirants have oft a sense of this urgency—an urgency that the aspirant seldom feels himself. Life has offered you much of opportunity for progress, but you entered life and built a body that has in it much crystallised material and a mental body of such rigidity that your problem (this incarnation) was—if I could use so inadequate a form of words—to smash what you yourself had constructed and used. You had to break your old thoughtforms of intrigue, of ambition and of power before you could be liberated for real service. Half a century has gone. The thoughtform of ambition has been broken and crippled but a sense of futility must not take its place. The thoughtform of power is weakening. The thoughtform of intrigue received a bad blow during the episode of glamour in the early spring. But the forms still persist. You stand before them bewildered, anxious to do the right thing, [603] blinded by the power of your own creations which shine with their own light, and blinded also by the blaze of light emanating from your own soul and from the group soul. But blinded and, seemingly, helpless.

ai nhìn vào cuộc sống của những người chí nguyện thường có cảm giác cấp bách này—một sự khẩn cấp mà người chí nguyện ít khi tự cảm thấy. **Cuộc sống đã cung cấp cho em nhiều cơ hội để tiến bộ, nhưng em đã bước vào cuộc sống và xây dựng một cơ thể có trong nó nhiều vật liệu đông cứng và một thể trí cứng ngắt đến nỗi vấn đề của em (trong kiếp sống này) là—nếu tôi có thể sử dụng cách nói như sau—đập vỡ những gì em đã xây dựng và sử dụng. Em phải phá vỡ các suy nghĩ cũ về mưu mô, tham vọng và quyền lực trước khi em có thể được giải phóng cho công việc phụng sự thực sự. Nửa thế kỷ đã đi qua.** Tư tưởng tham vọng đã bị phá vỡ và tê liệt nhưng không được thay thế nó bằng một cảm giác vô ích. Hình tư tưởng quyền lực đang suy yếu. Hình tư tưởng của mưu mô đã nhận được một cú đánh mạnh trong giai đoạn ảo cảm vào đầu mùa xuân. Nhưng các hình thể vẫn còn tồn tại. Em đứng trước chúng, hoang mang, lo lắng làm điều đúng, mù lòa bởi sức mạnh của những tạo vật của chính em, chúng đã chiếu sáng bằng ánh sáng của chúng, và em cũng mờ mắt bởi ánh sáng phát ra từ linh hồn em và từ linh hồn của nhóm. Chỉ mù lòa và dường như bất lực.

No one can help you, my brother. You yourself must let all things go, and become "the little child," spoken of in the Bible. It is not for me or any teacher to tell you what to do. For one thing, you would do it, and in doing it learn naught. From within yourself must come the incentive, and from yourself must emanate the clear wisdom, and the clean cut action which will eventually bring your release. What, therefore, can any of us do? Gather not from the above that I or others feel that for you there is no release this life. Naught can arrest at this stage the work of your own soul. Only the urgency of the times incites any of us to desire that that

Không ai có thể giúp em, huynh đệ của tôi. Chính bản thân em phải để mọi thứ ra đi, và trở thành "đứa trẻ thơ" được nói đến trong Kinh thánh. Không phải tôi hay bất kỳ vị thầy nào sẽ cho em biết phải làm những gì. Vì một điều, em sẽ làm điều đó, và khi làm điều đó mà không học được gì. Từ bên trong chính em phải có động lực, và từ chính bản thân em phải phát ra sự minh triết rõ ràng, và hành động dứt khoát mà cuối cùng sẽ mang lại sự giải thoát của em. Vậy, chúng ta có thể làm gì được? Đừng thu thập từ phía trên cao mà tôi hoặc người khác cảm thấy rằng đối với em không có sự giải thoát trong cuộc sống này. Không có gì có thể cản trở công việc của linh hồn của em ở giai đoạn

release should be accomplished as rapidly as may be in order to set you free to serve.

này. Chỉ sự khẩn cấp của thời gian kích thích bất kỳ ai trong chúng tôi mong muốn rằng việc giải thoát đó phải được thực hiện càng nhanh càng tốt để em có thể được tự do phụng sự.

Perhaps the way in which I can best help you is to give you a meditation which will enable you to clarify the field of *motives.* Your life motive to tread the Path is sound, but e'en that motive is tainted by the ancient rhythms. Your other motives are oft beautiful, but spoilt by the underlying distortions of the concrete mind which incites to ambition, to love of power and to deviousness in approach to any action of any kind.

Có lẽ cách mà tôi có thể giúp em tốt nhất là cung cấp cho em một bài tham thiền sẽ giúp em làm rõ lĩnh vực *động cơ*. Động lực cuộc đời của em để bước trên Con Đường Đạo là sâu sắc, nhưng ngay cả động cơ đó cũng bị ô nhiễm bởi các nhịp điệu cổ xưa. Các động cơ khác của em thường đẹp đẽ, nhưng bị hư hỏng bởi sự biến dạng cơ bản của cái trí cụ thể kích động tham vọng, tình yêu quyền lực và sự ham muốn trong việc tiếp cận với bất kỳ hành động thuộc bất cứ loại nào.

Therefore, for you, simplicity and clarity as to the *causes* of all that you do are essential and needed. At sunrise, at noon, at sunset and at night—four times a day—follow the procedure outlined below:

Vì vậy, đối với em, sự đơn giản và rõ ràng về *nguyên nhân* của tất cả những gì em làm là quan yếu và cần thiết. Vào lúc mặt trời mọc, giữa trưa, vào lúc hoàng hôn và vào ban đêm —bốn lần một ngày—hãy làm theo các bước dưới đây:

1. Sound the Sacred Word three times, breathing it out as a soul through the three bodies.

1. Xướng Linh Tự ba lần, thở nó ra như một linh hồn qua ba thể.

2. Say then, as you stand in the light of the soul.

2. Sau đó nói khi em đứng trong ánh sáng của linh hồn.

"I stand before the judgment seat of my own soul.

"Tôi đứng trước nơi phán xét của linh hồn tôi.

I stand in the light that comes from that divine source.

Tôi đứng trong ánh sáng xuất phát từ nguồn Thiêng liêng đó.

I seek to walk in truth, sincerity and love."

Tôi tìm cách đi trong chân lý, sự chân thật và tình thương. "

3. Sau đó tự hỏi mình ba câu hỏi sau:

3. Then ask yourself the following three questions:

a. That which I have accomplished during the past few hours, has it been clearly understood by me?

b. Have I acted simply and sanely and with wise direction? **[604]**

c. Why did I act and speak and write in this particular connection? What prompted the specific deed?

4. Having thus analysed the activities of the past few hours, then dedicate them to the service of the Master. The doing of this will eliminate much thought and work of a personal intent.

This sounds simple and almost elementary but if you carry this meditation forward for the next three months, doing no other, you will find that the whole problem of motive will clarify for you. That is what you want, is it not, my brother? Well I know it. Your basic life intent causes me no concern. It is your life technique that lies at the root of all the difficulty. It is governed so oft by expediency. Give not so much time to intricate and devious thought. Seek to live mentally much more simply. Ask and look for nothing for the separated self and eliminate all thought along the lines of lower self endeavour. The group stands by you in loving helpfulness and readiness to aid. So do I. This is no idle word but a statement of fact that is one upon which you can depend.

a. Những gì tôi đã đạt được trong vài giờ qua, liệu tôi có hiểu rõ không?

b. Tôi có hành động đơn giản, khôn ngoan và với sự hướng dẫn minh triết không? [604]

c. Tại sao tôi lại hành động, nói và viết trong mối quan hệ đặc biệt này? Điều gì gợi lên hành động cụ thể?

4. Sau khi đã phân tích các hoạt động trong vài giờ qua như thế, khi đó dâng hiến chúng cho công việc phụng sự của Sư Phụ. Việc làm này sẽ loại bỏ nhiều suy nghĩ và công việc mang một ý định cá nhân.

Điều này có vẻ đơn giản và gần như là sơ đẳng, nhưng nếu em thực hiện bài thiền này trong ba tháng tới, không làm gì khác, em sẽ thấy rằng toàn bộ vấn đề của động cơ sẽ làm rõ cho em. Đó là điều em muốn, phải không huynh đệ của tôi? Tôi cũng biết điều đó. Mục đích cuộc sống cơ bản của em không làm cho tôi quan tâm. Chính kỹ thuật đời sống của em nằm ở gốc rễ của tất cả những khó khăn. Nó thường bị chi phối bởi động cơ cá nhân. Không nên dành quá nhiều thời gian cho những suy nghĩ phức tạp và loanh quanh. Tìm kiếm để sống tinh thần đơn giản hơn nhiều. Đừng hỏi và tìm kiếm những gì cho phàm ngã tách biệt và loại bỏ tất cả các ý tưởng đi theo con đường của những nỗ lực thấp kém. Nhóm sẽ đứng bên em với sự yêu thương và sẵn sàng trợ giúp. Tôi cũng thế. Đây không lời nói suông nhưng một phát biểu của thực tế mà em có thể phụ thuộc vào.

## January 1935—Tháng giêng, 1935

**MY BROTHER:**

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

You have done much sound thinking the past six months and the fruit of your meditation is being garnered. The meditation that I gave you last July can now be stopped, but the three questions which were incorporated in the third point must be used by you each evening as a form of review. You still need a period for the quiet consideration of the impelling motives for daily action. Right motive and a clear vision of the sources of action are still imperative needs of yours. They will lead to right activity, truthful thought and right speech. But you have made progress, my brother, and have no cause for depression or to waste time in regret over the past. The only regret that is justifiable is based on failure to learn the lessons of failure. You, however, are learning.

Em đã thực hiện nhiều suy nghĩ sâu sắc sáu tháng qua và kết quả của việc tham thiền của em đang được thu thập. Bài tham thiền mà tôi đã đưa cho em vào tháng 7 vừa qua có thể dừng lại, nhưng ba câu hỏi trong điểm thứ ba phải được em sử dụng vào mỗi tối như là một hình thức rà soát. Em vẫn cần một thời gian để xem xét yên lặng về động cơ thúc đẩy cho hành động hàng ngày. Động cơ đúng đắn và tầm nhìn rõ ràng về các nguồn động lực vẫn là nhu cầu thiết yếu của em. Chúng sẽ dẫn đến hoạt động đúng đắn, tư duy trung thực và lời nói đúng. Nhưng em đã tiến bộ, huynh đệ của tôi, và không có lý do để nản lòng hoặc lãng phí thời gian trong sự hối tiếc quá khứ. Sự hối tiếc duy nhất có thể bào chữa là dựa trên việc không học được bài học thất bại. Tuy nhiên, em đang học.

There are, as well you know, still certain mental activities belonging to your old state of mind which seethe beneath the surface of your life. These, too, must be transmuted and it is for you to discover the method. I can but indicate need **[605]** and opportunity. As for the method you should follow in meditation, I would suggest the procedure outlined below:

Em cũng biết là vẫn còn một số hoạt động tinh thần thuộc trạng thái tâm trí cũ của em sôi sục dưới bề mặt cuộc sống của em. Những điều này cũng phải được chuyển hóa và chính em phải khám phá ra phương pháp. Tôi có thể chỉ ra nhu cầu [605] và cơ hội. Về phương pháp mà em nên làm theo trong tham thiền, tôi sẽ đề nghị các thủ tục nêu dưới đây:

1. Achieve alignment and then raise the consciousness as high as possible. Assume then the attitude of the soul.

1. Đạt được sự chỉnh hợp và nâng tâm thức càng cao càng tốt. Giữ thái độ của linh hồn.

2. Sound the Sacred Word, breathing it out throughout the entire personality.

2. Xướng lên Linh Tự, thở nó ra đến toàn bộ phàm ngã.

3. Ponder next upon the Lord's Prayer as part of your group work.

3. Kế đến suy ngẫm Lời cầu nguyện Chúa (Lord's Prayer) như là một phần của công việc nhóm của em.

4. Seek by the power of your thought and through the outpouring of love to contact your co-disciples and group brothers. This is for you important, for it not only aids in group integration but it serves to decentralise you from the centre of your own stage.

4. Bằng sức mạnh của tư tưởng và thông qua sự tuôn chảy của tình thương, em tìm kiếm để tiếp xúc với các bạn đồng môn và huynh đệ trong nhóm của em. Điều này rất quan trọng cho em, vì nó không chỉ hỗ trợ trong việc tích hợp vào nhóm mà còn giúp tách em khỏi trung tâm bản ngã của em.

5. Then endeavour to contemplate or to realise yourself as the soul, as divine, as the Christ within. This will take the highest concentration of which you are capable.

5. Sau đó cố gắng chiêm ngưỡng hoặc để nhận thức rằng chính mình là linh hồn, là thiêng liêng, là Đấng Christ bên trong. Điều này cần có sự tập trung cao nhất mà em có thể.

6. Then say the following with thought behind the words:

6. Sau đó nói những điều dưới đây với tư tưởng đằng sau những lời nói:

"I stand before the judgment seat of my own soul. I am that soul. All love and light am I. I serve the world and lose myself in service. This is my life and this is the way that I will tread until the Day-be-with-us."

"Tôi đứng trước tòa án của linh hồn tôi. Tôi là linh hồn đó. Tôi là tất cả tình thương và ánh sáng. Tôi phụng sự thế giới và đánh mất bản thân trong phụng sự. Đây là cuộc sống của tôi và đây là cách mà tôi sẽ đi cho đến Ngày được cùng ở với chúng ta."

7. Sound the Word slowly, sending it forth in love to your group brothers.

7. Xướng Linh Tự một cách chậm rãi, gửi tình thương đến huynh đệ trong nhóm của em.

## August 1935—Tháng 8, 1935

**MY BROTHER AND MY FRIEND:**

Huynh đệ và người bạn của tôi:

Em vẫn còn đang bước đi trong sương mù. Ảo cảm vẫn bao quanh em. Em vẫn còn tự

You are still walking in a fog. Glamour still surrounds you. You are still self-deceived and I cannot reach you at this time.

lừa dối và tôi không thể liên lạc với em vào lúc này.

## February 1936—Tháng 2, 1936

When last I wrote I feared that it might be the last communication I should be able to make to you. But during the past six months some of the glamour with which you were surrounded has disappeared. Much still remains. However, your successful attempt to see with greater clarity encourages [606] me to write to you as usual and again to supervise your work. This I have not done for six months. Forget not, that when an older and, therefore, more powerful disciple turns his attention to you, the resulting stimulation will work two ways. One of them will be the intensification of the glamour, so bear this in mind for seven weeks after receiving this communication.

Khi tôi viết lần cuối cùng, tôi sợ rằng đó có thể là sự giao tiếp cuối cùng mà tôi có thể làm cho em. Nhưng trong sáu tháng vừa qua, một số ảo cảm bao quanh em đã biến mất. Vẫn còn nhiều ảo cảm. Tuy nhiên, nỗ lực thành công của em để nhìn thấy rõ hơn khuyến khích tôi viết cho em như thường lệ, và một lần nữa giám sát công việc của em. Điều này tôi đã không làm trong sáu tháng. Đừng quên rằng khi một người đệ tử thâm niên hơn, và do đó có uy lực hơn, hướng sự chú ý đến em, sự kích thích tiếp theo sẽ làm việc theo hai cách. Một là sự tăng cường ảo cảm, vì vậy hãy nhớ điều này trong bảy tuần sau khi nhận được thông tin này.

The way for you is not yet the "lighted Way." You have surrounded yourself with so much fog and with such a dense cloud of self-generated and self-motivated thoughtforms that the light only pierces through in places. As yet, there is no steady stream or lighted Way. Therefore, for the present the most appropriate name for that part of the Path of Discipleship that you are treading is the *Way of Sacrifice* —the sacrifice of your own thoughts, of your own wishes, aims and dreams. It means for you the treading of the rocky way of duty, of dharma and of clear decision. Therefore, for the next six months, will you take the following words into your meditation?

Con đường cho em không phải là Con Đường được "chiếu sáng". **Em đã bao quanh mình với sương mù và với những đám mây dày đặc của các hình thức tư tưởng tự tạo, tự phát khiến ánh sáng chỉ xuyên qua ở một số điểm**. Tuy nhiên, không có luồng sáng ổn định hay Con Đường được soi sáng. Vì vậy, trong hiện tại, tên thích hợp nhất cho phần Con đường Đệ tử mà em đang bước *Con đường Hi Sinh*—hy sinh những suy nghĩ của riêng em, những ước muốn, mục tiêu và ước mơ của chính em. Nó có nghĩa là em đang bước trên con đường lổm chổm đá của bổn phận, dharma, và quyết định rõ ràng. Vì vậy, trong sáu tháng tới, em sẽ đưa những chữ sau đây vào buổi tham thiền của em.

1st month—Duty.

Tháng đầu tiên—Bổn Phận.

2nd month—Dharma, or responsible obligation.

Tháng thứ hai—Pháp, hoặc nghĩa vụ trách nhiệm.

3rd month—Discrimination.

Tháng thứ 3—Phân biện.

4th month—Dispassion.

Tháng thứ 4—Xả dục.

5th month—Decision.

Tháng thứ 5—Quyết định.

6th month—Destiny.

Tháng 6—Định mệnh.

You will note how each word has the same initial letter and hence will give you facility in remembrance. Ponder deeply on these words and, later, write an article in which you will link these words synthetically and sequentially, and so provide an article on Discipleship which could be of service to others. You have ability to write; therefore, at present serve through writing.

Em sẽ lưu ý mỗi từ có cùng một chữ cái đầu tiên và do đó sẽ cho em cơ sở để ghi nhớ. Hãy suy ngẫm sâu sắc về những từ này, và sau đó viết một bài viết, trong đó em sẽ liên kết các từ này một cách tổng hợp và tuần tự, và để cung cấp một bài viết về Con đường Đệ tử có thể hữu ích cho người khác. Em có khả năng viết; do đó, hiện nay phụng sự thông qua chữ viết.

Keep your eyes on the light ahead. Speak not of yourself. Forego all planning at present, but perform action with detachment and with skill. Disperse the clouds around you by the dynamic light of your own soul, and in order to do this, seek greater and more rapid alignment. One hint I will give you. When tempted to descend into the clouds of your own thoughtforms and into the weaving of your own material plans, send out your thought to me. **[607]**

Hãy để mắt nhìn ánh sáng phía trước. Đừng nói về chính mình. Bó qua tất cả các kế hoạch hiện nay, nhưng thực hiện hành động với sự buông xả và với sự khéo léo. Xua tan những đám mây xung quanh em bằng ánh sáng năng động của linh hồn em, và để làm điều này, tìm kiếm sự chỉnh hợp lớn hơn và nhanh hơn. Một gợi ý tôi sẽ cung cấp cho em. Khi bị cám dỗ rơi xuống những đám mây của những suy nghĩ của riêng em và vào việc thêu dệt các kế hoạch vật chất của chính em, hãy gửi tư tưởng của em đến tôi.

## August 1936—Tháng 8, 1936

MY BROTHER:

Huynh đệ của tôi,

In my last instruction I gave you certain suggestions. Perhaps the way I can best help you at this time is to list them for you clearly and concisely, and ask you—in the silence of your heart and the light of your soul—to answer them. I told you:

Trong huấn thị cuối cùng tôi đã đưa ra cho em một số gợi ý. Có lẽ cách tôi có thể giúp em tốt nhất tại thời điểm này là liệt kê chúng cho em rõ ràng và súc tích, và yêu cầu em—trong sự im lặng của trái tim em và ánh sáng của linh hồn em—trả lời chúng. Tôi đã nói với em:

1. To sacrifice your own thoughts, wishes, aims and dreams. Have you done this?

1. Hy sinh tư tưởng, ước muốn, mục tiêu và ước mơ của chính mình. Em đã làm điều này không?

2. To follow the rocky way of duty, of dharma, and clear decision. Have you done this?

2. Theo con đường lổm chổm đá của bổn phận, của dharma, và quyết định rõ ràng. Em có làm điều này không?

3. To keep your eyes on the Light ahead or in the distance. Have you done this?

3. Giữ mắt của em trên Ánh sáng phía trước hoặc ở xa. Em đã làm điều này không?

4. To preserve silence as regards yourself. Have you done this?

4. Giữ im lặng về bản thân em. Em đã làm điều này không?

5. To forego all plans. Have you done this?

5. Từ bỏ mọi kế hoạch. Em đã làm điều này không?

6. To disperse the clouds of glamour around you by the dynamic light of your own soul. Have you done this?

6. Xua tan những đám mây ảo cảm xung quanh em bằng ánh sáng năng động của linh hồn em. Em đã làm điều này không?

7. To send out your thoughts to me. Have you done this?

7. Gửi ý nghĩ của em cho tôi. Em đã làm điều này không?

Two of these questions, I will answer for you, but I will not enlarge upon them. First: You have not sent out your thoughts to me. I have not registered one thought. You have sent out devotion, desire, demands,

Tôi sẽ trả lời cho em hai trong số những câu hỏi này, nhưng tôi sẽ không mở rộng chúng ra. Đầu tiên: em đã không gửi tư tưởng của em cho tôi. Tôi đã không ghi nhận ý tưởng nào. Em đã gửi ra lòng sùng kính, ham

aspiration, longings and wishes—but not one clear thought. Why? Think this out, my brother.

muốn, yêu cầu, khát vọng, khao khát và mong muốn—nhưng không phải là một tư tưởng rõ ràng. Tại sao? Hãy nghĩ ra điều này, huynh đệ của tôi.

You have made plans.

Em đã có những kế hoạch.

Will you re-read my last instruction to you and again take this as my message for you? Will you carry on with the same meditation for another six months? Upon the work done during the coming six months will depend much. Send out your *thoughts* to me and I will recognise them. Learn the distinction between thought and desire. The two are not clearly defined in your mind.

Em sẽ đọc lại hướng dẫn cuối cùng của tôi cho em và một lần nữa coi đây là thông điệp của tôi dành cho em? Em sẽ tiếp tục với bài tham thiền này trong sáu tháng nữa không? Tất cả phụ thuộc nhiều vào công việc được thực hiện trong sáu tháng tới. Hãy gửi tư tưởng của em cho tôi và tôi sẽ nhận ra chúng. Tìm hiểu sự khác biệt giữa tư tưởng và ham muốn. Hai cái này không được định nghĩa rõ ràng trong đầu của em.

## February 1937—Tháng 2, 1937

**MY BROTHER AND MY FRIEND:**

MY BROTHER AND MY FRIEND:

I told you in my last instruction that upon the work done during the coming six months much would depend. You have done the work aright and your feet are set more firmly upon the Path, and much of the old glamour has been dissipated. I would **[608]** have you feel encouraged, for I am encouraged over you. Even a year ago I felt that you might have to wait for another life period before you could fill the niche in this group of my disciples that I seek to see you fill. I know now that I need not wait so indefinitely. Four times I have registered from you a clear thought—and this has never happened before in your life. The reason has been that you have relinquished your plans and your personality scheming,

Tôi đã nói với em trong hướng dẫn cuối cùng của tôi rằng nhiều điều sẽ phụ thuộc vào công việc đã được hoàn thành trong sáu tháng tới. Em đã hoàn thành công việc và đôi chân của em đặt vững chắc hơn trên Đường Đạo, và nhiều ảo cảm cũ đã bị xua tan. Tôi muốn [608] em cảm thấy sự khích lệ, vì tôi được khích lệ nhờ em. Ngay cả một năm trước, tôi cảm thấy rằng em có thể phải chờ đợi một khoảng thời gian khác trước khi em có thể lấp vào chỗ thích hợp trong nhóm đệ tử của tôi mà tôi muốn nhìn thấy em lấp vào. Tôi biết bây giờ tôi không cần phải chờ đợi như vậy vô thời hạn. Bốn lần tôi đã ghi nhận từ em một tư tưởng rõ ràng—và điều này chưa bao giờ xảy ra trước đây trong cuộc sống của em. Lý do là em đã từ bỏ kế hoạch

and thus have dispersed in a measure the miasmas of your tortuous thoughts, based on personality ambition and the vagaries of the concrete mind. I can reach you now, my brother—a thing hitherto impossible. Up till now I have had to reach you through A.A.B.

và những dự định phàm ngã của em, và do đó đã xua tan trong một mức độ làn sương mù của những ý nghĩ mưu mẹo của em, dựa trên tham vọng phàm ngã và bất ổn của trí cụ thể. Bây giờ tôi có thể tiếp cận em, huynh đệ của tôi—điều đó cho đến nay không thể. Cho đến nay tôi đã phải liên lạc với em qua A.A.B.

Let not the recognition of this fact induce a fresh glamorous attitude and my words thus form the germ of a new field of glamour. I speak this warning, for you have such an innate tendency to be glamoured.

Đừng để sự công nhận thực tế này tạo ra một thái độ ảo cảm mới và những lời của tôi do đó tạo thành mầm mống của một lĩnh vực mới của ảo cảm. Tôi nói lời cảnh báo này, vì em có khuynh hướng bẩm sinh bị ảo cảm như thế.

The injunctions which I have given you in my two previous communications remain still the basis for your personality life. Naught is changed, except in you, and you must guard against relapse. Not yet are you occultly "established" upon the Way; not yet are you expert in the recognising and the dissipation of glamour. Therefore, proceed with due care.

Những huấn lệnh mà tôi đã đưa cho em trong hai lần liên lạc trước đây của tôi vẫn là nền tảng cho cuộc sống phàm ngã của em. Không có gì thay đổi, ngoại trừ ở trong em, và em phải bảo vệ chống sự tái phát. Về mặt huyền linh em chưa phải đã "ổn định" trên Đường Đạo; em chưa là chuyên gia trong việc nhận ra và phá tan ảo cảm. Do đó, hãy tiến hành với sự cẩn thận.

I would have you take the *Rules of the Road* and study them. Take them as the theme of your reflection during the coming six months and, at the close, give your interpretation of each Rule for the helping of your fellow disciples. This is the task which I assign you.

Tôi muốn em xem xét Các Quy Luật Của Đường Đạo và nghiên cứu chúng. Hãy coi đó là chủ đề tham thiền của em trong suốt sáu tháng tới, và khi kết thúc, hãy cho giải thích của em về mỗi Quy Luật để giúp đỡ các huynh đệ của em. Đây là nhiệm vụ mà tôi chỉ định cho em.

## September 1937—Tháng 9, 1937

**MY BROTHER:**

MY BROTHER:

A fresh cycle of work is opening up before you at this time, and this is the result of the attention which you have paid to my instructions and to the response which you have given to the effort of your soul to release your personality from glamour. May I point out to you that very often, after a certain measure of glamour has been overcome (as is the case with you), that illusion can then step in? I would warn you against two such illusions: **[609]**

Một chu kỳ công việc mới đang mở ra trước mắt em vào lúc này, và đây là kết quả của sự quan tâm mà em đã dành cho các huấn thị của tôi và phản ứng mà em với nỗ lực của linh hồn em nhằm giải phóng phàm ngã khỏi ảo cảm. Tôi có thể chỉ ra cho em thấy rằng rất thường xuyên, sau khi một mức độ nào đó của ảo cảm đã được khắc phục (như trường hợp với em), ảo tưởng khi đó có thể bước vào? Tôi muốn cảnh báo em chống lại hai ảo tưởng như vậy: [609]

a. The illusion that glamour no longer can hold sway over you. Constant watchfulness will be necessary.

a. Ảo tưởng rằng ảo cảm không còn có thể cản trở em. Cần phải thận trọng thường xuyên.

b. The illusion of selection and reward. To this, all sixth ray aspirants are more than usually prone.

b. Ảo tưởng về sự được lựa chọn và tưởng thưởng. Về điều này, tất cả các người chí nguyện cung sáu thường dễ mắc phải.

Will you also forgive my pointing out to you that your entering upon this particular field of service and your passing through the door to this cycle of work is for you definitely a *following of the line of least resistance.* You can render good service if you follow instructions with care, but it is the opportunity to serve which is the result to which I referred in my opening paragraph and not the specific type. Ponder on this, for if you understand that which I seek to impress upon you, your service will be greatly helped and your usefulness increased.

Em cũng sẽ tha thứ cho tôi khi tôi chỉ ra rằng việc em bước vào lĩnh vực phụng sự cụ thể này và việc em bước qua cánh cửa của chu kỳ làm việc này, với em, *chắc chắn là việc theo con đường ít đối kháng nhất.* Em có thể thực hiện phụng sự tốt nếu em làm theo các hướng dẫn cẩn thận, nhưng đó là cơ hội để phụng sự vốn là kết quả của cái mà tôi đã giới thiệu trong đoạn mở đầu của tôi và không phải là loại cụ thể. Suy nghĩ về điều này, nếu em hiểu những gì tôi muốn gây ấn tượng với em, công việc phụng sự của em sẽ được giúp đỡ rất nhiều và tính hữu ích của em tăng lên.

Having made your choice and decision, my problem now is how to help you to make good in the future which is opening up before you. My two suggestions may surprise you, for they will not be at all along the line you anticipate.

Đã có sự lựa chọn và quyết định của em, vấn đề của tôi bây giờ là làm thế nào để giúp em làm tốt trong tương lai đang mở ra trước mắt em. Hai gợi ý của tôi có thể sẽ làm em ngạc nhiên, vì chúng sẽ không nằm ở tất cả những gì em tiên liệu.

First of all, I would say to you: Take not yourself so seriously. The world still proceeds upon its way and the planet continues to revolve whether you serve or not. Lower the intensity of your vibration. You *can* serve and your service is needed. All servers are needed at this time. You have been through a drastic disciplining and should have learnt much; but you will nullify your usefulness and shorten your period of service through your intense earnestness. Remember, you have to offset *constantly* your sixth ray personality. Will you comprehend me if I say that you never evidence any imagination or excitement except along the lines of discipleship, and that then you evidence too much? I will give you some verses later on in this instruction, upon which I will ask you to ponder and reflect, not in your meditation (for I would have you follow only your group meditation) but during the day. Be balanced, my brother, and remember that work for us embraces many things, e'en hours of relaxation, and it most certainly necessitates the use of the discrimination in ascertaining the essentials and separating them from the non-essentials.

Trước hết, tôi muốn nói với em: Đừng quá nghiêm trọng về em. **Thế giới vẫn tiếp tục trên con đường của nó và hành tinh tiếp tục xoay quanh dù em phụng sự hay không**. Giảm cường độ rung động của em. Em *có thể* phụng sự và việc phụng sự của em là cần thiết. Tất cả các người phụng sự là cần thiết tại thời điểm này. Em đã trải qua một kỷ luật quyết liệt và đã học được nhiều; nhưng em sẽ vô hiệu hóa tính hữu dụng của em và rút ngắn thời gian phụng sự của em thông qua sự nghiêm trọng của em. Hãy nhớ rằng, em phải hóa giải liên tục phàm ngã cung sáu của em. Em có hiểu tôi không nếu tôi nói rằng em không bao giờ thể hiện bất kỳ sự tưởng tượng hay hứng thú nào ngoại trừ theo các đường hướng con đường đệ tử, và rằng em thể hiện điều đó quá nhiều? Tôi sẽ đưa cho em một số câu sau này trong huấn thị này mà tôi muốn em suy ngẫm, không phải trong khi tham thiền (vì tôi muốn em chỉ thực hành bài tham thiền nhóm thôi), mà trong suốt ngày. Hãy cân bằng, huynh đệ của tôi, và nhớ rằng công việc của chúng ta chứa đựng rất nhiều thứ, ngay cả những giờ thư giãn, và nhất định nó đòi hỏi phải sử dụng tính phân biện trong việc xác định những yếu tố cần thiết và tách chúng khỏi những điều không cần thiết.

The second thing I would say to you may surprise you more than the above which, perchance, you have at moments yourself suspected. I would say to you with emphasis: Love more your fellowmen. At present you love our work and service and the ideal more than you love your brothers. This is the reason why you are such a poor, such a *very* poor psychologist. *You do not love enough.* Every human being you meet you consider and approach from the angle of the work, and not because they are fellow pilgrims or people you can love and help. Yourself as a server and the work (as our

Điều thứ hai tôi muốn nói với em có thể làm em ngạc nhiên nhiều hơn điều trên mà, tình cờ, em có trong những giây phút em nghi ngờ bản thân. Tôi sẽ nói với sự nhấn mạnh: hãy thương yêu huynh đệ của em nhiều hơn. Hiện tại em yêu thích công việc, việc phụng sự và lý tưởng của chúng ta nhiều hơn là em yêu huynh đệ của mình. Đây là lý do tại sao em là một một nhà tâm lý học nghèo, rất nghèo. *Em không yêu thương đủ.* Mỗi người em gặp gỡ em xem xét và tiếp cận từ góc độ của công việc, chứ không phải vì họ là những người hành hương đồng hành hoặc những người mà em có thể yêu thương và

work) looms large between you and your fellowmen and will definitely negate your usefulness. It is the "organisation spirit" and the "manipulative faculty" of the third ray executive. Our workers deal with souls, and not with the work. They are occupied in aiding individuals and, through individuals, the world. They do not occupy themselves with the form side. That, too, is ever properly regarded and attended to, but it is secondary. *You* make it primary.

giúp đỡ. Bản thân em như là một người phụng sự và công việc (như công việc của chúng ta) hiển thị lớn giữa em và bạn đồng hành của em và chắc chắn sẽ phủ nhận sự hữu ích của em. Đó là "tinh thần tổ chức" và "năng lực xử lí" của nhà quản lí cung 3. Những người làm việc của chúng ta làm việc với linh hồn, chứ không phải với công việc. Họ bị chiếm đóng trong các cá nhân hỗ trợ, thông qua các cá nhân, trên thế giới. Họ không quan tâm đến hình tướng. Điều đó cũng được xem xét hợp lý và cần quan tâm đúng đắn, nhưng nó là thứ yếu. Em biến nó thành chính yếu.

Settle back, my brother. Love and serve; relax and live a normal, useful life. The fires of your own intensity and the heat of your own aspiration will otherwise burn so fiercely that no one can get near you. Take time to know people for *themselves,* and not for their possible availability in the work. Yet fall not over backwards as you attend to my instructions. Balance is ever, for the aspirant, a major objective. The two sentences which I give to you for careful consideration are as follows:

Hãy ngồi lại lại, huynh đệ của tôi. Hãy yêu thương và phụng sự; thư giãn và sống một cuộc sống bình thường, hữu ích. Bằng không ngọn lửa của cường độ của chính em và sức nóng của khát vọng của riêng em sẽ cháy dữ dội khiến không ai có thể đến gần em. Dành thời gian để biết mọi người *vì họ*, chứ không phải vì sự khả dụng của họ trong công việc. Thế nhưng đừng rơi vào tình trạng ngược lại khi em tuân theo các huấn thị của tôi. Sự cân bằng luôn luôn là mục tiêu chính đối với người chí nguyện. Hai câu tôi đưa ra cho em để xem xét cẩn thận như sau:

"The fire that I create must heat, not burn; it must draw into its warmth the man who needs its heat; it must not thrust away, through fierceness, the seeking soul. It is the fire of love, and not the fire of my own aspiration."

"Lửa tôi tạo ra phải nóng, nhưng không đốt cháy; nhờ sự ấm áp của nó, nó phải thu hút những người cần sức nóng của nó; nó không được xua đẩy những linh hồn tìm kiếm thông qua sự dữ dội. Đó là lửa của tình thương, chứ không phải là ngọn lửa của khát vọng của chính tôi. "

"The service which I render must be to souls and not unto *myself* upon the Path. Thus shall I meet a need and, in forgetfulness of self and my own word and place, lead others towards the light."

"Việc phụng sự mà tôi phải làm là cho những linh hồn chứ không phải cho *tôi* trên đường đạo. Như vậy tôi sẽ đáp ứng được nhu cầu, và quên lãng bản thân, lời nói và nơi chốn của tôi, dẫn dắt những người khác về phía ánh sáng. "

I have not indicated to you the rays governing your personality vehicles, for I seek to place your interest, not in yourself but in others. [611]

Tôi đã không chỉ cho em những cung điều khiển các thể phàm ngã của em, vì tôi muốn em đặt sự quan tâm của em không phải ở chính mbản thân mà ở những người khác.

## February 1938—Tháng 2, 1938

MY BROTHER AND MY FRIEND:

MY BROTHER AND MY FRIEND:

I would recall to you certain remarks which I made in my last instruction. With your usual aptitude to select that which your personality prefers, and which intrigues your sense of sin (I say this with a smile, brother, but the dramatic glamour of the sixth ray person, working in the Piscean Christian age, loves public conviction of wrong doing) and, feeding your sense of drama, enables you to say: "Now I know," when you do not. You emphasised that which was obvious, and ignored the real things with which I sought to reach you. What were the points of real importance in my last communication to you? I will list them briefly:

Tôi muốn nhắc em nhớ lại những nhận định nhất định mà tôi đã đưa ra trong huấn thị cuối cùng của tôi. Với khuynh hướng thường lệ của em chọn những gì mà phàm ngã của em thích, và kích hoạt ý thức của em về tội lỗi (tôi nói điều này với nụ cười trên môi, huynh đệ của tôi, nhưng ảo tưởng ấn tượng của người cung sáu làm việc trong thời đại Song Ngư là yêu thích sự công nhận của công chúng về việc làm sai trái của mình) và, nuôi dưỡng cảm giác của em về kịch tính, cho phép em nói: "Bây giờ tôi biết", trong khi em không biết. Em nhấn mạnh điều hiển nhiên và bỏ qua những gì chân thật mà tôi đã tìm cách tiếp cận em. Những điểm có tầm quan trọng thực sự trong huấn thị cuối cùng của tôi đối với em là gì? Tôi sẽ liệt kê chúng ngắn gọn:

**1. The illusion of selection and reward to which, I warned you (as a sixth ray person) you were prone.**

1. Ảo tưởng về việc được lựa chọn và khen thưởng, tôi đã cảnh báo em (như một người cung sáu) rằng em dễ bị tổn thương.

2. The opportunity to service.

2. Cơ hội để phụng sự.

3. To relax and lead a normal life.

3. Thư giãn và sống một cuộc sống bình thường.

You will note that none of these sentences came out of the two paragraphs which you felt were so important and which you emphasised in your papers and letters. Such is your present condition of glamour that the essential strikes you not. You see it not. Such is your present glamour, that it is with the greatest difficulty that I can reach you at this time. I am making the effort but, my brother, it looks to me that this will constitute my last effort to assist you, for if this instruction avails you not, there is nothing more that I can do.

Em sẽ lưu ý rằng không có câu nào trong số hai câu này được đưa ra trong hai đoạn mà em cảm thấy rất quan trọng và em đã nhấn mạnh trong các bài viết và thư của em. Đó là tình trạng ảo cảm hiện tại của em mà điều thiết yếu đã không khiến em chú ý. Em không thấy nó. Đó là ảo cảm hiện tại của em, rằng với những khó khăn lớn nhất mà tôi mới có thể tiếp cận em tại thời điểm này. Tôi đang nỗ lực, nhưng huynh đệ của tôi, tôi nghĩ rằng điều này sẽ là nỗ lực cuối cùng của tôi để giúp em, vì nếu huấn thị này không giúp ích gì cho em, thì tôi cũng không thể làm gì hơn.

An opportunity to serve and make a new start was offered to you. You were asked to help in some work which I initiated in 1919 (when I first contacted A.A.B. and began my work with her). The plans are made and the work is functioning. Yet you received not guidance from those who have sought to help you serve, and who opened the door of opportunity for you. You have endeavoured to initiate activities yourself, doing hastily and often inadequately the things you were asked to do. You were determined to find time for the things that your glamoured personality felt were important. You have chosen to select the work that you should do instead of cooperating in the service which you accepted. You have endeavoured to **[612]** form connections, unrelated to the work already undertaken and organised prior to your joining that particular group of workers who extended to you the invitation. You have tried to organise your own activities instead of cooperating in the work already begun and with which you were invited to cooperate—and with which you accepted affiliation. *Your* activities were paramount in your consciousness (in spite of protestations to the contrary) and the group activities were secondary.

Một cơ hội để phụng sự và thực hiện một khởi đầu mới đã được đưa đến cho em. Em đã được yêu cầu giúp đỡ một số công việc mà tôi đã bắt đầu vào năm 1919 (lần đầu tiên tôi liên lạc với A.A.B. và bắt đầu công việc của tôi với bà). Các kế hoạch được thực hiện và công việc đang hoạt động. Thế nhưng em không nhận sự hướng dẫn từ những người đã cố gắng giúp đỡ em phụng sự, và mở ra cánh cửa cơ hội cho em. **Em đã cố gắng để tự khởi đầu các hoạt động, thực hiện một cách vội vã và thường không tương xứng những gì em đã được yêu cầu làm. Em đã quyết tâm dành thời gian cho những điều mà phàm ngã bị ảo cảm của em cảm thấy rất quan trọng**. **Em đã quyết định lựa chọn công việc mà em nên làm thay vì hợp tác trong công việc phụng sự mà em chấp nhận**. Em đã cố gắng để tạo nên các mối quan hệ, không liên quan đến công việc đã được thực hiện và tổ chức trước khi em gia nhập nhóm phụng sự đặc biệt đó đã mở rộng lời mời em. **Em đã cố tổ chức các hoạt động của riêng em thay vì hợp tác trong công việc đã bắt đầu và em đã được mời hợp tác —và em đã chấp nhận liên kết trong đó**. **Các hoạt động của em là *tối quan trọng* trong tâm thức của em (mặc dù phản đối điều**

**ngược lại) và các hoạt động của nhóm là thứ yếu.**

I advised you to live normally and to relax your intensity, but you have lived abnormally and with an occult violence which has been damaging to you. You have functioned in a glamorous world of your own idea of service and of what should be done, but there has been no true cooperation with what is *being done* —only an interest in what your own over-active third ray tendency has sought to produce has engaged your deepest attention. Superficially you cooperate, basically you do not.

Tôi khuyên em sống bình thường và thư giãn với cường độ của em, nhưng em đã sống bất thường và với một sự dữ dội huyền bí đã gây tổn hại cho em. **Em đã hoạt động trong một thế giới ảo cảm của các ý tưởng của em về phụng sự và về những gì cần phải làm, nhưng không có sự hợp tác thực sự với những gì *đang được thực hiện*—chỉ có sự quan tâm đến những gì mà xu hướng quá năng động của cung 3 đã tìm cách tạo ra đã thu hút sự chú ý sâu sắc của em. Về bên ngoài em hợp tác, về cơ bản thì em không.**

You have been glamoured by your own values and not by the group values. You have been side-tracked by many non-essential issues and you have not collaborated in my work or with those who are already integrated into the work that I am seeking to do. I am referring to myself in this communication to you, as your statements, and I believe your intent, have ever expressed devotion to me, your Tibetan teacher. You have sought to integrate those into this work who do not belong to this particular line of endeavour but who are working in other fields of hierarchical activity—of equal importance to be sure, but not the work to which you pledged yourself in years gone by. You do not keep your line of service clear. You wander into too many other fields of service which are not yours and where you are not wanted. So great has been your glamour that you have even desired to thrust into my group of disciples an aspirant who, in a later life, will shift her consciousness on to the mental plane and gradually become a conscious disciple, but who is not yet working on the level where those who could be, or are, accepted disciples, are working.

**Em đã bị ảo cảm bởi các giá trị của riêng em và không phải bởi các giá trị nhóm**. Em đã lạc hướng về nhiều vấn đề không thiết yếu và em đã không cộng tác trong công việc của tôi hoặc với những người đã được tích hợp vào công việc mà tôi đang tìm cách để thực hiện. Tôi đang nhắc đến bản thân tôi trong thông tin này cho em, bởi vì những phát biểu của em, và tôi tin ý định của em, luôn bày tỏ lòng tôn kính đối với tôi, Chân sư Tây Tạng của em. Em đã tìm cách kết hợp những người vốn không thuộc về đường lối hoạt động này vào công việc này, những người không tham gia vào nỗ lực đặc biệt này mà đang làm việc trong các lĩnh vực hoạt động khác của hoạt động của Thánh đoàn—chắc chắn có tầm quan trọng tương đương, nhưng không phải là công việc em đã cam kết trong nhiều năm qua. Em không giữ đường lối phụng sự của em rõ ràng. Em đi lang thang vào quá nhiều lĩnh vực khác của công việc phụng sự vốn không phải của em và là nơi mà em không muốn. Vì vậy ảo cảm của em lớn đến nỗi em thậm chí còn muốn đưa vào nhóm đệ tử của tôi một người chí nguyện, người mà trong kiếp sau sẽ chuyển tâm thức của mình lên cõi trí và dần trở thành một đệ tử hữu thức, nhưng hiện chưa

làm việc ở cấp độ mà những người có thể, hoặc là, đệ tử chính thức đang làm việc.

I am speaking to you with no evasion whatever. Your true friends are deeply distressed and seek to shield you and to hold you to the straight path of service. They are conscious of failure **[613]** and blame themselves for lack of right technique. Why should they succeed where I, too, apparently have failed, and when your own soul seems powerless to pierce the glamour into which you cyclically wander?

Tôi đang nói chuyện với em mà không có sự tránh né. Những người bạn thật sự của em đang rất đau khổ và tìm cách che chở em và giữ em theo con đường phụng sự ngay thẳng. Họ ý thức về sự thất bại [613] và tự trách mình vì thiếu kỹ thuật đúng đắn. Làm sao họ có thể thành công khi mà tôi cũng rõ ràng đã thất bại, và khi linh hồn của em dường như bất lực để xuyên qua ảo cảm mà em đã xoay vòng trong đó?

What are the major glamours into which you so easily penetrate and which blot out, whilst they last, all true perception?

Những ảo cảm lớn mà em thâm nhập dễ dàng và xóa bỏ sự nhận thức đúng thực, khi chúng tồn tại, là gì?

1. *The glamour of planning.* You are sensitive to the Plan, but occupied with your own plans and believe that your plans are part of the Plan. List the plans and the schemes along many lines which you have evolved, my brother, and see how many you have succeeded in carrying through. Blame none but yourself if they were founded on astral dreams.

***1. Ảo cảm của hoạch định.*** **Em rất nhạy cảm với Thiên Cơ, nhưng em bận tâm với kế hoạch của riêng em và tin rằng kế hoạch của em là một phần của Thiên Cơ. Liệt kê các kế hoạch theo nhiều đường lối mà em đã phát triển, huynh đệ của tôi, và xem có bao nhiêu em đã thành công trong việc thực hiện. Đừng đổ lỗi cho ai khác chính mình nếu chúng được thành lập trên những giấc mơ trung giới.**

2. *The glamour of your own spiritual ambition.* You desire to be a group organiser under the Plan. You long to produce some working scheme yourself, paralleling that already being done but definitely your own, or to organise some group, paralleling those already existing but which will be also definitely yours. But, when asked to fit into the work of a group already existing, you are too busy with your own dreams to do so and somewhat despise the task assigned. But, my brother, in our work there is no great or little task, only obedience to the next duty whatever that may be.

***2. Ảo cảm của tham vọng tinh thần của em.*** **Em mong muốn trở thành một người tổ chức nhóm theo Thiên Cơ. Em muốn tự sản xuất một số chương trình làm việc, song song với những gì đã được thực hiện nhưng rõ ràng là của riêng em, hoặc để tổ chức một số nhóm, song song với những nhóm đã có nhưng đó cũng sẽ chắc chắn của em.** Nhưng, khi được yêu cầu để phù hợp với công việc của một nhóm đã có, em quá bận rộn với ước mơ của mình để không làm điều đó và phần nào coi thường nhiệm vụ được giao. Nhưng, huynh đệ của tôi, trong công việc của chúng tôi, không có việc lớn hay

nhỏ, chỉ có tuân theo bổn phận trước mắt mà thôi.

3. *The glamour of spiritual dominance or control over others.* Therefore, continuously, you seek to find those to whom you can stand as a spiritual organiser. They are ever those of no great account in the scale of spiritual usefulness, and ever aspirants of good intention but you magnify their usefulness and possibilities in order to establish yourself—in your own eyes, if you could but recognise it—as a guide and leader of other disciples on the Way. You did this with two people, both of them good *probationary* disciples, and one nearing acceptance, but both working on the astral plane where those with whom I seek—at this particular time—to cooperate, are *not* working, except as souls, serving from the mental plane and from soul levels.

***3. Ảo cảm của sự thống trị tinh thần hoặc kiểm soát những người khác.*** Do đó, em liên tục muốn tìm những người mà em có thể thể hiện như là một người tổ chức tinh thần. Họ luôn là những người không có năng lực lớn trong sự hữu ích tinh thần, và luôn là người chí nguyện với ý định tốt, nhưng em phóng đại tính hữu ích và khả năng của họ để tự thể hiện—trong mắt của em, nếu em có thể nhận ra nó—như là một người hướng dẫn và lãnh đạo của các đệ tử khác trên đường đạo. Em đã làm điều này với hai người, cả hai đều là những đệ tử *tập sự* tốt, và một người gần như được chấp nhận, nhưng cả hai đều làm việc trên cõi trung giới, nơi mà những người mà tôi mong mỏi hợp tác —tại thời điểm đặc biệt này—đang *không* hoạt động, ngoại trừ như những linh hồn, phụng sự từ cõi trí và từ các cấp độ linh hồn.

Again and again, my brother, during the past years I have sought to help you. The indication that what I say is true, lies in two basic facts: First, your deep unhappiness at this time and your inability to work with others, quietly and unassumingly **[614]** and, secondly, that no success along any line has come your way. Face up to that and understand the implications. Face these two facts with clarity and with hopefulness. The true disciple has ever to face facts. Let me give you certain facts and then let me beg of you to ponder on them:

Một lần nữa, huynh đệ của tôi, trong những năm qua tôi đã tìm cách giúp em. Chỉ dẫn cho thấy điều tôi nói là đúng nằm ở hai sự kiện cơ bản: Thứ nhất, sự bất hạnh sâu sắc vào lúc này và sự bất lực của em để làm việc với người khác, một cách lặng lẽ và khiêm tốn [614] và, thứ hai, rằng không có thành công nào theo theo bất kỳ đường lối nào. Hãy đối mặt với điều đó và hiểu được những hàm ý. Hãy đối mặt với hai sự kiện này với sự rõ ràng và với hy vọng. Người đệ tử thật sự luôn phải đối mặt với sự thật. Hãy để tôi cho em một số sự kiện nhất định và sau đó tôi xin em suy nghĩ về chúng:

1. You are nearly sixty. Ahead of you lie a few more years of service, if you will, or a futile running around, if you will.

1. Em gần sáu mươi tuổi. Trước mặt em chỉ còn một vài năm nữa để phụng sự, nếu em muốn, hoặc nếu em không muốn chạy lòng vòng.

2. You have been asked to collaborate in my work. This is not a question of your rendering obedience; in that I am not interested, but because, years ago, you recognised me and offered to help. You recognised some of my co-workers and offered your assistance.

2. Em đã được yêu cầu cộng tác trong công việc của tôi. Đây không phải là câu hỏi về sự vâng lời của em; tôi không quan tâm điều đó, nhưng vì nhiều năm trước, em đã nhận ra tôi và đề nghị giúp đỡ. Em đã nhận ra một số đồng nghiệp của tôi và em đã trợ giúp.

3. Your "service," so called, has hitherto been the making of plans after your initial service of financing the earlier stage. But, my brother, the giving of money is the least important thing you have to offer. You have been occupied with large schemes, none of which have come to fruition because they were not the thing which you had, as a soul, undertaken to do and, therefore, they lacked the inflow of the group energy which would have guaranteed their success. You have been busy with an attempt to organise a group here and a group there. But the plans are already laid; the groups are already formed; the organisation, connected with my work, is already functioning. Then why not, brother of mine, collaborate with what already *is*?

3. Cái được gọi "công việc phụng sự của em" cho đến nay là việc tạo ra các kế hoạch sau khi em đã cung cấp việc phụng sự tài chánh cho giai đoạn đầu. **Nhưng, huynh đệ của tôi, việc cho tiền là điều ít quan trọng nhất mà em phải cung cấp. Em đã bận rộn với những kế hoạch lớn và không có cái nào có kết quả vì chúng không phải là cái mà em, như một linh hồn, thực hiện và do đó chúng thiếu nguồn năng lượng nhóm vốn sẽ đảm bảo thành công của chúng. Em đã bận rộn với một cố gắng để tổ chức một nhóm ở đây và một nhóm ở đó. Nhưng kế hoạch đã được đặt; các nhóm đã được hình thành; tổ chức, liên kết với công việc của tôi, đã hoạt động. Vậy tại sao không cộng tác với những gì đã có, hỡi huynh đệ của tôi?**

4. You have no ability to work in a big way from the worldly angle and are too old to learn. But the success of all large undertakings is based on the little things, the minor tasks, faithfully fulfilled, of the disciple who is free from personal ambition.

4. Em không có khả năng làm việc theo một cách lớn lao ở góc độ thế giới và quá già để học điều này. Nhưng sự thành công của tất cả các công việc lớn dựa trên những việc nhỏ, những nhiệm vụ nhỏ nhặt được hoàn thành một cách chính xác của người đệ tử không có tham vọng cá nhân.

5. It had been my intention to start some of you on definitely constructive work in connection with the dissipation of world glamour. But this activity you have delayed. You have hindered the work in the group up to date and this cannot be permitted much longer. Work along this line can be done successfully only by those who are mastering their personal glamours. You are

5. Đó là ý định của tôi để bắt đầu một số đệ tử trong công việc xây dựng chắc chắn liên quan với việc phá tan ảo cảm của thế giới. Nhưng em đã trì hoãn hoạt động này. Em đã cản trở công việc trong nhóm cho đến hiện tại và điều này không thể được phép kéo dài hơn nữa. Công việc theo đường lối này chỉ có thể được thực hiện thành công bởi những người đang thành thạo những ảo cảm cá

yet in the depths of glamour and subconsciously know that this is true. All who know and love you, know it **[615]** and are in deep distress, wondering what they can do to help you and aid in your release.

nhân của họ. Hiện Em đang ở trong chiều sâu của ảo cảm và về mặt tiềm thức biết rằng điều này là đúng sự thật. Tất cả những ai biết và yêu mến em đều biết điều đó, và đang buồn, tự hỏi làm thế nào họ có thể giúp đỡ em và giúp em trong việc giải phóng ảo cảm.

6. *The door still stands wide open for you.* But the opportunity for you to go forward with your group is dependent upon your accepting the above facts and by your beginning, for the first time in your life, to work as a humble server, relinquishing all plans, all big ideas, and for the rest of this life (which is but a moment of time in the long cycle of the soul), doing the little things behind the scenes of which no one will know.

*6. Cửa vẫn mở rộng cho em.* **Nhưng cơ hội để em tiếp tục với nhóm của em phụ thuộc vào sự chấp nhận của em những sự kiện trên và bằng sự bắt đầu, lần đầu tiên trong cuộc đời của em, làm việc như một người phụng sự khiêm tốn, từ bỏ tất cả các kế hoạch, tất cả các ý tưởng lớn, và cho phần còn lại của cuộc đời này (đó chỉ là một khoảng thời gian ngắn trong chu kỳ dài của linh hồn), làm những việc nhỏ đằng sau hậu trường mà không ai biết.**

Have I been hard, my brother? I assure you of my steadfast love and of my deep and lasting desire to help you and to serve you.

Tôi có nghiêm khắc không hỡi huynh đệ của tôi? Tôi bảo đảm với em về tình thương bền vững của tôi và khát vọng sâu xa và lâu dài của tôi để giúp em và phụng sự em.

I shall not attempt further to make clear to you the futility of your present life and activities. I stand ready to weld you into the group to which you pledged yourself as a soul and on soul levels. But to do this, you must reach the point of complete self-surrender and demonstrate your willingness to serve with humility and readiness. I will communicate with you again when you express the wish to have me do so and evidence, at the same time, a real understanding of that which I have sought to impress upon you.

Tôi sẽ không cố gắng làm rõ thêm cho em sự vô ích của cuộc sống hiện tại và các hoạt động của em. Tôi sẵn sàng gắn em vào nhóm mà em cam kết như là một linh hồn và trên các cấp độ linh hồn. Nhưng để làm điều này, em phải đạt đến điểm hoàn toàn tự nguyện đầu hàng và thể hiện sự sẵn sàng của mình để phụng sự với sự khiêm tốn và sẵn sàng. Tôi sẽ liên lạc với em một lần nữa khi em bày tỏ mong muốn tôi làm như vậy, và đồng thời thể hiện một sự hiểu biết thực sự những điều mà tôi đã cố gắng để gây ấn tượng với em.

You have a devotion and a persistence which *can* and *must* carry you through into the light. It has hitherto been a persistence, based on weakness, and your devotion has been glamorous. Now get down to facts. Let the future demonstrate a persistence which

Em có một sự sùng kính và sự kiên trì *có thể* và *phải* đưa em vào trong ánh sáng. Nó đã trở thành sự kiên trì dựa trên sự yếu đuối, và lòng sùng kính của em đã trở thành ảo cảm. Bây giờ hãy đi xuống sự thật. Hãy để cho tương lai chứng minh sự kiên trì dựa trên

is based on conviction that you are in the Way of Service and that you travel not alone, but that a group of brothers stands ready to work with you when you will work with them. Let your devotion be that of devotion to your group brothers, to the need of humanity and to the Plan and last, and only last, to me.

niềm tin rằng em đang ở trên Con Đường Phụng sự và em không đi một mình, nhưng một nhóm huynh đệ đã sẵn sàng làm việc với em khi em làm việc với họ. Hãy để sự sùng kính của em là sự sùng kính với huynh đệ trong nhóm của em, với nhu cầu của nhân loại, với Thiên Cơ, và chỉ sau cùng, với tôi.

## February 1939—Tháng 2, 1939

MY BROTHER:

MY BROTHER:

It is with deep regret that I ask for your resignation from the group. If in later years you indicate to me a change of heart and a freedom from your present glamour, I will most gladly take you back into some group—though not into this one. I **[616]** believe that you are prepared for this decision of mine. The reason for it is that I cannot any longer permit your group brothers to be hindered in their group work from your constantly recurring tendency to glamour. They have suffered with patience for many years, in order to give you the time to pierce through into the light, but the urgency of the times is such that all workers are needed and the group work must go forward.

Thật rất đáng tiếc khi tôi yêu cầu em ra khỏi nhóm. Nếu trong những năm sau này em cho tôi thấy một sự thay đổi trong trái tim và thoát ra khỏi ảo cảm hiện tại của em, tôi sẽ rất vui đưa em trở lại vào trong một nhóm nào đó—mặc dù không vào trong nhóm này. Tôi [616] tin rằng em đã chuẩn bị cho quyết định của tôi. Lý do là tôi không còn có thể cho phép các huynh đệ trong nhóm của em bị cản trở trong công việc tập thể của họ do khuynh hướng thường xuyên liên tục bị ảo cảm của em. Họ đã chịu đựng với kiên nhẫn trong nhiều năm, để cho em có thời gian xuyên màn ảo cảm đến với ánh sáng, nhưng sự cấp thiết của thời đại lớn đến nỗi tất cả những người làm việc đều cần thiết và công việc nhóm phải tiến về phía trước.

As you leave this group, what shall I say to you?

Khi em rời khỏi nhóm này, tôi sẽ nói gì với em?

First of all, that your karmic link with me remains unbroken. Secondly, that your place will not be filled.... I have little else to say to you for I have said so much during the past years. Your place lies open. Forget it not. Time may enable you to show a changed attitude. If you so choose, and if you will

Trước hết, liên kết nghiệp quả của em với tôi vẫn không bị gián đoạn. Thứ hai, vị trí của em sẽ không bị lấp vào.... Tôi có rất ít điều gì khác để nói với em vì tôi đã nói rất nhiều trong những năm qua. Vị trí của em vẫn để mở. Đừng quên điều đó. Thời gian có thể cho phép em thể hiện thái độ thay đổi. Nếu em

take a suggestion from me, will you ventilate all that is in your mind—a thing which is most difficult for you to do? Write with freedom. Express yourself fully and drastically. If the glamour is not dispersed in this life, then another life may see a return to old karmic relationships. It lies with you. You will learn most now by handling life, by caring for those for whom you are responsible, and by retaining your relationship to useful service....

chọn, và nếu em chấp nhận một đề nghị từ tôi, em sẽ công bố tất cả những gì trong trí của em—điều khó làm nhất với em? Hãy viết với sự tự do. Thể hiện bản thân một cách đầy đủ và quyết liệt. Nếu ảo cảm không bị xua tan trong kiếp sống này, thì kiếp sống khác có thể sẽ thấy sự quay trở lại với các mối quan hệ nghiệp quả cũ. Nó ở với em. Bây giờ em sẽ học được nhiều nhất bằng cách xử lý cuộc sống, bằng cách chăm sóc những người mà em chịu trách nhiệm, và bằng cách giữ mối quan hệ của em với công cuộc phụng sự hữu ích....

## March 1941—Tháng 3, 1941

MY BROTHER:

MY BROTHER:

I think you know without any emphasis upon my part that the relation between us remains unbroken, though I have not been able for some time to contact you subjectively. This inability on my part is because the stimulation, which such a contact would inevitably bring, might (as it always has in the past) feed the glamours to which you so easily succumb.

Tôi nghĩ em biết mà không cần có sự nhấn mạnh nào từ phía tôi rằng mối quan hệ giữa chúng ta vẫn không bị gián đoạn, mặc dù tôi đã không thể liên lạc với em một cách chủ quan trong một thời gian nào đó. Sự không thể này từ phía tôi là vì một sự tiếp xúc như thế chắc chắn mang lại sự kích thích mà có thể (như nó luôn luôn xảy ra trong quá khứ) nuôi dưỡng những ảo cảm mà em dễ dàng mắc phải.

The danger is now, I believe, greatly lessened and you can be trusted today with a closer contact with me and with the group on the inner subjective plane. The inner group remains and is closely linked with me.

Tôi tin rằng sự nguy hiểm bây giờ đã giảm đi rất nhiều và ngày hôm nay em có thể được tin cậy với một tiếp xúc gần gũi hơn với tôi và với nhóm trên cõi giới chủ quan nội tại. Nhóm bên trong vẫn còn và liên kết mật thiết với tôi.

You have struggled for years to overcome the glamours and illusions which overwhelm you with such frequency. Your major gain has been to recognise more consciously the danger and a more swift reaction to it when it appears. Late last summer [617] and early

Em đã phải vật lộn trong nhiều năm để vượt qua những ảo cảm và ảo tưởng áp đảo em với mức độ thường xuyên như vậy. Điều ích lợi chính của em là nhận ra một cách có ý thức nhiều hơn mối nguy hiểm và một phản ứng nhanh nhạy hơn khi nó xuất hiện. Cuối mùa

in the autumn, you very nearly succumbed to an old rhythm. Suspicion of yourself, an uneasy conscience and much outer plane work tended to safeguard you. See to it most carefully that this contact with me and with your brothers in the inner group does not re-awaken into activity well-trained tendencies, old forms of wishful thinking, and old desires for power.

hè năm ngoái [617] và vào đầu mùa thu, em gần như đã khuất phục trước một nhịp điệu cũ. Sự nghi ngờ chính bản thân em, một lương tâm băn khoăn và nhiều công việc bên ngoài có xu hướng bảo vệ em. Hãy quan sát thật kỹ càng rằng sự tiếp xúc này với tôi và với các huynh đệ của em trong nhóm nội tại sẽ không đánh thức các xu hướng đã được rèn luyện tốt hoạt động trở lại, những hình tư tưởng mơ mộng cũ và những ham muốn quyền lực cũ.

For you, the remainder of this life must be given to the steady adherence to the duty of the day and to an intense inner life of meditation. Be consciously the sannyasin. Also, my brother, cooperate in all that proves itself (to your intuition) to be group activity and to which you can contribute power (gained in meditation) and understanding help. All else must be ruled out for this life; meditation and group service must, and will, provide adequate expression for all the powers of your personality and your soul. Find time for that service and be not entirely overwhelmed with the business of the physical plane. Your daily business, your daily service in your environment, your sensitivity to my impression (which can increasingly be developed) and your relation with the inner group on the mental plane will give you scope for loving, fruitful living and prepare you for the freer service of the next life.

Đối với em, phần còn lại của cuộc đời này phải dành cho sự tuân thủ vững chắc nhiệm vụ của thời đại và với một cuộc sống thiền định thâm sâu bên trong. Hãy là một sannyasin có ý thức. Ngoài ra, huynh đệ của tôi, hãy cộng tác trong tất cả công việc mà đã chứng minh với bản thân em (theo trực giác của em) là hoạt động nhóm và em có thể đóng góp sức mạnh (đạt được trong thiền định) và sự giúp đỡ hiểu biết. Tất cả những cái khác phải bị loại trừ khỏi cuộc đời này; tham thiền và công việc phụng sự nhóm phải, và sẽ, thể hiện đầy đủ tất cả quyền lực của phàm ngã và của linh hồn em. Hãy tìm thời gian cho việc phụng sự đó và đừng để hoàn toàn bị choáng ngợp với công việc cõi trần gian. Công việc hàng ngày của em, việc phụng sự hàng ngày trong môi trường của em, sự nhạy cảm của em với ấn tượng của tôi (vốn có thể ngày càng phát triển) và mối quan hệ của em với nhóm nội tại trên cõi trí sẽ cho em phạm vi yêu thương, sống hiệu quả và chuẩn bị em cho công việc phụng sự tự do hơn trong kiếp kế tiếp.

You have had a gruelling and a testing time, my brother. Your improvement has been slow but real. You can be trusted more definitely now than in the past and it is for this reason that I again offer you a more conscious contact with myself. I here tell you my name—a fact that you already

Em đã trải qua một thời gian thử thách mệt mỏi, hỡi huynh đệ của tôi. Sự cải thiện của em chậm nhưng chắc thực. Bây giờ em có thể được tin cậy rõ ràng hơn so với trong quá khứ, và vì lý do này một lần nữa tôi cho em sự tiếp xúc có ý thức hơn với tôi. Bây giờ, tôi cho em biết tên của tôi—một việc mà em đã

intuitively know. I am, by doing so, telling you of your status upon the Path—that of an Accepted Disciple. This carries with it, its encouragement, its responsibilities and its risks.

biết một cách trực giác. Bằng cách làm như vậy, Tôi đã cho em biết về tình trạng của em trên Đường Đạo—đó là một Đệ Tử Chính Thức. Điều này mang theo nó sự khích lệ, trách nhiệm và những rủi ro của nó.

As you are now on the Path of Discipleship and under the direct influence of myself, the Master... your major duty is to train yourself in the needed sensitivity of response to my voice and to the impression which I may be seeking to make upon your aspiring consciousness. This you will do by a constant attitude of directed attention, a controlled personality life and the elimination of all feverish effort along any line of endeavour. A clear, focussed mind, a loving heart, and a cultivated simplicity of understanding of yourself, of life and of **[618]** others is your great need just now. It will do much to bring your devious and involved mental attitudes and aspirations into right order. Make life very simple, brother of mine.

Bởi vì bây giờ em đang ở trên Con đường Đệ tử và dưới ảnh hưởng trực tiếp của tôi, Chân sư... nhiệm vụ chính của em là rèn luyện bản thân mình trong sự nhạy cảm cần thiết đáp ứng với tiếng gọi của tôi, với ấn tượng mà tôi có thể tìm cách tác động lên tâm thức khát vọng của em. Điều này em sẽ làm bằng một thái độ chú ý có định hướng thường xuyên, một đời sống phàm ngã được kiểm soát, và loại bỏ tất cả các cố gắng bộc phát theo bất kỳ đường lối nỗ lực nào. Một thể trí rõ ràng, tập trung, một trái tim yêu thương, và một sự đơn giản được vun bồi về sự hiểu biết bản thân em, về cuộc sống và về những người khác là nhu cầu của em ngay bây giờ. Nó sẽ làm được nhiều để đưa những thái độ và khát vọng tinh thần liên quan của em vào trật tự đúng. Hãy làm cuộc sống thật giản đơn, huynh đệ của tôi.

## June 1942—Tháng 6, 1942

BROTHER OF OLD:

NGƯỜI HUYNH ĐỆ XƯA:

You have been drawn back into a phase of my work which, in the early days, you aided me to start. Opportunity opens up before you; you can be and do much. The success of this will be dependent upon your ability to walk humbly and to recognise the fact that ancient thoughtforms still exist upon the periphery of your consciousness, and that the Dweller on the Threshold stands ready at all times to avail himself of the weaknesses to which you have been prone.

Em đã được rút lui trở lại vào một giai đoạn của công việc của tôi mà trong những ngày đầu, em đã hỗ trợ tôi để bắt đầu. Cơ hội mở ra trước mắt em; em có thể và làm được nhiều. Sự thành công của việc này sẽ phụ thuộc vào khả năng của em bước đi một cách khiêm tốn và nhận ra sự kiện rằng các hình tư tưởng cũ vẫn còn tồn tại ở vùng biên của tâm thức em, và rằng Kẻ Chận Ngõ đứng sẵn sàng mọi lúc để tận dụng những điểm yếu mà em dễ bị tổn thương.

I say not this in other spirit than that of warning you, and I am happy to see you again within the sphere of action of the work. I look to you to aid and help. If you will always act in full cooperation with your fellow workers, and if you will cultivate frankness and open-heartedness and clear speech, the end is sure.

Tôi không nói điều này với tinh thần nào khác ngoài việc cảnh báo em, và tôi vui khi được gặp lại em trong phạm vi hoạt động của công việc. Tôi nhìn về em để hỗ trợ và giúp đỡ. Nếu em luôn hành động trong sự hợp tác hoàn toàn với bạn đồng môn, và nếu em sẽ vun bồi tính thẳng thắn, cởi mở và nói rõ ràng thì kết quả là chắc chắn.

**Spiritual radiation holds the key to your successful service, and the careful watching of your lower sixth and third ray tendencies. You must be prepared for tests and difficulties until you have proved yourself; these seldom come the expected way. One of your major safeguards is ever, as I have already told you, to adhere to and carry forward the next duty and to concentrate upon that which has been undertaken. Avoid that which lies outside the periphery of the work, regarding anything else as a sidetrack for you.**

Sự bức xạ tinh thần là chìa khóa cho công việc phụng sự thành công của em, và sự giám sát cẩn thận các xu hướng thấp của cung 3 và cung 6 của em. Em phải chuẩn bị cho các bài kiểm tra và các khó khăn cho đến khi em đã chứng minh được bản thân; những điều này hiếm khi xảy đến như dự kiến. Một trong những biện pháp bảo vệ chính của em là, như tôi đã nói với em, **gắn bó và thực hiện nhiệm vụ gần gũi với mình, tập trung vào những gì đã nhận làm. Tránh những gì nằm ngoài ngoại vi của công việc, xem bất cứ điều gì khác như một sự lạc hướng đối với em.**

My blessing rests upon you, and my confidence in your ability to stand steady and to avoid glamour is always present.

Mong rằng ơn phước của tôi đến với em, và sự tin tưởng của tôi về khả năng của em để đứng vững và tránh ảo cảm luôn hiện diện.

December 1942—Tháng 12, 1942—*December 1942—Tháng 12, 1942*

MY BROTHER:

MY BROTHER:

Life has been difficult for you since you have again sought to work in connection with my plans. Things have not worked out as you anticipated and you are full of inner distress, questioning **[619]** and bewilderment. This was inevitable; you entered into this renewed group relationship with the same big ideas which have ever been your downfall in life and this, in spite of the very definite warning your true friends gave you, out of affection and knowledge of you. You had to find that the picture you had, both of yourself as a worker

Cuộc sống đã trở nên khó khăn với em vì em lại muốn làm việc liên quan đến kế hoạch của tôi. Sự việc đã không diễn ra như em tiên liệu và em đầy sự đau khổ bên trong, nghi vấn [619] và hoang mang. Điều này không thể tránh khỏi; em đã tham gia vào mối quan hệ nhóm mới này với cùng những ý tưởng lớn mà em đã từng sa ngã trong kiếp sống này, và điều này, bất chấp lời cảnh báo rất rõ ràng mà những người bạn thật sự của em đã cho em, em không quan tâm và hiểu biết. Em phải thấy rằng hình ảnh mà em có về bản thân em như một người

and of the work to be done, was distorted by "wisps of glamour," and that your wishful thinking and idealistic imaginings of yourself had to be revised. Such a process is far from easy and I have done nothing to make it easier. I would have you note that.

phụng sự và về công việc phải làm đã bị bóp méo bởi "những sương mù ảo cảm", và rằng mơ tưởng viễn vông của em và những tưởng tượng lý tưởng của em phải được sửa đổi. Một quá trình như vậy không dễ và tôi đã không làm gì để làm cho nó dễ dàng hơn. Tôi muốn em chú ý đến điều đó.

The work needs men of consecration and devotion who are pledged to unwavering service—the service of the little things—and you could give much; but you cannot give it until you have completely changed your estimate of yourself. In the past you have succumbed to glamours of various kinds: Glamour about me, the Master, and about the Hierarchy and your relation to that Hierarchy; glamour about certain world disciples and your relation to them; glamour about the magnitude of the work; glamour about a certain sad little aspirant; glamour about your scientific capacity which held you away from my work for years; glamour about money; glamour about people.

Công việc này cần những người hiến dâng và sùng kính, những người phát nguyện phụng sự không lay chuyển—phụng sự những điều nhỏ nhặt—và em có thể cho ra nhiều; nhưng em không thể cho nó cho đến khi em đã hoàn toàn thay đổi sự đánh giá của chính mình. Trong quá khứ, em đã bị những ảo cảm khác nhau: Ảo cảm về tôi, Chân sư, về Thánh đoàn và mối quan hệ của em đối với Thánh đoàn; ảo cảm về một số đệ tử thế gian và mối liên hệ của em với họ; ảo cảm về tầm mức của công việc; ảo cảm về một người chí nguyện nhỏ bé buồn bã nào đó; ảo cảm về khả năng khoa học của em đã khiến em tách khỏi công việc của tôi trong nhiều năm; ảo cảm về tiền bạc; ảo cảm về con người.

Ngày nay, ảo cảm của em tập trung xung quanh bản thân và tập trung vào những gì em nghĩ em là và em có thể đạt được, dựa trên sự sâu sắc của phán đoán của em, và mức độ tận tụy của em. Điều đó là tốt, hỡi huynh đệ của tôi, vì khi điều đó bị gián đoạn, tan rã và hoàn toàn tan vỡ, em sẽ được tự do thấy vị trí của em trong công việc. Điều này đã được các huynh đệ của em công nhận đúng lúc. Họ đã biết mối quan hệ nghiệp quả của em với công việc và không có ý muốn thay đổi tình huống. Tôi cũng thế. Nhưng em không thể tiếp tục làm việc dưới trách nhiệm của sự căng thẳng hiện tại, và dưới áp lực của một sự bất mãn tâm linh sâu sắc và một ý thức khát vọng bị trở ngại. Không thể có dòng chảy tự do của sức mạnh tinh thần, của minh triết và ánh sáng, và của nguồn lực vật chất khi một điều kiện như thế đang tồn tại trong tâm thức em, và

điều đó cũng không tránh khỏi liên quan đến các đồng môn của em.

**Today your glamour is centred around yourself and is concentrated upon what you think you are and can accomplish, upon the soundness of your judgment, and the extent of your devotion. That, my brother, is good, for when that is disrupted and dissipated and completely broken up, you will be free to find your place in the work. This has been duly recognised by your brothers. They have known of your karmic relation to the work and have had no wish to change the situation. Nor have I. But you cannot continue to work under the liability of the present strain, and under the pressure of a deep spiritual discontent and a sense of thwarted and frustrated aspiration. There can be no free inflow of spiritual strength, of wisdom and light, and of material resources when there is such a condition as now exists in your consciousness and which also, inevitably, involves your fellow workers.**

Dreams and reality must coincide; you are glamoured by a dream of service. We who serve the Hierarchy and humanity, [620] especially today, know the intense difficulty of service in present world conditions, and the disillusionment of much of it; we know that service frequently runs contrary to much that one would like to see accomplished and to much that has been planned by servers; we know that service means endless disappointment, ceaseless struggle, hard knocks, apparent unaccountable failure—and all because *as yet* the spiritual strength of humanity is not commensurate to the material pull.

**Giấc mơ và thực tế phải trùng khớp; em bị ảo cảm bởi một giấc mơ phụng sự.** Chúng ta những người phụng sự Thánh đoàn và nhân loại, đặc biệt là ngày nay, biết được những khó khăn của việc phụng sự trong điều kiện thế gian hiện tại, và sự vỡ mộng nhiều về nó; chúng ta biết rằng phụng sự thường xuyên ngược lại nhiều điều mà người ta muốn thấy hoàn thành, và ngược lại nhiều điều đã được lên kế hoạch bởi những người phụng sự; **chúng ta biết rằng phụng sự có nghĩa là thất vọng không ngừng, đấu tranh không ngừng, khó khăn, thất bại rõ ràng không giải thích được**—và tất cả bởi vì hiện tại sức mạnh tinh thần của nhân loại không tương xứng với lực kéo của vật chất.

Some day a point of balance will be reached, bringing—needless to say—its own dangers but bringing also a steady growth towards beauty, goodness and wisdom; some day the

Một ngày nào đó một điểm cân bằng sẽ đạt đến, mang theo—không cần phải nói—những hiểm nguy của chính nó, nhưng cũng mang lại sự tăng trưởng liên tục hướng về Chân Thiện

fight of the material aspect against the spiritual will prove futile and the power of the spirit will dominate; but the time is not immediate, even if it is not far off. The battle today is oft a losing one. Think, my brother, of the ages of hierarchical struggle and the slow, slow growth which the Masters have been forced to watch and foster, the failures They have had to note and the stupidities of some of Their best workers.

Mỹ; một ngày nào đó, cuộc chiến đấu của khía cạnh vật chất chống lại tinh thần sẽ chứng minh là vô ích và sức mạnh của tinh thần sẽ chiếm ưu thế; nhưng điều này không phải ngay lập tức, ngay cả khi nó không còn xa. Trận chiến hôm nay thường là một trận chiến thất bại. Huynh đệ của tôi, hãy suy nghĩ về thời đại của cuộc đấu tranh của Huyền Giai và sự tăng trưởng chậm chạp mà các Chân sư đã bị buộc phải theo dõi và nuôi dưỡng, những thất bại mà các Ngài đã phải lưu ý và sự ngu xuẩn của một số người giúp việc giỏi nhất của các Ngài.

Withdraw yourself from your pictures and dreams, my brother, and work with no illusions and with no time for consideration of magnificent possibilities. This is the most difficult moment in human history and its darkest hour. Be thankful you have got a vision but waste not time in pondering it. The reality of the vision *is.* The work of clearing the way for its materialising is the present task of all disciples. In the dust and chaos and wreckage, the vision disappears from sight though the fact of its existence persists. None of you may perhaps see that vision again, but you have seen it. When, however, it is a fact upon the physical plane, it will be so because you and many others worked down in the inferno of today.

Hãy rút lui khỏi hình ảnh và ước mơ của em, hỡi huynh đệ của tôi, và làm việc với không ảo tưởng và không có thời gian để xem xét các khả năng vĩ đại. Đây là khoảnh khắc khó khăn nhất trong lịch sử nhân loại và giờ phút tối tăm nhất của nó. Tôi biết ơn vì em đã có một tầm nhìn nhưng đừng lãng phí thời gian trong việc suy ngẫm nó. Thực tại của tầm nhìn là hiện hữu. Công việc dọn đường cho sự hiện thực hóa của nó là nhiệm vụ hiện tại của tất cả các môn đệ. Trong bụi, hỗn loạn và đống đổ nát, tầm nhìn biến mất khỏi tầm mắt mặc dù sự kiện của sự tồn tại của nó vẫn còn đó. Không ai trong số các em có thể nhìn thấy tầm nhìn đó lần nữa, nhưng em *đã* nhìn thấy nó. Tuy nhiên, khi nó là một sự kiện trên trần gian, nó sẽ như thế bởi vì em và nhiều người khác đã làm việc trong địa ngục của ngày hôm nay.

NOTE: *This brother was, as you will have noted above, asked to resign. For some years, he was not actively working in the Ashram. His acceptance of the discipline and his steadfast faith, in spite of continued recurrent glamours, brought about his re-instatement eventually and he is now an active part of the group.*

Ghi chú: *Người huynh đệ này đã được yêu cầu rút ra khỏi nhóm, như bạn đã thấy trong các bức thư trên. Trong nhiều năm, y không hoạt động tích cực trong Asram. Sự chấp nhận kỷ luật và đức tin kiên định của y, bất chấp những ảo cảm liên tục tái đi tái lại, cuối cùng đã mang lại sự phục hồi của y vào nhóm và bây giờ ông là một thành phần tích cực của nhóm.*

# Quyển II

## September 1943—Tháng 9 năm 1943

BROTHER OF MINE:

Our association together has existed for many years. It also began many lives ago. You should have advanced to a more intimate stage of discipleship had it not been for your always ready and still persistent response to the unreal, the [Page 725] unnecessary, and to that which comes in between you and the clear, steady enlightened progress upon the Path which should be yours. You will note that I use not the word glamour here. The reason is that it is apparently an entirely meaningless word to you, and I felt that I should emphasise the fact that glamour (as far as you are concerned) means that which sidesteps you from the desired service, that which engrosses your attention and prevents you from concentrating on the realities of life and circumstance, that which places you always at the centre of some big scheme as the master-mind making some discovery, as the architect of some building which is intended to house humanity, and that which comes between you and the simple duty of a pledged disciple—for that you unchangeably are.

You have, my brother, a good illustration of what I mean in the two plans which you have evolved during the past six months for world salvage and unity. One of them was supposed to be in response to my request for a paper, but another paper which I asked you to write is still unwritten and that paper was more important than the other. These plans were drawn; time was taken in submitting them to various people, and to what end? There was in them nothing new. The minds

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Sự liên kết của chúng ta đã tồn tại trong nhiều năm. Nó cũng đã bắt đầu từ nhiều kiếp trước. Lẽ ra em phải tiến đến một giai đoạn gần gũi hơn trong vai trò đệ tử nếu như em không sẵn sàng và bền bỉ đáp ứng lại với những gì không thực, [Trang 725] không cần thiết, và những gì ngăn cản em đến với sự tiến bộ giác ngộ rõ ràng, ổn định trên Thánh đạo, mà lẽ ra nên là của em. Em sẽ lưu ý rằng tôi không sử dụng từ ảo cảm ở đây. Lý do là nó dường như là một từ hoàn toàn vô nghĩa đối với em, và tôi cảm thấy rằng tôi nên nhấn mạnh sự thật rằng ảo cảm (đối với em) có nghĩa là thứ khiến em tránh xa sự phụng sự mong muốn, cái thu hút sự chú ý của em và ngăn cản em tập trung vào những thực tế của cuộc sống và hoàn cảnh, những gì luôn đặt em ở trung tâm của một kế hoạch lớn nào đó với tư cách là người chủ trì thực hiện một số khám phá, với tư cách là kiến trúc sư của một tòa nhà nào đó dành cho nhân loại, và điều đó xảy ra giữa em và nghĩa vụ đơn giản của một đệ tử đã thệ nguyện—vì đó chính là em, không đổi dời.

Em thân mến, có một minh họa tốt về những gì tôi muốn nói trong hai kế hoạch mà em đã phát triển trong sáu tháng qua để cứu rỗi và thống nhất thế giới. Một trong số chúng được cho là để đáp ứng yêu cầu của tôi về một bài viết, nhưng một bài viết khác mà tôi yêu cầu em viết vẫn chưa được viết và bài viết đó quan trọng hơn bài viết kia. Những kế hoạch này đã được vạch ra; đã mất thời gian để gửi chúng cho nhiều người, và để đạt được mục đích gì? Không có gì mới trong đó.

and some of the best minds in every country in the world are formulating them. Your plans were simply compilations of familiar suggestions which have already been presented in better form to the public. What end, therefore, did they serve? Only to sidetrack you from the simple duty of today; only to feed that inclination on your part to do something great; only to prevent you from a true and practical cooperation in my plans which you know well and which the disciples in my Ashram are pledged to materialise. It is their group duty, not from the angle of authoritative demand, or in a spirit of blind obedience but because from free choice and identity of purpose (as far as they can realise it) they are in my Ashram; they have willingly responded to my planned intentions and in a spirit of dedication to the good of humanity.

Những bộ óc, và một vài bộ óc giỏi nhất ở mọi quốc gia trên thế giới đang xây dựng chúng. Các kế hoạch của em chỉ đơn giản là sự tổng hợp các đề xuất quen thuộc đã được trình bày ở dạng tốt hơn cho công chúng. Vì vậy, chúng đã phục vụ cho mục đích gì? Chỉ để làm em lạc hướng khỏi nhiệm vụ đơn giản của ngày hôm nay; chỉ để nuôi dưỡng khuynh hướng làm điều gì đó lớn lao từ phía em; chỉ để ngăn cản em hợp tác thực sự và thiết thực trong các kế hoạch của tôi mà em biết rõ và là kế hoạch mà các đệ tử trong Ashram của tôi cam kết thực hiện. Đó là nhiệm vụ tập thể của họ, không phải từ góc độ yêu cầu có thẩm quyền, hoặc trong tinh thần phục tùng mù quáng, mà bởi vì từ sự lựa chọn tự do và mục đích đồng nhất (trong chừng mực họ có thể nhận ra), họ đang ở trong Ashram của tôi; họ đã sẵn sàng đáp ứng những ý định đã định của tôi và với tinh thần cống hiến vì lợi ích của nhân loại.

All this indicates to me that you are still prone to slip into the thraldom of the vague vision, the grandiose formulations [Page 726] of something and are negatively responsive to the collective ideas of forward-thinking men, for you do no positive or original thinking of your own. Glamour still holds you.

Tất cả những điều này cho tôi thấy rằng **em vẫn có xu hướng rơi vào vòng xoáy của tầm nhìn mơ hồ, những công thức vĩ đại** [Trang 726] **về một điều gì đó và phản ứng tiêu cực với những ý tưởng tập thể của những người có tư duy tiến bộ,** vì em không làm gì tích cực hay độc đáo trong suy nghĩ của riêng em. Ảo cảm vẫn còn cầm giữ em.

You might well ask, my brother: Why then keep me in your group? Why not wait until I have learnt better and have dropped this tendency? Because you need the protection of the Ashram and you need—from the centre of protection—to learn then to accept the duty of obedience to the ashramic intent and to work under the direction of the loving intentions of Those Whom you do recognise as more experienced disciples than yourself. You are in my Ashram also from old association and because you earned the reward of this recognition and

Em cũng có thể hỏi, huynh đệ của tôi: Tại sao lại giữ em trong nhóm của tôi? Tại sao không đợi cho đến khi em học tập tốt hơn và từ bỏ xu hướng này? **Bởi vì em cần sự bảo vệ của Ashram**, và em cần—từ trung tâm bảo vệ này—học cách chấp nhận nghĩa vụ tuân theo ý định của Ashram, và làm việc dưới sự hướng dẫn của những ý định yêu thương của những Người mà em công nhận là các đệ tử có kinh nghiệm hơn chính em. Em đang ở trong Ashram của tôi cũng từ những liên kết cũ, **và bởi vì em đã giành được phần thưởng là sự công nhận và cơ hội này bằng cách là**

opportunity by being the first to appreciate the significance of my books and the teaching that they convey, and to aid the effort of A.A.B. For that reason you earned the right to my appreciation and hers, and have had them both. That was the one clear bit of spiritual thinking you have done in this incarnation. Therefore, the Ashram protects you, and your brothers stand around you, and for this brief incarnation you are a liability—but a liability which can, with your cooperation, be changed in your next incarnation into a group asset.

**người đầu tiên đánh giá cao tầm quan trọng của những quyển sách của tôi, và những lời dạy mà chúng truyền tải, đồng thời hỗ trợ nỗ lực của AAB.** Vì lý do đó mà em đã nhận được sự đánh giá cao của tôi và của bà ấy, và đã có cả hai. **Đó là một chút suy nghĩ tâm linh rõ ràng mà em đã thực hiện được trong kiếp này.** Do đó, Ashram bảo vệ em, và những huynh đệ của em đứng xung quanh em, và trong thời gian ngắn ngủi này, em là một món nợ—nhưng một món nợ có thể, với sự hợp tác của em, được thay đổi trong lần tái sinh tiếp theo của em để trở thành tài sản của nhóm.

There is consequently no need for the slightest discouragement and I say that with definite purpose and truth. There is only room for the acceptance of facts. What facts, brother of mine? Let me (with my usual frankness) tell you. Let me point out to you what I feel and those who know you best feel should be your attitude for the remainder of this life. If you accept these ideas and cooperate willingly, you will do much to free yourself; if you refuse to see the light, you will but delay the process and continue to exact the protecting care of the Ashram for a longer period. Let me first highlight your career of glamour so as to prove to you, intelligently, the points I seek to make.

Do đó, em không cần chút nản lòng nào, và tôi nói điều đó với mục đích và sự thật rõ ràng. Chỉ có chỗ cho việc chấp nhận sự thật. Và sự thật nào, huynh đệ của tôi? Hãy để tôi, với sự thẳng thắn thường thấy của tôi, nói với em. Hãy để tôi chỉ ra cho em những gì tôi cảm thấy, và những người biết em rõ nhất, cảm thấy nên là thái độ của em trong phần còn lại của kiếp sống này. Nếu em chấp nhận những ý tưởng này và sẵn sàng hợp tác, em sẽ làm được nhiều việc để giải thoát bản thân; nếu em từ chối nhìn thấy ánh sáng, em sẽ trì hoãn quá trình và tiếp tục đòi hỏi việc bảo vệ Ashram trong một thời gian dài hơn. Trước tiên, hãy để tôi nêu bật sự nghiệp ảo cảm của em để chứng minh cho em thấy, một cách thông minh, những điểm mà tôi muốn đưa ra.

I shall not deal with your life, prior to the recognition period which enabled you to render me and the world outstanding service. Your recognition and aid of the work I was doing has released certain energies which will have much to [Page 727] do with the changing of the consciousness of humanity. Remember that the Hierarchy has this service of yours in mind.

Tôi sẽ không đề cập đến cuộc sống của em, trước thời kỳ nhận biết vốn cho phép em phụng sự tôi và thế gian một cách xuất sắc. Sự công nhận và hỗ trợ của em đối với công việc tôi đang làm đã giải phóng một số năng lượng sẽ giúp ích nhiều [Trang 727] để làm thay đổi tâm thức của nhân loại. Hãy nhớ rằng Thánh đoàn biết công việc phụng sự của em.

There was the glamour of the wonderful discovery you were going to make, covering several years of experimentation and leading nowhere. Why? Because you had neither the training nor the capacity to do the work. It will be better done and in other ways and by better minds than yours. Your equipment was not adequate.

**Có ảo cảm về khám phá tuyệt vời mà em sắp thực hiện, vốn đã trải qua nhiều năm thử nghiệm và không dẫn đến đâu cả.** Vì sao? Bởi vì em không được đào tạo cũng như không có năng lực để thực hiện công việc. Nó sẽ được thực hiện tốt hơn và theo những cách khác và bởi những bộ óc thông minh hơn em. Bộ máy của em không tương xứng để làm điều đó.

There was the glamour of spiritual power which led some of your group brothers astray for months. There has always been a glamorous response to personalities who have misled and glamoured you in the business world and led you into devious and difficult situations, and which forced you, eventually, to recognise that they were not the least what you had thought. What is this but the glamour of personalities? Until you have learnt to see people as they truly are, you cannot do the exoteric work of a disciple.

**Có ảo cảm về sức mạnh tinh thần đã khiến một số huynh đệ trong nhóm của em lạc lối trong nhiều tháng.** Luôn có một phản ứng ảo cảm đối với những cá nhân đã lừa dối và quyến rũ em trong thế giới kinh doanh và đưa em vào những tình huống khó khăn và quanh co, và cuối cùng buộc em phải nhận ra rằng họ không phải là những gì em đã nghĩ. Đây là gì nếu không phải là ảo cảm của các phàm ngã? Em không thể thực hiện công việc công truyền của một đệ tử cho đến khi em học được cách nhìn con người đúng như bản chất của họ.

Then came an interlude. I asked for your resignation from the group, and the door of the inner Ashram closed upon you. That was very good for you and you endeavoured in that period to attend to the business of life, watching yourself with care. Then the door of the Ashram reopened and you were readmitted to the group life. For a year all seemed well, but the dual stimulation of the Ashram and the active work in my group proved too much, and glamour again enveloped you.

Sau đó đến một khoảng dừng. Tôi đã yêu cầu em từ bỏ nhóm, và cánh cửa của Ashram bên trong đã đóng lại với em. Điều đó rất tốt cho em và em đã cố gắng trong thời gian đó để tham gia vào các sự vụ của cuộc sống, quan sát bản thân một cách cẩn thận. Sau đó, cánh cửa của Ashram mở ra và em được trở lại cuộc sống tập thể. Trong một năm, mọi việc dường như tốt đẹp, nhưng sự kích thích kép của Ashram và công việc tích cực trong nhóm của tôi đã chứng tỏ là quá nhiều, và ảo cảm lại bao trùm lấy em.

You started by formulating large schemes for world regeneration and for a super-organisation, and yet all that time the work that I wanted done and the outlines of the work as indicated by me, and to which your group brothers and my Ashram are pledged, played no part in your planning. You have

**Em đã bắt đầu bằng cách xây dựng các kế hoạch lớn để tái tạo thế giới và cho một siêu tổ chức,** nhưng trong suốt thời gian đó, công việc mà tôi muốn hoàn thành, và các phác thảo của công việc do tôi chỉ ra, mà những huynh đệ trong nhóm của em và Ashram của tôi đã cam kết, lại không đóng

been unhappy and bewildered because of the lack of sympathy, yet what would you have your brothers do? Would you have them aid me in helping you to free yourself from wild schemes and planning, or would you have them back you up and strengthen the hold that glamour has upon you?

vai trò gì trong kế hoạch của em. Em đã tủi thân và hoang mang vì bị thiếu thiện cảm, vậy em muốn các huynh đệ của em sẽ làm gì? Em sẽ nhờ họ hỗ trợ tôi trong việc giúp em giải phóng bản thân khỏi những chương trình và kế hoạch hoang đường, hay em sẽ nhờ họ hỗ trợ và củng cố sự cầm giữ mà ảo cảm đã có đối với em?

Here are my suggestions, brother of mine, given in all [Page 728] love and understanding, and with a real appreciation of your sincerity of devotion, your great and beautiful staying-power, your essential humility and your very real need for protection.

Đây là những gợi ý của tôi, em thân mến, được đưa ra bằng tất cả [Trang 728] tình thương và sự hiểu biết, và với sự đánh giá thực sự về lòng tận tụy chân thành của em, sức mạnh kiên trì cao cả và đẹp đẽ của em, sự khiêm tốn cần thiết và nhu cầu rất thực sự được bảo vệ của em.

1. Accept the fact that you need protection, and be grateful.

1. Chấp nhận sự thật rằng em cần được bảo vệ, và biết ơn về điều đó.

2. Accept the fact that in this life you have neither the mental equipment nor the clear vision to enable you to be a leader, an organiser or a drawer of blueprints for the Hierarchy.

2. Chấp nhận sự thật rằng trong kiếp sống này, em không có thể trí cũng như tầm nhìn rõ ràng để cho phép em trở thành một nhà lãnh đạo, một nhà tổ chức hoặc một người vẽ các bản thiết kế cho Thánh Đoàn.

3. Accept the fact that you are not young enough to make many basic personality changes, for the sixth ray crystallises too rapidly.

3. Chấp nhận sự thật rằng em không đủ trẻ để thực hiện nhiều thay đổi cơ bản về phàm ngã, vì cung sáu kết tinh quá nhanh.

4. Accept the fact that in the performance of your home and business duties and in the effort to bring happiness to those in your environment lies for you the immediate solution of your problem. A simple, humble life of service and of self-forgetfulness will do more to free you than any violent endeavour to understand and combat glamour. You do not yet even comprehend what it is; it can only be overcome by the illumined mind, and there is therefore, for you, nothing else to be done but to strengthen your soul contact by practical

4. Chấp nhận sự thật rằng trong việc thực hiện các nhiệm vụ trong gia đình và công việc kinh doanh của em cũng như trong nỗ lực mang lại hạnh phúc cho những người xung quanh, em phải có giải pháp tức thời cho vấn đề của mình. **Một cuộc sống phụng sự đơn giản, khiêm tốn và quên mình sẽ giúp giải phóng em nhiều hơn bất kỳ nỗ lực bạo lực nào để hiểu và chống lại ảo cảm.** Em thậm chí còn chưa hiểu nó là gì; **nó chỉ có thể được khắc phục bởi thể trí được soi sáng, và do đó, đối với em, không thể làm gì khác ngoài việc tăng cường tiếp xúc linh**

spiritual living upon the physical plane, and by a complete refraining from all thought anent the future world, future scientific discoveries, future world orders, and the manner whereby they can be instituted.

**hồn của em bằng cách sống tinh thần thực tế trên cõi trần, và bằng cách hoàn toàn kiềm chế mọi suy nghĩ liên quan đến thế giới tương lai, những khám phá khoa học trong tương lai, trật tự thế giới trong tương lai và cách thức theo đó chúng có thể được thiết lập**.

The moment your mind becomes preoccupied with the universal aspects of life it is thrown into confusion; its thoughtform-making proclivities become violent, and the illumination of the soul is then unable to penetrate. You need to learn to bring that illumination into your personality daily life upon the physical plane. What measure of it you have received has been retained upon the mental plane and dedicated to matters far too big for you in this incarnation and with your present equipment. This has led to a chronic state [Page 729] of glamour. Live practically, sweetly, humbly and lovingly for the remainder of this life, and demonstrate beauty in personality relations. You will thus release your mind from pressures too great for it, and so begin to tread the way of liberation.

Khoảnh khắc tâm trí em trở nên bận tâm với những khía cạnh phổ quát của cuộc sống, nó sẽ rơi vào tình trạng bối rối; khuynh hướng tạo hình tư tưởng của nó trở nên hung bạo, và lúc bấy giờ sự soi sáng của linh hồn không thể thâm nhập được. Em cần học cách mang sự soi sáng đó vào cuộc sống hàng ngày của phàm ngã em trên cõi trần. Mức độ của nó mà em đã nhận được đã được giữ lại trên cõi trí tuệ và dành riêng cho những vấn đề quá lớn đối với em trong kiếp này và với trang bị hiện tại của em. Điều này đã dẫn đến một tình trạng mãn tính [Trang 729] của ảo cảm. Sống thực tế, ngọt ngào, khiêm tốn và đáng yêu cho đến hết cuộc đời này và thể hiện vẻ đẹp trong các mối quan hệ phàm ngã. Như vậy em sẽ giải phóng trí của em khỏi những áp lực quá lớn đối với nó, và thế là em bắt đầu bước đi trên con đường giải thoát.

Can you do this, my brother? Can you bring spirituality into business and live in the business world as a disciple? If you cannot do this, you will have to learn to do it, because discipleship leaves no aspect of life unlived, and business is an aspect of human living. Can you bring naught but peace, happiness and confidence into your home and into your association at the Headquarters of my work in the world? Can you begin to be one to whom the enquirer can turn for help, knowing that he will get enough practical assistance to enable him to see the next step ahead? You can do and be all these things, my brother. Your task is to

Em có thể làm điều này không, huynh đệ của tôi? Em có thể mang tâm linh vào kinh doanh và sống trong thế giới kinh doanh với tư cách là một đệ tử không? Nếu em không thể làm điều này, thì em sẽ phải học cách làm điều này, bởi vì tư cách đệ tử không có khía cạnh nào của cuộc sống là không được sống, và kinh doanh là một khía cạnh của cuộc sống con người. Em có thể mang gì ngoài sự bình yên, hạnh phúc và tự tin vào nhà của em và vào liên kết của em tại Tổng Hành Dinh công việc của tôi trên thế giới không? Em có thể bắt đầu trở thành người mà người tìm hỏi có thể nhờ giúp đỡ, biết rằng anh ta sẽ nhận được đủ sự trợ giúp thiết

demonstrate discipleship in the daily life, and not to duplicate the discipleship of those more advanced than yourself.

thực để giúp anh ta nhìn thấy bước tiếp theo phía trước không? Em có thể làm và trở thành tất cả những điều này, huynh đệ của tôi. Nhiệm vụ của em là thể hiện tư cách đệ tử trong cuộc sống hàng ngày, và không sao chép tư cách đệ tử của những người tiến bộ hơn em.

Do the group work and meditation as indicated. I assign you no special work. I seek to see you more closely integrated into the group in my Ashram of which you are a part. Have no doubts and questionings. You are a part of my Ashram, and that brings the needed protection, as well as certain risks of overstimulation. The love and understanding and gratitude of your group brothers stands with warmth around you. I have no need to assure you of my protecting care and constant interest. The years must have proved it to you.

Làm công việc nhóm và tham thiền như được chỉ dẫn. Tôi không giao cho em công việc đặc biệt nào. Tôi muốn thấy em hòa nhập chặt chẽ hơn vào nhóm trong Ashram của tôi mà em là một phần. Không có nghi ngờ và tra hỏi nào. Em là một phần trong Ashram của tôi, và điều đó mang lại sự bảo vệ cần thiết, cũng như những rủi ro nhất định khi bị kích thích quá mức. Tình yêu thương, sự thấu hiểu và lòng biết ơn của những người anh em trong nhóm luôn ấm áp xung quanh em. Tôi không cần phải đảm bảo với em về sự chăm sóc bảo vệ và sự quan tâm thường xuyên của tôi. Những năm tháng chắc hẳn đã chứng minh điều đó với em.

## November 1944—Tháng 11 năm 1944

MY BROTHER AND FRIEND OF OLDEN TIME:

HUYNH ĐỆ VÀ NGƯỜI BẠN THỜI CŨ CỦA TÔI:

There is absolutely no need for the profound depression and for the process of self-accusation in which you so constantly live. Years ago, your dream was to serve the Master, to be known by Him and to be a part of His group or Ashram. You longed for the status, technically understood, of an accepted disciple. You have served the Master and rendered us, as I told you, notable service; you are known by me, and [Page 730] it is perhaps the fact of this knowledge and its implications which disturbs you so deeply; you are an integral

Hoàn toàn không cần đến sự trầm cảm sâu sắc và quá trình tự buộc tội bản thân mà em thường xuyên sống trong đó. Nhiều năm trước, ước mơ của em là được phụng sự Chân sư, được Ngài biết đến và trở thành một phần trong nhóm hoặc Ashram của Ngài. Em khao địa vị, hiểu một cách kỹ thuật, của một đệ tử được chấp nhận. Em đã phụng sự Chân sư và cung cấp cho chúng tôi, như tôi đã nói với em, một sự phụng sự đáng chú ý; tôi biết em, và [Trang 730] có lẽ chính sự hiểu biết này và những hàm ý của nó đã làm em vô cùng bối rối; em là một phần không

part of a group, affiliated with my Ashram; you are an accepted disciple. You have, therefore, every reason to feel encouraged.

thể thiếu của một nhóm, liên kết với Ashram của tôi; em là một đệ tử được chấp nhận. Do đó, em có mọi lý do để cảm thấy được khích lệ.

You are, however, aware of weaknesses and of failure. So be it. But the fact remains that the major trend and purpose of your life has brought you into the Ashram. So be it again, my brother. All within the Ashram, except those of higher initiate status, fall short at times.

Tuy nhiên, em nhận thức được những điểm yếu và thất bại. Nó là như thế. Nhưng sự thật vẫn là xu hướng và mục đích chính của cuộc đời em đã đưa em vào Ashram. Vì vậy, hãy để nó một lần nữa như thế, huynh đệ của tôi. Tất cả mọi người trong Ashram, ngoại trừ những người có địa vị điểm đạo đồ cao hơn, đôi khi bị thiếu sót.

One of the things which I said at my last word with you was that your age was such that it was well-nigh impossible for you to change. Yet you have changed quite definitely during the past year, and by your refusal to cultivate the glamorous thinking which characterised you in past years and so oft proved your undoing, you have made real progress—more real progress than at any previous time. This has almost surprised me. When I raised the point with a member of my Ashram (known to none of you in this group which I am instructing), he remarked: "The soul is after all a Master, and when the force of masterhood is released, bringing quiescence and acquiescence, it is difficult to predict the happenings possible." Your quiescence, demonstrated upon the physical plane, largely as depression and fatigue, produced a negativity which made it difficult for any positive glamour to show itself; this greatly helped, weakening through attrition the hold which it has had upon your astral body. See that it gains no strength again. But be not depressed; simply be negative to all the suggestions of glamour and be encouraged at my words, for I speak not lightly or untruly. No spectacular progress will be made by you in this life. Accept that as factual and be happy at the

Một trong những điều mà tôi đã nói trong lời cuối cùng với em là tuổi của em gần như không thể thay đổi được. Tuy nhiên, em đã thay đổi khá rõ ràng trong năm qua, và bằng cách từ chối nuôi dưỡng lối suy nghĩ ảo cảm vốn là nét đặc trưng của em trong những năm qua và thường chứng tỏ em không làm gì, em đã đạt được tiến bộ thực sự—tiến bộ thực sự hơn bất kỳ thời điểm nào trước đây. Điều này đã gần như làm tôi ngạc nhiên. Khi tôi nêu quan điểm này với một thành viên trong Ashram của tôi (mà không ai trong số các em trong nhóm này mà tôi đang hướng dẫn biết), Ngài nhận xét: “Xét cho cùng, linh hồn là một Chân sư, và khi sức mạnh của chủ nhân được giải phóng, mang lại sự tĩnh lặng và bằng lòng, rất khó để dự đoán những diễn biến có thể xảy ra." Sự tĩnh lặng của em, được thể hiện trên cõi trần, phần lớn là sự chán nản và mệt mỏi, tạo ra một tính chất tiêu cực khiến cho bất kỳ ảo cảm tích cực nào cũng khó thể hiện ra; điều này đã giúp ích rất nhiều, làm suy yếu do hao mòn lực giữ mà nó đã có trên thể cảm dục của em. Thấy rằng nó không gia tăng sức mạnh nữa. Nhưng đừng chán nản; chỉ đơn giản là tiêu cực với tất cả những gợi ý của ảo cảm và được khuyến khích bởi lời nói của tôi, vì tôi không nói một cách nhẹ nhàng hoặc không trung thực. Em sẽ không đạt được tiến bộ

quiet of the coming period before you pass over to the other side. Make full use of the time and read, study and think.

ngoạn mục nào trong cuộc đời này. Hãy chấp nhận điều đó là sự thật và vui vẻ với khoảng thời gian yên bình sắp tới trước khi em bước qua thế giới bên kia. Tận dụng thời gian và đọc, nghiên cứu và suy nghĩ.

You have for long asked me to tell you the rays upon which your three personality bodies are to be found. I do so now, for you can profit from the information.

Từ lâu em đã yêu cầu tôi nói cho em biết các cung mà ba thể phàm ngã của em được tìm thấy trên đó. Bây giờ, Tôi làm điều đó, vì em có thể thu được ích lợi từ thông tin.

You have, as you know, a third ray soul and a sixth ray personality. Your task as regards the latter is to transit on to [Page 731] the first ray, so that next life you will come into incarnation with the difficult combination of three and one. For this the training, discipline and discoveries of the present incarnation should have prepared you, and you can therefore face the future with caution but with surety.

Như em đã biết, em có một linh hồn thuộc cung ba và một phàm ngã thuộc cung sáu. Nhiệm vụ của em đối với cung phàm ngã là chuyển tiếp sang [Trang 731] cung một, để kiếp sau em sẽ tái sinh với sự kết hợp khó khăn giữa cung ba và cung một. Để làm được điều này, sự rèn luyện, kỷ luật và những khám phá của kiếp hiện tại đáng lẽ phải chuẩn bị cho em, và do đó em có thể đối mặt với tương lai một cách thận trọng nhưng chắc chắn.

Your mental body is on the fifth ray and hence your interest in things scientific; but the calibre of your mind is not yet of such a nature that you can profit from this, and this is a fact which you must accept.

Thể trí của em ở cung năm và do đó em quan tâm đến những gì khoa học; nhưng tư chất của thể trí em chưa ở mức độ mà em có thể thu lợi từ điều này, và đây là sự thật mà em phải chấp nhận.

Your astral body is first ray in nature and hence the potent hold which glamour has had on you—a glamour inherited from three previous lives and rendered one-pointed and powerful in this life through your first ray astral nature. You willed to deal with glamour; you ran, last life, a great risk of wandering on to the path of black magic. Your recognition of me and my work and your instantaneous cooperation, completely negated that possibility, but the tendency to glamour remained and still does.

Thể cảm dục của em có bản chất là cung một và do đó sức mạnh mà ảo cảm đã có đối với em–một ảo cảm được thừa hưởng từ ba kiếp trước và được thể hiện một cách nhất tâm và mạnh mẽ trong kiếp này thông qua bản chất cảm dục cung một của em. Em sẵn sàng đáp ứng với ảo cảm; trong kiếp trước, em đã gặp một rủi ro lớn khi lang thang trên con đường của hắc thuật. Sự công nhận của em đối với tôi và công việc của tôi và sự hợp tác tức thời của em đã phủ nhận hoàn toàn khả năng đó, nhưng xu hướng ảo cảm vẫn còn đó, và sẽ vẫn còn.

Your physical body is third ray in type, and this has intensified the worst aspects of that ray, because soul energy (undirected by an illumined mind) at times stimulates it and the glamour can take effect in physical plane activity.

Cơ thể vật lý của em thuộc cung ba, và điều này đã tăng cường những khía cạnh tồi tệ nhất của cung đó, bởi vì năng lượng linh hồn (không được điều khiển bởi một trí tuệ được soi sáng) đôi khi kích thích nó và ảo cảm có thể có tác dụng trong hoạt động trên cõi trần.

If you can develop mental perception to a fuller degree, and if you can achieve in this life and the next a measure of real illumination, all the difficulties now troubling you will be resolved. In your next incarnation, you should endeavour to work through a second ray astral body, for there is a real lack of second ray force in your most difficult equipment. There are too many energies in your present equipment along the line of the first ray, and your ultimate goal must be a second ray personality, following upon the coming first ray personality of your next life. Love and light are greatly needed by you, and their reception by you in your lower fourfold nature would produce great transforming results. These must be brought about by you through keen interest in and love of others, and by stern mental control and unfoldment. [Page 732]

Nếu em có thể phát triển nhận thức trí tuệ đến một mức độ đầy đủ hơn, và nếu em có thể đạt được trong kiếp này và kiếp sau một mức độ giác ngộ thực sự, thì tất cả những khó khăn hiện đang gây khó khăn cho em sẽ được giải quyết. Trong lần tái sinh tiếp theo của em, em nên cố gắng hoạt động thông qua thể cảm dục cung hai, vì em thực sự thiếu mãnh lực cung hai trong thiết bị khó khăn nhất của em. Có quá nhiều năng lượng trong trang bị hiện tại của em đi theo đường của cung một, và mục tiêu tối hậu của em phải là một phàm ngã cung hai, tiếp theo sau phàm ngã cung một sắp tới trong kiếp sau của em. Tình yêu và ánh sáng rất cần thiết cho em, và em tiếp nhận chúng trong bản chất tứ phân thấp của em sẽ tạo ra những kết quả chuyển hóa vĩ đại. Những điều này phải do em tạo ra thông qua sự quan tâm sâu sắc và tình yêu đối với người khác, và bằng sự kiểm soát và phát triển tinh thần nghiêm khắc. [Trang 732]

## August 1946—Tháng 8 năm 1946

BROTHER OF OLD:

HUYNH ĐỆ NGÀY XƯA:

This is but a parting word to you as regards your physical plane affiliation with my Ashram. I will start by assuring you that the inner link remains unbroken and will persist, though even I have no idea when freedom will distinguish you or when you can advance with surety into the Ashram itself. Any progress that you could have

Đây chỉ là một lời chia tay đối với em trong mối quan hệ trên cõi trần của em với Ashram của tôi. Tôi sẽ bắt đầu bằng cách đảm bảo với em rằng liên kết bên trong vẫn không bị phá vỡ và sẽ tồn tại, mặc dù ngay cả tôi cũng không biết khi nào sự tự sẽ đặc trưng cho em, hoặc khi nào em có thể tiến vào Ashram một cách chắc chắn. Bất kỳ tiến

made this life, as a result of my corrective teaching and aid, has been largely negated by your supine acceptance of failure, by your profound and lasting "conviction of sin" (if I may use so old-fashioned a phrase), and by your constant inner dwelling on your group relations. You did fail, my brother. But why stay overwhelmed by failure for year after year and remain with your eyes concentrated on the lower self that failed? All have failed and will again along some line. E'en the Masters fail at times to pass through one or other of the highest initiations at their first attempt and—from the hierarchical angle—that connotes failure. But the failure is scarce recognised; the effort is made to register what caused the failure and the inability to stand before the One Initiator, for all effects emanate from some ascertainable cause. So should it be on all levels of advancement, even such a relatively unimportant effort (from the point of view of hierarchical work) as your attempt to gain the right of entry into my Ashram or what is called "ashramic penetration," and then on and up through many graded failures, until you meet the well-known failure of the Buddha to attain His goal.

bộ nào mà em có thể đạt được trong cuộc sống này nhờ sự dạy dỗ và trợ giúp sửa chữa của tôi, đã bị phủ nhận phần lớn bởi sự chấp nhận thất bại của em, bởi "niềm tin tội lỗi" sâu sắc và lâu dài của em (nếu tôi có thể dùng một cụm từ lỗi thời như vậy), và bằng sự suy ngẫm liên tục của em về các mối quan hệ nhóm của em. Em đã thất bại, huynh đệ của tôi. Nhưng tại sao cứ chìm đắm trong thất bại hết năm này qua năm khác và cứ tập trung vào phàm ngã đã thất bại? Tất cả đều thất bại và sẽ lại xảy thất bại theo một số hướng nào đó. Ngay cả các Chân sư đôi khi không vượt qua được một trong những cuộc điểm đạo cao nhất ở lần thử thách đầu tiên của các Ngài, và—từ góc độ Huyền Giai—điều đó có nghĩa là thất bại. Nhưng sự thất bại hiếm khi được công nhận; nỗ lực được thực hiện để ghi nhận nguyên nhân gây ra thất bại và không có khả năng đứng trước Đấng Điểm đạo duy nhất, vì tất cả các tác động đều bắt nguồn từ một số nguyên nhân có thể xác định được. Vì vậy, nó ở trên tất cả các cấp độ thăng tiến, ngay cả một nỗ lực tương đối không quan trọng như vậy (từ quan điểm của công việc Thánh đoàn) như nỗ lực của em để giành quyền vào Ashram của tôi, hay cái được gọi là "thâm nhập đạo tràng", v.v. và trải qua nhiều lần thất bại, cho đến khi em gặp thất bại nổi tiếng của Đức Phật trong việc đạt được mục tiêu của Ngài.

I have therefore for you a message based on the words of the initiate, Paul: "Forgetting the things which are behind, press forward." Dwell no longer on the past but make the relatively few years which are left you of this life, years of usefulness and of purpose in my work. This will require the acquisition and the recognition of a spirit which is unembarrassed by ambition but which is pledged to the perfecting of each day's relationships. Preoccupation with the beautifying and the spiritualising of the day's affairs will give you no time for any

Do đó, tôi có một thông điệp dành cho em dựa trên những lời của điểm đạo đồ Paul: "Hãy quên đi những điều phía sau, hãy tiến tới." Đừng sống mãi trong quá khứ mà hãy tận dụng những năm tương đối ít ỏi còn lại của em trên cuộc đời này, những năm hữu ích và có mục đích trong công việc của tôi. Điều này sẽ đòi hỏi phải có được và thừa nhận một tinh thần không bối rối bởi tham vọng nhưng cam kết hoàn thiện các mối quan hệ hàng ngày. Bận tâm với việc làm đẹp và tâm linh hóa các công việc hàng ngày sẽ khiến em không có thời gian cho bất kỳ phản

reaction to glamour; your mind and desire [Page 733] (your kama-manasic nature) will be—with definite purpose—physically oriented; your demonstration of right living upon the physical plane will be to you the factor of major importance.

ứng nào đối với ảo cảm; cái trí và ham muốn của em [Trang 733] (bản chất trí cảm của em) sẽ—với mục đích rõ ràng—được định hướng về trần gian; Đối với em, việc chứng minh em sống đúng đắn trên cõi trần sẽ là yếu tố quan trọng hàng đầu.

Your spiritual focus will remain unaltered, and it is this tenacity (which you have ever demonstrated) which has preserved untouched your relationship with me and with your brothers; you need therefore have no concern in relation to your spiritual expression on its own plane. It is your physical expression which has been at fault. Reflect with assiduity on these words of mine. A focussing of your spiritual attitude and nature upon the physical plane will result in a more dynamic life, instead of the basically negative life you at present demonstrate; you will be surprised at the results which may eventuate.

Trọng tâm tinh thần của em sẽ không thay đổi, và chính sự kiên trì này (mà em đã từng thể hiện) đã giữ nguyên vẹn mối quan hệ của em với tôi và với huynh đệ của em; do đó em không cần quan tâm đến biểu hiện tâm linh của em trên cõi riêng của nó. Chính biểu hiện trần gian của em đã có lỗi. Hãy suy nghĩ cẩn thận về những lời này của tôi. Việc tập trung thái độ và bản chất tinh thần của em trên cõi trần sẽ dẫn đến một cuộc sống năng động hơn, thay vì cuộc sống cơ bản là tiêu cực mà em hiện đang thể hiện; em sẽ ngạc nhiên về kết quả có thể xảy ra.

I am giving you no meditation. I seek to see the flow of your spiritual life downward into daily life, and I seek not to see you raising your human soul towards a soul contact you seldom achieve, consciously at least, this life. Your problem has been due to the fact that in the past you at one time achieved a most definite soul contact, but knew not how to handle the force engendered. In this incarnation, this force flowed into the astral body to a very great extent and evoked the glamour and the deception which have coloured your life. But—you have a vast stored reservoir of spiritual potency on higher levels than the astral, and can perhaps draw upon its source of love and light if your major concentration and preoccupation is the perfecting of your daily living in the place where you are and in the environment and the circumstances for which you are responsible.

Tôi không cho em bài tham thiền nào cả. Tôi muốn thấy dòng chảy đời sống tinh thần của em đi xuống cuộc sống hàng ngày, và tôi không muốn thấy em nâng cao nhân hồn của em hướng tới một tiếp xúc linh hồn mà em hiếm khi đạt được, ít nhất là có ý thức, trong cuộc sống này. **Vấn đề của em là do trong quá khứ, đã có lúc em đạt được sự tiếp xúc linh hồn rõ ràng nhất, nhưng không biết cách xử lý mãnh lực được tạo ra. Trong lần tái sinh này, mãnh lực này chảy vào thể cảm dục ở một mức độ rất lớn và gợi lên ảo cảm và sự lừa dối vốn tô điểm cho cuộc sống của em.** Nhưng—em có một kho dự trữ khổng lồ tiềm năng tinh thần ở các cấp độ cao hơn so với cõi cảm dục, và có lẽ có thể sử dụng nguồn tình thương và ánh sáng của nó nếu sự tập trung và mối bận tâm chính của em là hoàn thiện cuộc sống hàng ngày của em ở nơi em đang ở, và trong môi

trường và hoàn cảnh mà em chịu trách nhiệm.

You need have no fear that I shall withdraw from you the attention and the careful thought which I have given you all these years. I earnestly desire to see you achieve success; I have been sorry when you failed. I seek to have you within the Ashram, which is not as yet the case. A move forward can, however, be made this life if—in your closing years—you obey instructions. Go forward in confidence, my brother; the group has never left you or deserted you, and you need no assurance from me that I hold you in my thought.

Em không cần phải sợ rằng tôi sẽ rút lại sự quan tâm và suy nghĩ cẩn thận mà tôi đã dành cho em trong suốt những năm qua. Tôi tha thiết mong muốn được nhìn thấy em đạt được thành công; Tôi đã nuối tiếc khi em thất bại. Tôi muốn có em trong Ashram, điều này vẫn chưa xảy ra. Tuy nhiên, em có thể tiến lên phía trước trong cuộc sống này nếu —trong những năm cuối đời—em tuân theo chỉ dẫn. Hãy tự tin tiến lên, huynh đệ của tôi; nhóm chưa bao giờ rời bỏ em hoặc bỏ rơi em, và em không cần tôi đảm bảo rằng tôi luôn nghĩ đến em.

# L. U. T.

**Giới Thiệu**:

LUT là Bernard Morrow, người Mỹ, Công thức phát triển của ông là *Love*, Understanding, Transmutation—*Tình yêu thương*, Thấu hiểu, Chuyển hoá, trong đó từ khoá quan trọng nhất được đặt ở đầu và in nghiêng là yêu thương. Các dấu hiệu chiêm tinh chủ yếu của ông là Dấu hiệu mọc Thiên Bình, Mặt trời Kim Ngưu, Mặt trăng Sư Tử. Cấu trúc cung của ông là II-I, 4-6-3. Chính dấu hiệu mặt trời Kim Ngưu đã khiến ông thể hiện những tính chất gây trở ngại trên con đường tinh thần—trì trệ, ù lì, ham muốn dữ dội—, ngoài một tính chất Kim Ngưu mà Ngài ẩn ý trong đoạn văn sau:

Điều thứ hai là **khuynh hướng của suy nghĩ và hành động phải được làm sạch trước khi em có thể vượt qua cánh cửa thanh lọc vốn ẩn giấu cánh cửa Điểm đạo**. Tôi không cần phải nói thêm về hoạt động cản trở này, vì em biết rõ tôi nói đến điều gì.

**1. Làm sạch đời sống tư tưởng của em. Tôi sẽ không nói rõ ràng hơn. Một lần nữa tôi nói: Em biết tôi nói đến điều gì.**

Tôi đoán, Ngài nói đến sự thanh lọc khỏi những tư tưởng về tính dục, một đặc điểm của Kim Ngưu. Trong một đoạn sau, có lẽ Ngài cụ thể hơn:

**Hãy thấy rằng tình bằng hữu của em là với những người nam và với những người bạn đồng môn nam của em. Công việc của em *sẽ là với những người nam* khi [475] bản chất thấp kém được thanh lọc và tẩy rửa tốt hơn.**

Có lẽ, tô suy đoán vấn đề với đệ tử này là vấn đề "tính dục với những người nam", và nó cần được thanh lọc.

Phàm ngã cung một của ông góp phần vào sự thích cô lập, "tàn nhẫn", như lời Chân sư trong bức thư đầu tiên:

**Một là sự quyết tâm ngoan cố để đi theo con đường của riêng em và xử lý các tình huống như em chọn, ngay cả khi người khác đau khổ vì hành động đó của em. Trong suốt cuộc đời, em 'cứng đầu', đạp đổ và gây đau đớn khi em đi...**

**Em không dừng lại để làm đúng hoặc để điều chỉnh hành động sai, ngay khi em nhận ra đó là hành động sai.**

Chính điều đó nên Chân sư chọn phẩm chất "Love" làm phẩm chất mà cần trau dồi trong kiếp sống này như sau:

Khi yêu người khác theo đúng nghĩa thiêng liêng và phụng sự họ (bất kể họ là ai hoặc họ là gì), em sẽ thấy mục tiêu chính và tức thì của mình được thể hiện. Đối với em, sức mạnh giải phóng của tình yêu thương là điều cần thiết **nhưng đó phải là tình yêu thương của linh hồn, chứ không phải tình yêu phàm ngã,** là thứ cần phải thể hiện. Khi phàm ngã của em tràn ngập tình yêu thương, em sẽ học được bài học huyền bí quan trọng này rằng những người em khinh thường và những người đối nghịch với em cũng giống như em; giữa em và họ không có sự khác biệt, **có lẽ hãy để dành sự khác biệt về kiến thức lớn hơn về phía em và do đó, trách nhiệm lớn hơn trong việc thể hiện tình yêu của linh hồn.**

Huynh đệ của tôi, khi tôi nói rằng em cần yêu thương nhiều hơn, **tôi không nói đến tình yêu thương méo mó có bản chất cảm xú**c, mà nói về tình yêu thuần túy vô vị lợi đóng vai trò như một

thỏi nam châm thu hút những linh hồn khác vì đó là một phẩm chất linh hồn, được chia sẻ rộng rãi. Điều này, em biết em thiếu.

Ông cũng là một trong những đệ tử (giống FCD và DHR) có một mối quan hệ nghiệp quả với Chân sư DK, là đệ tử cấp thấp hơn Chân sư DK khi cả hai cùng là đệ tử của Chân sư KH, và ông nhận sự huấn luyện của Chân sư DK cho đến khi ông đã đạt "chuẩn" để vào ashram của Chân sư KH, giống như trường hợp Alice Bailey, FCD (Roberto Assgioli), RSU (Reginer Keller)

Em có nhận ra nhiệm vụ mà tôi đang đối mặt liên quan với em là gì hay không? **Đó là nhiệm vụ giúp em biến đổi bản chất phàm ngã của em thành một công cụ để linh hồn của em có thể đưa em ra khỏi Ashram của tôi vào Ashram của Chân sư K.H**. Đó là nhiệm vụ của tôi với một số em trong nhóm này; **em và họ về cơ bản không thuộc về Ashram của tôi, nhưng các em ở lại và làm việc trong ashram tôi cho đến khi các Định luật tinh thần kiểm soát, tầm nhìn được thiết lập vững chắc, và linh hồn đang kiểm soát.** Liệu em sẽ, với sự kiên định, ghi nhớ điều này, và trong những năm còn lại của cuộc đời, đấu tranh với bản chất thấp kém cho đến khi nó được thanh lọc, kỷ luật, giác ngộ và tích hợp?

Và cũng trong quá khứ, ông đã có một hành động tốt để giúp đỡ Chân sư DK, với "cái giá rất đắt", để Ngài có thể có được những điều tốt đẹp, và các Chân sư không bao giờ "vô ơn", và đó cũng là lý do dù người đệ tử có vấp ngã như thế nào, Ngài vẫn kiên trì:

Tôi, người bạn và huấn sư của em, biết em như em là, và tôi hiểu; sự hiểu biết đó buộc tôi phải sát cánh bên em (với sự kiên định) ở đằng sau hậu trường, sẵn sàng, bất cứ lúc nào, để làm cho sự hiện diện của tôi cảm thấy khi cái cao hơn chiến thắng và cái thấp hơn bị phủ nhận. **Em có thể hỏi tôi tại sao lại như vậy?** Tôi sẽ trả lời rằng trong quá khứ xa xôi—một quá khứ đằng sau tất cả chúng ta—em đã thực hiện, với một cái giá vô cùng đắt, một sự hy sinh cho phép linh hồn đi vào như một sợi chỉ của ánh sáng rạng rỡ. **Nhờ sự hy sinh đó mà nhiều điều tốt đẹp đã đến với tôi, và chúng tôi, những Chân sư Minh triết, nhấn mạnh nhiều đến lòng biết ơn. Nó—cùng với sự phụng sự—[702] có bản chất khoa học sâu sắc và liên quan chặt chẽ đến Luật Nghiệp Quả. Lòng biết ơn là điều em cần học hỏi**, hay tình bạn bền vững giữa F.B. và A.A.B., cũng như của những huynh đệ trong nhóm của em, sẽ gợi lên nơi em một số sự công nhận. Tình huynh đệ của họ được hình thành sâu sắc trên cõi trí, và họ có thể giúp đỡ rất ít trong điều kiện hiện tại.

Trong cuộc trao đổi hiếm hoi giữa Chân sư KH và Chân sư DK về người đệ tử này, những lời sau đây của Chân sư DK nói về người đệ tử có thể giúp tổng kết những điểm chính yếu về ông:

Em đã thân thiết với tôi trong nhiều năm, mặc dù trên thực tế, em thuộc nhóm của một Chân sư khác. Tuy nhiên, Ngài (vì em là người mới trong nhóm của Ngài) đã yêu cầu tôi giúp đỡ em—một người huynh đệ trên cùng cung. Em đã gắn bó với tôi trong nhiều năm và sẽ tiếp tục như vậy.

Khi Ngài hỏi tôi cách đây không lâu—như thỉnh thoảng Ngài vẫn làm, mặc dù ở những khoảng thời gian cách nhau khá xa—em đang đạt được tiến bộ gì, tôi đã trả lời bằng những lời sau đây. Tôi nêu chính xác những lời của mình vì chúng cũng thể hiện thông điệp của tôi với em. Tôi nói: "**Em ấy sẽ đạt được nhiều tiến bộ nếu không phải vì sự lười biếng, sức ì về thể chất, và không chịu hy sinh ở cấp độ phàm ngã cho công việc."** Huynh đệ của tôi, đây là một tuyên bố của sự thật. Em cản trở bản thân ở mọi cấp độ bằng quán tính, và bằng chứng minh thể chất của tình trạng sức khỏe kém—một sức khỏe tồi tệ vốn không tồn tại. Phàm ngã cung một luôn có thể bị cuốn vào tính hữu ích năng động, và kết quả là sức khỏe tốt bởi một hành động của ý chí, ý chí tinh thần. Cảm giác ốm yếu về thể chất của em hoàn toàn là do sự lười biếng về mặt tinh thần—một điều em có thể hoá giải ngay lập tức nếu em muốn. **Em có một trái tim yêu thương và thấu hiểu, nhưng em quá lười**

**biếng để sử dụng nó.** Em có thể đã tạo ra ảnh hưởng mang tính xây dựng trong vài năm qua, nhưng em quá lười biếng để làm điều đó. Em làm công việc tối thiểu cho chúng tôi trong những thời điểm căng thẳng này, thay vì tối đa.

Lời tổng kết cuối cùng của Chân sư DK về LUT với các đệ tử còn lại trong nhóm khi LUT đã rời đi, cho ta thấy LUT đã thất bại, giống LTSK, trong kiếp sống này:

Kể từ lần liên lạc cuối cùng của tôi với các em, một số thay đổi nhất định đã diễn ra trong nhân sự của nhóm. L.U.T. đã bị loại (tạm thời và cho lần tái sinh cụ thể này) ra khỏi nhóm, và do đó ra khỏi Ashram của tôi. Tình trạng khó chịu thường xuyên mà em ấy sống là kết quả của cuộc xung đột không ngừng giữa bản chất linh hồn khao khát của em ấy và phàm ngã trơ lì và ích kỷ của em ấy; điều đó bây giờ đã kết thúc và trong phần còn lại của cuộc đời này, có thể giả định rằng em ấy đã đạt đến mốc cao nhất của mình và đang trải qua một giai đoạn—chắc chắn là tạm thời—của sự thụt lùi hoặc suy thoái. Kiếp sống sau sẽ chứng kiến em ấy vượt qua thành tựu hiện tại một cách chiến thắng, để em ấy vững vàng trên Con đường. Do đó, em ấy vẫn được liên kết một cách mong manh với Nhóm Hạt Giống Mới—một liên kết mạnh hơn về mặt bên trong hơn là về phương diện bên ngoài. DINAII 32

LUT đã thất bại, đã thụt lùi, bị loại ra khỏi Ashram của Chân sư, và Ngài cũng tiên đoán kiếp sống của LUT là một kiếp sống "dữ dội" trong dấu hiệu Hổ Cáp, và nếu chiến thắng, ông sẽ được điểm đạo lần 2:

**Nhưng chính các dấu hiệu chiêm tinh của em là một trong những yếu tố chính hình thành vấn đề của cuộc sống em. Tuy nhiên, đây là một ân phước được che dấu, vì những vấn đề mà nó mang lại và những khó khăn mà em gặp phải dưới dấu hiệu Kim Ngưu phù hợp với em để trải nghiệm Hổ Cáp trong kiếp sống tiếp theo của em—trải nghiệm lớn nhất trên Thánh đạo.**

Còn nhiều điều chúng ta có thể học hỏi từ các huấn thị này, như việc Ngài gợi ý áp dụng âm nhạc để chuyển hoá phàm ngã, các bài thiền về màu sắc…

++++++++++++++++++++++++

| |
|---|
| **LUT** |
| **Bernard Morrow** |
| **5/8/1889, USA** |
| ***Love*, Understanding, Transmutation** |
| **II-I—4-6-3** |
| **471-497** |
| **697-702** |
| **32, 91** |
| **New Seed Group, Ashram Group** |

# Quyển I

**October 1932—Tháng 10 năm 1932**

MY BROTHER:

You face real opportunity and can make real progress, if you so desire. You are considerably younger than some in my group of disciples and have, therefore, less background and more undeveloped resources. You have passed and are passing through a hard experience and out of this you are not getting the full benefit. The reason for this is that you have built a shell around yourself owing to a natural sensitivity which—as a child and in your youth—caused you to protect yourself in this manner. Another reason for your failure to get all you might out of the present experience is the inordinate pride of the Taurus individual, who is on the first ray where his personality is concerned.

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Em đang đối diện với một cơ hội thực sự và có thể đạt được tiến bộ thực sự, nếu em mong muốn điều đó. Em trẻ hơn đáng kể so với một số người trong nhóm đệ tử của tôi và vì thế có ít bối cảnh quá khứ hơn, nhưng lại có nhiều nguồn lực chưa được khai mở hơn. Em đã và đang đi qua một kinh nghiệm khó khăn, nhưng từ đó em chưa thu nhận được trọn vẹn lợi ích. **Lý do của điều này là em đã dựng lên quanh mình một lớp vỏ bảo vệ do sự nhạy cảm tự nhiên, điều mà — khi còn là một đứa trẻ và trong thời niên thiếu — đã khiến em tự bảo vệ mình theo cách ấy**. **Một lý do khác khiến em không rút ra được tất cả những gì có thể từ kinh nghiệm hiện tại là niềm kiêu hãnh quá mức của một cá nhân mang dấu hiệu Kim Ngưu, và về phương diện phàm ngã, em thuộc cung một.**

Will you let me speak with clarity, my brother? I believe in your sincerity and determination, but I have questioned your capacity to make progress in this life. It was, however, your **[472]** karmic due to have this opportunity offered to you. The doubt in my mind arose from my knowledge of the two tendencies in you which have hitherto held you back from the lighted Way.

Em có thể để tôi nói chuyện rõ ràng được không, em thân mến? Tôi tin vào sự chân thành và quyết tâm của em, nhưng tôi đã đặt câu hỏi về khả năng của em để đạt được tiến bộ trong kiếp sống này. Tuy nhiên, chính nghiệp quả [472] của em cho em cơ hội này. Sự nghi ngờ trong tâm trí tôi nảy sinh từ sự hiểu biết của tôi về hai khuynh hướng trong em mà cho đến nay đã ngăn cản em ra khỏi Con đường được soi sáng.

One is a stubborn determination to go your own way and handle situations as you choose, e'en when others suffer through your so doing. You go bull-headed through life, knocking down and hurting as you go. This you know full well. You stop not to right or to adjust wrong action, e'en when

**Một là sự quyết tâm ngoan cố để đi theo con đường của riêng em và xử lý các tình huống như em chọn, ngay cả khi người khác đau khổ vì hành động đó của em. Trong suốt cuộc đời, em 'cứng đầu', đạp đổ và gây đau đớn khi em đi.** Điều này em biết rõ. **Em không dừng lại để làm đúng hoặc để**

you recognise it as wrong. The second is a tendency of thought and action which must be cleaned up before you can pass through the doors of purification which hide the door of Initiation. More about this hindering activity I need not say, for you know well whereof I speak. I offer you the way out in four simple rules:

**điều chỉnh hành động sai, ngay khi em nhận ra đó là hành động sai.** Điều thứ hai là **khuynh hướng của suy nghĩ và hành động phải được làm sạch trước khi em có thể vượt qua cánh cửa thanh lọc vốn ẩn giấu cánh cửa Điểm đạo**. Tôi không cần phải nói thêm về hoạt động cản trở này, vì em biết rõ tôi nói đến điều gì. Tôi cung cấp cho em một lối thoát trong bốn quy tắc đơn giản:

1. Clean up your thought life. I shall not be more explicit. Again I say: You know whereof I speak.

**1. Làm sạch đời sống tư tưởng của em. Tôi sẽ không nói rõ ràng hơn. Một lần nữa tôi nói: Em biết tôi nói đến điều gì.**

2. Eliminate self-pity. All that comes to you is the working of the law and offers opportunity. Cultivate happiness through understanding. I mean not jocoseness and jollity.

**2. Hãy loại bỏ sự tự thương hại. Mọi điều đến với em đều là sự vận hành của định luật và đều mang lại cơ hội**. Hãy nuôi dưỡng hạnh phúc qua sự thấu hiểu. Tôi không muốn nói đến sự bông đùa hay vui cười bề ngoài.

3. Think lovingly of all and, when you have hurt anyone, right the wrong immediately and go forward with humility.

**3. Hãy suy nghĩ một cách yêu thương về tất cả, và khi em đã làm tổn thương bất cứ ai, hãy sửa sai ngay lập tức và tiến tới với sự khiêm tốn**.

4. Demonstrate *will in action* and live up to your own high moments. This takes effort. You are stubborn but your will is weak.

4. Thể hiện ý chí trong hành động và sống theo những thời khắc thanh cao của em. Điều này cần nỗ lực. Em bướng bỉnh nhưng ý chí lại yếu đuối.

As regards the work that you now should do, I would say: Drop all meditation which you may now be doing and concentrate on these four rules. Learn to know the soul as purity, as bliss, as love and as power in service. Do not reflect on the needs of the personality or on its lacks and defects. You need the mystic vision far more than the occult method just now. The keeping of a spiritual diary is of real importance to you. Learn to keep these four rules and note each day their fulfilment or non-fulfilment with careful analysis. In a few months you should be able to note

Về công việc mà em nên làm bây giờ, tôi sẽ nói: Bỏ tất cả các công việc tham thiền mà em có thể đang làm và tập trung vào bốn quy tắc này. Học cách biết linh hồn như là sự thuần khiết, hạnh phúc, tình yêu và quyền năng phụng sự. Không suy nghĩ về những nhu cầu của phàm ngã hoặc về những thiếu sót và khiếm khuyết của nó. Hiện tại em cần tầm nhìn thần bí nhiều hơn là phương pháp huyền bí. Việc ghi chép nhật ký tâm linh thực sự quan trọng đối với em. Học cách tuân giữ bốn quy tắc này và ghi nhận sự hoàn thành hoặc không hoàn thành của

definite change and then can begin meditation along occult lines. Learn to express yourself quite fully in your diary, for you need to find an outlet in this way.

chúng mỗi ngày với sự phân tích cẩn thận. Trong một vài tháng, em sẽ có thể ghi nhận sự thay đổi rõ ràng và sau đó có thể bắt đầu tham thiền theo đường lối huyền linh. Học cách thể hiện bản thân khá đầy đủ trong nhật ký, vì em cần tìm ra lối thoát theo cách này. **[473]**

**March 1933—Tháng 3 năm 1933**

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

It is not often that one speaks a word of encouragement to aspirants, and in your case such a word is not needed. You have undertaken a task and will not rest short of accomplishment. But you were told that, for a few months, certain work needed doing and, at the close, fresh work might come to you. The past period has seen much inner progress towards realisation.... You are much freer, my brother, and the energy of the soul is beginning to sweep more freely through the vehicles—cleansing and revitalising. You have presumably followed my instructions and suggestions and the result has justified the experiment. I suggest that you still continue as you have been doing, building in the attitude of constant and continuous meditation.

Thông thường, người ta thường nói một lời động viên với những người có nguyện vọng, và trong trường hợp của em, một lời nói như vậy là không cần thiết. Em đã thực hiện một nhiệm vụ và sẽ không ngừng hoàn thành. Nhưng em đã được thông báo rằng, trong một vài tháng, một số công việc nhất định cần phải làm và cuối cùng, công việc mới có thể đến với em. Giai đoạn vừa qua đã chứng kiến nhiều tiến bộ bên trong đối với sự nhận thức.... Em đã tự do hơn nhiều, em thân mến, và năng lượng của linh hồn đang bắt đầu quét tự do hơn qua các vận cụ—làm sạch và hồi sinh. Có lẽ em đã làm theo hướng dẫn và gợi ý của tôi và kết quả đã chứng minh cho thử nghiệm. Tôi đề nghị em vẫn tiếp tục như em đã và đang làm, xây dựng thái độ tham thiền ổn định và liên tục.

**August 1933—Tháng 8 năm 1933**

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Still for you I have no changed word. Go forward as you are now doing and continue to focus your attention upon the four rules I earlier gave you. You have, as I have told you, made progress and a little longer work along the established lines will see you breaking—

Với em, tôi không có từ nào thay đổi. Hãy tiếp tục như hiện tại và tiếp tục tập trung sự chú ý vào bốn quy tắc mà tôi đã đưa ra trước đó cho em. Như tôi đã nói với em, em đã tiến bộ, và làm việc lâu hơn một chút nữa theo những lộ trình đã thiết lập, em sẽ thấy em

past recovery—old thought habits and ancient forms.

phá vỡ—vượt qua sự phục hồi— những thói quen suy nghĩ cũ và những hình tướng cũ.

Be not discouraged because I am making no change in your work. The task you undertook was a hard one and the effectiveness of sustained effort and reiterated endeavour is adequate. Why then employ a different tool when the one to hand is effective and clean? I will, however, make one suggestion: Work more carefully with individuals, with people you meet, with your friends in the same line of thought and with your co-disciples. Give them, in love, more of yourself. You have more to give than two years ago. Give of what you have gained and lose yourself in active service. Work more intensively, therefore, from the day you receive this communication from me.

Đừng nản lòng vì tôi không thay đổi công việc của em. Nhiệm vụ em đã đảm nhận là một nhiệm vụ khó khăn và hiệu quả của nỗ lực bền vững và cố gắng lặp lại là tương xứng. Tại sao lại sử dụng một công cụ khác khi công cụ đang làm là hiệu quả và sạch sẽ? Tuy nhiên, tôi sẽ đưa ra một gợi ý: Hãy làm việc cẩn thận hơn với từng cá nhân, với những người em gặp, với những người em có cùng suy nghĩ và với đồng môn của em. Hãy dành tình yêu thương cho họ nhiều hơn từ chính em. Em có nhiều thứ để cho đi hơn hai năm trước. Hãy cho đi những gì em đã đạt được và đánh mất bản thân trong phụng sự. Do đó, hãy làm việc mạnh mẽ hơn kể từ ngày em nhận được thư này từ tôi.

One hint I will give you as to your personal concern over the little daughter. **Be not unduly concerned as to her unfoldment. Let not your anxiety for her to measure up to your ideal force her to tread a way which is one that you desire. She also** [474] **is a soul and has her own path to go**. Your part is to love without a change, no matter what occurs. Take her each day into the light and, by the use of your imagination, link her with the master of her life, the soul behind the scenes. Do this as a soul yourself; your soul and her soul then will work out the problem together.

Một gợi ý mà tôi sẽ đưa ra đối với mối quan tâm cá nhân của em về đứa con gái nhỏ. **Đừng quan tâm quá mức đến sự phát triển của nó. Đừng để sự lo lắng của em muốn nó đạt đến lý tưởng của em ép buộc nó phải đi theo con đường mà em mong muốn. Nó cũng [474] là một linh hồn và có con đường riêng để đi.** Phần của em là tình yêu không thay đổi, bất kể điều gì xảy ra. Hãy đưa đứa bé ra ngoài ánh sáng mỗi ngày, và bằng trí tưởng tượng của em, hãy liên kết nó với chủ nhân của cuộc đời của nó, linh hồn đằng sau hậu trường. Hãy tự mình làm điều này như một linh hồn; sau đó linh hồn của em và linh hồn của nó sẽ giải quyết vấn đề cùng nhau.

**January 1934—Tháng giêng năm 1934**

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Certain changes have taken place in your life lately and by your decisions you grow and

Gần đây, một số thay đổi nhất định đã diễn ra trong cuộc sống của em và với những

by your decisions you must abide. You have endeavoured to take those decisions in the light; it is *intent* that counts with us, the teachers on the inner side, even if this intent is not correctly realised by the physical brain consciousness. Now you are entering into what might be regarded as a new incarnation. At this significant moment of your life, therefore, I would say a word of warning and of guidance. Live not so utterly within yourself but forget yourself. The past lies behind you. The future will be of your own making in a truer sense than ever before. There is no present moment but each coming second determines simultaneously the future and expresses the past. The past works out through the medium of the very qualities you demonstrate; the future sows the seeds of further good or evil. For you particularly those seeds originate in the thought life.

quyết định của em, em trưởng thành hơn và em phải tuân theo những quyết định của mình. **Em đã nỗ lực để đưa ra những quyết định trong ánh sáng; chính ý định có giá trị với chúng tôi, những huấn sư ở nội giới, ngay cả khi ý định này không được ý thức của bộ não vật lý nhận biết một cách chính xác. Bây giờ em đang bước vào những gì có thể được coi là một hoá thân mới.** Vì vậy, vào thời điểm quan trọng này của cuộc đời em, tôi sẽ nói một lời cảnh báo và hướng dẫn. Đừng sống hết sức vào bên trong chính em, mà hãy quên đi chính mình. Quá khứ nằm phía sau em. Tương lai sẽ do chính em tạo ra theo một nghĩa chân thực hơn bao giờ hết. Không có khoảnh khắc hiện tại, trừ mỗi giây sắp đến xác định đồng thời tương lai và thể hiện quá khứ. Quá khứ được thể hiện thông qua phương tiện của chính những phẩm chất mà em thể hiện; **tương lai gieo những hạt giống thiện hơn hay ác hơn. Đặc biệt với em, những hạt giống đó bắt nguồn từ đời sống tư duy.**

The group unity and life is affected by the thought content of the disciples who form the group. See to it that what you put into the general current of thought power is of significance. Continue with the work of purifying thought but do this not so much by constantly fighting undesirable thoughts as by substituting dynamic good thought for those facile thoughts which are the result of wrong thought habits. Endeavour, therefore, to be of a vital usefulness to my group by cultivating *beauty* in your thought. Read deeply and widely—a thing you have never done. But read with the intent to serve your fellowmen through the medium of that which has been gained in this manner.

Sự thống nhất và cuộc sống của nhóm bị ảnh hưởng bởi nội dung tư tưởng của các đệ tử tạo thành nhóm. Hãy thấy rằng những gì em đưa vào dòng sức mạnh tư tưởng nói chung là có ý nghĩa. **Tiếp tục công việc thanh lọc tư tưởng nhưng không nên làm điều này quá nhiều bằng cách liên tục chống lại những tư tưởng không mong muốn, mà nên bằng cách thay thế những tư tưởng tốt năng động cho những suy nghĩ phiến diện là kết quả của những thói quen suy nghĩ sai lầm. Vì vậy, hãy nỗ lực trở nên hữu ích quan trọng cho nhóm của tôi bằng cách trau dồi vẻ đẹp trong suy nghĩ của em**. Đọc sâu và rộng—điều em chưa bao giờ làm. Nhưng hãy đọc với mục đích phụng sự đồng nghiệp của em thông qua phương tiện đã đạt được theo cách này.

See that your friendships are with men and with your fellow disciples among the men. With men, your work will lie when [475] the lower nature is better purified and cleansed. I am training this group of disciples, affiliated with my Ashram, for service and they will have to function as a group—both on the inner and the outer planes. Have this in mind in all you do.

**Hãy thấy rằng tình bằng hữu của em là với những người nam và với những người bạn đồng môn nam của em. Công việc của em sẽ là với những người nam khi [475] bản chất thấp kém được thanh lọc và tẩy rửa tốt hơn.** Tôi đang đào tạo nhóm đệ tử này, liên kết với Ashram của tôi, để phụng sự và họ sẽ phải hoạt động như một nhóm — trên các cõi giới bên trong và bên ngoài. Hãy ghi nhớ điều này trong tất cả những gì em làm.

I seek this year to give you some set meditation form to follow and I include in it a mantram which you can use daily or when swept by the self-pity which troubles you at this time. The attached meditation form can be followed by you for the rest of the year, when I will again take up the matter with you. It is to be done *rapidly,* with strict attention and a one-pointed focus, using the following seed thoughts.

Năm nay, tôi muốn cung cấp cho em một bài tham thiền để em làm theo, và tôi đưa vào đó một mantram mà em có thể sử dụng hàng ngày hoặc khi bị cuốn vào sự than thân trách phận vốn gây khó khăn cho em vào lúc này. Em có thể thực hành bài tham thiền đính kèm trong phần còn lại của năm, cho đến khi tôi sẽ đề cập vấn đề với em một lần nữa. Bài thiền phải được thực hiện nhanh chóng, với sự chú ý chặt chẽ và tập trung nhất tâm, bằng cách sử dụng những tư tưởng hạt giống sau đây.

1st month—I think no thought, I dream no dream that could harm my brother, and thereby dim his light.

Tháng thứ nhất—tôi không suy nghĩ gì, tôi không mơ giấc mơ nào có thể làm hại huynh đệ của tôi, và do đó làm mờ ánh sáng của bạn ấy.

2nd month—I see my brother in the light and with him walk the Path.

Tháng thứ 2—tôi nhìn thấy huynh đệ tôi trong ánh sáng và cùng đi với huynh đệ ấy trên Con đường.

3rd month—I say no word that might direct the thoughts of other men and thus bring harm; I shield my brother from every harmful word.

Tháng thứ 3—Tôi không nói lời nào có thể điều hướng suy nghĩ của những con người khác và do đó gây hại; Tôi bảo vệ huynh đệ tôi khỏi mọi lời nói có hại.

4th month—I hear my brother's note and with it blend my own.

Tháng thứ 4—tôi nghe thấy âm điệu của huynh đệ tôi, và tôi hoà âm điệu của riêng tôi với của họ.

5th month—Unto my group I give the gain of all the past, my love and understanding.

Tháng thứ 5 —tôi cống hiến tất cả những thành tựu của quá khứ của tôi, tình yêu và sự hiểu biết của tôi cho nhóm của tôi.

6th month—That wisdom which is mine, that strength and power belong to all. This I must deepen and, with love, contribute to the whole.

Tháng thứ 6—Minh triết của tôi, sức mạnh và quyền năng đó thuộc về tất cả. Tôi phải đào sâu điều này, và, với tình yêu, đóng góp cho toàn thể.

Above all, my brother, arrest each unloving thought; stamp out each critical action and teach yourself to love all beings—not in theory but in deed and in truth. Peace be to you and strength to tread the Way.

Trên tất cả, em thân mến, hãy chặn lại từng suy nghĩ không yêu thương; dập tắt từng hành động chỉ trích, và dạy bản thân yêu thương tất cả chúng sinh—không phải trên lý thuyết mà bằng hành động và thật sự. Bình an cho em và sức mạnh để bước trên Con đường.

**September 1934—Tháng 11 năm 1934**

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

You have made many changes both in your life and in yourself and so encouraging has been the result that I do not seek to alter aught that I earlier gave you. Keep up the meditation work but increase your field of service by your readiness to recognise the need of others and then to give them of your **[476]** supply. Train yourself to recognise need during the next few months. It will aid in increasing your occult sensitivity and drive out the last few signs of your ancient and deep-seated self-pity. Study with care what I earlier gave you, renew your consecration and re-orient yourself to the light ahead and within.

Em đã thực hiện nhiều thay đổi cả trong cuộc sống lẫn trong bản thân, và kết quả rất đáng khích lệ đến nỗi tôi không tìm cách thay đổi những gì mà tôi đã đưa ra cho em trước đó. Tiếp tục công việc tham thiền nhưng tăng cường lĩnh vực phụng sự của em bằng cách em sẵn sàng nhận ra nhu cầu của người khác và sau đó cung cấp cho họ nguồn cung cấp [476] của em. Rèn luyện bản thân để nhận ra nhu cầu trong vài tháng tới. Nó sẽ hỗ trợ em trong việc tăng độ nhạy cảm huyền bí và loại bỏ một số dấu hiệu cuối cùng của sự than thân trách phận sâu sắc và cổ xưa của em. Hãy cẩn thận nghiên cứu những gì tôi đã ban cho em trước đó, đổi mới sự hiến dâng của em và tái định hướng bản thân về ánh sáng phía trước và bên trong.

One practical suggestion I make with a view to your increased facility in expression: *Write more.* Correspond more with others and put your thoughts and ideas on paper in so far as they can be of service to other people. You need a larger field of expression and your spiritual diary could aid you much if you would seek each day to use it to the full. I urge not the writing down of morbid thoughts and self-centred ideas and aspirations. I urge you, however, to register in writing the fleeting ideas, the dimly sensed teaching and the intuitions which are sent to you from your soul or which surround you as a part of the group aura. Reflect on this and work at increasing your responsiveness to spiritual ideas and in recording those ideas in words....

**Một gợi ý thiết thực mà tôi đưa ra với mục đích tăng cường khả năng diễn đạt của em: *Viết nhiều hơn*. Tương tác nhiều hơn với những người khác và đưa những suy nghĩ và ý tưởng của em ra giấy trong chừng mực chúng có thể phụng sự được người khác. Em cần một lĩnh vực biểu đạt lớn hơn và nhật ký tâm linh của em có thể hỗ trợ em rất nhiều nếu em sử dụng nó mỗi ngày.** Tôi không khuyến khích viết ra những suy nghĩ bệnh hoạn và những ý tưởng và nguyện vọng tự cao tự đại. Tuy nhiên, tôi khuyến khích em ghi nhận lại để viết ra những ý tưởng thoáng qua, những giảng dạy cảm nhận được lờ mờ, và những trực giác được gửi đến em từ linh hồn em hoặc những thứ bao quanh em như một phần của hào quang nhóm. Hãy suy ngẫm về điều này và làm việc để tăng khả năng phản ứng của em với những ý tưởng thiêng liêng và ghi lại những ý tưởng đó thành lời....

**February 1935—Tháng 2 năm 1935**

MY BROTHER:

How shall we deepen the expression of love in your life? How can we intensify the activity of your soul through the medium of your personality? Are you satisfied with the way you have "loved all beings" during the past six months or has that side of your life been somewhat inhibited?

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Chúng tôi làm thế nào để làm sâu sắc hơn biểu hiện của tình yêu thương trong cuộc sống của em? Làm thế nào chúng tôi có thể tăng cường hoạt động của linh hồn em thông qua phương tiện phàm ngã của em? Em có hài lòng không với cách em đã "yêu thương tất cả mọi sinh linh" trong sáu tháng qua, hay khía cạnh đó trong cuộc sống của em có phần nào đó bị ức chế?

In loving other people in the true and spiritual sense and in serving them (no matter who or what they are), you will find your main and immediate objective expressed. For you, the releasing power of love is essential but it must be the love of the soul, and not personality love, which must

**Khi yêu người khác theo đúng nghĩa thiêng liêng và phụng sự họ (bất kể họ là ai hoặc họ là gì), em sẽ thấy mục tiêu chính và tức thì của mình được thể hiện. Đối với em, sức mạnh giải phóng của tình yêu thương là điều cần thiết nhưng đó phải là tình yêu thương của linh hồn, chứ không phải tình**

be demonstrated. When your personality is flooded with love, you will learn this significant occult lesson that those people whom you despise and those people who are antagonistic to you are as you are; between you and them lies no difference, save perhaps the difference of greater knowledge on your part and, therefore, greater responsibility to express the love of the soul.

**yêu phàm ngã, là thứ cần phải thể hiện. Khi phàm ngã của em tràn ngập tình yêu thương, em sẽ học được bài học huyền bí quan trọng này rằng những người em khinh thường và những người đối nghịch với em cũng giống như em; giữa em và họ không có sự khác biệt, có lẽ hãy để dành sự khác biệt về kiến thức lớn hơn về phía em và do đó, trách nhiệm lớn hơn trong việc thể hiện tình yêu của linh hồn.**

You are still separative, my brother and the magnetic quality of your soul still lacks. You still occultly "repudiate" certain [477] people and your own critical, self-centred mind frequently relegates many to the limbo of your dislikes. When this is the case, you inevitably receive from them that which you give to them, and the wall of separation continues to mount higher and higher.

Em vẫn còn chia rẻ, huynh đệ của tôi, và phẩm chất từ tính của linh hồn em vẫn còn thiếu. **Em vẫn "từ chối" một số [477] người một cách bí ẩn, và thể trí phê phán, tập trung vào bản thân của em thường xuyên đẩy nhiều người vào vùng tối của những điều em không ưa. Khi điều này xảy ra, tất yếu em sẽ nhận lại từ họ chính điều em đã trao cho họ, và bức tường phân cách tiếp tục dựng lên ngày càng cao hơn.**

I always speak to those who are in my group of disciples with frankness. Hence my criticism of your attitude and hence my emphatic statement to you now that you do not love enough. You are too prone to criticism, to self-defense and to self-assertiveness.

Tôi luôn thẳng thắn nói chuyện với những người trong nhóm đệ tử của mình. **Do đó tôi phê bình thái độ của em, và do đó tuyên bố nhấn mạnh của tôi cho em bây giờ rằng em không đủ yêu thương. Em quá dễ chỉ trích, thích tự vệ và tự khẳng định.**

But having said this I must be equally frank and tell you that you have made real progress. You have stood steady under several years of strain and difficulty and you have not deviated from your allegiance to your soul. Nor will you. Years ago you pledged yourself to tread the Path; your pledge was noted and recorded. Those who watch have realised that your determination is as strong as ever and your will to progress is as intense as in the early days. Let me, therefore, assure you that it is the life tendency that counts. Your life tendency is towards the light and you will enter into

Nhưng khi đã nói điều này, tôi cũng phải thẳng thắn không kém và nói với em rằng em đã đạt được tiến bộ thực sự. Em đã đứng vững trong nhiều năm căng thẳng và khó khăn và em không hề chệch hướng lòng trung thành với linh hồn mình. Em cũng sẽ tiếp tục như thế. Nhiều năm trước, em đã cam kết bản thân sẽ bước đi trên Thánh đạo; cam kết của em đã được ghi nhận và ghi lại. Những người trông nom đều nhận ra rằng quyết tâm của em vẫn mạnh mẽ như xưa và ý chí cầu tiến vẫn mãnh liệt như những ngày đầu. Do đó, hãy để tôi đảm bảo với em rằng xu hướng sống mới là điều quan trọng. Xu

light some day. Your work at this time is along the lines of an intensive purification. The need for this you have realised and you have demanded to be purified. The work is going forward.

hướng sống của em là hướng tới ánh sáng và em sẽ bước vào ánh sáng vào một ngày nào đó. Công việc của em tại thời điểm này đang trên đà thanh lọc chuyên sâu. Sự cần thiết của điều này em đã nhận ra và em đã yêu cầu được thanh lọc. Công việc đang tiến triển.

My brother, when I say that you need to love more, I speak not of the distorted love of the emotional nature but of that pure disinterested love which acts as a magnet to other souls because it is a soul quality, universally shared. This, you *know* you lack. That which clogs the channels and hinders its free and full flow is your sensitive self-assertiveness which sees everybody in relation to yourself and is not concerned with what you, as a person, may mean to them. Reflect on these words for they hold for you the key to progress. I am taking the time to write to you on this matter for it is of prime importance in your case. Your patient endurance of difficulties, your earnest and keen aspiration and your service to the work which I am doing is oft rendered null and void by your inner antagonisms and your outer separative attitude to those whom you do not like and who do not like you—consequently.

**Huynh đệ của tôi, khi tôi nói rằng em cần yêu thương nhiều hơn, tôi không nói đến tình yêu thương méo mó có bản chất cảm xúc, mà nói về tình yêu thuần túy vô vị lợi đóng vai trò như một thỏi nam châm thu hút những linh hồn khác vì đó là một phẩm chất linh hồn, được chia sẻ rộng rãi. Điều này, em biết em thiếu. Điều làm tắc nghẽn các dòng chảy và cản trở sự tuôn chảy tự do và trọn vẹn của nó chính là tính tự khẳng định đầy nhạy cảm của em, vốn nhìn mọi người trong mối liên hệ với chính mình và không quan tâm đến việc em, với tư cách một con người, có ý nghĩa gì đối với họ.** Hãy suy ngẫm về những lời này, vì chúng giữ cho em chìa khóa của sự tiến bộ. Tôi dành thời gian để viết cho em về vấn đề này vì nó có tầm quan trọng hàng đầu trong trường hợp của em. Sự chịu đựng nhẫn nại của em trước khó khăn, khát vọng chân thành và mãnh liệt của em, cùng sự phụng sự của em đối với công việc mà tôi đang thực hiện, thường bị làm cho vô hiệu bởi những đối kháng nội tâm của em và thái độ chia rẻ bên ngoài của em đối với những người em không ưa và — hệ quả là — những người đó không ưa em.

**[478]**

I told you earlier to teach yourself to “recognise the need.” Had you done this during the past few months, your way would have been easier and your work would have been much simplified. Everybody you meet has some need and many are very unhappy. Give them of your

Trước đó, tôi đã nói với em hãy tự học cách "nhận ra nhu cầu." Nếu em làm điều này trong vài tháng qua, con đường của em sẽ dễ dàng hơn và công việc của em sẽ được đơn giản hóa hơn rất nhiều. Mọi người em gặp đều có một số nhu cầu và nhiều người rất bất hạnh. Hãy cho họ sự đầy đủ của em và biết

fullness and know yourself to be a soul. You have been taught much. You walk somewhat in the light. They do not. Hence yours is the responsibility to understand, not theirs. Work, therefore, strenuously at attaining love to all beings and fit yourself to serve the Plan more effectively and your group brothers more understandingly. My heart goes out to you, my brother of old, for I know the problem which you face but I also know your strength and courage. You will succeed—some day.

mình là một linh hồn. Em đã được dạy nhiều. **Em bước đi phần nào trong ánh sáng. Họ thì không. Do đó, trách nhiệm của em là thấu hiểu, không phải trách nhiệm họ. Do đó, hãy cố gắng đạt được tình yêu thương đối với tất cả chúng sinh và thích ứng bản thân để phụng sự Thiên Cơ hiệu quả hơn và các huynh đệ trong nhóm của em một cách hiểu biết hơn. Trái tim tôi hướng về em, người huynh đệ cũ của tôi, vì tôi biết vấn đề mà em phải đối mặt nhưng tôi cũng biết sức mạnh và lòng dũng cảm của em. Một ngày nào đó em sẽ thành công.**

Keep in touch with W.D.B. and talk your problem out with him. He can and will help you from his own experiences and you can also give him much. I had considered changing your meditation but feel, after due thought, that there is still much in it for you.... My brother, may the strength and the light of your soul inspire you and may that deep love which is your soul's heritage pour through you. Should you, during the next few months, need my thought and help, you have my permission to approach me as you do at the time of each full moon. I can trust you not to call me from my work without due cause.

Giữ liên lạc với W.D.B. và nói vấn đề của em với bạn ấy. Bạn ấy có thể và sẽ giúp em từ những trải nghiệm của chính bạn ấy và em cũng có thể cho bạn ấy nhiều điều. Tôi đã tính đến việc thay đổi cách tham thiền của em nhưng sau khi suy nghĩ chín chắn, cảm thấy rằng nó vẫn còn nhiều điều dành cho em.... Em thân mến, mong sức mạnh và ánh sáng của linh hồn em truyền cảm hứng cho em và có thể tình yêu sâu sắc là di sản của linh hồn em đổ qua em. Nếu em, trong vài tháng tới, cần sự suy nghĩ và giúp đỡ của tôi, em được phép tiếp cận tôi như em làm vào mỗi lần trăng tròn. Tôi có thể tin tưởng em sẽ không gọi tôi ra khỏi công việc của tôi mà không có lý do chính đáng.

**September 1935—Tháng chín năm 1935**

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

I sometimes wonder what I can do to help you or what words I can say which will enable you to break through the limitations which surround you. There is a measure of freedom possible for you at this time and which will mark the high water mark of this incarnation for you but as yet you have not managed to achieve it. If I tell you that you

Đôi khi tôi tự hỏi tôi có thể làm gì để giúp em hoặc những lời nào mà tôi có thể nói sẽ giúp em vượt qua những giới hạn bao quanh em. Có thể có một mức độ tự do khả dĩ cho em vào lúc này, và nó sẽ đánh dấu mực nước cao của kiếp sống này cho em, nhưng em vẫn chưa thể đạt được nó. Nếu tôi nói với em rằng em đã đạt được rất ít tiến bộ trong vài

have made little progress the past few months, you will be discouraged and that I do not desire. If I tell you that your self-interest has intensified lately, you will perhaps not believe me and in any case you will be distressed. Of your sincerity, there is not the slightest doubt. Of your ultimate success, I am equally confident. Of your present static condition I am, however, equally sure. What **[479]** then can I say, my brother? What can I do in order to destroy this old and limiting rhythm?

tháng qua, em sẽ nản lòng và tôi không mong muốn điều đó. Nếu tôi nói với em rằng gần đây sự chú tâm vào bản thân của em ngày càng gia tăng, có lẽ em sẽ không tin tôi và trong mọi trường hợp, em sẽ rất đau khổ. Không có một chút nghi ngờ nào về sự chân thành của em. Về sự thành công cuối cùng của em, tôi cũng tự tin không kém. Tuy nhiên, về tình trạng tĩnh hiện tại của em, tôi cũng chắc chắn không kém. [479] Vậy thì tôi có thể nói gì, huynh đệ của tôi? Tôi có thể làm gì để phá bỏ nhịp điệu cũ và hạn chế này?

One thing I do feel the need to point out and that is that you and L.T.S-K.—each in your different ways—are holding back the group. Your co-disciples cannot go on *as a group* until you have both stepped your vibration up higher. Your present vibration is lower and slower than theirs. The problem would not be solved, however, by your leaving the group or resigning. You are an integral part of the group upon the inner planes and that remains an esoteric fact.

Một điều tôi cảm thấy cần phải chỉ ra, **đó là em và L.T.S-K.—mỗi người theo những cách khác nhau—đang kìm hãm nhóm. Các đệ tử đồng môn của em không thể tiếp tục như một nhóm cho đến khi cả hai em đã nâng cao độ rung động của mình lên cao hơn. Rung động hiện tại của em thấp hơn và chậm hơn của họ.** Tuy nhiên, vấn đề sẽ không được giải quyết bằng cách em rời khỏi nhóm hoặc từ bỏ. Em là một phần không thể thiếu của nhóm trên các cõi giới bên trong và đó vẫn là một sự thật huyền bí.

Will you please study anew my last instructions to you and ponder upon them with renewed interest. Note again what I said to you—for your encouragement—anent your life tendency and be not the least discouraged by my present frankness. Remove your eyes from off yourself and seek liberation in serving others and in loving all men. There are those you do not love. Until you love them as a soul should love, you will not tread the Way of Liberation. There is hatred in your heart and a sense of strong distaste for some you know and who are close to you in this incarnation. Wrench that hatred out and seek to offer love and understanding. Therein, frankly, lies your

Em có vui lòng nghiên cứu lại những hướng dẫn cuối cùng của tôi dành cho em và suy ngẫm về chúng với sự quan tâm mới. Hãy lưu ý lần nữa những gì tôi đã nói với em—nhằm khuyến khích em—về xu hướng sống của em và đừng nản lòng chút nào bởi sự thẳng thắn hiện tại của tôi. **Hãy rời mắt khỏi bản thân và tìm kiếm sự giải thoát khi phụng sự người khác và yêu thương tất cả mọi người. Có những người em không yêu thương. Cho đến khi em yêu thương họ như một linh hồn yêu thương, em sẽ không bước vào Con đường Giải thoát**. Trong lòng em có sự căm ghét và cảm giác chán ghét mạnh mẽ đối với một số người mà em biết và gần với em trong kiếp sống này. Hãy xóa bỏ hận thù và tìm cách cung cấp tình yêu

problem. Get rid of hatred and self-pity and you will leap ahead upon the Path.

thương và sự hiểu biết. Do đó, một cách thẳng thắn, vấn đề của em là ở đó. Loại bỏ hận thù và sự tự thương hại và em sẽ tiến lên phía trước trên Thánh đạo.

I stand by you, friend of old. I know and—believe me—understand. I see your strength and I know your weakness. In the vision of the world's need and in the magnitude of humanity's hour, take hold of your problem; learn to love and understand and so enter into light.

Tôi đứng bên em, người huynh đệ cũ. Tôi biết, và hãy tin rằng tôi cũng thấu hiểu. Tôi nhìn thấy điểm mạnh của em và tôi biết điểm yếu của em. Trong tầm nhìn về nhu cầu của thế giới và tầm quan trọng của thời đại nhân loại, hãy nắm bắt vấn đề của em; học cách yêu thương và thấu hiểu và do đó, đi vào ánh sáng.

**March 1936—Tháng 3 năm 1936**

MY FRIEND OF OLD:

NGƯỜI BẠN CŨ CỦA TÔI:

For such you are and have been and such I trust you will remain. I say this for your strengthening and encouragement. You have made a real effort, and progress has resulted during the past few months. Today, you walk not all the time in the darkness of self-pity and of self-interest. You are freer from the thoughtforms of the past. I can look towards you and catch your aura with greater ease and with not too great a vibratory shock. **[480]**

Vì em đã và đang là như vậy, thế nên tôi tin tưởng em sẽ ở lại. Tôi nói điều này để củng cố và khuyến khích em. Em đã thực sự nỗ lực, và tiến bộ đã đạt được trong vài tháng qua. Hôm nay, em không phải lúc nào cũng bước đi trong bóng tối của sự tự thương hại và quan tâm bản thân. Em được giải phóng khỏi những suy nghĩ của quá khứ. Tôi có thể nhìn về phía em và đón nhận ánh hào quang của em một cách dễ dàng hơn và với một cú sốc rung động không quá lớn. [480]

Forget not, any of you, that for senior disciples upon the Path (and such am I), it is relatively as unpleasant from the vibratory angle to contact you or spend some time within the radius of your aura as it would be for you to enter the sleeping room of those of soiled environment and persons. Disciples are apt to forget this. The way for all of us is the way of sacrifice. Your aura is much clearer and the impediments to contact are twenty per cent less. For this, I can and do commend you and, in commending, urge you to proceed with the task of purification

**Đừng quên rằng, với bất kỳ ai trong số các em, các đệ tử cao cấp trên Thánh đạo (và tôi là một người như vậy), việc tiếp xúc với em hoặc dành thời gian trong bán kính hào quang của em là điều tương đối khó chịu từ góc độ rung động, giống như khi em vào phòng ngủ của những người có môi trường và con người bẩn thỉu. Các đệ tử có khả năng quên điều này.** Con đường dành cho tất cả chúng ta là con đường hy sinh. Hào quang của em rõ ràng hơn nhiều và những trở ngại khi tiếp xúc ít hơn hai mươi phần trăm. Về điều này, tôi có thể và thực sự khen

and cleansing. I ask this for the sake of your own soul and for that of your fellow disciples. There is real need for this group to work as a group... but this will only be possible when unity of purpose, steadiness of rhythm and purity of the united auras have been achieved. See to it, my friend, that you continue to do your share.

ngợi em, và khi khen ngợi, tôi thúc giục em tiến hành nhiệm vụ thanh tẩy và làm sạch. Tôi yêu cầu điều này vì lợi ích của linh hồn của em và của những người đồng môn của em. Nhóm này thực sự cần phải hoạt động như một nhóm... nhưng điều này sẽ chỉ có thể thực hiện được khi đạt được sự thống nhất về mục đích, nhịp điệu ổn định và sự thuần khiết của các hào quang thống nhất đã đạt được. Người bạn của tôi, hãy thấy rằng em vẫn tiếp tục trong phần chia sẻ của mình.

All I seek to do today for you is to speak this word of commendation and to give you certain words and phrases upon which you should meditate until I again communicate with you. I am hoping that after the Full Moon of May (the Wesak Festival) I may be able to change your work so that you can begin the next meditation. This will depend upon the adequacy of the preparation done until the Full Moon of May. It will also depend upon whether you and L.T.S-K. can free yourselves from glamour—you from the glamour of the personal self and he from the glamour of his own thoughtforms. The words and phrases which I have chosen for the theme of your meditation are as follows:

Tất cả những gì tôi muốn làm hôm nay cho em là nói lời khen ngợi này và cung cấp cho em những từ và cụm từ nhất định mà em nên tham thiền cho đến khi tôi giao tiếp với em một lần nữa. Tôi hy vọng rằng sau Trăng Tròn tháng Năm (Lễ hội Wesak), tôi có thể thay đổi công việc của em để em có thể bắt đầu bài tham thiền tiếp theo. Điều này sẽ phụ thuộc vào sự chuẩn bị đầy đủ được thực hiện cho đến Trăng Tròn tháng Năm. Nó cũng sẽ phụ thuộc vào việc em và L.T.S-K. có thể giải phóng bản thân khỏi ảo cảm—**của em là sự thoát khỏi ảo cảm của cái tôi cá nhân và của bạn ấy là thoát khỏi ảo cảm của những hình tư tưởng của bạn ấy**. Những từ và cụm từ mà tôi đã chọn cho chủ đề tham thiền của em như sau:

1st month— *Freedom.*

Tháng 1— *Tự do.*

I stand upon the mountain top and breathe the air whereby the sons of God must live.

Tôi đứng trên đỉnh núi và hít thở bầu không khí mà các Người Con của Thượng đế phải sống.

2nd month— *Detachment.*

Tháng thứ 2— *Buông xả*

I seek to love and with my love to live. I seek not love for my own little self.

Tôi tìm kiếm yêu thương, và sống với tình yêu thương của mình. Tôi không tìm kiếm tình yêu thương cho bản thân nhỏ bé của mình.

3rd month— *Purification.*

Let the fires of divinity burn out all dross. Let the pure gold emerge. Give me the gold of living love to shower upon the sons of men.

Tháng thứ 3— *Thanh lọc.*

Hãy để ngọn lửa Thiêng liêng thiêu rụi tất cả căn bả. Hãy để vàng nguyên chất nổi lên. Hãy cho tôi vàng của tình yêu thương sống động để tưới tẩm trên các con của nhân loại.

**[481]**

[481]

4th month— *Light.*

Into the light of the radiant Presence of the Self I pass and join all souls in service.

Tháng thứ 4— *Ánh sáng.*

Tôi vượt qua đi vào ánh sáng của sự Hiện Diện rạng rỡ của Bản Ngã, và cùng mọi linh hồn phụng sự.

5th month— *Service.*

I tread the lighted Way into the hearts of men. I serve my brother and his need. Those whom I, the little self, love not, I serve with joy because I love to serve.

Tháng thứ 5— *Phụng sự.*

Tôi bước trên Con đường được chiếu sáng vào trái tim của con người. Tôi phụng sự huynh đệ của tôi và nhu cầu của huynh đệ ấy. Những người mà, tôi, cái ngã nhỏ bé, không yêu, tôi vẫn phụng sự với niềm vui sướng vì tôi yêu phụng sự.

6th month— *Release.*

Naught holds me now, except the bonds of love I hold in my own soul.

Tháng thứ 6— *Giải phóng.*

Không gì cầm giữ tôi bây giờ, ngoại trừ những ràng buộc của tình yêu thương tôi giữ trong linh hồn của chính mình.

**September 1936—Tháng 9 năm 1936**

MY BROTHER OF OLDEN TIME:

Forget not that it is not simply this group work and the fact that you have been chosen to work in my group of disciples which accounts for that which has been brought about. There is a karmic link with me which persists and holds. I say no more.

HUYNH ĐỆ NGÀY XƯA CỦA TÔI:

Đừng quên rằng không chỉ đơn giản công việc của nhóm này, và thực tế là em đã được chọn để làm việc trong nhóm các đệ tử của tôi, giải thích cho điều đã được thực hiện. **Có một liên kết nghiệp quả với tôi vẫn tồn tại và giữ vững. Tôi không cần nói thêm nữa.**

The commendations which I gave you in my last instruction stand repeated. I waste not time over such matters. You have the power to go on whether commended or not and whether successful in your efforts or not. There is somewhat, however, that I have to say to you today and it can be stated in simple words: *You need fuller emotional expression.* There is such an intense focussing within yourself as the result of a long spiritual struggle—with yourself and with circumstances—that pent up forces are gathered into the personality which must have release. How shall this release be brought about? What can you do which will intensify your outer expression and thus break the personality tension?

Những lời khen ngợi mà tôi đã dành cho em trong hướng dẫn cuối cùng của tôi được lặp lại. Tôi không lãng phí thời gian cho những vấn đề như vậy. Em có sức mạnh đi tiếp cho dù được khen hay không, và dù em có thành công trong nỗ lực của mình hay không. Tuy nhiên, có một phần nào đó mà tôi phải nói với em ngày hôm nay, và có thể nói nó bằng những từ đơn giản: *Em cần thể hiện cảm xúc đầy đủ hơn.* Có một sự tập trung cao độ trong bản thân em là kết quả của một cuộc đấu tranh tinh thần lâu dài—với bản thân và với hoàn cảnh—mà những sức mạnh dồn nén được tập hợp vào phàm ngã cần phải có sự giải phóng. Việc giải phóng này sẽ được thực hiện như thế nào? Em có thể làm gì để tăng cường biểu hiện bên ngoài của em và do đó phá vỡ sự căng thẳng phàm ngã?

I have pondered upon this on your behalf, my brother. You have been triumphant in your battle and are much freer from your lower inclinations than ever before. But you stand now like a tired and disillusioned soldier wondering if it has been worthwhile. You feel at times that you can do no more; you are still a soldier, still pledged to the fight, still undeterred, but all your forces are interiorly focussed; the tide of life and the **[482]** play of energies—as understood upon the Path of Discipleship—are dammed up within you. This is in reality a form of static personality glamour. The personal crisis and problems loom too large. You do not see things in their true perspective.

Em thân mến, Tôi đã suy nghĩ về điều này vì em. Em đã chiến thắng trong trận chiến của mình và tự do hơn khỏi những khuynh hướng thấp thỏi hơn trước đây. Nhưng bây giờ em đứng như một người lính mệt mỏi và vỡ mộng, tự hỏi liệu điều đó có đáng giá hay không. **Đôi khi em cảm thấy rằng em không thể làm được nữa; em vẫn là một người lính, vẫn cam kết chiến đấu, vẫn không nản lòng, nhưng tất cả mãnh lực của em đang tập trung vào bên trong; dòng chảy của cuộc sống và tác động [482] của các năng lượng—như được hiểu trên Con Đường Đệ Tử—đang bị ngăn chặn lại trong em. Thực tế, đây là một dạng của ảo cảm phàm ngã tĩnh tại. Khủng hoảng cá nhân và các vấn đề dường như quá lớn. Em không nhìn mọi thứ trong bối cảnh thực sự của chúng.**

I have decided that the way of release for you will come in the writing each day of a diary which will embody certain releasing forces and which can—if truly and conscientiously carried out—bring you much and eventually

Tôi đã quyết định rằng cách giải phóng cho em sẽ đến trong việc viết nhật ký mỗi ngày, một cuốn nhật ký sẽ thể hiện một số mãnh lực giải phóng nhất định, và có thể—nếu thực sự và tận tâm—mang lại cho em nhiều

carry to your co-disciples something of beauty and of joy. I am not fanciful or unduly optimistic nor am I asking you to undertake something which will land you still deeper in the maya of futility. I am suggesting something which will fill your life with vitality, expression and make you radiant.

điều và cuối cùng mang lại cho các đồng môn của em điều gì đó của mỹ lệ và niềm vui. Tôi không viển vông hay lạc quan quá mức và cũng không yêu cầu em thực hiện một điều gì đó sẽ khiến em chìm sâu hơn trong ảo ảnh của sự vô ích. Tôi đang gợi ý điều gì đó sẽ tuôn vào đời sống em sức sống, sự thể hiện và làm em rạng rỡ.

Each evening write your diary from four points of view. Let it be written with real thought and a determination to find something to relate in connection with each point. This will engender in you a constant watchfulness over your daily life, a vital attentiveness to life as it is lived around you and a reflective daily meditative attitude which is to take the place of the prolonged, definite, morning meditation. The four points to be dealt with and covered in your diary are as follows:

Mỗi buổi tối, hãy viết nhật ký của em từ bốn quan điểm. Hãy viết ra với suy nghĩ thực sự và quyết tâm tìm kiếm điều gì đó để liên hệ với từng điểm. Điều này sẽ tạo ra cho em sự quan sát thường xuyên đối với cuộc sống hàng ngày của em, sự chú tâm sống động đến cuộc sống khi nó đang được sống quanh em và một thái độ tham thiền hàng ngày phản chiếu để thay thế cho việc thiền định buổi sáng kéo dài, dứt khoát. Bốn điểm cần được xử lý và ghi trong nhật ký của em như sau:

1. *What things, attitudes, and words of beauty did I come across today?* Note these down and note also your reactions to them when recognised—a sunset of radiant colour; a face or look which brought good remembrance; a paragraph in a book which illumined your mind. Write it all down so as to share it with your fellow disciples. Write, for instance, the paragraph which attracted your attention or the spoken words which brought you light. Hunt every day for beauty and record it.

1. *Hôm nay tôi đã gặp những điều gì, thái độ và lời nói đẹp đẽ nào?* Ghi lại những điều này và cũng ghi lại phản ứng của em với chúng khi được nhận ra—một hoàng hôn rực rỡ sắc màu; một khuôn mặt hoặc cái nhìn mang lại sự hồi tưởng tốt đẹp; một đoạn trong cuốn sách đã soi sáng tâm trí em. Viết ra tất cả để chia sẻ với các đệ tử của em. Chẳng hạn, hãy viết đoạn văn thu hút sự chú ý của em hoặc những lời nói giúp em sáng tỏ. Hãy săn lùng vẻ đẹp mỗi ngày và ghi lại nó.

2. *What act of service did I render* which was other than my usual programme? What services did I note that other people were rendering? List what you see your fellow-men doing each day that strikes a note of selfless service and learn thereby the wonder of the human being. Give your reactions to that which you record.

2. *Tôi đã thực hiện hành động phụng sự nào* khác với chương trình thông thường của tôi? Tôi đã lưu ý những phụng sự nào mà người khác đang hiển thị? Liệt kê những gì em thấy đồng nghiệp của mình làm hàng ngày để ghi lại sự phụng sự quên mình và từ đó tìm hiểu điều kỳ diệu của con người. Ghi ra phản ứng của em với những gì em ghi lại.

3. *What colour or colours predominated in my life today?* Upon the physical plane—a blaze of sunshine, the grey of a rainy day, the blue of the sky, the riot of colour in **[483]** the flowers in a garden or a shop? Upon the astral plane—the rose of affection and of friendly feeling, the blue of an inspiring contact, the gold of physical well being, the interplay of colours which your emotional nature can be trained to recognise?

3. *Màu sắc nào hoặc những màu nào chiếm ưu thế trong cuộc sống của tôi hôm nay?* Trên cõi giới vật lí—một tia nắng chói chang, màu xám của ngày mưa, màu xanh của bầu trời, màu sắc rực rỡ ở [483] những bông hoa trong vườn hay một cửa hàng? Trên cõi trung giới—màu hồng của tình cảm và của cảm giác thân thiện, màu xanh của sự tiếp xúc đầy cảm hứng, màu vàng của sức khỏe thể chất, sự tương tác của các màu sắc mà bản chất cảm xúc của em có thể được huấn luyện để nhận ra?

4. *What dramas came my way today, in my own life or in the life of others?* Seek for drama under the dull exterior of a person, in the world of daily happenings as you see it functioning around you. See it everywhere—the drama of life as lived by yourself, your environing associates, and also the nations of the world. Evoke and cultivate the sense of the immanent beauty of drama, and note the recognition of it in your diary; note also the lessons to be learnt as you sense and study them.

4. *Những vở kịch nào đã đến với tôi ngày hôm nay, trong cuộc sống của chính tôi hay trong cuộc đời của những người khác?* Tìm kiếm sự kịch tính dưới vẻ ngoài buồn tẻ của một người, trong thế giới của những diễn biến hàng ngày khi em thấy nó đang vận hành xung quanh mình. Xem nó ở khắp mọi nơi—vở kịch của cuộc sống như được sống bởi chính em, những người cộng sự của em và các quốc gia trên thế giới đang sống. Khơi gợi và trau dồi ý thức về vẻ đẹp nội tại của vở kịch, và ghi chú việc ghi nhận nó trong nhật ký của em; cũng ghi lại những bài học cần học khi em cảm nhận và nghiên cứu chúng.

This diary will reveal to you what you lack; it will train you in the objective and subjective recognitions which you so much need; it will lift you out of yourself and will carry to you revelation and joy and an enlarging horizon. Ponder upon the words: Beauty, colour, service, outer relationships, inner linkings. No more I give you now except my blessing.

Cuốn nhật ký này sẽ tiết lộ cho em những gì em thiếu; nó sẽ rèn luyện cho em những nhận thức khách quan và chủ quan mà em rất cần; nó sẽ nâng em ra khỏi chính mình và sẽ mang đến cho em sự mặc khải và niềm vui và một chân trời mở rộng. Suy ngẫm về các từ: Vẻ đẹp, màu sắc, phụng sự, các mối quan hệ bên ngoài, các liên kết bên trong. Bây giờ, tôi không cho em gì thêm nữa ngoại trừ lời chúc phúc của tôi.

**February 1937—Tháng 2 năm 1937**

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

You are awakening to reality. You are arriving at a truer estimate of yourself and your personality shell is fast crumbling. Is that not true? The way of liberation for you, however, lies not through outer activities and so-called readjustments or personality resumption of various earlier activities but through a poised attitude of mind which (sensitive to the call of the soul and the call of humanity as heard on soul levels) brings about automatically and without pressure the needed changes in the physical plane of life.

Em đang thức tỉnh với thực tại. Em đang đạt đến đánh giá chân thực hơn về bản thân và lớp vỏ phàm ngã của em nhanh chóng sụp đổ. Đó không phải là sự thật chăng? Tuy nhiên, con đường giải thoát cho em không nằm ở những hoạt động bên ngoài và cái gọi là điều chỉnh lại hay sự điều chỉnh phàm ngã của những hoạt động khác trước đó, mà là thông qua một thái độ tư duy điềm tĩnh (nhạy cảm với tiếng gọi của linh hồn và tiếng gọi của nhân loại như được nghe ở trên cấp độ linh hồn) tự động mang lại những thay đổi cần thiết trong cõi giới vật lí của cuộc sống.

To these words of mine pay special attention or you will undertake responsibilities or take action which will be based on the reasoning of the lower, concrete mind and not on those *simple impulses* which bear the hall mark of the soul.

Hãy đặc biệt chú ý những lời này của tôi, hoặc em sẽ thực hiện những trách nhiệm hoặc hành động dựa trên lý trí của hạ trí cụ thể chứ không phải dựa trên những *xung động đơn giản* mang dấu ấn linh hồn.

One thing I would urge upon you: Follow with great diligence the keeping of the diary to which I referred in my last **[484]** instruction. I am not changing your work at this time. I only seek to emphasise to you the four points of interest to be noted in your diary. Keep it in fuller detail; not only will it train you in the recognition of the essentials of the spiritual life but in their expression in words. This will carry for you much release. Otherwise, my brother, go your way for another few months and attain still greater release. What I have said to you this time, though brief, is of importance. Ponder on it.

Một điều tôi muốn thúc giục em: Hãy làm theo một cách hết sức siêng năng việc ghi chép nhật ký mà tôi đã đề cập đến trong chỉ dẫn [484] cuối cùng của tôi. Tôi không thay đổi công việc của em vào lúc này. Tôi chỉ muốn nhấn mạnh với em bốn điểm cần lưu ý trong nhật ký của em. Giữ cho nó đầy đủ chi tiết hơn; nó không chỉ sẽ huấn luyện em trong việc nhận biết những yếu tố cần thiết của đời sống tinh thần mà còn cách diễn đạt chúng bằng lời nói. Điều này sẽ mang lại cho em nhiều sự giải phóng. Nếu không, em thân mến, hãy đi theo cách của em trong vài tháng nữa và đạt được sự giải phóng vẫn còn lớn hơn. Những gì tôi đã nói với em lần này, mặc dù ngắn gọn, nhưng rất quan trọng. Hãy suy ngẫm về nó.

**November 1937—Tháng 11 năm 1937**

BROTHER OF MINE:

I write to you today to call you specifically to *increased service.* You are now more ready to serve than at any other time in your life. I think I might say with truth that (for the first time since you came into incarnation) you can give something to your fellow-men which will open a door for them. Your astral purification has proceeded with rapidity. This, your diary indicates. The keeping of that diary serves, and should continue to serve, a most useful purpose. Therefore, continue with it during this next year, for it will tend to stabilise in you that which we have wrestled to discover and develop during many years of difficulty. I believe that you yourself will have recognised by now the wisdom of my suggestion and that, through the medium of your spiritual diary, the true "colour" and quality of your life will emerge with significance.

Forget not, however, that the purpose of all training which I have given you and all my disciples is to produce a greater capacity to serve. I would like to see you doing some definite service in relation to your fellowmen.... I refer to that service which a disciple renders when he approaches every human being as a soul.

This type of service involves the recognition of one's own capacity, the intensification of one's ability to love one's fellowmen, the power to draw others to one with the request—spoken or implied—for spiritual help and then the power to work with the person and give him right help in the right way. This, in its turn, involves an inner brooding upon the quality and the need of

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Tôi viết thư cho em hôm nay để kêu gọi em một cách cụ thể để *tăng cường phụng sự.* Giờ đây, em đã sẵn sàng phụng sự hơn bất kỳ lúc nào khác trong cuộc đời. Tôi nghĩ rằng tôi có thể nói với sự thật rằng (lần đầu tiên kể từ khi em tái sinh) em có thể tặng một thứ gì đó cho đồng loại của em, điều sẽ mở ra một cánh cửa cho họ. Quá trình thanh lọc thể cảm dục của em đã diễn ra nhanh chóng. Điều này, nhật ký của em chỉ ra. Việc lưu giữ nhật ký đó phục vụ và sẽ tiếp tục phục vụ một mục đích hữu ích nhất. Vì vậy, hãy tiếp tục với nó trong năm tới, vì nó sẽ có xu hướng ổn định trong em mà chúng tôi đã đấu tranh để khám phá và phát triển trong nhiều năm khó khăn. Tôi tin rằng bản thân em bây giờ sẽ nhận ra sự khôn ngoan của gợi ý của tôi, và rằng, thông qua phương tiện của nhật ký tâm linh của em, "màu sắc" và phẩm chất cuộc sống thực sự của em sẽ xuất hiện với ý nghĩa.

Tuy nhiên, đừng quên rằng mục đích của tất cả sự huấn luyện mà tôi đã dành cho em và tất cả các đệ tử của tôi là để tạo ra một khả năng phụng sự cao hơn. Tôi muốn thấy em thực hiện một số phụng sự nhất định liên quan đến bạn đồng môn của em.... Tôi đề cập đến phụng sự mà một đệ tử thực hiện khi y tiếp cận mỗi con người như một linh hồn.

**Loại phụng sự này liên quan đến việc công nhận năng lực của bản thân, tăng cường khả năng yêu thương đồng loại của mình, khả năng lôi kéo người khác đến với mình với yêu cầu—qua lời nói hoặc bằng ngụ ý—để được giúp đỡ về mặt tinh thần, và sau đó là khả năng làm việc với người đó và cung cấp cho y sự giúp đỡ đúng theo cách đúng đắn. Đến lượt nó, điều này liên quan đến**

the one to be served. This subjective process must precede all outer work; upon the strength and the persistence [485] of it depends the success of the attempt to help. This process of inner, brooding reflection is oft omitted through enthusiasm and self-confidence. When, however, it has been accomplished and the server stands ready to help, then he can depend upon the needy one and circumstance to indicate to him the next step. I would have you reflect deeply upon this and I would have you begin—in a new and a fresh way—to endeavour to bring light to individuals with a pure, disinterested selflessness. I would have you work with discrimination, with purity of motive and with an effort to eliminate all personality reactions, for it is upon the rock of the personality that many well intentioned servers wreck their work.

**việc nghiền ngẫm nội tâm về phẩm chất và nhu cầu của người được phụng sự. Quá trình chủ quan này phải đi trước tất cả các công việc bên ngoài; sự thành công của nỗ lực giúp đỡ tuỳ thuộc sức mạnh và sự bền bỉ.** [485] Quá trình suy ngẫm nội tâm, nghiền ngẫm này thường bị bỏ qua bởi sự nhiệt tình và tự tin. Tuy nhiên, khi nó đã được hoàn thành và người phụng sự sẵn sàng trợ giúp, thì y có thể tùy thuộc vào người cần thiết và hoàn cảnh để chỉ cho y bước tiếp theo. Tôi sẽ yêu cầu em suy ngẫm sâu sắc về điều này và tôi sẽ yêu cầu em bắt đầu—theo một cách mới mẻ—nỗ lực mang lại ánh sáng cho những cá nhân có lòng vị tha trong sáng, không vụ lợi. Tôi sẽ yêu cầu em làm việc với sự phân biện, với động cơ thuần khiết và với nỗ lực loại bỏ tất cả các phản ứng phàm ngã, vì chính tảng đá phàm ngã mà nhiều người phụng sự có mục đích tốt đã phá hỏng công việc của họ.

You now can be *trusted.* With that thought in mind I urge you to go forward. Only one other suggestion would I give. Keep yourself out of the picture altogether and your private affairs, your personal likes and dislikes entirely eliminated. Let this work with individuals and this part of your service to humanity and to me be entirely divorced from your personality life, permitting no rapport.... You are entering upon a period of fruitful service—if you so choose.

Giờ đây em có thể được *tin cậy*. Với ý nghĩ đó trong tâm trí, tôi thúc giục em tiến lên. Tôi chỉ có thêm một gợi ý nữa. Hãy hoàn toàn đặt mình ra ngoài bức tranh, và loại bỏ hoàn toàn những việc riêng tư, những điều em ưa và không ưa. Hãy để công việc này với từng cá nhân và phần phụng sự này của em đối với nhân loại và đối với tôi được hoàn toàn tách rời khỏi đời sống phàm ngã của em, không cho phép bất kỳ sự liên hệ riêng tư nào chen vào.... Em đang bước vào một thời kỳ phụng sự phong phú — nếu em chọn như vậy.

Let us now consider the rays of your threefold personality. In their right understanding will come much illumination upon the way of service. Your soul ray is, as you know, the second Ray of Love-Wisdom and your personality ray is that of Will or Power. But your astrological sign has been one of the major factors in constituting your

Bây giờ chúng ta hãy xem xét những cung của phàm ngã tam phân của em. Sự hiểu biết đúng đắn về chúng sẽ soi sáng nhiều cho cách thức phụng sự. Như em biết, cung linh hồn của em là cung hai của Bác Ái – Minh Triết, và cung phàm ngã của em là cung Ý Chí – Quyền Năng. **Nhưng chính các dấu hiệu chiêm tinh của em là một trong những**

life problem. However, this has been a blessing in disguise, for the problems that it has brought and the difficulties which you have encountered under the sign of the Bull are fitting you for the Scorpio experience in your next life—the greatest experience upon the Path.

**yếu tố chính hình thành vấn đề của cuộc sống em. Tuy nhiên, đây là một ân phước được che dấu, vì những vấn đề mà nó mang lại và những khó khăn mà em gặp phải dưới dấu hiệu Kim Ngưu phù hợp với em để trải nghiệm Hổ Cáp trong kiếp sống tiếp theo của em—trải nghiệm lớn nhất trên Thánh đạo.**

Your *mental body* is on the fourth ray. Hence the conflict and hence, at the same time, the deep-seated love of harmony. These have warred together in your life. I would have you note this. It is possible to love harmony so much that you will fight to get it and struggle to achieve it; in this way you enter into a world of glamour from which it is oft difficult to emerge. Your fourth ray attributes connect you closely to several of your co-disciples. I would suggest that you avail yourself of this relationship by an intensification of rapport.

Thể trí của em ở trên cung bốn. Do đó, có sự xung đột, và do đó đồng thời tình yêu sâu sắc của sự hòa hợp. Những điều này đã chiến đấu cùng nhau trong cuộc sống của em. Tôi sẽ yêu cầu em lưu ý điều này. **Có thể sự yêu thích sự hòa hợp đến mức em sẽ đấu tranh để có được nó và đấu tranh để đạt được nó; bằng cách này, em bước vào một thế giới ảo cảm mà từ đó khó có thể thoát ra khỏi**. Thuộc tính cung bốn của em kết nối em chặt chẽ với một số đệ tử huynh đệ của em. Tôi khuyên em nên tận dụng mối quan hệ này bằng cách tăng cường mối quan hệ.

**[486]**

[486]

Your *astral body* is on the sixth ray and this intensifies your Taurian tendencies for, as the Bull rushes straight forward seeing only that which lies directly ahead, so does the sixth ray fanatic. When, however, this aptitude is applied to the path of service, much progress can be made. Herein lies a hint to you.

Thể cảm xúc của em nằm trên cung sáu và điều này làm tăng cường khuynh hướng Kim Ngưu của em, khi Con Bò lao thẳng về phía trước, nó chỉ nhìn thấy cái nằm ngay phía trước, và người cuồng tín cung sáu cũng vậy. Tuy nhiên, khi khả năng này được áp dụng vào con đường phụng sự, có thể đạt được nhiều tiến bộ. Đây là một gợi ý cho em.

Your *physical body* is upon the third ray but so strong is your personality ray, the first (for you are an integrated personality), that it colours the nature, type and quality of your physical body which is definitely *not* a third ray type. Your rays, therefore, are:

Cơ thể vật lý của em nằm ở cung ba nhưng phàm ngã cung 1 của em rất mạnh mẽ, (vì em là một phàm ngã tích hợp), nó *nhuộm màu* bản chất, kiểu và phẩm chất của cơ thể em mà chắc chắn *không* phải cung ba. Do đó, các cung của em là:

1. The soul ray—second Ray of Love-Wisdom.

1. Cung linh hồn—cung hai của Bác Ái – Minh Triết.

2. The ray of the personality—first Ray of Will or Power.

2. Cung phàm ngã—cung 1 của Ý Chí – Quyền Năng.

3. The ray of the mind—fourth Ray of Harmony through Conflict.

3. Cung hạ trí—cung bốn Hài Hoà thông qua Xung Đột.

4. The ray of the astral body—sixth Ray of Devotion or Idealism.

4. Cung thể cảm xúc—Cung sáu Sùng Tín hay Lý Tưởng.

5. The ray of the physical body—third Ray of Active Intelligence.

5. Cung của cơ thể vật lý—Cung ba của Trí tuệ Hoạt động.

You have, therefore, three vehicles on the line of the second ray 2-4-6 and two on the line of the first ray 1-3. Three of your bodies are consequently governed by major lines of energy.

Do đó, em có ba thể trên đường lối của cung hai, 2-4-6, và hai thể trên đường lối của cung một 1-3. Ba trong các thể của em bị chi phối bởi các dòng năng lượng chính.

**April 1938—Tháng 4 năm 1938**

MY BROTHER AND MY FRIEND:

HUYNH ĐỆ VÀ NGƯỜI BẠN CỦA TÔI:

I have for some time watched you with concern, not because of any failure on your part but because of the very real success of your spiritual effort. That sounds a paradoxical thing to say, does it not? But success can sometimes be bought at too high a price and a special effort, leading to success which leaves the personality in a state of complete exhaustion, must in itself be considered a problem requiring solution and—in your case—prompt solution.

Tôi đã một thời gian quan sát em với sự quan tâm, không phải vì bất kỳ thất bại nào từ phía em mà vì thành công thực sự của nỗ lực tinh thần của em. Điều đó nghe có vẻ nghịch lý phải không? Nhưng thành công đôi khi có thể được mua bằng một cái giá quá cao và một nỗ lực đặc biệt, dẫn đến thành công khiến phàm ngã rơi vào trạng thái kiệt quệ hoàn toàn, bản thân nó phải được coi là một vấn đề cần giải pháp và—trong trường hợp của em—giải pháp nhanh chóng.

So great has been your determination to purify and cleanse your lower nature that you have worn yourself out in the process; so great has been your introverted attention to the call of your soul that your "normal outer-world hearing" (as it is esoterically called) has been dimmed. So great has been your [487] determination to achieve the

**Quyết tâm thanh lọc và làm sạch bản chất thấp kém của em quá lớn khiến em đã tự bào mòn trong quá trình này; sự chú ý hướng nội của em đến tiếng gọi của linh hồn em lớn đến mức "thính giác bình thường với thế giới bên ngoài" (như cách gọi bí truyền) đã bị mờ đi.** [487] Quyết tâm của em để đạt được con đường tốt đẹp lớn

good way that all the forces of your nature have been expended in the work of re-orientation and now that the task has been done, it would appear (I would ask you to note the word "*appear*") that there is nothing left in you wherewith to serve, by means of which to express the results of achievement or to express that joy and peace which is the soul nature and of value to others.

đến nỗi tất cả các mãnh lực trong bản chất của em đã được sử dụng vào công việc tái định hướng, và bây giờ khi nhiệm vụ đã được hoàn thành, nó dường như (tôi muốn em lưu ý từ "dường như") rằng không còn gì trong em để qua đó phụng sự, để qua đó thể hiện kết quả của thành tựu hoặc để bày tỏ niềm vui và sự bình yên vốn là bản chất linh hồn và có giá trị đối với người khác.

In physical convalescence, when the patient has won the battle but is too ill as yet to know it, there comes that difficult time wherein there is no desire to return to life, no power to be or do anything, and no ability to be aught else except passive and uninterested; no capacity is left except (with the aid of some outside help) to hold the ground gained and to hope, somewhat hopelessly, that the time will come when one will feel differently. This aptly describes you. My problem is how to help you back to happy, significant living, my brother. Almost all that I can say to you at this stage will fall on listening and willing but uncomprehending ears. Should I commend you for successful work, you care not. But, my friend, you *have* cleaned house; you *have* fought a good fight; you *have* gone through the waters of purification and come through on the other side. You *have* stood steady and held the ground gained e'en though you realise it not. But so great is your psychic fatigue that you see not the gains. You care not for the future nor for the past. Life has been hard and your problems great. All that was in you has been expended in facing up to life and to your initial problems; you believe, sometimes, that there is nothing left now with which to feel, and at other times you feel too much. You feel that there is nothing in you with which to go forward, with which to face the future—no joy, no optimism and no hope of real betterment of

**Trong thời kỳ dưỡng bệnh, khi bệnh nhân đã thắng trận chiến, nhưng do quá yếu đến nỗi chưa biết điều đó, thì sẽ đến lúc khó khăn khi không còn mong muốn trở lại cuộc sống, không còn sức lực để tồn tại hay làm được gì, và không còn khả năng nào khác ngoại trừ thụ động và không quan tâm; không còn khả năng nào ngoại trừ (với sự hỗ trợ của trợ giúp từ bên ngoài) để giữ vững nền tảng đã đạt được và hy vọng, có phần vô vọng, rằng sẽ đến lúc y sẽ cảm thấy khác đi.** Mô tả này phù hợp về em. Em thân mến, vấn đề của tôi là làm thế nào để giúp em trở lại cuộc sống hạnh phúc và có ý nghĩa. Hầu như tất cả những gì tôi có thể nói với em ở giai đoạn này sẽ rơi vào đôi tai lắng nghe và sẵn sàng nhưng không hiểu. Liệu tôi có nên khen ngợi em vì công việc thành công không, vì em không quan tâm. Nhưng, em thân mến, em đã dọn dẹp nhà cửa; em đã chiến đấu một trận chiến tốt; em đã đi qua vùng nước thanh tẩy và đi qua bờ bên kia. Em *đã* đứng vững và giữ vững lập trường đã đạt được mặc dù em không nhận ra điều đó. Nhưng sự mệt mỏi tâm linh của em lớn đến mức em không thấy được lợi ích. Em không quan tâm đến tương lai cũng như quá khứ. Cuộc sống quá khó khăn và các vấn đề của em rất lớn. Tất cả những gì có trong em đã được sử dụng khi đối mặt với cuộc sống và những vấn đề ban đầu của em; đôi khi em tin rằng bây giờ không còn gì để cảm nhận, và vào những lúc khác, em cảm thấy quá nhiều. Em cảm thấy rằng không có gì trong em để

conditions. Yet you do go on. You are still young and life can hold for you much if you face it as it should be faced.

đi tới, đối mặt với tương lai—không có niềm vui, không có lạc quan và không có hy vọng về điều kiện tốt hơn thực sự. Tuy nhiên, em vẫn tiếp tục. Em vẫn còn trẻ và cuộc sống có thể giữ lại cho em nhiều điều nếu em đối mặt với nó như nó cần phải đối mặt.

What shall I suggest for your helping? First of all, I would ask you to drop all the esoteric and spiritual work which you are now doing —all personal meditation and reflection, the keeping of a spiritual diary, and (this may surprise you), I am going to ask you to be one of the first in my group of disciples to begin to deal definitely with the problem of world [488] glamour. Will you provide a tiny germ of active life from which a greater work could grow? I am asking you to link up definitely and consciously with certain of my disciples whose names I will give you and who are senior to you. Their task it is to swing their united effort into the strengthening and helping of groups, occupied with collective world service. Seek each morning, at a suitable time, to contact them—as individuals and collectively—and draw on their strength until your own strength has returned in some measure. Some weeks ago, several of them tried to reach and help you, under my instructions. Now I would ask you to endeavour to reach them, not because you are desiring help for yourself, but because you need strength at this time to undertake the task which I am giving you.... Let their strength and love pour through you for your strengthening. Let the restorative forces of light and love do their work in you and *expect results*....

Tôi sẽ đề nghị gì để giúp đỡ em? **Trước hết, tôi yêu cầu em bỏ tất cả công việc bí truyền và tâm linh mà em đang làm—tất cả bài thiền và suy tư cá nhân, việc ghi nhật ký tâm linh, và (điều này có thể làm em ngạc nhiên), tôi sẽ yêu cầu em là một trong những người đầu tiên trong nhóm đệ tử của tôi bắt đầu giải quyết dứt khoát vấn đề ảo cảm của thế giới [488].** Liệu em sẽ cung cấp một mầm nhỏ của cuộc sống năng động để từ đó một công việc lớn hơn có thể phát triển? Tôi yêu cầu em liên kết chắc chắn và có ý thức với một số đệ tử của tôi, những người mà tôi sẽ cho em tên và là những người cao cấp hơn em. Nhiệm vụ của họ là nỗ lực đoàn kết vào việc củng cố và giúp đỡ các nhóm bận rộn với việc phụng sự thế giới tập thể. Hãy tìm kiếm vào mỗi buổi sáng, vào một thời điểm thích hợp, để liên lạc với họ—với tư cách cá nhân và tập thể—và thu hút sức mạnh của họ cho đến khi sức mạnh của chính em đã trở lại ở một mức độ nào đó. Vài tuần trước, một số người trong số họ đã cố gắng liên hệ và giúp đỡ em, theo hướng dẫn của tôi. Bây giờ tôi yêu cầu em hãy cố gắng tiếp cận họ, không phải vì em đang mong muốn được giúp đỡ cho chính mình, mà bởi vì em cần sức mạnh vào lúc này để đảm đương nhiệm vụ mà tôi đang giao cho em.... Hãy để sức mạnh và tình thương của họ tràn qua em để tăng cường em. Hãy để các mãnh lực phục hồi của ánh sáng và tình thương làm công việc của chúng trong em và mong đợi kết quả....

One practical suggestion I would make to you: When right opportunity comes, seek

**Một gợi ý thiết thực mà tôi muốn đưa ra cho em: Khi cơ hội thích hợp đến, hãy tìm**

physical plane activity in some other place than the one in which now you find yourself. A change of environment with new faces and new scenes would be of real value to you and should be found. Seek this change and seize it when it comes.

**kiếm hoạt động thể chất ở một nơi nào đó khác với nơi mà bây giờ em đang tìm thấy chính mình. Một sự thay đổi môi trường với những khuôn mặt mới và khung cảnh mới sẽ có giá trị thực sự đối với em và cần được tìm thấy. Tìm kiếm sự thay đổi này và nắm bắt nó khi nó đến.**

One final word I would say: It is the conflict between the pairs of opposites which produces world glamour. It is the resolution of these opposites through the activity of a fourth ray mind which can, when united with others working along these lines, aid in the dispelling of glamour. To this task, your soul and I now call you. Live above the world of feeling and, because you have felt so much and suffered so much, work now in the world of mind. Live on the mental plane, in the realm of the soul and of the mind.

Một lời cuối cùng tôi muốn nói: Chính là sự xung đột giữa các cặp đối lập tạo ra ảo cảm thế giới. Chính sự giải quyết những mặt đối lập này thông qua hoạt động của thể trí cung bốn, khi hợp nhất với những người khác làm việc theo những đường lối này, có thể hỗ trợ việc xua tan ảo cảm. Đối với nhiệm vụ này, bây giờ linh hồn của em và tôi kêu gọi em. Sống vượt lên trên thế giới của cảm giác và, bởi vì em đã cảm thấy rất nhiều và chịu đựng rất nhiều, hãy làm việc ngay bây giờ trong thế giới của trí tuệ. Sống trên cõi giới trí tuệ, trong lĩnh vực của linh hồn và trí tuệ.

In closing, I would add for your help the following information:

Để kết thúc, tôi sẽ thêm thông tin sau để trợ giúp em:

1. The energy of your soul (second ray energy) has been expressing itself through the astral body. You have been, and are Arjuna.

1. Năng lượng của linh hồn em (năng lượng cung hai) đã được thể hiện chính nó thông qua thể cảm xúc. Em đã, và đang là Arjuna.

2. Personality force has been turned to and works through the physical body. **[489]**

2. Mãnh lực phàm ngã đã được chuyển đến và hoạt động thông qua thể vật lí.

**January 1939—Tháng 1 năm 1939**

BROTHER OF MINE:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

If you will study your last instructions in the light of the happenings and changes—there hinted at and foreseen—you will see how correct were my comments that you had in reality come through your life's major battle and that your *personal* conflict and your

Nếu em nghiên cứu những chỉ dẫn cuối cùng của mình dưới ánh sáng của những diễn biến và thay đổi —được gợi ý và dự đoán ở đó — em sẽ thấy những nhận xét của tôi đúng như thế nào khi em trong thực tế đã trải qua trận chiến lớn của cuộc đời em, và xung đột

individual and culminating “points of crisis” for this life had been handled and left behind. You are free now for service and the destined service has come your way. The door to that service stands wide open and you are ready now for that measure of personal happiness which will tend to make your service more effective by releasing you in your personal life from the frustrations and the pressures which have so long blocked your soul’s expression. Herein lies your opportunity, your guarantee, and your responsibility.

*cá nhân* của em, "những điểm khủng hoảng" cá nhân tột đỉnh của kiếp sống này đã được xử lý và để lại phía sau. Bây giờ em được tự do cho phụng sự, và việc phụng sự định mệnh đã đến theo cách của em. Cánh cửa dẫn đến phụng sự đó đang rộng mở, và giờ đây em đã sẵn sàng cho mức độ hạnh phúc cá nhân vốn sẽ có xu hướng làm cho việc phụng sự của em hiệu quả hơn bằng cách giải phóng em trong cuộc sống cá nhân khỏi những bực bội và áp lực vốn đã cản trở sự thể hiện linh hồn của em từ lâu. Ở đây là cơ hội của em, sự đảm bảo của em và trách nhiệm của em.

The service to which you have been called is an arduous one but you will be working with some of your co-disciples and when that is the case, there is added strength and more than adequate compensation for any strain and difficulty. So now, my brother, in this hour of strenuous world tension and of baffling problems let the light of your soul direct and the love of your soul determine attitudes, guide policies and release into your field of service the power which will bring the desired results....

Sự phụng sự mà em được kêu gọi là một công việc khó khăn nhưng em sẽ làm việc với một số đồng môn của mình, và khi đúng như vậy, em sẽ có thêm sức mạnh và sự đền bù xứng đáng cho bất kỳ căng thẳng và khó khăn nào. Vì vậy, giờ đây, huynh đệ của tôi, trong giờ khắc nghiệt ngã của thế giới căng thẳng và những vấn đề khó khăn này, hãy để ánh sáng của linh hồn em hướng dẫn và tình yêu thương của linh hồn em xác định thái độ, hướng dẫn các chính sách và giải phóng vào lĩnh vực phụng sự của em sức mạnh sẽ mang lại kết quả mong muốn.....

I have little to say to you at this time. There is no special work to which I would assign you, beyond impressing upon you the necessity for making and holding each day a very steady and felt alignment. If you achieve this each morning with power and clarity, you can handle efficiently all that you have to do and work with ease and happiness. There is so much for you to do in connection with your change of circumstances and so many adjustments to be made in relation to other people and so many problems of an executive kind with which to cope and which grow out of the urgency of the times and the necessity of the

Tôi có rất ít điều để nói với em vào lúc này. Không có công việc nào đặc biệt mà tôi sẽ giao cho em, ngoài việc gây ấn tượng với em về sự cần thiết của việc tạo ra và duy trì mỗi ngày sự chỉnh hợp rất ổn định và được cảm nhận. Nếu em đạt được điều này vào mỗi buổi sáng với sức mạnh và sự rõ ràng, em có thể xử lý hiệu quả tất cả những gì em phải làm và làm việc một cách thoải mái và hạnh phúc. Em có quá nhiều việc phải làm liên quan đến sự thay đổi của hoàn cảnh, quá nhiều điều chỉnh cần thực hiện trong mối quan hệ với những người khác, rất nhiều vấn đề thuộc loại điều hành cần phải đối phó, những vấn đề nảy sinh do sự cấp bách của

work that, if you will do your meditation work and the other work already assigned to you, I will ask no more. I would, however, emphasise the need for attention to the time of the Full Moon and to note down any reactions which may come [490] your way. This will enable you, now that you have passed your worst life crisis, to sum up the situation, to leave behind the past, and to go forward into the new life with a sense of freedom and with a just appreciation of the gained results.

thời đại và sự cần thiết của công việc mà, nếu em sẽ thực hiện công việc tham thiền của mình và công việc khác đã được giao cho em, tôi sẽ không hỏi nữa. Tuy nhiên, tôi sẽ nhấn mạnh sự cần thiết của việc chú ý đến thời gian của Trăng tròn và ghi lại bất kỳ phản ứng nào có thể xảy ra theo cách của em. [490] Điều này sẽ cho phép em, bây giờ khi em đã vượt qua cơn khủng hoảng tồi tệ nhất trong cuộc sống, tóm tắt lại tình hình, bỏ lại quá khứ và tiến vào cuộc sống mới với cảm giác tự do và với một đánh giá đúng đắn những kết quả đã đạt được.

**July 1939—Tháng 7 năm 1939**

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

The discipline of life has brought you far upon your way in this incarnation and the door of service, as you know, stands open. Enter *with joy,* for that is a quality which you need to express. Only one thing should engross your attention at this time and that is the avoidance of the glamour of preoccupation. I know not what else to call it. The disciple with a first ray personality is apt to be unduly one-pointed in his service or in his particular line of thought and of activity, or else he is entirely engrossed with some individual or group of individuals. This dynamic and intense preoccupation can often hinder the expansion of consciousness and the unfoldment of that inclusiveness which is essential before any of the major initiations can be taken. I seek to see this glamour lessened in you. The dual life of the disciple is never an easy one to the man whose personality is basically upon the line of directed power and focussed will. This you should most carefully bear in mind, for oft this directed power is not being adequately diffused, and minor or near objectives being too closely seen, can destroy

Kỷ luật của cuộc sống đã đưa em tiến xa trên con đường của em trong kiếp sống này, và cánh cửa phụng sự, như em biết, đang mở ra. Hãy nhập cuộc *với sự hoan hỉ,* vì đó là phẩm chất mà em cần thể hiện. Chỉ có một điều nên thu hút sự chú ý của em vào lúc này và đó là tránh ảo cảm của bận tâm. Tôi không biết phải gọi nó là gì khác. Người đệ tử có phàm ngã cung một có khuynh hướng nhất tâm quá mức trong việc phụng sự hoặc trong dòng suy nghĩ và hoạt động cụ thể của mình, hoặc nếu không, y hoàn toàn mải mê với một số cá nhân hoặc một nhóm cá nhân. Mối bận tâm năng động và mãnh liệt này thường có thể cản trở sự mở rộng của tâm thức và sự khai mở tính bao gồm vốn là điều cần thiết trước khi có thể thực hiện bất kỳ cuộc điểm đạo quan trọng nào. Tôi tìm cách để thấy ảo cảm này giảm bớt trong em. **Đời sống hai mặt của người đệ tử không bao giờ là dễ dàng đối với người có phàm ngã về cơ bản dựa trên quyền lực định hướng và ý chí tập trung**. Điều này em nên ghi nhớ một cách cẩn thận nhất, vì sức mạnh định hướng này không được khuếch tán đầy đủ, và các mục tiêu nhỏ hoặc gần được nhìn thấy quá gần,

that which it builds or seeks or loves, through the very intensity of the focussed energy.

có thể phá hủy vật mà nó xây dựng hoặc tìm kiếm hoặc yêu thích, thông qua chính cường độ của năng lượng tập trung.

What can prevent this in your case will be the continuous application of your soul light and love with increasing intensity. Be not afraid, my brother, to be more outgoing and more consciously inclusive, because by so doing you will fuse and blend both soul and body and thus balance your qualities and increase your usefulness (and also ours) in the service of humanity. It seems a curious form of glamour, does it not, but if you will study yourself and your environment with care, you will discover the justification for my reasoning and my argument.

Trong trường hợp của em, điều có thể ngăn cản điều này sẽ là việc áp dụng liên tục ánh sáng linh hồn và tình yêu thương của em với cường độ ngày càng cao. Đừng e sợ, huynh đệ của tôi, hãy hướng ngoại hơn và hòa nhập có ý thức hơn, bởi vì làm như vậy em sẽ dung hợp và hòa trộn cả linh hồn và thể xác, do đó cân bằng các phẩm chất của em và tăng tính hữu ích của em (và cũng của chúng ta) trong việc phụng sự nhân loại. Nó có vẻ là một dạng ảo cảm kỳ lạ, phải không, nhưng nếu em nghiên cứu bản thân và môi trường của em một cách cẩn thận, em sẽ khám phá ra sự đúng đắn cho lý lẽ của tôi và lập luận của tôi.

Ever the soul has to learn to be the "turning wheel" or the "moving lotus," contacting life in all directions and radiating **[491]** *out* from a focussed centre, and this as a result of right preoccupation with the Plan. Forget not, that a glamour is merely a distortion of the truth and a faulty reflection of a reality.

Luôn luôn, linh hồn cũng phải học cách trở thành "bánh xe xoay" hay "hoa sen chuyển động", tiếp xúc với cuộc sống theo mọi hướng, và tỏa ra [491] từ một trung tâm tập trung, và điều này là kết quả của sự bận tâm đúng đắn với Thiên Cơ. Đừng quên rằng ảo cảm đó chỉ là sự bóp méo của sự thật và sự phản ánh sai lầm của một thực tại.

**January 1940—Tháng 1 năm 1940**

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

What I have to say to you grows out of your earlier instructions. I wonder how much you have read and pondered upon the ideas therein conveyed? The thought may come to you that in all probability I know and hence the needlessness of my question. Disciples need to learn that in the intense preoccupation of our world work Those Who serve humanity have not the desire, nor have They the intention, to study the details of a disciple's life or to intrude into

Những gì tôi phải nói với em được phát triển từ hướng dẫn trước đó cho em. Tôi tự hỏi em đã đọc và suy ngẫm được bao nhiêu về những ý tưởng được truyền tải trong đó? Suy nghĩ có thể đến với em rằng, trong tất cả khả năng tôi biết, và do đó không cần thiết tôi phải đặt câu hỏi. Các đệ tử cần biết rằng trong mối bận tâm căng thẳng đối với công việc thế giới của chúng tôi, Những người phụng sự nhân loại, không có mong muốn, cũng không có ý định nghiên cứu chi tiết về

his own personal affairs. All we are concerned with is to ascertain the growth of the inner light and the quality of his service. We look at both of these as they emerge into reality upon the physical plane. I would remind you that as individuals or as active personalities (which is it, my brothers?) you "occultly evade my attention," for I work with you entirely on soul levels and on the plane of mental illumination. With you, my brother, the inner light is intense indeed, but it does not radiate. It shines at the centre of your being and with such intensity that it serves almost to blind you. Can you imagine, as you consider my words, the effect of this condition? A light that shines in a closely shut lantern may serve to irradiate the inner walls of the lantern but of what use is it to its owner or to others? This simile is—as are all similes—faulty, but it will serve to demonstrate pictorially the theme of this instruction to you.

đời sống của một đệ tử, hoặc xâm phạm vào công việc cá nhân của y. Tất cả những gì chúng tôi quan tâm là xác định chắc chắn sự phát triển của ánh sáng bên trong và phẩm chất phụng sự của y. Chúng tôi xem xét cả hai điều này khi chúng trở thành hiện thực trên cõi trần. Tôi muốn nhắc các em rằng với tư cách cá nhân hay như phàm ngã tích cực (đó là gì vậy, huynh đệ của tôi?), các em "lẩn tránh sự chú ý của tôi một cách huyền bí," vì tôi làm việc với các em hoàn toàn ở cấp độ linh hồn và cõi giới của sự soi sáng trí tuệ. **Với em, huynh đệ của tôi, ánh sáng bên trong quả thực rất mãnh liệt, nhưng nó không lan tỏa. Nó tỏa sáng ở trung tâm của con người em và với cường độ mạnh đến mức gần như làm em bị mù. Em có thể tưởng tượng được không, khi xem xét những lời này của tôi, ảnh hưởng của tình trạng này? Một ngọn đèn chiếu sáng trong một chiếc đèn lồng được đóng chặt, có thể chiếu xạ các bức tường bên trong của chiếc đèn, nhưng liệu nó có ích lợi gì cho chủ nhân của nó hay cho những người khác? Mô phỏng này—cũng như tất cả các mô phỏng—là khiếm khuyết, nhưng nó sẽ giúp cho việc thể hiện một cách tượng hình chủ đề của hướng dẫn này cho em.**

You have an intense inner light and one which emanates from the knowledge petals of the egoic lotus—speaking symbolically. You have much knowledge and much intelligent understanding or theory. Some of it you have applied; most of it you have not. This inner light or knowledge does not serve to reveal to you the inner walls of your being—those aspects of the form nature which we call in their aggregated effect the personality. You are conscious of your lower self, of your limitations, of your desire nature, of your moods and reactions, of your frustrations, **[492]** difficulties and disillusionments; you are aware of what you would like to be, but *what you are in*

Em có một ánh sáng bên trong mãnh liệt và một ánh sáng phát ra từ những cánh hoa tri thức của hoa sen chân ngã—nói một cách tượng trưng. Em có nhiều kiến thức và nhiều hiểu biết thông minh hoặc lý thuyết. Một số trong số đó, em đã có áp dụng; hầu hết trong số nó, em đã không. Ánh sáng hoặc kiến thức bên trong này không phụng sự cho việc tiết lộ cho em những bức tường bên trong con người em—những khía cạnh của bản chất hình tướng mà chúng ta gọi trong hiệu ứng tổng hợp của chúng là phàm ngã. Em có ý thức về cái tôi thấp kém của mình, về những giới hạn của em, về bản chất ham muốn của em, về tâm trạng và phản ứng của em, về những thất vọng của em, [492] khó khăn và

*expression engrosses your attention* to the point of inertia.

vỡ mộng; em nhận thức được em muốn trở thành gì, nhưng *những gì em đang thể hiện lại khiến em tập trung chú ý* đến mức trì trệ.

In my last instruction to you, I referred to the "glamour of preoccupation" which engulfed you, surrounded you and conditioned you. That glamour still persists, perhaps even more strongly. It means an intense, unavoidable (from your point of view) preoccupation with yourself, with what concerns you, with what you like, with how you feel, physically and emotionally, with your reaction to people and environment and with the material aspects of daily living—money, health, surroundings and people's personalities. This condition is now so acute that you whirl at the centre of your daily life, seeing nothing of reality as you might see it, hearing nothing but the reverberations of your own thoughts and, my brother, getting no true joy or pleasure out of the life of service.

**Trong chỉ dẫn cuối cùng của tôi dành cho em, tôi đã nói đến "ảo cảm của sự bận tâm" đã nhấn chìm em, bao quanh em và kiểm soát em. Ảo cảm ấy vẫn còn tồn tại, có lẽ còn mạnh mẽ hơn nữa. Nó có nghĩa là một mối bận tâm mãnh liệt, không thể tránh khỏi (theo quan điểm của em) với bản thân, với những gì liên quan đến em, với những gì em thích, với cảm giác của em—về thể chất và tình cảm—, với phản ứng của em với con người và môi trường và với các khía cạnh vật chất của cuộc sống hàng ngày— tiền bạc, sức khỏe, môi trường xung quanh và những tính cách của con người.** Tình trạng này bây giờ nghiêm trọng đến mức em quay cuồng vào trung tâm của cuộc sống hàng ngày của em, không thấy gì về thực tại như em có thể thấy, không nghe thấy gì ngoài âm vang của những suy nghĩ của chính em và, huynh đệ của tôi, không nhận được niềm vui hay hạnh phúc thực sự nào từ đời sống phụng sự.

I seek not to discourage you, for even your discouragement is a preoccupation with which you can well dispense. I seek to lift you out of the bog in which you are foundering (or should I say, floundering? These niceties of the English language still present difficulties to me) and to send you on your way rejoicing. Is it any use for me to point out to you that, in the light of world pain, you have little whereof to complain; that in the sight of world sorrow, your life holds nothing comparable; that before the woe of the women and the little children and of human beings in most countries, your life has in it little to cause you concern? There are people around you who care for you in security; you have co-workers who

Tôi cố gắng không làm em nản lòng, vì ngay cả sự chán nản của em cũng là một mối bận tâm mà em có thể dễ dính vào. Tôi tìm cách nâng em ra khỏi vũng lầy mà em đang *chìm đắm* (hay tôi nên nói *bối rối*? Những điểm tinh vi này của ngôn ngữ tiếng Anh vẫn gây khó khăn cho tôi) và gửi cho em niềm vui trên con đường của em. Có ích gì khi tôi chỉ ra cho em rằng, dưới ánh sáng của nỗi đau thế giới, em có rất ít điều để phàn nàn; rằng trong cảnh đau khổ của thế giới, cuộc sống của em không có gì có thể so sánh được; rằng trước sự khốn khổ của phụ nữ và trẻ nhỏ và của con người ở hầu hết các quốc gia, cuộc sống của em có ít điều để khiến em phải bận tâm? Có những người xung quanh em chăm sóc cho em trong an ninh; em có những

are your friends and from whom you are not wrenched by the cruel uses of war; you have a life task wherein you can serve us and humanity; you have no lack of life's necessities and know not the significance of cold and starvation or of a future which holds nothing but further agony; you are not wracked with pain nor have you to look on at the pain of others.

người đồng nghiệp là em bè của em mà từ những người đó em không bị tàn phá bởi cuộc chiến tàn khốc; em có một nhiệm vụ trong cuộc sống, trong đó em có thể phụng sự chúng tôi và nhân loại; em không thiếu những nhu cầu thiết yếu của cuộc sống và không biết ý nghĩa của sự lạnh lẽo và đói khát, hay của một tương lai không có gì khác ngoài sự đau khổ hơn nữa; em không bị bao trùm bởi nỗi đau cũng như không phải nhìn vào nỗi đau của người khác.

What, therefore, is the cause of your condition? What lies at the root of your *malaise* (as the Latins call it)? What leads to your sense of physical ill and to the gloom and depression with which you greet the world? Just the glamour of preoccupation— **[493]** an intense preoccupation with yourself. If I should call this attitude "self-pity," will you accept it and use your intelligent mind to reason yourself out of your impasse?

Do đó, đâu là nguyên nhân tình trạng của em? Điều gì nằm ở gốc rễ của tình trạng *khó chịu* (*malaise*) của em (như cách gọi của người Latinh)? Điều gì dẫn đến cảm giác ốm yếu về thể chất của em và sự u ám và trầm cảm mà em chào đón thế giới? Chỉ là ảo cảm của sự bận tâm— [493] mối bận tâm mãnh liệt về bản thân. Nếu tôi gọi thái độ này là "tự thương hại", em có chấp nhận nó và sử dụng trí thông minh của mình để giải thoát cho bản thân thoát khỏi bế tắc không?

Disciples need to learn discrimination in the use of the instruments which they should use to free themselves from limitations and liabilities. There is too much loose talking re "calling in the soul" or similar terms. Yet it is *not* the soul which must be called in; for you, the use of the mental processes (which you possess in full measure for your need) will clarify the issue. Reason out the causes of your sense of frustration and of blocking— both materially and spiritually. Specify to yourself the nature of your grievances against life and place before yourself your paralleling sources of content. Cultivate a sense of the relative values, comparing your life of adequate possibility of expression, your wherewithal to provide the three necessities of life (a roof, food and warmth) and your environing conditions with those which today face countless millions and in

Các đệ tử cần phải học cách phân biện trong việc sử dụng các công cụ mà họ nên sử dụng để giải phóng bản thân khỏi những giới hạn và trách nhiệm. Có quá nhiều cách nói lỏng lẻo như "kêu gọi linh hồn" hoặc các thuật ngữ tương tự. Tuy nhiên, chính *không phải* là linh hồn phải được gọi vào; đối với em, việc sử dụng các quá trình trí tuệ (mà em có đủ cho nhu cầu của em) sẽ làm rõ vấn đề. Lý giải nguyên nhân khiến em cảm thấy thất vọng và cảm thấy bị cản trở—cả về vật chất lẫn tinh thần. Hãy chỉ rõ bản chất của những bất bình của em đối với cuộc sống, và đặt trước bản thân những nguồn hài lòng song song của em. Trau dồi ý thức về các giá trị tương đối, so sánh cuộc sống của em với khả năng thể hiện đầy đủ, khả năng của em để cung cấp ba nhu cầu thiết yếu của cuộc sống (một mái nhà, thức ăn và sự ấm áp), điều kiện sống của em với những điều mà ngày nay

which and through which they must triumph. Where is your triumph, my brother? Initiation is a process of graded triumphs and I seek to aid you towards that process.

hàng triệu người phải đối mặt, trong điều kiện đó và thông qua đó họ phải vượt qua. Chiến thắng của em ở đâu, em thân mến? Điểm đạo là một quá trình của những chiến thắng từng bậc một, và tôi tìm cách hỗ trợ em tiến tới quá trình đó.

Having said this, let me at the same time remind you that any reaction of depression as the result of my words will but prove the extent of my truthful presentation.

Sau khi nói điều này, tôi đồng thời nhắc em rằng bất kỳ phản ứng trầm cảm nào do lời nói của tôi sẽ chỉ chứng tỏ mức độ thể hiện trung thực của tôi.

For your comfort, I would point out that were you not in a position to triumph, were you not upon the Path of Accepted Discipleship and were you not a man in touch with his own soul, I would not take the time or trouble to help you see and wrestle with your problem.

Để thoải mái cho em, tôi sẽ chỉ ra rằng nếu em không ở tư thế để chiến thắng, nếu em không ở trên Con đường Đệ tử Chính thức, và em không phải là một người có liên hệ với linh hồn của chính mình, tôi sẽ không dành thời gian hoặc khó khăn để giúp đỡ em nhìn thấy và đấu tranh với vấn đề của em.

I, your Master, believe in you and in your capacity to throw off the glamour of preoccupation. I have confidence that no matter how hard the struggle, you will persist unto the triumphant end.

Tôi, Chân sư của em, tin tưởng vào em và vào khả năng của em để vứt bỏ ảo cảm của sự bận tâm. Tôi tin tưởng rằng dù cuộc đấu tranh khó khăn như thế nào, em sẽ kiên trì cho đến kết thúc thắng lợi.

Your isolated first ray personality at its relatively high point of integration has now undue control. It must be dominated by the soul whose nature is love. Knowledge you have. More love you need. When I say “love,” I refer to soul love and not to affection, emotion or sentiment. I refer to that detached, [494] deep love which can pour through the personality, releasing it from limited expression and at the same time streams out into the environment.

**Phàm ngã cung một cô lập của em ở điểm tích hợp tương đối cao của nó giờ đã kiểm soát quá mức. Nó phải được chi phối bởi linh hồn mà bản chất là tình yêu thương. Em có kiến thức. Em cần nhiều tình yêu thương hơn. Khi tôi nói "tình yêu thương", tôi đề cập đến tình yêu thương linh hồn chứ không phải tình cảm hay cảm xúc. [494] Tôi đề cập đến tình yêu thương sâu sắc, tách rời đó, có thể tràn qua phàm ngã, giải phóng nó khỏi sự bộc lộ hạn chế và đồng thời tuôn chảy ra môi trường.**

How release the love aspect of your soul? That is for you the major problem at this time. By meditation, and by certain practical measures. These latter you must work out for your self; the Master can point out to you

Làm thế nào để giải phóng khía cạnh tình yêu thương của linh hồn em? Đó là vấn đề lớn đối với em tại thời điểm này. Bằng tham thiền, và bằng những biện pháp thiết thực nhất định. Những thứ sau này em phải tự

the goal, indicate the hindrances and suggest solutions. These three conditions I have met. The disciple studies the situation and then applies those methods which seem to him to be promising and to be rightly indicated.

tìm hiểu; Chân sư có thể chỉ ra cho em mục tiêu, chỉ ra những trở ngại và đề xuất giải pháp. Ba điều kiện này tôi đã đáp ứng. Người đệ tử nghiên cứu tình trạng và sau đó áp dụng những phương pháp mà đối với em ta dường như có triển vọng và được chỉ định đúng đắn.

I suggest, therefore, a careful process of reasoning for you so that the roots of your preoccupation with the little self may be *discovered by you.* It is not acceptance of my statements which is required; it is a mental activity carried on by you alone which will enable you to find out the truth of what I have indicated and lead you to take the needed steps. Having reasoned the matter out, then struggle not with the discovered condition but apply to your life the opposing quality with determination and persistence. Self-pity must give place to compassionate interest in others—those in your own home, in your business relations and in all whom you meet and life and fate throws in your way. Isolation must give place to cooperation, not an enforced cooperation but a spontaneous longing to be with and to share with others *the processes of living, loving, occult duty.* Ponder much upon this last phrase. It is a seed thought for your life at present.

Do đó, tôi đề nghị em nên tiến hành tiến trình lý luận cẩn thận để có thể khám phá ra gốc rễ của mối bận tâm về cái tôi nhỏ bé. Việc chấp nhận các tuyên bố của tôi là không bắt buộc; đó là một hoạt động trí tuệ do một mình em thực hiện, sẽ cho phép em tìm ra sự thật về những gì tôi đã chỉ ra, và đưa em đến thực hiện các bước cần thiết. Sau khi lý luận ra vấn đề, em hãy đấu tranh không những với điều kiện đã phát hiện, mà còn áp dụng vào cuộc sống của em phẩm chất đối lập với sự quyết tâm và bền bỉ. Sự tự thương cảm phải nhường chỗ cho sự quan tâm từ bi đến những người khác—những người trong nhà riêng của em, trong các mối quan hệ kinh doanh của em, và tất cả những người em gặp mà cuộc sống và số phận ném vào trên đường đi của em. Sự cô lập phải nhường chỗ cho sự hợp tác, không phải là sự hợp tác ép buộc, mà là sự mong muốn tự phát được ở bên và chia sẻ với người khác về *tiến trình sống, yêu thương, nghĩa vụ huyền bí*. Hãy suy ngẫm nhiều về cụm từ cuối cùng này. Nó là tư tưởng hạt giống cho cuộc sống của em hiện tại.

The second suggestion is the cultivation of indifference—that spiritual indifference which pays no undue attention to the physical body, or to moods and feelings or to mental illusions. The body exists and must receive due care; the feelings and moods are potent and exhausting and from them, my brother, come much of your physical discomfort. Deal with them not by struggling but by substitution of other

**Gợi ý thứ hai là nuôi dưỡng sự điềm nhiên — sự điềm nhiên tinh thần không chú ý quá mức đến cơ thể vật chất, đến tâm trạng và cảm xúc hoặc ảo tưởng trí tuệ. Cơ thể tồn tại và phải được chăm sóc thích đáng; cảm xúc và tâm trạng rất mạnh mẽ và mệt mỏi, và em thân mến, từ chúng dẫn đến nhiều sự khó chịu về thể chất của em. Hãy đối phó với chúng không phải bằng đấu tranh, mà bằng cách thay thế bởi các quan**

interests, ignoring them and treating them with indifference till they die of lack of attention and of a slow attrition. You pay too much attention to the non-essentials.

**tâm khác, phớt lờ chúng và đối xử với chúng bằng sự thản nhiên, cho đến khi chúng chết đi vì thiếu sự chú ý và tiêu hao dần. Em chú ý quá nhiều đến những gì không cần thiết.**

The third suggestion I make is to give you a personal meditation which may serve to aid you: **[495]**

Gợi ý thứ ba mà tôi đưa ra là cho em một bài thiền cá nhân có thể giúp em: [495]

PERSONAL MEDITATION

BÀI THAM THIỀN CÁ NHÂN

1. Relax. Identify yourself with the soul and strive to eliminate the *personal* consciousness. Herein lies your battle ground. An intense interest in some other theme is your major way of escape.

1. Thư giãn. Đồng hoá em với linh hồn và cố gắng loại bỏ tâm thức *cá nhân*. Đây là trận chiến của em. Sự quan tâm mãnh liệt đối với một số chủ đề khác là cách thoát khỏi chính của em.

2. Sound the O.M., seeking (as you do so) to call upon the soul. This sounding of the O.M. is directed upward from you, the personality, to the over-shadowing, waiting soul. It is the threefold call of your personality vehicles.

2. Xướng linh từ OM, và khi em làm như vậy, tìm cách kêu gọi linh hồn. Việc xướng linh từ O.M. được hướng lên từ em, là phàm ngã, đến linh hồn phủ bóng đang chờ đợi. Đó là lời kêu gọi tam phân của các hiện thể phàm ngã của em.

3. Accept the contact and the response and believe that it does exist. Here lies release—belief in the fact of the soul and its relation to you.

3. Chấp nhận sự tiếp xúc và phản hồi, và tin rằng nó tồn tại. Chính ở đây —niềm tin vào thực tế của linh hồn và mối quan hệ của nó với em—là sự giải phóng

4. Meditate then upon the implications, using knowledge and mind as the method of understanding. Accept the implications at which you arrive, provided they are the highest you can reach.

4. Sau đó, hãy tham thiền về những hàm ý, sử dụng kiến thức và thể trí như phương pháp thấu hiểu. Chấp nhận những hàm ý mà em đạt đến, miễn là chúng ở mức cao nhất mà em có thể đạt được.

5. Centre your consciousness in the ajna centre—the centre of personality force and integration. Then sound the O.M. again, this time as the soul.

5. Tập trung tâm thức của em vào trung tâm ajna—trung tâm của mãnh lực phàm ngã và sự tích hợp. Sau đó, xướng linh từ OM một lần nữa, lần này như một linh hồn.

6. Then again sound the O.M. as the soul and see it:

a. Purifying the mind so that the illusion of the separated self disappears.

b. Driving out selfish preoccupation and substituting intense interest in humanity and God's plan for man.

c. Vitalising the etheric vehicle so that the physical body is galvanised in service and flooded with vitality.

Believe that this is so.

7. Then linking up consciously with the soul, the real, inclusive self, go forth to your work.

You will note that I here call on the functioning of both your imaginative capacity to believe and on your power of reflective reasoning. The right use of these two aspects of your personality, within the radius of soul light, will bring you release. But in the earlier stages of this process you will have to accept my word for it and go on, therefore, with the work even when you yourself see or feel no results of any kind. **[496]**

I look to you for vital service, my brother; I am confident in your power to triumph. I would remind you that the triumphing must begin in your home and in your office by bringing happiness and release to others.

6. Sau đó, một lần nữa xướng linh từ OM như linh hồn và nhìn thấy nó:

a. Thanh lọc thể trí để ảo tưởng về cái tôi tách rời biến mất.

b. Loại bỏ mối bận tâm ích kỷ và thay thế sự quan tâm mãnh liệt đến nhân loại và Thiên Cơ của Thượng đế dành cho con người.

c. Tiếp sinh lực cho thể dĩ thái để cơ thể vật lý được kết nối trong phụng sự và tràn ngập sức sống.

Hãy tin điều này sẽ như thế.

7. Sau đó, liên kết một cách có ý thức với linh hồn, con người thực sự, toàn diện, và đi đến công việc của em.

Em sẽ lưu ý rằng ở đây tôi kêu gọi sự hoạt động của cả khả năng tưởng tượng của em để tin tưởng và khả năng suy luận phản ánh của em. Việc sử dụng đúng hai khía cạnh phàm ngã của em, trong phạm vi của ánh sáng linh hồn, sẽ mang lại cho em sự giải thoát. Nhưng trong các giai đoạn bắt đầu của quá trình này, em sẽ phải chấp nhận lời tôi và tiếp tục với công việc, ngay cả khi bản thân em nhìn thấy hoặc cảm thấy không có kết quả dưới bất kỳ hình thức nào. [496]

Em thân mến, tôi trông đợi em cho một công việc phụng sự quan trọng; Tôi tin tưởng vào sức mạnh của em để chiến thắng. Tôi muốn nhắc em rằng chiến thắng phải bắt đầu trong gia đình em và trong văn phòng của em bằng cách mang lại hạnh phúc và giải phóng cho người khác.

**August 1940—Tháng 8 năm 1940**

MY BROTHER:

You have been close to me for many years, even though you belong, in reality, to the group of another teacher. He has, however (because you were new in His group) asked me to help you—a brother on the same ray. For years you have been associated with me and will continue so to be.

When He asked me not long ago—as occasionally He does, though at widely separated intervals—what progress you were making, I made reply in the following terms. I state my exact words because they also embody my message to you. I said: "He would make much progress were it not for laziness, physical inertia and a refusal to make sacrifices on personality levels for the work." This, my brother, is a statement of fact. You block yourself on every level by inertia and by the physical alibis of ill health —an ill health which is non-existent. The first ray personality can always be swept into dynamic usefulness and consequent good health by an act of the will, the spiritual will. Your physical sense of being ill is due purely to spiritual laziness—a thing you can offset at once if you choose. You have a loving and understanding heart, but you are too lazy to use it. You could have exerted a constructive influence during the last few years, but you were too lazy to do so. You do the minimum of work for us in these times of stress, instead of the maximum.

Yet, my brother, out of all this analysis emerges the interesting fact that your

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Em đã thân thiết với tôi trong nhiều năm, mặc dù trên thực tế, em thuộc nhóm của một Chân sư khác. Tuy nhiên, Ngài (vì em là người mới trong nhóm của Ngài) đã yêu cầu tôi giúp đỡ em—một người huynh đệ trên cùng cung. Em đã gắn bó với tôi trong nhiều năm và sẽ tiếp tục như vậy.

Khi Ngài hỏi tôi cách đây không lâu—như thỉnh thoảng Ngài vẫn làm, mặc dù ở những khoảng thời gian cách nhau khá xa—em đang đạt được tiến bộ gì, tôi đã trả lời bằng những lời sau đây. Tôi nêu chính xác những lời của mình vì chúng cũng thể hiện thông điệp của tôi với em. **Tôi nói: "Em ấy sẽ đạt được nhiều tiến bộ nếu không phải vì sự lười biếng, sức ì về thể chất, và không chịu hy sinh ở cấp độ phàm ngã cho công việc." Huynh đệ của tôi, đây là một tuyên bố của sự thật. Em cản trở bản thân ở mọi cấp độ bằng quán tính, và bằng chứng minh thể chất của tình trạng sức khỏe kém—một sức khỏe tồi tệ vốn không tồn tại. Phàm ngã cung một luôn có thể bị cuốn vào tính hữu ích năng động, và kết quả là sức khỏe tốt bởi một hành động của ý chí, ý chí tinh thần. Cảm giác ốm yếu về thể chất của em hoàn toàn là do sự lười biếng về mặt tinh thần—một điều em có thể hoá giải ngay lập tức nếu em muốn**. Em có một trái tim yêu thương và thấu hiểu, nhưng em quá lười biếng để sử dụng nó. Em có thể đã tạo ra ảnh hưởng mang tính xây dựng trong vài năm qua, nhưng em quá lười biếng để làm điều đó. Em làm công việc tối thiểu cho chúng tôi trong những thời điểm căng thẳng này, thay vì tối đa.

Tuy nhiên, em thân mến, trong tất cả những phân tích này, có một sự thật thú vị là những

limitations and hindrances and shortcomings are relatively small and unimportant. They could be easily overcome, if you so choose.

hạn chế và cản trở cũng như thiếu sót của em là tương đối nhỏ và không quan trọng. Chúng có thể dễ dàng được vượt qua, nếu em muốn.

When He heard my brief reply, He made no comment for a minute and then He said: "Only the will-to-good will aid this man and prompt him to excessive service. Tell him to aim at that! For excessive service carried to the point of death itself,[497] is his only way of release from this life." Having told you this, my brother, I have no more to say.

Khi Ngài nghe câu trả lời ngắn gọn của tôi, Ngài không bình luận một phút nào, và sau đó Ngài nói: "Chỉ có ý chí-hướng thiện mới giúp con người này và thúc giục y phụng sự quá mức. Hãy bảo y hướng vào đó! Vì sự phụng sự quá mức có thể dẫn đến cái chết của chính nó, [497] là cách duy nhất để giải thoát khỏi cuộc sống này". Em thân mến, đã nói với em điều này, tôi không còn gì để nói nữa.

NOTE: *The inertia proved too strong and this aspirant withdrew of his own free choice from participation in the Tibetan's work during this life.*

LƯU Ý: *Quán tính tỏ ra quá mạnh và người chí nguyện này đã rút sự lựa chọn tự do của riêng mình là không tham gia vào công việc của Chân sư Tây Tạng trong suốt cuộc đời này.*

## Quyển II

**August 1942 – Tháng 8 năm 1942**

1. The path of the pledged disciple is one of constant rending. The disciple does the rending. You have not yet [698] achieved the beauty of acceptance—the acceptance that releases.

1. Con đường của người đệ tử thệ nguyện là một trong những con đường không ngừng giằng xé. Người đệ tử giằng xé. [698] Em vẫn chưa đạt được vẻ đẹp của sự chấp nhận —sự chấp nhận vốn giải phóng.

2. Project your values to a higher sphere and know that nothing matters connected with the earthly role of life, save learning understanding. To that attain.

2. Phóng chiếu các giá trị của em lên một phạm vi cao hơn và biết rằng không có gì quan trọng liên quan đến vai trò của cuộc sống trên trần thế, trừ việc học hỏi sự thấu hiểu. Hãy đạt được điều đó.

3. There are three souls who can in differing ways lead to achievement of your liberation: one, close to you, because she needs a guiding, loving understanding heart; one you will meet and needs must save; the other is Myself. For three lives now I have

3. Có ba linh hồn, mỗi linh hồn theo một cách khác nhau, có thể dẫn em đến sự đạt được giải thoát của mình: một người ở gần em, vì bà cần một trái tim hướng dẫn đầy yêu thương và thấu hiểu; một người em sẽ gặp và nhất định phải cứu giúp; và người kia

sought to serve your need. Respond in love to all these three.

là chính Tôi. Trong ba kiếp sống vừa qua, Tôi đã tìm cách phụng sự nhu cầu của em. Hãy đáp ứng trong tình thương đối với cả ba người ấy.

4. Break through the double cloud which has so long erased the vision from your heart. You have the vision but it is ever on ahead. When will it pierce the cloud and settle in your heart?

4. Vượt qua đám mây kép đã xóa mờ tầm nhìn từ lâu trong trái tim em. Em có tầm nhìn nhưng nó vẫn mãi ở trên đầu. Khi nào nó xuyên qua đám mây và đọng lại trong tim em?

5. Health, strength and opportunity confront your steps. A new departure can today open the door to greater, fuller life. Move on.

5. Sức khỏe, sức mạnh và cơ hội cản trở với các bước chân của em. Ngày hôm nay, một sự khởi hành mới có thể mở ra cánh cửa đến cuộc sống lớn hơn, đầy đủ hơn. Hãy tiến lên.

6. Let the ray of your soul dominate the man of everyday and become a radiant centre of saving force.

6. Hãy để cung linh hồn em thống trị con người thường ngày và trở thành một trung tâm chói lọi của mãnh lực cứu rỗi.

**November 1944—Tháng 11 năm 1944**

MY WARRIOR (OR SHOULD I SAY "WARRING"?) BROTHER:

NGƯỜI CHIẾN BINH (HAY TÔI NÊN NÓI HUYNH ĐỆ "ĐANG CHIẾN ĐẤU" CỦA TÔI?:

I call you this, for never do you cease fighting and struggling, sometimes under the urge of your soul and oft under the influence of a restless and unhappy personality emphasis. Can you not begin to cease from strife and struggle, and thus give opportunity for the evolution of that loving spirit which your first ray isolated personality seeks to hide, and often quite successfully? There is an aspect of the relationship between the first and second rays which is very apt to be overlooked. The second ray is outgoing, inclusive, friendly and prone to attachment; the first ray is isolated, exclusive, antagonistic and prone to detachment. It is the conflict between these two energies—brought together in one incarnation—which has brought about the

Tôi gọi em như vậy, vì em không bao giờ ngừng chiến đấu và đấu tranh, đôi khi dưới sự thôi thúc của linh hồn em, và thường dưới ảnh hưởng của sự tập trung của phàm ngã bồn chồn và không hạnh phúc. Liệu em có thể bắt đầu ngừng xung đột và đấu tranh, và do đó tạo cơ hội cho sự phát triển của tinh thần yêu thương mà phàm ngã cung một cô lập của em tìm cách che giấu, và thường khá thành công, hay không? Có một khía cạnh trong mối quan hệ giữa cung một và cung hai rất dễ bị bỏ qua. Cung hai hướng ngoại, bao gồm, thân thiện và dễ bị ràng buộc; cung một là cung cô lập, độc quyền, đối kháng và dễ bị tách rời. Chính sự xung đột giữa hai năng lượng này—được kết hợp với nhau trong một kiếp sống—đã dẫn đến những hoàn cảnh sống lệch lạc và bất hạnh vốn đã

distorted and unhappy life conditions which have characterised you, which you **[699]** recognise, and which cause you so much real distress. It is time that this clashing of the two forces should end, and the conflict can only be determined *by the subjugation of your first ray personality by your second ray soul.*

đặc trưng cho em, mà em [699] nhận ra, và là nguyên nhân khiến em thực sự đau khổ. Đã đến lúc sự xung đột này của hai mãnh lực nên kết thúc, và xung đột chỉ có thể được xác định bằng cách *phàm ngã cung một của em bị khuất phục bởi linh hồn cung hai của em.*

That is a clear statement of fact and indicates your immediate and essential endeavour. Your focus of identification has been the personality, but so strong is your soul quality that it leaves your personality constantly disturbed. Your aim, therefore, should be to cultivate all the characteristics which are the most distasteful to your lower nature—contact with other people, particularly with your group brothers, friendliness to and interest in all you meet, inclusiveness and the development of an outgoing spirit of goodwill to strangers and to friends. I have instructed D.I.J. to learn to work with the Law of Abstraction; I tell you to practise a reverse attitude to all life circumstances and contacts and to lose yourself in the interests of your associates and of humanity. Can you do this, my brother? At least you can try.

Đó là một tuyên bố rõ ràng về thực tế và cho thấy nỗ lực trước mắt và cần thiết của em. Trọng tâm đồng hoá của em đã là phàm ngã, nhưng phẩm chất linh hồn của em mạnh đến mức khiến phàm ngã của em bị xáo trộn liên tục. Do đó, mục tiêu của em phải là trau dồi tất cả những đặc điểm khó chịu nhất đối với bản chất thấp kém của em—tiếp xúc với những người khác, đặc biệt là với huynh đệ trong nhóm của em, thân thiện và quan tâm đến tất cả những gì em gặp, bao gồm và phát triển một tinh thần hướng ngoại thiện chí với người lạ và với bạn bè. Tôi đã hướng dẫn D.I.J. học cách làm việc với Luật Trừu Xuất; Tôi khuyên em hãy thực hành một thái độ ngược lại với mọi hoàn cảnh và mối liên hệ của cuộc sống, đánh mất mình vì lợi ích của cộng sự và của nhân loại. Em có thể làm được không, em thân mến? Ít nhất là em có thể thử.

How can I help you to bring in the power of your loving, intelligent soul so that it can release your personality from its fever and bring about an ordered quiet in your life? There is so little that I can tell you that you do not already know; you have been under my instruction for many years, and you still are. One of the major linking and blending processes is the creative work of music. I would suggest to you that you bring music into your life far more than you have hitherto done, *particularly orchestral music.* In these days of radio programmes this is easily accomplished, and the effect of

Làm cách nào để tôi có thể giúp em khai thác sức mạnh của linh hồn yêu thương, thông minh để nó có thể giải phóng phàm ngã của em khỏi cơn sốt, và mang lại sự yên tĩnh có trật tự trong cuộc sống của em? Có quá ít điều tôi có thể nói với em mà em chưa biết; em đã ở dưới sự hướng dẫn của tôi trong nhiều năm, và em vẫn còn như thế. Một trong những quá trình liên kết và hòa trộn chính là công việc sáng tạo của âm nhạc. **Tôi muốn đề nghị với em rằng em nên mang âm nhạc vào cuộc sống của mình nhiều hơn những gì em đã làm cho đến nay, *đặc biệt là âm nhạc giao hưởng.*** Trong những

blended instruments and broad sound productions upon your personality will be to break down the opposition which it presents to soul contact and impose a different note and key upon your life.

ngày này, các chương trình radio có thể dễ dàng thực hiện được điều này, và tác động của các nhạc cụ kết hợp và các tác phẩm âm nhạc rộng rãi đối với phàm ngã của em sẽ phá vỡ sự đối lập mà nó thể hiện đối với sự tiếp xúc linh hồn, và áp đặt một âm điệu và âm khóa khác cho cuộc sống của em.

Does this injunction surprise you, brother of old? You are on the verge of release from the struggle of the past and can enter upon a more constructive and happier phase of living *if* you permit music to play a major part in your life rhythm; choose only the best music, such as that played by the great symphony orchestras. God created by the power of **[700]** sound, and the "music of the spheres" holds all life in being (note that phrase). The soul on its tiny scale can create "the new man" by the power also of sound, and a musical rhythm can usefully be imposed upon the personality life by the disciple.

Huấn lệnh này có làm em ngạc nhiên không, huynh đệ cũ của tôi? Em đang trên bờ vực thoát khỏi cuộc đấu tranh của quá khứ và có thể bước vào một giai đoạn sống mang tính xây dựng và hạnh phúc hơn *nếu* em cho phép âm nhạc đóng một vai trò quan trọng trong nhịp sống của em; chỉ chọn những bản nhạc hay nhất, chẳng hạn như bản nhạc được chơi bởi dàn nhạc giao hưởng lớn. Thượng đế sáng tạo nhờ sức mạnh của [700] âm thanh, và "âm nhạc của các tinh cầu" giữ tất cả sự sống trong hiện hữu (hãy lưu ý cụm từ đó). Linh hồn trên quy mô nhỏ bé của nó có thể tạo ra "con người mới" bằng sức mạnh của âm thanh, và một nhịp điệu âm nhạc có thể được áp dụng một cách hữu ích lên đời sống phàm ngã của đệ tử.

This is what you need—music in your life, literally and figuratively. I have here given you a most important hint. Let the great music of the masters of sound enter (in a new and powerful way) into your consciousness. If you take this advice, in three years, if you insist on subjecting yourself to the musical impact, I suggest great and significant changes will be brought about in your life. Once you get away from self-pity and irritation, there is little that is wrong with your thinking. That, my brother, can be said of few.

Đây là những gì em cần—âm nhạc trong cuộc sống của em, theo nghĩa đen và nghĩa bóng. Ở đây Tôi đã cho em một gợi ý quan trọng nhất. Hãy để âm nhạc tuyệt vời của những bậc thầy về âm thanh xâm nhập (theo một cách mới và mạnh mẽ) vào tâm thức của em. Nếu em thực hiện lời khuyên này, trong ba năm, nếu em bền vững chịu tác động của âm nhạc, tôi cho rằng những thay đổi lớn và quan trọng sẽ mang lại trong cuộc sống của em. Một khi em thoát khỏi sư than thân trách phận và bực bội, sẽ có rất ít điều sai lầm trong suy nghĩ của em. Điều đó, huynh đệ của tôi, chỉ có thể được nói cho một vài người.

I would like to see you enter within the inner place of the Ashram, yet you persist in

Tôi muốn thấy em bước vào vị trí bên trong của Ashram, nhưng em vẫn kiên trì ở lại

remaining on the periphery of its sphere of influence. Let love and light and music enter more definitely into your daily life. Spurn not this practical suggestion, but give your mind the opportunity, through the massed sound of music, to break down the personality-imposed barriers between the free flow of soul life and you.

vùng ngoại vi của phạm vi ảnh hưởng của nó. Hãy để tình thương, ánh sáng và âm nhạc đi vào cuộc sống hàng ngày của em một cách chắc chắn hơn. Đừng bỏ qua gợi ý thực tế này, mà hãy cho tâm trí em cơ hội, thông qua âm thanh của âm nhạc, để phá bỏ những rào cản do phàm ngã áp đặt giữa dòng chảy tự do của đời sống linh hồn và em.

There is little else that I can say. This is a short instruction. I stand unchangingly ready to welcome you to a greater ashramic intimacy, but the moving forward into this closer relation must be accomplished by you —alone and unaided, except by my suggestions. There is naught more that I can do but to stand behind you with love and understanding.

Có rất ít điều khác mà tôi có thể nói. Đây là một hướng dẫn ngắn. Tôi luôn sẵn sàng chào đón em đến với một sự thân mật hơn, nhưng việc tiến tới mối quan hệ gần gũi hơn này phải do em hoàn thành—một mình và không có sự trợ giúp, ngoại trừ những gợi ý của tôi. Tôi không thể làm gì hơn ngoài việc đứng sau em với tình yêu và sự hiểu biết.

**August 1946—Tháng 8 năm 1946**

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

There is little I can say to you. For the remainder of your life you have only one thing to do: to prepare yourself for successful spiritual enterprise when again you return to incarnation. Surely you would like to re-enter physical plane existence with a different and more adequate desire nature —a desire nature which has ever conditioned your physical body and militated against higher conditionings? Desire has ever driven you; at the same time, high aspiration has goaded [701] you, and between the two your life has been one of misery and frustration, and frequently of despair.

Có rất ít điều tôi có thể nói với em. Trong phần còn lại của cuộc đời em, em chỉ có một điều cần làm: chuẩn bị cho mình để thực hiện thành công công việc tinh thần khi em trở lại tái sinh một lần nữa. **Chắc chắn em muốn trở lại sự tồn tại trên cõi vật lí với một bản chất ham muốn khác và thoả đáng hơn—một bản chất ham muốn đã từng kiểm soát thể vật lí của em và chống lại những điều kiện cao hơn? Ham muốn đã từng thúc đẩy em; đồng thời, khát vọng cao đẹp đã ập đến em [701], và giữa hai điều đó, cuộc sống của em là một nỗi đau khổ và thất vọng, và thường xuyên là tuyệt vọng**.

In spite of the profoundly unsatisfactory demonstration which you register in your consciousness and of which I am also aware, you are still hovering on the periphery of my

Bất chấp sự thể hiện không thỏa đáng sâu sắc mà em ghi nhận trong tâm thức của em, và tôi cũng biết về điều đó, em vẫn đang lơ lửng ở ngoại vi Ashram của tôi; em vẫn được

Ashram; you are still linked to your group brothers and to me, even if you ignore them and me and go your own way, following your inclinations at any cost. It is always hard when two major rays govern both the personality and the soul. It indicates past achievement of a high order, for the transfer from a minor ray is involved, and this is ever indicative of preparation—at some future date—for initiation. It indicates also great struggle, particularly when the first ray personality is strongly linked to the desire nature.

liên kết với những người huynh đệ trong nhóm của em và với tôi, ngay cả khi em quên họ và tôi, và đi theo con đường của riêng em, theo khuynh hướng của em với bất cứ giá nào. **Thật khó khi hai cung chính chi phối cả phàm ngã và linh hồn. Nó chỉ ra việc thành tựu ở một cấp bậc cao trong quá khứ, vì nó liên quan đến việc chuyển từ một cung phụ, và điều này bao giờ cũng là dấu hiệu của sự chuẩn bị—vào một ngày nào đó trong tương lai—cho điểm đạo. Nó cũng chỉ ra một sự đấu tranh lớn, đặc biệt khi phàm ngã cung một được liên kết chặt chẽ với bản chất ham muốn.**

All this you know, for there is nothing wrong with your intelligence, my brother. What is wrong is that—in the face of knowledge—you will not use the will to force the spiritual issue and to emerge once and for all into the clear light of the soul. Nevertheless, it should not be hard for you to use the will, once contact can be more firmly established with the soul, for you are a first ray personality, and therefore the will aspect can be more easily contacted and comprehended by you than by those on the other rays.

Tất cả những điều này em biết, em thân mến, và không có điều gì sai với trí thông minh của em. Điều sai trái là—đối mặt với sự hiểu biết—em sẽ không dùng ý chí để ép buộc vấn đề tinh thần, và xuất hiện một lần và mãi mãi vào ánh sáng trong trẻo của linh hồn. Tuy nhiên, không khó để em sử dụng ý chí một khi sự tiếp xúc có thể được thiết lập vững chắc hơn với linh hồn, vì em là phàm ngã cung một, và do đó, khía cạnh ý chí có thể được em tiếp xúc và lĩnh hội dễ dàng hơn so với những cung khác.

R.S.W. helps you not, much as she has attempted to do so. She does not accept or recognise you for what you are—a man whose lower nature dominates most of the time, but whose basic intent is identification with the higher nature; she sees you differently and her surety along this line is no help to you.

R.S.W. không giúp được em nhiều như bạn đã cố gắng làm như vậy. Bạn ấy không chấp nhận hoặc công nhận như em là—một người mà bản chất thấp chiếm ưu thế trong hầu hết thời gian, nhưng mục đích cơ bản là đồng nhất với bản chất cao hơn; bạn ấy nhìn thấy em một cách khác biệt, và sự chắc chắn của bạn ấy theo đường hướng này không giúp ích được gì cho em.

I, your friend and teacher, know you as you are, and I understand; that understanding forces me to stand by you (with steadfastness) behind the scenes ready, at any moment, to make my presence felt when

Tôi, người bạn và huấn sư của em, biết em như em là, và tôi hiểu; sự hiểu biết đó buộc tôi phải sát cánh bên em (với sự kiên định) ở đằng sau hậu trường, sẵn sàng, bất cứ lúc nào, để làm cho sự hiện diện của tôi cảm

the higher triumphs and the lower is negated. You might ask me why this is so? I would answer that in the distant past—a past which lies behind all of us—you made, at a terrific cost, a sacrifice which permitted entry of the soul as a thread of radiant light. By that sacrifice much good came to me, and we, the Masters of the Wisdom, lay much emphasis upon gratitude. It—with service—is [702] deeply scientific in nature and closely related to the Law of Karma. Gratitude is something about which you need to learn, or the steady friendship of F.B. and A.A.B., as well as that of your group brothers, would evoke from you some recognition. Their friendship is soundly founded on the mental plane, and there is little that they can do to help in current conditions.

thấy khi cái cao hơn chiến thắng và cái thấp hơn bị phủ nhận. Em có thể hỏi tôi tại sao lại như vậy? Tôi sẽ trả lời rằng trong quá khứ xa xôi—một quá khứ đằng sau tất cả chúng ta—em đã thực hiện, với một cái giá vô cùng đắt, một sự hy sinh cho phép linh hồn đi vào như một sợi chỉ của ánh sáng rạng rỡ. **Nhờ sự hy sinh đó mà nhiều điều tốt đẹp đã đến với tôi, và chúng tôi, những Chân sư Minh triết, nhấn mạnh nhiều đến lòng biết ơn. Nó—cùng với sự phụng sự—[702] có bản chất khoa học sâu sắc và liên quan chặt chẽ đến Luật Nghiệp Quả. Lòng biết ơn là điều em cần học hỏi**, hay tình bạn bền vững giữa F.B. và A.A.B., cũng như của những huynh đệ trong nhóm của em, sẽ gợi lên nơi em một số sự công nhận. Tình huynh đệ của họ được hình thành sâu sắc trên cõi trí, và họ có thể giúp đỡ rất ít trong điều kiện hiện tại.

What, then, my brother, shall we do? What shall I say to you in this my last instruction? First, let me say that I am hoping to see, in the next few years of your life, a complete reversal of the past. I look to see you apply, with *will and spiritual insight,* those physical disciplines which will feed your aspiration and negate and render futile all desire. I look to see you strengthen the tie between yourself and me, your Master.

Vậy thì, em thân mến, chúng ta sẽ làm gì? Tôi sẽ nói gì với em trong hướng dẫn cuối cùng này của tôi? Đầu tiên, hãy để tôi nói rằng tôi hy vọng sẽ thấy, trong vài năm tới của cuộc đời em, một sự đảo ngược hoàn toàn so với quá khứ. Tôi muốn thấy em áp dụng, *với ý chí và sự sáng suốt tinh thần,* những kỷ luật thể chất sẽ nuôi sống khát vọng của em, đồng thời phủ nhận và biến mọi ham muốn trở nên vô ích. Tôi muốn thấy em củng cố mối ràng buộc giữa em và tôi, Chân sư của em.

Do you realise what is the task that confronts me where you are concerned? It is the task of aiding you to transmute your personality nature into such an instrument that your soul can remove you out of my Ashram into that of the Master K.H. Such is my task with several of you in this group; you and they do not essentially belong in my Ashram but stay and work there until the spiritual laws control, the vision is firmly established, and the soul is in control. Will

Em có nhận ra nhiệm vụ mà tôi đang đối mặt liên quan với em là gì hay không? **Đó là nhiệm vụ giúp em biến đổi bản chất phàm ngã của em thành một công cụ để linh hồn của em có thể đưa em ra khỏi Ashram của tôi vào Ashram của Chân sư K.H.** Đó là nhiệm vụ của tôi với một số em trong nhóm này; **em và họ về cơ bản không thuộc về Ashram của tôi, nhưng các em ở lại và làm việc trong ashram tôi cho đến khi các Định luật tinh thần kiểm soát, tầm nhìn được**

you, with constancy, bear this in mind, and for the remaining years of your life wrestle with the lower nature until it is purified, disciplined, enlightened and integrated?

**thiết lập vững chắc, và linh hồn đang kiểm soát.** Liệu em sẽ, với sự kiên định, ghi nhớ điều này, và trong những năm còn lại của cuộc đời, đấu tranh với bản chất thấp kém cho đến khi nó được thanh lọc, kỷ luật, giác ngộ và tích hợp?

I give you no set meditation. I enjoin upon you the prime necessity of linking up with your soul, with the Ashram and with me three times a day. I would ask you to do this with a definite act of the will. This triple exercise, carried forward in the morning, at noon, and when you retire at night, will be more potent in transmutative effect than anything else that you can do. Forget not that by means of this exercise you train the will, and you likewise bring spiritual energy into your personality in order to help you with the task, the spiritual task, ahead of you.

Tôi không cho em bài tham thiền nào. Tôi yêu cầu em điều cần thiết hàng đầu là liên kết với linh hồn em, với Ashram và với tôi ba lần một ngày. Tôi sẽ yêu cầu em làm điều này với một hành động rõ ràng của ý chí. Bài tập tam phân này, được thực hiện vào buổi sáng, buổi trưa và khi em nghỉ vào ban đêm, sẽ có tác dụng chuyển đổi mạnh mẽ hơn bất cứ điều gì khác mà em có thể làm. Đừng quên rằng bằng bài tập này, em rèn luyện ý chí, và em cũng mang năng lượng tinh thần vào phàm ngã của mình để giúp em thực hiện nhiệm vụ, nhiệm vụ tinh thần, trước mắt.

On my cooperation you can ever count, but this is dependent upon your ability to “get through” to me.

Em có thể tin vào sự hợp tác của tôi, nhưng điều này phụ thuộc vào khả năng em “vượt qua” đến với tôi. [703]

# Thư gởi J. S. P.

JSP, Tomira Zori 5/25/1880, Bessarabia

*Joy,* Stability, The Plan,

II-VI-4-2-7,

DINA 1 Trang (662-670)

**September 1937—Tháng 9 năm 1937**

BROTHER OF MINE:

I have deferred giving you your personal instructions until this time as the quiet process of your integration in my group has been going forward with success. I felt it wise to wait. You **[663]** have had the difficult task of being admitted into a group which has been functioning *as a unit* for some time, and the amount of reading matter which you have had to master and the rhythm to which you have to adjust yourself has made your task a most difficult one. Your experience in group work, your open-minded attitude to other people, and the fact that (subjectively) you have belonged to this group *ever since its inception* has greatly helped. You have stepped into a position which has been yours subjectively for a long time. I am mentioning this persistent inner relation to me and to your group brothers so that you may realise that you have only to establish the outer links. The inner are already forged.

The life of the disciple moves forward through moments of crisis. These crises produce two results:

1. The intensification of aspiration, if the disciple is still upon the Probationary Path, or the intensification of illumination if the

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

Tôi đã trì hoãn việc đưa ra hướng dẫn cá nhân của em cho đến thời điểm này vì quá trình tích hợp yên tĩnh của em vào nhóm của tôi đã tiến triển thành công. Tôi cảm thấy khôn ngoan khi chờ đợi. Em đã có nhiệm vụ khó khăn là được nhận vào một nhóm đã hoạt động như một đơn vị trong một thời gian và lượng tài liệu đọc mà em phải nắm vững và nhịp điệu mà em phải điều chỉnh bản thân đã làm cho nhiệm vụ của em trở nên khó khăn nhất. Kinh nghiệm của em trong công việc nhóm, thái độ cởi mở của em đối với người khác, và thực tế rằng (về mặt nội tại) em đã thuộc về nhóm này từ khi nó được hình thành đã giúp đỡ rất nhiều. Em đã bước vào một vị trí đã thuộc về em một cách nội tại từ lâu. Tôi đề cập đến mối quan hệ bên trong bền bỉ này với tôi và với các huynh đệ nhóm của em để em có thể nhận ra rằng em chỉ cần thiết lập các liên kết bên ngoài. Các liên kết nội tâm đã được rèn giũa sẵn.

**Cuộc sống của đệ tử tiến lên thông qua những khoảnh khắc khủng hoảng. Những khủng hoảng này tạo ra hai kết quả:**

1. Sự gia tăng khát vọng nếu đệ tử vẫn đang trên Con Đường Thử Thách hoặc sự gia tăng sự soi sáng nếu đệ tử đang gần đến Con

disciple is nearing the Path of Accepted Discipleship, or is upon the Path itself.

Đường Chấp Nhận hoặc đang trên Con Đường đó.

2. The achievement of a more stabilised attitude of detachment, based upon conscious personality renunciation, upon a right orientation of the personality to the soul (who is the one Master, the Light of Life) and to the Hierarchy of Servers. They will, therefore, produce an increasing power of control by the soul—the One Who knows no attachment and Who stands at-one with all souls in all forms.

2. Đạt được thái độ tách rời ổn định hơn dựa trên sự từ bỏ phàm ngã một cách hữu thức, dựa trên sự định hướng đúng đắn của phàm ngã với linh hồn (là Chân Sư duy nhất, Ánh Sáng của Sự Sống) và với Huyền Giai của những Người Phụng Sự. Do đó, chúng sẽ tạo ra sự gia tăng quyền kiểm soát của linh hồn —Đấng không biết đến sự bám chấp và Đấng hợp nhất với tất cả các linh hồn trong tất cả các hình tướng.

Such moments of crisis and of intensification, added to renunciation, have been your lot for years, have they not, my brother? They have swept your whole personality into an attitude of withdrawing from the things of the senses and to an earnest approach to the world of reality. In your life, since you came into incarnation this time, there have been four such moments, in the major sense—each of them preceded by a period of one-pointed aspiration, of painful and oft agonising detachment from all that the personality held dear. Each of them produced a subsequent reaction wherein it seemed that all was dark, and that aridity and stern struggle were the curious and undesirable result of sacrifice and of a recognised high point of illumination.

Những khoảnh khắc khủng hoảng và tăng cường như thế, đi kèm với sự từ bỏ, đã là phần số của em suốt nhiều năm qua, phải vậy không, huynh đệ của tôi? Chúng đã cuốn toàn bộ phàm ngã của em vào một thái độ rút lui khỏi các sự vật của giác quan và hướng đến một cách tiếp cận tha thiết với thế giới của thực tại. Trong đời em, kể từ khi em lâm phàm trong kiếp này, đã có bốn thời điểm như thế theo ý nghĩa lớn—mỗi thời điểm đều được báo trước bằng một giai đoạn khát vọng nhất tâm, bằng sự tách rời đầy đau đớn và thường khi thống khổ khỏi tất cả những gì phàm ngã từng trân quý. Mỗi lần như vậy đều tạo ra một phản ứng tiếp theo, trong đó dường như mọi sự đều chìm trong bóng tối, và sự khô hạn cùng cuộc đấu tranh khắc nghiệt lại trở thành kết quả kỳ lạ và không mong muốn của sự hy sinh và của một đỉnh cao soi sáng đã được nhận biết.

**[664]**

For you, as for so many disciples in this particular life cycle, the lesson has been to learn to move forward in spite of the activity of the pairs of opposites, paying no attention to the reactions of the senses and standing free and unafraid whether the experience being undergone is one of high import and

Đối với em cũng như đối với nhiều đệ tử khác trong chu kỳ cuộc sống đặc biệt này, bài học là học cách tiến lên bất chấp hoạt động của các cặp đối lập, không chú ý đến các phản ứng của giác quan và đứng tự do và không sợ hãi dù trải nghiệm đang trải qua là một trải nghiệm quan trọng và thỏa mãn

of spiritual satisfaction, or is one of the "dead-level" happenings, where nothing brings joy and where only pain, fear and suspense are to be found. You must learn to move forward steadily *between* the pairs of opposites, saying to yourself: I am not this; I am not that; eternally, I am the *Self*.

tinh thần hay là một trong những sự kiện "đều đặn" nơi không có gì mang lại niềm vui và chỉ có nỗi đau, sự sợ hãi và căng thẳng. Em phải học cách tiến lên một cách ổn định giữa các cặp đối lập, tự nói với mình: Tôi không phải là điều này; tôi không phải là điều kia; vĩnh viễn tôi là *Chân Ngã*.

These lessons you are learning (and learning with rapidity). You have now reached a point where you can learn them in a group—a group of fellow disciples who are undergoing the same experiences, who are oriented in the same direction, who are occupied with the same problems, and who are motivated by the same desire to serve. This means that you travel *not* alone, but are supported and sustained and strengthened by your group brothers. Those working in these groups will tell you that in spite of the difficulties and oft the increased problems of the spiritual life—the results of a renewed consecration and a more clearly defined service—the "comradeship of the Path" and the inspiration and love of the group do most certainly constitute a powerful help and bring a sense of life and love which negatives the ancient loneliness, and offsets the old solitary suffering.

Những bài học này em đang học (và học nhanh chóng). Em đã đạt đến một điểm mà em có thể học chúng trong một nhóm—một nhóm các đệ tử đồng môn đang trải qua những trải nghiệm giống nhau, hướng về cùng một hướng, đối mặt với cùng những vấn đề, và được thúc đẩy bởi cùng một khát vọng phụng sự. Điều này có nghĩa là em không đi một mình, mà được hỗ trợ, duy trì và củng cố bởi các huynh đệ trong nhóm của mình. Những người làm việc trong các nhóm này sẽ nói với em rằng mặc dù có những khó khăn và thường là những vấn đề gia tăng trong đời sống tinh thần—kết quả của một sự tận hiến mới và một sự phụng sự được xác định rõ ràng hơn—"tình đồng đội trên Đường đạo" và cảm hứng và tình yêu của nhóm chắc chắn tạo thành một sự trợ giúp mạnh mẽ và mang lại một cảm giác sống và yêu thương, xóa bỏ sự cô đơn cổ xưa và bù đắp cho sự đau khổ đơn độc cũ.

Carefully follow the work of the Full Moon Approach, for it will bring you much and you should enter, through its means, into closer contact with the inner spiritual Sun, the soul, and with all of us who, in our varying grades of discipleship, seek to serve our fellowmen. This Full Moon work involves the use of the creative imagination, the cultivation of the power to visualise, the intensification of the magnetic vibration of the ajna centre, and consequently of the pituitary body. This establishes a magnetic field for the interplay of the currents and energies which are brought into action by

Hãy cẩn trọng theo sát công việc của Phương Pháp Tiếp Cận Trăng Tròn, vì nó sẽ mang lại cho em nhiều điều, và nhờ phương tiện đó em nên bước vào sự tiếp xúc mật thiết hơn với Mặt Trời tinh thần bên trong, là linh hồn, và với tất cả chúng tôi, những người trong các cấp độ địa vị đệ tử khác nhau, đang tìm cách phụng sự đồng loại của mình. Công việc Trăng Tròn này bao hàm việc sử dụng sự tưởng tượng sáng tạo, sự trau dồi năng lực hình dung, sự tăng cường rung động từ tính của trung tâm ajna, và do đó của tuyến yên. Điều này thiết lập một từ trường cho sự tương tác của các dòng và các năng lượng

the activity of the head centre and of the pineal gland. These higher forces are brought in and utilised in the meditation processes followed by all the group.

được đưa vào hoạt động nhờ sự hoạt động của trung tâm đầu và của tuyến tùng. Các mãnh lực cao hơn này được thu hút vào và được sử dụng trong các tiến trình tham thiền mà toàn thể nhóm đều thực hành.

I have nothing to say in connection with your life of service and activity. That will go on naturally, and as ever in the case **[665]** with all true aspirants, must be rendered with no thought of self but in an effort to meet the need of those within your environment who look to you for help—physical, emotional and mental—but always with a spiritual intent.

Tôi không có gì để nói về đời sống phụng sự và hoạt động của em. Điều đó sẽ diễn ra một cách tự nhiên, và như mọi khi đối với tất cả các người chí nguyện chân chính, phải được thực hiện mà không nghĩ đến bản thân mà nhằm đáp ứng nhu cầu của những người trong môi trường xung quanh em đang tìm kiếm sự giúp đỡ—về mặt thể chất, cảm xúc và trí tuệ—nhưng luôn với một mục đích tinh thần.

I will make some suggestions as to your personality problem, and I will outline for you some meditation work. I use the word “suggestions” advisedly, for I would have you realise from the very beginning of your work that I never give more than a hint or a clear suggestion, or point out a possible line of action. I suggest a mode of training and of meditation and then leave each of you free to accept the suggestion and to conform to the outlined ideas as may seem best to you.

Tôi sẽ đưa ra một số gợi ý về vấn đề phàm ngã của em, và tôi sẽ phác thảo cho em một số công việc tham thiền. Tôi dùng từ "gợi ý" một cách cẩn trọng, vì tôi muốn em nhận ra từ ngay đầu công việc của em rằng tôi không bao giờ đưa ra nhiều hơn một gợi ý hay một đề xuất rõ ràng, hoặc chỉ ra một phương thức hành động có thể. Tôi đề xuất một phương pháp rèn luyện và tham thiền và sau đó để mỗi người trong các em tự do chấp nhận gợi ý và tuân theo các ý tưởng đã phác thảo theo cách mà em thấy phù hợp nhất.

I seek to give you a hint as to your ray influences, so that certain attitudes of mind and expressions of feeling-perception may be clarified for you. The five ray potencies which constitute your problem (and, with the soul, constitute also the mechanism of service through which the monad manifests), provide your field of opportunity and your main avenue of knowledge in the world of human expression.

Tôi muốn đưa ra một gợi ý về các ảnh hưởng của cung của em, để một số thái độ tâm trí và biểu hiện của cảm giác-tri giác có thể được làm rõ cho em. Năm năng lượng cung tạo thành vấn đề của em (và, cùng với linh hồn, cũng tạo thành cơ chế phụng sự mà qua đó chân thần biểu hiện), cung cấp cho em môi trường cơ hội và con đường chính để học hỏi trong thế giới biểu hiện của con người.

Your *soul ray* is the second ray.

Cung của linh hồn em là cung hai.

Your *personality ray* is the sixth ray, as you may have often suspected. This will link you closely by similarity of vibration with your brothers, D.H.B. and D.I.J.

Cung của phàm ngã em là cung sáu, như em có thể đã nghi ngờ nhiều lần. Điều này sẽ liên kết em chặt chẽ hơn thông qua sự tương đồng rung động với các huynh đệ của em, D.H.B. và D.I.J.

Your *mental body* is governed by the fourth ray, producing that love of art and literature which distinguishes you, and providing also that field of conflict which characterises your entire life. Harmony through conflict is the keynote of your life, with the soul ever aware of the basic harmony, but with the personality registering the conflict more definitely and more aware of the strife and the difficulties. Ever the mind has sought to control; ever the soul has endeavoured to carry increasing illumination, through the mind; ever the personal lower self has resisted that illumination and control. Is this not so, my brother?

Thể trí của em được cai quản bởi cung bốn, tạo ra tình yêu nghệ thuật và văn học đặc trưng của em, và cũng cung cấp cho em lĩnh vực xung đột đặc trưng cho toàn bộ cuộc đời em. Hòa hợp qua xung đột là âm điệu của cuộc đời em, với linh hồn luôn nhận thức được sự hòa hợp cơ bản, nhưng với phàm ngã thì rõ ràng nhận thức xung đột hơn và nhận thức về tranh đấu và khó khăn nhiều hơn. Tâm trí luôn cố gắng kiểm soát; linh hồn luôn nỗ lực mang lại sự soi sáng ngày càng tăng thông qua tâm trí; phàm ngã luôn chống lại sự soi sáng và kiểm soát đó. Có phải vậy không, huynh đệ của tôi?

Your *astral body* is closely linked with your soul and governed by the second ray, thus making for you the line of least resistance in this life. For you, the line of feeling-intuition, of astral-buddhic approach has been the way. It is right here that the fourth ray problem of your mind has its major difficulty **[666]** and this for the following reason: In this life your major vibration runs along the line of 2-4-6, producing the intensification of your second ray qualities and indicating the need for some balancing factor. The difficulty is helped, however, and the problem aided towards solution by the fact that your *physical body* is on the seventh ray, which brings in the vibration of the first ray line of energy, 1-5-7. This is of great assistance to you. Upon the physical plane, therefore, you have the task of balancing this preponderance of second ray attributes, qualities and rhythm.

Thể cảm xúc của em được liên kết chặt chẽ với linh hồn và được cai quản bởi cung hai, là con đường ít trở ngại nhất trong cuộc đời này với em. Đối với em, con đường cảm giác-trực giác, cách tiếp cận cảm dục-Bồ đề đã là con đường. Chính ở đây mà vấn đề cung bốn của thể trí em gặp phải khó khăn lớn nhất, và điều này là vì lý do sau: Trong kiếp sống này, rung động chính của em nằm dọc theo dòng 2-4-6, tạo ra sự tăng cường các phẩm chất cung hai của em và chỉ ra nhu cầu về một yếu tố cân bằng nào đó. Tuy nhiên, khó khăn được giúp đỡ, và vấn đề được hỗ trợ hướng tới giải pháp bởi thực tế là thể xác của em thuộc cung bảy, mang lại rung động của dòng năng lượng cung một, 1-5-7. Điều này là sự trợ giúp lớn đối với em. Do đó, trên cõi trần, em có nhiệm vụ cân bằng sự vượt trội của các thuộc tính, phẩm chất và nhịp điệu cung hai.

Your rays, therefore, are:

Các cung của em do đó là:

1. The ray of the soul—the second Ray of Love-Wisdom.

1. Cung của linh hồn—Cung hai của Bác Ái-Minh Triết.

2. The ray of the personality—the sixth Ray of Devotion.

2. Cung của phàm ngã—Cung sáu của Tận Tụy.

3. The ray of the mental body—the fourth Ray of Harmony through Conflict.

3. Cung của thể trí—Cung bốn của Hài Hòa thông qua Xung Đột.

4. The ray of the astral body—the second Ray of Love-Wisdom.

4. Cung của thể cảm dục—Cung hai của Bác Ái-Minh Triết.

5. The ray of the physical body—the seventh Ray of Ceremonial Order.

5. Cung của thể xác—Cung bảy của Trật Tự Nghi Lễ.

You will find this of deep interest and, if rightly appreciated, it will produce fruitful development in your life.

Em sẽ thấy điều này rất thú vị và nếu được đánh giá đúng, nó sẽ tạo ra sự phát triển phong phú trong cuộc sống của em.

I suggest that you do the following meditation for a period of three months and then take up the group meditation. I have made your personal meditation very brief so that when you take up the group meditation it can constitute a preliminary exercise.

Tôi gợi ý rằng em thực hiện tham thiền sau đây trong ba tháng và sau đó tiếp tục tham thiền nhóm. Tôi đã làm cho sự tham thiền cá nhân của em rất ngắn gọn để khi em thực hiện tham thiền nhóm, nó có thể là một bài tập sơ bộ.

1. Continue with the simple breathing exercise you are now doing. It is of value to you in producing inner alignment and the harmonising of your bodies.

1. Tiếp tục với bài tập thở đơn giản mà em đang làm. Nó có giá trị đối với em trong việc tạo ra sự chỉnh hợp nội tại và hòa hợp các thể của em.

2. Then, by an act of the will, withdraw the consciousness into the head and there visualise the inner radiant sun, formed by the merging of the lesser life of the personality with the radiant light in your soul. At the very centre of this life see the Self, the inner Christ or Buddha. Then focus

2. Sau đó, bằng một hành động của ý chí, rút tâm thức vào đầu và hình dung mặt trời rạng rỡ bên trong, được hình thành bởi sự hòa hợp của sự sống nhỏ hơn của phàm ngã với ánh sáng rạng rỡ trong linh hồn của em. Ở trung tâm của sự sống này, hãy thấy Chân Ngã, Đức Christ hoặc Đức Phật bên trong.

your thought, without effort or strength, in this centre.

Sau đó tập trung suy nghĩ của em, không cần cố gắng hay sức mạnh, vào trung tâm này.

3. Next sound the O.M., breathing it out through the personality and carrying:

3. Tiếp theo, xướng linh từ O.M., thở nó ra qua phàm ngã và mang lại:

**[667]**

a. Light to the mind.

a. Ánh sáng cho thể trí.

b. Peace to the astral body.

b. Bình an cho thể cảm xúc.

c. Strength to the physical body.

c. Sức mạnh cho thể xác.

4. Finally, as the soul and the personality *together,* sound the O.M. again, once audibly and once inaudibly, thinking as you do so of the need of the world and the power of the soul to meet that need, through the medium of aspiration and discrimination.

4. Cuối cùng, như linh hồn và phàm ngã cùng nhau, xướng linh từ O.M. một lần nữa, một lần bằng âm thanh và một lần không phát ra âm thanh, nghĩ về nhu cầu của thế giới và sức mạnh của linh hồn để đáp ứng nhu cầu đó, thông qua khát vọng và phân biện.

5. Continue then with any meditation such as you may feel the need of doing.

5. Sau đó tiếp tục với bất kỳ tham thiền nào mà em cảm thấy cần phải làm.

Have in the background of your consciousness the three words: joy, stability and the Plan.

Hãy giữ ba từ này trong nền tâm thức của em: niềm vui, sự ổn định và Thiên Cơ.

## March 1938—Tháng 3 năm 1938

MY BROTHER AND MY COMRADE:

HUYNH ĐỆ VÀ ĐỒNG CHÍ CỦA TÔI:

I have not much to say to you at this time for I gave you full and long instructions and several suggestions in the last communication. I would ask you to continue to study them and to go on pondering on their significance and their implications. There is much in them which you have not had the time to assimilate, for I gave you

Tôi không có nhiều điều để nói với em vào lúc này vì tôi đã đưa ra cho em những hướng dẫn đầy đủ và dài dòng cùng với một số gợi ý trong lần giao tiếp trước. Tôi muốn em tiếp tục nghiên cứu chúng và suy ngẫm về ý nghĩa và các hàm ý của chúng. Có nhiều điều trong đó mà em chưa có thời gian để tiếp

much, knowing that you could stand the pressure of my suggestion.

thu, vì tôi đã đưa ra nhiều, biết rằng em có thể chịu đựng áp lực của các gợi ý của tôi.

You have made good progress in linking up with your group brothers. It is not an easy task to work in a group which has been functioning for some time and has already achieved a measure of subjective integration, but your group brothers are close to you and the consciousness of this fact is steadily growing in your mind.

Em đã tiến bộ tốt trong việc liên kết với các huynh đệ trong nhóm của mình. Đó không phải là một nhiệm vụ dễ dàng khi phải làm việc trong một nhóm đã hoạt động trong một thời gian và đã đạt được một mức độ tích hợp chủ quan, nhưng các huynh đệ trong nhóm của em đang gần gũi với em và ý thức về thực tế này đang dần phát triển trong tâm trí của em.

It may be of assistance to you and complete the information given in your first personal instructions, if I were to indicate the points of contact through which your soul and your personality primarily work:

Điều này có thể giúp ích cho em và hoàn thiện thông tin được đưa ra trong các hướng dẫn cá nhân đầu tiên của em, nếu tôi chỉ ra các điểm tiếp xúc qua đó linh hồn và phàm ngã của em chủ yếu hoạt động:

1. In this incarnation, your ego or soul is seeking expression through your astral body. *There* lies for you the line of least resistance. This established contact will rapidly transmute sixth ray devotion into universal and non-critical love. It will give you what I might call horizontal inclusiveness as well as vertical one-pointedness. Ponder on this.

1. Trong kiếp này, chân ngã hoặc linh hồn của em đang tìm cách biểu hiện thông qua thể cảm xúc của em. Đây là con đường ít trở ngại nhất đối với em. Sự tiếp xúc được thiết lập này sẽ nhanh chóng chuyển hóa sự tận tụy của cung sáu thành tình thương phổ quát và không phê phán. Nó sẽ mang lại cho em điều mà tôi có thể gọi là sự bao gồm ngang cũng như sự tập trung dọc. Hãy suy ngẫm về điều này.

**[668]**

2. Your personality force is focussed in your seventh ray brain. This gives you the power to plan, to organise, and also the power to give form to ideas. Ponder also on this.

2. Mãnh lực của phàm ngã của em tập trung vào bộ não cung bảy. Điều này mang lại cho em khả năng lập kế hoạch, tổ chức, và cũng khả năng tạo hình cho các ý tưởng. Hãy suy ngẫm về điều này.

I would call your attention anew to the three key words, Joy, Stability, and the Plan; during the past year there have been many occasions when the Way of Joy has been for you a hard way to go. Yet it is one of the

Tôi muốn một lần nữa hướng sự chú ý của em đến ba chủ âm: Sự hoan hỉ, Sự ổn định và Thiên Cơ; trong năm qua đã có nhiều dịp khi Con Đường Hoan Hỉ đối với em là một con đường khó bước đi. Tuy nhiên, đó là một

needed characteristics of discipleship, leading—as it does—to soul strength; it is an essential quality for all those second ray people who are oriented particularly to treading, at some future date and after initiation, the difficult way of all world saviours. It is valuable for you to distinguish between *a* World Saviour and *the* world saviours. I have given you here a deeply esoteric hint.

trong những đặc tính cần thiết của địa vị đệ tử, vì nó dẫn đến sức mạnh của linh hồn; đó là một phẩm tính thiết yếu đối với tất cả những người cung hai, những người đặc biệt được định hướng để, vào một ngày nào đó trong tương lai và sau điểm đạo, bước đi trên con đường khó khăn của tất cả các đấng cứu thế gian. Đối với em, điều có giá trị là phân biệt giữa *một* Đấng Cứu Thế Gian và *các* đấng cứu thế gian. Ở đây tôi đã trao cho em một gợi ý huyền bí sâu xa.

Stability or steadfastness, which is the power to stand unmoving in the centre of your environment and in the midst of changing circumstance, will be tested out in you this year. To stand this test, your soul is challenging you. When, therefore, the need for quiet and poised strength arises and there come those moments when powerful action seems desirable or violent protest or words are deemed advisable, stand in steadfastness and recollect the need for poise, for patience and the desirability to await right indication of the way to go and the need for speech or for silence. This waiting will often change the direction of your intent and no action will then be taken but only that steady vision which sees the inner side and not the outer happening.

Sự ổn định hoặc kiên định, là sức mạnh để đứng vững ở trung tâm môi trường của em và giữa những hoàn cảnh thay đổi, sẽ được thử thách ở em trong năm nay. Để vượt qua bài kiểm tra này, linh hồn của em đang thách thức em. Do đó, khi nhu cầu về sự yên tĩnh và sức mạnh cân bằng nảy sinh và có những khoảnh khắc khi hành động mạnh mẽ dường như là điều đáng mong muốn hoặc sự phản đối dữ dội hoặc lời nói được coi là hợp lý, hãy đứng vững và nhớ lại nhu cầu về sự cân bằng, kiên nhẫn và mong muốn chờ đợi chỉ dẫn đúng đắn về con đường cần đi và nhu cầu nói hay im lặng. Sự chờ đợi này sẽ thường xuyên thay đổi hướng của ý định của em và khi đó sẽ không có hành động nào được thực hiện ngoài tầm nhìn ổn định nhìn thấy mặt nội tại chứ không phải sự kiện bên ngoài.

Go in peace, my brother, and learn anew the comradeship of the Path.

Hãy đi trong bình an, huynh đệ của tôi, và học lại tình đồng chí của Con Đường.

**February 1939—Tháng 2 năm 1939**

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

The tension of fear is great in the world today. People everywhere are living under great strain. Forget not that it is the *few* in every land (and when I say "in every land" I

Sự căng thẳng của nỗi sợ hãi trên thế giới ngày nay là rất lớn. Mọi người ở khắp nơi đều sống dưới áp lực lớn. Đừng quên rằng chỉ có một số ít người ở mỗi quốc gia (và khi tôi nói

make no exception) who bring about world evil. But I would have you remember also that the will of the masses of the people unless misled, is towards good and understanding. I am talking here in connection with world affairs. Stand steady, therefore, and permit no thoughts of hatred and fear to find lodging in **[669]** your mind. Stand firmly for good, looking for it in all peoples and races and thus seek to swell the rising tide of those who aspire to right human relations, knowing that the potency of love rightly expressed is great and is—at this time—the only factor that can offset hate.

"ở mỗi quốc gia" tôi không loại trừ quốc gia nào) gây ra cái ác trên thế giới. Nhưng tôi cũng muốn em nhớ rằng ý chí của đa số người dân, trừ khi bị lừa dối, là hướng về điều tốt và sự hiểu biết. Tôi đang nói về các vấn đề thế giới. Vì vậy, hãy đứng vững và không để cho những suy nghĩ về thù hận và sợ hãi tìm chỗ trong tâm trí của em. Hãy đứng vững cho điều tốt, tìm kiếm điều đó trong tất cả các dân tộc và chủng tộc, và do đó tìm cách gia tăng làn sóng của những người khao khát mối quan hệ nhân loại đúng đắn, biết rằng sức mạnh của tình thương được biểu hiện đúng cách là rất lớn và vào thời điểm này là yếu tố duy nhất có thể hóa giải thù hận.

In connection with this point, I would call your attention to the instructions given to D.I.J., for in them I refer to the similarity of your problems with hers and with those of D.H.B. You can, through this similarity (which is induced through the similarity of your rays), reinforce and strengthen each other and produce a triple unit of energy which will be of service to your group brothers. You three can from certain aspects meditate together each day.

Liên quan đến điểm này, tôi muốn em chú ý đến hướng dẫn được đưa ra cho D.I.J. vì trong đó tôi đề cập đến sự tương đồng của các vấn đề của em với của bạn ấy và với của D.H.B. Em có thể thông qua sự tương đồng này (được gây ra bởi sự tương đồng cung của các em) củng cố và tăng cường lẫn nhau và tạo ra một đơn vị ba năng lượng sẽ phụng sự cho các huynh đệ nhóm của em. Ba người trong số các em có thể, từ một số khía cạnh, tham thiền cùng nhau mỗi ngày.

I would ask you that you take as your special work that subject which is today of such interest to you—the idea of death and proving the fact of immortality. Survival, my brother, has been proved. This has been the great task and the real achievement of the spiritualistic movement throughout the world. Immortality, however, has not been proved.

Tôi muốn em coi chủ đề đặc biệt hiện tại mà em đang rất quan tâm—ý tưởng về cái chết và chứng minh thực tế của sự bất tử—là công việc đặc biệt của mình. Huynh đệ của tôi, sự tồn tại sau chết đã được chứng minh. Đây là nhiệm vụ lớn và thành tựu thực sự của phong trào thông linh trên khắp thế giới. Tuy nhiên, sự bất tử chưa được chứng minh.

When you have further steeped yourself in the subject, approaching it in happiness and in the spirit of service, I will give you later some ideas upon which you might work. I will not do so now as I want you to read and

Khi em đã tiếp tục đào sâu hơn vào chủ đề này, tiếp cận nó với niềm vui và tinh thần phụng sự, sau này tôi sẽ đưa ra cho em một số ý tưởng mà em có thể làm việc. Tôi sẽ không làm điều đó bây giờ vì tôi muốn em

think through into a greater clarity of vision and a clearer perception of what it is you are seeking to undertake. One reason why you can do this work is that all your rays are along the line of building and of religion. You can, therefore, approach the scene in a far more detached manner than if your rays were purely mental or along the line of the first ray which is the ray that always brings withdrawal and abstraction and is the ray of the destroyer or of death itself. Ponder on this. There is a connection with the first ray aspect which is will, and that of death. Death is now the result of the will of the soul. Eventually it has to be the result of the united will of the soul and the personality and when that happens there will be no fear of death. Ponder also on this.

đọc và suy nghĩ thông qua để có tầm nhìn rõ ràng hơn và nhận thức rõ ràng hơn về điều mà em đang tìm cách thực hiện. Một lý do khiến em có thể làm công việc này là vì tất cả các cung của em đều theo dòng xây dựng và tôn giáo. Do đó, em có thể tiếp cận lãnh vực một cách tách rời hơn nhiều so với nếu các cung của em là thuần trí tuệ hoặc theo dòng cung một, là cung luôn mang lại sự rút lui và trừu tượng và là cung của kẻ hủy diệt hoặc của cái chết. Hãy suy ngẫm về điều này. Có một sự kết nối với khía cạnh cung một là ý chí, và điều đó của cái chết. Cái chết bây giờ là kết quả của ý chí của linh hồn. Cuối cùng nó phải là kết quả của ý chí hợp nhất của linh hồn và phàm ngã và khi điều đó xảy ra, sẽ không còn nỗi sợ hãi cái chết. Hãy suy ngẫm về điều này.

One of your problems in connection with all spiritual and meditational work is to avoid becoming too abstract; spiritual achievement for you in this life will come through the blending [670] of the highest possible point of spiritual recognition with your enlightened mind and your physical brain consciousness. The keynote of this is, of course, alignment. Have this thought of alignment in your consciousness as you proceed with the following meditation:

Một trong những vấn đề của em liên quan đến tất cả công việc tinh thần và tham thiền là tránh trở nên quá trừu tượng; thành tựu tinh thần của em trong kiếp này sẽ đến thông qua sự kết hợp của điểm cao nhất có thể của sự nhận thức tinh thần với thể trí được soi sáng của em và tâm thức não bộ thể chất của em. Từ khóa của điều này, tất nhiên, là sự chỉnh hợp. Hãy có suy nghĩ về sự chỉnh hợp này trong tâm thức của em khi em tiến hành tham thiền sau đây:

1. Sound the Sacred Word audibly, regarding yourself as the physical man and holding the thought of physical coordination.

1. Xướng Linh Từ thành tiếng, coi mình như con người hồng trần và suy nghĩ về sự phối hợp thể chất.

Interlude wherein you take six long slow breaths, thinking as you do so about coordination.

Một khoảng dừng trong đó em thực hiện sáu hơi thở dài và chậm, suy nghĩ về sự phối hợp khi em làm điều đó.

2. Sound the Sacred Word then inaudibly, regarding yourself as the astral-emotional man, holding whilst you do it the thought of the purification and the transmutation of desire.

2. Sau đó xướng Linh Từ không thành tiếng, coi mình như con người cảm dục-cảm xúc, và khi em làm điều đó suy nghĩ về sự thanh lọc và sự chuyển hóa của ham muốn.

Interlude wherein you seek definitely to raise your consciousness higher and, whilst you are doing this, taking seven long slow breaths.

Một khoảng dừng, trong đó em cố gắng nâng tâm thức của mình cao hơn và, trong khi làm điều này, hít thở bảy hơi dài và chậm.

3. Sound the Sacred Word inaudibly again, pondering this time upon the mind as the reflector of the light of the soul and endeavouring to hold the mind steady in that light.

3. Xướng Linh Từ không thành tiếng một lần nữa, lần này suy ngẫm về thể trí như là người phản chiếu ánh sáng của linh hồn và cố gắng giữ thể trí ổn định trong ánh sáng đó.

Interlude wherein you aspire to soul consciousness whilst taking ten long slow breaths, raising your consciousness as high as you can.

Một khoảng dừng trong đó em khát vọng đến tâm thức linh hồn trong khi thực hiện mười hơi thở dài và chậm, nâng tâm thức của em cao nhất có thể.

4. Sound the Sacred Word this time as the soul, realising that the attention of the soul is definitely turned to the personality and that it seeks to control and dominate the personality.

4. Xướng Linh Từ, lần này như là linh hồn, nhận ra rằng sự chú ý của linh hồn chắc chắn hướng đến phàm ngã và rằng nó tìm cách kiểm soát và chi phối phàm ngã.

When doing the slow breathing, endeavour to sit erect without tension, and see to it that at no time, when inhaling, you inflate the abdomen, but that the abdomen is held drawn in towards the spine below the diaphragm.

Khi thực hiện việc hít thở chậm, cố gắng ngồi thẳng lưng mà không căng thẳng, và đảm bảo rằng khi hít vào, em không làm phồng bụng mà bụng được giữ co lại về phía cột sống dưới cơ hoành.

My blessing rests upon you, my brother. In these hard days remember with joy that the Hierarchy of spiritual forces *stands.*

Phước lành của tôi luôn ở bên em, huynh đệ của tôi. Trong những ngày khó khăn này, hãy nhớ với niềm vui rằng Thánh đoàn của các lực lượng tinh thần vẫn *đứng vững.*

NOTE: *This disciple is still presumably active in the Tibetan's Ashram and close to Him, but*

LƯU Ý: *Đệ tử này vẫn được cho là hoạt động trong Ashram của Chân sư Tây Tạng và gần gũi*

*has disappeared in the chaos of the European war.*

*với Ngài nhưng đã biến mất trong sự hỗn loạn của chiến tranh châu Âu.*

# To W. D. B.

| |
|---|
| **WDB** |
| **Dorothy Grenside** |
| 6/5/1882, UK |
| Wisdom, Detachment, *Being* |
| II-IV |
| 291-301 |
| c. Thực tế về nhu cầu — đang hiện hữu trong thế giới ngày nay — đối với những người hoạt động. Các Chân sư **buộc phải sử dụng con người để thực hiện một số phương diện của công việc phụng sự ngoại môn mà họ có thể thích hợp, nhưng xét từ những góc độ khác thì họ lại chưa sẵn sàng.** W.D.B. là một trường hợp như thế. *DINA II, 91* |

**Giới thiệu:** WDB là Dorothy Grenside, người Anh, thuộc nhóm Ảo cảm, và cũng là một đệ tử "thất bại", không vượt qua thử thách trong kiếp sống này. Lời bình của Chân sư về WDB làm rõ tại sao Ông thất bại: "Thực tế về nhu cầu — đang hiện hữu trong thế giới ngày nay — đối với những người hoạt động. Các Chân sư **buộc phải sử dụng con người để thực hiện một số phương diện của công việc phụng sự ngoại môn mà họ có thể thích hợp, nhưng xét từ những góc độ khác thì họ lại chưa sẵn sàng.** W.D.B. là một trường hợp như thế".

Khi một đệ tử phạm lỗi lầm và được Chân sư của mình phân tích, nhiều người chọn con đường phản kháng, tin rằng mình không được thấu hiểu, và rời bỏ nhóm. Những lời Chân sư DK ở bức thư cuối thật đáng chúng ta ghi nhớ:

> **Em đã tự cô lập mình sau một bức tường im lặng và không thể tiếp cận được. Cơ hội nghiệp quả đã được trao cho em, nhưng em đã không nhận ra. Cách tôi định nghĩa loại ảo cảm mà em dễ mắc phải đã khiến em lùi vào sau bức tường ấy trong niềm kiêu hãnh bị tổn thương và sự oán giận [301] rằng các huynh đệ của em biết được những điểm yếu của em.** Huynh đệ của tôi, điều đó không nên như vậy. **Tất cả chỉ là một phần của ảo tưởng bao quanh. Có quan trọng gì nếu mỗi người biết những yếu kém của huynh đệ mình trên Đường Đạo, và nếu tất cả đều ý thức về sự mong manh của một cá nhân? Em còn bất toàn đến thế sao, còn thiếu yêu thương đến thế sao, mà sự hiểu biết ấy lại khơi dậy nơi em sự phê phán và oán giận thay vì tình thương và thấu hiểu? Em đã không thể đối diện điều này, và vì thế em rút lui. Do đó, em giải quyết các vấn đề của mình trong cô độc, xa rời nhóm huyền bí của mình — nhóm mà em sẽ lại tìm thấy vào một thời điểm sau này, dù có lẽ — nhưng không nhất thiết — trong một kiếp sống khác. Ai có thể đặt nhịp độ cho định mệnh của một linh hồn?**

**August 1934—Tháng 8 năm 1934**

| | |
|---|---|
| MY FRIEND AND FELLOW-WORKER: | NGƯỜI BẠN VÀ NGƯỜI ĐỒNG HÀNH CỦA TÔI: |

You have had an interlude of disciplining and of adjustment, and this has not been a time of ease. Those of us who look among the ranks of men for those who can be used, have watched the progress of disciplining. These are days wherein disciples of all degrees—great or small, mental or intuitional—have to be tried and, if in any way available, they must be used. Your measure of detachment to those you love and to the results of work was tried out; your intuition was strengthened, and now the work of the next few years must call for your attention.

Em đã trải qua một giai đoạn xen kẽ của sự rèn luyện và điều chỉnh, và đó không phải là thời kỳ dễ dàng. Chúng tôi, những người tìm kiếm trong hàng ngũ nhân loại những ai có thể được sử dụng, đã theo dõi tiến trình rèn luyện ấy. Đây là những ngày mà các đệ tử ở mọi cấp độ — lớn hay nhỏ, phân cực trí tuệ hay trực giác — đều phải được thử thách và, nếu có thể sử dụng được theo bất kỳ cách nào, thì họ phải được sử dụng. Mức độ tách rời của em đối với những người em yêu thương và đối với các kết quả công việc đã được đem ra thử nghiệm; trực giác của em đã được củng cố, và giờ đây công việc của vài năm tới phải đòi hỏi sự chú tâm của em.

Two things I seek to point out to you. The first one is that your work now falls into two main departments—one connected with your own inner development, and the other connected with what service you can render in the world. Yet these two are one. The training of the New Age, and the coming technique to use in fitting disciples for their work is *through service to achievement,* with the emphasis upon the service and not upon the achievement. Your work in the world and your work [292] in my group of disciples is your mode of future inner development. To your group of students you bring what mental power you have, and develop it thereby; to the group you bring your intuitional capacity, and by constant use it also grows. You are thereby led forward, and the group contribution to other groups is deepened.

Có hai điều tôi muốn chỉ ra cho em. Điều thứ nhất là hiện nay công việc của em thuộc vào hai lĩnh vực chính — một liên quan đến sự phát triển nội tâm của riêng em, và một liên quan đến sự phụng sự mà em có thể cống hiến cho thế gian. Tuy nhiên, hai điều ấy thực sự là một. **Sự huấn luyện của Kỷ Nguyên Mới, và kỹ thuật sắp đến để sử dụng trong việc chuẩn bị các đệ tử cho công việc của họ, là thông qua phụng sự để đạt thành tựu, với trọng tâm đặt vào sự phụng sự chứ không phải vào thành tựu.** Công việc của em trong thế gian và công việc [292] của em trong nhóm đệ tử của tôi chính là phương thức phát triển nội tâm tương lai của em. Đối với nhóm học viên của mình, em mang đến năng lực trí tuệ mà em có và nhờ đó phát triển nó; đối với nhóm, em mang đến năng lực trực giác của mình và nhờ sử dụng liên tục, nó cũng tăng trưởng. Nhờ vậy em được dẫn tiến lên phía trước, và sự đóng góp của nhóm cho các nhóm khác được làm sâu sắc thêm.

Your second line of development is service in the world. What line that service must take is for you to know and decide, and the germ of your decision is already in your

Con đường phát triển thứ hai của em là sự phụng sự trong thế gian. Con đường mà sự phụng sự ấy phải đảm nhận là điều em phải tự biết và tự quyết định, và mầm mống của

mind. I give no definite instructions at any time to govern a disciple's service. Not in this way do servers grow.

quyết định ấy đã có sẵn trong trí của em. Tôi không bao giờ đưa ra những chỉ dẫn cụ thể để điều khiển sự phụng sự của một đệ tử. Không phải bằng cách ấy mà những người phụng sự trưởng thành.

Three among your fellow-disciples are sannyasins, and you are one of the three. The lesson of your interlude of deepened quiet training was detachment and the unfoldment of right action through the analysis of motive. Through these tests in your deeper Being, and through your response, you placed your feet upon the path of discipleship. This I think you know. I tell you not what you should know for yourself, but it is always permissible to enhance right thought conditions.

**Trong số các đệ tử đồng môn của em có ba người là những sannyasin, và em là một trong ba người ấy. Bài học của giai đoạn xen kẽ huấn luyện tĩnh lặng sâu xa của em là sự tách rời và sự khai mở hành động đúng đắn thông qua việc phân tích động cơ.** Qua những thử thách trong Bản Thể sâu thẳm của em và qua sự đáp ứng của em, em đã đặt chân mình lên Con Đường Đệ Tử. Điều này, tôi nghĩ, em đã biết. Tôi không nói cho em điều mà em nên tự biết lấy, nhưng việc củng cố những điều kiện tư tưởng đúng đắn thì luôn luôn được phép.

There is one of your co-workers (L.U.T.) with whom I specially ask you to make contact. Hold him in your thoughts and correspond with him. He is a warrior, scarred in the struggle, yet who persists, and for him you can do much.

Có một người đồng sự của em (L.U.T.) mà tôi đặc biệt yêu cầu em hãy thiết lập sự liên hệ. Hãy giữ bạn ấy trong tư tưởng của em và trao đổi thư từ với bạn ấy. Bạn ấy là một chiến sĩ, mang nhiều vết sẹo trong cuộc đấu tranh, nhưng vẫn kiên trì, và đối với bạn ấy, em có thể làm được nhiều điều.

As for yourself, my brother of old, I enjoin on you two things, which are the second point to which I earlier referred in this instruction. I would remind you to ever bear in mind that I but make suggestion, and that suggestion is to be followed only if it meets with your own inner approval and coalesces with your own soul's injunction. Your meditation for a while has been that upon the Light. I seek to give you another meditation, which is simpler, but for you more potent, and which will give you, if followed for the next six months, the needed impetus....

Đối với bản thân em, huynh đệ của ngày xưa, tôi khuyên em hai điều, là điểm thứ hai mà tôi đã đề cập trước đó trong chỉ dẫn này. Tôi muốn nhắc em luôn nhớ rằng tôi chỉ đưa ra gợi ý và gợi ý đó chỉ nên được tuân theo nếu nó phù hợp với sự chấp nhận nội tại của em và hợp nhất với lệnh của linh hồn em. Trong một thời gian việc tham thiền của em là về Ánh Sáng. Tôi muốn đưa cho em một tham thiền khác, đơn giản hơn nhưng mạnh mẽ hơn đối với em và nếu được tuân theo trong sáu tháng tới, sẽ mang lại động lực cần thiết....

In the coming years, my brother, work with ease and eliminate the consciousness of strain and the sense of pressure. You belong to the work to be done and not to yourself. This is true of all disciples of all degrees, probationary, accepted and initiated. You are needed in the pressure of the coming work, and you must keep the instrument in good condition. When I **[293]** say you are needed, I mean that old relationship and old joint experience enable you to work in this group with facility and understanding, and that means power in the task to be accomplished.

Huynh đệ của tôi, trong những năm tới, hãy làm việc một cách nhẹ nhàng và loại bỏ tâm thức căng thẳng và cảm giác áp lực. Em thuộc về công việc cần làm và không thuộc về bản thân mình. Điều này đúng với tất cả các đệ tử ở mọi cấp độ, từ người dự bị đến người đã được chấp nhận và người đã được điểm đạo. Em cần thiết trong áp lực của công việc sắp tới và em phải giữ công cụ trong tình trạng tốt. Khi tôi nói rằng em cần thiết, tôi muốn nói rằng mối quan hệ cũ và kinh nghiệm chung cũ cho phép em làm việc trong nhóm này một cách dễ dàng và hiểu biết, và điều đó có nghĩa là sức mạnh trong nhiệm vụ cần hoàn thành.

Study the three words which are your life keynote, and with *humility* go forward, and thus aid in the breaking of the world illusion.

Nghiên cứu ba từ là chìa khóa cuộc sống của em và với *sự khiêm nhường*, hãy tiến lên và giúp đỡ trong việc phá vỡ ảo cảm của thế giới.

Your rays, brother of mine, are:

Huynh đệ của tôi, các cung của em như sau:

Soul ray—the second Ray of Love-Wisdom

Cung linh hồn—Cung hai của Bác Ái-Minh Triết

Personality ray—the fourth Ray of Harmony through Conflict

Cung phàm ngã—Cung bốn của Hài Hòa thông qua Xung Đột

In a previous life your personality ray was the first Ray of Power, and hence the evidence of power which seizes you at times.

**Trong một kiếp trước, cung phàm ngã của em là Cung một của Quyền Lực và do đó có sự thể hiện về sức mạnh đôi khi chiếm lĩnh em.**

**January 1935—Tháng 1 năm 1935**

BROTHER OF OLD:

HUYNH ĐỆ CỦA NGÀY XƯA:

It is not my intention today to change your meditation work or to alter my instructions to you. You have worked at them for a relatively brief time and I shall not,

Hôm nay, tôi không có ý định thay đổi công việc tham thiền của em hoặc thay đổi các chỉ dẫn của tôi dành cho em. Em đã làm việc với chúng trong một thời gian tương đối ngắn

therefore, change them until after the Full Moon in May, and in the next half-yearly work. You will gain a fuller idea of the group work and of your group brothers if you will take the time to study with care the instructions given individually to them.

và do đó, tôi sẽ không thay đổi chúng cho đến sau Trăng Tròn vào tháng Năm và trong công việc nửa năm tới. Em sẽ có được ý tưởng đầy đủ hơn về công việc nhóm và các huynh đệ nhóm của em nếu em dành thời gian để nghiên cứu kỹ lưỡng các chỉ dẫn được đưa ra riêng cho họ.

I am not interested in much writing, or in the use of words and phrases which will intrigue the aspirant, or give to him a sense of my keen personal interest. I would not help that way. But I do seek to word these instructions—general and personal—so that they may embody a thought and offer food for mature consideration. The time both of teacher and of taught is today so valuable that there is no need for me to explain a necessary brevity.

Tôi không quan tâm đến việc viết nhiều hoặc sử dụng các từ ngữ và cụm từ để thu hút người chí nguyện hoặc mang lại cho họ cảm giác về sự quan tâm cá nhân của tôi. Tôi sẽ không giúp đỡ theo cách đó. Nhưng tôi tìm cách diễn đạt các chỉ dẫn này—cả chung và riêng—để chúng có thể bao hàm một ý tưởng và cung cấp điều để được suy ngẫm chín chắn. Thời gian của cả người thầy và người học hôm nay rất quý giá đến nỗi không cần thiết để tôi giải thích một sự ngắn gọn cần thiết.

I will call to your notice for closer attention the instructions I earlier gave you. Quiet concentration upon the life of the sannyasin and the achieving, therefore, of that inner detachment which is his outstanding characteristic, should be your main thought and control your hidden life during the next[294] six months. With the growth of that detachment, a deeper love and a deepened esoteric expression of that love should normally be developed.

Tôi sẽ nhắc em chú ý kỹ hơn đến những huấn thị mà trước đây tôi đã trao cho em. Sự tập trung tĩnh lặng vào đời sống của một sannyasin và vì thế đạt được sự tách rời nội tâm vốn là đặc tính nổi bật của người ấy, phải là tư tưởng chính của em và chi phối đời sống ẩn kín của em trong sáu tháng [294] tới. Cùng với sự tăng trưởng của sự tách rời ấy, một tình thương sâu sắc hơn và một sự biểu lộ huyền bí sâu xa hơn của tình thương đó phải được phát triển một cách tự nhiên.

The bringing about of a better alignment would also release more fully the love of your soul into your personality life and render you more radiant and attractive in the spiritual sense. This would increase your usefulness in service and supply a need. It is more a need in expression than a need in fact. This release of love will come through alignment, decentralisation from the things of the personality and a more loving attentiveness to the service of others.

Việc đạt được một sự chỉnh hợp tốt hơn cũng sẽ giải phóng trọn vẹn hơn tình thương của linh hồn em vào đời sống phàm ngã và làm cho em trở nên rạng rỡ và hấp dẫn hơn theo ý nghĩa tinh thần. Điều này sẽ gia tăng sự hữu ích của em trong phụng sự và đáp ứng một nhu cầu. Đó là nhu cầu trong sự biểu lộ hơn là nhu cầu có thực trong bản chất. Sự giải phóng tình thương này sẽ đến qua sự chỉnh hợp, qua việc phi tập trung vào bản thân khỏi những điều thuộc về phàm

Continue, therefore, with the meditation work already given, but dedicate two or three minutes before starting to definite work in order to produce alignment. See to it that, as far as you may, you "stand in spiritual being," that you are one with the soul and that there is a clear channel from soul to brain, via the mind. Then forget the differentiations which are mental in their origin and useful in their right place, and do your work as a soul. Work at establishing a close rapport with your group brothers. You are new in the work but are integrating into the group life rapidly and have much to give.

ngã và qua sự chú tâm yêu thương nhiều hơn đến việc phụng sự người khác. Vì vậy, hãy tiếp tục công việc tham thiền đã được trao, nhưng trước khi bắt đầu công việc cụ thể, hãy dành hai hoặc ba phút để tạo ra sự chỉnh hợp rõ rệt. Hãy bảo đảm rằng, trong chừng mực có thể, em "đứng trong bản thể tinh thần", rằng em là một với linh hồn, và rằng có một kênh dẫn thông suốt từ linh hồn đến bộ não, qua trung gian của thể trí. Sau đó hãy quên đi những phân biệt có nguồn gốc từ thể trí và chỉ hữu ích ở vị trí thích hợp của chúng, và hãy làm công việc của mình như một linh hồn. Hãy nỗ lực thiết lập một sự liên hệ mật thiết với các huynh đệ trong nhóm của em. Em còn mới trong công việc, nhưng đang hòa nhập nhanh chóng vào đời sống nhóm và có nhiều điều để trao ban.

**August 1935—Tháng 8 năm 1935**

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

We will today somewhat change your meditation work, as the visualisation exercise has done much of its work in stimulating the ajna centre and in focussing your mind more firmly in the head. I have watched the result with attention. The past six months have brought to you three things:

Hôm nay, chúng ta sẽ thay đổi một chút công việc tham thiền của em vì bài tập hình dung đã hoàn thành phần lớn công việc của nó trong việc kích thích trung tâm ajna và tập trung trí tuệ của em vững chắc hơn trong đầu. Tôi đã theo dõi kết quả với sự chú ý. Sáu tháng qua đã mang đến cho em ba điều:

First, much strain, both in connection with your own immediate circle, with the work in your environment, and also in connection with your own inner reactions. I think you will know to which of these latter I specifically refer.

Thứ nhất, có nhiều căng thẳng, cả trong mối liên hệ với vòng thân cận trực tiếp của em, với công việc trong môi trường của em, và cả trong liên hệ với những phản ứng nội tâm của riêng em. Tôi nghĩ em sẽ biết tôi đặc biệt ám chỉ đến điều nào trong số những phản ứng sau cùng này.

Second, there has been for you an increased field of contact and of service, carrying with it the consequent tests and new

Thứ hai, đối với em đã có một phạm vi tiếp xúc và phụng sự được mở rộng, kéo theo những thử thách tương ứng và những cơ hội

opportunities to aid and help. This expansion should continue and should evidence a growing sensitivity on your part to world need.

mới để trợ giúp và hỗ trợ. Sự mở rộng này nên tiếp tục và nên biểu lộ nơi em một sự nhạy cảm ngày càng gia tăng đối với nhu cầu của thế giới.

**[295]**

Third, you are conscious (are you not, my brother?) of a fresh source of illumination and inspiration and that the past year has greatly strengthened your realisation.

Thứ ba, em nhận thức được (phải không, huynh đệ của tôi?) một nguồn cảm hứng và soi sáng mới và rằng năm qua đã củng cố rất nhiều sự nhận thức của em.

Speaking symbolically, the Path of Discipleship is now real to you; the hitherto dim and distant portals of the Golden Gate which lie ahead are not so dim and distant. Their outline is more clear and the “sound which issues forth” conveys now somewhat to your inner sense of hearing.

Nói một cách tượng trưng, Con Đường Đệ Tử bây giờ là thực tế đối với em; các cổng Vàng mờ ảo và xa xôi trước đây không còn mờ ảo và xa xôi nữa. Hình dáng của chúng rõ ràng hơn và "âm thanh phát ra" bây giờ truyền đạt phần nào cho cảm giác nội tại của em.

You are, as I believe I earlier told you, a pledged sannyasin. That carries with it joy, but responsibility; discipline but realised gain. The work to be done by a sannyasin lies ever in the realm of increasing realisation. He has to become aware and conscious of each step that he takes and its result, of each motive that impels and its effect, and of each objective gained and its consequence. The fruits of discipline have to be clearly understood by him without any attachment to the results of the work. This alert awareness must be fostered by you, my brother. A condition of increased sensitivity in yourself to yourself and to others must be increasingly developed. A conscious approach to the goal must be induced in you so that you are ever aware of contact in two directions: you are aware of the inner subjective life and also aware of the outer objective world; this must be undertaken and developed by you as a synthetic, dual activity. Ponder on this.

Như tôi tin rằng trước đây tôi đã nói với em, em là một sannyasin đã thệ nguyện. Điều đó mang theo niềm hoan hỉ, nhưng cũng là trách nhiệm; kỷ luật, nhưng cũng là thành quả được chứng nghiệm. Công việc mà một sannyasin phải thực hiện luôn nằm trong lĩnh vực của sự chứng nghiệm ngày càng gia tăng. Người ấy phải trở nên tỉnh thức và có ý thức về mỗi bước mình đi và kết quả của nó, về mỗi động cơ thúc đẩy và hiệu quả của nó, và về mỗi mục tiêu đạt được cùng hệ quả của nó. Hoa trái của kỷ luật phải được người ấy thấu hiểu rõ ràng mà không dính mắc vào các kết quả của công việc. Tình trạng tỉnh thức linh hoạt này phải được em nuôi dưỡng, huynh đệ của tôi. Một trạng thái nhạy cảm gia tăng nơi chính em đối với bản thân và đối với người khác phải được phát triển ngày càng nhiều. Một cách tiếp cận có ý thức đối với mục tiêu phải được khơi dậy nơi em, để em luôn nhận biết sự tiếp xúc theo hai hướng: em nhận biết đời sống chủ quan nội tâm và đồng thời cũng nhận biết thế giới khách quan bên ngoài; điều này phải được

em đảm nhận và phát triển như một hoạt động tổng hợp, song hành. Hãy suy ngẫm về điều này.

Before indicating your meditation work for the next few months, I would suggest (forget not that it is only suggestions that I ever make) that you give the next six months to close consideration of your effect as a worker upon those you seek to help. This is a very valuable exercise for all disciples and involves a self-discipline but little emphasised in the usual books on discipleship. The impact of ray force upon people embodying differing aspects of ray energy will be one of the coming developments in the field of esoteric psychology; you would find it of interest to watch the impact of your second and fourth ray energy upon people, and also of that first ray power which you brought over from a previous incarnation. In this way you will learn the easy way to serve, for it will be that which will evoke the least resistance from those you serve, **[296]** and you will not have to undo or rebuild; you will also take the first steps in becoming proficient in the science of force.

Trước khi chỉ ra công việc tham thiền của em cho vài tháng tới, tôi muốn gợi ý (đừng quên rằng đó chỉ là những gợi ý mà tôi từng đưa ra) rằng em hãy dành sáu tháng tới để suy xét kỹ lưỡng về ảnh hưởng của mình với tư cách một người hoạt động đối với những người em tìm cách giúp đỡ. Đây là một bài thực tập rất có giá trị cho mọi đệ tử và bao hàm một sự tự kỷ luật, nhưng lại ít được nhấn mạnh trong các sách thông thường về Địa vị đệ tử. Tác động của mãnh lực cung lên những người hiện thân các phương diện khác nhau của năng lượng cung sẽ là một trong những phát triển sắp tới trong lĩnh vực tâm lý học huyền bí; em sẽ thấy thú vị khi quan sát tác động của năng lượng cung hai và cung bốn của em lên người khác, và cả của quyền năng cung một mà em mang theo từ một kiếp trước. Bằng cách ấy, em sẽ học được cách phụng sự một cách dễ dàng, vì đó sẽ là cách khơi dậy ít sự chống đối nhất nơi những người em phụng sự, [296] và em sẽ không phải tháo gỡ hay xây dựng lại; đồng thời em cũng sẽ bước những bước đầu tiên trong việc trở nên thành thạo khoa học về mãnh lực.

Now let me give you a simple breathing exercise which has for its main objective the increase of the potency of the heart centre. Remember that the evocation of the rhythm of the heart centre is demonstrated in the early stages by an increasing understanding of individuals and a growing awareness of group problems. Later it produces definite group consciousness and awareness of the *Plan.* Should you like to keep up the visualisation exercise which you have been doing, you are quite at liberty to do so but do it at another period during the day....

Bây giờ, tôi sẽ đưa ra cho em một bài tập thở đơn giản nhằm mục tiêu chính là tăng cường hiệu lực của luân xa tim. Hãy nhớ rằng sự kích thích của nhịp điệu của luân xa tim được thể hiện trong các giai đoạn đầu tiên bằng sự hiểu biết ngày càng tăng về các cá nhân và nhận thức ngày càng tăng về các vấn đề nhóm. Sau này, nó tạo ra nhận thức nhóm rõ ràng và nhận thức về *Thiên Cơ*. Nếu em muốn tiếp tục bài tập hình dung mà em đã thực hiện, em có thể làm điều đó, nhưng hãy thực hiện vào một thời gian khác trong ngày....

You will note that most of the work I have given you here links the three aspects of your thought life—the creative imagination, the mind and the intuition—and it is the bringing about of this synthetic linking which is my present objective with you. Bear this in mind and learn first of all to discriminate between these three; then to use them sequentially with facility and finally to use them simultaneously. This is not an easy task which I have set you, my brother.

Em sẽ nhận thấy rằng phần lớn công việc tôi đã trao cho em ở đây liên kết ba phương diện của đời sống tư tưởng của em — sự tưởng tượng sáng tạo, thể trí và trực giác — và chính việc tạo ra sự liên kết tổng hợp này là mục tiêu hiện tại của tôi đối với em. Hãy ghi nhớ điều đó và trước hết học cách phân biệt giữa ba phương diện này; sau đó sử dụng chúng tuần tự một cách thành thạo và cuối cùng sử dụng chúng đồng thời. Đó không phải là một nhiệm vụ dễ dàng mà tôi đã đặt ra cho em, huynh đệ của tôi.

May I ask you to write three short papers on these three thoughts which I gave you for the unfoldment of the intuition, so that others may benefit thereby?

Tôi có thể yêu cầu em viết ba bài ngắn về ba ý tưởng mà tôi đã đưa ra cho sự phát triển trực giác để những người khác có thể được hưởng lợi từ đó không?

**February 1936—Tháng 2 năm 1936**

MY FRIEND AND BROTHER:

NGƯỜI BẠN VÀ HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

The discipline which always accompanies the accepted disciple for work in the field of the world has been yours most definitely since I last communicated with you. Because you are a disciple, that discipline has taken hold of all aspects of the lower self (the human self) at one and the same time. Those who are not disciples may be exercised in one or another of the lower bodies. A disciple, however, is exercised in all three simultaneously, that is, in the personality as a whole. For you, therefore, there has been renewed physical disability, emotional stress (of two kinds, is it not so, my brother?) and mental difficulty and strain. This latter has been the worst and is partly responsible (though not entirely so) for the other two.

Sự kỷ luật luôn luôn đi kèm với đệ tử chính thức trong công việc nơi lĩnh vực thế gian đã thực sự là phần của em kể từ lần cuối tôi liên lạc với em. Bởi vì em là một đệ tử, sự kỷ luật ấy đã tác động lên tất cả các phương diện của phàm ngã cùng một lúc. Những người chưa phải là đệ tử có thể chỉ được rèn luyện trong một hoặc một thể thấp nào đó. Tuy nhiên, một đệ tử thì được rèn luyện đồng thời trong cả ba, tức là trong toàn thể phàm ngã. Vì thế, đối với em đã có sự tái phát của tình trạng suy yếu hồng trần, sự căng thẳng cảm xúc (thuộc hai loại, có phải vậy không, huynh đệ của tôi?) và sự khó khăn cùng căng thẳng về trí tuệ. Điều sau cùng này là nặng nề nhất và phần nào chịu trách nhiệm (dù không hoàn toàn) cho hai điều kia.

The lessons to be learnt by all disciples (before they can [297] work with power in the world) might be expressed as the need to gain discrimination between

Những bài học cần được học bởi tất cả các đệ tử (trước khi họ có thể làm việc với quyền lực trong thế giới) có thể được diễn đạt như nhu cầu đạt được sự phân biệt giữa:

1. Primary principles and secondary principles, or between two rights:

1. Các nguyên tắc chính và các nguyên tắc phụ hoặc giữa hai cái đúng:

a. A greater and a lesser right.

a. Một cái đúng lớn hơn và một cái đúng nhỏ hơn.

b. That which is right for you but which may not be right for others.

b. Điều đúng đối với em nhưng có thể không đúng đối với người khác.

2. Between one's personal dharma, obligation and individual duties and one's group responsibilities and relationships.

2. Giữa nghĩa vụ cá nhân và trách nhiệm và mối quan hệ nhóm.

3. Between the needs which group work evidences and demands and those of the individual.

3. Giữa nhu cầu mà công việc nhóm biểu hiện và yêu cầu và những nhu cầu cá nhân.

4. Between essentials and non-essentials.

4. Giữa những điều cần thiết và không cần thiết.

So the task is hard, my brother, and the problems have—as you well know—to be solved alone. There are phases of inner experience upon which no one may intrude, not even the interested and sympathetic teacher, or the Master Himself. Should they so intrude, the richness of the possible experience remains unattained. For you, the keynote to your essential emergence, radiant and free, is silence and patience and not too great a use of the analytical mind. Love reveals far more clearly and definitely (in your case) than analysis. Within the limits of your own horizon, you see clearly. Within the limits of your range of contacts, you must love deeply, and upon loving deeply must your emphasis be set.

Vì vậy nhiệm vụ thật khó khăn, huynh đệ của tôi, và các vấn đề — như em biết rõ — phải được giải quyết một mình. Có những giai đoạn của kinh nghiệm nội tâm mà không ai được phép xâm nhập, ngay cả vị huấn sư quan tâm và đầy cảm thông, hay chính Chân sư. Nếu các Ngài can thiệp như vậy, sự phong phú của kinh nghiệm có thể có sẽ không đạt được. Đối với em, chủ âm dẫn đến sự xuất hiện cốt yếu của em — rạng rỡ và tự do — là sự im lặng và nhẫn nại, chứ không phải việc sử dụng quá mức thể trí phân tích. Trong trường hợp của em, tình thương mặc khải rõ ràng và chắc chắn hơn nhiều so với sự phân tích. Trong giới hạn của chân trời riêng mình, em thấy rõ. Trong phạm vi các mối tiếp xúc của mình, em phải

yêu thương sâu sắc, và chính trên nền tảng của việc yêu thương sâu sắc ấy mà trọng tâm của em phải được đặt vào.

For you, as for all your group brothers, must come concentration upon the work of preparation for the Wesak Festival. Pure channels and released minds are the major requirement at this time, and I call you all to a preparatory purification and mental discipline. It is the growing inner momentum of aspiration and devotion and the increasing "lucidity" of the mind which must constitute the goal for all of you during the next few months, for it is the demand of the disciples of the world which will bring in that which the world needs, and the intensification of light in which the real light can be seen. There is occult power in the words: "And in that light shall we see light." The light of the disciples of the world is sorely needed at this time by the Hierarchy. Yes, *needed,* my brother.

Đối với em cũng như đối với tất cả các huynh đệ nhóm của em, phải tập trung vào công việc chuẩn bị cho Lễ Hội Wesak. Các kênh tinh khiết và tâm trí được giải phóng là yêu cầu chính tại thời điểm này và tôi kêu gọi tất cả các em chuẩn bị thanh lọc và kỷ luật tâm trí. Đó là động lực nội tâm ngày càng tăng của khát vọng và lòng sùng kính và sự "sáng tỏ" ngày càng tăng của tâm trí mà phải là mục tiêu cho tất cả các em trong những tháng tới vì đó là yêu cầu của các đệ tử thế giới sẽ mang đến điều mà thế giới cần và sự tăng cường ánh sáng trong đó ánh sáng thực sự có thể được nhìn thấy. Có sức mạnh huyền bí trong những lời: "Và trong ánh sáng đó chúng ta sẽ thấy ánh sáng." Ánh sáng của các đệ tử thế giới rất cần thiết tại thời điểm này bởi Thánh đoàn. Vâng, cần thiết, huynh đệ của tôi.

**[298]**

During the next few weeks, I would suggest that you concentrate upon "holding the mind steady in the light." This will involve renewed work in alignment, and in the conscious refocussing of the mind towards reality. It is the activity of the inner, conscious man which ceaselessly turns its attention to the soul, seeking identification with that soul. The alignment usually carried forward is that of the personality with the soul. This you have largely achieved and the result is that of the calling in of the power which flows from the outer petals of the egoic lotus (speaking symbolically), the knowledge petals, to the brain. It is the energy of the second tier of petals which must now be evoked—those of love-wisdom. It is the inflow of this energy to the

Trong vài tuần tới, tôi gợi ý rằng em hãy tập trung vào việc "giữ cho thể trí vững vàng trong ánh sáng." Điều này sẽ bao hàm một công việc chỉnh hợp được làm mới và sự tái tập trung có ý thức của thể trí hướng về thực tại. Đó là hoạt động của con người nội tâm, có ý thức, không ngừng hướng sự chú ý của mình về linh hồn, tìm cách đồng hoá với linh hồn ấy. Sự chỉnh hợp thường được thực hiện là sự chỉnh hợp của phàm ngã với linh hồn. Điều này em đã phần lớn đạt được, và kết quả là sự triệu gọi quyền năng tuôn chảy từ các cánh hoa ngoài của hoa sen chân ngã (nói theo biểu tượng), tức là các cánh hoa tri thức, xuống bộ não. Nay chính năng lượng của vòng cánh hoa thứ hai phải được khơi dậy — các cánh hoa Bác Ái–Minh Triết. Chính sự tuôn đổ của năng lượng này vào

personality which I seek to evoke, and which must be the objective of your attention during the coming months. You have knowledge, my brother, and your spiritual experience is rich. Let this demonstrate now as wisdom, expressing love.

phàm ngã mà tôi tìm cách khơi gợi, và đó phải là mục tiêu của sự chú tâm của em trong những tháng sắp tới. Em có tri thức, huynh đệ của tôi, và kinh nghiệm tinh thần của em rất phong phú. Giờ đây hãy để điều ấy biểu lộ thành minh triết, qua sự biểu hiện của tình thương.

To this end I will outline to you the following suggested meditation, upon which you can work, unless I see fit to change it later....

Để đạt được điều này, tôi sẽ phác thảo cho em tham thiền đề xuất sau mà em có thể làm việc trừ khi tôi thấy cần thay đổi sau....

Will you also, my brother, write down what may come to you concerning "radiation" and concerning "magnetic service"? These two papers will constitute your individual offering to your group brothers. Should you not have the strength and time for both this and the group work outlined by me earlier, then choose the elucidation of these two words— *Radiation* and *Magnetism* —in preference to the group work.

Em cũng sẽ viết xuống những gì có thể đến với em liên quan đến "sự bức xạ" và liên quan đến "sự phụng sự từ tính"? Hai bài này sẽ là đóng góp cá nhân của em cho các huynh đệ nhóm của em. Nếu em không đủ sức và thời gian cho cả hai điều này và công việc nhóm mà tôi đã phác thảo trước đó, thì hãy chọn việc làm rõ hai từ này—*Bức xạ và Từ tính*—thay vì công việc nhóm.

## August 1936—Tháng 8 năm 1936

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

It is difficult for me to know just what to say to you at this difficult half year period. The past few months have been times of difficulty to you, but they have nevertheless been times of real growth, even if you yourself sense it not. Yet, regarding yourself as a member of your group you have offered but little to the united group life of your brothers. This may perhaps be somewhat due to a misconception as to the true significance of my purpose. It is so difficult for a person who has **[299]** sixth ray qualities predominantly present (either as the result of this life's direction, or as carried over as predisposing influences from

Đối với tôi thật khó biết phải nói gì với em trong giai đoạn nửa năm đầy khó khăn này. Những tháng vừa qua là thời kỳ gian nan đối với em, nhưng tuy vậy, đó vẫn là những tháng của sự tăng trưởng thực sự, dù chính em có thể không cảm nhận được. Tuy nhiên, xét như một thành viên của nhóm mình, em đã đóng góp rất ít cho đời sống hợp nhất của các huynh đệ. Điều này có lẽ phần nào do một sự hiểu lầm về thâm nghĩa thực sự của mục đích tôi. Thật khó cho một người mà các phẩm tính cung sáu hiện diện một cách nổi trội [299] (hoặc là do định hướng của kiếp sống này, hoặc được mang theo như những ảnh hưởng khuynh hướng từ một

another life, as is your case), to realise the one-pointed *intention* (using this word in the sense in which the Catholic uses it) of a group. One's own point of view, one's own dharma, one's own problems and one's own unfoldment are followed so one-pointedly and—complicating the difficulty—with such truly right and high motives. When to this is added an intensely critical mind, the problem is doubly hard. But, brother of old, your intense inner loyalty to truth, your truly developed selflessness, your strong link with the Hierarchy as a pledged disciple, and your clearsightedness are contributions to the group life of such value, that I ask you today to attempt to reintegrate yourself into the group in a true and selfless manner.

kiếp khác, như trường hợp của em), để nhận ra ý định nhất tâm của một nhóm (dùng từ này theo ý nghĩa mà Giáo hội Công giáo sử dụng). Quan điểm riêng của mình, bổn phận riêng của mình, vấn đề riêng của mình và sự khai mở riêng của mình được theo đuổi một cách nhất tâm — và làm cho khó khăn thêm — lại với những động cơ thực sự đúng đắn và cao cả. Khi thêm vào đó là một thể trí đầy phê phán, vấn đề trở nên khó gấp đôi. Nhưng, huynh đệ xưa, lòng trung thành nội tâm mãnh liệt của em đối với chân lý, tính vô tư lợi đã thực sự được phát triển nơi em, mối liên hệ mạnh mẽ của em với Thánh Đoàn như một đệ tử đã tuyên thệ, và sự sáng suốt của em là những đóng góp có giá trị lớn lao cho đời sống nhóm. Vì vậy hôm nay tôi yêu cầu em hãy cố gắng tái hội nhập mình vào nhóm một cách chân thật và vô tư.

This particular group of my disciples has the problem of arriving at an understanding of glamour—a glamour in which all human beings move who are as yet below the grade of an initiate of the third degree. The tests, therefore, to which the group members have been subjected, have been many and great, and several times the life of the group *as a unit* has been nearly wrecked. I.B.S. could tell you much, were she to speak with you face to face, of the time when it seemed well nigh impossible to save the group life. L.T.S-K. realises today how glamour has him in its clutches, yet sees not the point of entrance. D.A.O., too, as you will see from her correspondence, is bewildered—though she realises it not, and would deny the implication—by the glamour of independence. And yet the group goes on and will go on, as long as the spirit of love continues to prevail among the members and there is freedom from truly selfish purposes.

Nhóm đệ tử đặc biệt này của tôi có vấn đề là phải đạt đến sự thấu hiểu về ảo cảm — một ảo cảm mà mọi con người còn ở dưới cấp độ của một điểm đạo đồ bậc ba đều đang vận động trong đó. Vì vậy, những thử thách mà các thành viên trong nhóm đã phải trải qua thì nhiều và lớn lao, và đã nhiều lần đời sống của nhóm như một đơn vị gần như bị tan vỡ. I.B.S. có thể kể cho em nhiều điều, nếu bà nói chuyện trực tiếp với em, về thời điểm mà dường như gần như không thể cứu vãn được đời sống nhóm. L.T.S-K. hôm nay nhận ra rằng ảo cảm đang giữ bạn ấy trong móng vuốt của nó, nhưng bạn ấy chưa thấy được điểm xâm nhập. D.A.O. cũng vậy, như em sẽ thấy qua thư từ của bà, đang hoang mang — dù bà không nhận ra điều đó và sẽ phủ nhận hàm ý ấy — bởi ảo cảm của tính độc lập. Tuy nhiên, nhóm vẫn tiếp tục và sẽ tiếp tục, miễn là tinh thần tình thương vẫn chiếm ưu thế giữa các thành viên và còn có sự tự do khỏi những mục đích thực sự ích kỷ.

Part of the great temptation of our Master, the Christ, in the wilderness was based upon the three aspects of the world glamour—illusion, glamour and maya. These all threatened to bewilder Him and He met each of them in turn with the enunciation of a clear-cut principle, and not with the wordy arguments of an analytical brain. From that field of victory, He went forth to love, to teach and to heal. In these days of world pain, let love and joy equally be the keynotes of your life[300]—as a group and as individuals—for they carry the healing vibration of the Hierarchy.

Một phần của cám dỗ lớn lao mà Đức Christ, Chân sư của chúng ta, đã trải qua trong hoang mạc được đặt nền trên ba phương diện của ảo cảm thế gian — ảo tưởng, ảo cảm và ảo lực. Tất cả những điều ấy đều đe doạ làm Ngài hoang mang, và Ngài đã lần lượt đối diện từng điều bằng việc tuyên bố một nguyên lý dứt khoát, chứ không bằng những lý luận dài dòng của một bộ não phân tích. Từ chiến địa của chiến thắng ấy, Ngài bước ra để yêu thương, giảng dạy và chữa lành. Trong những ngày tháng đau khổ của thế giới hiện nay, hãy để tình thương và hoan hỉ cùng là những chủ âm của đời sống các em [300] — như một nhóm và như từng cá nhân — vì chúng mang theo rung động chữa lành của Thánh Đoàn.

I change not your work. I have little, my brother, to say to you today. You have not done the work earlier assigned. Why, therefore, should I assign more or different work? That earlier given is still needed. Think less and love more. This is the keynote for you during the coming six months. Then light will be released and will shine upon your way. Consider the welfare of the group by becoming an integrated part within it. You will naturally demand: "How can I do this? Questions and problems of various kinds fill my mind, and how—troubled as I am—can I be of service to the group?" With most aspirants, the need is to train them to think and reflect, to ponder and to analyse, but you do these with a rare facility. Frequently you analyse yourself into a cul-de-sac. Is it not so, my brother? There is no way out of that cul-de-sac for you except by *rising;* you cannot go back, for retrogression is not the way of the disciple. But you can rise on the wings of love and the motive of service into the freedom and the light where the Great Ones walk and live and work.

Tôi không thay đổi công việc của em. Hôm nay tôi có rất ít điều để nói với em, huynh đệ của tôi. Em đã không thực hiện công việc đã được giao trước đây. Vậy thì tại sao tôi lại giao thêm hoặc giao một công việc khác? Công việc đã được trao trước đó vẫn còn cần thiết. Hãy suy nghĩ ít hơn và yêu thương nhiều hơn. Đó là chủ âm dành cho em trong sáu tháng sắp tới. Khi ấy ánh sáng sẽ được giải phóng và sẽ chiếu rọi trên con đường của em. Hãy quan tâm đến phúc lợi của nhóm bằng cách trở thành một phần tích hợp trong đó. Em hẳn sẽ tự hỏi: "Làm sao tôi có thể làm điều này? Những câu hỏi và vấn đề đủ loại lấp đầy thể trí tôi, và trong tình trạng bối rối như thế, làm sao tôi có thể phụng sự nhóm?" Đối với đa số người chí nguyện, nhu cầu là phải huấn luyện họ suy nghĩ và phản tỉnh, suy ngẫm và phân tích; nhưng em thực hiện những điều ấy với một khả năng hiếm có. Nhiều khi em phân tích chính mình đến mức rơi vào ngõ cụt. Có phải vậy không, huynh đệ của tôi? Không có lối thoát nào khỏi ngõ cụt ấy cho em ngoại trừ bằng cách vươn lên; em không thể quay lui, vì thoái bộ không phải là con đường của đệ

tử. Nhưng em có thể vươn lên trên đôi cánh của tình thương và động cơ phụng sự, tiến vào tự do và ánh sáng nơi Các Đấng Cao Cả bước đi, sống và làm việc.

In the assigned meditation given in the last series of instructions, I give you the following to incorporate:

Trong tham thiền được giao trong loạt chỉ dẫn cuối cùng, tôi đưa ra cho em các chủ đề sau để kết hợp:

1st month—Orientation.

Tháng thứ nhất—Định hướng.

2nd month—Lucidity. Clarity.

Tháng thứ hai—Sáng tỏ. Rõ ràng.

3rd month—The Peace which passeth understanding.

Tháng thứ ba—Bình an vượt quá sự hiểu biết.

4th month—Integration.

Tháng thứ tư—Tích hợp.

5th month—Group Life.

Tháng thứ năm—Cuộc sống nhóm.

6th month—The radiant Way.

Tháng thứ sáu—Con đường sáng rực.

We shall otherwise leave your work to be completed, if you so will.

Chúng ta sẽ để công việc của em được hoàn thành nếu em muốn.

**February 1937—Tháng 2 năm 1937**

MY BROTHER:

HUYNH ĐỆ CỦA TÔI:

You have been so personal, my brother. You have insulated yourself behind a wall of silence, and cannot be reached. The karmic opportunity was offered you, but you recognised it not. My definition of the type of glamour from which you suffer with facility drove you behind this wall in hurt pride and resentment [301] that your brothers should know your weaknesses. My brother, this should not be. It is all a part of the environing illusion. What matters it if each knows the weaknesses of his brother on

**Huynh đệ của tôi, em đã quá cá nhân. Em đã tự cô lập mình sau một bức tường im lặng và không thể tiếp cận được. Cơ hội nghiệp quả đã được trao cho em, nhưng em đã không nhận ra. Cách tôi định nghĩa loại ảo cảm mà em dễ mắc phải đã khiến em lùi vào sau bức tường ấy trong niềm kiêu hãnh bị tổn thương và sự oán giận [301] rằng các huynh đệ của em biết được những điểm yếu của em.** Huynh đệ của tôi, điều đó không nên như vậy. **Tất cả chỉ là một phần của ảo tưởng bao quanh. Có quan trọng gì nếu mỗi**

the Path, and if all are aware of an individual's frailty? Are you yet so imperfect and are you yet so unloving that knowledge need evoke criticism and resentment, instead of love and understanding? This you could not face and hence your retreat. Thus, you work out your problems in solitude away from your esoteric group which you will again find at a later date, though probably—not inevitably—in another life. Who can set a pace to a soul's destiny?

**người biết những yếu kém của huynh đệ mình trên Đường Đạo, và nếu tất cả đều ý thức về sự mong manh của một cá nhân? Em còn bất toàn đến thế sao, còn thiếu yêu thương đến thế sao, mà sự hiểu biết ấy lại khơi dậy nơi em sự phê phán và oán giận thay vì tình thương và thấu hiểu? Em đã không thể đối diện điều này, và vì thế em rút lui. Do đó, em giải quyết các vấn đề của mình trong cô độc, xa rời nhóm huyền bí của mình — nhóm mà em sẽ lại tìm thấy vào một thời điểm sau này, dù có lẽ — nhưng không nhất thiết — trong một kiếp sống khác. Ai có thể đặt nhịp độ cho định mệnh của một linh hồn?**

NOTE: *The above statement by the Tibetan will explain why—for the rest of this incarnation—this disciple is not working in His Ashram.*

LƯU Ý: *Tuyên bố trên của Chân Sư Tây Tạng sẽ giải thích tại sao—trong phần còn lại của kiếp sống này—đệ tử này không làm việc trong Ashram của Ngài.*